



Đỉnh Gió Hú

Emily Bronte

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuguan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

[Nguyễn Tường Thiết giới thiệu](#)

[Nguyễn Tường Thiết giới thiệu \(b\)](#)

[Nguyễn Tường Thiết giới thiệu \(c\)](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7, 8, 9](#)

[Chương 10, 11](#)

[Chương 12 - 13](#)

[Chương 14 - 15](#)

[Chương 16 - 17](#)

[Chương 18 - 19](#)

[Chương 20 - 21](#)

[Chương 22 - 23](#)

[Chương 24 - 25](#)

[Chương 26 - 27](#)

[Chương 28 - 29](#)

[Chương 30 - 31](#)

[Chương 32 - 33](#)

[Chương 34 - 35](#)

Emily Bronte

Đình Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết

Nguyễn Tường Thiết giới thiệu

Tác giả Emily Bronte (1818-1848) và Wuthering Heights



Emily Bronte sinh năm 1818, con một vị mục sư nghèo và nghiêm khắc người Ái Nhĩ Lan, mẹ là người Anh. Nữ sĩ là người thứ tư trong số sáu chị em, năm gái một trai, trong đó chị là Charlotte và em gái là Anne đều là văn sĩ danh tiếng. Gia đình ở Thornton, một làng xa xôi khuất nẻo thuộc tỉnh Yorkshire, Anh quốc. Mấy chị em sinh trưởng ở đây như những cô gái cấm cung ít được tiếp xúc với đời.

Emily Bronte rất ít có cơ hội đi học, và tuy sự học chẳng đi đến đâu, cô cũng có thời gian đi dạy học tại Halifax năm lên 18 tuổi. Nhưng sáu tháng sau cô trở về vì cảm thấy nghề làm cô giáo vất vả quá. Không kể một vài lần đi thăm viếng những thành phố lân cận, Emily suốt đời quanh quẩn ở nhà, kéo dài những ngày tháng nghèo nàn bệnh hoạn giữa khung cảnh thê

lượng của miền hoang dã. Năm ba mươi tuổi, nữ sĩ chết vì bệnh lao sau khi đã tận tụy làm việc để cứu giúp người em trai nghiện rượu và thuốc phiện. Để đền bù lại, người em trai này đã chết trước Emily ba tháng.

Thoạt tiên ba chị em chung nhau xuất bản một tập thơ nhưng không thành công, và xoay sang viết tiểu thuyết. Charlotte viết cuốn *Jane Eyre* (Kiều Giang) và được hoan nghênh ngay. Emily viết cuốn *Wuthering Heights* tức *Đỉnh Gió Hú* này dưới bút hiệu là Ellis Bell và xuất bản vào cuối năm 1847, một năm trước khi nữ sĩ qua đời tại Haworth vào ngày 19 tháng chạp năm 1848.

Mới đầu ít người biết thưởng thức tác phẩm này. Đối với thời cổ xưa ấy người ta cho là thô lỗ, tục tằn. Nhưng rồi càng ngày người ta càng nhận thấy chân giá trị của nó và hoan nghênh nhiệt liệt. Chưa chát thay, Emily đã không còn sống để biết mình nổi tiếng.

Nhà văn W. Somerset Maugham đã chọn *Đỉnh Gió Hú* là một trong mười cuốn tiểu thuyết ông cho là hay nhất thế giới.

Ông viết: “*Đỉnh Gió Hú* không phải là một cuốn sách để chúng ta đàm luận, nó là một cuốn sách để chúng ta đọc... Nó chứa đựng một thứ mà rất ít tiểu thuyết gia có thể cho chúng ta, ấy là Năng lực. Tôi chưa thấy một cuốn tiểu thuyết nào mà nỗi buồn rầu thống khổ, niềm vui sướng điên cuồng, tính độc ác vô tình, sự ám ảnh của ái tình được diễn tả một cách kỳ diệu như trong *Đỉnh Gió Hú*.”

Emily Bronte

Đình Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết dịch

Nguyễn Tường Thiết giới thiệu (b)

Dịch giả Nhất Linh (1906-1963) và Đình Gió Hú

Đình Gió Hú là tác phẩm dịch thuật duy nhất của văn hào Nhất Linh.

Ông đã dành những giờ rảnh hiếm hoi trong cuộc đời rất bận rộn của ông để dịch cuốn *Wuthering Heights* này từ nguyên tác Anh ngữ phối hợp với bản Pháp ngữ *Les Hauts de Hurle-Vent* của dịch giả Frédéric Delebecque. Đầu tiên ông dịch nhan truyện là *Mỏm Gió Hú*, sau mới sửa thành *Đình Gió Hú* trước khi đăng một phần trên *Nguyệt san Tân Phong* (Sài Gòn, Việt Nam) vào năm 1960.

Trong bản thảo viết tay mà chúng tôi hiện giữ có ghi những mốc thời gian từ lúc khởi dịch cho đến khi kết thúc: 19-12-1952, 21-8-1953, 27-6-1960 và 18-1-1962. Như vậy, sau khi viết xong cuốn tiểu thuyết sau cùng Giòng sông Thanh Thủy vào năm 1961, Nhất Linh đã cố gắng mà không dịch xong *Đình Gió Hú* trước khi ông qua đời vào ngày 7-7-1963.

Năm 1974 chúng tôi phụ trách nhà xuất bản Phượng Giang có nhờ nhà văn Bảo Sơn dịch tiếp và *Đình Gió Hú* được xuất bản lần đầu tiên năm 1974 tại Sài Gòn, Việt Nam.

Hiện nay vì không có trong tay ấn bản của nhà Phượng Giang để in lại, nên chúng tôi quyết định đánh máy từ bản thảo của Nhất Linh và tự dịch tiếp một số chương cuối để hoàn tất và tái bản cuốn truyện giá trị này. Chúng tôi cố gắng theo sát tinh thần dịch thuật của văn hào Nhất Linh để giữ cho hơi văn toàn tác phẩm được thuần nhất.

Về phương diện khả năng ngoại ngữ, có thể văn hào Nhất Linh không phải là trội bật so với nhiều dịch giả khác, nhưng về mặt thận trọng và nhất là qua tâm hồn tinh tế của một nhà văn sâu sắc như Nhất Linh, chúng tôi có thể đoán chắc ông đã diễn đạt được, qua bản Việt ngữ, những ngõ nhách thâm sâu nơi tâm hồn những nhân vật trong tác phẩm kỳ lạ này của nữ văn hào Anh quốc Emily Bronte.

Dịch giả Nhất Linh đã ca tụng *Đình Gió Hú* như là một trong những cuốn truyện hay nhất thế giới. Trong cuốn biên khảo của ông Viết và đọc tiểu thuyết Nhất Linh đã xếp *Đình Gió hú* vào “những sách hay của nhân loại, đời đời công nhận, có giá trị bền mãi với thời gian, như những cuốn *Chiến tranh và Hòa bình*, *An-Na Kha-Lê-Ninh*, *Tình nghĩa vợ chồng*, *Một bản đàn của Tolstoï*, cuốn *Những linh hồn chết của Gogol*, cuốn *Mấy anh em Karamazov*, *Những người bị ám ảnh của Dostoievsky...*”

Cũng trong cuốn biên khảo đó, Nhất Linh còn viết: “Trong cuốn sách lạ lùng của nữ văn hào Anh quốc Emily Bronte, cuốn *Đình Gió Hú*, xuất bản năm 1847, tác giả đã để một người vú già kể chuyện lại. Một vú già kể chuyện thì còn làm gì có những chỗ giảng giải về tâm hồn, ý nghĩ nhân vật nữa, tuyệt nhiên không có, tuyệt nhiên vú già chỉ là người đứng ngoài thôi. Thế mà chỉ bằng một giọng kể chuyện rất thường, bằng những chi tiết, vú già đó đã cho người ta thấy tất cả cái sâu xa của tâm hồn người trong truyện.”

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết dịch

Nguyễn Tường Thiết giới thiệu (c)

Dẫn vào Gió Hú

Nơi một chiếc bàn tròn nhỏ sát cửa kính nhìn ra hồ Green Lake... tôi đã tìm được một nơi lý tưởng để “viết”.

Bàn thật nhỏ. Tôi phải thu xếp gọn để có thể đặt được mọi thứ trên đó. Chiếc “laptop” đã chiếm gần hết mặt bàn. Phần còn lại dành cho ly cà phê Starbucks, chiếc bánh croissant bơ, nhật báo *Seattles Times*. Còn tập bản thảo dịch *Đỉnh Gió Hú* của Nhất Linh tôi chưa biết đặt ở đâu đành để chồng lên trên tờ báo.

Đầu mùa hạ, tôi về hưu. Tôi tự đặt cho mình những công việc phải làm. Ví dụ như phải vận động để giữ sức khỏe tốt, phải đánh máy bản thảo của ông cụ, bản thảo dịch cuốn tiểu thuyết *Wuthering Heights* của Emily Bronte, phải tiếp tục việc làm của ông cụ là dịch nốt một số chương cuối của cuốn tiểu thuyết, công việc ông cụ chưa hoàn tất khi qua đời.

Tôi tìm được một nơi có thể thực hiện cả hai thứ một lúc. Hồ Green Lake và quán cà phê Starbucks. Buổi sáng tôi thức dậy sớm lái xe đến hồ, đậu xe ở parking, chạy bộ một vòng quanh hồ chu vi 5 cây số, rồi tay xách cặp laptop, tôi đi ngang vườn hoa băng qua đường vào quán cà phê.

Nơi đó nếu phía trong quán khách không ngồi đông lắm như hôm nay, tôi có một chỗ ngồi lý tưởng có thể vừa đánh máy vừa nhìn được cảnh bên ngoài.

Qua cửa kính bên kia đường là khu vườn cây rậm rạp. Những hàng cây phong thẳng tắp. Ở cuối hàng cây hồ Green Lake lấp loáng trong ánh nắng. Thứ nắng lặn tẩn trên nước tôi thoáng thấy trong trí nhớ từ thương xá Tràng Tiền Plaza Hà Nội nhìn sang bên kia đường khu vườn cây, sau những hàng cây xà-cừ đậm màu lá xanh có nắng nhấp nháy trên mặt Hồ Gươm.

Trên vỉa hè dưới hàng hiên rất đông người uống cà phê. Hôm nay hình như khách uống đều dồn cả ra ngoài vỉa hè để ngồi phơi mình dưới con nắng

tươi mát hiếm hoi của miền Tây Bắc. Những chiếc bàn tròn, ghế sắt, sơn màu xanh mạ, màu Starbucks của những vòng tròn xanh trên cốc giấy cà phê, trên tạp dề những cô con gái tóc vàng đứng sau quầy.

Tôi cúi xuống cầm tập bản thảo. Tôi đã giữ tập bản thảo này từ hồi nào nhỉ? Không nhớ. Một quyển tập bìa cứng, khổ lớn, 20x27cm, gồm 200 trang giấy ca-rô, trang đầu ông cụ viết nắn nót bằng màu mực xanh lá cây.

EMILY BRONTE
MÒM GIÓ HÚ
NHẤT LINH dịch
PHƯƠNG GIANG
1952

Chữ MÒM xóa đi bằng bút chì, thay bằng chữ ĐỈNH, viết bằng mực đen, ngay phía trên. Lật sang trang ba tôi dò đọc những hàng chữ rất nhỏ của ông cụ và bắt đầu đánh máy:

“Năm 1801 - Tôi vừa đi thăm ông chủ nhà về. Vùng này đối với tôi thực là tuyệt, có lẽ trong toàn cõi nước Anh tôi không thể tìm được một nơi nào xa cách sự huyên náo như ở đây. Thật là cõi thiên đường của những kẻ chán đời: Ông Hy đối với tôi là hai người hoàn toàn hợp với vùng hiu quạnh. Ông Hy chắc không ngờ tôi có thiện cảm với ông ngay, mặc dầu lúc tôi cho ngựa tiến lên, hai con mắt đen của ông sâu hoắm nhìn tôi một cách nghi hoặc và lúc tôi xưng danh, các ngón tay của ông lại thọc sâu một cách rất quả quyết vào túi áo.

Tôi hỏi: ‘Thưa ông, ông có phải là ông Hy ^[1] không?’

Ông ấy chỉ gật đầu, không trả lời.”

Tôi ngừng tay trên phím chữ. Ông cụ viết bằng mực xanh, những chỗ sửa

chữ viết bằng mực đen. Như vậy là ông cụ không sửa ngay khi vừa viết xong một đoạn, như thói quen viết văn của tôi. Câu: *Thật là một cõi thiên đường của những người chán đời đầu tiên ông cụ viết là thiên đường của những người yếm thế.* Còn câu: *Ông ấy chỉ lẳng lặng gật đầu* được sửa thành *Ông ấy chỉ gật đầu, không trả lời.*

Bên cạnh niên hiệu 1801, có ghi một hàng nhỏ 19-12-52. Đây là ngày Nhất Linh khởi dịch *Đỉnh Gió Hú*.

Những dòng chữ đó thật xa. Ông cụ ở đâu vào ngày 19 tháng 12 năm 1952, khi viết những dòng chữ này?

Sát gần tôi, bên kia cửa kính, là phía sau đầu của một cô gái Mỹ. Cô ngồi ngửa trên chiếc ghế sắt ở ngoài hiên, đầu ngả sát cửa, chăm chú đọc một quyển tiểu thuyết. Bàn tay cô đưa lên sau gáy lùa nghịch mái tóc. Những ngón tay cử động chậm rãi, lơ là. Một ngón tay xoay xoay cuốn tròn lọn tóc xung quanh ngón rồi bàn tay cô nắm vuốt từ từ kéo xuống phía dưới, lọn tóc tơ óng ả căng như thỏi kẹo kéo màu bạc trắng một thuở nào ông bán hàng kéo dài trong tuổi thơ tôi. Năm đó tôi 12 tuổi.

Tôi mở cửa vào phòng ông cụ, một gian buồng nhỏ trong căn nhà của bác Thụy tôi số 12P đường Chasseloup Laubat Sài Gòn. Ông cụ viết những dòng đó trên chiếc ghế vải trong tư thế nửa nằm nửa ngồi. Thảo nào bản thảo *Đỉnh Gió Hú* là một tập sách bìa cứng.

Tôi lật xem từng tờ của quyển bản thảo. Bên lề cứ cách mấy trang lại có ghi những dấu thời gian. 24-12-52, 1-1-53 (10 giờ tối). Bên dưới ngày 5-1-53 lại ghi thêm hàng chữ nhỏ: *Thiếu thuốc lá vẫn vô vị, 4 giờ sáng mua ở đâu ra, hời trời? Dưới đó lại viết: 5 giờ sáng mua được hai điếu của người phu xe, lại có cà phê ngon của anh Trí. Mấy phút tuyệt hảo.*

Thú vị quá! Ông cụ chắc không thể ngờ rằng thằng con ông hơn nửa thế kỷ sau đã khám phá một cách hứng thú những dòng chữ chua bên lề bản thảo.



Những hàng chữ này ông cụ viết ở nơi nào? Chắc chắn không phải ở nhà bác Thụy, vì bác Nguyễn Gia Trí không bao giờ ngủ qua đêm ở đó. Đúng rồi! Thời gian này ông cụ đã thuê một căn nhà riêng để lấy chỗ làm việc. Tôi chưa bao giờ đến đó nhưng các anh tôi nói đó là chỗ làm việc chung của ba người: Nhất Linh, Nguyễn Gia Trí, Trương Bảo Sơn. Gian nhà nhỏ nằm trong một con hẻm, hẻm đình Phú Thạnh; đầu hẻm đâm ra đường Lê Văn Duyệt, khúc ngã tư Phan Đình Phùng, gần Tòa Đại Sứ Miên.

Tôi đánh máy tiếp. Trong lúc tay tôi lua đi trên phím chữ, mắt theo dõi những hàng chữ nhỏ li ti trên bản thảo thì trí tôi lại trôi ngược về quá khứ. Đà Lạt một nửa thế kỷ trước.

Năm 1956 - Ông cụ dịch được non nửa cuốn truyện của Bronte và tôi lần đầu tiên đọc *Đình Gió Hú*. Quyển truyện này cuốn hút tôi mãnh liệt ngay từ chương đầu. Một đoạn văn ma quái của Emily Bronte để dấu ấn rất mạnh trong óc tôi.

Năm ấy ông cụ ở căn nhà số 19 đường Đặng Thái Thân Đà Lạt. Trên đỉnh đèo Prenn con đường Nguyễn Tri Phương dẫn vào thành phố. Tại một khúc cong, cạnh tòa nhà số 17, một con đường nhỏ, cụt, trái đá vụn dẫn vào tòa nhà “Gió Hú” của chúng tôi. Đó là một căn nhà bằng đá, tường dày, cửa sổ thật sâu, mái nhọn, đứng một mình, chênh vênh nhìn xuống một triền đồi thông trùng điệp, một biệt thự duy nhất còn đứng vững trong một khu vực toàn những căn nhà bỏ hoang xây cất từ thời Pháp thuộc.

Tuy là nơi cư trú của cả hai gia đình, gia đình chúng tôi và gia đình ông bà Lê Đình Giỏi, nhưng vì hồi đó phần lớn những người của hai gia đình đều

sinh sống ở Sài Gòn, thỉnh thoảng mới kéo nhau lên Đà Lạt, nên trên thực tế “Gió Hú” của chúng tôi rất ít người ở. Thường xuyên chỉ có mặt ba người sống lặng lẽ ở đó là ông cụ, chị Thoa và tôi.

“Would you like to try some?”

Tôi ngừng lên. Cô gái Starbucks chìa khay trước mặt tôi. Trên khay có những miếng bánh được cắt thành hình hộp nhỏ vuông vắn, mỗi miếng có gắp que tăm. Tôi kẹp tăm giữa hai ngón tay, ngược nhìn cô gái nói cảm ơn rồi tôi cúi xuống tiếp tục đánh máy:

“Tòa nhà của ông Hy lấy tên là Đỉnh Gió Hú: sở dĩ gọi Gió Hú vì những khi trời bão, gió lồng lộng hú lên trong tòa nhà đó. Trên mỏm cao ấy chắc quanh năm không khí trong lành. Người ta biết ngay gió bắc trên đó thổi rất mạnh vì những cây thông căn mọc ở đầu nhà nghiêng hẳn về một phía và một dãy cây gai chĩa cành về một bên như muốn vươn ra đón lấy ánh sáng mặt trời. Cũng may tòa nhà xây cất chắc chắn, cửa sổ hẹp thụt sâu vào tường và có viền đá nhô ra để chặn gió.”

Đoạn văn trên đây của Emily Bronte khiến tôi liên tưởng đến căn nhà “Gió Hú” của chúng tôi. Ngoài nhìn vào thì trông như nhà một tầng, nhưng thật ra là ba. Từ cửa tò vò đi vào là gian chính, gồm một phòng khách thật lớn và hai buồng ngủ. Ngay sau cửa vào có hai cầu thang, một đi lên, một đi xuống. Đi lên là gác xép. Đi xuống là nhà bếp. Gác xép là nơi ngủ của bọn con trai chúng tôi. Khi các anh tôi và các anh con bác Gioãn từ Sài Gòn kéo lên thì chúng tôi chen chúc nhau ngủ trên đó. Đến khi các anh ấy về lại Sài Gòn thì tôi ngủ ở đấy một mình.

Những đêm mưa nằm ngửa nhìn lên những cây đà gỗ bắc xiên xuống, tai nghe rõ từng tiếng mưa đập trên mái ngói và cảm nhận khí lạnh ẩm ướt của miền cao nguyên theo gió len vào phòng qua các khe hổng nhỏ giữa những xà ngang. Qua những khe đó vào đêm giông bão tôi nghe cây thông sau nhà quần quai đập cành vào cửa sổ gác xép, nơi đó thỉnh thoảng lóe lên một ánh

chớp làm sáng hiện những giọt nước mưa trượt đi chạy ngoằn ngoèo trên mặt kính.

Dưới nhà căn phòng khách là giang sơn của ông cụ. Phòng có rất nhiều cửa kính nhìn xuống triền núi. Màu lá cây của rừng thông trải dài xuống cuối thung lũng sâu. Rừng thông nối nhau nhấp nhô trên những quả đồi thấp đến tận chân trời, nơi đó màu xanh mạ chuyển dần sang màu xanh lam. Trong phòng khách ông cụ treo rất nhiều hoa phong lan trên tường. Trên sàn nhà cũng đặt nhiều chậu lan đất, phần lớn là lan Thanh Ngọc. Chúng ôi được lệnh phải cởi giày khi bước vào phòng này, vì sàn nhà lúc nào cũng sạch bóng được lát bằng những miếng gỗ đặt chéo nhau. Mỗi tháng một lần tôi thấy ông cụ bò trên sàn nhà lấy giẻ bôi xi-ra đánh bóng từng phiến gỗ một. Giữa phòng có bộ xa-lông, trên chiếc bàn tròn, tôi thấy hai tập bản thảo của ông cụ, tập *Xóm Cầu Mới* gồm 4 quyển và một tập *Đỉnh Gió Hú*. Những hôm ông cụ vắng nhà tôi thường vào phòng khách tần mẩn giở những tập này ra xem. Tôi không đọc mà chỉ nhìn những hình ông cụ vẽ trong hai tập bản thảo. Tôi nghiệm ra rằng thời gian này ông cụ chỉ đụng đến tập *Xóm Cầu Mới*, còn truyện dịch *Đỉnh Gió Hú* ông cụ không ngó ngang tới. Chính vì thế mà tôi nghĩ nếu mình có “mượn tạm” mấy ngày cuốn truyện dịch mang lên gác xép đọc thì chắc là ông cụ cũng chẳng hay biết.

Chị Thoa là người đầu tiên đặt nghi vấn căn nhà này có ma. Tuy trong bụng không tin nhưng tôi bắt đầu cảm thấy rờn rợn. Tôi bắt đầu sợ bóng tối. Tôi sợ những đêm mưa gió. Mà Đà Lạt trong trí tưởng tôi thì hầu như quanh năm lúc nào cũng mưa gió. Những đêm nằm trong bóng tối tôi nghe những giọt mưa rỉ rả rơi trên mái ngói, tiếng mưa miên man rền rĩ trôi vào trong giấc ngủ tôi. Kể từ ngày chị Thoa nói nhà có ma tôi chong đèn suốt đêm, cái ngọn đèn điện nhỏ ở đầu giường trước đây tôi thường tắt trước khi ngủ. Cho đến một đêm kia thì tôi tin là nhà có ma thật. Bởi vì chính tôi nhìn thấy “nó” tận mắt. “Nó” hiện ra sau cái cửa sổ kính kia vào một đêm mưa bão. Đêm ấy nơi cửa sổ kính lóa lên một lần chớp. Tôi thấy sau những giọt nước mưa chạy ngoằn ngoèo trên mặt kính là khuôn mặt ướt át tái nhợt của một cô con gái ở ngoài nhìn trừng trừng vào trong.

Chỉ một thoáng thôi. Nhưng tôi đã bừng dậy. Hoảng sợ tôi hấp tấp bước

xuống cầu thang. Qua cánh cửa mở buồng ngủ nhà dưới ông cụ vẫn còn ngồi viết dưới ánh sáng một ngọn đèn chụp. Tôi hấp tấp quá thành thử gây tiếng động mạnh. Ông cụ quay đầu về phía sau nói: “Con chưa đi ngủ à?” Không biết trả lời ra sao tôi lảng lạng đi vào buồng tắm giả vờ như đi tiểu. Lát sau tôi lên gác. Tôi ngồi bên cạnh giường, mắt không rời ngọn đèn con. Tôi tránh nhìn bóng tối. Tôi tránh nhìn cửa sổ.

“... tôi bắt đầu dúi mắt lại nằm dài trên giường ngủ thiếp đi. Từ lúc tôi biết đau khổ đến giờ chưa có một kỷ niệm nào ghê gớm bằng đêm ấy.”

“I m sorry....”

Tôi ngược lên. Người đàn ông cầm cốc cà phê Starbucks lách qua dãy ghế, hông của ông ta đụng vào làm xô lệch quyển bản thảo *Đỉnh Gió Hú* tôi đặt hơi lòi ra ngoài bàn.

Bên ngoài cửa kính mái tóc vàng của cô gái Mỹ không còn nữa. Thay vào đó là một mái tóc đen, dài, mượt. Không nhìn phía trước tôi không đoán được cô gái có mái tóc đen là người Tàu, người Nhật hay người Việt Nam. Chỉ đoán là cô rất trẻ. Trên bàn của cô, giống như bàn tôi, có một cái laptop để mở, tôi không nhìn thấy màn chữ vì ánh phản quang. Bên cạnh laptop là một quyển sách Calculus dày cộm. Nhưng cô ta không có vẻ như một sinh viên chăm học. Cô đang cho chim ăn.

Bầy chim sẽ bay tủa lên cao. Một thanh niên và một thiếu nữ vừa kéo ghế ngồi cạnh bàn cô gái tóc đen. Lát sau đàn sẽ lại xà xuống. Chúng nhảy lách chích những bước ngắn trên hè. Cô tóc đen giở bao giấy véo một mẫu bánh ngọt vớt xuống. Lập tức cả chục chiếc cánh đập rối lên xà vào chân ghế. Một con mỏ ngậm mẫu bánh bay vụt lên, cả bầy bay quần theo sau.

Tôi cúi xuống đánh máy tiếp. Tôi đánh máy đoạn văn sau đây trong chương III của tập bản thảo. Chính đoạn văn này đã để lại dấu ấn rất mạnh trong óc tôi, cậu bé 16 tuổi:

“... tôi bắt đầu dúi mắt lại nằm dài trên giường ngủ thiếp đi. Từ lúc tôi

biết đau khổ đến giờ chưa có một kỷ niệm nào ghê gớm bằng đêm ấy. Tôi nằm mơ cùng đi với bác Dọi đến nhà thờ, có rất đông người nghe giảng đạo. Tôi thì tôi mệt lắm! Tôi vắn người, tôi ngáp, ngủ gật rồi tỉnh dậy. Tôi lấy tay thích bác Dọi để bác cho tôi biết bao giờ thì giảng xong. Rồi bỗng nhiên tất cả mọi người xúm quanh tôi, giơ gậy định đánh tôi. Trong lúc hỗn loạn những chiếc gậy định đập vào đầu tôi lại đập lằm vào sọ người khác. Nhà thờ vang lên chí chát những đòn tấn công và phản công. Rồi người giảng đạo đập tới tấp như mưa rào trên bàn giảng đạo, tiếng đập dữ dội làm tôi choàng dậy và cảm thấy người nhẹ nhõm hẳn.

Tại sao tôi lại mơ thấy chuyện đánh lộn nhau và người giảng đạo đập bàn? Thì ra chỉ tại một cành thông mỗi lần gió thổi lại chạm vào cửa sổ, quả thông cứng đập vào mặt kính!

Tôi lắng nghe một lúc, trong lòng ngờ ngờ vực vực, rồi tôi trở người, chập chờn ngủ tiếp và lại mơ, lần này còn tệ hại hơn.

Tôi nhớ ra mình đang nằm trong cái buồng bé tí bằng gỗ sồi và tôi nghe rõ ràng tiếng ào ào của gió tuyết cùng tiếng đập tới tấp của quả thông, tiếng động làm tôi bức mình quá và nhất định tìm cách làm cho nó im đi... tôi trở dậy định mở cửa sổ. Cái quả nằm lại gắn chặt vào ổ khoá.

‘Nhất định phải mở...’ tôi lẩm bẩm thế. Tôi dấm mạnh cho cửa kính vỡ rồi thò tay ra ngoài tìm cái cành thông khó chịu kia. Nhưng đáng lẽ nắm lấy cành thông thì ngón tay tôi *lại nắm vào những ngón của một bàn tay nhỏ, lạnh như nước đá*. Cả cái ghê sợ cực điểm của giấc mơ chiếm lấy người tôi: tôi cố kéo tay về nhưng bàn tay kia cứ bám chặt lấy và một tiếng nói giọng buồn thương vô hạn thốt ra: ‘*Cho em vào! Cho em vào!*’ Tôi vừa gỡ cánh tay ra vừa hỏi: ‘*Cô là ai?*’ Tiếng đáp lại run run: ‘*Tôn Liên đây. Em đã tìm về nhà được. Em vừa bị lạc trong rừng cỏ.*’ Tiếng ấy tiếp tục nói và tôi thấy mơ hồ nét mặt của một người trẻ tuổi nhìn vào cửa sổ. Sự kinh hoàng khiến tôi trở nên độc ác. Biết là mình không thể gỡ tay ra nổi, tôi kéo cổ tay cô ta để lên miếng kính vỡ rồi cửa đi cửa lại cho đến khi máu chảy ra đầm ướt cả

khăn giường. Tiếng nói vẫn rên rỉ: ‘*Cho em vào*’ và bàn tay vẫn nắm chặt lấy tay tôi khiến tôi gần như điên lên vì kinh sợ. Sau cùng tôi bảo: ‘Tôi mở thế nào được nếu cô muốn vào cô phải bỏ tay tôi ra đã.’ Các ngón tay thả lỏng ra, tôi vội rút tay tôi vào, lấy sách chất đầy lên che lỗ hổng, rồi bịt tai lại để khỏi nghe thấy tiếng kêu than rên rỉ. Tôi đứng yên như thế độ mười lăm phút, song mỗi khi để ý nghe, lại thấy tiếng rên rỉ đau thương ấy tiếp tục. Tôi kêu lên: ‘Đi ngay đi, cô có van xin tôi trong hai mươi năm tôi cũng không cho cô vào.’

Tiếng nói lại rên rỉ: *Đã hai mươi năm rồi, hai mươi năm, đã hai mươi năm em đi lang thang.* Rồi tôi nghe như có tiếng cạo cạo ở ngoài và chông sách động đậy như bị đẩy vào phía trong. Tôi định đứng lên, nhưng không sao cử động được tay chân: tôi hoảng sợ đến điên dại rồi gào thét âm lên.

Tôi ngạc nhiên nhận thấy tiếng gào thét của tôi là có thực chứ không phải là tiếng trong một giấc mơ...”

*

Tôi choàng dậy. Cơn bão khiến đèn điện trong nhà tắt hết. Có tiếng bước nhanh lên cầu thang. Ông cụ đứng ở cửa, tay cầm ngọn nến. Ánh nến hắt từ dưới lên lờm nhữm bóng sẫm trên gương mặt khiến ông cụ trông khắc khổ như một pho tượng đồng.

Ông khom người lại gần giường đưa cây nến lại gần mặt tôi, nói dụi dàng: “Con lại mơ ngủ rồi!”

Nói xong ông cụ cúi xuống nhặt lên một tập bìa cứng cầm trên tay rồi ông quay người lẳng lặng bước xuống cầu thang.

Đó là tập bản thảo dịch *Đỉnh Gió Hú* của Nhất Linh tôi đang đánh máy 50 năm sau tại một quán cà phê Starbucks thành phố Seattle ngày 23 tháng 8 năm 2006.

Nơi một chiếc bàn tròn nhỏ sát cửa kính nhìn ra hồ Green Lake...
Nguyễn Tường Thiết

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết dịch

Chương 1

Năm 1801 - Tôi vừa đi thăm ông chủ nhà về. Vùng này đối với tôi thực là tuyệt, có lẽ trong toàn cõi nước Anh tôi không thể tìm được một nơi nào xa cách sự huyên náo như ở đây. Thật là cõi thiên đường của những kẻ chán đời: Ông Hy đối với tôi là hai người hoàn toàn hợp với vùng hiu quạnh. Ông Hy chắc không ngờ tôi có thiện cảm với ông ngay, mặc dầu lúc tôi cho ngựa tiến lên, hai con mắt đen của ông sâu hoắm nhìn tôi một cách nghi hoặc và lúc tôi xưng danh, các ngón tay của ông lại thọc sâu một cách rất quả quyết vào túi áo.

Tôi hỏi:

“Thưa ông, ông có phải là ông Hy ^[2] không?”

Ông ấy chỉ gật đầu, không trả lời. Tôi tiếp theo:

“Thưa ông tôi là Lộc ^[3] người mới thuê Họa Mi Trang của ông. Tôi phải vội vàng đến thăm ông ngay, vì tôi sợ đã làm phiền ông vì tôi đã quá ư khẩn khoản đòi thuê cho bằng được Họa Mi Trang, còn ông thì hình như...”

Ông Hy ngắt lời tôi có vẻ hậm hực:

“Họa Mi Trang, thưa ông, hoàn toàn thuộc về tôi. Tôi không để ai làm phiền tôi nếu tôi tránh được... Mời ông vào!”

Lúc nói hai tiếng “ông vào” rằng ông nghiêng lại như có vẻ bảo tôi: giá anh cút đi thì hơn! Ông Hy mời tôi vào nhưng ông không nhúc nhích cánh cổng. Có lẽ chính vì thế mà tôi nhận lời vào: Tôi thấy ông ta hay hay vì chính ông lại có vẻ “kệ xác đời” hơn cả tôi nữa.

Khi ông Hy thấy con ngựa của tôi ấn ngực vào cánh cổng, ông mới chịu rút tay ở túi áo ra, tháo dây xích buộc cổng rồi đi vào một cách miễn cưỡng.

Vào đến sân ông Hy gọi to:

“Dội ^[4] ơi, ra dẫn ngựa của ông Lộc, và đem rượu vang lên đây.”

Câu ấy làm tôi hiểu ngay cả nhà ông ta chỉ có một người đầy tớ. Thảo nào

mà cỏ mọc đầy kẽ gạch, và súc vật tự do sửa đậu cây. Bác Dọi là người đã có tuổi nhưng vẫn còn cứng cáp khỏe mạnh. Trong lúc dẫn ngựa tôi đi, bác ta lăm bắm một mình, giọng tức bực cầu nhàu:

“Chúa Trời, phù hộ cho chúng ta.”

Bác ta vừa nói vừa nhìn soi mói vào mặt tôi một cách hần học đến nỗi tôi đoán ngay bác ta kêu trời phù hộ là chỉ cốt trời giúp bác ta dễ tiêu bữa cơm chiều, chứ câu khấn nguyện ấy không có liên can gì tới việc tôi đến đột ngột.

Tòa nhà của ông Hy lấy tên là “Đình Gió Hú”: sở dĩ gọi “gió hú” vì những khi trời bão, gió lồng lộng hú lên trong tòa nhà đó. Trên mòm cao ấy chắc quanh năm không khí trong lành. Người ta biết ngay gió bắc trên đó thổi rất mạnh vì những cây thông cần mọc ở đầu nhà nghiêng hẳn về một phía và một dãy cây gai chĩa cành về một bên như muốn vươn ra đón lấy ánh sáng mặt trời. Cũng may tòa nhà xây cất chắc chắn, cửa sổ hẹp thụt sâu vào tường và có viền đá nhô ra để chắn gió.

Ở ngay trên cửa chánh của tòa nhà đó có đề tên “Yên Hạ” kèm theo niên hiệu “1500” [5]. Tôi cũng muốn hỏi ông chủ nhà củ nhàu cầu nhàu về lai lịch văn tắt của cái nhà đó, nhưng thái độ của ông ở ngoài cổng như tỏ cho tôi biết hoặc phải vào ngay, hoặc phải đi không bao giờ trở lại nữa.

Chúng tôi đi thẳng vào một gian phòng tựa như những gian vừa dùng làm bếp vừa dùng làm nơi tiếp khách. Nhưng ở tòa nhà “Gió Hú” này bếp không biết chạy đi đâu: cạnh cái lò sưởi rộng lớn không có một thứ gì có thể dùng để quay, để luộc, để nướng bánh. Nền nhà làm bằng đá trắng, ghế ngồi sơn xanh và kiểu cổ, lưng tựa cao, bên cạnh tủ đựng chén đĩa có một con chó to béo màu vàng đang nằm nghỉ, chung quanh lúc nhúc một lũ chó con, lại có rất nhiều chó khác mỗi con ngủ một xó.

Ông Hy trông không ăn nhập gì mấy với nhà cửa và lối sống của ông. Hình thù ông ta trông y như một tay giang hồ da sạm nắng, nhưng quần áo và cử chỉ của ông lại có vẻ một người quý phái. Ông Hy ăn mặc có lẽ hơi cầu thả nhưng cái vẻ cầu thả ấy không tai hại mấy, vì ông ta đi đứng thẳng thắn, ung dung và có vẻ người rất lịch sự. Vẻ mặt thì dăm chiêu. Nhiều người có

thể cho rằng ông có nhiều tự kiêu vô lối, tôi thì có gì ngảm bảo tôi ông không thể, linh tính báo cho tôi hiểu là ông làm lỳ như vậy chỉ vì tính ghét phô trương cảm tình, ghét bộc lộ những sự thân thiện xã giao.

Ông ta yêu cũng như ghét, không biểu lộ ra ngoài, ai yêu lại, ai ghét lại ông ta, ông ta cũng coi đó như là một sự vô nghĩa lý. Nhưng không, có lẽ tôi đã đi quá, tôi cứ bắt buộc ông ta có những tính tình của tôi. Ông Hy có những lý lẽ có thể khác hẳn tôi khi ông ta không muốn bắt tay một người chỉ muốn bắt tay ông ta.

Mẹ tôi vẫn thường bảo rằng tôi già đời cũng không lập được gia đình; ngay vụ hè năm ngoái tôi đã tỏ ra không xứng đáng là một người có gia đình. Tôi đến bãi biển nghỉ mát thì làm quen ngay với một cô gái có vẻ đẹp quyến rũ tuyệt trần: thật là một tiên nữ đối với tôi trong cả cái thời kỳ mà cô ta chưa để ý gì đến tôi. Tôi không bao giờ ngờ lòng yêu bằng lời nói, nhưng vẻ mắt nhìn còn “nói” nhiều hơn là lời nói, người óc đờn giản cũng biết ngay là tôi yêu. Về sau cô ta cũng hiểu và nhìn lại tôi bằng một vẻ êm ái hơn tất cả các lối nhìn trên đời. Nhưng lúc đó tôi đã làm gì hồi trời! Tôi lấy làm xấu hổ mà tự thú rằng lúc đó tôi lạnh lùng co rụt người tôi lại và mỗi lần cô ta nhìn, tôi lại nuôi cho lòng mình lạnh lẽo hơn, lại chui sâu mãi vào cái vỏ của mình, đến nỗi cô ả khốn khổ đó đâm ra nghi ngờ, tưởng mình đã hiểu lầm và lấy làm hổ thẹn rồi xúi mẹ rời đi nơi khác. Cái tính kỳ quặc ấy làm tôi mang tiếng là một anh chàng có định tâm ác, nhưng thực ra thì tôi oan, song chỉ có tôi biết tôi oan thôi.

Tôi ngồi xuống một chiếc ghế bên cạnh lò sưởi và cố tìm cách vượt ve con chó cái lúc đó đã rời lũ chó con đến lượn vòng quanh chân tôi như một con chó sói, môi ưỡn cong lên, răng trắng muốt nhe ra để cắn. Tôi vượt ve khiến con chó gầm gừ trong cổ họng. Ông Hy cũng gầm gừ theo con chó, giơ chân đỡ những miếng thị oai nguy hiểm của nó:

“Tôi khuyên ông nên để con chó yên. Nó không muốn làm thân với ai, mà tôi nuôi nó không phải nuôi để làm cảnh.”

Rồi ông Hy lại gọi bác Dọi. Bác Dọi gầm gừ mấy tiếng ở đâu dưới hầm rượu nhưng mãi cũng không thấy dấu hiệu là bác đi lên thành thử ông Hy phải chạy xuống tìm, để lại một mình tôi với con chó cái độc địa nham

hiểm và hai con chó nữa, cả ba con đều thi nhau dò la từng cử chỉ của tôi. Không muốn đụng chạm đến những răng nanh nhọn của chúng, tôi đành cố ngồi im, nhưng tưởng chúng không hiểu nổi được những câu chửi ngăm của tôi, tôi nháy mắt nhìn mặt với chúng; không may một vẻ mặt của tôi đã làm cho “bà” chó cái tức tối điên cuồng, “bà” nhảy ngay lên đùi tôi. Tôi phải đẩy “bà ta” ra và đem một cái bàn giữa hai bên. Cuộc khiêu khích ấy làm náo loạn tất cả đàn. Đến gần chục quý sứ bốn chân, già có, trẻ có, vừa lớn vừa bé, ở các số chạy xô ra và tập trung lại. Tôi cầm cái gạt than cố sức đối đầu với những chiến sĩ nào hăng máu nhất, và lại thấy cần phải kêu gọi một người nào trong nhà để lập lại nền hoà bình.

Ông Hy và tên đầy tớ ở hầm rượu đi lên, thản nhiên như không: mặc dầu chung quanh tôi chó sủa như vũ như bão, họ vẫn đi thong thả như thường không nhanh không chậm một giây.

Ông Hy nhìn tôi có một vẻ riêng khiến tôi không thể chịu được sau một cuộc đối đãi khinh miệt ấy, rồi ông hỏi:

“Cái quý gì vậy?”

Tôi càu nhàu:

“Đúng đấy, thật là quý. Quý sứ nhà trời cũng không tệ hại như đàn chó này, thưa ngài, giá để khách ngồi với đàn hổ đói còn hơn.”

Ông ta đặt chai rượu xuống trước mặt tôi, nhắc lại cái bàn đặt vào chỗ cũ, rồi nói trống không:

“Kẻ nào vào nhà này mà không đụng chạm đến vật gì thì không bao giờ bị chó chạm đến. Chó thì phải săn sóc nhà cửa, đó là việc của chúng. Một cốc rượu vang?”

“Không, cảm ơn.”

“Không bị con nào cắn phải?”

“À, nếu tôi bị cắn thì con nào cắn tôi cũng dừ thần xác với tôi rồi.”

Trên nét mặt ông Hy nở ra một nụ cười nhăn nhó:

“Thôi, thôi, tôi sợ ông quá nóng. Nào uống tí, tôi cũng xin thực thà thừa rằng vì nhà cũng ít khi có khách lắm nên cả chó lẫn chủ đều không thạo cách tiếp khách. Nào, mời ông chạm cốc.”

Tôi cũng dịu lòng, chạm lại cốc ông ta. Tôi bắt đầu nhận ra mình giận dữ

vì một đàn chó điên rồ là vô lý. Vả lại tôi cũng không muốn cho anh chàng cái cơ để trêu chọc mình, xem chừng anh chàng lấy thế làm khoái trí lắm. Có lẽ anh chàng về sau cũng đã cố giữ gìn lắm đấy, vì sợ làm mất lòng một người thuê nhà tốt như tôi. Chắc anh chàng cũng đã cố dùng những tiếng “ông”, tiếng “mời ông”, tiếng “nào” để cho dịu bớt cái lối nói cộc lốc, nhát gừng của ông ta, chắc anh chàng cũng đã muốn nói về một việc có liên can đến cái trại tôi thuê.

Tôi thấy ông Hy rất thành thạo về những việc đem ra bàn, vì vậy trước khi ra về, tôi quả quyết yêu cầu ông ta để ngày mai tôi lại thăm lần nữa. Chắc anh chàng không muốn thế tí nào. Chính vì vậy mà ngày mai tôi sẽ đến. Tôi lấy làm lạ thấy mình còn xã giao hơn cả anh chàng này.

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết dịch

Chương 2

Quá trưa trời rất nhiều sương mù và lạnh lắm. Tôi định tâm ngồi sưởi lửa ở buồng làm việc không tội gì mà lợi bần, vượt đồng cỏ hoang đến tận trại Gió Hú. Nhưng khi vào buồng làm việc thấy có chị đầy tớ quỳ trước lò sưởi chung quanh đầy bàn chải và thùng súc than, chị ta đổ tro vào than để dập tắt lửa làm bụi bay mù thiên địa. Thấy vậy tôi lùi ra, lấy mũ đội rồi đi thẳng một mạch hơn sáu cây số [6] đến trước cổng trại Gió Hú. Cũng may vừa tới cổng thì trời bắt đầu đổ mưa tuyết.

Trên cái mỏm Gió Hú trơ trọi ấy, đất cứng lại như nước đá đen và gió thổi lạnh buốt tới sống lưng. Không tháo được giầy xích cổng, tôi nhảy qua hàng rào, chạy vội vào nhà đập cửa, đập hoài đập hủy, đau rát cả các ngón tay, nhưng vô hiệu, chỉ nghe có đàn chó sủa rống lên

Tôi rủa thăm:

“Lũ người ở cái nhà này là một lũ khốn nạn! Chúng bay khinh thường khách quá lắm, chẳng trách suốt đời ở cô độc. Cái gì mà ban ngày cũng đóng cửa nhà lại. Mặc kệ! Ông cứ vào!”

Nghĩ thế, tôi cầm quả nắm, lay giựt thật mạnh. Cái đầu và mặt chua như dấm của bác Dị thò ra ở một cửa sổ tròn của nhà chứa cỏ.

“Ông muốn gì? Ông chủ tôi đi thăm trại cừ. Ông đi vòng quanh ra sau nếu ông muốn nói chuyện với ông ta.”

Tôi hỏi to tiếng:

“Thế không có người nào trong nhà để mở cửa à?”

“Không có ai cả, chỉ có cô chủ thôi. Nhưng cô chủ không mở được, cho dẫu ông cứ lay cửa thành thành đến tối.”

“Bác Dị. Tại sao vậy? Sao bác không bảo là có tôi đến?”

“Tôi bảo? Đời nào thế! Tôi chịu thôi, không muốn dính.”

Cái đầu bác Dị hăm hừ nói thế xong, rồi thụt vào.

Tuyết đã bắt đầu rơi nặng. Tôi cầm lấy quả nậm lay thử một lần nữa. Bỗng một chàng trẻ tuổi mặc sơ mi trần, vác một cái đinh ba gạt cỏ từ phía sân sau nhà gọi tôi rồi làm hiệu bảo tôi đi theo. Qua một cái buồng giặt, một cái sân, đến chỗ nuôi chim thì vào đến buồng lớn, ấm áp và vui vẻ, nơi mà ông Hy tiếp tôi hôm trước. Trong lò sưởi ánh lửa than và củi chiếu sáng rực cả căn phòng: gần một cái bàn ăn đã bày biện sẵn sàng, tôi lấy làm vui sướng được thấy mặt “cô chủ” người mà tôi không ngờ là có ở trong nhà này. Tôi cúi chào rồi đợi, bụng nghĩ thế nào nàng cũng mời mình ngồi. Nàng nhìn tôi, dựa lưng vào thành ghế, ngồi không nhúc nhích, không nói một lời.

Tôi nói băng quơ:

“Hôm nay trời xấu quá! Thưa bà, tôi sợ đã làm hư hại cửa nhà bà đôi chút vì đầy tớ lơ đễnh, tôi gọi mãi mà không có đứa nào ra mở.”

Nàng vẫn không hé môi. Tôi mở to mắt...nàng cũng mở to mắt, nói cho đúng nàng nhìn tôi một cách lạnh lùng thản nhiên, rất khó chịu.

Chàng trai nói giọng cầu nhàu:

“Mời ông ngồi, ông ấy sắp về.”

Tôi nghe lời ngồi xuống, hắng giọng rồi gọi con chó cái vàng, lần này thì nó chịu vẫy đuôi đáp lại.

Tôi nói với cô chủ:

“Con chó đẹp quá. Còn lũ con mới đẻ, bà định giữ nuôi cả?”

“Cô chủ” đáp lại bằng một giọng cũng “dịu dàng” như anh chàng Hy.

“Những con chó ấy không phải của tôi.”

“À, thưa bà chắc đây mới là lũ con cưng của bà!”

Tôi vừa nói vừa nhìn vào một cái đệm ghế trong bóng tối, trên nệm có những con gì trông na ná những con mèo.

Nàng nói lại ngay giọng khinh bỉ:

“Lũ con cưng kỳ cục nhỉ!”

Thật là không may cho tôi, đó chỉ là mấy con thỏ chết. Tôi lại hắng giọng một lần nữa rồi ngồi sát vào lò sưởi, nhắc lại câu chuyện trời xấu.

“Đáng lẽ ông không nên ra khỏi nhà.”

Nàng nói, đứng dậy, với tay lấy ở trên lò sưởi hai hộp đựng trà.

Từ nãy nàng vẫn ngồi lẫn trong bóng tối, bây giờ thì tôi trông rõ dáng

người và nét mặt. Người nàng mảnh khảnh cao, trông bề ngoài như người mới nhớn lên. Thân hình nàng thật đẹp, vẻ mặt thật trang nhã, trong đời tôi chưa được ngắm một người thứ hai như vậy. Tóc nàng như có ánh vàng rủ lung tung xuống hai bên cổ nét thanh thanh. Hai mắt nàng nếu nhìn không cau có chắc sẽ có một vẻ đẹp quyến rũ mê hồn. Cũng may cho tôi, hai mắt ấy chỉ lộ ra một tính tình nửa khinh khỉnh nửa chán nản.

Các hộp trà ở xa tầm tay với của nàng. Tôi xoay người định giúp đỡ nàng thì nàng quay phắt nhìn tôi khó chịu như kiêu một anh chàng hà tiện bị người khác đòi đếm vàng của mình. Nàng nói giọng khô khan:

“Tôi không cần ông giúp... Tôi với tới.”

Tôi vội vàng đáp:

“Tôi xin lỗi bà.”

“Cô chủ” buộc một chiếc khăn quàng ngực lên trên tấm áo đen rất sạch sẽ rồi hỏi tôi:

“Đã có người mời ông uống nước trà chưa?”

Nàng đưa đi đưa lại cái thìa trên ấm trà. Tôi đáp:

“Tôi xin vui lòng uống một chén.”

Nàng nhắc lại:

“Đã có người mời ông chưa?”

Tôi mỉm cười nửa miệng:

“Chưa. Nhưng người ấy là bà chứ còn ai?”

Nàng đặt cả cốc trà và thìa rồi ngồi xuống ghế có vẻ hờn dỗi, trán nhăn lại, làn môi dưới bĩu ra, đỏ lên như môi đứa trẻ sắp khóc.

Anh chàng đưa tôi vào thì đứng cạnh lò sưởi. Anh ta liếc nhìn tôi vẻ mặt như tỏ ra giữa anh ta và tôi có một mối thù không đội trời chung. Tôi bắt đầu tự hỏi có phải anh chàng này là một người đầy tớ hay không... Áo mặc và lời nói thì thô kệch, hoàn toàn không có phong dáng “ông chủ” như ông bà Hy, hai tay thì sạm nắng như tay thợ cày, nhưng dáng điệu lại tự nhiên, hơi nghênh ngang, không có vẻ gì tỏ ý muốn hầu hạ “cô chủ.” Không có chứng cứ rõ ràng về địa vị anh ta, tôi thấy tốt nhất là đừng chú ý đến thái độ kỳ cục của anh ta.

Năm phút sau, ông Hy về, tôi nhẹ người đôi chút, đỡ luống cuống. Tôi vờ

lấy giọng vui vẻ, nói to:

“Đấy ông xem, tôi đến đúng theo lời hẹn với ông. Nhưng tôi sợ mưa tuyết bắt buộc tôi phải ở lại đây độ nửa giờ.”

Ông Hy rũ bớt tuyết trên áo:

“Nửa giờ? Tôi không hiểu sao ông chọn ngay cái lúc bão tuyết mù trời này mà đi chơi mát tới đây. Ông có thể rất dễ dàng chìm nghỉm trong các đầm ao. Những người rất thuộc vùng này cũng bị lạc như thường. Tôi lại còn có thể báo cho ông biết trước rằng không có hy vọng gì ngớt bão trong lúc này.”

“Ông có thể cho tôi mượn một người đầy tớ nào thạo đường đưa tôi về Họa Mi Trang rồi ở luôn đây cho đến ngày mai.”

“Không, không thể được.”

“À, thật vậy à? Thế thì tôi đành chịu dò đường một mình.”

“Hừ hừ!”

Chàng trai không nhìn tôi nữa, quay về phía “cô chủ” hỏi:

“Cô có pha trà không?”

Cô chủ hỏi ông chủ:

“Có phải pha cho cả ông *kia* không?”

Ông chủ đáp lại một cách giận dữ quá khiến tôi rùng mình:

“Có pha.”

Giọng thốt ra mấy tiếng đó tỏ rõ người nói có một bản chất rất xấu. Tôi không coi ông Hy như một người đáng phục nữa.

Lúc mọi người bắt đầu dùng trà, cả anh chàng nhà quê cũng đến uống. Một sự im lặng nghiêm trọng như đè nặng quanh bàn ăn [7]. Tôi nghĩ bụng nếu mình đã gây nên không khí căng thẳng ấy thì mình có bốn phận phải đánh tan nó. Không lẽ ngày nào họ cũng sầm sì nét mặt và lì lì như thế kia; cho họ xấu tính đến thế nào đi nữa cũng không lẽ cả bọn ngày nào cũng cau cau có có như lúc này. Tôi khởi chuyện:

“Thật không ngờ... Thật không ngờ thói quen lại có thể biến đổi tính tình và tư tưởng của mình. Rất nhiều người không thể tưởng tượng được rằng người ta lại tìm thấy được hạnh phúc trong một cuộc sống xa cách sự đời

như ông. Thế mà như ông đây, sống giữa gia đình, lại bên cạnh một bà vợ quý như một nữ thần giúp ông trong việc tề gia nội trợ...”

Ông Hy ngắt lời tôi bằng một tiếng cười gằn nghe rợn như tiếng quỷ sứ:

“Bà vợ quý của tôi. Bà ấy ở đâu, bà vợ quý của tôi?”

“Tôi muốn nói tới bà Hy.”

“À, vâng. Chắc ông muốn nói linh hồn bà ấy, đã biến thành thiên thần và phù hộ cho trại Gió Hú này, mặc dù hồn bà đã rời khỏi thân xác. Có phải thế không?”

Biết là mình đã hớ, tôi cố gỡ lại. Ông chủ và bà chủ chênh lệch về tuổi nhiều quá khó lòng là vợ chồng được. Một người vào độ bốn mươi, người kia hình như chưa đến mười bảy tuổi.

Tôi vụt nghĩ ra: “cái anh chàng quê kệch ngồi cạnh tôi có hai bàn tay bần thủ kia có thể là chồng “cô chủ”. Anh chàng hẳn là con ông Hy, “cậu chủ”. Đây khi người ta sống chôn vùi ở nơi biệt lập thì xảy ra như vậy: cô ả cảm anh chàng cục mịch kia chỉ vì không biết có ai lịch sự hơn! Đáng phẫn.... Mình phải cố làm cho cô ả phải hối đã kén chọn lầm!” Ý nghĩ sau cùng có vẻ tỏ ra tôi là một anh chàng tự cao tự đại. Nhưng không thật thế đâu. Anh chàng ngồi cạnh tôi trông quê kệch, còn tôi, dựa theo kinh nghiệm tôi biết mình không phải là không có một thứ duyên riêng.

Ông Hy nói như chứng thực ý đoán của tôi:

“Người này là con dâu tôi.”

Ông ta vừa nói vừa nhìn nàng, nhìn một cách lạ lùng, có nhiễm thù hằn... trừ khi vẻ mặt ông ta vì một sự trái ngược bất thường không diễn đúng tâm hồn ông ta.

Tôi quay về phía anh chàng ngồi cạnh tôi:

“À, chắc thế... bây giờ tôi hiểu rồi. Chính cậu là bạn của nàng tiên này.”

Lại càng tệ hơn, anh chàng đỏ mặt tía tai, tay nắm tròn quả đấm có vẻ sừng sộ của người muốn xung phong. Nhưng anh ta cố nhịn ngay, đè nén tức giận bằng một câu rửa độc, rõ ràng là rửa tôi nhưng mà tôi - cố nhiên - tôi vờ như không biết.

Ông Hy nói:

“Ông dự đoán không tinh. Không một người nào trong chúng tôi may mắn

có được nàng tiên ông nói. Chồng cô tiên đó đã qua đời. Lúc này tôi có nói cô ấy là con dâu tôi, vậy chắc chắn cô ấy lấy con trai tôi.”

“Thế cậu này là...”

“Chắc chắn không phải con tôi.”

Rồi ông Hy lại mỉm cười cho việc tôi có ý gán ông ta làm bố “con trâu chương” là một sự pha trò hơi quá đáng.

Anh chàng làu nhàu tự giới thiệu:

“Tên tôi là Yên Hạ [8] và tôi khuyên ông nên kính trọng cái tên đó.

Tôi cười thầm vì cái vẻ trịnh trọng của chàng trai lúc tự giới thiệu mình, tôi nói:

“Nhưng tôi có nói điều gì khiếm lễ đâu.”

Tôi vội quay mặt không muốn nhìn anh ta sợ mình hoặc muốn bạt tai anh ta một cái hoặc bật cười chế nhạo. Tôi thấy mình lạc lõng trong cái gia đình thú vị này. Ngồi đây thì có ấm áp trong người thật nhưng cái không khí tinh thần lại quá ư thâm đạm. Tôi định bụng nếu có đến đây lần thứ ba thì cần phải khảo lự cẩn thận.

Ăn xong tôi ra cửa sổ nhìn trời, đêm tối sớm, hòa với núi đồi mờ mịt lẫn lộn trong gió bão và tuyết bay dày đặc. Tôi nói lớn tiếng:

“Về nhà lúc này mà không có người dẫn đường thì về sao được. Đường đi chắc tuyết đã phủ kín, mà không phủ kín thì cũng chẳng nhìn thấy chỗ đặt chân.”

Ông Hy nói:

“Hạ, dắt cừu xuống nhà chứa cỏ, nếu để ở ngoài một đêm chắc chúng nó bị chôn sống. Nhớ chặn phía trước chúng một tấm ván.”

Tôi kêu tiếp theo, mỗi lúc một tức thêm:

“Làm thế nào bây giờ? “

Không một ai trả lời tôi. Bác Dội cho chó ăn, cô con dâu ông Hy thì ngồi cúi mình gần lửa, nghịch đốt những bó diêm ở trên lò sưởi rơi xuống khi cô nàng đặt lại hộp trà về chỗ cũ. Bác Dội nói, giọng rít lên:

“Sao cứ ngồi đây, không làm việc gì cả, sưởi ấm trong lúc mọi người đều ra ngoài làm việc. Thật là đồ vô tích sự mà nói thì như nước đổ đầu vịt. Thói

nào vẫn tật ấy. Rồi cũng ma dẫn lối quý đưa đường như bà nhà khi xưa.” Trong một lúc, tôi đã tưởng những lời hùng hồn ấy nói về tôi. Khá tức tôi định tống cổ bác ra ngoài, nhưng lời nói của cô nàng dâu hãm tôi lại: “Bác nói quý đưa đường mà bác không sợ quý nó đưa bác đi à? Này, tôi bảo cho bác biết.”

Nàng lấy xuống một cuốn sách bìa đen:

“Tôi đã biết nhiều trò phù thủy. Bác cứ đi ngay lập tức kéo nguy đến tính mạng. Ai đi quá sẽ bị tôi trừng phạt... trừng phạt gì tôi không nói ra vội... nhưng rồi bác xem. Bác coi chừng đó.”

Cô phù thủy vờ lộ một vẻ quái ác trong hai con mắt đen và bác Dị sợ hãi một cách thành thực vừa chạy đi vừa cầu kinh. Tôi cho là nàng vừa đùa nghịch quái ác chơi; bây giờ chỉ còn lại hai người. Tôi nghiêm trang nói với nàng về hiện tình khó xử của tôi.

“Thưa cô, tôi xin lỗi cô. Tôi không sợ đường đột vì trông cô tôi biết chắc cô là người rất tử tế, xin cô chỉ lối cho tôi tìm được đường về tới nhà. Tôi đi ở vùng này chắc cũng khó khăn như nếu cô phải tìm đường đi Luân Đôn.”

Nàng ngồi xuống ghế bên một cây nến thắp sáng và một cuốn sách mở để trước mặt:

“Ông đến do đường nào thì ông cứ lối ấy đi về. Lời chỉ bảo tuy vẫn tắt nhưng hay nhất.”

“Thưa cô, nếu vậy khi nghe người ta tìm thấy tôi chết cứng trong một cái lạch, thì lương tâm cô liệu có bị ray rứt vì cô mà tôi chết không?”

“Tại sao? Tôi không thể đi cùng ông được. Họ không cho tôi đi xa hơn cái góc tường ở ngoài vườn kia.”

“Cô à! Có đời nào tôi dám nhờ cô đi ra khỏi cái nhà này trong một đêm như đêm nay chỉ để tiện việc cho tôi. Tôi chỉ nhờ cô chỉ cách thức đi, hoặc bảo ông Hy cho tôi một người dẫn đường.”

“Sao được! Nhà chỉ có ông Hy, Yên Hạ, bác Dị, chị Dị và tôi. Ông muốn ai dẫn?”

“Không có thằng nhỏ giúp việc nào sao?”

“Không, không còn ai nữa.”

“Vậy thì bắt buộc tôi phải ở lại.”

“Việc đó ông bàn với ông chủ, không can dự gì đến tôi.”

Tiếng ông Hy nói ở bếp vọng vào:

“Đây là một bài học hay cho ông, đừng có liều lĩnh đi xa trong vùng núi này. Còn như ở lại đây, tôi không có chỗ tiếp khách. Hoặc ông phải ngủ với Hạ hoặc ngủ với bác Dọi.”

Tôi đề nghị:

“Tôi ngủ trên một cái ghế trong phòng này cũng được.”

Anh chàng xỏ lá và thô lỗ nói ngay:

“Không được. Một người ngoài là một người ngoài, bất kể họ giàu hay nghèo. Tôi không tiện để cho ai sử dụng cái buồng này trong khi tôi không có đó để canh chừng.”

Lời hỗn xược đó làm tôi cáu đến tột bậc. Tôi thốt ra một tiếng khinh bỉ, đâm sầm qua ông ta để chạy ra sân. Trong lúc hấp tấp tôi xô phải Yên Hạ. Trong lúc đi vòng quanh nhà tìm lối ra tôi chứng kiến thêm một lối họ ứng xử với nhau. Lúc đầu anh chàng Hạ hình như thương hại tôi:

“Tôi sẽ đi với ông ta đến cổng rừng.”

Ông chủ Hy (nếu quả thực ông này là chủ anh chàng kia) quát to:

“Mày sẽ đi với ông ấy xuống cõi âm ty. Thử hỏi, thế ai săn sóc đám ngựa, hử?”

Cô nàng dâu lại nói một câu tử tế không ngờ:

“Đời một người còn quan trọng hơn sự săn sóc mấy con ngựa. Phải có ai đi với ông ta.”

Chàng Hạ đốp lại liền:

“Tôi không thềm làm theo lệnh cô! Nếu cô nghĩ đến số phận ông ta thì cô nên im cái miệng.”

“Thế thì hồn ma của ông ta sẽ nhập vào anh và nhà của ông Hy cho đến lúc đổ nát cũng không đời nào có người thuê.”

Tôi tiến đến phía bác Dọi. Bác ta đang ngồi vắt sữa bò dưới ánh sáng của cây đèn xách, miệng làu bàu:

“Ông xem. Cô ả đang nguyên rửa họ.”

Tôi giằng lấy cây đèn của bác Dọi, chạy ra cổng, nói với sẽ trả lại đèn vào ngày mai. Lão già vừa đuổi theo tôi vừa kêu:

“Này, ông chủ ông chủ, họ giựt mất đèn. Sịt sịt! Con vện con xồm đầu, ra giữ chặt lấy người này!”

Hai con chó xồm nhảy lên cổ tôi, đè ngửa tôi xuống đất, đèn phụt tắt, và tiếng cười của ông Hy và anh chàng Hạ làm tôi tức lộn ruột. Cũng may mà hai con chó không muốn nuốt sống tôi, nhưng chúng cũng không muốn tôi hồi sinh, thành thử tôi cứ phải nằm ở đất mãi cho đến khi bọn người nhà chịu ra đánh tháo cho tôi. Lúc đó người tôi run lên vì tức, tôi quát họ phải để tôi đi, nếu họ giữ tôi lại một phút nữa thì xảy ra chuyện gì họ phải chịu trách nhiệm.

Tôi vùng vằng mạnh quá thành thử bị chảy máu mũi. Ông Hy lại càng cười, tôi lại càng nguyên rủa. May có chị Dị ^[9], mục quản gia lực lưỡng, chạy ra xem việc gì. Chị tưởng ai đánh tôi chảy máu. Không dám nói động đến ông chủ, mục quay lại anh chàng Hạ:

“Này, cậu Hạ. Cậu định giết người ngay ở trước cửa nhà à?”

Mục bảo tôi vào nhà để mục chữa cho. Mục té nước lạnh vào cổ tôi rồi đưa tôi vào trong bếp. Ông Hy theo sau, vẻ vui cười chốc lát biến ngay, và nét mặt ông lại trở lại đăm chiêu như thường.

Tôi thấy khó chịu, đầu choáng váng. Thành thử tôi bó buộc phải ở lại. Ông Hy bảo chị Dị cho tôi một cốc rượu mạnh rồi đi sang buồng khác. Chị Dị lấy làm thương hại cho cảnh ngộ tôi, chị đi lấy rượu đưa tôi uống cho tỉnh rồi dẫn tôi đến phòng ngủ.

Chú thích:

[1]Heathcliff

[2]Heathcliff

[3]Lockwood

[4]Joseph

[5]Cách hồi xảy ra chuyện này 300 năm (tất cả các chú thích trong truyện này đều của dịch giả)

[6]4 miles (1 dặm Anh) trong nguyên tác, đổi ra cây số để tiện cho độc giả (1 mile = 1,6 km)

[7] Ở Anh bữa trà thường là một bữa ăn nhẹ

[8] Hareton Earnshaw (Cổng nhà Gió Hú như trên kia đã nói có treo biển Yên Hạ năm 1500. Người con trai này sống 300 năm sau cùng thuộc họ ấy và cũng một tên với ông Yên Hạ. Việc trùng tên với những người trong một họ là một sự rất thường ở nước Anh)

[9] Zillah

Emily Bronte

Đình Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết dịch

Chương 3

Trong khi dẫn tôi lên cầu thang, chị Dị dặn tôi nên che nển và đừng có làm ồn, vì ông chủ có những ý tưởng rất kỳ quặc về căn buồng mà chị ta sắp đưa tôi vào. Ông ta không bao giờ muốn để một người nào ngủ ở đây. Tôi hỏi vì cớ gì? Chị nói chị không biết, chị mới đến làm công ở đây có một hai năm, và họ có rất nhiều những cử chỉ kỳ lạ, nếu chị tò mò thì tò mò đến già đời.

Tôi bị choáng váng quá nên không muốn tò mò hỏi thêm, tôi cài cửa lại rồi đưa mắt nhìn quanh xem giường nằm ở đâu. Toàn bộ đồ đạc gồm một chiếc ghế tựa, một tủ đựng quần áo và một cái hòm lớn bằng gỗ sồi có những ô vuông khoét ở mép trên nom tựa như những cửa sổ của một cỗ xe ngựa. Tôi lại gần nhìn vào trong, thì ra đó là một thứ giường nằm kỳ lạ kiểu cổ, rất tiện dụng, vì nó được thiết kế như một cái phòng tí hon; ở thành cửa sổ lại có một cái gờ có thể dùng làm bàn. Tôi đẩy hai cánh cửa lùa, cầm đèn nển chui vào, kéo khít cửa lại, và cảm thấy an toàn.

Tôi đặt cây đèn nển trên thành cửa sổ. Trên thành cửa ấy có mấy quyển sách mốc meo để ở một góc, và trên mặt thành có những chữ đủ các lối chạm bằng dao, mà chữ nào cũng viết toàn một tên người: *Yên Liên* ^[1]thình thoảng đổi ra *Hy Liên* hoặc *Tôn Liên*.

Trong lúc người đương ngây ngất, tôi dựa đầu vào cửa sổ tiếp tục nhắc lại Liên, Liên, Liên Hy, Liên Tôn... mắt tôi từ từ nhắm lại... được độ dăm phút các chữ hiện ra lòe ánh sáng, sáng rực rỡ như những thây ma... đâu đâu cũng thấy hoa lên những chữ Liên... Liên... Tôi đứng thẳng lên để cho những chữ ám ảnh ấy biến đi. Tôi thấy bắc của ngọn nển cong về một bên làm cháy xém bìa một cuốn sách cũ, sức lên mùi da bê cháy. Vừa khó chịu vì lạnh, vừa rạo rức buồn nôn, tôi ngồi xuống giường mở cuốn sách đặt lên đùi. Đó là quyển Kinh Thánh, trang đầu có biên: “Sách này của Yên Liên”

và dưới đề niên hiệu cách đây độ 25 năm. Tôi mở một cuốn khác và lại một cuốn khác nữa và ngắm nghía. Cuốn nào ở những chỗ trống cũng có lời chua bằng mực hay bút chì, có vẽ những lời nhật ký, nét còn non đặc như trẻ con viết. Tôi bắt đầu để ý ngay đến cô Liên không quen ấy và cố tìm đọc những dòng nhật ký viết tháu.

“Một chủ nhật chán lạ. Anh Hạnh [2] thực tệ với Hy quá. Hy với mình nhất định chống lại... Hạnh nói: Chúng bay không biết nể tao à? A! Thăng Hy [3] mà đã dám thế à? Lan mình, đi qua rút tóc nó cho tôi một cái.”

“... Lan rút tóc Hy rồi về ngồi trên đui chông, như hai đứa trẻ, rồi hôn hít nhau và hàng giờ nói với nhau những chuyện chả ra đâu vào đâu. Hy với mình chui xuống dưới ngăn tủ bát, ngồi sát vào nhau. Mình vừa treo khăn quàng ngực của hai người làm màn che thì bác Dọi vào. Bác ta rút màn, tát mình một cái và kêu lên như quạ rống: ‘Bố vừa mới chết mà đã chững rờn rồi! Không biết xấu hổ. Có nhiều sách đấy sao không lấy mà đọc đi.’

Rồi bác ta xoay người chúng tôi lại để có chút ánh sáng từ lò sưởi chiếu tới, rồi vất một đồng sách bắt chúng tôi đọc. Mình không còn chịu nổi nữa, quăng cuốn sách vào cũi chó, nói mình rất ghê tởm những cuốn sách hay. Hy cũng lấy chân hất một cuốn vào cũi chó...

... Anh Hạnh nắm lấy cổ chúng tôi ấy cả hai đứa vào bếp. Bác Dọi dọa chúng tôi: ‘Ngoáo ộp sẽ đến bắt đem đi.’ Hy rủ mình lấy cái áo tơi treo ở bếp, cả hai núp vào đấy rồi chuồn ra ngoài rừng cỏ chơi. Ý kiến hay đấy... rồi lão Dọi có đến lại tưởng là ma bắt đi thật. Ở ngoài rừng có mưa cũng không sợ bị ướt hay bị lạnh hơn ở đây...

Tôi đoán Liên đã thực hành việc đi trốn ấy vì trong một đoạn sau có tính cách than thở:

“Thực mình không ngờ anh Hạnh làm mình khóc nhiều đến thế. Mình rức đầu, đặt lên gối cũng đau nhưng nhất quyết không xin lỗi. Anh Hy ơi, anh bị người ta cho là thằng ma cà bông, người ta không cho anh ở gần hoặc ăn chung, anh với mình không được chơi với nhau nữa, họ bảo thế và dọa sẽ đuổi anh đi ra khỏi nhà này nếu chúng mình trái lệnh. Anh Hạnh lại còn mắng cả bố (sao anh ấy dám hỗn thế), mắng bố đã đối đãi với anh H. quá ư

tử tế...”

Tôi bắt đầu dúi mắt lại nằm dài trên giường ngủ thiếp đi. Từ lúc tôi biết đau khổ đến giờ chưa có một kỷ niệm nào ghê gớm bằng đêm ấy.

Tôi nằm mơ cùng đi với bác Dọi đến nhà thờ, có rất đông người nghe giảng đạo. Tôi thì tôi mệt lắm! Tôi vắn người, tôi ngáp, ngủ gật rồi tỉnh dậy. Tôi lấy tay thích bác Dọi để bác cho tôi biết bao giờ thì giảng xong. Rồi bỗng nhiên tất cả mọi người xúm quanh tôi, giơ gậy định đánh tôi. Trong lúc hỗn loạn những chiếc gậy định đập vào đầu tôi lại đập lằm vào sọ người khác. Nhà thờ vang lên chí chát những đòn tấn công và phản công. Rồi người giảng đạo đập tới tấp như mưa rào trên bàn giảng đạo, tiếng đập dữ dội làm tôi choàng dậy và cảm thấy người nhẹ nhõm hẳn.

Tại sao tôi lại mơ thấy chuyện đánh lộn nhau và người giảng đạo đập bàn? Thì ra chỉ tại một cành thông mỗi lần gió thổi lại chạm vào cửa sổ, quả thông cứng đập vào mặt kính!

Tôi lắng nghe một lúc, trong lòng ngờ ngờ vực vực, rồi tôi trở người, chập chờn ngủ tiếp và lại mơ, lần này còn tệ hại hơn.

Tôi nhớ ra mình đang nằm trong cái buồng bé tí bằng gỗ sồi và tôi nghe rõ ràng tiếng ào ào của gió tuyết cùng tiếng đập tới tấp của quả thông, tiếng động làm tôi bức mình quá và nhất định tìm cách làm cho nó im đi...tôi trở dậy định mở cửa sổ. Cái quả nằm lại gắn chặt vào ổ khoá.

“Nhất định phải mở...” tôi lẩm bẩm thế. Tôi dấm mạnh cho cửa kính vỡ rồi thò tay ra ngoài tìm cái cành thông khó chịu kia. Nhưng đáng lẽ nắm lấy cành thông thì ngón tay tôi lại nắm vào những ngón của một bàn tay nhỏ, lạnh như nước đá. Cả cái ghê sợ cực điểm của giấc mơ chiếm lấy người tôi: tôi cố kéo tay về nhưng bàn tay kia cứ bám chặt lấy và một tiếng nói giọng buồn thương vô hạn thốt ra: “Cho em vào! Cho em vào!” Tôi vừa gỡ cánh tay ra vừa hỏi: “Cô là ai?” Tiếng đáp lại run run: “Tôn Liên đây. Em đã tìm về nhà được. Em vừa bị lạc trong rừng cỏ.” Tiếng ấy tiếp tục nói và tôi thấy mơ hồ nét mặt của một người trẻ tuổi nhìn vào cửa sổ. Sự kinh hoàng khiến tôi trở nên độc ác. Biết là mình không thể gỡ tay ra nổi, tôi kéo cổ tay cô ta để lên miếng kính vỡ rồi cửa đi cửa lại cho đến khi máu chảy ra đầm ướt cả khăn giường. Tiếng nói vẫn rên rỉ: “Cho em vào” và bàn tay

vẫn nắm chặt lấy tay tôi khiến tôi gần như điên lên vì kinh sợ. Sau cùng tôi bảo: “Tôi mở thế nào được nếu cô muốn vào cô phải bỏ tay tôi ra đã.” Các ngón tay thả lỏng ra, tôi vội rút tay tôi vào, lấy sách chất đầy lên che lỗ hổng, rồi bịt tai lại để khỏi nghe thấy tiếng kêu than rên rĩ. Tôi đứng yên như thế độ mười lăm phút, song mỗi khi để ý nghe, lại thấy tiếng rên rĩ đau thương ấy tiếp tục. Tôi kêu lên: “Đi ngay đi, cô có van xin tôi trong hai mươi năm tôi cũng không cho cô vào.”

Tiếng nói lại rên rĩ: “Đã hai mươi năm rồi, hai mươi năm, đã hai mươi năm em đi lang thang.” Rồi tôi nghe như có tiếng cạo cạo ở ngoài và chông sách động đập như bị đẩy vào phía trong. Tôi định đứng lên, nhưng không sao cử động được tay chân: tôi hoảng sợ đến điên dại rồi gào thét âm lên.

Tôi ngạc nhiên nhận thấy tiếng gào thét của tôi là có *thực* chứ không phải là tiếng trong một giấc mơ. Có tiếng bước nhanh về phía cửa phòng tôi; có ai đẩy mạnh cánh cửa rồi có ánh sáng lọt qua các lỗ vuông phía trên đầu giường. Tôi vẫn ngồi run lẩy bẩy, lau mồ hôi chảy trên trán. Người mới ở ngoài vào như lưỡng lự và tự nói với mình những tiếng rất nhỏ. Sau cùng người đó thì thầm hỏi nhưng có vẻ hỏi mà không đợi câu trả lời: “Có ai ở đây không?”

Tôi nhận ra tiếng đó là tiếng ông Hy, cần phải tỏ ra có mình ở đây, tôi vội quay người lại, mở hai cánh cửa lùa. Tôi khó quên được cảnh tượng lúc bấy giờ...

Ông Hy đứng ở gần cửa vào, một cây nến đương cháy rõ giọt trên tay ông và mặt ông cũng trắng nhợt như bức tường phía sau. Tiếng động của cánh cửa làm ông choáng người như có điện giật ^[4]. Cây đèn nến tuột khỏi tay ông rơi xuống cách chân ông vài bước. Ông ta luống cuống đến nỗi khó khăn lắm mới nhặt được cây nến.

Muốn ông khỏi xấu hổ để lộ cho tôi biết quá lâu về tính rút rút của ông, tôi vội nói:

“Tôi đây ông ạ. Tôi mê sáng quá thành kêu âm lên. Xin lỗi ông, đã làm phiền tới ông.”

Ông Hy đặt cây đèn cây xuống ghế vì ông ta biết khó lòng cầm nó vững:

“Trời hại ông! Tôi muốn ông sa ngay xuống...”

Ông ta nắm chặt hai bàn tay, nghiêng rặng lại để quai hàm khỏi cựa quậy:

“Thế ai đưa ông vào buồng này. Ai? Tôi muốn tổng cổ nó đi ngay lập tức.”

Tôi vơ quần áo vừa mặc vội vàng vừa đáp:

“Chị Dị, tôi cũng không áy náy nếu ông đuổi chị ấy đi. Đáng đời lắm. Chắc chị ta muốn dùng tôi để thử một lần nữa xem cái buồng này có ma không. Thế mà có ma thật, vô số là ma. Ông khóa cửa là phải lắm. Ai mà ngủ được trong cái ổ quỷ này.”

“Ông định nói gì. Nếu ông đã vào đây thì ông cứ đi ngủ cho hết đêm nhưng xin ông đừng làm rầm lên như thế nữa; tôi không thể tha thứ ông được nữa, chỉ trừ khi nào ông đương bị người ta cắt cổ.”

Tôi cự lại:

“Nếu con ma ấy vào lọt cửa sổ thì chắc chắn nó sẽ bóp cổ tôi. Tôi không chịu được những sự hành hạ của ông bà ông vải nhà ông nữa. Còn cái cô lắm nhời, Tôn Liên, Yên Liên gì đó... thì ngớ ngẩn và linh hồn chưa thoát: cô ấy bảo tôi cô ấy đi lang thang đã hai mươi năm nay. Tôi chắc lúc còn sinh thời đã phạm nhiều tội lỗi nên bây giờ mới bị trừng phạt như vậy. Thật là đáng kiếp!”

Tôi vừa nói xong miệng mới chợt nhớ là trong một cuốn sách có đoạn nói lẫn lộn hai tên Hy và Liên. Câu chuyện đó tôi đã quên hẳn nay bỗng vụt nhớ ra. Tôi lấy làm xấu hổ là mình đã hớ. Nhưng tôi nói tiếp theo luôn, làm như mình không biết đã làm ông ta mất lòng.

“Sự thực ra, tôi đã đọc rất lâu...”

Tôi ngừng lại. Thật ra tôi định nói: “đọc rất lâu các cuốn sách cũ này”, nhưng nếu nói thế thì tỏ ra ngay là tôi đã đọc những đoạn viết tay chua trong sách. Tôi nói xoay ra:

“Đọc rất lâu những chữ chạm trên thành cửa.”

Ông Hy nói bằng một giọng to như sấm và hết sức hung hăng:

“Ông nghĩ gì mà nói với tôi như thế. Tại sao... tại sao ông dám... mà lại ngay ở nhà tôi...? Trời ơi, phải là điên rồi mới nói như vậy.”

Rồi ông ta tự đấm vào trán mình như cuồng dại.

Tôi tiếp tục kể lại giấc mơ, rồi quả quyết rằng trước kia chưa từng nghe tên

Tôn Liên, song chỉ vì đọc nhiều quá, đọc đi đọc lại mãi nên tên đó biến thành người thật. Trong lúc tôi kể ông Hy lúi dúi mãi vào náu trong góc phòng có cái giường, ông ta ngồi xuống gần như khuất trong đó. Nhưng nghe hơi thở hỗn hển tôi đoán ông ta đang cố sức chống lại một sự cảm động mãnh liệt. Không muốn cho ông ta biết là tôi hiểu thấu sự rối loạn trong tâm hồn ông, tôi mặc quần áo nhìn đồng hồ rồi nói một mình:

“Chưa đến ba giờ, thế mà mình tưởng là sáu giờ. Thời gian ở đây sao mà dài thế. À chắc là tối hôm qua mới tám giờ chúng mình đã đi ngủ.”

Ông Hy cố nén cho khỏi rên lên và cất tiếng nói:

“Về mùa đông bao giờ cũng đi ngủ tám giờ tối và bốn giờ sáng đã dậy.”

Nhìn cái bóng tay cử động tôi đoán ông ta đang gạt nước mắt.

Ông Hy nói tiếp:

“Tiếng kêu của ông đã làm tôi mất cả buồn ngủ, ông cầm đèn rồi ông đi về phòng tôi hay ông muốn đi đâu thì đi, lát nữa tôi sẽ xuống. Ông nên tránh đi ra sân vì lũ chó, còn buồng khách thì có con chó vàng, còn... nhưng thôi ông đi quanh ở cầu thang... ông đi ra ngay! Độ hai phút tôi sẽ ra tìm ông.”

Tôi nghe theo bước ra khỏi buồng, rồi không biết đường lối đi về đâu, tôi ngừng lại và vô tình được chứng kiến một cảnh mê tín rất mâu thuẫn ở một người có lương tri như ông. Ông ta trèo lên giường, dùng sức mở cửa sổ và trong lúc kéo cánh cửa, ông không tự nén được, oà lên khóc nức nở: “Vào! Vào đây! Liên ơi! Vào đi! Em, vào đi... *chỉ một lần này* thôi, em yêu dấu của anh! Lần này nghe anh đi, em Liên!”

Nhưng hồn ma không thấy hiện. Chỉ có tuyết có gió lồng lộng ùa vào dữ dội, thổi vào tận chỗ tôi đứng và làm nấn phụt tắt. Trong cơn mê sáng của ông Hy, tôi thấy có cái gì đau đớn nào nuốt quá, khiến tôi thương cảm ông và quên cả sự cuồng dại của ông. Tôi đi ra xa, hơi hồi là đã trót nghe, dấu nghe rất ít, và tiếc rằng đã kể giấc mộng vô lý của mình ra. Chính cái giấc mộng đó đã làm ông ta bị mê sáng nhưng vì *cớ gì* thì tôi không rõ. Tôi mò mẫm đi xuống dưới nhà, và đi vào một căn bếp. Một vài cây củi vẫn còn than hồng tôi liền lấy lửa thắp nển lên. Một con mèo xám từ đồng tro bò ra, kêu “meo” một tiếng cái kình.

Tôi nằm xuống ghế dài vừa bắt đầu thiu thiu thì có bác Dội vào. Bác nhìn

vào ngọn lửa tôi vừa nhóm, đôi mắt trông rất ác. Bác đuổi con mèo đi ngồi vào chỗ của nó và lấy ống điều ra nhồi thuốc. Bác ta yên lặng đặt đầu điều vào môi, khoanh hai cánh tay lại và thở khói lên trời. Tôi để mặc bác ta yên ổn hưởng cái thú vị khoái trá ấy. Sau khi thở phì xong hơi khói cuối cùng, bác thở dài một cái rồi đi ra cũng đĩnh đạc như khi bước vào.

Sau lại có tiếng chân bước rảo hơn, tôi định mở miệng chào, nhưng rồi ngăn lại vì thấy Hạ đương “cầu kinh” bằng cách lẩm bẩm hàng tràng tiếng chửi rửa những vật mà anh ta sờ vào. Anh ta nhìn vào chỗ tôi nằm, chắc anh ta chẳng nghĩ đến chào tôi, cũng như chẳng bao giờ anh ta nghĩ đến chào một con mèo cả. Anh ta lấy cái thuổng cầm tay gõ vào một cánh cửa và chỉ cho tôi bằng một tiếng gầm gừ rằng nếu tôi muốn sang phòng khác thì phải đi về phía ấy.

Cửa đó đi vào phòng lớn, chị Dị đương thổi bể cho ngọn lửa to lên. Cô nàng dâu ông Hy thì ngồi cạnh lửa, chăm chú đọc sách, chỉ thỉnh thoảng ngừng lại mắng chị Dị đã làm bắn tia than vào đây người nàng, hoặc đẩy con chó chốc chốc lại chọc mũi vào mặt nàng. Tôi lấy làm ngạc nhiên thấy ông Hy cũng có đó, đứng quay lưng về phía tôi: ông vừa mới mắng chị Dị một trận dữ dội vì chị ta chốc chốc lại ngừng làm việc, nhắc một góc khăn quàng ngực quyết nước mắt và khóc than rên rĩ.

Trong lúc tôi đi vào thì ông Hy quay lại phía nàng dâu và thốt ra một tiếng rửa không lấy gì tệ hại lắm, nhưng nếu hạ bút viết thì phải thay vào bằng mấy cái chấm...

“Còn cô ả này, cô ả khốn nạn này nữa...cô cứ ngồi khênh ra đó mà vợ vẫn. Ở nhà này ai cũng làm việc cả; có làm thì mới có ăn chứ... Còn cô, thì cô chỉ ăn bám vào tôi thôi. Quảng những cái nhảm nhí ấy đi rồi tìm việc mà làm đỡ người khác, nghe rõ chưa, đồ mặt dày!”

Cô nàng dâu gấp sách lại quảng trên ghế:

“Tôi sẽ ném những sách nhảm nhí này đi, nếu không thì ông lại áp chế tôi, nhưng nếu ông cứ còn quen miệng nguyên rửa mãi thì tôi thích làm cái gì tôi sẽ làm cái ấy.”

Ông Hy giơ tay lên; nàng vội chạy ra xa, rõ ràng là nàng đã biết rõ sức mạnh của bàn tay ấy. Không muốn chứng kiến một cuộc đối chọi giữa chó

và mèo, tôi vội vàng tiến lên làm như chỉ muốn đến sưởi ấm, chứ không biết gì đến cuộc cãi nhau vừa ngừng. Mọi người đều có đủ lịch sự để ngừng cuộc xung đột. Ông Hy dứt nắm tay vào túi để khỏi bị quyến rũ dùng đến nó. Cô nàng dâu thì bĩu môi rồi đến ngồi ở cái ghế xa, giữ đúng lời hứa và ngồi yên như tượng, trong lúc tôi còn ở lại. Cũng không lâu la gì cho lắm: tôi từ chối lời họ mời ăn điểm tâm và khi trời bắt đầu hửng sáng, tôi vội vàng tìm dịp đi ra ngoài; trời bây giờ sáng, yên tĩnh và lạnh như nước đá. Tôi gần đi đến cuối vườn thì ông Hy gọi tôi dừng lại rồi đề nghị dẫn đường cho tôi qua rừng cỏ.

Chúng tôi nói chuyện rất ít, và khi đi đến trước cửa rừng cỏ trại Họa Mi Trang, ông ta ngừng lại nói là bây giờ thì tôi không thể lạc đường được nữa. Chúng tôi chào nhau bằng mấy lời vắn tắt. Từ ở cửa rừng đến trại có hơn ba cây số, tôi đi mất gần bảy cây, luôn luôn lạc lối ở ngoài đám cây, và có khi thụt vào trong tuyết ngập đến cổ. Mãi tới trưa tôi mới về tới nhà, thành thử mỗi cây số rưỡi tôi phải đi mất một tiếng đồng hồ.

Mọi người ở nhà đã tưởng tôi chết từ đêm trước và họ đương bối rối không biết làm thế nào để đi tìm đem được xác tôi về.

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết dịch

Chương 4

Chúng mình thực thay đổi như chong chóng. Tôi không ưa sự thù tiếp xã giao, tự lấy làm mãn nguyện tìm được một nơi hầu như không thể có được, thế mà khi mẹ Diên ^[5] coi nhà đem cơm chiều lên tôi mời mẹ ngồi lại trong khi tôi ăn. Tôi thực tình mong mẹ ta là một mẹ lắm nhời lắm miệng. Tôi bắt đầu hỏi:

“Bác ở đây lâu lắm rồi, có phải không? Hình như bác nói đã mười sáu năm rồi...”

“Thưa ông, mười tám năm rồi. Tôi đến lúc bà chủ đi lấy chồng. Sau khi bà ta mất, ông ta giữ tôi lại làm người quản gia.”

“Thật vậy à?”

Bác ta yên lặng. Có lẽ mẹ không thuộc loại người lẻo mép. Nhưng sau đó một lúc, hai nắm tay chống đầu gối, vẻ mặt đỏ ửng, niêm vẻ suy nghĩ mơ màng, bác ta nói:

“A! từ lúc đó đến bây giờ biết bao nhiêu là thay đổi.”

Tôi nói thêm vào:

“Chắc bác đã chứng kiến những sự thay đổi, có phải thế không?”

“Vâng, chính thế. Lại bao nhiêu đau khổ nữa.”

Tôi nghĩ thầm: “Mình phải gọi cho mẹ ta nói chuyện về gia đình ông Hy, mình mới biết cô nàng dâu góa trẻ và đẹp ấy.”

Nghĩ thế tôi hỏi bác Diên tại sao ông Hy lại cho thuê Họa Mi Trang và chịu sống ở một địa vị và trong một căn nhà kém cỏi như thế. Hay ông ta không giàu có lắm để giữ gìn sản nghiệp cho được đàng hoàng. Bác Diên đáp lời:

“Thưa ông Hy giàu lắm chứ! Không ai biết ông ấy có bao nhiêu tiền và mỗi năm tài sản lại tăng lên đến mức nào; ông ấy thừa sức sống trong cái nhà sang trọng hơn căn nhà này nhiều; nhưng ông ấy phải cái tính keo kiệt, cho dẫu ông ta có ý dọn sang ở Họa-Mi Trang đi nữa mà nếu có người muốn

thuê và trả giá cao, ông ấy cũng không bỏ qua dịp kiếm thêm tiền. Chỉ có một thân một mình trên đời này mà còn tham lam như vậy nghĩ cũng kỳ thật.”

“Tôi tưởng ông ta có cậu con trai?”

“Có, ông ta có một cậu nhưng chết rồi.”

“Còn cái người đàn bà trẻ ấy là vợ góa của con ông ta?”

“Vâng.”

“Cô ấy ở đâu đến?”

“Cô ấy là con gái ông chủ tôi. Cô ấy là cô Liên, Tôn Liên [6] tên riêng cô ta từ thuở nhỏ. Chính tôi là vú nuôi cô ấy. Tội nghiệp con bé. Tôi chỉ mong ông Hy về đây ở để tôi với cô Liên được đoàn tụ với nhau.”

Tôi kinh ngạc kêu lên:

“Ai? Cô Tôn Liên?”

Nhưng suy nghĩ một lát tôi biết cô này không phải cô Tôn Liên ở trong giấc mộng của tôi. Tôi tiếp theo:

“Thế ra ông Tôn là người ở Họa Mi Trang này trước tôi?”

“Vâng, đúng thế.”

“Thế còn anh chàng họ Yên... Yên Hạ, cùng ở với ông Hy là ai? Có họ với ông Hy không?”

“Không, đây là cháu của bà Tôn Kha.”

“Nghĩa là anh em con cô con bác với cô goá trẻ?”

“Vâng, và chồng cô Liên với cô Liên cũng là anh em con cô con bác với nhau: chồng về phía mẹ, vợ về phía bố. Còn ông Hy lấy em gái ông Tôn [7].”

“Tôi thấy ở Gió Hú có tên họ Yên khắc trên cổng chính. Có phải là một họ gia thế không?”

“Thưa vâng, cậu Hạ là con trai nối dõi sau cùng của họ Yên, cũng như cô Liên là dòng dõi cuối cùng của họ Tôn. Thưa ông, ông đã đến thăm trại Gió Hú? Xin lỗi ông tôi hỏi như vậy thực là tò mò, nhưng tôi muốn hỏi thăm ông xem cô Liên có được mạnh khỏe không?”

“Cô Tôn Liên ấy à? Cô ấy có vẻ khỏe mạnh lắm và trông cô ấy cũng xinh

đẹp; song hình như không được sung sướng lắm thì phải.”

“Trời! Cái đó cũng không có gì lạ. Còn về ông Hy? Ông nghĩ sao?”

“Một người hơi thô tục. Có phải tính nết ông ta thế không, bác Diễn?”

“Vâng, thưa ông, đúng thế. Ông Hy thô tục và đanh đá. Ông càng ít giao thiệp với ông ta càng hơn.”

“Chắc ông Hy trong đời nhiều lúc lên voi xuống chó nên bản tính mới thế. Bác có biết chuyện gì về ông ta không?”

“Tôi biết hết chuyện ông ta, nhưng còn ông ta sinh đẻ ở đâu, bố mẹ là ai, lúc đầu ông ta làm giàu cách nào thì tôi không biết gì hết. Anh chàng Hạ bị người ta vớt ra khỏi tổ như một con chim sẻ non. Chỉ có mình anh ta là không ngờ rằng mình bị sang đoạt.”

“Bác Diễn, thế thì bác hãy làm phúc kể cho tôi nghe ít nhiều về đời những người láng giềng của tôi. Tôi biết là nếu tôi có ngủ bây giờ cũng không thể nào ngủ được. Vì vậy bác ngồi chơi thong thả một lát rồi nói chuyện gẫu cho tôi nghe đi.”

“Thưa ông tôi rất vui lòng. Để tôi đi lấy đồ đan rồi ngồi cho tới khi nào ông không muốn nghe nữa.”

Bác Diễn bắt đầu kể chuyện không đợi tôi mời thêm lần nữa.

*

Trước khi đến đây, tôi vẫn ở trại Gió Hú. Bà cụ thân sinh ra tôi trước kia là vú nuôi ông Yên Hạnh tức là cha đẻ ra Yên Hạ bây giờ. Tôi thường chơi với lũ trẻ con. Một buổi sáng mùa hè, cụ Yên ông (bố đẻ của ông Yên Hạnh và cô Yên Liên) mặc bộ quần áo kiểu du lịch đi xuống dưới nhà. Sau khi chỉ bảo công việc cho bác Dội làm, cụ Yên quay về phía Hạnh, Liên và tôi rồi hỏi con trai:

“Ngày hôm nay ba đi Li-vơ-pun ^[8] con có thích cái gì không? Con muốn chọn cái gì tùy ý miễn là đừng to lớn quá vì ba phải đi bộ suốt cả lượt đi lẫn

lượt về ngót hai trăm cây số, xa lắm đấy.”

Hạnh muốn có một cây đàn vĩ cầm. Rồi cụ lại hỏi Yên Liên (tức là Liên mẹ) hồi đó mới lên sáu, nhưng đã cưỡi được tất cả ngựa ở chuồng nên cô ta chọn cái roi quất ngựa.

Trước khi hôn các con, chào từ biệt và lên đường, cụ Yên không cũng quên tôi, cụ hứa sẽ mang về cho tôi một bịch lê táo.

Ba ngày cụ Yên đi vắng đối với chúng tôi thực là đằng đẵng. Cô bé Liên cứ luôn miệng hỏi bao giờ bố về. Chiều hôm thứ ba, cụ bà cứ hoãn mãi giờ cơm, hết giờ này sang giờ khác mà cụ ông vẫn chưa về. Bà cụ muốn các con đi ngủ nhưng chúng kêu van ở lại đợi. Mãi đến mười một giờ đêm, ông cụ mới về. Cụ ném mình xuống một cái ghế và nửa cười nửa gất bảo vợ con đừng đến gần vì cụ mệt gần chết.

Ông cụ mở cái áo tơi cuộn tròn trong tay ra rồi nói:

“Đã thế lại phải mang một thứ nặng chết người. Này mình xem. Trong đời tôi chưa bao giờ thấy mệt như bây giờ, nhưng mình phải nhận lấy cái gánh nặng này trời gán cho đấy, mặc dù nó đen như quỷ sứ.”

Chúng tôi đứng xúm lại. Tôi nhìn qua đầu cô Liên thấy một đứa trẻ bần thiu, quần áo tả tơi, tóc đen bù xù, nhưng người đã đủ lớn để có thể đi lại và nói năng được. Trông nét mặt nó có vẻ nhiều tuổi hơn Liên. Nhưng đến lúc nó đứng dậy, nó chỉ biết nhìn quanh một cách ngơ ngác và nói lí nhí mãi không ai hiểu gì cả. Tôi sợ quá và cụ bà thì muốn đem quăng nó ra cửa ngay lập tức. Bà giận dữ không hiểu cụ ông đem cái đứa trẻ cầu bơ cầu bất ấy về làm gì, trong lúc nhà có lũ con cần nuôi dạy. Chồng mình định làm gì? Ông có điên không chứ? Cụ ông cố sức giảng giải. Cụ gặp nó đương nằm đói ở ngoài phố, định thăm hỏi nhưng không ai biết nó. Ít tiền lại ít thì giờ cụ nghĩ không gì tốt hơn là đem nó về nhà, không thể để nó trong tình trạng đó được. Sau cùng cụ bà cũng dịu và cụ ông bảo tôi tắm cho nó, mặc quần áo sạch sẽ cho nó, rồi cho nó đi ngủ với bọn trẻ con.

Hạnh và Liên đứng yên nhìn và nghe cho đến khi mọi việc ổn thỏa và hai đứa trẻ khám hết các túi cha để tìm quà. Hạnh là một cậu bé đã mười bốn tuổi nhưng khi cậu lôi ra một cây đàn bị đè nát từng mảnh trong áo bành tô của cha, cậu cũng khóc nức nở. Còn Liên khi biết cha vì săn sóc thằng bé

đã để mất cái roi ngựa, cô nhản mặt tỏ ý khó chịu và nhổ về phía đứa bé đứng, khiến ông cụ tát cho một cái để dậy cho cô có những cử chỉ lịch sự hơn. Cả hai cô cậu đều quyết liệt không chịu ngủ chung giường với đứa bé, ngay cả chung buồng cũng vậy. Tôi cũng chẳng khôn gì hơn bọn chúng, đem đặt đứa bé ở cầu thang, mong sáng hôm sau dậy nó cút thẳng. Không may ông cụ ở buồng đi ra trông thấy nó nằm đấy liền điều tra: tôi đành phải thú nhận, và vì tội hèn nhát và vô nhân đạo ấy, tôi bị đuổi.

Đấy, Hy nhập gia đình cụ Yên như thế đấy. Mấy ngày sau khi tôi trở về (vì tôi biết chỉ là sự đuổi tạm thời) thì tôi thấy nhà đã đặt tên đứa bé là Hy (tên một đứa con của cụ Yên chết). Hy vừa là tên vừa là tên họ. Lúc đó Liên và Hy đã ăn ý với nhau lắm. Hạnh thì ghét Hy và thú thực tôi cũng ghét Hy. Chúng tôi trêu chọc Hy và đối đãi với nó một cách bất công; bà chủ Yên giá có thấy nó bị oan ức cũng không bao giờ bênh vực nó.

Hy có vẻ một đức bé rầu rĩ và nhẫn nhục, đã quen chịu đựng những cách đối đãi cực cần. Hạnh đấm đá nó, nó không hề cau mày, không hề giở nước mắt; tôi có véo nó thì nó chỉ thở dài và giương to hai mắt ra, hình như bị đau chỉ vì rui ro và không có ai đáng trách cả. Cụ Yên thấy nó có tính gan dạ thế nên mỗi khi thấy con mình hành hạ nó, cụ cáu vô cùng; cụ gọi nó là thằng bé mồ côi khù khờ. Cụ yêu nó một cách lạ lùng; nó nói gì, cụ cũng nghe (nó nói rất ít nhưng thường nói sự thực); và nuông nó còn hơn cả bé Liên nhiều vì bé Liên có tính cứng đầu cứng cổ không tuân lời.

Vì vậy, ngay từ lúc đầu, Hy đã gây nên bao nhiêu sự bất hòa ở trong nhà. Hai năm sau... cụ Yên bà qua đời, Hạnh coi cha như một người áp chế chứ không phải một người bạn, và coi Hy như một người đã cướp tình yêu và quyền thế của cha mình. Mới đầu tôi cũng về hòa với Hạnh, nhưng về sau, khi các trẻ bị lên sởi, tôi phải săn sóc chúng thì ý nghĩ của tôi đổi khác. Hy bị bệnh nguy hiểm nhất; lúc cơn bệnh lên tột độ, nó muốn tôi luôn luôn ngồi ở đầu giường: tôi đoán nó thấy tôi đã hết lòng với nó, nhưng nó chưa đủ trí để hiểu rằng tôi phải làm thế chỉ vì bốn phận mà thôi. Dầu sao tôi cần phải nói rõ nó là một đứa trẻ ngoan ngoãn nhất. Sự khác biệt giữa Hy với Liên và Hạnh khiến cho tôi bớt tư vị. Liên, Hạnh làm tôi mệt mỏi mệt mỏi, còn Hy thì yên lặng như con cừ non; nó làm tôi bớt lo nghĩ không

phải vì tính nó hiền lành, nhưng chỉ vì nó chịu đựng được đau đớn.

Về sau Hy khỏi; bác sĩ nói quyết rằng một phần lớn nhờ tôi, rồi khen tôi chịu khó săn sóc nó. Tôi hài lòng về những lời khen đó và trở nên rộng lượng đối với Hy, người đã làm cho mình được tiếng khen. Thế là Hạnh không còn ai là bạn nữa. Tuy vậy tôi cũng không ưa gì Hy cho lắm; tôi vẫn tự hỏi không biết đứa trẻ lăm lỳ ấy có thứ gì khiến cụ Yên thích nó đến thế. Theo chỗ tôi biết, không có một lần nào nó tỏ ý biết ơn ông cụ. Nó không hỗn sược với người làm ơn cho mình, nó cứ thản nhiên vô tình, mặc dầu nó biết đã chiếm được tình yêu của người ấy. Nó chỉ khê tỏ ý ra là tất cả nhà ai cũng phải chiều ý nó. Chẳng hạn, tôi nhớ lại một ngày cụ Yên mua một đôi ngựa cho Hy và Hạnh mỗi cậu một con. Hy lấy con đẹp nhất, không bao lâu con này què chân. Thấy vậy nó bảo Hạnh:

“Anh cần phải đổi ngựa cho tôi. Tôi không thích con ngựa của tôi nữa. Nếu anh không bằng lòng tôi sẽ mách ba rằng trong tuần lễ này anh đã đánh tôi ba lần rồi. Tôi sẽ giơ cánh tay bầm tím đến tận vai để ba xem.”

Hạnh thè lưỡi ra chế nhạo, và bộp tai nó một cái. Nó lùi ra cửa chuồng ngựa và dẫn giọng nói:

“Anh biết điều thì đổi ngay đi, nếu không tôi giơ những chỗ bị đánh này thì anh bị ốm đờn.”

Hạnh giơ quả tạ dùng để cân khoai và kêu lên:

“Cút đi, đồ chó!”

Hy không động dậy:

“Anh cứ ném đi. Rồi tôi sẽ mách ba rằng anh đã dọa tổng cổ tôi ra khỏi nhà này khi ba mất. Chắc chắn anh sẽ bị đuổi ngay lập tức bây giờ.”

Hạnh ném quả tạ trúng giữa ngực Hy; Hy ngã nhưng lại đứng dậy ngay, mặt tái mét, người lão đảo và thở hỗn hển. Nếu tôi không ngăn cản thì nó đi thẳng tìm cụ Yên và không cần nói gì, chỉ để cụ Yên thấy tình trạng nó là tự cụ đã đoán ngay ai là thủ phạm.

Hạnh nói:

“Ừ thì mày lấy con ngựa của tao đi, thẳng chết đường. Tao cầu trời cho nó quật gãy cổ mày, thử xem nó lại không đá cho một cái vỡ sọ ra à.”

Trong lúc Hy tiến lên để tháo yên ngựa đổi chuồng, Hạnh đẩy nó ngã dưới

chân ngựa rồi cắm cổ chạy thẳng không kịp nhìn xem ngựa có đá không. Tôi lấy làm ngạc nhiên thấy thằng bé Hy đứng dậy thản nhiên như không, tiếp tục tháo yên cương. Rồi nó ngồi xuống bó cổ cho đỡ mệt, trước khi vào nhà. Tôi bảo nó để tôi nói rằng nó bị bầm tím mình mẩy là tại con ngựa, nó chịu ngay: muốn nói gì thì nói nó cũng không cần, vì nó đổi được con ngựa là đủ rồi. Và lại, sau những cuộc đánh nhau như vậy, ít khi nó than phiền, nên tôi tưởng nó không để bụng thù. Nhưng tôi hoàn toàn lầm. Để rồi tôi kể ông nghe.

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết dịch

Chương 5

Cụ Yên ngày một kém sức. Khi cụ yếu quá, chỉ ngồi cạnh lò sưởi, cụ đâm ra dễ cáu. Một tí gì cũng làm ông cụ giận dữ nhất là có ai bắt nạt Hy hoặc sai bảo Hy một cách sỗ sàng. Chỉ mới nghĩ rằng người ta có thể nói một câu bất nhã khó chịu với Hy, cụ cũng lo lắng tức bực. Hình như ông cụ tự nhồi vào óc cái ý nghĩ rằng chỉ vì cụ yêu Hy, nên mọi người đều ghét và muốn trêu chọc cụ. Nhưng việc này hại cho Hy vì những người tốt bụng trong bọn chúng tôi đều không muốn làm trái ý cụ, thành thử chúng tôi phải phờ phỉnh tính tư vị của cụ, và sự phờ phỉnh đó như nuôi cái tính kiêu ngạo và hung hãn của Hy. Một vài lần, Hạnh để lộ vẻ khinh bỉ, cụ nhận thấy, cáu lắm, vác gậy định đánh, nhưng tức run cả người lên khi thấy mình không còn đủ sức để đánh nữa.

Sau vị mục sư của chúng tôi khuyên cụ Yên nên cho Hạnh đi học xa, cụ đồng ý tuy chẳng vui gì, vì cụ bảo:

“Thằng Hạnh muốn đi đâu thì đi, nó chẳng được tích sự gì mà cũng chẳng bao giờ làm nên công chuyện gì.”

Tôi thực tình mong mỗi là từ nay trong nhà sẽ yên ổn... Nhưng lại có hai người: cô Liên và bác Dọi. Ông đã gặp bác ta, trên Đỉnh. Bác ta khéo thuyết đạo, khéo nói những lời sùng tín, nên có ảnh hưởng đến cụ Yên, và cụ Yên càng yếu, ảnh hưởng bác ta càng tăng. Bác ta ray rứt tàn nhẫn cụ Yên để nhắc đến việc cứu vớt linh hồn cụ, và lưu tâm dạy con cái một cách nghiêm nghị; bác khuyên cụ Yên nên coi Hạnh như một đứa trời đánh và chẳng chiều nào là bác không tuôn ra một chuỗi dài các chuyện xảy ra không hay cho Hy và Liên; bác ta bao giờ cũng khéo đánh vào chỗ yếu của ông cụ là đổ tội lên đầu Liên nhiều hơn.

Còn Liên, cô ấy có những thói riêng tôi chưa từng thấy ở đứa trẻ nào... Cô quấy rầy chúng tôi mỗi ngày có hàng năm chục lần: từ lúc xuống đến lúc đi ngủ, không có một phút nào mà chúng tôi không lo sợ xảy ra một chuyện

ma quái. Liên bao giờ cũng háo ha háo hức, láu táu luôn miệng...nào hát, nào cười, châm chọc bất kỳ ai không làm theo như cô. Thật là một con ranh con bất trị, nhưng khắp vùng này lại không có ai có con mắt vui hơn, nụ cười vuốt ve hơn, đáng đi nhẹ nhàng hơn cô bé ấy. Nghĩ cho kỹ, tôi chắc cô ấy không phải là người có tâm địa xấu, vì mỗi lần làm cho chúng tôi bực mình, cô ấy thường ở bên chúng tôi, van xin chúng tôi nín khóc để cho cô ấy khỏi buồn lòng. Cô ấy cứ quẩn quýt lấy cậu Hy. Chúng tôi đã nghĩ ra được một cách phạt Liên nặng nhất là bắt Liên phải xa Hy. Thế mà trong bọn chúng tôi không ai bị mắng vì Hy như Liên.

Còn cụ Yên thì không chịu nổi những lời bông đùa của trẻ con; đối với con bao giờ cụ cũng khắc nghiệt, nghiêm nghị; về phần Liên, cô không hiểu sao cha mình trong khi đau yếu thường hay nóng tính, gắt gỏng không như thời còn tráng kiện. Chính vì cụ hay gắt gỏng càu nhàu mắng mỏ nên Liên mới thấy việc trêu cha là một cái thú. Mỗi khi thấy tất cả mọi người đều mắng cụ cô, cô lấy làm khoái trí lắm, cô như thách tất cả mọi người bằng hai con mắt nhìn ngạo nghễ, hỏn sược và những câu đối đáp sẵn sàng. Cô ta nhạo những câu nguyên rủa độc địa của bác Dị, cô ta trêu tôi, làm chính những việc mà ông bố ghét nhất, và tỏ cho ông bố biết tại sao sự khinh miệt giả tạo vờ vĩnh của cô - mà ông bố tưởng là thật - lại có ảnh hưởng đến Hy hơn là lòng tốt của ông bố đối với Hy; cô ấy lại còn tỏ ra tại sao bất cứ việc gì cô bảo, Hy cũng nghe cô, còn đối với ông bố thì Hy chỉ nghe theo khi nào chính Hy thấy việc ấy hợp với ý thích của Hy thôi. Suốt ngày hỏn sược với bố như thế, chiều đến thỉnh thoảng Liên lại đến vuốt ve bố làm lành. Cụ Yên nói:

“Thôi Liên ơi, ba không yêu con đâu. Con còn tệ hơn cả thằng Hạnh. Đi cầu kinh đi, con ơi, rồi thú tội với Chúa. Mẹ mày và tao nữa thấy đều lấy làm xấu hổ đã sinh ra mày.”

Mới đầu những lời đó làm cho Liên khóc, nhưng bị ông bố ruồng rẫy mãi, Liên quen đi và mỗi khi tôi khuyên cô nên xin lỗi và tỏ ý hối tiếc những lầm lỗi đã qua thì cô lại bật cười.

Rồi một hôm cụ Yên chết, chết yên lặng trong khi đương ngồi trước lò sưởi, một buổi chiều tháng mười, gió mạnh thổi quanh nhà, rít lên trong lò

sưởi; hình như có bão nhưng trời lại không rét lắm. Chúng tôi đều quây quần quanh lò sưởi; tôi ngồi ở một chỗ hơi xa đương bận đan còn bác Dội thì ngồi đọc Thánh Kinh ở gần bàn. Cô Liên hơi mệt, vì thế cô ngồi yên, dựa đầu vào chân cha, còn Hy thì nằm dài ở dưới đất, đầu đặt lên đùi Liên. Tôi nhớ cụ Yên trước khi thiu thiu ngủ còn vuốt ve làn tóc xinh đẹp của con gái. Ông cụ ít khi có được cái thú thấy con gái mình ngoan. Cụ nói:

“Liên ơi, tại sao con không bất cứ lúc nào, cũng là một đứa bé ngoan?”

Liên ngừng đầu về phía bố rồi đáp:

“Ba ơi, tại sao ba không bất cứ lúc nào, cũng là một người bố ngoan?”

Nhưng khi Liên thấy cha giận, cô hôn bàn tay cha và nói sẽ hát một bài để ru cha ngủ. Tôi bảo Liên đừng hát nữa và đừng động đậy người sợ đánh thức cụ Yên dậy. Chúng tôi ngồi yên không nói như thế trong nửa giờ; sau cùng bác Dội đứng lên nói sẽ đánh thức ông chủ để ông chủ đọc kinh và đi nghỉ. Bác Dội đến gần gọi tên ông chủ và sờ vào vai. Thấy cụ Yên không nhúc nhích bác Dội cầm cây nến soi vào mặt. Tôi đoán có sự gì không hay xảy ra khi tôi thấy bác Dội đặt cây đèn rồi mỗi tay dắt một đứa trẻ bảo chúng rất khê: “Lên gác đừng có làm rầm cầu kinh lấy với nhau cũng được, còn tôi, tôi có việc.”

Liên nói: “Tôi muốn hôn ba một cái” và giơ tay lên quàng lấy cổ bố trước khi chúng tôi có thể ngăn cản. Cô bé khốn nạn hiểu ngay và kêu lên:

“Ba chết rồi. Hy, Hy, ba chết rồi!”

Và cả hai đứa trẻ cùng kêu khóc thảm thiết. Tôi cũng khóc âm ỹ theo chúng. Nhưng bác Dội bảo có một người đã hiển thánh sống trên thiên đường, việc gì mà chúng tôi phải kêu rống lên như thế. Bác ta bảo tôi đi ra Diên-mễ-Tôn ^[9] tìm bác sĩ và mục sư. Tôi không hiểu hai người đó giúp được gì, tuy nhiên tôi vẫn lặn lội nửa giờ đi đem ông đốc tờ về, còn ông mục sư thì nội sáng ngày hôm sau sẽ đến... Để mặc bác Dội giảng giải, tôi chạy lên buồng hai đứa bé. Cửa buồng chúng hé mở, tôi thấy chúng chưa đi ngủ, mặc dù lúc đó đã quá nửa đêm; nhưng chúng đã bình tĩnh, tôi không cần an ủi. Hai đứa nhỏ tự an ủi lẫn nhau bằng những câu mà tôi không thể nào nghĩ ra. Không có một mục sư nào có thể tả cảnh thiên đường đẹp hơn

là chúng ta trong khi chúng ngây thơ thỏ thẻ cùng nhau. Trong lúc tôi vừa
thần thức vừa nghe chúng nói chuyện, lòng tôi không thể nào không ao ước
rằng chúng tôi... tất cả chúng tôi... sẽ được xum họp yên lành ở trên đó.

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết dịch

Chương 6

Hạnh trở về để đưa đám và trở về với một người vợ khiến chúng tôi kinh ngạc, và người chung quanh vùng bàn tán. Bà vợ là ai, quê quán ở đâu, không bao giờ Hạnh cho chúng tôi hay. Chắc bà ta không có của hồi môn, không phải là con nhà gia thế vì vậy Hạnh phải giấu cuộc hôn nhân ấy, không cho cha biết...

Sau ba năm vắng nhà, Hạnh thay đổi rất nhiều, người gầy đi, kém hồng hào, lời nói và cách ăn mặc khác hẳn trước. Ngay hôm mới về, cậu ấy ra lệnh bắt bác Dọi và tôi từ nay phải ở luôn trong bếp và căn phòng lớn cho cậu dùng. Còn vợ Hạnh tỏ ý thích muốn làm chị làm em với người trong họ chồng; lúc đầu vợ ta chuyện trò thân mật với Liên, hôn hít Liên, đi chơi khắp nơi với em chồng và mua cho rất nhiều quà bánh. Nhưng về sau, sự thân yêu ấy nhạt dần và khi vợ ta trở nên cau có thì Hạnh trở thành độc đoán. Chỉ một vài câu vợ nói tỏ ý không ưa Hy cũng đủ làm nổi dậy trong lòng Hạnh tất cả mối thù hận xưa. Hạnh bắt Hy sống với bọn tôi tớ, không cho đi học nữa, bắt làm lụng ở ngoài đồng và cũng làm vất vả như một tên thợ cấy.

Lúc đầu Hy cũng chịu đựng được sự khổ nhục ấy, vì Liên học được đến đâu thì dậy lại Hy, cùng Hy làm việc và chơi đùa ở ngoài đồng. Cả hai đứa thực tình hứa hẹn với nhau sẽ cố trở thành thô bạo như lũ mán mọi; Hạnh không ngó ngàng gì đến cách ăn ở của hai đứa trẻ và mọi việc chúng làm, miễn là chàng không gặp mặt chúng. Hạnh cũng chẳng cần biết tới việc chúng có đi lễ nhà thờ ngày chủ nhật không, nếu không có lời bác Dọi và ông mục sư trách móc về sự vắng mặt của Hy và Liên; thế là Hạnh bảo đem Hy đi đánh đòn và phạt Liên nhịn cơm trưa hay chiều. Nhưng hai đứa không lấy gì làm thích hơn là cùng nhau chạy trốn vào rừng cỏ, từ sáng sớm và ở đấy suốt ngày; sự trừng phạt chắc sẽ có nhưng chúng chỉ coi đó là một thứ để đùa giỡn. Ông mục sư muốn bắt Liên học thuộc lòng bao nhiêu

chương sách đó là tùy ý ông, bác Dội muốn cầm roi vọt Hy cho đến khi tê dại cả cánh tay, đó là tùy ý bác ta; hể Hy và Liên gặp nhau là chúng quên hết mọi sự, nhất là khi chúng mưu mô được một cách trả thù ranh quái. Nhiều lần tôi đã phải khóc thầm thấy hai đứa trẻ ngày một trâng tráo quá, nhưng tôi không dám ngỏ một lời nào hết sợ mất hết một chút oai quyền còn lại đối với hai đứa trẻ thiếu thốn thương yêu ấy.

Một buổi chiều chủ nhật, chúng bị đuổi ra khỏi buồng vì làm rầm rĩ hay vì một lỗi nhỏ gì đấy. Khi tôi đi gọi chúng về ăn cơm thì tìm hết nơi cũng không thấy chúng đâu cả. Sau cùng Hạnh cúi tiết ra lệnh đóng hết các cửa và cấm bất kỳ ai cho chúng vào nhà đêm nay. Mọi người đã đi ngủ. Riêng tôi, vì lo lắng không sao ngủ được, tôi mở cửa sổ, thò đầu ra ngoài nghe ngóng, mặc dầu lúc đó trời mưa: nếu chúng về, tôi nhất quyết sẽ mở cửa cho chúng bất chấp lệnh cấm. Sau một lúc lâu có tiếng chân đi trên đường và có ánh sáng một ngọn đèn lấp loáng sau hàng rào ngăn. Tôi choàng khăn, chạy vội ra sợ chúng gõ cửa làm Hạnh tỉnh giấc. Chỉ có Hy về, tôi giựt mình:

“Còn Liên đâu? Không xảy ra tai nạn gì chứ?”

“Ở Họa Mi Trang; còn tôi, tôi cũng ngủ lại đấy, nếu họ có đôi chút lễ độ mời tôi ở lại.

“Thế cậu làm gì ở Họa Mi Trang?”

“Để tôi thay quần áo ướt rồi tôi sẽ kể hết vớ nghe.”

Tôi bảo Hy cẩn thận đừng làm Hạnh thức giấc và trong lúc thay quần áo Hy nói tiếp:

“Chúng tôi trốn khỏi nhà giặt để chạy rong cho thỏa thích. Thấy có ánh sáng ở Họa Mi Trang, chúng tôi nảy ra ý kiến đến xem hai đứa bé nhà họ Tôn chiều chủ nhật có ngồi rét run ở một số không, trong khi bố mẹ ăn no, uống say cười hát cạnh lò sưởi; hoặc xem chúng có bị bắt đọc sách thuyết giáo, bị một tên thầy tư già giảng đạo hoặc bị phạt học thuộc lòng cả một cột tên trong Thánh Kinh nếu chúng trả lời sai.

Chắc là không rồi. Vì đó là những đứa trẻ ngoan; người ta không bao giờ đối đãi chúng như đối đãi hai cô cậu xấu tính xấu nết nhà này.

Thôi đi vớ. Đừng giảng đạo đức nữa. Láo, láo tuốt. Chúng tôi chạy một

mạch từ Đỉnh Gió Hú đến Họa Mi Trang... Liên bị tôi bỏ xa vì nó chạy chân không. Chúng tôi chui qua một lỗ hổng ở hàng rào, lần mò theo con đường nhỏ, rồi leo lên một cái bồn hoa nhìn qua cửa sổ vào trong... thật là tuyệt: một gian phòng sang trọng có thảm đỏ, bàn ghế đều phủ nhung đỏ, trần nhà trắng toát viền kim nhũ và ở ngay giữa, các ngọn nến chiếu sáng long lanh một chùm mảnh thủy tinh treo bằng những sợi giây bạc. Ông bà Tôn không có đây, chắc là hai đứa trẻ sung sướng như tiên. Chúng tôi thì tưởng mình đã lên tiên rồi! Thế mà, vú có biết hai đứa bé ngoan của vú làm gì không? Con Sa ^[10] nó độ mười một tuổi nghĩa là kém Liên một tuổi - con Sa năm lần xuống nền nhà, kêu la như đương bị lũ quỷ sứ tùng sẻo, thằng Kha ^[11] thì ngồi ở cạnh lò sưởi khóc ri rí. Ở giữa bàn có một con chó con chân run rẩy, kêu ăng ăng. Thấy đứa nọ đổ lỗi cho đứa kia, chúng tôi hiểu ngay là hai đứa đã suýt kéo đứt đôi con chó! Đây vú xem chúng nó nghịch như thế đấy. Đánh nhau chí chết, tranh nhau một con chó, rồi sau lại hờn khóc vì cả hai đều không ai muốn lấy con chó nữa. Thấy hai đứa trẻ hư thân mất nết ấy, chúng tôi cười vỡ bụng; thực là lũ đáng khinh. Vú xem, có bao giờ vú thấy tôi đòi một thứ gì mà Liên thích không, có bao giờ vú thấy hai chúng tôi một mình với nhau mà người thì khóc nước nỡ, người thì năm lần ra đất, mỗi người ở một phía buồng không? Ở đời không có thứ gì có thể khiến tôi đổi địa vị tôi lấy địa vị thằng Kha ở Họa-Mi Trang. Tôi không bao giờ làm thế cho dẫu người ta cho tôi cái quyền ném lão già Dội từ đỉnh nóc nhà cao nhất hoặc sơn cái cửa nhà này bằng máu của thằng Hạnh.”

Tôi ngắt lời:

‘Im miệng ngay! Cậu Hy, cậu vẫn chưa kể cho tôi nghe vì sao cậu về để cô ấy ở lại.’

Tôi đã bảo vú là chúng tôi cười nôn ruột. Hai đứa nhà họ Tôn nghe thấy, cùng một loạt chạy vụt ra cửa nhanh như tên bắn. Im lặng một lúc rồi chúng cùng kêu: “Mợ ơi mợ! Cậu ơi! Mợ ơi mợ vào mau. Cậu ơi!” Chúng tôi lại đập cửa thình thình để làm chúng sợ hơn; sau nghe có tiếng người kéo then cổng chúng tôi thấy là nên chuồn ngay. Tôi cầm tay Liên, kéo đi, bỗng nhiên Liên ngã xuống đất. Liên thềm thì bảo tôi: ‘Anh Hy, anh trốn

đi, trốn đi ngay! Em đã bị con chó chúng nó thả ra...’ Con chó quý đã ngoạm vào mắt cá chân Liên, vú ạ. Liên không kêu một tiếng nào, nó cho kêu là xấu hổ; cho dẫu là bị một con bò điên húc thủng bụng, nó cũng chẳng kêu. Nhưng tôi, tôi kêu rầm lên, tôi nguyện rửa độc địa để diệt trừ mọi yêu quái ở trên đời. Vợ lấy một hòn đá, tôi tọng vào giữa hàm răng con chó rồi ráng lấy hết sức ấn hòn đá vào trong cổ họng nó. Sau cùng một thằng đầy tớ chạy ra tay cầm một cái đèn lồng bảo con chó cứ “ngoạm chắc lấy”, nhưng khi thấy chó mình cắn một cô bé gái, hẳn đổi giọng và bảo chó nhả ra. Hẳn đỡ Liên dậy, Liên tỏ vẻ khó chịu, không phải vì sợ - tôi chắc thế - mà vì đau. Hẳn mang Liên vào trong nhà. Ông Tôn đứng ở cửa, hỏi: ‘Con chó bắt được cái gì?’

‘Thưa cậu nó bắt được một con bé.’

Người đầy tớ trả lời như vậy rồi giơ quả đấm vào mặt tôi, nói tiếp:

‘Còn thằng này có vẻ là một tên dẫn đường. Chắc là bọn cướp định cho hai đứa này trèo qua cửa sổ rồi mở cửa cho bọn cướp vào giết sạch cả nhà. Ông Tôn, xin ông đừng rời cây súng ra.’

Ông Tôn nói:

‘Bọn bộm này biết hôm nay là ngày thu tiền nhà, chúng định làm một mẻ.’

Rồi quay lại phía bà Tôn:

‘Này mình xem. Đừng sợ, nó chỉ là một đứa bé nhưng trông gian ra mặt.’

Ông Tôn đẩy tôi ra đứng dưới ánh sáng đèn sáng treo trên trần. Bà Tôn lấy kính đeo rồi giơ hai tay lên tỏ vẻ ghê tởm. Hai đứa trẻ rút rút cũng mon men lại gần. Con Sa nói: “Người gì mà ghê thế này. Nhất nó xuống hầm rượu, cậu ạ. Nó giống hệt đứa con trai mù thầy bói nó ăn cắp con chim da-da nuôi của con.”

Trong lúc họ ngấm xét tôi thì Liên vào; nghe thấy mấy câu nói sau cùng nó bật lên cười. Thằng Kha sau khi nhìn Liên soi mói, nhận ra ngay, và nói tiếng rất nhỏ với bà Tôn:

‘Liên đấy, vợ ạ. Yên Liên ấy mà. Vợ xem con vện nó cắn... chân ra bao nhiêu là máu.’

Bà Tôn cất tiếng nói to:

‘Yên Liên à? Con Liên đi cầu bơ cầu bất với một thằng vô loại. Sao lạ lùng

thế? Ừ mà thật, nó ăn mặc tang phục, đích Liên rồi... khổ con bé có thể què suốt đời.'

Ông Tôn quay về phía Liên, kêu lên:

'Cậu Hạnh không sẵn sóc gì đến em gái cả. Tôi thấy ông mục sư nói cậu Hạnh để em gái sao lãng cả việc đi nhà thờ. Thế còn thằng bé kia, ở đâu ra? à, à, thôi đích thị là thằng con nuôi mà ông Yên đã nhặt được hồi ông đi Li-vơ-pun...một thằng nhãi Ấn Độ, một đứa ở Y-pha-nho hay ở Mỹ lạc loài đến.'

Bà Tôn điểm thêm:

'Dầu sao cũng là một đứa bé hung tợn, không đáng được ở trong một gia đình lương thiện. Ông có để ý đến cách nó ăn nói không? Thế mà mình để các con mình nghe nó nói, có chết người không?'

Tôi lại bắt đầu văng tục, vù ẹ. Vù đừng giận nhé! Lũ đầy tớ được lệnh tổng cổ tôi ra ngoài. Tôi kháng cự, không chịu đi một mình để Liên ở lại đó. Lão kéo tôi ra vườn, bảo tôi cầm cây đèn lồng, ra lệnh bảo tôi đi, rồi đóng cửa lại. Nhưng màn treo vẫn còn hé mở, tôi đứng nhìn vào; nếu Liên muốn về mà bọn họ không cho về thì tôi sẽ đập tan cửa kính ra làm trăm nghìn mảnh. Liên ngồi im ở ghế nệm dài. Bà Tôn lắc đầu vừa nói những câu mà tôi đoán chắc là những câu nửa khuyên nửa cự gì đó. Liên là con gái nhà gia thế cho nên bọn họ đối đãi với Liên khác hẳn với tôi. Người hầu gái đem vào một thau nước nóng và rửa chân cho Liên. Ông Tôn đi pha một cốc rượu chát, trộn nước chanh đường. Con sa trút cả một đĩa bánh vào lòng Liên, trong khi đó, thằng Kha tự xa nhìn Liên miệng há hốc, rồi họ hong và trải mớ tóc đẹp của Liên, xỏ vào chân Liên một đôi giày "păng-túp" và đẩy ghế lại gần lò sưởi. Lúc tôi bỏ đi thì Liên vui vẻ hết sức, nó chia bánh cho chó ăn và véo cả mũi con vện đã cắn nó. Liên đã làm cho những con mắt xanh mờ xạm của người nhà họ Tôn long lanh sáng lên một tia sống, và ánh vẻ đẹp thần tiên của Liên đã phản chiếu sang nét mặt họ một phần nào. Tôi thấy bọn họ ngắm Liên ngây dại vì cảm phục. Liên ở một bậc trên họ cao lắm... cao xa hơn bất kỳ ai trên trái đất này... có đúng thế không, vù?"

Tôi vừa dọn giường cho Hy ngủ vừa trả lời:

“Việc này còn lồi thoi chán, không như cậu tướng đâu, cậu thật là bất trị. Rồi cậu Hạnh bắt buộc phải dùng những phương pháp cực đoan để trừng trị cậu.”

Quả nhiên việc này làm cho Hạnh cáu dữ. Hôm sau ông Tôn thân hành đến thăm chúng tôi; ông lên lớp cho cậu chủ chúng tôi một bài về việc quản trị gia đình, khiến Hạnh quyết định sẽ săn sóc cẩn thận mọi việc trong nhà. Hy không bị đòn nữa, nhưng bị cảnh cáo hễ nói với Liên một tiếng là bị đuổi liền. Một mặt thì Lan (nhũ danh của vợ Hạnh) phải kèm chế cô em chồng khi cô này về nhà. Cô vợ Hạnh sẽ dùng khéo léo chứ không dùng sức mạnh, dùng sức mạnh thì không bao giờ có kết quả gì.

Chú thích:

[1] Catherine Earnshaw (ở Anh nếu lấy chồng thì tên con gái vẫn giữ nhưng tên họ mình đổi ra họ nhà chồng. Liên là tên người con gái này, Tôn Liên là tên khi đã lấy chồng nhà họ Tôn. Còn Hy Liên chỉ là tên hai người ghép lại)

[2] Hindley Earnshaw

[3] Frances

[4] Hồi đó người ta đã phát minh ra điện

[5] Dean

[6] Tức là con gái của Yên Liên, Tôn Liên, người đã hiện ra trong giấc mơ của ông Lộc. Ở bên Anh mẹ con trùng tên họ nhau là chuyện thường.

[7] Xem “bản truyền hệ” ở đầu quyển truyện này.

[8] Liverpool, một bến đò lớn ở Anh.

[9] Gimmerton

[10] Isabelle Linton

[11] Edgar Linton

Emily Bronte

Đình Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết dịch

Chương 7, 8,9

Liên ở lại Họa Mi Trang hơn một tháng, cho đến gần lễ Giáng Sinh. Trong thời gian đó chân Liên đã khôi hẵn và cách cư xử của cô cũng tiến bộ nhiều; vợ Hạnh thường thường sang thăm và bắt đầu thực hành chương trình sửa nét Liên. Cô ta gợi lòng tự ái của Liên bằng cách phỉnh nịnh Liên và cho Liên mặc áo đẹp. Thành thử đáng lẽ là một con mãnh con đầu trần đi băng băng vào nhà, chạy bổ đến ôm lấy chúng tôi đến ngạt hơi ngạt thở, thì chúng tôi thấy Liên, từ trên lưng một con ngựa đen kháu khỉnh bước xuống chững chạc, tóc quăn thành bím dưới một cái mũ bằng lông con hải lý, mặc bộ đồ kỳ sĩ dài lượt thướt mà cô phải hai tay nhắc lên để đi cho dễ.

Hạnh bế bổng em gái lên, hớn hờ nói:

“Bây giờ em tôi đẹp đẹp là! Anh khó lòng nhận ra được nữa; Liên bây giờ có vẻ người lớn lắm rồi. Cô Sa cũng phải thua xa, có phải không, Lan?”

Vợ Hạnh đáp:

“Sa không có những vẻ đẹp cốt cách tự nhiên như Liên. Nhưng Liên phải giữ gìn, đừng trở lại những thói man mọi cũ. Diễn ơi! Ra cởi áo cho cô. Ấy Liên chớ động đây làm rối cả tóc... để chị bỏ hộ mũ ra cho.”

Tôi cởi áo cưỡi ngựa của Liên, một chiếc áo lụa đẹp hiện ra với chiếc quần trắng rủ xuống đôi giày bóng loáng. Khi đàn chó chạy đến nhảy chồm lên mừng rỡ, thì mắt Liên vui sáng long lanh, nhưng Liên không dám vuốt ve chúng, sợ chúng đặt chân lên y phục tráng lệ của mình. Liên hôn tôi một cái rất nhẹ vì tôi đương làm bánh lễ Giáng Sinh, người đầy bột không phải lúc ôm lấy nhau. Rồi Liên nhìn quanh mình tìm Hy. Hai vợ chồng cậu Hạnh lo lắng chờ đợi cuộc gặp gỡ của hai người xem mưu kế chia rẽ đôi bạn trẻ ấy có thể thành đạt không.

Tìm mãi mới thấy Hy. Nếu trước khi xảy ra vụ chó cắn, Hy không chú ý đến thân thể, quần áo mình mà cũng không ai chú ý đến nó thì sau này lại tệ bằng mười. Ngoài tôi ta, không một ai có lòng tốt bảo cho nó biết là nó

bắn quá và bắt nó tắm ít ra tuần lễ một lần, mà những đứa trẻ vào trạc tuổi nó lại chả mấy khi thích xà-phòng và nước. Vì vậy ngoài bộ quần áo mà Hy mặc ba tháng ròng, lê la trong bụi, trong bùn, ngoài mớ tóc bồm sồm, mặt và hai bàn tay Hy đen xạm vì cáu ghét. Khi thấy Liên vào phòng, Hy ngồi lánh đi sau chiếc ghế dài cũng là phải. Liên bây giờ là một cô gái sáng sủa thanh tú, không phải là một người đầu bù tóc rối giống Hy như Hy vẫn chờ đợi trong bao lâu.

Liên tháo găng, để lộ những ngón tay trắng trẻo khác hẳn trước, vì không phải làm việc gì nặng nhọc, không phải dạn nắng gió.

Hạnh khoái trí vì thấy Hy bối rối và bị bắt buộc ra trình diện giữa lúc mọi người ghê tởm Hy như một thằng ma lem.

“Hy ơi, mày cứ ra. Mày cứ ra mà chào cô như mọi đứa đầy tớ khác.”

Liên trông thấy bạn ở chỗ ấy, vội chạy đến hôn má Hy và trong mỗi phút đồng hồ cô ta đặt luôn bảy tám cái hôn rồi ngừng lại, lùi ra sau và bật cười nói:

“Trông anh khiếp quá, mặt gì mà giận dữ thế kia, trông anh buồn cười ghê gớm tộ. Có lẽ tại em quen nhìn anh Kha và chị Sa. Anh Hy, hay anh đã quên em rồi?”

Câu hỏi sau cùng của Liên không phải không có lý do vì Hy đứng yên, mặt sa sầm xuống nửa thẹn nửa tức.

Hạnh nói giọng trịch thượng:

“Mày bắt tay cô đi, một lần như lần này thì tao cho phép.”

Hy như hết tâm, đáp lại liền:

“Tôi không thèm! Tôi không ở lại đây để người ta chế giễu, không thể chịu được.”

Và Hy chắc bỏ đi nếu Liên không giữ lại:

“Em có ý định chế giễu anh đâu, nhưng em không thể nhin cười được. Anh Hy, thôi bắt tay em đi. Sao anh lại giận... chỉ tại vì anh có vẻ lạ lùng quá! Giá anh rửa mặt, chải tóc, thì thực tuyệt nhưng trông anh bẩn thỉu quá!”

Liên nhìn một cách lo lắng những ngón tay đen thui nó đang cầm trong tay và nhìn cả tấm áo mà nó sợ bị quần áo của Hy làm bẩn lây. Hy đưa mắt nhìn theo phía Liên nhìn, giựt mạnh tay ra:

“Ai bảo cô chạm vào người tôi, tôi bắn kệt xác tôi, tôi thích bắn, tôi muốn bắn.”

Rồi Hy cúi đầu cắm cổ chạy ra ngoài phòng, giữa tiếng cười của cô cậu Hạnh và sự hoảng hốt của Liên không hiểu tại sao lời nói của mình lại gây nên cơn giận dữ dội đó. Vợ chồng cậu Hạnh mời Kha, Sa lại chơi ngày hôm sau. Ông bà Tôn nhận lời nhưng với điều kiện là không để lũ con ông bà gặp mặt “đứa trẻ văng tục mất dạy ấy.”

Tôi ngồi trong bếp một mình hát các bài thánh ca, tôi nhớ cụ Yên mỗi năm vào bếp cho tôi tiền làm quà lễ Giáng Sinh. Tôi lại nghĩ đến sự thương yêu của cụ đối với Hy và sự lo sợ đứa con nuôi của cụ sẽ bị ruồng bỏ khi cụ mất đi. Lân la tôi nghĩ đến số phận hiện thời của Hy và ngừng hát, ứa nước mắt khóc. Tôi nghĩ tốt hơn là cố giảm bớt những điều oan uổng của Hy hơn là ngồi khóc xuông. Tôi đứng ngay dậy ra sân tìm Hy. Hẳn ngồi ở chuồng ngựa, đương cho ngựa ăn. Tôi bảo:

“Mau lên, Hy, trong bếp ấm lắm, bác Dội ở trên gác. Mau lên, tôi sửa sang cậu cho thật diện, trước khi cô Liên xuống, hai người có thể ngồi gần nhau; lò sưởi về phần hai cô cậu. Hai người có thể trò chuyện thả cửa cho đến lúc đi ngủ.”

Hy cứ tiếp tục làm việc không ngoái cổ lại. Tôi giục:

“Đi, vào đi. Mỗi người có một cái bánh, sắp chín rồi.”

Tôi đợi năm phút không thấy Hy trả lời, tôi bỏ đi. Liên ăn cơm chiều với anh và chị dâu. Bác Dội và tôi thì cùng chia sẻ một bữa cơm rất ít thân thiện vì điểm nhiều gia vị trách móc và hỗn sược qua lại giữa hai bên.

Bánh ngọt và miếng phó-mát của Hy để nguyên ở trên bàn suốt đêm. Hy tìm có nọ có kia làm việc cho đến chín giờ, rồi về buồng lằm lằm lỳ lỳ và cảm như hén. Cô Liên thức rất khuya vì có nhiều việc phải trừ liệu để hôm sau tiếp rước các bạn mới. Có một lần Liên xuống bếp để tìm bạn cũ, nhưng Hy không có đấy; Liên chỉ hỏi tôi xem Hy làm sao rồi lui ra.

Sáng hôm sau, Hy dậy thật sớm và vì là ngày lễ nên Hy ra rừng cỏ để giải sầu. Khi mọi người đã đi dự lễ nhà thờ, Hy mới trở về... Hẳn đi quanh quần bên tôi một lúc rồi như thu hết can đảm, tự nhiên nói:

“Vú Diễm. Vú tắm rửa cho tôi thật sạch sẽ. Từ nay tôi sẽ ngoan ngoãn.”

“Kể cũng khá chậm rồi, cậu Hy ạ. Cậu đã làm phiền cô Liên, cô ấy lấy làm hối đã trở về nhà, tôi chắc thế. Người ta sẽ cho cậu là ghen tị vì ai cũng chỉ sẵn sóc đến Liên mà bỏ rơi cậu.”

Ghen tị với Liên thì Hy không có ý ấy, nhưng cái ý tưởng đã làm Liên đau khổ thì thực là rõ ràng trong óc Hy. Hấn nói một cách nghiêm trang:

“Liên có nói là Liên đau buồn không?”

“Cô ấy khóc khi tôi bảo là sáng nay cậu lại bỏ đi rồi.”

“Thế còn tôi! Tôi đã khóc cả đêm qua. Mà tôi lại có nhiều lý do để khóc hơn cả Liên.”

“Phải! Cậu đi năm, lòng trống rỗng nhưng đầy ứ kiêu căng. Phải, duyên có đấy! Những kẻ kiêu căng thường hay tự rầy vò mình, nhưng nếu cậu biết xấu hổ vì tính hay hờn dỗi của cậu thì khi nào Liên về, cậu nên xin lỗi Liên. Chính cậu phải đi tìm Liên, cần tỏ ý muốn hôn Liên một cái rồi cậu nói... nói gì thì cậu biết hơn tôi nhiều! Nhưng cần nhất là phải thành thực vui vẻ làm vậy chứ đừng nghĩ rằng Liên đã bị cái áo đẹp biến thành một người xa lạ. Nào bây giờ tôi đi trang điểm cho cậu. Rồi cậu xem, cậu Kha bên cạnh cậu chỉ là một con búp bê, mà quả vậy cậu Kha cũng giống một con búp bê lắm. Cậu ít tuổi hơn nhưng người cao hơn vai rộng gấp đôi. Trong nháy mắt cậu có thể quật ngã cậu ấy như chơi. Cậu có thấy thế không?”

Nét mặt Hy tươi lên một lúc rồi lại sa sầm xuống; cậu thở dài:

“Nhưng vú này, tôi có thể quật ngã nó cả vài chục lần, nhưng nó cũng không vì thế mà xấu đi, tôi cũng không vì thế mà đẹp hơn. Tôi thích có mái tóc hung vàng như nó, da trắng trẻo, ăn mặc và điệu bộ lịch sự như nó và sau này cũng giàu như nó.”

Tôi tiếp lời Hy:

“Rồi cậu cũng như nó động tí thì kêu mẹ; có đứa trẻ nào mới giờ quả đấm dọa cũng run như cây sậy, hoặc co ro cả ngày ở trong nhà không dám ra ngoài chỉ vì một trận mưa bóng mây. Này cậu Hy, lại đứng trước gương rồi tôi chỉ bảo cho cậu biết phải làm gì. Cậu trông hai cái nét nhăn ở giữa mắt, đôi lông mày rậm đáng lẽ phải vòng lên thì lại thụt xuống ở giữa, và hai con mắt đen quái quỷ sâu hoắm này không bao giờ dám mạnh dạn mở to ra,

chỉ nhìn trộm từ dưới lên như mắt rình mò của một thằng quỷ. Cố làm cho những nét nhăn ghê sợ kia biến mất đi, mở mắt nhìn thẳng thắn, không chút nghi ngờ, nhìn ai cũng như bạn mình nếu mình không chắc người ấy là kẻ thù mình. Đừng làm như một con chó biết người ta đá mình là đích đáng nhưng vì đau quá nên ghét lây tất cả mọi người cũng như ghét người đá mình.”

Hy đáp lại:

“Nói một cách khác, nghĩa là tôi phải mong có hai con mắt cũng xanh to như Kha, cũng có cái trán phẳng nhẵn ấy. Tôi mong lắm...nhưng không phải là cứ mong là có thể có được.”

“Này, cậu Hy, lòng dạ tốt thì nét mặt dễ đẹp, cho dầu mình là thằng mọi đen; còn bụng dạ xấu thì nét mặt dẫu đẹp đến đâu trông cũng tệ hơn là xấu nhiều. Nào bây giờ, rửa ráy xong, chải đầu xong, trông cậu có phải xinh trai không nào. Tôi thì tôi trông cậu đom lăm rồi. Người ta có thể tưởng cậu là một hoàng tử trá hình. Biết đâu ông thân sinh ra cậu không là hoàng đế nước Tàu, bà thân cậu không phải là nữ hoàng Ấn-Độ, mỗi người có thể mua cả Gió-Hú lẫn Họa-Mi Trang bằng hoa lợi trong một tuần lễ. Rồi cậu bị tụi lính thủy độc ác đem sang nước Anh. Tôi như cậu, tôi lấy làm tự hào vì giòng giõi nhà mình, và mình sẽ thêm can đảm thêm tự hào để không đếm xỉa đến sự bắt nạt của một anh chủ trại quèn.”

Hy dần dần đỡ hăm hăm, nét mặt trở nên bắt đầu rất tươi tỉnh. Bỗng câu chuyện giữa chúng tôi bị ngắt bởi tiếng xe ngựa leo lên dốc rồi vào trong sân. Hy chạy ra cửa sổ, tôi thì chạy ra cửa chính vừa đúng lúc hai anh em họ Tôn xuống xe, thân hình xù xụ vì mặc nhiều măng tô cùng khăn quàng bằng lông thú. Còn hai vợ chồng Hạnh và Liên thì xuống ngựa. Liên cầm hai tay Kha và Sa giắt vào nhà, đặt ngời trước lửa. Nét mặt xanh xao của hai anh em họ Tôn chỉ một lúc đã trở nên hồng hào.

Tôi giục Hy mau mau lên và cần tỏ vẻ tươi tỉnh; Hy sẵn sàng nghe theo lời tôi, nhưng một sự không may làm cho vừa đúng lúc Hy mở cửa ở phía bếp để ra, thì Hạnh lại mở ở phía kia để vào. Hai người chạm trán nhau. Hạnh hoặc vì khó chịu thấy Hy sạch sẽ và vui vẻ, hoặc muốn giữ lời hứa không cho Hy gặp anh em họ Tôn, nên đẩy mạnh Hy một cái và ra lệnh cho bác

Dội bằng một giọng gắt gỏng:

“Cấm không cho thằng nhãi này vào phòng khách, giam nó lên buồng trên mái nhà cho đến khi xong bữa cơm chiều. Để nó thả lỏng một mình, nó sẽ sục tay vào bánh ngọt và ăn cắp hoa quả đấy.”

Tôi không tự ngăn nổi vội đáp:

“Tôi dám chắc cậu Hy không táy máy vào thức ăn đâu, tôi tưởng cậu Hy cũng phải có phần quà như chúng tôi chứ.”

Cậu Hạnh lớn tiếng:

“Nếu tôi bắt gặp nó ở dưới này, nó sẽ nhận phần quà ở bàn tay này này! Thôi rút ngay, thằng ma cà bông. Hừ! Quân này lại muốn diện bánh hả? À, nếu mà tao vớ được lợn tóc quăn kia, mày xem! tao sẽ kéo cho chúng chảy dài xuống.”

Kha, lúc đó đứng ở bậc cửa, nhìn trộm vào rồi lên tiếng:

“Tóc tai ấy cũng chảy khá dài rồi đấy. Tôi cũng lấy làm lạ là anh chàng không rức đầu. Trông cứ y như cái bươm ngựa.”

Khi nói thêm vào câu nhận xét ấy, Kha không có ý lăng mạ gì nhưng tâm tính hung bạo của Hy không sao chịu nổi một lời hỗn xược hơi chạm đến Hy, nhất là lời đó lại ở một người mà Hy đã thù ghét như một kẻ tình địch. Hy cầm ngay lấy một cái liễn xốt táo nóng (vì cái liễn đó ở ngay cạnh cậu ta) và hắt toẹt vào mặt, vào cổ Kha. Cậu Kha thốt ra một tiếng kêu rên khiến Sa và Liên chạy ngay đến. Hạnh nắm ngay lấy Hy kéo vào trong buồng và ở trong đó chắc đã cho Hy một trận nên thân để hả giận...vì lúc đi ra mặt cậu đỏ bừng và thở không ra hơi. Tôi cầm lấy chiếc khăn, xoa không lấy gì làm nhẹ tay lăm vào mặt vào cổ Kha, bụng nghĩ đáng đời nó, ai bảo thích nói leo. Cô Sa khóc sục sịt tỏ ý muốn về nhà ngay, còn Liên thì đứng sững, mặt thẹn đỏ lên vì cái cảnh vừa xảy ra. Cô nói giọng cự Kha:

“Anh không nên nói với Hy. Hy đương tức bực trong người. Thế là bữa tiệc hôm nay mất cả vui, còn Hy sẽ bị đòn. Tôi không muốn Hy bị đòn. Tôi cũng không lòng dạ nào mà ăn tiệc nữa. Tại sao anh lại nói chọc Hy.”

Anh chàng Kha rời khỏi tay tôi, lấy ra chiếc mù xoa mỏng để làm nốt cái việc “lau chùi” tôi đương bỏ dở, rồi thút thít khóc và đáp lại Liên:

“Tôi có nói gì đâu. Tôi đã hứa với mẹ tôi là không nói một câu nào với nó,

và tôi có nói với nó câu nào đâu!”

Liên trả lời khinh bỉ:

“Thôi đừng khóc nữa, anh đã chết đâu cơ chứ! Đừng có đại dột như vậy nữa.... Kìa, anh tôi ra, im đi. Còn cô Sa nữa, im nào, có ai đụng đến cô đâu?”

Hạnh đi vào vội vã:

“Thôi, các em, ngồi vào ăn đi. Thằng ngợm ấy thật đã làm tôi lộn tiết. Lần sau, cậu Kha phải tự bảo vệ mình bằng những quả đấm.”

Trông thấy bữa tiệc và ngửi mùi các món ăn, hai cô cậu Tôn lại trở lại bình tĩnh. Sau cuộc đi lễ nhà thờ về ai cũng đói, vả lại cũng không ai việc gì, nên họ tự an ủi ngay. Cậu Hạnh thì cắt đồ ăn thành những miếng to, còn vợ Hạnh thì nói chuyện luôn miệng cho vui bữa ăn. Tôi đứng sau ghế vợ Hạnh ngồi và lấy làm rầu lòng thấy Liên, mắt khô khan, vẻ mặt thản nhiên cầm dao cắt miếng cánh ngỗng. Tôi tự nhủ: “Con bé thực vô tình. Bạn chơi bởi của nó đau khổ thế nào nó cũng mặc xác. Không ngờ nó lại ích kỷ đến thế!.” Liên đưa một miếng ăn lên môi, lại đặt xuống đĩa, má đỏ lên và nước mắt bắt đầu chảy. Cô bỏ rơi cái nĩa rồi vội vàng cúi xuống dưới khăn bàn để dấu sự cảm động của mình. Tôi không cho Liên là vô tình nữa.

Cả ngày hôm ấy Liên như người sống ở địa ngục, lúc nào cũng muốn tìm dịp để ẩn lánh một mình hay để đi gặp Hy. Chiều đến có khiêu vũ Liên thoái thác không nhảy. Sau đó có băng nhạc ở Diên Mễ Tôn đến. Họ cho chúng tôi nghe rất nhiều bài.

Liên cũng thích âm nhạc, nhưng cô nói phải đứng ở trên đầu thang gác nghe mới hay và trèo lên đứng trên thang tối. Tôi trèo theo sau Liên. Vì đông người nên không ai chú ý đến sự vắng mặt của chúng tôi. Liên trèo thẳng tuột lên gần gian buồng sát mái chỗ Hy bị giam rồi cất tiếng gọi. Trong một lúc lâu, Hy định không trả lời, Liên gọi gần mãi rồi sau cũng khiến Hy bằng lòng nói chuyện qua các bức ván. Tôi để yên hai trẻ nói chuyện cho đến khi tôi phỏng đoán ban nhạc sắp thôi ca hát vì đến giờ các nhạc sĩ đi uống nước giải khát. Tôi trèo lên cầu thang để bảo Liên xuống. Đáng lẽ thấy Liên ở cửa, tôi nghe tiếng Liên ở trong. Con khi con ấy đã trèo lên mái nhà qua một cái cửa sổ nhỏ rồi chui tọt qua cái cửa sổ ở

mái, vào trong buồng Hy, thành thử tôi phải khó nhọc lắm mới làm cho cô ả chịu ra. Lúc Liên đi ra, Hy cũng ra theo và Liên năn nỉ tôi bảo đưa Hy vào bếp vì bác Dị đi vắng. Tôi bảo không muốn chiều hai cô cậu về những trò nghịch ấy, nhưng vì Hy nhịn đói từ chiều hôm qua nên lần này tôi ngơ cho về cái tội đối với cậu Hạnh. Hy xuống bếp. Tôi bảo Hy ngồi xuống chiếc ghế đầu gần lửa và đưa cho thực nhiều thức ăn ngon. Nhưng Hy trong người khó chịu chỉ ăn được có một tí. Cậu ngồi, khuỷu tay chống lên đầu gối, cằm tựa vào hai bàn tay, đăm đăm yên lặng suy nghĩ. Tôi hỏi cậu ta nghĩ gì thì cậu đáp một cách trang nghiêm:

“Tôi đang tìm cách nào để ăn miếng trả miếng với thằng Hạnh, đợi bao lâu tôi cũng không cần miễn là sau cùng tôi báo thù được nó. Tôi mong nó đừng chết trước khi tôi ra tay.”

“Cậu Hy, cậu không sợ xấu à? Ai ăn ở ác đã có trời trị, còn chúng ta chỉ biết tha thứ.”

“Không! Trời sẽ không có cái khoan khoái mà tôi sẽ có. Tôi chỉ muốn biết cách nào ác nhất. Vú để mặc tôi ở đây một mình. Tôi sẽ tìm mưu mẹo. Cứ nghĩ đến điều đó là tôi cảm thấy đỡ khổ sở.”

Nhưng những chuyện này, ông Lộc ạ, tôi chỉ sợ làm phiền ông. Sao tôi lại lần thân ngồi nói thao thao bất tuyệt như thế. Nói cho đủ những điều ông muốn biết về chuyện ông Hy, tôi chỉ cần nói dăm ba câu.

Bác Diễm ngừng nói, đứng lên thu dọn các đồ đan. Nhưng tôi thì tôi không muốn rời lò sưởi, vả lại tôi cũng không mảy may buồn ngủ.

“Bác Diễm à, bác cứ ngồi đấy. Ngồi độ nửa giờ nữa. Bác kể chuyện từng li từng tí thế là phải lắm. Tôi thích lối đó. Bác phải kể hết theo lối ấy. Tất cả những nhân vật ấy, tôi thấy đều chú ý không nhiều thì ít...”

“Thưa ông, ông cho tôi nhảy cách quãng ba năm. Trong ba năm đó, ông Hy...”

“Không, không được... Bác cứ kể tiếp không bỏ một chi tiết nào. Có điều tôi nhận thấy là những người ở đây họ sống nghiêm trọng trầm ngâm chứ không hời hợt bề ngoài, nay thế này mai thế khác như những người ở chốn thành thị. Chỉ ở đây tôi mới tin rằng người ta có thể yêu nhau trọn một đời; thế mà từ trước đến nay tôi cứ yên trí là không có tình yêu nào có thể bền

hơn một năm.”

“Thưa ông, chúng tôi ở đây cũng như mọi người ở nơi khác.”

Tôi đáp:

“Xin lỗi bác, như bác chẳng hạn, tôi thấy bác trái ngược hẳn với những lời bác nói trên, chỉ trừ một vài cử chỉ hơi quê không đáng kể, tôi không thấy bác có những dấu vết về cách cư xử thường thấy ở những người cùng vào hạng bác. Tôi thấy bác đã suy nghĩ nhiều không như những người đi ở khác. Bác tự bắt buộc phải vun trồng trí tuệ của bác vì không có dịp hư phí đời mình đi trong những vui thú nhỏ nhặt, tầm thường.”

Bác Diễn cười:

“Tôi cũng thấy tôi là người nghiêm chỉnh và biết điều đôi chút. Vả lại ông không thể ngờ rằng tôi đọc rất nhiều sách. Trong cả cái thư viện này không có cuốn nào tôi chưa mở đọc hoặc lấy ở đấy ra một cái gì ích lợi cho tôi. Chỉ trừ mấy hàng sách Hy-Lạp, La-Tinh và Pháp. Thôi dầu sao, nếu phải kể tiếp chuyên như các bà ngồi lê mách lẻo và đáng nhẽ nhẩy ba năm, thì tôi nói ngay đến mùa hè năm sau... mùa hè năm 1778, tức là gần hai mươi ba năm trước đây.”

Chương VIII

Một buổi sáng mùa hè, đứa con nối dõi sau cùng của nhà họ Yên ra đời. Chúng tôi đương phơi cỏ ở ngoài bãi xa thì có người ở gái vừa chạy tới vừa gọi tôi, rồi thở hổn hển, nói to:

“Ồ, ơ, đứa bé lớn ghê. Tôi chưa bao giờ thấy đứa bé kháu như thế. Nhưng thầy thuốc bảo người mẹ khó qua khỏi. Tôi nghe ông ấy nói với cậu Hạnh là mợ bị ho lao từ nhiều tháng nay, không cách gì cứu được nữa và mợ sẽ đi trước mùa đông. Chị phải về ngay, chị Diễm ạ.”

Tôi chạy ngay về nhà để vội ngắm đứa bé, nhưng lòng tôi hơi rầu rầu khi nghĩ đến Hạnh.

Tới Gió Hú, chúng tôi gặp Hạnh ở cửa chính. Lúc đi ngang, tôi hỏi thăm tin tức đứa bé. Hạnh đáp, miệng mỉm cười vui vẻ:

“Nó sắp chạy được rồi, chị Diễm ạ.”

“Thế còn mợ, tôi thấy bác sĩ nói mợ lại...”

Hạnh ngắt lời:

“Quảng bác sĩ đi!”

Rồi Hạnh đỏ mặt nói tiếp:

“Mợ khỏe lắm, chỉ độ tuần lễ sau là lành mạnh như thường. Chị lên gác à? Chị nhớ nói với mợ là tôi sẽ lên thăm mợ nếu mợ đừng nói huyền thiên. Tôi phải xuống vì mợ cứ nói ba hoa luôn miệng. Theo lời bác sĩ Kiên ^[1] dặn thì mợ phải nằm yên.”

Tôi kể lại những lời ấy cho mợ Hạnh. Mợ ấy có vẻ hơi bị sốt kích thích, vui vẻ trả lời tôi:

“Tôi vừa cất tiếng nói thế mà cậu ấy đi ra luôn hai lần, vừa đi vừa khóc. Được, chị cứ bảo cậu ta rằng tôi hứa sẽ không nói nữa, không nói thôi chứ còn cười vào mặt cậu ta thì tha hồ đấy.”

Thực là đau thương! Cho đến ngày mợ Hạnh chết, mợ vẫn luôn luôn vui vẻ. Còn chồng thì cứ nhất định một cách bướng bỉnh, một cách dữ dội nữa, rằng sức khỏe vợ mình một ngày một tăng cường. Bác sĩ Kiên bảo cho Hạnh biết rằng bệnh tình đến nước ấy thì sự chữa chạy của ông là vô dụng và ông cũng không muốn Hạnh phải tốn tiền vô ích. Hạnh đáp:

“Tôi biết là vô ích... nhà tôi khỏi... không cần làm bận phiền đến ông, nhà tôi chả bị ho lao bao giờ. Đây chỉ là một cơn sốt, bây giờ đã hết; mạch nhà tôi cũng yên như mạch tôi lúc này và má cũng mát như má tôi.”

Hạnh kể cho vợ nghe và vợ cũng ra chiều tin. Nhưng một đêm, đương lúc tựa vào vai chồng, mợ vừa bảo chồng là ngày mai mợ có thể đi lại như thường được thì mợ bị một cơn ho... một cơn nhẹ thôi. Chồng giơ tay nhắc vợ lên; mợ Hạnh ôm vòng lấy cổ chồng và nét mặt biến sắc: mợ Hạnh chết ngay lúc đó.

Cậu bé Yên Hạ chuyển sang tay tôi nuôi nấng. Miễn là nó khỏe mạnh, không khóc, là cậu Hạnh yên lòng vì đứa con. Còn cậu Hạnh thì đau khổ đến cùng cực, cậu ta đau khổ nhưng không than vãn, không khóc cũng không cầu nguyện. Cậu luôn miệng nguyên rủa, oán trách, ghét cả đức Chúa Trời, ghét hết mọi người và đắm mình trong một cuộc sống bừa bãi. Đây tớ không ai chịu nổi sự tàn nhẫn và sự cư xử hỗn loạn của ông chủ,

đều bỏ đi, chỉ còn bác Dọi và tôi ở lại. Tôi không nỡ nào bỏ đứa bé đã giao cho tôi, vả lại như ông biết, mẹ tôi là vú nuôi của Hạnh, tôi không hẳn là người ngoài nên dễ tha thứ cho tính nết của cậu ta. Dọi thì ở lại để dẫn vật bọn cấy thuê và bọn làm công, bác muốn ở chỗ nào có nhiều đốn mạt để có cớ mà hẳn học.

Lối ăn ở bừa bãi của ông chủ và những người chẳng ra gì xung quanh ông ta thật là một cái gương xấu cho Liên và Hy. Cách đối xử của Hạnh với Hy đến mức có thể làm cho một ông thánh cũng biến thành một thằng quỷ. Mà thực ra, hồi ấy, Hy cũng hình như có hồn ma hồn quỷ nhập vào. Hy lấy làm khoái trá thấy Hạnh đốn mạt dần không phương cứu vớt và mỗi ngày cái tính hung dữ, man rợ của Hy lại càng trở nên mãnh liệt hơn. Tôi muốn diễn ra thế nào, ông cũng không cảm thấy được nửa phần cái không khí ghê gớm trong trại Gió-Hú lúc đó. Vị mục sư thôi không qua lại viếng thăm và về sau không một người nào tử tế đến nữa, chỉ trừ những khi cậu Kha lại thăm cô Liên.

Liên hồi ấy mười lăm tuổi là bà chúa cả vùng đó, không một ai sánh kịp và Liên trở thành một cô gái kiêu hãnh, bướng bỉnh. Tôi phải thú thực là tôi không ưa gì Liên sau khi Liên không còn là đứa bé nữa, và đã nhiều lần làm Liên mất lòng, vì tôi muốn kiếm chế sự ngạo ngược của cô. Mặc dầu vậy, Liên không bao giờ ghét tôi. Liên có tình đặc biệt chung thủy với những bạn cũ. Cả Hy cũng giữ được nguyên vẹn lòng yêu thương của Liên. Còn cậu Kha, mặc dầu hơn Hy nhiều thứ, cũng không cảm được lòng Liên sâu sắc như Hy.

“À, bức truyền thần cậu Kha ở trên lò sưởi. Ông có thấy gì không?”

Bác Diễm giơ cao đèn nện và tôi nhận thấy một vẻ mặt dịu dàng, trông rất giống cô gái trẻ ở bên trại Gió Hú nhưng có dáng trầm ngâm và dễ thương hơn. Bên thái dương, tóc màu hung vàng dài và hơi cuốn quăn, hai mắt lớn và trang nghiêm, toàn thể trông có duyên quá. Tôi không lấy làm lạ nữa về việc Liên quên người bạn cũ để lấy một người đẹp trai như thế này. Tôi tự hỏi nếu Kha cũng có một bề trong đẹp như bề ngoài thì không hiểu sao lại có thể mê một cô Liên như tôi tưởng tượng bây giờ.

“Một bức chân dung rất dễ thương. Thế cậu ta có giống trong ảnh không?”

“Cũng giống. Ngoài đời thực trông cậu còn bảnh hơn nữa.”

Bác Diễm lại tiếp câu chuyện:

Liên vẫn đi lại với nhà họ Tôn. Trước mặt họ, Liên không để lộ phần tính nết xấu của mình ra. Thấy họ đối đãi rất lịch sự, Liên xấu hổ không dám tỏ ý thô lỗ, thành thử vô hình trung Liên làm cho ông bà Tôn được hài lòng bằng sự thân mật hồn nhiên của mình. Liên khiến Sa kính phục và đoạt được cả tâm hồn của Kha. Sự thu đoạt nhân tâm ấy khiến Liên tự phục mình vì Liên có tính tự phụ, rồi Liên bất giác biến mình thành một con người có hai bộ mặt trái ngược nhau, nhưng làm thế không phải có ý gì rõ rệt để đánh lừa ai. Ở một nơi mà người ta thường nói đến Hy bằng những câu: “Thằng nhãi con thô tục”, “Tệ hơn súc vật”, Liên giữ ý không cư xử như Hy; nhưng khi về nhà, Liên không có ý giấu những phép lịch sự ra, chỉ tỏ làm cho mọi người cười, và nàng cũng không cố ghìm cái bản chất ngỗ ngược vì nàng giữ thế cũng chẳng khiến ai phục mình.

Kha ít khi có cam đảm đến Gió Hú một cách công khai. Tôi tin là mỗi lần Kha có mặt ở nhà, Liên không được vui lòng vì sự gặp gỡ của hai người bạn. Quả thật, khi Hy tỏ ý khinh bỉ Kha ra mặt, Liên không thể hoàn toàn tán thành Hy như những lúc chỉ có riêng nàng và Hy; đến khi Kha tỏ ý ghê tởm và ghét Hy, nàng cố gắng chiều theo ý Kha.

Một buổi trưa Hạnh đi vắng. Hy tưởng có thể lợi dụng dịp này để nghỉ không làm việc. Hy đã mười sáu tuổi. Tuy nét mặt không xấu xí, không ngu độn, Hy vẫn có cách tạo cho người ta cảm tưởng ghê hãi về cả tinh thần lẫn diện mạo. Bây giờ thì Hy hoàn toàn không như thế nữa. Độ ấy, sự giáo dục mà chàng được tiếp thụ một ít đã mất hết ảnh hưởng. Từ sáng sớm đến tối khuya, chàng phải làm lụng không ngừng. Công việc nặng nề này làm chàng mất tính tò mò muốn hiểu biết và mất cả tính ưa đọc sách, ham học. Hy đã cố gắng để không đến nỗi kém Liên về sự học nhưng chàng vẫn bị thụt lùi lại sau Liên. Mỗi khi bị kém Liên một bước, Hy yên lặng đau khổ và ngấm ngầm tức. Khi nhận ra rằng mình không thể hơn lên được, Hy chịu lùi hẳn và không có cái gì có thể lay chuyển được ý định này của Hy. Bên ngoài của Hy cũng thay đổi theo sự trụy lạc của tâm hồn chàng: dáng đi trở nên nặng nề, vẻ mặt thô lỗ hẳn đi; tính Hy vốn dè dặt nay trở nên rầu rĩ, u

uẩn đến nỗi không ai chịu được. Hình như chàng có vẻ tìm thấy một thích thú nham hiểm làm vài người quen vốn rất hiếm của chàng ghét sợ hơn là làm cho họ mến mình.

Mỗi khi Hy được rảnh rỗi, Liên và Hy vẫn gặp nhau. Nhưng Hy không tỏ tình thương mến của chàng bằng những lời nói nữa. Chàng gạt những cái ve vuốt ngây thơ của Liên đi một cách giận dữ nghi ngờ, hình như chàng đã nhận thấy Liên không vui thích gì khi tỏ ý thân mật với chàng như vậy. Trong cái tình trạng tôi vừa kể trên kia và giữa lúc tôi đang giúp đỡ Liên trang điểm, Hy bước vào phòng tuyên bố ý định muốn bỏ không làm việc gì cả. Liên không ngờ anh chàng tự nhiên lại nảy ra cái ý muốn ngồi nhà ở nhà. Tưởng rằng chỉ có mình nàng, Liên đã tìm cách báo cho Kha biết rằng Hạnh đi vắng và sửa soạn đón tiếp Kha.

Hy hỏi:

“Liên này, trưa nay có bận gì không? Có đi đâu không?”

“Không, trời mưa không đi đâu cả.”

“Sao lại mặc cái áo lụa này? Tôi mong là không có ai đến chơi đấy chứ, có đúng không?”

Liên lúng túng:

“Em cũng không biết nữa. Nhưng giờ này anh phải ra đồng làm việc rồi chứ, anh Hy? Ăn cơm xong đã một giờ rồi đấy, em tưởng anh đi rồi.”

“Anh Hạnh không mấy khi là không ám chúng mình. Hôm nay tôi không làm việc nữa, ở nhà với Liên.”

Liên nói khéo:

“Ồ, nhưng bác Dội sẽ mách anh Hạnh. Anh đi đi thì hơn.”

“Bác Dội đương tải vôi ở bên kia núi. Dễ đến tối mới xong việc. Bác ta không biết đâu.”

Vừa nói Hy vừa đứng đình tiến đến gần lò sưởi ngồi xuống. Liên cau mày suy nghĩ một lát; nàng tìm cách nói có Kha đến cho đỡ rắc rối.

Sau một phút yên lặng, Liên nói:

“Hai anh em Kha, Sa có nói trưa nay sẽ đến chơi. Nhưng trời mưa em không chắc họ đến. Nhưng ngộ họ đến, em không muốn anh bị mắng một cách vô ích.”

Hy nói dần:

“Bảo vú Diễm nói cô mắc bận. Đừng vì hai cô cậu xuẩn ngốc ấy mà đuổi tôi khỏi nhà. Nhiều lần tôi đã toan phàn nàn về tội chúng... nhưng tôi không muốn...”

Liên nhìn Hy bối rối:

“Về tội chúng... làm sao? Ở kia, vú Diễm, vú chải ngược tóc tôi rồi! Thôi, vú để tôi chải lấy. Anh Hy, anh định phàn nàn về cái gì?”

“Chẳng về cái gì cả... nhưng cô thử nhìn tấm lịch treo trên tường: những dấu chữ thập ghi những chiều cô tiếp đón anh em Kha, những chấm đen ghi những chiều cô ngồi nói chuyện với tôi. Cô xem, ngày nào tôi cũng đánh dấu.”

Liên càu nhàu đáp lại:

“Vô lý hết sức! Làm như tôi phải để ý. Cái đó có nghĩa lý gì chứ?”

“Chỉ có một ý nghĩa, đó là tôi, tôi để ý!”

Liên mỗi lúc một cau có hơn, vắn lại:

“Thế ra lúc nào tôi cũng phải ngồi với anh? Ích lợi gì cơ chứ? Anh biết nói chuyện gì? Những lúc anh nói chuyện với tôi hay làm cái gì cho tôi vui lòng, anh chẳng khác nào một người cầm hay một đứa trẻ con.”

Hy bực tức lắm kêu lên:

“Cô Liên! Chưa bao giờ cô bảo tôi ít nói quá, chưa bao giờ cô bảo cô không thích bầu bạn với tôi.”

Liên lẩm bẩm:

“Hừ, bà bạn cái gì? Khi mà người ta không biết chuyện gì để nói mà cũng chẳng bao giờ nói gì cả.”

Hy đứng dậy nhưng chưa kịp nói gì thêm ý nghĩ của mình thì đã có tiếng chân ngựa trên nền gạch. Sau khi gõ cửa rất nhẹ, Kha bước vào, mặt mày hớn hờ vì đã được Liên mời đến chơi một cách bất ngờ. Trong lúc một người đi ra và một người đi vào, Liên chắc phải chú ý đến sự trái ngược giữa hai người bạn, cũng như sự trái ngược ta phải chú ý khi đi từ một vùng mỏ đất núi thảm đạm tới một thung lũng tươi đẹp phì nhiêu. Giọng nói và lối chào cũng trái ngược như hình dạng. Tiếng Kha nói ngọt ngào, nhẹ nhàng như giọng của ông ấy, ông Lộc ạ, nghĩa là dịu dàng và không cục mịch

như giọng nói của những người chúng tôi ở vùng này.

Kha đưa mắt về phía tôi. Lúc đó tôi mới bắt đầu lau bát và xếp dọn một vài ngăn kéo ở tủ ăn. Chàng nói:

“Tôi đến có hơi sớm một chút phải không?”

Liên đáp:

“Không sớm đâu. Vú Diễm, vú làm gì ở đây?”

“Thưa cô, tôi xếp dọn. (cậu Hạnh có dặn tôi lúc nào cũng phải có mặt trong khi Kha đến thăm Liên).

Liên tiến đến phía sau lưng tôi nói nhỏ, giọng hơi bực mình:

“Vú đi đi, đem giẻ lau đi. Khi có khách đến nhà thuở nào đây tớ lại đi lau lau chùi chùi ngay chỗ khách ngồi chơi!”

Tôi cao giọng trả lời:

“Khi ông chủ vắng nhà là một dịp tốt để tôi lau chùi. Cậu Hạnh ghét tôi khuấy rối ở đây trước mặt cậu. Chắc cậu Kha không cự tôi đâu.”

Cô ả Liên không để cho người khách kịp nói gì, vội kêu lên như ra lệnh:

“Còn tôi, tôi cũng ghét vú lau chùi trước mặt tôi !”

Liên chưa kịp lấy lại bình tĩnh sau cuộc cãi vã với Hy lúc nãy; còn tôi, tôi cứ tiếp tục làm việc chăm chú như thường.

Tưởng Kha không nom thấy, Liên giật lấy rẻ lau ở tay tôi rồi như điên dại véo vào cánh tay tôi một cái mạnh.

Tôi đã nói với ông rằng tôi không ưa gì Liên và thỉnh thoảng tôi cũng thích làm nàng khổ nhục về tính kiêu căng. Và lại nàng véo tôi đau quá. Tôi nhồi nhóm dậy, kêu lên:

“Cô! Cô chơi xấu thế à? Cô không có quyền véo tôi, tôi không chịu được nước ấy đâu!”

Liên cũng kêu theo:

“Ai chạm vào người vú! Đồ vu oan giá họa!”

Mấy ngón tay nàng ngứa ngáy như còn muốn véo tôi nữa, hai tai nàng đỏ lên vì tức.

Tôi giơ tay cho nàng xem một vết đỏ rục trên cánh tay để nàng cứng họng:

“Thế cái này là cái gì?”

Liên giấm chân, lưỡng lự một lúc rồi như bị những bản tính xấu hổ xô đẩy

không hề cưỡng lại, nàng tát tôi một cái mạnh làm nước mắt tôi trào ra.

Kha can thiệp:

“Cô Liên, cô Liên.”

Chàng rất ngượng vì người mình thờ kính đã phạm luôn hai tội: nói dối và hung bạo.

Liên nhắc lại, người run từ đầu đến chân:

“Vú Diễm, vú ra ngay khỏi buồng này!”

Bé Yên Hạ lúc đó ngồi dưới đất cạnh tôi cũng oà lên khóc vì thấy tôi khóc, rồi nó chu chéo bảo “cô Liên ác lắm” khiến Liên lại đổ cả nộ khí lên đầu đưa bé khốn nạn, nắm lấy hai vai nó lắc mạnh quá làm cho đứa bé mặt tái mét. Kha bất giác nắm lấy tay Liên để gỡ ra. Trong một nháy mắt một bàn tay Liên bỏ rời đứa bé và chàng. Kha kinh ngạc thấy bàn tay đó áp mạnh vào má mình, áp một cách không ai có thể cho là tát đùa được. Kha lùi lại, bàng hoàng. Tôi bế Hạ đi vào trong bếp để cửa ngõ vì tò mò muốn xem họ giằng xé với nhau ra sao. Kha bị nhục, mặt tái xanh và môi run bần, đi về phía để mũ.

Tôi nghĩ thầm:

“Thế mà hay, phải, đi đi. Đã biết rõ tính nết thật của cô ả rồi nhé!”

Liên tiến về phía cửa:

“Anh đi đâu?”

Kha vòng ra một bên, tìm lối đi qua. Liên nói quả quyết:

“Anh phải ở lại.”

Kha đáp lại giọng yếu ớt:

“Tôi cần phải đi. Tôi đi đây.”

Liên cầm lấy quả nắm ở cửa, một mực khư khư nói:

“Không, chưa đi được. Anh Kha, ngồi xuống. Trong lúc tôi thế này anh không thể bỏ tôi đi được. Tôi sẽ đau khổ suốt đêm nay mà tôi lại không muốn đau khổ vì anh.”

Kha hỏi:

“Tôi còn ở lại được sao? Sau khi bị cô tát?”

Liên yên lặng, Kha nói tiếp:

“Cô đã làm tôi sợ cô, xấu hổ vì cô. Tôi không trở lại đây nữa.”

Mắt Liên bắt đầu long lanh, mi mắt chớp chớp. Kha lại tiếp:

“Vả lại cô đã định ý nói dối.”

Liên thốt ra được lời nói:

“Không phải thế. Tôi không định ý làm gì cả. Được rồi, anh cứ đi đi nếu anh thích đi, đi đi! Còn tôi bây giờ... tôi chỉ có việc khóc, khóc cho đến ốm người ra thì thôi.”

Nàng quý phục xuống, tựa người vào ghế và bắt đầu khóc thật. Kha cương quyết đi ra đến sân; đến đây, Kha lưỡng lự. Tôi quả quyết xúi Kha:

“Cô ấy tính tình bất nhất lắm; làm nũng như cô thì nhiều người, nhưng ác tâm thì không ai bằng. Cậu đi về đi thì hơn, nếu không cô ấy sẽ ốm ngay, và ốm chỉ cốt để quấy rầy cậu thôi.”

Cậu Kha mềm yếu liếc nhìn về phía cửa sổ; chàng không sao bỏ đi được cũng như con mèo không sao bỏ con chuột đã vằn găng chết hay con chim đang ăn dờ. Tôi thầm nghĩ không cái gì có thể cứu thoát Kha được, Kha đã bị vào tròng và Kha để mình trôi theo số phận. Quả nhiên chàng đột nhiên quay bước, đi vội vã vào phòng rồi đóng cửa lại. Ít lâu sau, khi quay lại để báo cho hai người biết là cậu Hạnh đã trở về say như chết, tôi thấy câu chuyện bất bình lúc nãy chỉ làm cho hai người thân nhau hơn, làm hai người mất hết những bẽn lẽn của tuổi trẻ và giúp hai người không còn dùng tình bạn để che đậy nữa mà có thể thú thực tình yêu với nhau.

Tin Hạnh về làm Kha vội vã lên ngựa và Liên chạy về phòng.

Tôi đem bé Hạnh giấu đi và tháo đạn ở súng Hạnh ra vì trong lúc điên cuồng chàng hay nghịch súng có khi nguy đến tính mạng những ai chọc tức chàng hoặc làm chàng chú ý đến.

Chương IX

Hạnh đi vào, miệng nguyên những lời rủa kinh khủng và bắt gặp tôi trong lúc tôi đang giấu bé Hạ vào trong cái tủ ăn ở bếp. Bé Hạ, khi chịu đựng sự phát khùng điên dại hay sự âu yếm cuồng thú của người bố, lúc nào nó cũng sợ hãi vì một đằng có thể chết ngạt vì bố ôm ghì, một đằng có thể bị bố vứt vào tường hay ném vào lửa. Bởi vậy khi tôi đặt đứa bé khốn nạn ở đâu là nó cứ im thin thít ở đấy.

Hạnh cầm lấy gáy tôi kéo ra phía sau nhà như kéo một con chó:

“Nó đây rồi. Trời đất ơi, ra các người định giết đứa bé này. Thảo nào mà không bao giờ mình gặp nó. Mình phải giết một đứa trong bọn này. Chưa giết thì chưa yên dạ! Vú Diễm, vú đừng cười. Ta sẽ cầu ác quỷ giúp một tay, bắt vú nuốt con dao thái thịt này.”

Tôi trả lời:

“Tôi không thích con dao thái thịt này, cậu Hạnh ạ. Nó vừa thái cá mắt xong. Tôi thích bị bắn hơn nếu cậu thích thế.”

“Mở mồm ra, vú Diễm.”

Hạnh cầm dao ở tay và ấn mũi dao vào giữa hai hàm răng tôi. Nhưng về phần tôi, tôi không bao giờ sợ những lời nói huyền thiên ấy. Tôi nhổ nước bọt, bảo con dao ấy có mùi khó ngửi lắm và tôi không vì lý gì “ăn” con dao ấy.”

Hạnh bỏ tôi ra và nói:

“Thằng ma lem, du côn du kê này không phải là thằng Hạ. Xin lỗi vú nhé, vú Diễm. Nếu là nó, phải lột sống nó ra, sao nó không đến chào mà lại kêu rống lên làm như bố nó là con ma không bằng. Này vú, đứa bé này nếu cắt cụt hai tai nó trông có lẽ hơn... đưa kéo đây... Yên nào bé, yên! Được rồi con cưng của bố ơi. Thôi, quệt nước mắt đi...hòn ngọc quý của bố, hôn bố cái nào. Cái gì? Nó không muốn à? Ôm bố tý, Hạ nào. Ôm bố tý nào, quỷ tha ma rước mà đi. Hừ, làm như tao muốn nuôi đồ quái gở này. Tao sẽ vắn cổ mà chết, bé ơi.”

Bé Hạ kêu thét lên và giẫy giụa trong tay bố nó. Nó lại càng kêu thét nhiều hơn khi Hạnh bế nó lên cầu thang và cầm nó giờ ngang lan can. Tôi kêu Hạnh đừng làm nó sợ có thể sinh chứng kinh phong và chạy vội lên cứu nó. Vừa đến thì Hạnh nghiêng người ra ngoài lan can như để nghe một tiếng gì ở dưới nhà; chàng quên hẳn đứa bé trên tay. Nghe tiếng người đi về phía chân cầu thang, Hạnh hỏi: “Ai đó?” Nhận ra tiếng chân Hy tôi cũng nghiêng người, định làm hiệu bảo Hy đừng tiến nữa. Khi tôi rời mắt khỏi Hạ thì đứa bé quật người một cách đột ngột, rời khỏi hai cánh tay lỏng lẻo của Hạnh và rớt xuống...

Chúng tôi vừa thoáng rùng mình khiếp sợ thì đã thấy ngay đứa bé khốn nạn

được vô sự. Hy đi qua ở phía dưới ngay lúc đứa bé rơi; bất giác chàng giơ tay đón lấy đứa bé, đặt nó đứng xuống đất rồi ngừng nhìn xem ai là thủ phạm. Một người hà tiện bán cái vé số của mình năm đồng hôm sau thấy cái vé ấy trúng năm triệu cũng không ngơ ngạc như Hy nhìn thấy Hạnh ở trên.

Không lời nào có thể diễn tả bằng nét mặt chàng cái đau đớn mãnh liệt đã tự mình làm hỏng cái cơ hội “báo thù” cho mình. Nếu trời tối, tôi chắc Hy cố “gỡ” bằng cách đập đầu Hạ vào bức đá cho đến chết. Nhưng cả hai chúng tôi đã nhìn thấy và tôi đã chạy ngay xuống ôm đứa bé vào lòng. Hạnh bước xuống một cách chậm rãi, hơi tỉnh rượu và ngượng ngập. Chàng nói:

“Lỗi tại vú đấy. Vú phải giữ nó đừng cho tôi trông thấy. Vú phải giăng nó ra khỏi tay tôi. Nó có bị thương không?”

Tôi kêu lên giận dữ:

“Bị thương? Nếu không chết thì cũng bị ngớ ngẩn suốt đời. À, sao mẹ nó không sống mà xem bố nó đối xử với nó thế nào!”

Hạnh định sờ vào đứa bé nhưng vừa mới đặt một ngón tay, đứa bé đã kêu ầm lên và vùng vẫy như sắp lên cơn động kinh.

“Cậu đừng sờ vào nó. Nó ghét cậu... ai ai cũng ghét cậu... tôi nói thẳng cho cậu biết thế. Hạnh phúc chưa, cái gia đình của cậu; cậu hay lắm đấy!”

Hạnh cười gằn:

“Bây giờ vú đi đi, ẵm luôn thằng ôn con đi nữa. Còn thằng kia, thằng Hy kia, nghe tao. Mày đi cho khuất mắt tao, đừng bao giờ để tao nghe thấy mày nữa. Tao chưa muốn giết mày đêm nay...”

Nói rồi, Hạnh cầm một chai rượu mạnh trên tủ rồi tự rót một cốc lớn. Chàng uống một hơi cạn, rồi ra lệnh cho chúng tôi đi khuất mắt, lại tuôn theo một tràng dài những tiếng rủa gớm ghiếc tôi không muốn nhắc lại, không muốn nhớ lại nữa.

Khi đóng cửa rồi, Hy cũng rửa lại thì thầm và bảo:

“Hoài của, uống như thế mà không chết đi cho.”

Tôi vào bếp, ngồi ru bé Hạ ngủ. Hy tôi tưởng đi ra vừa lúa, mãi sau tôi mới hay chàng chỉ đi vòng ra sau cái ghế tủ, đặt mình xuống một cái ghế dài kê

ở dọc tường, rất xa bếp lửa, rồi ngồi yên.

Tôi ru bé Hạ trên đầu gối, miệng ngâm một bài hát:

Dưới sàn lũ chuột nó nghe

Nó rình lũ trẻ ngủ nè thâu đêm.

Liên từ buồng bên thò đầu ra khẽ hỏi:

“Vú ngồi đấy một mình à?”

“Vâng, cô ạ.”

Nàng vào bếp, rồi lại gần lò lửa. Tôi nhìn nàng đoán nàng sắp nói chuyện gì. Vẻ mặt nàng bối rối và lo âu, hai môi hé mở như định nói; nhưng đáng lẽ là một lời nói thì chỉ có một tiếng thở dài thốt ra. Tôi lại tiếp tục hát ru.

Liên ngắt tôi:

“Hy đâu?”

“Cậu ấy làm việc ở ngoài chuồng ngựa.”

Hy không cãi lại, có lẽ chàng ngủ gật. Lại một lúc yên lặng kéo dài; tôi thấy một vài giọt nước mắt chảy từ má Liên rỏ xuống nền đá. Tôi tự hỏi: “Có lẽ cô ấy hối hận về cử chỉ nhục nhã của mình hồi chiều.” Kể thì cũng là một sự lạ.

Sau cùng cô ấy thốt lên:

“Trời ơi, sao mình khổ thế này?”

Tôi nói:

“Phiền quá nhỉ. Cô thực khó tính, khó chiều: rất nhiều bạn như thế, rất ít lo như vậy mà vẫn chưa thỏa nguyện.”

“Này, vú Diễn, vú có thể giữ điều bí mật này cho tôi được không?”

Liên vừa tiếp tục nói vậy vừa quỳ xuống cạnh tôi, ngược mắt nhìn tôi mơn trớn, nhìn bằng một lối khiến ai cũng hết giận cho dầu người ta có đủ hết các cố để giận nàng.

Tôi hỏi lại giọng bớt cầu nhàu:

“Cái đó có đáng để giữ kín không?”

“Đáng chứ, vì cái đó nó làm tôi băn khoăn bứt rứt tôi cần phải thổ lộ ra. Tôi cần phải biết làm thế nào cho phải. Ngày hôm nay, Kha đã hỏi tôi có muốn lấy Kha không và tôi đã trả lời. Này vú, trước khi nói cho vú biết tôi nhận

lời hay từ chối, vú hãy bảo cho tôi biết thế nào là phải.”

“Cô Liên này, tôi làm sao biết được. Sau cái cảnh cô vừa cho cậu Kha xem một mẻ trưa nay, tôi có thể nói chắc rằng cậu Kha khôn hồn thì từ chối đi. Bây giờ cậu ấy lại đi hỏi cô, như thế thì một là ngu ngốc hết chỗ nói hai là táo bạo điên rồ.

Liên đứng dậy có vẻ phật ý:

“Nếu vú nói thế tôi không nói gì với vú nữa. Tôi đã nhận lời, vú Diễm ạ. Nói ngay, vú bảo tôi ngay, tôi làm thế có phải không?”

“Cô đã nhận lời? Thế thì còn bàn làm gì? Cô đã nhận lời, cô không thể rút lời được nữa.”

Liên nói một cách tức bực, hai tay xoa vào nhau, lông mày cau lại:

“Nhưng vú bảo tôi làm thế có phải không...nói đi vú.”

Tôi nói nghiêm trang:

“Có nhiều điều phải xét đã trước khi trả lời đúng đắn câu hỏi ấy. Đầu tiên và trước hết: cô có yêu Kha không?”

“Ai mà không yêu Kha. Cố nhiên, tôi yêu Kha.”

Thế rồi tôi lục vấn cô những câu sau này, đối với một thiếu nữ hai mươi hai tuổi, như thế cũng không có gì quá đáng.

“Cô Liên, tại sao cô yêu Kha?”

“Vú hỏi lạ thực. Tôi yêu Kha... thế là đủ rồi.”

“Không đủ, phải nói tại sao lại yêu.”

“Thế thì... vì Kha đẹp trai và ngồi nói chuyện với Kha tôi thấy thích thú.”

Tôi phê bình:

“Thế thì hỏng.”

“Vì Kha còn trẻ và vui tính.”

“Lại càng hỏng.”

“Vì Kha yêu tôi.”

“Điều đó không đáng kể sau những lý do cô nêu trên.”

“Tại vì Kha sẽ giàu có; tôi sẽ thoả chí vì được làm đệ nhất phu nhân vùng này, tôi lấy làm vinh hạnh có một người chồng như thế.”

“Thế càng tệ hại hơn nữa. Bây giờ cô cho biết cô yêu cậu ta như thế nào.”

“Như mọi người yêu... vú thực là ngốc, vú Diễm ạ.”

“Tôi không ngốc đâu... Cô trả lời đi.”

“Tôi yêu đất chàng giẫm, không khí chàng thở, bất cứ cái gì chàng nói đến, chàng chạm đến. Tôi yêu tất cả các dáng điệu chàng, tất cả các vẻ mặt chàng, tôi yêu chàng đầy đủ, hoàn toàn. Thế đấy!”

“Nhưng tại sao yêu thế?”

“Thôi vú, vú định chế giễu tôi rồi, vú ác lắm!”

Liên cau mặt quay về phía lửa:

“Đối với tôi, đấy không phải là trò đùa.”

“Cô Liên ạ, tôi không có ý đùa đâu. Cô yêu cậu Kha vì cậu ấy đẹp trai, cậu ấy trẻ, vui tính, con nhà giàu, vì cậu ấy lại yêu cô. ‘Cậu ấy yêu cô’ điều ấy không có giá trị gì, không có điều ấy cô vẫn yêu, có điều cô ấy vẫn không yêu nếu cậu ta không có bốn thứ quyến rũ trên.”

“Đúng, vú ạ, tôi chắc không yêu. Tôi chỉ thương hại Kha thôi, và nếu Kha xấu xí và thô kệch có lẽ tôi còn ghét nữa.”

“Nhưng trong thiên hạ còn bao nhiêu người trai trẻ khác, đẹp giàu, đẹp hơn và có lẽ giàu hơn cậu Kha. Cái gì cấm cô yêu họ.”

“Nhưng người đó, cho là có đi nữa, tôi không được gặp, tôi chưa gặp ai như Kha.”

“Có thể một ngày kia cô sẽ gặp. Còn cậu Kha không phải lúc nào cũng trẻ và giàu mãi.”

“Nhưng hiện giờ Kha như thế, mà tôi chỉ nghĩ đến hiện tại.”

“Thế thì được, vấn đề giải quyết xong rồi. Nếu cô chỉ nghĩ đến hiện tại thì cô lấy cậu Kha đi.”

“Tôi không cần phải xin phép vú về việc ấy... tôi sẽ lấy Kha. Nhưng rút cuộc lại, vú vẫn chưa bảo tôi là thế có phải không.”

“Phải lắm chứ, nếu cô cho việc lấy vợ lấy chồng chỉ cần đến hiện tại là phải. Nào bây giờ thử xem tại sao cô khổ sở. Anh cô chắc sẽ vừa lòng, chắc ông bà bên nhà trai cũng không phản đối; cô rời bỏ một nơi hỗn độn không đủ tiện nghi đến ở một nơi lộng lẫy, đáng trọng; cô yêu cậu Kha, cậu Kha yêu cô. Mọi sự xem ra đều êm thấm, dễ dàng, vậy trở ngại ở đâu?”

Liên một tay đập trán, một tay đập vào ngực trả lời:

“Ở đây này! Lại ở đây này! Ở bất cứ nơi nào có linh hồn tôi. Trong tâm hồn

tôi, tôi tin chắc là mình sai lầm.”

“Lạ nhỉ. Tôi thực không hiểu.”

“Đấy là sự bí mật của tôi. Nếu vú đừng chế giễu tôi sẽ giảng giải vú nghe. Tôi không thể nói cho minh bạch được, nhưng vú cũng biết đại khái lòng tôi như thế nào...”

Liên lại ngồi xuống cạnh tôi, mặt buồn rầu và trang nghiêm hơn, hai bàn tay chấp lại hơi run run.

“Vú Diễm, vú có mơ thấy những sự kỳ lạ bao giờ không?”

“Có, một đôi khi.”

“Tôi cũng vậy. Trong đời tôi có những giấc mơ không bao giờ tôi quên được và đã làm thay đổi cả ý nghĩ của tôi. Những điều tôi mơ thấy đã thấm nhuần vào người tôi và cũng như rượu chát trong nước lã đã biến đổi cả màu sắc của tâm trí tôi. Đây là một thí dụ, tôi kể vú nghe nhưng xin vú đừng cười về một điều gì trong giấc mơ.”

“Cô Liên, đừng kể gì cả. Đời đã sâu thẳm quá rồi còn đi gợi lại những ma quỷ để quấy rối chúng ta làm gì. Thôi vui đi. Cô nhìn bé Hạ mà xem, nó chẳng mơ cái gì khủng khiếp cả.”

“Nhưng tôi cứ bắt vú nghe. Không lâu đâu, còn vui thì chiều hôm nay tôi xin chịu.”

“Tôi không muốn nghe, tôi không muốn nghe.”

Độ ấy tôi rất sợ những giấc mơ, đến bây giờ vẫn thế. Và lại Liên có một vẻ khác thường khiến tôi sờ sợ đoán trong giấc mơ có điều gì như một lời tiên tri báo trước một tai nạn khủng khiếp. Liên bị mích lòng nhưng không cố nài. Nàng có vẻ muốn nói sang chuyện khác rồi một lúc sau lại bắt đầu:

“Vú Diễm này, nếu tôi ở trên trời, trên thiên đàng tôi sẽ khổ sở lắm.”

Tôi đáp:

“Chỉ vì cô không đáng được lên trên đó. Những người có tội lên trời bao giờ cũng khổ khổ.”

“Nhưng không phải vì thế. Đã một lần tôi thấy tôi ở trên Trời.”

“Cô Liên, tôi đã bảo cô tôi không muốn nghe chuyện mê hoang của cô. Tôi đi ngủ đây.”

Liên cười rồi ép tôi ngồi dậy vì tôi rục rịch toan đứng lên. Nàng nói:

“Nào có gì đâu. Tôi vừa chỉ định nói là thiên đàng không phải thật là chỗ của tôi. Tôi đã khóc đến vỡ tim nát ruột để được trở về hạ giới. Khóc đến nỗi các thiên thần phát giận quăng tôi xuống giữa rừng cỏ, ngay ở trên Đỉnh Gió Hú và khi tình dậy tôi đã nức nở khóc lên vì vui sướng. Nói vậy tôi đã giáng nghĩa sự bí mật của lòng tôi hơn là kể giấc mơ kia ra. Tôi không phải là người lấy Kha cũng như không phải là người ở trên thiên đàng. Nếu anh Hạnh ác hại của tôi không làm cho Hy giảm nhân phẩm thì tôi không bao giờ nghĩ đến việc lấy Kha. Tôi lấy Hy bây giờ là tôi cũng tự hạ nhân phẩm theo. Như vậy không bao giờ Hy có thể biết tôi yêu Hy mà tôi yêu không phải vì Hy đẹp trai mà chỉ vì, vú Diễm ạ, chỉ vì Hy là tôi, còn là tôi hơn cả tôi nữa. Linh hồn Hy và tôi như thế nào không cần biết, chỉ biết rằng linh hồn chúng tôi giống nhau như một, còn linh hồn của Kha thì khác hẳn chúng tôi như một tia ánh trăng khác với chớp nhoáng, như nước đá khác lửa.”

Trước khi Liên nói xong, tôi cảm thấy có Hy gần đâu đây. Một tiếng động nhẹ khiến tôi quay mặt và thấy Hy ở ghế dài đứng lên, yên lặng đi ra ngoài. Hy đã nghe đến chỗ Liên nói tự hạ nhân phẩm nếu lấy Hy và chàng không ở lại để nghe thêm một tí gì nữa. Vì Liên ngồi dưới đất bị lưng chiếc ghế tú che khuất, nên không trông thấy Hy lúc ngồi cũng như lúc đi. Còn tôi, tôi giật mình kêu “suyt” một cái.

“Cái gì thế?” Liên hỏi rồi nhìn nhớn nhác chung quanh. Có tiếng xe bò của bác Dọi lăn bánh trên đường. Tôi đáp:

“Bác Dọi đấy. Cậu Hy cũng về với bác; có lẽ cậu ấy đã đến cửa ngoài.

“Nhưng vú ạ, từ cửa ngoài chắc anh ấy không nghe thấy tôi nói. Đưa tôi bế Hạ cho trong khi vú nấu nướng; khi nào xong vú cho tôi ăn với. Tôi muốn an ủi lương tâm bố rồi, muốn tự nhủ cho tôi tin là Hy không có ý nghĩ gì về việc này cả. Vú nhỉ, chắc Hy chẳng nghĩ ngợi gì. Hy thì còn biết thế nào là yêu nữa.”

“Cô Liên, tôi thấy không lý do gì cậu Hy lại không biết yêu như cô và nếu cậu ấy đã chọn cô thì đó là một người khổ sở nhất đã sinh ra trên thế gian này. Cái ngày mà cô thành bà Tôn Kha thì cậu ấy mất, mất hết, hết tình bạn, hết tình yêu. Cô đã từng nghĩ đến lúc cô và Hy phải chia tay nhau chưa, cô

đã từng nghĩ đến nỗi niềm của Hy khi bị bỏ rơi chơ vơ trên đời chưa? Bởi vì, cô Liên ạ...”

Liên bất bình kêu lên:

“Hy, chơ vơ, bị bỏ rơi! Chia tay nhau! Thử hỏi vú, ai chia tay chúng tôi? Người ấy sẽ bị moi gan moi ruột. Tôi còn sống ngày nào, vú ạ, không một ai có thể chia rẽ chúng tôi. Tất cả nhà họ Tôn sẽ bị tiêu diệt trước khi tôi rời bỏ Hy. Tôi không muốn lấy Kha với giá đó. Trước kia Hy thế nào đối với tôi thì sau vẫn y nguyên như thế. Kha phải bỏ cái thói ghét Hy hay ít ra phải chịu đựng Hy. Kha sẽ làm thế khi biết tình thực của tôi đối với Hy. Vú Diễm, bây giờ tôi biết, vú vẫn coi tôi như một con ích kỷ khốn nạn nhưng vú thử nghĩ xem, nếu Hy và tôi lấy nhau, cả hai người phải đi ăn mày. Chứ nếu tôi lấy Kha tôi có thể giúp đỡ Hy ngóc đầu lên và kéo Hy ra khỏi móng vuốt của Hạnh.”

“Bằng tiền của chồng cô à, cô Liên? Cô đừng tưởng chồng cô dễ uốn nắn đến thế. Tuy tôi không có quyền phê bình nhưng đối với tôi hình như lý lẽ này là cái lý lẽ kém cỏi nhất cô viện ra để lấy cớ Kha.”

“Sao lại thế, đây là lý lẽ hay nhất. Những lý lẽ khác chỉ để thoả mãn tính riêng tây bất thường của tôi và của Kha, nhưng lý tôi vừa nói có liên quan tới một người, đối với người ấy tôi cảm thấy tất cả mọi thứ mà tôi không cảm thấy đối với Kha, đối với cả chính bản thân tôi nữa. Đó là một điều tôi không diễn ra được. Nhưng chắc vú, cũng như mọi người khác, đều có cái cảm tưởng lơ mơ rằng ngoài mình ra phải có một đời sống nữa như mình, là mình. Tôi sinh ra đời làm gì, nếu tôi, tất cả tôi, đều bị giam hãm trong cái vỏ xác ngồi trước mặt vú đây. Những đau khổ lớn lao của tôi trong đời này đều là những đau khổ của Hy mà tôi đoán thấy, tôi đã cảm thấy ngay từ lúc khởi thủy. Lẽ sống chính của tôi là Hy. Nếu cái gì cũng mất nhưng riêng Hy còn thì tôi còn. Nhưng tất cả mọi thứ còn mà riêng Hy bị tiêu diệt thì vũ trụ đối với tôi thành xa lạ và tôi có vẻ không phải là người trong vũ trụ này nữa. Tình tôi yêu Kha như vòm lá rừng; thời gian sẽ thay đổi vòm lá đó, tôi biết, cũng như mùa đông thay đổi cây cối. Tình tôi yêu Hy giống như những tảng đá bất di dịch nằm dưới đất, đó là một nguồn vui không lộ ra bao nhiêu nhưng đó là một sự cần thiết. Vú Diễm ạ. Tôi là Hy! Lúc nào, bất

cứ lúc nào, Hy cũng ở trong tâm trí tôi, đó không phải là điều làm tôi thích thú gì cũng như chính tôi đâu phải lúc nào cũng là một sự thích thú cho chính tôi, nhưng chàng ở trong người tôi như chàng là chính tôi vậy. Như thế, vú đừng nói đến sự phân chia giữa hai người, điều đó không thể có được và....”

Liên ngừng bật và giấu mặt vào trong nếp áo tôi. Tôi ấy mạnh nàng ra. Sự điên rồ của Liên làm tôi không tự kìm hãm được nữa.

“Nếu tôi có thể tìm thấy một nghĩa gì trong những câu vô nghĩa của cô thì nghĩa đó chỉ làm tôi tin rằng cô không biết gì về những bốn phận của một người đi lấy chồng; hay cô chỉ là một người con gái hư hỏng, vô đạo lý. Cô đừng đem những điều bí mật khác ra quấy rầy tôi nữa: tôi không hứa giữ kín đâu.”

Liên nói nhanh:

“Còn bí mật vừa rồi vú giữ chứ?”

“Không, tôi không hứa hẹn gì cả.”

Bác Dị bước vào bếp làm chúng tôi ngừng câu chuyện. Bác đưa mắt tìm Hy:

“Đến bây giờ mà cái anh chàng vô tích sự vẫn chưa về! Không biết làm quái gì ngoài đó, anh chàng lười chấy thây!”

Tôi nói:

“Để tôi đi gọi. Chắc ở trong vựa lúa.”

Tôi bước ra, gọi Hy nhưng không thấy tiếng trả lời. Lúc trở vào, tôi ghé tai Liên nói thầm cho Liên biết là Hy chắc đã nghe được một phần lớn câu chuyện và Hy bỏ đi vừa đúng lúc Liên than phiền về thái độ của Hạnh đối với Hy. Liên đương ngồi, nhẩy thẳng lên hoảng hốt và chạy đi tìm Hy, chưa kịp tự hỏi tại sao mình lại cuống cuồng cả lên, tại sao lời nàng nói lại có thể làm đau lòng Hy. Liên đi vắng lâu lắm khiến bác Dị tỏ ý không đợi được nữa. Bỗng Liên vụt chạy về ra lệnh cho bác Dị chạy xuống đường cái cố tìm ra Hy cho dẫu Hy lang thang ở nơi nào và đem Hy về nhà ngay.

“Tôi cần nói với Hy, tôi phải nói với Hy. Cống vườn bỏ ngổ, chắc anh ta ở xa quá không nghe thấy vì tôi gọi hết hơi mà không thấy trả lời.”

Bác Dị cầm mũ đi ra miêng lều nhàu. Trong lúc đó Liên đi đi lại lại:

“Tôi không hiểu Hy đi đâu, không biết Hy ở chỗ nào. Tôi đã nói gì, vú Diễm? Tôi quên hết rồi. Trời ơi! Trong khi tôi nói không biết có điều gì làm anh ấy giận, vú bảo tôi đi. Tôi muốn anh ấy trở về! Tôi muốn lắm!”

Tôi hơi lo ngại nhưng cũng đáp:

“Mới có một tí đã ồn cả lên. Tôi chắc cậu Hy trốn đâu đây. Rồi cô xem tôi sẽ tìm ra.

Tôi ra ngoài tìm kiếm lần nữa. Tôi thất vọng trở về, bác Dội cũng vậy...

... Đêm ấy tuy về mùa hè nhưng trời cũng tối đen lắm. Trông mây như có mưa bão. Tôi bảo mọi người cứ ngồi yên trong nhà vì mưa sẽ bắt buộc Hy phải trở về nhà. Riêng Liên không chịu yên. Nàng bối rối đi đi lại lại không lúc nào nghỉ từ cửa nhà ra vườn cổng. Sau cùng nàng chọn một chỗ thường trực ở dọc đường gần đường cái. Tại đó, bất chấp sấm gầm, bất chấp lời quở trách của tôi và những giọt mưa lớn bắt đầu rơi quanh nàng, Liên vẫn đứng lì ở đó. Thình thoảng Liên lại cất tiếng gọi, lảng tai nghe rồi lại òa lên khóc đến hết cả hơi. Thật là một cơn khóc hờn dữ dội hơn cả bé Hạ hay bất cứ một đứa bé nào.

Nửa đêm, mưa bão đổ dồn dập dữ dội xuống Đình Gió Hú, một cái cây ở góc nhà bị sét chẻ làm đôi, một cành lớn hất qua mái nhà làm vỡ một phần thân lò sưởi phía đông khiến đá vụn và bồ hóng rơi rào rào xuống bếp. Chúng tôi tưởng như sét đánh ngay giữa chúng tôi. Bác Dội quỳ xuống cầu khẩn Chúa đại xá cho những người ngoan đạo và đánh phạt những kẻ vô đạo.

Nhưng hai mươi phút sau, trời hết bão, chúng tôi đều vô sự chỉ trừ cô Liên, khư khư không chịu vào nhà, đứng ngoài trời không mũ không khăn quàng, nên tóc và quần áo ướt sũng nước. Sau cùng nàng trở vào, nằm trên ghế dài, quay mặt về phía lưng ghế và úp vào hai bàn tay. Sau khi van Liên ngồi dậy và thay quần áo ướt một cách vô hiệu, tôi bỏ đi ngủ với bé Hạ.

Sáng hôm sau, tôi xuống chậm hơn mọi khi; nhờ ánh trời chiếu xuyên qua các khe cửa, tôi thấy Liên vẫn ngồi ở gần lò sưởi. Hạnh vào phòng, nét mặt còn ngái ngủ và bơ phờ.

“Liên, làm sao thế? Trông cô ghê sợ như con mèo phải nước. Sao mà ủ rũ và xanh xao như thế này?”

Liên trả lời ngập ngừng:

“Tôi bị ướt, tôi bị lạnh, thế thôi.”

Thấy Hạnh vẫn điềm nhiên, tôi kêu lên:

“Cô ấy khó chịu lắm. Cô ấy cứ đứng dầm mưa suốt cả trận mưa đêm qua, rồi cứ thế ngồi đây suốt đêm, tôi không thể làm thế nào cho cô ấy nhúc nhích.”

Hạnh nhìn chúng tôi ngơ ngác:

“Suốt đêm? Cái gì khiến nó không ngủ? Chắc không phải vì sợ sấm chứ? Hết sấm sét từ mấy giờ đồng hồ rồi còn gì?”

Cả hai chúng tôi đều không muốn để lộ việc Hy đi vắng, chùng nào mà chúng tôi còn có thể giấu được. Tôi trả lời là tôi không hiểu sao cô ấy lại dở chứng. Còn Liên thì im lặng. Buổi sáng mát lạnh. Tôi kéo chiếc cửa sổ mắt cáo, và căn phòng thoáng ngập hương thơm của khu vườn ngoài kia đưa vào. Liên cắn nhả tôi:

“Vú Diễm, vú có đóng ngay cửa lại không, tôi đang rét run đây này.”

Hai hàm răng đánh vào nhau lập cập, Liên co ro ngồi sát vào gần hơn đồng than đã sắp tàn.

Hạnh cầm lấy cổ tay Liên:

“Cô ấy ốm đây mà. Có lẽ vì thế cô ấy không muốn đi ngủ. Nhưng vì có gì Liên lại ra mưa?”

Bác Dội nhân lúc chúng tôi lưỡng lự liền oang oang lên:

“Chạy theo trai ấy chứ còn làm gì? Nửa đêm đi ngao du ở ngoài cánh đồng với ông Hy quý nhà trời. Nếu tôi là cậu chủ tôi tổng cổ đi hết là xong. Không có ngày nào cậu chủ đi vắng là cậu Kha không lò dò đến. Còn vú Diễm nữa, gái đâu mà thế! Vú ấy rình rình, hễ cậu chủ vào cửa này thì cậu Kha chuồn ra cửa khác, tôi thấy cậu Kha lúc đến lẫn cả lúc về, vú chạy bổ vào phòng báo tin ngay khi có tiếng chân ngựa của cậu chủ lộp cộp trên đường.”

Liên kêu lên:

“Im đi cái thứ nghe trộm ở cửa. Đừng có nói hỏn trước mặt tôi. Anh Hạnh ạ, cậu Kha hôm qua đến bất thần chính tôi bảo cậu ấy đi vì tôi biết anh không thích gặp cậu ta lúc anh say.”

“Thôi việc cậu Kha hãy để đấy. Đêm qua cô có đi với thằng Hy không? Bây giờ nói thực đi. Cô không việc gì phải sợ làm hại nó, tuy anh ghét nó hơn bao giờ hết, nhưng vì mới rồi nó giúp anh một việc rất lớn nên anh không nỡ nào vạ cổ nó. Muốn cho khỏi ngứa tay, anh sẽ đuổi cổ nó đi ngay sáng mai.”

Liên bắt đầu khóc nảo nuột, trả lời:

“Tôi không gặp Hy đêm qua. Nếu anh đuổi Hy đi thì em sẽ bỏ đi với anh ấy. Nhưng đã chắc đâu anh đuổi được Hy. Có lẽ Hy đã bỏ nhà đi rồi.”

Đến đây, Liên không sao kìm hãm được nỗi buồn khổ và bật lên khóc; lời nàng nói về sau chỉ là những tiếng ú ớ.

Hạnh chửi rủa Liên thậm tệ rồi bảo Liên đi về phòng. Tôi bắt nàng nghe lời và khi lên tới buồng, tôi không sao quên được cảnh tượng nàng lúc đó: tôi lấy làm kinh hãi. Tôi tưởng nàng lên cơn điên và tôi bảo bác Dội đi tìm ngay bác sĩ Kiên. Liên bắt đầu mê hoảng. Ông Kiên thoát thấy nàng đã nói nàng ốm nguy kịch, lên cơn sốt. Ông trích máu trong người nàng và dặn tôi phải cẩn thận giữ gìn đừng để nàng nhảy xuống cầu thang hay nhảy qua cửa sổ.

Sau cùng Liên thẳng nỗi bệnh. Bà cụ Tôn đến thăm nhiều lần và khi Liên gần khỏi bà cố mời Liên về ở Hoạ Mi Trang. Chúng tôi cảm ơn bà vì được thoát nạn. Nhưng bà Tôn về sau mới hối hận về sự tử tế của mình: cả ông cụ Tôn lẫn bà Tôn đều cũng bị sốt và từ trần cách nhau mấy ngày.

Liên khi trở về nhà lại còn hống hách, bẳn tính và kiêu căng hơn trước. Từ đêm mưa bão, chúng tôi không ai nghe thấy nói đến Hy nữa. Một hôm vì Liên làm tôi phát cáu tôi trót dại đổ cho nàng cái trách nhiệm vì nàng mà Hy bỏ đi: sự thực là như vậy mà nàng cũng biết rõ thế. Từ lúc đó nàng chấm dứt giao dịch với tôi. Với cả bác Dội nữa. Ông Kiên lại bảo cần không được làm nàng phật ý, phải để nàng tự do muốn làm gì thì làm, cưỡng lại hay làm trái ý Liên tức là làm nguy đến tính mạng nàng. Liên muốn gì thì Hạnh chiều ý ngay; như thế không phải vì Hạnh yêu nàng mà chỉ vì sĩ diện. Hạnh mong Liên lấy Kha để đem lại vinh dự cho gia đình mình. Miễn là Hạnh được yên thân còn Liên có dây xéo lên chúng tôi như những đứa nô lệ, Hạnh cũng mặc xác.

Còn Kha thì như mù quáng. Ba năm sau, Kha tưởng mình là người sung sướng nhất đời khi cùng Liên vào nhà thờ làm lễ kết hôn.

Còn tôi, tôi buộc lòng phải rời bỏ Gió Hú và đến Hoạ Mi Trang với Liên. Cậu bé Hạ mới lên năm, tôi vừa mới bắt đầu khai tâm cho cậu. Tôi rất buồn lòng phải chia tay với cậu bé. Kha trả lương tôi rất hậu, Hạnh bắt tôi phải cuốn gói đi. Bây giờ trong nhà không có bà chủ, không cần có người ở gái nữa. Tôi ôm lấy bé Hạ và từ biệt, từ lúc đó Hạ đối với tôi như người xa lạ hẳn.

*

Nói đến đây, bác Diễm tình cờ nhìn lên đồng hồ treo trên lò sưởi và ngạc nhiên thấy kim đã chỉ một giờ rưỡi. Bác không muốn ngồi nán lại một giây phút nào nữa, thực ra tôi cũng muốn để câu chuyện sẽ tiếp tục vào một khi khác.

Chú thích:

[\[1\]](#)Kenneth

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết

Chương 10, 11

Thế là tôi lại bắt đầu cuộc sống ẩn dật của tôi một cách lý thú tẻ! Ốm đau, trần trọc trọn bốn tuần lễ. Trời ơi, gió thì lạnh giá, trời miền bắc thật buồn thảm, các đường lối đều nghẽn. Tẻ hơn hết là câu kết án ghê sợ của bác sĩ Kiên: ông bảo tôi phải đợi đến mùa xuân mới có thể tính đến chuyện đi ra ngoài ngao du.

Ông Hy vừa đến thăm tôi. Ông ta không phải hoàn toàn vô can về việc đau ốm của tôi và tôi cũng muốn nói thẳng cho ông ta biết. Nhưng than ôi! Sao lại nỡ làm mích lòng một người có cái hảo tâm tới thăm mình một giờ đồng hồ để nói chuyện với mình về những cái không phải là thuốc viên, thuốc nước, thuốc rộp da...

Tôi còn yếu quá chưa đọc sách được nhưng giá được nghe một câu chuyện hay hay thì có lẽ thú vị. Ừ, sao lại không gọi bác Diễn để bác kể nốt câu chuyện bỏ dở. Tôi còn nhớ lại những đoạn chính bác ta đã kể. Phải, anh chàng Hy bỏ trốn trải qua ba năm không ai nghe nói đến chàng nữa, còn Liên thì đã lấy chồng. Bác Diễn bước vào phòng:

“Ông Lộc ạ, còn hai mươi phút nữa mới đến giờ ông uống thuốc.”

“Thôi, dẹp thuốc đi. Bác ngồi xuống đây. Bây giờ bác kể nốt chuyện anh chàng Hy từ lúc bác ngắt quãng. Anh chàng có phải đi sang bên Lục-địa ^[1] du học thành tài hay là trốn sang Mỹ được hiển hách hay là đã tìm cách làm giàu nhanh chóng hơn trong các ngã đường vắng ở đất Anh ^[2] .”

Bác Diễn đáp:

“Tôi không dám quả quyết. Tôi đã thưa với ông rằng tôi không biết anh chàng làm giàu bằng cách nào. Tôi lại cũng không rõ Hy đã dùng cách gì để vượt ra khỏi sự tối tăm ngu dại trước kia. Nhưng tôi mạn phép ông, tôi kể chuyện theo ý riêng của tôi nếu ông cho như vậy là ông giải khuây để không mệt sức. Sáng hôm nay ông có dễ chịu không?”

“Tôi thấy dễ chịu hơn nhiều.”

“Thế thì hay quá.”

*

Tôi theo cô Liên về Họa-Mi Trang và tôi ngạc nhiên một cách vui thú thấy những điều phỏng đoán của tôi đều sai cả. Liên cư xử hơn hẳn trước, thực tôi không ngờ. Nàng hình như hơi quá yêu chồng một chút. Đối với cô Sa em chồng nàng, nàng cũng có tình thân ái lắm. Không phải là một cuộc nhường nhịn nhau: một bên cô Liên không bao giờ chịu nhún và một bên kia mọi người đều nhường bộ. Nếu không ai chống chọi mình, thờ ơ với mình thì còn hục hặc sinh sự với ai nữa. Tôi nhận thấy Kha có cái tính sợ làm cho vợ mích lòng. Kha cố dấu điều đó, nhưng khi nào Kha thấy tôi trả lời Liên một cách sảng giọng hoặc thấy một người đầy tớ khác nhăn mặt nhăn mày vì một lời sai bảo quá hách dịch của nàng thì Kha cau mày tỏ ý khó chịu, điều mà không ai thấy khi việc chỉ do riêng một mình Kha gây nên. Đã nhiều lần Kha cự tôi vì tôi đã hỗn với Liên; chàng bảo tôi dù bị dao đâm cũng không đau khổ bằng khi thấy vợ chàng phật ý. Để khỏi làm phiền lòng một ông chủ tốt như vậy, tôi cố đè nén tính nóng nảy của tôi: trong nửa năm thuốc nổ cũng hiền hòa như bột cát vì không có một mối lửa nào làm cho thuốc bùng nổ. Liên thỉnh thoảng có những cơn buồn rầu hoặc những lúc lầm lỳ. Kha để nàng yên và tỏ ý thông cảm nàng một cách kín đáo, cho đó là do bệnh đã làm giảm sút tinh thần nàng, bởi vì trước kia Liên không bao giờ bị những cơn khủng hoảng như vậy. Khi Liên hết cơn, trở lại vui vẻ thì Kha cũng vui lây. Tôi có thể nói chắc rằng họ đã có được hạnh phúc và hạnh phúc ấy ngày một sâu đậm hơn.

Nhưng rồi hạnh phúc đó phải có ngày hết. Ông nghĩ xem, lâu rồi cũng có ngày người nào cũng chỉ nghĩ đến mình. Hạnh phúc của họ đã mất khi mà có nhiều trường hợp làm cho họ cảm thấy người nọ không chiếm cứ một chỗ quan trọng trong ý nghĩ của người kia.

Một buổi chiều u ám về tháng chín, tôi ở ngoài vườn về nhà tay xách một giỏ táo nặng vừa hái xong. Trời chập choạng tối. Mặt trăng nhòm qua bức tường cao khiến những khoảng bóng tối không định hình như rập rình trong

góc lõm những phần trời ra của toà nhà. Tôi đặt giỏ táo trên bực cửa bếp để nghỉ ngơi một lát và hít thở không khí thơm tho. Tôi nhìn ngắm trăng, xoay lưng về phía cổng vào, bỗng nghe đằng sau có tiếng nói:

“Vú Diễm, có phải vú đấy không?”

Tiếng nói trầm, đá giọng ngoại quốc nhưng trong lối gọi tên tôi có một thứ gì nghe quen quen. Tôi quay người, hơi sợ hãi, để xem ai nói vì cửa ngõ thì đóng mà lúc tôi tới bực bếp không thấy có người nào. Dưới cổng có bóng ai động dậy; tôi tiến ra và nhận thấy một người dáng cao, mặc quần áo màu xám, tóc đen và màu da ngăm ngăm. Người ấy dựa vào thành cổng, ngón tay đặt trên then cửa, như có ý tự mình mở cửa lấy. Tôi tự hỏi: “Không biết người nào thế? Hay là ông Hạnh? Nhưng tiếng không phải là tiếng ông.”

Trong khi tôi nhìn kỹ để nhận mặt người khách lạ thì người ấy nói:

“Tôi đợi ở đây đã đến một giờ đồng hồ, chung quanh tôi đều lạnh ngắt như tờ. Tôi không dám vào. Vú không nhận ra tôi à? Vú thử nhìn kỹ xem, tôi đâu phải người xa lạ.”

Một tia ánh trăng chiếu vào mặt người khách. Hai má xanh xao, bị râu mép đen che khuất nửa, lông mày rũ xuống, mắt sâu hoắm và khác thường. Tôi nhớ ra cặp mắt ấy. Tôi ngơ ngác, hai tay giơ lên trời, tự hỏi không biết có phải là người ở thế gian này không.

“Hừ, cậu, cậu trở về đây à? Có phải thực là cậu không? Có phải cậu không?”

Hắn nhìn lên các cửa sổ lấp lánh ánh trăng nhưng ở trong không có ánh đèn.

“Vâng, tôi đây. Hy đây. Có ai ở nhà không? Cô ở đâu? Vú Diễm chắc vú không ưa gì tôi trở về, nhưng có gì đâu mà vú bối rối thế? Cô ở đây không? Vú nói cho tôi hay. Tôi cần nói với cô ấy một lời...cô chủ của vú ấy mà. Vú nói giùm là có người ở Diên-Mễ-Tôn lên muốn gặp cô.”

“À thế ra ông là... cậu Hy. Tôi không biết là vợ tôi sẽ nghĩ thế nào, định xử trí ra sao. Tôi mà còn ngạc nhiên ngơ ngác, chắc vợ Kha phải điên cuồng lên. Trông ông... trông cậu khác hẳn trước. Chắc cậu đã làm việc trong quân đội?”

Hy ngắt lời tôi, tỏ vẻ nóng ruột:

“Vú vào nói đi đã.”

Hy nhắc then cổng, còn tôi thì đi vào nhà. Khi tới buồng khách nhỏ thấy cậu mợ Kha ngồi đó, tôi lưỡng lự không dám bày tỏ việc Hy về. Sau cùng tôi kiếm cớ hỏi Kha và Liên có muốn tôi thắp các cây đèn nến không, rồi tôi mở cửa buồng khách.

Liên và Kha ngồi cạnh cửa sổ và qua cửa sổ nom thấy thung lũng Diên Mễ Tôn với một làn sương mù bốc lên gần tới đỉnh núi. Đỉnh Gió Hú còn cao hơn làn sương trắng đó nhưng không nom thấy trại Gió Hú vì nó ở bên kia sườn núi. Thấy căn buồng và hai người ngồi đó, cũng như phong cảnh mà họ đương nhìn ngắm, có vẻ êm tĩnh quá, tôi không nỡ nào làm cái việc mà Hy dặn. Tôi sắp quay ra, nhưng không hiểu vì cớ điên rồ nào tôi trở gót và lăm bẫm:

“Thưa mợ, có người nào ở Diên Mễ Tôn muốn hỏi mợ.”

“Họ muốn hỏi gì?”

“Thưa mợ, tôi không hỏi.”

“Thôi được. Vú khép màn treo cửa rồi pha trà đem lên. Tôi trở vào ngay.”

Liên đi khỏi, Kha hỏi ai đó, giọng rất bình thường. Tôi đáp:

“Một người mà chắc mợ không ngờ. Anh chàng Hy, trước kia ở nhà cậu Hạnh... cậu còn nhớ không?”

Kha kêu lên:

“Ai? Anh chàng ma cà bông... anh chàng thợ cày ấy à? Sao vú không báo mợ biết?”

“Ấy chết! Xin cậu đừng gọi như thế. Mợ chắc phiền lòng. Lúc ông ta bỏ đi, mợ tôi tưởng như chết nửa người. Bây giờ ông ta trở về, mợ chắc vui như tết.”

Kha đi ra phía cuối phòng, đến một cái cửa sổ nhìn ra sân, rồi thò đầu ra ngoài. Tôi đoán Hy và Liên đứng ngay dưới vì Kha vội kêu lên:

“Em Liên, em đừng đứng đấy. Em mời khách vào ngay nếu là khách thân.”

Tôi nghe thấy tiếng then cửa rồi Liên chạy vội lên, thở hổn hển và hồi hộp quá, nên không biết nàng có vui không: nhìn nét mặt nàng người ta lại tưởng có một tai nạn vừa xảy ra. Nàng ôm choàng lấy cổ chồng:

“Anh Kha! Anh Kha! Anh Kha yêu quý. Hy về... Hy về kìa.”

Rồi nàng ôm ghì lấy chồng mạnh hơn. Kha khó chịu nói:

“Biết rồi, biết rồi. Không việc gì làm người ta ghê tởm thế này. Đối với tôi anh chàng không quý hoá gì, việc gì phải cuống cuống lên thế.”

Nàng cố đè nén nỗi vui:

“Em biết mình không ưa gì Hy. Nhưng vì em, hai người cũng nên làm lành với nhau. Em bảo anh ta vào nhé?”

“Vào đây? Ở trong phòng khách?”

“Thế còn ở đâu nữa?”

Kha, vẻ bất bình, như tỏ ý cho nhà bếp thì hợp hơn. Sau một lát, Liên tiếp thêm:

“Không, em không thể tiếp Hy ở dưới nhà bếp được. Vú Diễm, vú dọn riêng hai bàn, một bàn để cậu với cô Sa hạng quý phái ngồi, còn một bàn để Hy và tôi, hạng hạ lưu ngồi. Như vậy có được không mình? Hay là em phải bảo đốt lò sưởi ở buồng khác. Anh định thế nào thì anh cho biết. Em phải xuống ngay để tiếp khách. Em vui, vui quá thành thử không biết mọi sự có thực không?”

Liên sắp sửa bước ra ngoài thì Kha cản vợ lại, rồi bảo tôi:

“Mời ông ấy lên đây. Còn em, em vui thì em cứ vui, nhưng đừng có vô lý quá, đừng có để cho cả nhà thấy em đón tiếp như một người anh ruột, một tên đầy tớ đã bỏ trốn đi.”

Tôi bước xuống và thấy Hy đứng đợi ở cửa, có vẻ yên trí là sẽ được mời vào. Chàng theo tôi không nói nửa lời rồi tôi đưa vào ra mắt ông chủ bà chủ tôi; tôi thấy cả hai người má đỏ bừng tỏ rõ họ vừa nói với nhau chuyện gì rất gay go. Nhưng nét mặt Liên sáng hẳn lên vì một cảm xúc khác, khi người bạn cũ hiện ra ở cửa. Nàng chạy đến bên Hy, cầm lấy tay chàng, giắt chàng về phía Kha, rồi nàng cầm lấy tay Kha và mặc ý Kha, ép Kha bắt tay Hy.

Ánh lửa và ánh các ngọn nến chiếu thẳng vào mặt Hy khiến tôi càng lấy làm kinh ngạc về sự thay đổi của Hy. Bây giờ Hy là một chàng cao lớn, thân hình cân đối, nở nang như một lực sĩ; cạnh Hy, ông chủ tôi thành mảnh rẻ, có vẻ một người mới lớn lên. Lối đứng thẳng của Hy cho ta đoán Hy đã có ở qua trong quân đội. Nét mặt cương quyết khiến Hy có vẻ già

dạn hơn Kha và nét mặt đầy thông minh của Hy không còn một tí dấu vết về cuộc đời đầy đọa cũ. Song dưới hai hàng lông mày hạ thấp, trong hai con mắt đầy những tia lửa, ngầm có ẩn một vẻ hung ác gần như man rợ nhưng kìm hãm được. Điều bộ Hy có vẻ chững chạc lắm, không có một chút gì thô bạo, tuy vậy vì quá ư nghiêm trang nên thiếu bề duyên dáng. Kha cũng ngạc nhiên như tôi, có khi hơn cả tôi nữa. Kha đứng yên một phút tự hỏi không biết xưng hô cách nào với “anh thợ cày” ấy. Hy bỏ rơi cái bàn tay mảnh rẻ của Kha rồi lạnh lùng nhìn Kha cho đến khi Kha chịu nói. Sau cùng Kha cất lời:

“Ông ngồi chơi. Nhà tôi vì nghĩ đến những kỷ niệm đã qua nên tỏ ý muốn tôi tiếp đãi ông một cách niềm nở và cố nhiên tôi rất vui lòng làm bất cứ việc gì khiến nhà tôi vui lòng.”

Hy đáp:

“Tôi cũng vậy nhất là trong một việc mà tôi cũng có dự phần. Tôi sẽ sẵn lòng ở lại một hai giờ.”

Hy ngồi xuống trước mặt Liên và Liên nhìn Hy không rời mắt; nàng như sợ nếu không nhìn Hy một lúc thì Hy sẽ biến đi mất. Hy thì không ngược mắt nhìn Liên luôn, chỉ thỉnh thoảng nhìn nhanh một cái là đủ, nhưng vẻ nhìn ấy mỗi lúc một phản chiếu rõ ràng cái sung sướng thầm kín từ ánh mắt nàng. Cả hai người đều đắm đuối trong một niềm vui chung nên không ngượng ngập gì cả. Kha thì không thế; chàng tái xanh vì khó chịu và cảm giác ấy lên đến cực điểm khi mà vợ chàng đứng lên, tiến đến gần Hy, cầm lấy hai tay Hy và cười như mê hoảng:

“Ngày mai, em tưởng em nằm mê mất. Em không thể nào tin được rằng lại còn một lần nữa trông thấy anh, cầm lấy tay anh, nói chuyện với anh. Nhưng anh Hy, anh thật tệ ác, anh không đáng được em đón tiếp như thế này. Ba năm đi biệt, không biết sống chết thế nào và không bao giờ nghĩ đến em cả.”

Hy thì thầm đáp lại:

“Tôi nghĩ đến Liên nhiều hơn Liên nghĩ đến tôi một chút. Mới gần đây, Liên ạ, tôi được tin Liên lấy chồng. Trong khi tôi đứng đợi ở dưới sân, tôi chỉ nghiền ngẫm có một điều: nhìn qua mặt Liên để nhận lại của Liên một

cái nhìn ngạc nhiên lắm và có lẽ vui gượng gạo, rồi thì bỏ đi cho thẳng Hạnh một nhát cho xong đời nó, rồi không kịp để pháp luật can thiệp tôi sẽ tự xử cho xong một đời tôi. Được Liên đón tiếp tôi như thế này, những ý tưởng đó vụt biến mất, nhưng cô cũng nên cẩn thận đừng tiếp tôi lần sau với một vẻ mặt khác. Nhưng không, từ nay Liên không đuổi tôi nữa. Liên đã thực tình lo lắng nhiều cho tôi, có phải không? Kể thì tôi cũng có nhiều lo nghĩ thật; từ cái ngày mà tôi không được nghe tiếng của Liên nữa, tôi đã phải tranh đấu vất vả với đời. Liên cần tha lỗi cho tôi vì lẽ tôi tranh đấu như vậy chỉ vì một mình Liên thôi.”

Kha ngắt câu chuyện và cố giữ giọng bình thường vừa đủ lễ độ:

“Nếu em không muốn nước trà nguội hết thì nên lại ngồi vào bàn. Ông Hy còn phải đi đường xa cho dầu ông ấy ngủ ở nơi nào. Còn anh, anh khát lắm rồi.”

Liên ngồi vào chỗ mình, trước bình trà. Cô Sa vào. Tôi xếp chỗ cho mọi người ngồi xong đi ra. Buổi trà chỉ vào quãng mười phút. Chén của Liên vẫn trống rỗng: nàng chẳng thiết ăn uống gì. Kha thì đánh đổ nước trà ra đĩa, hầu như không nuốt miếng thức ăn nào. Chiều tối hôm ấy Hy không ở rán lại quá một giờ đồng hồ. Khi Hy đi, tôi hỏi có phải chàng đi Diên Mễ Tôn không. Hy đáp:

“Không. Tôi đi Đỉnh Gió Hú. Sáng nay tôi đến thăm ông Hạnh thì ông Hạnh mời tôi trở lại.”

Hạnh mời y đến! Mà Hy lại đến thăm Hạnh! Sau khi Hy đi, tôi nghĩ đến câu Hy nói mà đâm lo. Tôi tự hỏi hay là Hy đã trở nên giả dối và trở về xứ, đeo một cái mặt nạ để mưu mô một chuyện gì xấu xa. Trong thâm tâm tôi có linh tính báo cho biết trước giá Hy không trở lại thì tốt hơn.

Nửa đêm, tôi mới bắt đầu ngủ thì Liên vào phòng, ngồi ở đầu giường và kéo tóc đánh thức tôi dậy. Nàng nói như để xin lỗi tôi:

“Tôi không sao ngủ được, vú Diễm ạ. Và tôi cần có một người ngồi cạnh tôi trong lúc tôi đang sung sướng như thế này. Cậu ấy thì cầu nhau vì thấy tôi vui vẻ về một việc không có liên can gì đến cậu. Cậu ấy không chịu mở miệng mà hễ mở miệng là chỉ để nói những câu gay gắt và vô lý. Cậu ấy bảo tôi ác và ích kỷ cứ bắt cậu ấy nói trong khi cậu đang ốm và buồn ngủ.

Hừ, cứ hơi khó chịu một tí là kiếm cách ốm ngay được. Tôi nói vài câu khen Hy thế mà cậu ấy khóc, chẳng hiểu vì rức đầu hay vì ghen ghét. Tôi dậy, bỏ kệ anh chàng đấy.”

Tôi đáp:

“Mợ khen Hy làm gì. Lúc bé, hai người oán ghét nhau, và nếu mợ khen cậu ấy chắc Hy cũng khó chịu như thế. Lòng người ta, ai chả thế. Đừng nói gì về Hy với cậu ấy nếu mợ không muốn hai người sinh sự ra mặt với nhau.”

“Nhưng làm thế tỏ ra mình yếu đuối quá? Tôi, tôi có ghen ghét ai đâu; tôi không bao giờ phiền lòng vì tóc cô Sa vàng óng ánh, nước da cô trắng, vẻ người cô trang nhã, ai ai ở đây cũng thích cô ấy hơn tôi. Cả vú nữa, mỗi lần cô ấy và tôi cãi nhau, vú cũng về hòa với cô ấy; tôi nhún nhường ngay, tôi gọi cô ta là em nhỏ và phỉnh nịnh cho cô ấy vui trở lại. Tôi với Sa ăn ở với nhau thân mật chắc nhà tôi cũng thích mà nhà tôi thích thì tôi cũng vui. Khốn nhưng hai anh em ấy giống nhau lắm: lúc bé được nuông quá thành ra tưởng đời phải chiều mình. Mặc dầu tôi rất dễ tha thứ nhưng cũng phải phạt họ cho họ mở mắt ra.”

“Mợ Kha ạ, mợ lầm. Chính họ rộng lượng đối với mợ. Khi mà họ chỉ chú ý đến việc chiều mợ thì mợ khó tính đến đâu họ cũng bỏ qua được. Nhưng mà sợ về sau xảy ra chuyện gì mà cả hai bên đều phải gánh chịu hậu quả thì lúc đó những người mà mợ vẫn coi là hiền lành quá, những người ấy có thể trở nên bướng bỉnh như mợ.”

Liên vội đáp lại:

“Thế là hai bên choảng nhau đến chết, có phải không vú Diễm? Tôi bảo vú nghe, không thể thế được, tôi tin là Kha yêu tôi lắm, giả dụ tôi định tâm giết Kha tôi dám chắc Kha cũng không có ý muốn báo thù tôi.”

Tôi khuyên Liên nên trọng Kha hơn vì Kha quý trọng nàng như vậy. Liên đáp:

“Chính tôi định như thế. Nhưng không phải cứ hễ xảy ra chuyện con con là khóc làm nũng. Đáng lẽ Kha phải thay tôi bảo Hy bây giờ đáng được mọi người trọng vọng và người cao sang nhất vùng này được làm bạn với Hy phải cho đó là một vinh dự, đáng lẽ phải vì tôi mà vui lây thì Kha lại òa lên khóc như vậy. Kha cần phải quên chuyện cũ mà chính ra Kha phải mang ơn

Hy: nếu chịu xét đến những điều khiến Hy phải oán Kha thì Hy cư xử như vậy là biết điều lắm.”

Tôi hỏi:

“Thế còn việc Hy đến thăm Đỉnh Gió-Hú thì vợ nghĩ sao? Chắc Hy đã tu sửa về mọi mặt. Bây giờ Hy trở thành ngoan đạo; Hy đã niềm nở bắt tay hết tất cả kẻ thù của mình.”

“Tôi cũng lấy làm lạ về chỗ ấy, nhưng Hy đã giảng nghĩa. Anh ấy nói đến Gió Hú vì tường vù còn ở đó và nhờ vù mà biết được tin tức của tôi. Bác Dội báo cho anh Hạnh biết. Anh ấy ra hỏi Hy đã làm những gì, sống ra làm sao rồi sau cùng mời vào nhà. Trong nhà có nhiều người đang chơi bài. Hy cũng vào đánh. Anh Hạnh thua ít nhiều và thấy Hy có nhiều tiền mời Hy tối hôm sau lại đến. Hy nhận lời. Anh Hạnh thì vô tư quá không nghĩ đến chuyện chọn bạn chơi, cũng chẳng cần nghĩ đến những lý lẽ phải đề phòng một người mà anh ấy đã làm nhục một cách bất nhẫn. Hy thì quả quyết với tôi rằng sở dĩ giao dịch với kẻ đã làm nhục mình chỉ cốt được ở gần Hoạ Mi Trang, là do sự quyến luyến căn nhà mà chúng tôi đã chung sống. Hy lại còn hy vọng là ở Đỉnh Gió Hú thì tôi sẽ có nhiều dịp đến thăm Hy hơn là nếu Hy ở Diên Mễ Tôn. Hy còn có ý tỏ ra rất hào phóng để được phép ở ngay trại Gió Hú. Anh tôi vẫn ham tiền, nhưng tay này nhận tiền thì tay kia lại phung phí ngay.”

“Nhưng Đỉnh Gió Hú thật là một chỗ ở khá kỳ khôi đối với một người còn trẻ tuổi. Vợ không sợ những ảnh hưởng về sau à, vợ Kha?”

“Tôi không sợ gì cho Hy. Nghị lực của Hy sẽ thắng hết mọi nguy hiểm. Có sợ là sợ cho Hạnh. Nhưng về mặt tinh thần thì anh tôi sa xuống bậc ấy là bậc cùng rồi, còn về sức khỏe thì đã có tôi trông nom, săn sóc. Việc xảy ra hôm nay đã làm tôi tin ở Trời, tin ở người. Trước kia tôi đã oán giận Trời, muốn chống lại cả Trời. Vú Diễm ạ, tôi đã chịu một nỗi đau khổ thật chua xót. Nếu Kha biết là tôi đã đau khổ đến nhường nào, chắc Kha sẽ hối hận về sự tức tối của mình đã khuấy rối sự nhẹ nhõm, thoát khỏi đau khổ của lòng tôi khi Hy về. Dầu sao việc đã qua rồi, tôi không muốn thù oán Kha nữa. Bây giờ nếu một kẻ khốn nạn nhất đời có tát tôi một cái tôi không những gờ má bên kia cho họ tát thêm mà lại còn xin lỗi đã khiêu khích họ.

Để tỏ rõ lòng tôi như vậy, ngay bây giờ tôi sẽ làm lành với Kha. Thôi vù đi ngủ nhé. Tôi bây giờ ngoan lắm.”

Liên bỏ đi với một tin tưởng lạc quan như vậy. Sự thành công của quyết định ấy rất rõ rệt ngay từ sáng hôm sau. Chẳng những Kha hết mặt ủ mày chau mà chàng lại còn không phản đối việc Liên rủ Sa đi chơi Đỉnh Gió Hú ngay chiều hôm ấy. Chồng Liên trở nên dễ thương, dịu dàng, đầy thân ái, khiến cả nhà biến thành thiên đường trong mấy ngày, chủ và người ở đều chung hưởng thứ ánh nắng không mấy khi rợp ấy.

Hy - từ giờ tôi phải gọi là ông Hy mới đúng - lúc đầu cũng dè dặt trong việc đến thăm Họa Mi Trang. Chàng có vẻ dò xem Kha chịu đựng chàng đến mức độ nào. Liên cũng vậy, nàng thấy cần phải giữ gìn không tỏ lộ vẻ vui sướng khi tiếp Hy. Sự lo lắng của Kha cũng giảm bớt và những việc khác xảy ra làm cho sự lo lắng của Kha hướng về nẻo khác trong ít lâu.

Sự lo lắng mới và bất ngờ dồn dập đến với Kha: cô Sa đột nhiên đâm ra yêu Hy và yêu mãnh liệt. Hồi ấy Sa là một cô gái dễ thương mới mười tám tuổi. Kha yêu em gái lắm nên lấy làm hốt hoảng về sự yêu thích quái đản đó. Ngoài sự tự hạ mình thông gia với một người vô danh như Hy, ngoài sự lo gia tài có thể lọt vào tay một kẻ như Hy, Kha cũng khôn ngoan để hiểu tâm địa Hy, biết Hy bề ngoài tuy thay đổi, nhưng bề trong không thay đổi gì vì bản tính anh ta không thay đổi được. Kha sợ cái bản tính của Hy và như có linh cảm báo trước, Kha chùn lại trước ý tưởng gả Sa cho Hy (Kha sẽ còn ghê hãi đến đâu về tình yêu của em gái mình nếu chàng biết là Sa yêu Hy, không phải vì Hy tán tỉnh mà người Sa yêu lại chẳng yêu Sa một tí gì). Vì không biết thế nên khi thấy Sa yêu Hy, Kha cho Hy là người có mưu mô định trước, và đổ tội ngay cho chàng này.

Từ ít lâu nay, chúng tôi đều nhận thấy Sa bần khoản và hay thờ dài. Nàng trở nên bần tính. Chúng tôi cũng không trách gì Sa vì nàng không được khỏe: nàng yếu đi trông thấy. Một hôm Sa tỏ ra đặc biệt khó tính: nàng chê không ăn sáng, bảo đầy tớ không ai chịu nghe nàng, bảo Liên không cho nàng làm gì trong nhà, Kha thì không ngó ngang gì đến nàng, nàng bị cảm vì không ai đóng cửa ngõ... Liên nói giọng quả quyết bắt Sa đi nằm và sau khi cự em chồng kịch liệt, nàng dọa cho người đi mời đốc-tờ. Nghe nói đến

bác sĩ, Sa kêu lên ngay rằng sức khỏe nàng tốt lắm, chỉ vì sự nghiệt ngã của Liên làm nàng đau khổ. Liên lấy làm kinh ngạc về sự vu khống đó, cũng kêu lên:

“Vì có gì cô lại bảo tôi khắc nghiệt với cô. Cô nghĩ quẩn rồi. Tôi khắc nghiệt với cô hồi nào, nói thử tôi biết.”

Sa rên rỉ:

“Hôm qua và bây giờ.”

“Hôm qua! Về chuyện gì?”

“Trong lúc đi chơi ở rừng cỏ: chị bảo tôi muốn đi đâu thì đi, còn chị ngao du với Hy.”

Liên cất tiếng cười:

“Thế mà cô bảo là nghiệt ngã à? Tôi không có ý gì nói bóng gió là cô đi như thế quấy rầy chúng tôi. Cô cùng đi hay không, chúng tôi không để ý mấy may. Tôi chỉ tưởng rằng câu chuyện của Hy không có gì lý thú đối với cô.”

Sa vừa khóc vừa nói:

“Đâu có phải thế! Chị bảo tôi đi chính vì chị biết là tôi thích ở lại.”

“Này cô Sa, để tôi nhắc lại từng tiếng một câu chuyện chúng tôi nói, rồi cô chỉ cho tôi biết những chỗ nào có thể làm cho cô vui thích.”

“Tôi không cần gì câu chuyện. Tôi muốn đi với...”

Thấy Sa ngập ngừng không nói hết câu, Liên nói:

“Cái gì cơ?”

Sa nói tiếp:

“Đi với anh ấy. Tôi không muốn lúc nào cũng bị đuổi ra rìa. Chị như một con mèo giữ đĩa cá, chị, chị chỉ muốn một mình mình được yêu.”

Liên kinh ngạc kêu to:

“Đừng hỗn, khỉ tào ơ! Tôi không thể tưởng tượng lại có sự ngu ngốc như vậy. Không thể tưởng tượng rằng cô lại coi Hy như một người dễ thương! Tôi mong rằng tôi vừa nghe lầm...”

“Không, chị không nghe lầm.

Sa trả lời như vậy và để mặc nỗi lòng bộc lộ:

“Tôi yêu Hy, yêu hơn cả chị yêu anh Kha. Hy cũng có thể yêu lại tôi nếu

chị không cản trở.”

Liên tuyên bố một cách trịnh trọng, nhưng có vẻ thành thực:

“Nếu vậy thì các vàng tôi cũng không muốn đặt tôi vào địa vị cô. Vú Diễm, vú giúp tôi để cô ấy hiểu. Chỉ cho cô ấy rõ Hy là người thế nào: một kẻ mọi rợ, không ý tứ, không học thức. Thà tôi để cho con hoàng yến kia ra ngoài rừng một ngày mùa đông còn hơn là khuyên cô trao thân gửi thịt cho Hy. Chỉ vì rất đáng tiếc là cô không biết tí gì về tính nết của Hy nên cái mơ mộng ấy mới nảy ra được trong đầu óc cô. Tôi van cô, xin cô đừng tưởng dưới cái bề ngoài lầm lỳ ấy có ẩn một tấm lòng vàng đầy tử tế và thương yêu. Không phải là viên đá kim cương chưa mài rũa đâu... Không phải một con trai có ngọc đâu, đây là một người độc ác, bất nhân, một thứ lang sói. Tôi, tôi không bao giờ bảo Hy: ‘Anh nên để yên kẻ thù này vì làm thế là độc ác.’ Tôi chỉ nói: ‘Anh để kẻ ấy yên vì nếu anh làm hại kẻ ấy thì tôi không vui lòng chút nào.’ Hy sẽ đê bẹp cô như một cái trứng chim sẻ, nếu anh ta thấy cô là một gánh nặng quấy rầy. Tôi biết là Hy không yêu được một cô gái dòng dõi họ Tôn nhưng anh ta rất có thể lấy cô để lấy của riêng của cô, phần gia tài của cô sau này: cái tệ hại nhất của anh ta là tính hà tiện. Đây Hy như thế đấy. Tôi là bạn anh ta... bạn đến nỗi, nếu anh ta quả tình muốn chiếm đoạt cô tôi rất có thể không nói gì cả để cô rơi vào cạm bẫy anh ta.”

Sa nhìn chị dâu bất bình lộn ruột:

“Nhục nhã chưa! Nhục nhã chưa! Một người bạn có nọc độc như chị, tệ hơn cả hai mươi kẻ thù!”

“À, cô không muốn tin tôi à? Cô tưởng tôi nói thế là vì lòng ích kỷ đê hèn à?”

“Tôi chắc vậy, tôi ghê tởm chị lắm rồi.”

“Được, nếu cô muốn, cô cứ thử xem. Tôi nói thế là đủ.”

Liên ra khỏi phòng. Sa thốt thức nói:

“Ai ai cũng ghét tôi. Chị ấy lại bóp nát sự an ủi độc nhất của tôi. Nhưng những lời chị ấy nói đều sai cả, có phải không, vú Diễm? Hy không phải là một thằng quý. Hy có tâm hồn thẳng thắn và lương thiện. Nếu không, sao Hy lại còn nhớ đến chị Kha?”

Tôi nói:

“Thôi cô đừng nghĩ đến ông Hy nữa. Mẹ Kha tuy nói có khắt khe thật, nhưng tôi không thấy có chỗ nào bắt bẻ được. Mẹ tôi biết tâm địa của Hy hơn cả tôi, hơn cả mọi người khác. Những người lương thiện có ai dấu diếm hành động của mình đâu. Hy đã từng ra làm sao? Ông ta bỗng giàu có bằng cách nào? Tại sao ông ta lại ở Gió-Hú, nhà một người mà mình ghét. Ông Hạnh thì từ khi Hy đến càng tệ nữa. Ông cầm đất cho Hy để đánh bạc, uống rượu. Mới tuần lễ trước tôi gặp bác Dọi ở Diên-Mễ-Tôn. Bác nói: ‘Khi mặt trời lặn thì hai người dậy, thế rồi đánh bạc, uống rượu mạnh, cửa đóng kín bưng chỉ dùng đến trưa hôm sau. Thế rồi ông Hạnh về buồng như người điên kêu la nguyên rủa, người lương thiện nghe thấy đều phải bịt tai vì sợ, còn anh chàng số lá Hy biết dè sẻn tiền, biết lo ăn ngủ.’ Cô Sa ạ, bác Dọi tuy lẩn thẩn nhưng không nói dối, nếu những lời bác ta nói về Hy là đúng thì tôi nghĩ chẳng đời nào cô muốn có một người chồng như thế.”

Sa đáp:

“Vú cũng về hòa với những người khác. Tôi không muốn nghe những lời nói xấu của vú nữa. Sao vú lại xấu bụng muốn cho tôi tin rằng ở trên đời này không ở đâu có hạnh phúc.”

Ngày hôm sau, Kha có việc đi vắng. Hy hay tin ấy nên đến sớm hơn mọi lần. Liên với Sa ngồi trong phòng đọc sách, không ai nói với ai mặc dù đương giận nhau. Sa hơi lo về sự rò rỉ hôm trước của mình đã bộc lộ cái tình cảm thầm kín của mình ra trong một lúc bỗng bột nhất thời. Nàng ngồi không động đậy cho đến khi cửa mở: nếu kịp thì nàng đã chạy trốn nhưng chậm quá rồi.

Liên vừa đặt một chiếc ghế gần lửa, vừa vui vẻ kêu lên:

“Anh Hy, anh vào đây, may quá. Ở đây có hai người đương rất cần đến một người thứ ba để làm tan oán giận giữa họ, mà anh lại chính là người mà cả hai chúng tôi đều muốn chọn. Anh Hy, tôi lấy làm hân hạnh giới thiệu với anh một người cảm anh, say mê anh hơn cả tôi nữa. Tôi chắc anh phải nở mũi. Không, không phải vú Diễm đâu, anh đừng nhìn vú ấy. Cô em chồng bé nhỏ đáng thương hại của tôi đương nát tim nát ruột vì đáng người đẹp, vì tâm hồn đẹp của anh đấy.”

Liên vờ vĩnh vui vẻ nắm lấy Sa vì thấy Sa đứng dậy vẻ đầy uất khí:

“Không được, không được. Cô Sa, cô không chạy đi đâu được. Anh Hy ạ, hai chúng tôi đang cãi nhau như chó với mèo về anh. Cô ấy bảo tôi rằng nếu tôi biết điều lánh xa ra thì cô tiên đẹp đẽ của tôi - cô ấy tự cho mình như vậy - sẽ bắn một mũi tên vào tim anh để giữ anh muôn đời, còn hình ảnh tôi thì sẽ bị lu mờ vĩnh viễn.”

“Chị Kha! Tôi xin chị đừng nói ra ngoài sự thực và đừng nói xấu tôi, cho dẫu là nói đùa đi nữa. Ông Hy, xin ông làm ơn bảo cô bạn ông buông tha tôi. Chị ấy quên rằng tôi với ông không phải là những người quen thân, những trò ấy làm chị vui còn đối với tôi khó chịu tột bậc.”

Thấy Hy không trả lời gì, ngồi xuống ghế và có vẻ hoàn toàn không lưu ý đến tâm tình của mình, Sa quay lại và nói thì thào yêu cầu Liên buông tha mình ra. Liên kêu lên:

“Không đời nào! Tôi không muốn người ta bảo tôi là con mèo giữ đĩa cá! Cô phải ở lại. Nào bây giờ, anh Hy, tại sao anh không tỏ gì khoan khoái về những điều đáng mừng ấy? Cô ấy bảo rằng tình anh Kha yêu tôi không thấm vào đâu với tình cô ấy yêu anh. Tôi chắc cô ấy đã nói một câu tương tự như thế, có phải không vú Diễm? Từ cuộc đi chơi hôm kia đến giờ, cô ấy nhin ăn vì hờn uất tôi đã bảo cô ấy đi chỗ khác chơi, mà tôi bảo cô đi là tưởng sự có mặt của anh đối với cô ấy không lý thú gì.”

Hy quay lại đối diện cả hai người rồi nói:

“Tôi tin là Liên đã gây cho cô ấy những ý tưởng mà cô ấy không hề có. Bây giờ thì cô ấy tìm hết nước để không nhìn mặt tôi.”

Hy chăm chăm nhìn Sa như người ta xem xét một vật lạ và ghê tởm, tỷ dụ như một con rết ở xứ Ấn Độ, mặc dầu ghê tởm nhưng vẫn phải xem xét vì tính tò mò. Sa không sao chịu nổi cách nhìn ấy. Mặt nàng hết tái lại đỏ bừng và trong khi nước mắt đọng giọt trên mi, nàng cố vận dụng sức mạnh của những ngón tay mảnh rẻ để thoát khỏi sự kìm giữ của Liên. Nhưng vừa nhắc được ngón này thì một ngón khác lại bám lấy; thấy không sao cùng một lúc gỡ được hết các ngón tay, Sa đâm ra phải dùng đến móng tay và chẳng mấy lúc mu bàn tay Liên hằn lên những vành tròn đỏ.

Liên buông người Sa ra, rũ bàn tay đau và kêu lớn:

“Con hồ cái! Cút ngay đi. Anh Hy, nhìn đây này: đấy khí cụ hành hạ người ta đấy...anh phải đề phòng hai con mắt.

Khi cửa đóng lại rồi, Hy trả lời một cách hung bạo:

“Nếu những ngón tay ấy chạm vào tôi, tôi sẽ tuốt chúng rời khỏi ngón. Nhưng này Liên, Liên trêu chọc cô ả ấy làm gì thế. Có phải Liên đã nói sai sự thật không?”

“Tôi cam đoan là nói đúng sự thực. Đã mấy tuần nay, cô ả ôm tương tư anh. Ngay sáng nay cô ấy cũng còn nói mê nói sảng về anh và chửi rủa tôi thậm tệ về việc tôi đã nói rõ cho cô ả biết những tính xấu của anh để cô bớt mê anh đi. Nhưng thôi anh đừng để ý nữa, tôi chỉ cốt phạt nó hỗn sược; thế thôi. Tôi còn yêu cô ả không nỡ để anh tóm lấy miếng mồi đó mà nhai ngấu nghiến.

“Tôi không thích gì lắm nên cũng không muốn thử, hoặc có... thì chỉ nuốt chửng một cái cho xong chuyện đi.”

Sau một lúc yên lặng, Hy hỏi:

“Khi Kha chết thì cô ả là người sẽ hưởng gia tài, có phải thế không?”

“Nếu thế thì cũng khá buồn. Nhờ trời sẽ có một nửa tá cháu gạt cô ta ra ngoài địa vị ấy. Thôi bây giờ xin anh đừng nói đến chuyện ấy. Anh, anh hay có tính xàm xỡ của cái người khác. Anh nên nhớ của cái người khác đây là của tôi.”

“Nếu là của anh thì khác gì là của em. Nhưng như em đã khuyên, ta hãy gác chuyện ấy đi.”

Quả nhiên, cả hai đều không nói đến chuyện ấy nữa. Liên thì như gác hẳn ra ngoài ý nghĩ, nhưng Hy, tôi chắc thế, vẫn nghĩ đến. Mỗi lần Liên có việc gì ra khỏi phòng, thì tôi thấy chàng mỉm cười một mình - nói nhảm nhảm thì đúng hơn - rồi, điều này mới đáng sợ, chàng ngồi thừ ra nghĩ ngợi mơ màng. Tôi quyết tâm dò xét những cử chỉ của Hy. Lòng tôi bao giờ cũng về phe Kha hơn là về phe Liên. Tôi lại cho là mình có lý vì Kha bụng dạ tốt, trung hậu, đáng kính...còn Liên không thể bảo được rằng nàng trái hẳn thế, nhưng nàng quá ư tự nhiên nên tôi không mấy dám tin về những nguyên tắc của Liên, lại càng không có thiện cảm gì với tính nết của nàng. Tôi mong ước có việc gì xảy đến làm cho Hy rời khỏi Đình Gió-Hú và Họa-Mi Trang

một cách yên ổn, để cho mọi người lại sống lại như khi Hy chưa trở về. Sự có mặt của chàng là cơn ác mộng đối với tôi và tôi đoán với ông chủ của tôi cũng vậy.

Chương XI

Thình thoảng, ngồi một mình, nghĩ về những chuyện trên kia, tôi đứng dậy, tự nhiên hoảng sợ và đội mũ định đi Đỉnh Gió Hú xem có chuyện gì không. Nhưng nghĩ đến những thói xấu kinh niên của Hạnh, thấy vô hy vọng giúp ích được chàng, không chắc gì làm Hạnh tin lời nói xuông của tôi, tôi lại thôi, không bước vào cái nhà sâu nảo ấy.

Một buổi trưa, trời trong và lạnh buốt, mặt đất trở trụi và đường khô cứng, tôi đến một cái mốc bằng đá có ghi những chữ Đ.G.H, D.M.T và H.M.T. Đây là cột chỉ đường đi về Đỉnh Gió Hú, về phía làng, và về Họa Mi Trang. Ánh mặt trời nhuộm vàng cái đầu cột xám khiến tôi nhớ đến mùa hè. Tôi không biết diễn tả thế nào khi đột nhiên một luồng cảm giác thuộc thời thơ ấu ùa vào trong tim: Hai mươi năm trước, Hạnh và tôi thích chỗ này lắm. Tôi nhìn lâu vào hòn đá lâu ngày đã mòn đi; khi tôi cúi xuống, ở gần chân hòn đá có một lỗ hổng mà chúng tôi đã nghịch xếp vào những vỏ hến và đá cuội. Hình ảnh của người bạn chơi thua nhỏ với tôi hiện ra rõ nét như thực, đương ngồi trên cỏ héo, cái đầu vuông, mái tóc đen, nghiêng về phía trước và bàn tay nhỏ bé đương cầm một viên gạch đá đen đào đất. Tôi thốt kêu lên: “Tôi nghiệp cậu Hạnh” và rùng người: trong một lúc mắt tôi có cảm tưởng như thấy đứa bé ngừng đầu lên và nhìn thẳng vào mặt tôi. Áo ảnh ấy tan đi trong nháy mắt, nhưng tôi cảm thấy một ý muốn đi Đỉnh Gió Hú không sao ngăn cản được. Tính dị đoan giục tôi đi ngay: ngộ cậu ấy chết? Hay cậu ấy sắp chết? Tôi nghĩ thế. Sự hiện hình lúc này biết đâu không là điềm báo tin chết chóc. Càng đến gần trại tôi càng bối rối. Đến khi nom thấy nhà, tôi run lấy bầy tay chân. Sự hiện hình như đã đến trước tôi, đứng nhìn tôi qua cổng. Đây là tôi nghĩ tới ngay như thế khi thấy một đứa bé, tóc rối, mắt đen, đương áp bộ mặt tươi mát của nó vào chấn song. Nhưng giây lát sau, tôi nhận ngay đó là Yên Hạ, bé Hạ của tôi, không thay đổi mấy từ khi tôi phải rời nó mười tháng trước.

Tôi quên ngay mỗi sợ hãi vô lý của mình và kêu lên:

“Trời ban phúc cho chú, chú Hạ yêu quý của vú. Chú Hạ ơi, đây là Diễm, vú nuôi của chú đây này.”

Nó lùi ra khỏi tầm tay tôi và nhặt một hòn đá cuội lớn.

“Chú Hạ, tôi đến thăm ba chú đây mà.”

Trông dáng điệu của bé Hạ, tôi đoán nếu nó có còn nhớ tới một người gọi là vú Diễm đi nữa, chắc nó cũng không nhận ra tôi là người đó. Nó giơ hòn sỏi lên để ném; tôi bắt đầu đỡ ngọt nhưng vẫn không ngăn được bàn tay nó. Hòn sỏi đập vào mũ tôi. Rồi nó lấp bấp một tràng những tiếng chửi rủa mà tôi không biết nó có hiểu ý nghĩa không, nhưng nói với một giọng quả quyết như quen miệng lắm và khiến gương mặt còn non trẻ của nó có vẻ độc ác trông đến khiếp. Chắc ông rõ tôi buồn hơn là tức. Sắp phát khóc, tôi lấy trong túi ra một quả cam cho Hạ để làm thân. Nó ngấp ngừng rồi giựt mạnh ở tay tôi như sợ tôi chỉ định nhử và đánh lừa nó. Tôi bèn đưa Hạ coi một quả khác nhưng cầm xa tầm tay nó. Tôi hỏi:

“Ai đã dạy chú những câu tục tữ ấy. Ông mục sư phải không?”

Hạ đáp:

“Quý tha ma bắt cái ông mục sư và cả bà nữa. Đưa quả cam kia đây.”

“Chú hãy nói chú học ở đâu thì chú sẽ có quả cam này. Ai dạy chú học?”

“Ông cụ via!”

“Ông cụ via? À, ba chú. Thế ba cháu dạy chú những gì nào?”

“Không dạy gì cả. Chỉ bảo tôi lánh xa ông cụ ra. Ông cụ không thích tôi chửi rủa ông cụ.”

“À, thế ra quở nhà trời dạy chú rủa ba?”

Nó càu nhàu:

“Ừ, không.”

“Thế ai?”

“Ông Hy.”

Tôi hỏi nó xem nó có yêu ông Hy không. Nó đáp:

“Có.”

Muốn biết tại sao khiến bé Hạ yêu Hy, tôi hỏi nó nhưng chỉ được trả lời:

“Tôi không biết. Hễ cụ via làm gì thì tôi chỉ ông Hy cãi lại trả miếng cụ via

như hết thế... ba rửa tôi thì ông Hy rửa ba... ông Hy bảo phải để tôi tự nhiên muốn làm gì thì làm.

“Thế ông mục sư không dạy chú đọc, viết à?”

“Không, người ta đã bảo nếu lão mục sư bước vào nhà này thì bao nhiêu rãng sẽ bị đâm thụt vào cổ họng... ông Hy đã nói như thế.”

Tôi đặt quả cam vào tay nó và bảo nó đi gọi bố. Nhưng đáng lẽ là Hạnh thì Hy lại hiện ra ở cửa. Thế là tôi quay phắt người lại chạy hết sức nhanh về đây, không ngừng lại cho đến chỗ cái mốc đá, hoảng hốt như là đã vừa gặp ma thật. Chuyện đó chẳng dính dáng gì đến vụ cô Sa, nhưng nó thôi thúc tôi quyết tâm đề phòng không để những ảnh hưởng xấu lan đến Họa Mi Trang, cho dầu tôi phải đối đầu dữ dội với cô chủ tôi.

Lần sau Hy trở lại thì Sa đang đứng cho chim bồ câu ăn. Hy không có thói quen chào hỏi một câu gì lễ độ với Sa, trừ khi nào cần lắm. Lần này khi Hy vừa thấy Sa là chàng đưa mắt ngay quan sát khắp mặt tiền ngôi nhà. Tôi đứng gần cửa bếp nhưng lùi vào ngay để Hy khỏi nom thấy. Anh chàng đi qua sân gạch, đến gần Sa và nói với nàng câu gì. Sa hình như luống cuống, có vẻ muốn bỏ đi; Hy đặt bàn tay lên cánh tay nàng để ngăn lại. Sa quay mặt đi, chắc Hy lại nói thêm một câu nữa, nhưng Sa không muốn trả lời. Chàng ta lại nhìn nhanh lên nhà và tưởng không ai trông thấy, anh chàng đều cẳng ấy trơ tráo ôm ghì lấy Sa.

Tôi kêu rầm lên:

“Trời ơi, phản phúc! Cậu Hy lại giả dối nữa, có phải không? Một người chỉ quyết lợi dụng thôi.”

“Cái gì thế vú Diễm?”

Tiếng Liên ở ngay cạnh tôi hỏi vậy. Tôi nóng nảy đáp:

“Cái người bạn vô liêm sỉ của mợ đấy. Cái anh chàng sỏ lá ở dưới kia...à, anh chàng đã nom thấy chúng mình... anh chàng đến kia. Tôi tự hỏi không biết anh chàng còn tâm địa nào để chống đỡ cái việc tán tỉnh cô Sa sau khi đã nói với mợ là anh chàng ghét cô Sa.”

Liên thấy Sa gỡ người ra và chạy lẫn vào vườn; một phút sau, Hy mở cửa. Tôi không ngăn nổi tỏ ý bất bình, nhưng Liên bảo tôi cầm miệng và dọa đuổi tôi ra khỏi bếp nếu tôi cứ dám nghênh ngang xía mồm vào. Liên nói:

“Nghe vú nói, người ta tưởng vú là chủ nhà này. Còn anh Hy, tôi đã bảo anh để yên cô Sa. Tôi xin anh nghe tôi, chỉ trừ nếu anh muốn người ta không tiếp anh ở đây và Kha sẽ cấm cửa anh.”

Cái anh chàng sỏ lá mà quả thật lúc đó tôi ghét cay ghét đắng trả lời luôn:

“Trời phù hộ ông ta đừng làm thế. Nhờ Trời ông ta vẫn hiền lành, nhẫn nhục. Mỗi ngày tôi lại càng có ý muốn tống ông ta về châu trời.”

Liên đóng cửa bếp lại:

“Suyt, tại sao anh không nghe lời yêu cầu của tôi? Hay là Sa đã cố ý làm như vậy.”

Hy càu nhàu:

“Việc gì đến cô? Tôi có quyền hôn Sa nếu tôi thích thế, còn cô, cô không có quyền gì cấm đoán. Tôi không phải là chồng cô, không việc gì cô phải ghen.”

“Tôi không ghen anh, tôi ghen hộ anh. Thôi, anh vui lên một tí nào, tôi không muốn anh có một vẻ mặt cau có như thế. Nếu anh thích Sa thì anh lấy Sa. Nhưng anh có thích Sa không? Anh nói rõ sự thực cho tôi biết, anh Hy. à, anh không muốn trả lời. Tôi chắc là anh không thích gì Sa.”

Tôi hỏi:

“Thế còn cậu Kha tôi, cậu có tán thành không đã.”

Liên đáp giọng quả quyết:

“Cậu Kha phải tán thành.”

Hy nói:

“Ông Kha khỏi phải tán thành; tôi cũng cóc cần sự tán thành của ông ta. Còn như cô, cô Liên, nhân tiện tôi có vài câu nói với cô. Tôi muốn cô đừng quên điều này: tôi biết là cô đã đối đãi với tôi một cách tàn nhẫn...tàn nhẫn! Cô nghe thấy chưa? Nếu cô cứ tự lừa cô cho rằng tôi không nhận thấy điều đó thì cô thực là ngu, và nếu cô tưởng một vài lời nói đường mật có thể làm tôi khuây khỏa thì cô thực là ngốc; và nếu cô cho là tôi chịu đau khổ mà không trả thù thì chẳng bao lâu nữa tôi sẽ cho cô biết là trái lại thế! Trong lúc đợi, tôi cảm ơn cô đã ngỏ cho tôi biết tình yêu bí mật của Sa: tôi thề với cô là tôi sẽ lợi dụng hết sức. Còn cô, cô đừng dính vào!”

Liên kinh ngạc kêu lên:

“Anh lại định giở trò gì ra thế? Tôi đối đãi với anh tàn nhẫn... và anh muốn báo thù. Anh định báo thù tôi cách nào, đồ vũ phu bội bạc kia! Tôi đã xử tàn nhẫn anh ở chỗ nào?”

Hy trả lời, giọng bớt hung dữ:

“Tôi không tìm cách báo thù cô. Không phải ý tôi định vậy. Kẻ bạo chúa áp bức kẻ nô lệ nhưng kẻ nô lệ không phản lại bạo chúa, kẻ nô lệ lại đi dầy xéo những kẻ ở dưới chân mình. Cô có thể dầy vò tôi suốt đời, lấy đó làm một trò vui, nhưng xin cô cho phép tôi cũng đùa rờn như cô; cô nên hết sức giữ gìn đừng chửi mắng tôi. Sau khi cô, cô đã phá cả cái lâu đài của tôi, cô đừng dựng thay vào đấy một cái lều con rồi đem cái lều ấy cho tôi ở, để cô có thể tự hào là người phúc đức. Nếu tôi tưởng cô thực tình muốn tôi lấy Sa thì tôi sẽ cắt cổ tôi cho xong đời.”

Liên kêu lên:

“A, ra chỉ vì tại tôi không ghen tuông, có phải không? Anh chỉ việc làm đau khổ người khác làm thú vui của mình. Anh đã tỏ rõ điều ấy rồi. Chồng tôi bây giờ đã hết khó chịu như hồi anh mới tới, tôi cũng bắt đầu thấy mình yên tâm, yên ổn và anh, anh thấy chúng tôi yên lành, anh không chịu được, anh muốn gây một chuyện bất hòa. Nếu anh thích, anh cứ cãi nhau với Kha và lừa dối em gái Kha: đấy là cách hiệu nghiệm nhất anh đã tìm ra để báo thù tôi.”

Câu chuyện ngừng bật. Liên ngồi gằn lửa, cái giận và mặt tối xăm. Hy đứng ở trước lò sưởi, khoanh tay, đang nghiền ngẫm những ý tưởng xấu xa. Tôi để mặc họ như thế và đi lên tìm Kha.

Lúc tôi vào Kha hỏi tôi:

“Vú Diễm có thấy nhà tôi đâu không?”

“Thưa cậu, có, mợ ở dưới bếp. Mợ đương giã nẩy lên vì cử chỉ của ông Hy...”

Rồi tôi thuật lại cái cảnh xảy ra ở dưới sân và cuộc cãi nhau. Tôi tưởng tôi không làm gì hại đến Liên miễn là Liên sau này không tự gieo tội vào mình và lên tiếng bênh Hy. Kha không muốn nghe tôi nói hết, câu đầu tiên Kha nói tỏ ra rằng chàng cũng oán luôn cả vợ:

“Chịu thế nào được. Nhận một đứa như vậy là bạn rồi bắt tôi giao dịch với

nó. Vú bảo hai người nhà lên đây. Tôi không muốn cho Liên cứ còn đứng lại bàn cãi với thằng số lá ấy.”

Kha xuống, ra lệnh cho đầy tớ đứng ở ngạch, rồi đi vào trong bếp. Tôi cũng theo sau: Liên đang mắng rầm rĩ hơn, Hy thì tựa ở cửa sổ, đầu cúi xuống. Chính Hy là người trông thấy ông chủ tôi trước. Chàng ra hiệu nhanh cho Liên im tiếng.

Kha quay về phía vợ:

“Cái gì thế này? Mợ không còn biết thế nào là sĩ nhục cứ đứng với một người dám nói mợ những câu như thế.”

“Anh Kha, anh đã đứng nghe trộm ở cửa có phải không?”

Liên hỏi bằng một giọng đặc biệt, cố ý trêu tức chồng, một giọng nói vừa ngụ ý thản nhiên vừa tỏ rõ không thềm để ý đến sự giận dữ của chồng.

Trong khi Kha nói thì Hy vẫn ngửa mặt nhìn Kha, đến lúc Liên trả lời thì Hy cười gằn như cố ý làm Kha chú ý đến mình. Hy thành công, nhưng Kha quý quyết không tỏ ra với Hy nổi giận dữ của mình. Kha thản nhiên nói:

“Cho đến nay, tôi rất khoan dung đối với ông. Không phải vì tôi không biết ông có một tính tình đáng khinh rẻ, đê hèn nhưng chỉ vì tôi biết những cái đó không phải hoàn toàn lỗi ở ông. Khi nhà tôi muốn tiếp tục giao dịch với ông, tôi nhận ngay...một cách dạn dặt. Sự có mặt của ông ở đây đã đầu độc tinh thần cho cả những người đức độ nhất. Vì thế, để ngăn cản những việc xảy ra nguy kịch hơn, tôi cấm cửa không để ông vào nhà này và tôi xin báo ông rằng tôi muốn ông đi ngay. Bằng không, ba phút nữa ông sẽ phải đi một cách miễn cưỡng và nhục nhã.”

Hy nhìn chiều cao và dáng vóc của Kha một cách đầy chế nhạo:

“Liên à, con cừ non của cô bây giờ lại dọa nạt như con bò mộng. Tôi sợ ông ta sẽ bể sọ vì những quả đấm của tôi. Phiền quá, ông Kha ạ, tôi lấy làm buồn nản mà báo cho ông biết rằng thực ông không đáng được người ta quăng ông xuống đất.”

Kha nhìn về phía ngạch, ra hiệu cho tôi tìm lũ đầy tớ. Kha không muốn tự mình tỷ thí với Hy. Tôi đi về phía ông chỉ, nhưng Liên, hơi nghi ngờ, đi theo sau. Lúc tôi định gọi đầy tớ thì Liên ấy tôi ra, kéo mạnh cửa và xoay chìa khóa lại.

Liên nói ngay để đáp lại cái nhìn tức tối của chồng:

“Làm gì thế! Nếu anh không có can đảm đánh Hy thì một là xin lỗi người ta, hai là nhận mình chịu thua. Như vậy từ nay anh bớt cái thói hay khoe mình có nhiều can đảm hơn mình có. Không, nếu anh định cướp lấy cái chìa khóa này thì tôi sẽ nuốt chửng nó ngay. Tôi lúc nào cũng sẵn sàng tha thứ cho một người có bản tính yếu đuối và một người có bản tính xấu xa, tôi được hai người thưởng bằng một sự vô ơn, bội bạc, mù quáng, ngu dốt đến không tưởng tượng được. Anh Kha, tôi đương bên vực anh, anh và cả nhà anh, thế mà anh dám ngờ tôi xấu bụng. Thực tôi muốn Hy lúc này đâm anh nhừ tử!”

Kha định giăng lấy chìa khóa nhưng Liên muốn chắc ăn ném ngay chìa khóa và giữa đám lửa. Thấy vậy, Kha run lấy bầy cả người và mặt tái xanh như sắp ngất đi. Kha vịn vào thành một chiếc ghế, lấy tay che mặt. Liên kêu lên:

“Trời đất ơi, ngày xưa người ta đã phong anh là một tráng sĩ. Chúng ta thua rồi. Chúng ta thua rồi. Hy cũng không bao giờ giơ một ngón tay để trị anh, cũng như vua không bao giờ ra lệnh cho quân sĩ mình tiêu diệt một đàn chuột nhắt... Can đảm lên, anh Kha! Không ai làm hại đâu. Anh không phải là một cừu non, anh chỉ là một con thỏ con đương bú sữa mẹ.”

Hy nói:

“Tôi mong cô sống vui vẻ với anh chàng nhát này, anh chàng không có máu mà chỉ toàn sữa trong người. Tôi khen cô đã biết chọn người. Đấy, con người run sợ, phun cả bọt mép thế này mà cô đã thích hơn tôi! Tôi không muốn thối y một quả đấm nhưng nếu được lấy chân đạp y một cái chắc cũng được hưởng một sự khoan khoái lớn. Anh chàng sẽ khóc? Hay là sẽ ngất đi vì sợ?”

Hy đến gần và hất mạnh một cái vào thành ghế Kha ngồi. Giá Hy đứng xa thì hơn: Kha bất thành linh nhẩy lùi một cái và thoi vào cổ họng Hy một quả đấm có thể đánh ngã một người nhẹ cân hơn. Trong một phút Hy thờ hồn hển. Kha nhân lúc Hy còn nghẹn cổ liền do cửa sau đi ra sân và từ đó trở lại phía cửa trước.

Liên nói:

“Thế là từ đây anh hết đường đi lại. Bây giờ anh đi đi. Nhà tôi sẽ quay lại với súng và người tiếp viện. Nếu mà Kha đã nghe lọt câu chuyện chúng ta nói lúc nãy thì nhất định không bao giờ Kha tha thứ. Anh đã cho anh ấy một vết đau, anh Hy ạ. Thôi đi đi... đi mau. Tôi không muốn anh bị dồn vào cạm bẫy của Kha.”

Hy nói oang oang:

“Cô tưởng tôi đi ngay khi bị một người đâm rớt cổ? Không, không! Trước khi tôi ra khỏi nhà này tôi phải đè bẹp xương sườn nó như đè bẹp một hạt dẻ mục. Không để tôi đập cho nó một trận thì lần khác tôi sẽ giết nó. Vì vậy nếu cô còn quý mạng sống của nó, cô nên để tôi đuổi theo nó.”

Tôi ngắt lời Hy và bịa ra một câu nói dối:

“Cậu ấy không trở lại đây đâu. Kia kia, bác nuôi ngựa và hai người làm vườn, mỗi người một cây gậy và ông chủ đương rình ở cửa sổ xem tụi kia có làm theo lệnh mình không.”

Những người làm vườn và anh bồi ngựa có ở đấy thật, nhưng Kha cũng đứng với họ. Cả bọn rẽ vào sân. Hy, nghĩ lại, quyết định tránh đánh nhau với bọn tôi tớ. Chàng ta cầm lấy thanh sắt cời than nậy bật khóa cửa trong rồi bỏ đi trong lúc bọn kia vào.

Liên bảo tôi theo lên gác. Nàng gieo mình xuống chiếc ghế nệm dài:

“Vú ạ, tôi gần muốn điên. Đầu tôi như búa bổ. Vú bảo cô Sa lánh mặt đi. Bao nhiêu chuyện đều do cô ấy cả. Nếu cô ấy hay người nào khác đến làm tôi tức thêm thì tôi sẽ hóa dại mất. Rồi tối nay vú gặp cậu vú nói là tôi có cơ bị ốm nặng. Mà tôi mong tôi bị ốm thật. Cậu ấy làm tôi sợ hãi và đau khổ hết sức. Tôi muốn làm vậy cho cậu ấy hoảng. Ngoài ra, cậu ấy đến lại giờ một tràng chửi rủa, phàn nàn; tôi, tôi chắc cãi lại quá. Có trời biết câu chuyện sẽ đi đến đâu. Vú Diễn, vú có làm thế không? Vú biết tôi không có điều gì đáng trách trong vụ này. Cái gì xui cậu ấy đâm ra nghe trộm. Chuyện Hy nói, sau khi vú đi khỏi, có vẻ xúc phạm thật, nhưng tôi có thể làm cho cô Sa xa hẳn Hy ra, còn những chuyện khác có kể làm chi. Bây giờ cái gì cũng hỏng hết chỉ vì muốn nghe trộm người ta nói xấu mình. Nếu cậu không nghe trộm chuyện chúng tôi nói thì chắc cậu cũng chẳng đến nỗi tệ thế. Thực tình khi nghe cậu ấy nói với tôi bằng một cái giọng bức mình,

quá ư vô lý, sau khi tôi đã vì chồng mắng Hy đến khản cả cổ, tôi chẳng thèm để ý đến hai người sẽ làm gì nhau nữa. Trước hết tôi chỉ cảm thấy ngay là câu chuyện cãi cọ dù xoay chiều nào thì xoay, chúng tôi phải tan rã, mà có trời biết tan rã trong bao lâu! Được, nếu tôi không còn giữ được tình bạn của Hy...nếu Kha còn ti tiện và ghen tuông quá, tôi sẽ cố làm cho tim của hai người tan nát bằng cách làm cho tim tôi tan nát. Đó là một lối mau chóng nhất để cho xong mọi chuyện khi người ta đẩy tôi vào đường cùng! Cho đến bây giờ Kha rất có ý tứ, không chọc tức tôi.... Vú cần phải chỉ rõ cho cậu ấy biết không giữ ý tứ như trước là nguy hiểm lắm, vú phải nhắc cho cậu ấy biết bản tính tôi là bản tính đăm đối tình cảm, nếu bị kích thích quá có thể trở nên cuồng bạo. Tôi cũng không muốn vú lạnh lùng như thế kia và vú không có vẻ gì lo lắng cho tôi cả.

Vẻ lạnh lùng của tôi, cô chủ tôi chắc cho là chướng mắt, vì thật ra những lời dằn dò của cô ấy rất thành thực. Nhưng tôi nghĩ một người có quyết tâm nghĩ trước đến những mưu mô lợi dụng cơn giận dữ của mình thì người đó cũng có đủ nghị lực, tự kiềm chế được mình ngay khi mình đang tức giận. Và tôi không muốn làm “cho cậu ấy hoảng” như cô chủ dọa, chỉ làm tăng sự phiền não của Kha để thỏa lòng ích kỷ của Liên.

Vì vậy tôi không nói gì với Kha khi Kha đi về phía buồng khách nhỏ. Nếu hai vợ chồng có cãi nhau thì tôi sẽ tự ý quay lại để nghe.”

Kha nói, giọng không có vẻ giận dữ, nói một cách mệt mỏi và buồn rầu:

“Liên cứ ngồi đấy. Anh không đứng lại lâu đâu. Anh đến đây không phải để cãi nhau mà cũng không phải để làm lạnh. Anh chỉ muốn biết sau việc xảy ra chiều nay, em còn có ý muốn giao du với...”

Liên ngắt lời, chân đạp xuống đất:

“Trời đất ơi, xin anh, van anh tha em ra, đừng nói gì về chuyện ấy bây giờ. Anh bao giờ cũng lý lý, mạch máu anh chắc toàn nước lạnh. Máu tôi sôi sùng sục mà thấy anh lạnh lẽo quá tôi không chịu được.”

Kha vẫn kiên nhẫn:

“Nếu em muốn anh đi thì em hãy trả lời câu hỏi của anh. Em phải trả lời anh. Thái độ hung hăng của em không làm anh sợ đâu. Anh biết rằng nếu em muốn thì em cũng có thể dẫn được như bất cứ ai. Từ nay trở đi, em

muốn bỏ thằng Hy hay em muốn bỏ anh? Em không thể nào vừa là bạn anh vừa là bạn nó được và anh cương quyết buộc em phải cho anh biết em chọn ai?”

Liên kêu lên dữ dội:

“Tôi buộc anh phải để tôi yên một mình. Tôi muốn thế. Anh đi đi... đi ngay đi!”

Liên kéo giầy chuông đến đứt cả giầy tôi cũng chỉ đứng đĩnh đi vào. Những cơn giận dữ vô lý và cuồng dại như vậy đến các ông thánh cũng phải bối rối. Liên nằm đấy, đập đầu mình vào thành ghế đệm và nghiêng răng mạnh tới nỗi tưởng như chúng tan thành mảnh vụn. Kha đứng nhìn vợ, bắt đầu hồi hận và lo sợ. Cậu ấy bảo tôi đi lấy ít nước lã. Liên thì không đủ hơi sức để nói nữa. Tôi mang tới một cốc đầy. Vì Liên không muốn uống, tôi hắt nước vào mặt. Trong mấy giây đồng hồ Liên nằm dài người ra, thân hình cứng đờ, mắt trợn ngược lên, còn hai má đột nhiên mất sắc và tái ngắt trông như người đã chết rồi. Cậu Kha trông kinh hoàng ra mặt.

Tôi thì thầm:

“Cậu chẳng có gì phải lo.”

Tôi không muốn cậu ấy nhượng bộ mặc dù trong thâm tâm tôi cũng thấy lo lo.

Cậu Kha vừa nói vừa rùng mình:

“Môi mợ có máu!”

Tôi gạt ngay:

“Không sao đâu.”

Rồi tôi kể cho Kha nghe trước khi cậu ấy vào mợ Liên đã quyết tâm đóng cho cậu xem một tấn kịch hờn uất. Tôi dại quá nói lớn tiếng khiến Liên nghe thấy: nàng nhồm dậy, tóc rũ rượi trên hai vai, mắt như nẩy lửa, gân cổ và gân bắp tay nổi bật lên một cách bất thường, trông tưởng chừng bị gãy xương ở một vài chỗ. Nhưng nàng chỉ đứng nhìn quanh một lúc rồi chạy vụt ra khỏi phòng. Kha bảo tôi đi theo, nhưng khi tôi đến cửa buồng nàng, Liên đóng cửa không cho tôi vào.

Sáng hôm sau... không thấy nàng tỏ ý định xuống ăn sáng, tôi lên hỏi xem Liên muốn cần dùng thức gì không. Nàng đồng dục trả lời “Không.” Đến

giờ uống nước trà, giờ ăn cơm tối và cả ngày hôm sau, cũng vẫn câu hỏi ấy và câu trả lời ấy.

Về phần Kha, chàng ngồi lì ở trong phòng sách và không hỏi han xem vợ làm những gì...chàng nói chuyện với Sa trong một giờ, nhưng Sa chỉ trả lời lơ mờ, chàng báo cho Sa biết nếu nàng ngu dại cứ để anh chàng khốn nạn ấy tán tỉnh thì không còn gì là tình anh em nữa.

Chú thích:

[1].Người Anh thường gọi Châu-Âu là Lục-địa

[2].Ăn cướp đường

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết

Chương 12 - 13

Trong lúc Sa đi vợ vẫn buồn rầu và lúc nào cũng yên lặng trong rừng cây, trong vườn hoa, mắt gần như lúc nào cũng không ráo lệ; trong lúc Kha giam mình với những cuốn sách không bao giờ mở coi, trong lòng bứt rứt vì đợi vợ biết hối, tự ý đến xin lỗi và làm lành; trong lúc Liên khăng khăng nhịn đói, cho là chồng mỗi bữa ăn không thấy mình xuống chắc nghẹn ngào lắm nhưng chỉ vì tự kiêu nên không chạy đến quỳ sụp dưới chân mình; trong lúc đó thì tôi vẫn tiếp tục công việc hàng ngày và yên trí là ở giữa bốn bức tường bao bọc Họa Mi Trang, chỉ có một người đủ sáng suốt, đó là tôi. Tôi không tỏ lời chia buồn cùng Sa, tôi cũng không khuyên răn Liên, cũng không để ý đến những tiếng thở dài của Kha chắc nóng lòng muốn người khác nói đến vợ mình vì mình không được nghe tiếng vợ nói; tôi định cứ để mặc họ xử sự với nhau theo ý họ muốn. Tuy cách ấy rất chậm có kết quả nhưng sau cùng tôi cũng vui vẻ thoáng nhận thấy một tia hy vọng thành công. Ấy là lúc đầu tôi tưởng thế.

Ngày thứ ba, Liên mở then cửa và vì bình nước uống và nước rửa đều cạn, nàng bảo lấy thêm và đem lên một bát cháo vì nàng cảm thấy mình sắp chết. Tôi coi những lời đó nói ra chỉ cốt để tôi nhắc lại cho Kha nghe. Tôi không tin một lời nào thành thử tôi cứ yên lặng đem cho Liên bánh mì nướng và một ít nước trà. Liên ăn và uống có vẻ ngon lành rồi nàng vật mình xuống gối, hai bàn tay nắm chặt và kêu rên rĩ:

“Trời ơi! Tôi chết mất chẳng ai thèm để ý đến tôi! Biết thế thà đừng ăn cho xong.”

Một lúc lâu sau, tôi nghe nàng lẩm bẩm:

“Không, tội gì mà chết! Mình có chết thì nó sướng hơn! Nó có yêu gì mình. Mình có chết thì nó cũng kệ thầy kệ xác mình.”

Thấy nàng sắc mặt lợt lạt như thây ma và bỗng bật một cách thái quá, tôi hỏi:

“Thưa mợ, mợ cần thứ gì ạ?”

Liên hít những lọn tóc quăn rũ xuống, nét mặt bần thần hỏi tôi:

“Con người bất nhân ấy đương làm gì vậy? Ngủ gục hay là chết rồi?”

Tôi đáp:

“Chẳng phải ngủ cũng chẳng phải chết gì cả, nếu mợ định nói cậu Kha. Cậu ấy khỏe như vâm, lúc nào cũng chúi mũi vào sách vở!”

Nếu tôi biết rõ bệnh trạng của Liên thì tôi đã không nói thế, nhưng tôi vẫn yên trí nàng ốm giả nhiều hơn là ốm thật. Liên sừng sốt kêu lên:

“Chúi mũi vào sách? Mà ngay trong lúc mình gần kề miệng lỗ. Trời ơi!”

Nàng nhìn lên chiếc gương treo trước mặt:

“Không biết Kha có biết mình khác đi nhiều như thế này không? Có phải đây là Yên Liên thật không? Có lẽ Kha tưởng mình giả vờ. Vú không nói với cậu để cậu biết tôi thật sự nguy kịch đến thế nào sao, vú Diễm? Khi tôi mà biết được ý nghĩ của cậu ấy thế nào rồi và nếu còn kịp, thì tôi sẽ chọn một trong hai đường - hoặc là cứ nhịn đói cho chết quách đi, như vậy có thể là một hình phạt cho cậu ấy nếu cậu ấy còn đòi chút lương tâm - hoặc là ráng khỏi bệnh đi rồi đi khỏi nơi đây. Vú này, vú phải thận trọng, vú có nói thật với tôi không đó? Có thực là Kha cứ để mặc xác tôi muốn sống chết ra sao thì ra, có phải không?”

Tôi đáp:

“Dạ, thưa mợ, cậu đâu có hay biết đầu óc mợ lộn xộn như thế và cố nhiên là cậu ấy đâu có lo tới chuyện mợ định nhịn ăn cho tới khi chết đói.”

“Vú không tin hả? Vú không thể nói với cậu ấy rằng tôi sẽ nhịn đói cho đến chết hoặc tôi bỏ nhà ra đi sao? Vú phải nói làm sao cho cậu ấy tin. Vú cứ bảo là vú nghĩ thế, vú tin chắc rằng tôi sẽ làm như vậy.”

Tôi nhắc:

“Thôi, mợ. Mợ quên là chiều nay mợ vừa ăn bát cháo ngon lành đấy ư và ngày mai mợ sẽ thấy kiến hiệu ngay.”

Nàng ngắt lời:

“Nếu tôi biết chắc là tôi chết đi cậu ấy sẽ chết theo thì tôi tự tử ngay lập tức. Trong ba đêm ghê rợn vừa qua tôi đâu có chợp mắt được phút nào! Trời ơi, tôi đau khổ quá chừng. Tôi bị ma ám, vú Diễm ạ! Tôi có cảm tưởng

vú không ưa tôi. Thật lạ, tôi cứ tưởng là mọi người tuy oán ghét khinh bỉ nhau nhưng không thể nào không yêu tôi được... ấy thế mà chỉ trong vòng có vài tiếng đồng hồ, tất cả đều trở thành thù nghịch tôi. Tôi quả quyết là họ thù oán tôi... những người ở trong nhà này. Sắp chết đến nơi mà chung quanh chỉ toàn những bộ mặt lạnh như tiền! Sa thì khiếp sợ không dám nhìn con Liên này chết. Ghê quá mà! Còn Kha thì lạnh lùng đứng bên giường xem ta chết rồi cầu nguyện cảm ơn Chúa đã vãn hồi được cảnh yên vui cho gia đình hẳn và sau đó lại quay về với những cuốn sách! Trong lúc mình đương ngắc ngoải chết không biết sách vở giúp hẳn được cái trò trống gì cho đời!

Liên không thể nào chịu nổi cái ý tưởng tôi đã nêu ra rằng Kha đã chịu đựng cảnh ngộ một cách điềm tĩnh như một triết gia. Nàng vật mình vật mẩy, lăn lộn trên giường, rồi cơn giận nổi lên ùng ùng như điên dại; nàng cắn rách chiếc gối, chồm dậy sùng sục đòi tôi mở cửa sổ. Tôi không mở vì bấy giờ đương giữa mùa đông, gió bắc đang ào ào thổi. Tôi đâm hoảng thấy sắc mặt và tính khí nàng biến đổi bất thường và sức nhớ lại trận ốm trước, bác sĩ dặn không nên làm nàng phật ý. Mới phút trước nàng còn hung hăng làm dữ thế mà chỉ phút sau, nàng đã hiền khô, chống một tay lên giường, không còn để ý đến việc tôi từ chối không làm theo ý nàng nữa. Rồi hình như nghĩ ra được trò chơi con nít, nàng ngồi rút ra những chiếc lông chim từ những chiếc gối nàng vừa cắn rách, xếp ra từng loại một, bày lên vài giường để chơi: trí óc nàng đã lạc tận đâu đâu mất rồi!”

Liên lẩm bẩm nói một mình:

“Lông kia là lông gà, lông này là lông vịt, lông này là lông bồ câu. A, người ta nhồi lông bồ câu vào gối.. thảo nào mà mình không sao chết được! Thôi chốc nữa nằm xuống mình nhớ vớt nó xuống sàn... đây là lông gà rừng còn đây đích thị là lông con te-te không lẫn vào đâu được. Giống chim dễ thương này vẫn lượn trên đầu mình giữa đồng cỏ hoang. Nó muốn về tổ vì nó thấy mây đen kéo tới báo trời sắp mưa. Chiếc lông này người ta nhặt trên cây thạch thảo, com chim không bị bắn...bọn này thấy tổ nó mùa đông, tổ đầy những bộ xương nhỏ. Hy đặt cái bẫy phía trên và mấy con chim lớn không dám trở về. Sau lần ấy mình bắt Hy phải thề không được bắn te-

te và Hy đã giữ lời. A, đây lại có nữa này! Anh Hy có bắn te-te không, vú Diễm? Có con nào lông đỏ không? Để tôi xem nào...”

Tôi ngắt lời Liên:

“Thôi, bỏ cái trò con nít ấy đi! Mợ nằm xuống đi và nhắm mắt lại, mợ nói sáng rồi. Bữa quá đi mất. Lông bay tứ tung như tuyết thế này này!”

Tôi giựt lấy chiếc gối, lật úp những lỗ thủng xuống nệm. Vì Liên lòi ra từng năm lông tôi phải đi khắp phòng nhặt lên.

Liên lại nói như người mơ ngủ:

“Vú Diễm này, tôi thấy vú là một bà già tóc bạc lưng còng... Đấy năm mười năm sau thì vú sẽ như thế đấy. Còn bây giờ thì tôi biết vú chưa đến nỗi như vậy. Vú nhầm rồi, tôi đâu có nói sáng! Nếu tôi mê sáng thì tôi đã tin rằng hiện thời vú là cái mụ già khoảm kia còn tôi thì đang nằm ở dưới ngọn Băng-Thạch Nham. Tôi rất sáng suốt, tôi biết rõ lúc này đang đêm trên bàn có hai ngọn nến chiếu sáng vào cái tủ đen bóng.”

Tôi hỏi:

“Cái tủ đen? Đâu? Đúng là mợ nó mê rồi!”

Liên đáp:

“Tủ kê sát tường kia, nó vẫn ở đấy từ bao giờ bao giờ. Trông nó thực là kỳ quái... Tôi thấy một cái mặt ở trong ấy!”

“Từ trước đến giờ làm gì có cái tủ nào trong phòng?”

Tôi ngồi xuống, vén màn lên để xem chừng nàng. Liên vừa hỏi lại, vừa chăm chú nhìn vào tấm gương:

“Thế vú không thấy cái mặt kia sao?”

Tôi nói mãi mà không sao làm cho nàng hiểu đó chính là bóng của nàng, sau cùng tôi phải đứng dậy lấy một chiếc khăn phủ lên tấm gương.

Liên vẫn nói, giọng sợ sệt:

“Nó vẫn ở đằng sau ấy! Nó đang cựa quậy đấy. Ai thế? Khi nào vú đi khỏi rồi tôi chỉ cầu nó đừng ra đây! Trời đất! Vú Diễm ơi! Phòng này có ma! Ở đây một mình tôi sợ lắm!”

Người nàng cứ run lên bần bật, mắt nàng không rời nhìn về phía cái gương nên tôi phải cầm lấy tay nàng, vỗ về cho nàng trấn tĩnh lại.

Tôi cố giải thích:

“Có ai ở đây đâu nào! Chính vợ đấy, vợ Kha ạ! Vừa lúc này vợ cũng biết thế mà.”

Liên giật mình nói:

“Chính tôi à? Kìa, đồng hồ đánh mười hai tiếng. Thế là đúng rồi. Ghê quá đi mất!”

Nàng túm lấy tấm vải giường kéo lên che mắt. Tôi định lên ra cửa gọi Kha nhưng một tiếng hét thất thanh giữ tôi lại. Chiếc khăn rút khỏi tấm gương.

Tôi quát lên:

“Cái gì thế? Bây giờ thì ai nhát gan nào? Tỉnh dậy! Tấm kính... tấm gương đó mà, vợ Kha. Vợ soi hình vợ trong đó, có cả tôi nữa, tôi đứng cạnh vợ đấy mà.”

Liên run lấy bầy, mặt ngơ ngác, túm chặt lấy tôi. Nhưng vẻ kinh hãi trên mặt nàng biến dần đi, sắc diện tái mét bây giờ đỏ lên vì thẹn. Nàng thở dài:

“Trời ơi! Tôi cứ ngỡ tôi đang ở nhà, tôi tưởng tôi đang nằm trong phòng của tôi ở Gió Hú. Tôi yếu quá nên đầu óc cứ rối loạn lên, tôi la hét mà không biết. Vú đừng nói gì nhé, ở lại đây với tôi. Tôi sợ ngủ lắm, những cơn mê làm tôi sợ hết hồn.”

“Vợ cố ngủ đi. Ngủ được nó khỏe người ra. Có như thế này vợ mới biết và không nhin đời nữa.”

Liên vịn tay nói chua chát:

“Trời ơi! Giá tôi được nằm trên giường trong ngôi nhà cũ của tôi! Và tiếng gió vi vu thổi trong lá thông bên cửa sổ. Để yên cho tôi cảm thấy hơi gió ấy một chút... nó chạy thẳng xuống rừng cỏ... để yên cho tôi hít một hơi cho thỏa!”

Tôi ra mở cửa sổ để ngỏ vài giây cốt cho nàng bình tĩnh lại. Một cơn gió lạnh lùa vào, tôi vội đóng cửa ngay và quay về ghế ngồi. Lúc này, Liên đã ngồi yên, mặt đầm đìa nước mắt. Thân thể quá mỏi mệt làm cho tinh thần nàng dịu hẳn. Vợ chủ nóng tính của tôi bây giờ chẳng khác nào một đứa con nít rên rỉ hờn giận.

Đột nhiên như chợt tỉnh, Liên hỏi:

“Tôi tự giam ở đây bao lâu rồi, vú Diễm?”

“Từ chiều thứ hai cho đến giờ là đêm thứ năm. Đúng ra phải nói là sáng thứ

sáu rồi đấy.”

Nàng ngạc nhiên:

“Sao? Chưa được một tuần à? Mới có mấy hôm thôi à?”

“Thưa, chỉ có mấy hôm nhưng sống toàn bằng nước lã với giận hờn thì kể cũng là lâu rồi đó.”

Nàng có vẻ nghi ngờ, lăm băm:

“Hừ, mấy hôm mà như một chuỗi giờ chán ngắt. Lẽ ra phải lâu hơn nhiều nữa... tôi nhớ đương ở phòng khách nhỏ sau khi họ cãi nhau. Kha đã khiêu khích ác liệt và tôi thì thất vọng chạy vội về phòng này. Tôi chỉ kịp gài then cửa xong thì bóng đen bao trùm lấy tôi và tôi ngã vật xuống sàn... Tôi không thể giải thích cho Kha hiểu rằng tôi tin chắc mình đang lên cơn hoặc sắp phát điên nếu Kha cứ một mực trêu tức tôi! Tôi không điều khiển nổi lưỡi và óc mình nữa và tôi chắc Kha không đoán được nỗi đau khổ của tôi. Tôi chỉ còn vừa đủ lý trí để chạy trốn khỏi bộ mặt và tiếng nói của Kha mà thôi. Trước khi tôi bắt đầu tỉnh lại để có thể nghe thấy, trông thấy được thì trời đã sáng rồi. Vú Diễm này, để tôi nói vú nghe những ý nghĩ của tôi, chúng cứ lớn vồn trong đầu tôi đến nỗi tôi đâm sợ không khéo mình sẽ mất trí... Trong khi tôi nằm đầu kê sát chân bàn kia mắt lơ mơ nhận ra cái khung vuông màu xám cửa sổ, tôi ngỡ mình đang nằm trong cái giường quây ván gỗ sồi ở Gió Hú và tim tôi quặn đau với một nỗi buồn da diết quá mà khi tỉnh giấc tôi không sao nhớ ra nỗi. Tôi cố sức nhớ lại xem vì lẽ gì thì lạ quá đi mất: toàn bộ bảy năm vừa qua của đời tôi là một khoảng rỗng! Tôi hoàn toàn không nhớ tí gì trong bảy năm ấy. Chỉ nhớ hồi tôi còn là một đứa bé, cha tôi vừa được chôn cất xong, tôi đau khổ vì anh Hạnh bắt tôi phải xa Hy. Đó là lần đầu tiên tôi bị bỏ rơi một mình, tôi khóc suốt đêm rồi mệt ngủ thiếp đi. Lúc tỉnh dậy đưa tay lên để đẩy tấm ván giường thì lại đụng phải cái găm bàn! Tôi quệt tay dọc theo tấm thảm và vụt nhớ ra: nỗi buồn khổ vừa rồi bỗng chìm vào cơn tuyệt vọng đến cùng độ. Tôi không hiểu tại sao mình lại buồn khủng khiếp đến thế, chả có nguyên do gì cả, như thể có một lúc thần trí tôi bị thác loạn. Nhưng giả sử hồi tôi mới mười hai tuổi tôi bị đẩy ra khỏi Gió Hú, đẩy ra khỏi những liên hệ thời thơ ấu và toàn bộ thế giới của tôi với Hy, để - dùng một cái - trở thành bà Kha, bà chủ

Họa Mi Trang, vợ của một người xa lạ. Tôi bị tống xuất ra khỏi thế giới của tôi, bơ vơ trong cảnh lưu đày. Vú Diễm, vú có thể tưởng tượng được không, chỉ một thoáng thôi, cái vực thẳm mà tôi bị lặn xuống! Vú cứ việc lắc đầu, tôi đảo điên cũng một phần tại vú đấy! Lẽ ra vú phải nói với Kha, ừ đúng thế, vú phải bắt anh ấy để tôi yên! Trời ơi! Nóng quá đi mất! Ước gì mình đang ở ngoài trời. Ước gì mình trở lại thời con gái, thời man dại, can trường, tự do... Ai chửi cũng chỉ cười, không phát điên phát cuồng lên! Sao tôi lại thay đổi đến thế nhỉ? Tại sao chỉ mới nghe có mấy lời mà máu tôi đã sôi lên sùng sục? Nếu tôi được sống trở lại giữa đám thạch thảo trên mấy ngọn đồi kia thì chắc chắn tôi bình phục ngay... Mở cửa sổ ra! Mở rộng ra! Cứ để cửa ngỏ cho tôi! Nhanh lên...”

Tôi đáp:

“Tôi không muốn vợ chết cồng.”

Liên buồn bã nói:

“Vú không muốn cho tôi sống thì có. Nhưng tôi đâu đến nỗi kiệt sức! Tôi mở lấy cho mà xem!”

Tôi chưa kịp ngăn thì nàng đã tụt xuống giường, đi loạng quạng qua phòng, đẩy cánh cửa thò hẳn đầu ra ngoài, bất chấp hơi lạnh buốt bên ngoài như lưỡi dao cắt đôi vai nàng. Lúc đầu còn năn nỉ sau tôi phải dùng sức kéo nàng vào. Không ngờ trong cơn mê sáng sức nàng lại mạnh hơn tôi nhiều (về sau qua cử chỉ và lời nói, tôi mới biết là nàng mê sáng thực).

Trời không trăng. Qua làn sương phủ mờ hồ vạn vật chìm trong bóng tối. Không một căn nhà nào, xa cũng như gần, còn ánh đèn; tất cả đều tắt ngúm từ lâu. Còn đèn ở Gió Hú thì không bao giờ thấy cả... Thế mà nàng cứ bảo là có ánh sáng le lói.

Nàng hăm hở reo lên:

“Vú trông kìa! Phòng tôi đấy, với ngọn đèn bên trong và hàng cây đong đưa phía trước... Còn ngọn đèn kia ở trong phòng Dội sát mái nhà... Dội thức khuya thật, phải không vú? Bác ta đợi tôi về để còn khóa cổng. Thôi, cứ để bác ấy đợi một lúc nữa. Đường đi vất vả, lại qua nghĩa địa Diên Mễ Tôn nữa chứ! Chúng tôi bất chấp những hồn ma ở đấy, thách nhau đứng giữa mồ mà gọi ma tới. Này anh Hy, bây giờ em thách anh đấy, anh có dám đi ra

đấy không? Nếu anh dám, em sẽ giữ anh lại. Em không muốn nằm đấy một mình, người ta có thể chôn em dưới bốn thước sâu và xô cả nhà thờ đổ ụp lên, em chưa thể nào yên được chừng nào anh chưa ở bên em.”

Nàng ngừng lại một lát rồi nói tiếp, miệng cười quái gở:

“Anh ấy còn dẫn đo... có ý muốn mình đến cơ! Hãy kiếm cách đi chứ! Đừng có đi qua nghĩa địa nghe! Sao chậm thế! Bằng lòng đi nhé, xưa nay anh vẫn theo em cơ mà...”

Thấy cãi lý với người điên cũng vô ích, tôi tính làm cách nào để vừa tìm được cái gì phủ lên người nàng vừa không phải buông tay giữ nàng ra, vì tôi thấy không thể nào bỏ nàng một mình trước cửa sổ mở rộng ấy. Trong lúc còn đang loay hoay tôi giật mình nghe tiếng quả đấm cửa quay lách cách và cậu Kha bước vào. Lúc ấy cậu Kha vừa rời phòng sách, đi qua hành lang cậu nghe thấy chúng tôi nói chuyện và sự tò mò hoặc lo sợ đã khiến cậu vào xem có chuyện gì xảy ra vào cái giờ khuya khoắt này.

Thấy cảnh tượng và không khí giá lạnh trong phòng, cậu Kha chưa kịp kêu lên thì tôi đã chặn ngay:

“Ồ, thưa cậu! Vợ bị bệnh và liều lĩnh quá, tôi không thể nào giữ nổi. Tôi van cậu, cậu lại đỡ vợ lên giường ngủ đi, cậu đừng giận vợ nữa. Lúc này vợ khó bảo lắm, vợ cứ khăng khăng làm theo ý mình thôi!”

Kha chạy vội tới kêu lên:

“Liên bệnh sao? Vú đóng cửa lại đi! Liên! Làm sao...”

Kha im bặt. Vẻ hốc hác của Liên khiến cậu lạng người đi không nói được nữa. Cậu đưa mắt thất kinh hết nhìn Liên lại nhìn tôi.

Tôi nói tiếp:

“Vợ nằm đây hờn dỗi mấy hôm nay không ăn uống gì cả, cũng không than vãn gì cả. Vợ lại không cho một ai vào phòng cho đến tận chiều nay, cho nên chúng tôi không rõ tình trạng ra sao để trình với cậu. Nhưng chắc cũng không sao đâu...”

Tôi thấy mình tự bào chữa vụng về quá. Kha cau mày nghiêm giọng nói:

“Có thật không sao không, vú Diễm? Rồi đây vú phải nói rõ tôi nghe vì sao vú lại không cho tôi biết về tình trạng của vợ!”

Rồi chàng ôm vợ trong tay, đau khổ nhìn nàng. Thoạt đầu Liên không nhận

ra chông; đôi mắt nàng lơ lảo không nhìn thấy Kha. Tuy nhiên, chứng mê sáng không lâu; sau khi thôi ngắm cảnh tối đen bên ngoài, Liên dần dần chú ý đến chàng và nhận ra người đang ôm mình. Nàng giật dỗi nói:

“À, anh đã đến đây à, anh Tôn Kha. Anh đúng là cái loại khi cần đến thì chả bao giờ thấy mặt, khi không cần thì lại lu lù dẫn xác đến. Chắc bây giờ mình lại sắp sửa được nghe những lời than khóc nào nùng đây... Tôi biết trước rồi mà... nhưng có than khóc cũng chả ngăn nổi tôi tới nơi yên nghỉ chật hẹp của tôi ở đằng kia trước khi hết mùa xuân này. Nơi yên nghỉ đó không nằm dưới mái nhà thờ của nhà họ Tôn anh đâu, mà nó ở giữa trời với một tấm bia đá. Và anh tùy thích, muốn đi với họ thì đi, muốn đến với tôi thì đến.”

Kha nói:

“Liên, em làm sao thế? Em chẳng coi anh ra gì nữa sao? Em yêu cái thằng khốn, thằng Hy...”

Liên lớn tiếng:

“Anh im ngay! Anh mà còn đá động đến cái tên ấy thì tôi sẽ lao mình ra ngoài cửa sổ ngay lập tức cho xong đời! Cái thân xác anh đang ôm đây bây giờ còn là của anh, nhưng sau này khi mà anh đặt được tay lên người tôi lần nữa thì hồn tôi đã ở trên ngọn đồi kia rồi... Anh Kha, tôi không cần anh nữa...tôi hết cần anh rồi...đi mà ôm lấy đồng sách vở của anh... tôi cũng mừng cho cái thân anh có cái để mà an ủi vì những gì anh có nơi tôi đã hết rồi...”

Tôi xen vào nói:

“Mợ mê sáng đó cậu ạ. Suốt từ chiều đến giờ mợ cứ nói chả ra đâu vào đâu. Nhưng cứ để mợ yên và săn sóc cẩn thận mợ sẽ hồi lại ngay. Thôi từ nay trở đi mình phải cẩn thận nên tránh làm mợ phật ý...”

Kha đáp:

“Tôi không khiến vú dậy tôi. Vú biết tính mợ đấy thế mà vú cứ xúi tôi làm phiền mợ. Bệnh tình mợ như thế đấy mà vú để ba ngày nay không cho tôi biết một tí gì. Thật là nhẫn tâm! Giá có ồm mấy tháng cũng không đến nỗi tiều tụy thế này!”

Thấy mình bị mắng oan tôi tức quá cãi lại:

“Tôi biết tính mợ ương ngạnh và độc đoán nhưng tôi lại không thể ngờ là cậu muốn nuông cái tính hung dữ của mợ như thế! Tôi đâu biết là muốn chiều lòng mợ tôi phải làm nơ cho cậu Hy. Tôi có bốn phận của một người đầy tớ ăn ở hết lòng với chủ nên mới nói cho cậu biết chuyện, thế mà cậu còn trách tôi. Thôi được, cái đó dậy tôi lần sau tôi phải cẩn thận. Lần sau thì cậu ráng mà tìm hiểu lấy.”

Kha nói:

“Lần sau vú còn mách lẻo nữa thì tôi sẽ cho vú nghỉ việc ngay.”

“Vậy tôi chắc cậu không muốn nghe chuyện gì hết. Thưa cậu có phải như vậy không? Hy được cậu cho phép lại tán tỉnh cô Sa và hễ có dịp cậu vắng nhà là mò tới với mục đích đầu độc mợ phản bội cậu, có phải không?”

Liên tuy đầu óc rối loạn nhưng vẫn còn đủ sáng suốt để theo dõi cuộc đấu khẩu giữa cậu Kha và tôi. Nàng tức giận kêu lên:

“A! Vú Diễm chơi trò phản bội. Vú là kẻ thù giấu mặt của tôi... vú ma quái! Đòn xóc hai đầu phải không? Buông tôi ra, để tôi cho nó một trận, cho nó chừa cái thói đó đi!”

Dưới đôi mày của Liên loé lên một ánh điên cuồng nộ. Nàng vùng vẫy nhưng không thoát ra khỏi vòng tay Kha. Thấy chẳng nên đợi xem kết cuộc ra sao tôi bỏ đi tìm thầy tìm thuốc cho nàng.

Khi tôi đi qua vườn để ra đường cái, đến chỗ cái móc buộc cương ngựa vào tường, tôi thấy có một vật gì trắng trắng lúc lắc một cách khác thường. Tuy vội tôi cũng đến xem và ngạc nhiên lo sợ hết sức vì con chó của cô Sa, con Phan-Nhi, bị treo lên bằng một chiếc khăn tay và sắp chết ngạt. Tôi vội gỡ nó xuống và đỡ nó vào trong vườn. Trước khi cô Sa đi ngủ tôi đã thấy con chó theo cô lên lầu, không hiểu sao nó lại bị treo cổ ở đây, mà người nào lại độc ác đối xử với nó như vậy.

Trong lúc tôi loay hoay mở cái nút buộc ở móc, có mấy lần dường như tôi nghe mơ hồ có tiếng chân ngựa chạy ở xa xa. Lúc bấy giờ đầu óc tôi rối bời nhiều chuyện nên trí tôi không suy nghĩ gì về chi tiết đó, mặc dầu đó là tiếng tiếng động khác thường ở vùng này vào lúc hai giờ sáng.

Khi tôi đến đầu đường thì may quá gặp ông đốc tờ Kiên ở nhà đi ra thăm một bệnh nhân trong làng; nghe tôi kể về bệnh trạng Liên, ông vội theo tôi

về ngay. Ông Kiên là người ngay thẳng, bộc trực, ông tuyên bố trắng ra là Liên lên cơn đau lần này e khó thoát chết, trừ khi nàng chịu nghe lời chỉ dẫn của ông thật cẩn thận hơn lần trước. Ông nói:

“Bà Diễm này, tôi chắc thế nào cũng có một nguyên do gì khác về vụ này. Có chuyện gì xảy ra ở Họa Mi Trang thế? Tôi nghe người ta nói có nhiều chuyện lạ lắm. Một người to khỏe như cô Liên đâu có thể hơi một chút là ốm như thế được. Chỉ có chuyện gì ghê gớm lắm mới làm cho những người như cô ấy lên cơn sốt và giở chứng như vậy. Thế nào, sự thể bắt đầu ra sao?”

Tôi đáp:

“Cậu chủ tôi sẽ kể ông nghe. Ông đã quen với tính khí nóng nảy của mấy người họ Yên như thế nào rồi, mà vợ Liên thì thật là hết chỗ nói. Tôi có thể nói như thế này... câu chuyện xảy ra bắt đầu bằng một trận cãi nhau. Trong cơn giận dữ, vợ tôi lên cơn sốt. Ấy là vợ tôi kể lại như vậy vì lúc lên cơn, vợ tôi chạy vào phòng khóa cửa lại. Sau đó vợ không chịu ăn uống gì cả. Bây giờ thì hết nói mê nói sáng lại như nửa tỉnh nửa mê, trong đầu toàn những ý tưởng mơ hồ, quái gở, tuy vợ vẫn nhận ra được những người xung quanh.”

Ông Đốc Kiên dò hỏi:

“Chắc cậu Kha buồn lắm nhỉ?”

“Buồn? Cậu tôi đau lòng lắm nếu có chuyện gì xảy ra. Nếu không cần thiết xin ông Đốc đừng nói gì để cho cậu tôi phải lo nhớ!”

“Hừ, tôi đã bảo cậu ấy phải coi chừng, cậu ấy không nghe thì cứ ráng mà chịu lấy! Gần đây cậu ấy có thân thiện với Hy không?”

Tôi đáp:

“Hy thường đến thăm Họa Mi Trang, nhưng đến là vì vợ tôi quen biết Hy từ thuở nhỏ hơn là vì cậu tôi thích giao thiệp với Hy. Bây giờ thì hẳn khỏi phải mất công đến nữa, hẳn đã tỏ ra ngấp nghé cô Sa một cách lếu láo, chắc chẳng ai cho hẳn ta tới nữa đâu.”

Ông Đốc lại hỏi:

“Thế còn cô Sa, có cảm tình gì với hẳn không?”

Không muốn kéo dài câu chuyện, tôi đáp:

“Cô ấy có tâm sự với tôi đâu mà tôi biết.”

Ông Kiên lắc đầu nói:

“Chính thế, cô ấy kín đáo lắm, nghĩ sao làm vậy chả bao giờ hỏi ý kiến ai cả. Nhưng cô ấy khờ lắm! Tôi được một người đáng tin cậy cho biết là đêm qua, một đêm đẹp trời, Sa và Hy đã dắt nhau đi chơi ở đồn điền ngay phía sau Họa Mi Trang đến hơn hai tiếng đồng hồ. Hy đã không cho Sa về nhà mà ép lên ngựa đi luôn với hắn. Người ấy nói Sa không biết cách nào khác đành phải thề danh dự là lần tới gặp nhau sẽ đi, để cô về chuẩn bị đã. Lần sau là bao giờ thì người ấy không nghe rõ nhưng bà phải nói cho cậu Kha biết, thúc cậu ấy lưu ý cẩn thận.”

Tin này lại làm cho tôi thêm một mối lo nữa. Tôi vội đi trước ông Kiên, gần như vừa đi vừa chạy. Con chó con vẫn còn sủa ăng ăng trong vườn. Tôi mất một phút mở cổng cho nó, nhưng thay vì chạy về phía cổng nhà, nó lại chạy đi chạy lại hít hít ngọn cỏ và nếu tôi không giữ lại kịp đưa nó vào nhà thì nó đã chạy ra đường cái rồi.

Khi lên tới phòng Sa, điều tôi nghi ngờ đã thành sự thật: phòng Sa trống trơn. Giá tôi phát hiện sớm hơn vài tiếng đồng hồ thì có lẽ tin Liên ốm nặng sẽ cầm chân cô bé đại đột kia lại, giờ thì còn làm gì được nữa! Nếu đuổi theo ngay tức khắc thì may ra có thể bắt kịp họ. Nhưng tôi không thể đuổi theo họ, tôi không muốn đánh thức mọi người trong nhà dậy và làm cả nhà nhốn nháo lên...tôi cũng lại không thể cho cậu tôi biết trong lúc cậu còn đương mãi lo chuyện rắc rối buồn phiền và không còn lòng dạ nào để lo thêm một chuyện buồn nữa!

Tôi thấy mình chẳng làm gì khác hơn được là ngậm miệng, để mặc câu chuyện đó đã. Khi ông Kiên tới nơi, tôi cố tạo một bộ mặt thật bình tĩnh gượng gạo để báo tin.

Liên đương ngủ nhưng không yên giấc. Người chồng đã xoa dịu cơn điên cuồng của nàng, giờ đây đang cúi xuống chiếc gối theo dõi từng nét thay đổi trên gương mặt đau khổ của vợ.

Khám bệnh xong, giọng đầy tin tưởng, ông Đốc bảo cậu tôi rằng bệnh có thể chữa được nếu chúng tôi giữ cho Liên được hoàn toàn yên tĩnh. Tuy nhiên ông nói riêng cho tôi biết là điều đáng lo không phải là cái chết mà là

sợ nàng sẽ bị loạn óc luôn không chữa khỏi được.

Đêm đó, tôi không sao nhắm mắt được, cả cậu tôi cũng thế. Thực ra, chúng tôi không hề ngả lưng lấy được một phút. Đám gia nhân cũng dậy sớm hơn thường lệ, đi lại rón rén, gặp nhau chỉ thì thầm chứ không dám to tiếng. Người nào cũng bận rộn, duy chỉ có Sa là không thấy bóng dáng đâu; mãi rồi mọi người mới để ý bảo nhau sao cô ấy ngủ trưa thế. Cả cậu Kha cũng phải hỏi cô em đã dậy chưa, chàng tỏ vẻ sốt ruột thấy vắng mặt cô và mích lòng thấy cô em lãnh đạm đối với chị dâu. Tôi thì tôi chỉ lo cậu ấy sai tôi đi gọi Sa, nhưng may quá đã có người giúp tôi khỏi cái nạn là người đầu tiên báo tin Sa đã bỏ nhà ra đi. Chả là có một chị người làm có tính láu táu đi Diên Mễ Tôn từ sớm mua đồ, chị ta học tốc chạy lên lầu, miệng há hốc ra, phăng phăng đi vào phòng, kêu bô bô lên:

“Ôi trời đất ơi! Khổ quá! Không biết rồi ra còn chuyện gì nữa đây? Ông chủ ơi, ông chủ, cô...”

Thấy nó làm âm ỹ lên, tôi giận quá, mắng át đi:

“Có câm cái miệng đi không!”

Cậu Kha nói:

“Nói khê chứ, Mai, cái gì thế? Cô làm sao?”

Nó vừa thở vừa đáp:

“Cô con đi rồi, cô con đi rồi! Trốn đi với cậu Hy!”

Kha hoảng hốt đứng bật dậy, kêu:

“Vô lý! Không thể có chuyện ấy được... đầu óc mày làm sao mà lại nảy ra ý nghĩ ấy? Vú Diễm, đi kiểm cô ấy xem... chuyện bậy bạ... không lẽ nào lại có chuyện như thế được.”

Vừa nói cậu vừa lôi con ở ra cửa, hỏi nó vì lẽ gì nó lại dám nói như vậy. Nó ấp úng:

“Dạ, con đi đường gặp một thằng bé quen vẫn đến đây lấy sữa, nó hỏi con ở nhà có chuyện rắc rối xảy ra phải không? Con tưởng nó hỏi thăm mợ có đau không nên đáp “có”. Thế rồi nó lại hỏi: “Tôi chắc có ai đuổi theo họ phải không?” Con ngạc nhiên ngăn người ra. Nó biết là con không biết chuyện gì nên nó kể là hồi nửa đêm có một cô một cậu ngừng lại ở một cửa hàng thợ rèn cách Diên Mễ Tôn ba cây số để đóng lại móng ngựa... rồi cô

con gái bác thợ rèn đương ngủ mò dậy xem và nhận ra cô cậu ấy là ai... nó cam đoan rằng một người là cậu Hy, không thể nào lẫn với ai được, cậu Hy đưa trả cho bố nó một đồng tiền vàng. Còn cô con gái thì lấy áo choàng lên che kín mặt, đòi uống nước và khi uống nước thì cái áo tụt xuống nên nó trông rõ mặt. Hy cầm cả hai giây cương thúc ngựa đi quay lưng về phía làng. Đường xấu mà họ cũng cố phóng nhanh. Con bé không nói lại với bố nhưng sáng nay nó đã vung tin khắp Diên-Mễ-Tôn, ai ai cũng biết chuyện.” Tôi chạy lên ngó lấy lệ vào phòng Sa rồi trở lại xác nhận lời con ở nói là đúng. Cậu Kha đã quay về ngồi ở chiếc ghế đặt cạnh giường. Khi tôi vào, ngừng lên thấy vẻ mặt bối rối của tôi, cậu hiểu ngay. Kha lại cúi đầu xuống, không nói gì, cũng không sai bảo gì thêm.

Tôi hỏi:

“Thưa cậu, mình có nên đuổi theo tìm cách bắt cô ấy về không? Mình phải làm gì bây giờ?”

Kha đáp:

“Nó đi là tự ý nó. Nó thích đi là quyền của nó. Thôi, đừng có nói tới chuyện ấy để làm phiền tôi nữa... Từ giờ trở đi, nó chỉ còn là em gái tôi trên danh nghĩa... không phải là tôi từ bỏ nó, mà chính tự nó từ bỏ tôi.”

Cậu Kha chỉ nói có thế, không hỏi thêm điều gì, cũng không đã động gì đến Sa nữa, ngoại trừ bảo tôi là bao giờ biết Sa ở đâu thì gửi cho cô ấy tất cả các đồ vật cô ta còn bỏ lại ở nhà.

Chương XIII

Hai người bỏ trốn đi biệt tích luôn hai tháng. Trong hai tháng ấy vợ Kha đã trải qua thời kỳ nguy kịch nhất, nhưng may mà nàng thoát khỏi chứng bệnh mà người ta gọi là não viêm. Ở trên đời này chắc chẳng có bà mẹ nào chăm sóc con mình tận tâm bằng cậu Kha săn sóc vợ ấy. Ngày cũng như đêm cậu ở bên giường vợ, kiên nhẫn chịu đựng tất cả nỗi khổ mà một người thần kinh thác loạn, trí óc mê muội có thể gây ra cho người thân.

Chính ông đốc tờ Kiên cũng phải nói là Kha có cứu được con người ấy khỏi xuống lỗ thì cũng chỉ được đền đáp bằng những nỗi lo buồn triền miên không dứt mà thôi. Sự thực thì chàng có hy sinh sức khỏe cũng chỉ để cứu

vớt một thân thể tàn tạ. Dù vậy, khi nghe ông Đốc nói tính mệnh nàng đã qua khỏi cơn nguy thì cậu tôi cảm ơn rồi rít và vui mừng không sao tả xiết. Kha ngồi hàng giờ bên cạnh nàng để coi xem sức khỏe của vợ bình phục từng giây từng phút ra sao; cậu lại quá lạc quan đến độ hy vọng rằng tinh thần nàng cũng sẽ thẳng băng và trong một thời gian ngắn nữa thôi sẽ hoàn toàn trở lại như xưa.

Vào khoảng đầu tháng ba, lần đầu tiên vợ Kha ra khỏi phòng. Buổi sáng hôm đó cậu Kha đặt lên gối vợ một mớ hoa màu vàng tươi. Đã lâu nàng không được thấy cái gì vui đẹp nên khi tỉnh giấc thấy hoa mắt nàng sáng lên và vội nhật ngay lấy.

Nàng reo lên:

“Chà! Những bông hoa đầu mùa trên Gió Hú đây! Hoa làm em nhớ những ngọn gió hiu hiu thổi và ánh nắng ấm áp làm tan tuyết. Anh Kha, có phải gió nồm đương thổi và tuyết đã tan gần hết không?”

Kha đáp:

“Ở dưới này tuyết đã tan hết rồi, em ạ. Khắp cánh đồng hoang anh chỉ còn thấy có hai quầng trắng. Bầu trời thì xanh biếc, chim sơn ca hót vang và nước suối chảy ngập bờ. Liên ạ, xuân năm ngoái anh mong mỗi em về ở dưới mái nhà này...bây giờ, anh lại ao ước em ở trên những ngọn đồi kia cách đây vài ba cây số, trên đó gió thổi nhẹ nhàng anh chắc em ở đó sẽ mau lành bệnh.”

Liên nói:

“Em sẽ chẳng bao giờ lên đó, chỉ trừ một lần nữa thôi. Lần ấy anh sẽ bỏ em lại, em sẽ ở đó một mình, vĩnh viễn. Rồi mùa xuân tới nữa anh mong em trở lại mái nhà này, anh sẽ hồi tưởng và thấy lúc này là lúc anh được sung sướng.”

Kha vỗ về nàng, tìm những lời ngọt ngào âu yếm nhất để an ủi nàng, nhưng Liên chỉ lơ đãng nhìn mấy bông hoa, nước mắt mọng trên bờ mi rồi chảy dài xuống má.

Chúng tôi biết là bệnh nàng đã thật sự khá rồi, không nên để nàng nằm mãi một chỗ sinh ra buồn và đau ốm, cần phải thay đổi không khí và khung cảnh cho nàng chóng bình phục. Kha sai tôi đốt lò trong phòng khách nhỏ

đã bỏ trống từ mấy tuần lễ nay, kê một chiếc ghế dài gần cửa sổ có ánh nắng rồi chàng dắt nàng đi xuống. Nàng ngồi một lúc lâu hưởng nắng ấm thân diệu và đúng như chúng tôi nghĩ, cảnh vật xung quanh tuy quen thuộc thật nhưng chúng không còn ám ảnh nàng một cách kinh hoàng như những đồ vật ở trong phòng bệnh mà nàng thù ghét và sợ hãi. Chiều đến, Liên có vẻ mệt lử, nhưng dù nói thế nào nàng cũng không chịu trở về căn phòng cũ của nàng. Tôi lại phải kê một chiếc ghế nệm dài làm giường cho nàng nằm tạm trong khi chờ dọn một phòng khác để nàng về nghỉ.

Chúng tôi muốn tránh cho nàng khỏi phải lên xuống cầu thang mệt nhọc, nên dọn cái buồng mà bây giờ ông ngủ đấy, ông Lộc ạ, buồng cùng chung một lầu với phòng khách nhỏ và nàng có thể tựa tay Kha đi tới đi lui các căn phòng.

Tôi nghĩ thầm: “A, nàng được chăm nom săn sóc như thế này chắc là phải khỏi bệnh chứ!” Có hai nguyên nhân để mong nàng khỏi bệnh, bởi vì sự sống còn của nàng quyết định một sự sống khác: chúng tôi nuôi hy vọng là trong một thời gian ngắn nữa sự ra đời của một đứa con thừa kế sẽ làm vui lòng cậu Kha và bảo đảm đất đai của chàng khỏi bị lọt vào tay người ngoài. Ông Lộc ạ, tôi cũng phải nói để ông rõ là Sa, sau khi bỏ nhà ra đi được sáu tuần có gửi về cho anh cô một bức thư ngắn báo tin nàng đã lấy Hy. Bức thư có vẻ khô khan lãnh đạm, nhưng cuối thư có viết thêm bằng bút chì tỏ ý ăn năn, với lời lẽ khó hiểu, nàng van xin Kha hãy thương nhớ đến nàng, ngỏ ý muốn làm lành nếu việc làm của nàng đã xúc phạm đến anh, nàng bảo lúc đó nàng không thể nào làm khác, việc lỡ rồi có muốn lấy lại cũng không được nữa.

Tôi chắc là Kha không trả lời thư đó. Nửa tháng sau tôi nhận được một bức thư dài, lời lẽ kỳ lạ vì không thể nào là thư của một cô dâu vừa hưởng xong tuần trăng mật. Để tôi đọc ông nghe, tôi còn giữ đây vì bất cứ một vết tích gì của người chết đều quý giá, đáng giữ làm kỷ niệm. Bức thư viết:

“Vú Diễm yêu quý,

Đêm qua về Đình Gió Hú, lần đầu tiên tôi được tin chị Liên ốm nặng. Tôi nghĩ chẳng nên viết thư cho Liên, còn anh tôi thì hoặc là vì quá giận tôi hoặc là vì quá lo buồn nên không trả lời thư tôi. Tôi thấy cần phải viết cho

một người nào và thấy chẳng còn ai khác hơn là vú.

Vú hãy nói cho Kha hay là tôi sẵn sàng bỏ tất cả để được gặp mặt anh ấy... Ngay hai mươi bốn giờ sau khi rời khỏi Họa Mi Trang tôi đã muốn quay về và ngay lúc này đây lòng tôi đang gửi về đây tất cả cảm tình nồng nàn đối với Kha và Liên. Tôi không thể nào kể cho hết được...(dòng này được gạch bên dưới). Anh chị tôi không cần mong đợi tôi và muốn nghĩ sao về tôi thì nghĩ, tuy nhiên, đừng đổ tội cho tôi là nhu nhược hay thiếu tình thương.

Đoạn sau của bức thư này là dành riêng cho vú. Trước hết tôi muốn hỏi vú hai câu. Câu thứ nhất là:

Vú làm cách nào để giữ được cảm tình của mọi người khi vú ở đây? Tôi thì tôi không làm sao thấy được một cảm tình nào của những người xung quanh chia sẻ với tôi.

Câu hỏi thứ hai tôi đặc biệt quan tâm là... ông Hy có phải là người không? Nếu phải thì ông ấy có điên không? Nếu không phải thì ông ta có phải là ác quỷ không? Tôi không nói vì sao tôi lại hỏi vú câu ấy nhưng tôi muốn là nếu có thể vú nói cho tôi biết, khi vú có dịp đến thăm tôi, là tôi đã lấy nhầm cái loại nào? Vú cho tôi biết nhớ Vú Diễm. Vú phải đến thăm tôi và nhớ đến sớm! Đừng thư từ gì cả, đến chơi với tôi kia, và đem cho tôi một cái gì của Kha.

Bây giờ để tôi kể cho vú nghe tôi đã được tiếp đón ở nhà mới như thế nào - tôi phải tưởng tượng trại Gió Hú là nhà của tôi - Tôi nói dông dài về những thiếu thốn tiện nghi không cần thiết là nói cho vui thôi chứ có bao giờ tôi bận trí những chuyện ấy đâu...

Mặt trời vừa lặn sau Họa Mi Trang khi chúng tôi tới cánh đồng hoang. Lúc đó tôi ước khoảng sáu giờ chiều. Hy ngừng lại nửa giờ để thăm vườn trại và có lẽ cả ngôi nhà một cách rất kỹ lưỡng, nên khi chúng tôi xuống ngựa đặt chân lên sân gạch thì trời đã tối mịt. Lão Dọi cầm cây đèn nến ở trong nhà bước ra đón chúng tôi một cách "lịch sự" không thể chê vào đâu được. Trước tiên lão giơ cao ngọn đèn lên soi tận mặt tôi, liếc xéo một cái nham hiểm, trề môi dưới ra rồi quay đi. Xong lão nắm cương hai con ngựa dắt vào chuồng, lộn trở ra để đóng cổng ngoài, cứ như thể là đang sống trong một toà lâu đài cổ vậy.

Hy đứng nán lại nói chuyện gì với Dọi và tôi bước vào nhà bếp - một cái hang ổ bẩn thỉu bừa bộn - từ khi vú đi khỏi thì nó thay đổi ghê gớm, tôi dám chắc vú cũng không nhận ra được. Cạnh bếp có một thằng bé trông như con nhà vô lại, tay chân nó cứng cáp, áo quần lam lũ, mắt và miệng nó có nét hao hao giống Liên.

Tôi nghĩ bụng: ‘Đây là thằng cháu ruột của Kha đây... kể ra cũng như cháu mình, mình phải bắt tay nó... à... mình phải hôn nó là đằng khác. Cũng nên gây cảm tình làm quen ngay từ buổi đầu vẫn hơn.’ Tôi lại gần, thử cầm lấy cổ tay mập mạp của nó, nói:

‘Kìa cháu, cháu có khỏe không?’

Nó đáp lại bằng một thứ tiếng gì tôi không hiểu. Tôi lại gọi chuyện hỏi thêm:

‘Liệu Hạ với cô có thể thân nhau được không, Hạ?’

Đối lại sự ân cần của tôi, nó thốt ra một câu chửi thề và dọa sẽ thả con chó. Thốt ra căn tôi nếu tôi không “cút đi.” Rồi thằng ôn con kêu một con chó vừa nhồm dậy từ cái ổ ở góc bếp: “Suyt, Thốt, ra đây!” Quay qua tôi nó hách dịch bảo:

‘Nào, có xéo đi không?’

Thấy mình thủ thân vẫn hơn tôi đành rút lui ra cửa đợi những người khác vào. Nhưng chẳng thấy tăm hơi Hy đâu cả, còn Dọi thì tôi phải theo lão ra tận chuồng ngựa để yêu cầu lão đưa tôi vào nhà. Lão trợn trừng mắt, làu nhàu một mình, rồi nheo mũi đáp:

‘Khoan! Nói như thế ai mà nghe kịp! Cứ liến thoắng lên ai mà hiểu được!’

Ghét cái thói lỗ mãng của lão và tưởng lão điếc, tôi hét lên:

‘Tôi bảo... tôi muốn bác đi lên nhà trên với tôi!’

‘Không được! Tôi mắc làm!’

Dọi nói xong thân nhiên tiếp tục làm việc. Hàm răng nghiến lại, lão đưa mắt khinh khinh quan sát quần áo và gương mặt tôi (quần áo thì quả là đẹp rồi, nhưng nét mặt thì buồn thiu đúng như ý mong của lão).

Tôi đi vòng quanh sân, chui qua một cửa nhỏ tới một cửa khác, tôi cứ gõ bừa đi, hy vọng có một tên đầy tớ nào lễ phép hơn trườn mặt ra chẳng. Sau mấy phút hồi hộp chờ đợi, tôi thấy một người gầy gò, cao lênh khênh, cổ

không quần khăn, quần áo lôi thôi lổc thốc, đầu tóc bù xù xõa xuống vai che lấp cả hai bên mặt. Đôi mắt ông ta giống hệt đôi mắt Liên, nhưng là một đôi mắt ma, trong đó tất cả vẻ đẹp đã bị hủy diệt.

Người ấy hung hăng hỏi:

‘Cô muốn gì? Cô là ai?’

Tôi đáp:

‘Tôi là Sa. Tôn Sa. Ông đã có lần gặp tôi rồi. Tôi mới lấy Hy, Hy dẫn tôi về đây... Tôi chắc đã được ông cho phép rồi.’

Mắt sáng lên như mắt lang sói, ông ta lại hỏi:

‘À, thằng đó đã về đây rồi à?’

‘Vâng... chúng tôi mới về tức thì, nhưng Hy bỏ tôi ở cửa bếp và khi tôi định bước vào thì thằng con ông đứng chơi trò canh gác ở đó, xua chó ra dọa tôi.’

‘Khá khen cái thằng lưu manh biết giữ lời hứa!’

Ông ấy vừa sục đôi mắt tìm trong bóng tối xem có Hy ở đâu không, vừa lau bầu nguyên rửa doạ nạt “thằng quỷ sứ” những gì không biết, nếu hấn đánh lừa ông ta.

Tôi đâm hồi đã gõ cửa lần thứ hai để đụng đầu với ông ta và định chuồn để khỏi phải nghe mãi những lời chửi rửa, nhưng chưa kịp đi thì ông ta đã bảo tôi vào trong nhà rồi đóng xập cửa, cài then lại.

Trong nhà có ngọn lửa lớn, và tất cả gian nhà rộng chỉ có độc một làn ánh sáng đỏ. Sàn nhà toàn màu xám xịt. Những chiếc đĩa thiếc xưa kia bóng lộn khiến hồi nhỏ tôi phải chú ý nhìn, nay cấu bụi mờ hấn đi.

Hạnh không trả lời khi tôi hỏi có thể gọi một đứa ở gái để dẫn tôi lên buồng ngủ không. Ông ta đút tay vào túi quần đi tới đi lui, rõ ràng là quên băng có tôi ở đó. Ông ta hình như mãi suy nghĩ điều gì lung lăm, trông ông ta hết sức chán đời nên tôi cũng không muốn làm rộn.

Vú Diễm ơi! Chắc vú chẳng ngạc nhiên thấy tôi lúc ấy buồn như thế nào. Thà ngồi một mình ở chốn vắng vẻ còn sướng hơn là ngồi ở chỗ người ta chẳng thèm đếm xỉa đến khách. Rồi tôi lại nhớ cách đây có hơn sáu cây số có một ngôi nhà xinh đẹp, ngôi nhà của tôi, trong đó có người duy nhất tôi yêu quý nhất đời. Chỉ cách có sáu cây số mà sao tôi tưởng chừng có cả một

đại dương ngăn cách chúng tôi, tôi không làm sao vượt qua được!

Tôi tự hỏi không biết mình phải quay về đâu để được yên vui? Và... điều này vớ đùng kể lại cho Kha hay Liên nghe nhớ... ngoài nỗi buồn ấy tôi còn nỗi thất vọng là không thể tìm ra được một ai ở trong cái nhà này đứng về phe tôi chống lại Hy. Tôi có ý chọn đến ở Gió Hú, hầu như vui sướng, vì tưởng rằng mình sẽ tránh được cái khổ phải sống một mình với Hy, nào ngờ Hy biết tổng hết thấy những người trong trại này, không sợ họ can thiệp vào chuyện của mình.

Luôn mấy giờ đồng hồ chán ngán tôi cứ ngồi nghĩ ngợi như thế. Đồng hồ điểm tám tiếng, rồi chín tiếng. Ông Hạnh vẫn cứ đi đi lại lại, cúi gầm đầu xuống không thốt lấy một lời, ngoài tiếng rên rỉ cay đắng tự nhiên bật ra khỏi cửa miệng.

Tôi cố nghe xem có tiếng đàn bà ở trong nhà không trong khi lòng tôi rầu rĩ hồi hận khôn tả. Bất giác, không sao tìm hãm được, tôi bật thở dài và nước mắt khóc. Mãi tới khi Hạnh ngừng bước đứng lại trước mặt, ngạc nhiên nhìn tôi, tôi mới biết là mình đã vô tình để lộ niềm đau khổ cho người khác biết. Sẵn dịp được ông ta chú ý, tôi bèn kêu lên:

“Tôi đi suốt ngày mệt quá. Tôi muốn đi ngủ mà không thấy chị ở nào đến cả. Chị ấy đâu? Ông làm ơn dẫn tôi đến.

Hạnh đáp:

‘Chúng tôi không nuôi tớ gái. Cô phải tự lo liệu lấy!’

Mệt quá, không còn giữ thể diện nữa, tôi nước mắt hỏi:

‘Vậy tôi ngủ ở đâu?’

‘Dạ sẽ chỉ cho cô buồng của Hy. Cô cứ mở cánh cửa kia ra, nó ở trong đó.’

Tôi vừa định làm theo, thì Hạnh giữ tôi lại nói, giọng khác lạ:

‘Cô nhớ khoá cửa cài then lại... đừng có quên!’

‘Vâng, nhưng tại sao phải làm thế, ông Hạnh?’

Tôi khó chịu nghĩ đến nông nỗi phải tự giam mình trong một phòng với Hy. Hạnh vừa đáp vừa lôi trong túi áo ra một khẩu súng hình thù kỳ dị, bấm một cái ở họng súng bật ra con dao hai lưỡi:

‘Cô coi đây! Một kẻ tuyệt vọng mà vợ được cái này thì thì dễ bị cám dỗ lắm, phải không? Không đêm nào là tôi không giắt cái này định mở cửa vào

phòng nó. Nếu tôi thấy cửa mở thì nó chết với tôi: bây giờ tôi vẫn không thay đổi ý định đó. Cô biết không, ngay trước đây có một phút thôi, tôi đã gọi cả trăm lý lẽ để tự ngăn mình... hình như có ma quỷ gì nó xui khiến tôi giết hẳn... cô có yêu nó thì ráng mà chống lại con ma con quỷ ấy. Nhưng khi nó đã tới số rồi thì có trời mà cứu được!’

Tôi tò mò nhìn cái thứ vũ khí ấy và chợt nảy ra một ý nghĩ đáng sợ! Giá mình có được một khí giới như vậy thì mình sẽ mạnh biết là chừng nào! Tôi cầm con dao trong tay Hạnh, sờ vào lưỡi dao. Trong một giây Hạnh nhìn tôi kinh ngạc trước vẻ mặt thay đổi của tôi: gương mặt không lộ vẻ ghê sợ mà lại lộ vẻ thèm muốn. Ông ta giật lại vũ khí, có vẻ như đổ kỵ với tôi, nói:

‘Cô có báo cho nó biết tôi cũng cóc cần! Bảo nó hãy coi chừng và cô, cô cũng canh chừng cho nó. Giờ thì cô đã hiểu sự giao dịch giữa nó với tôi ra sao rồi đấy. Tôi biết là cô đã hiểu, cô thấy nó lâm nguy mà không bối rối lo sợ.’

Tôi hỏi:

‘Hy đã làm gì ông? Anh ấy làm gì hại ông để ông thù hận dữ vậy? Sao ông không đuổi anh ấy ra khỏi nhà, có phải là khôn ngoan hơn không?’

Hạnh gầm lên:

‘Không! Nó mà nói nó bỏ đi thì nó chết bgay với tôi! Cô mà xúi nó bỏ đi thì cô giết nó đấy! Chẳng lẽ tôi mất sạch mà không có dịp nào gỡ gạc lại hay sao?’ Chẳng lẽ thằng Hạ phải đi ăn mày sao? Tôi sẽ gỡ lại và đoạt luôn cả số vàng của nó, cả máu nó nữa, còn linh hồn nó thì cho xuống địa ngục! Có nó ở địa ngục thì địa ngục còn đen tối gấp năm gấp mười lần!’

Vú Diễm, vú thường kể tôi nghe về tính nết ông chủ cũ của vú. Rõ ràng là ông ấy sắp điên rồi... Ít ra thì đêm qua ông ấy đã lên cơn. Gần ông tôi phát rùng mình. Cái lão đây tớ mất dậy của ông ta vậy mà còn dễ chịu hơn. Lúc ông ta tiếp tục đi đi lại lại, tôi bèn kéo then cửa chuồn vào bếp.

Lão Dọi đang cúi nhìn xuống cái chảo trên bếp. Cạnh đó trên kệ có một tô bột mì. Chảo đồ ăn bắt đầu sôi, lão quay sang cái kệ thọc tay vào tô bốc bột. Đoán là lão đang nấu cơm chiều, trong bụng đương đói, chắc món ăn ít ra cũng có thể nuốt được, tôi kêu: ‘Để đây tôi nấu cho.’ Vừa nói tôi vừa

lôi cái tô khỏi tầm tay lão, rồi bỏ mũ, cởi áo đi ngựa ra. Tôi tiếp theo: ‘Ông Hạnh bảo tôi phải làm lấy mọi thứ... làm thì làm... tôi đâu có giờ thói tiểu thư với các người đâu, sợ có mà đến lúc đói đã họng ra.’

Dội ngồi xuống, vừa tuốt đôi vớ từ đầu gối xuống mắt cá chân, vừa lẩm bẫm:

‘Chúa ơi! Lại thêm một lệnh mới nữa, lại thêm một bà chủ đặt lên đầu lên cổ mình! Cũng đến lúc phải xéo đi thôi. Chả bao giờ mình nghĩ phải xa cái nhà cũ này thế mà bây giờ cũng phải nghĩ tới rồi.’

Để mặc lão ta than vãn tôi nhanh nhẹn làm việc và thở dài nghĩ tới thời xưa tôi đã xem việc làm này như một thứ giải trí. Tôi vội vàng xua đuổi ngay những kỷ niệm ấy. Hồi tưởng lại cái thời vàng son chỉ làm tôi thêm đau sót. Càng sợ quay trở lại dĩ vãng bao nhiêu thì chiếc thìa tôi cầm khuấy bột lại càng xoay nhanh bấy nhiêu và những vốc bột rắc xuống nước càng rớt mau hơn.

Dội nhìn lối làm bếp của tôi, mỗi lúc lão một thêm ngứa mắt và bực mình. Lão kêu lên:

‘Coi kìa! Đêm nay thằng Hạ đừng hòng có cháo mà ăn! Bột làm thế kia to bằng nắm tay, nuốt làm sao trôi được chứ! Tôi như cô thì đổ tuốt cả bột vào tô rồi đánh một thế. Đó, lại thế nữa!... cũng may mà không thủng cái chảo!’ Tôi phải công nhận rằng đó là một món láo nháo khi đổ ra liền. Tất cả chỉ có bốn cái liền và một bình sữa tươi mới vắt đem lên thì thằng Hạ đã chụp lấy húp bình sữa, ứa cả sữa ra ngoài cái miệng tham lam của nó. Tôi bảo nó rót ra cốc mà uống chứ tu nguyên bình thế dơ dáy chết ai mà dám uống nữa. Dội không ưa lối kiểu cách ấy của tôi, lão lải nhải nói mãi: ‘Nó cũng ngoan như ai cũng khỏe mạnh như ai chứ bộ.’ Lão còn lấy làm lạ sao tôi lại phách lối như thế. Trong khi ấy thằng ôn con vẫn tiếp tục tu sữa, nhỏ cả nước dãi vào bình, mắt thì trở lên nhìn tôi thách thức.

Tôi nói:

‘Tôi sang phòng khách ăn cơm. Ở đây không có chỗ nào gọi là phòng khách à?’

Lão ta cười khẩy:

‘Phòng khách? Không, chúng tôi không có phòng khách. Nếu cô không

thích ngồi với bọn tôi thì có ông chủ đấy. Cô không thích ngồi với ông chủ thì nhập bọn với tôi.’

‘Thế thì tôi lên gác. Chỉ tôi một cái phòng.’

Tôi đặt liễn lên khay rồi tự đi kiểm thêm ít sữa nữa. Lão Dọi càu nhàu mấy câu rồi mới chịu đứng lên đi trước. Chúng tôi leo lên gác xép, lão mở buồng nọ buồng kia ngó vào trong. Sau cùng lão mở một cánh cửa ọp ẹp, nói:

‘Phòng này ngồi ăn tốt chán. Góc kia có bao đựng ngô cũng khá sạch đấy. Nếu cô sợ bẩn áo thì trải khăn tay ra mà ngồi.’

Đó là phòng chứa đồ, sặc mùi ngũ cốc, những bao xếp chồng chất xung quanh, chừa một khoảng trống ở giữa. Tôi tức quá quay nhìn lão, kêu lên:

‘Đây đâu phải chỗ ngủ. Tôi muốn lên phòng ngủ cơ.’

Dọi quay lại, giọng lão mỉa mai:

‘Phòng ngủ! Có mấy cái phòng thì cô đã xem cả rồi đấy...phòng tôi ở kia kia.’

Lão chỉ tay vào một gian bên, gian ấy chỉ khác gian này ở chỗ xung quanh tường trống trơn và có một cái giường rộng thấp, không màn che; chân giường có một tấm mền màu chàm. Tôi hỏi vặn lại:

‘Phòng của bác thì mặc kệ bác, tôi biết để làm gì? Tôi chắc ông Hy đâu có ngủ trên cái gác xép này, phải không?’

Lão Dọi reo lên như thể vừa mới khám phá ra điều gì mới lạ:

‘À, thì ra cô muốn phòng ông Hy. Sao không nói cha nó ra có phải đỡ không? Vậy tôi xin nói cho cô biết, cô không thể vào phòng đó. Ông Hy lúc nào cũng khoá phòng lại, ngoài ông ta không ai vào được.’

Không nhịn được nữa tôi nói:

‘Bác Dọi này, nhà bác đẹp lắm, người trong nhà dễ chịu lắm! Tôi nghĩ cái ngày mà số phận tôi gắn chặt với họ cũng là ngày mà tất cả mọi điên rồ trên thế gian này đã trút hết cả vào đầu óc tôi rồi. Mà thôi, bây giờ cốt yếu là tìm những phòng khác. Trời đất! Đưa tôi đến một phòng nào cho tôi yên thân đi chứ! Nhanh lên!’

Chẳng nói chẳng rằng lão Dọi lê chân xuống gác, dừng lại trước một căn buồng. Cứ nhìn đồ đạc tôi cũng đoán ngay ra đó là buồng tốt nhất nhà: một

tấm thảm thứ tốt hẳn hoi nhưng hoa đã mờ đi vì bụi, một lò sưởi giấy bọc rủ xuống từng mảng, một giường gỗ sồi lịch sự có rèm bằng loại hàng mắc tiền, hợp thời trang, nhưng trông biết ngay là người dùng đã không nường tay giữ gìn, khoen thì sút ra, thanh sắt treo rèm thì còng xuống khiến rèm quệt cả xuống đất. Ghế ngồi nhiều chỗ gãy nát, ván vách bị khoét thủng lỗ chỗ.

Tôi đang tính trong bụng thôi đành chịu khó lấy căn phòng này thì lão già điên nói:

‘Đây là phòng của ông chủ.’

Lúc ấy, thức ăn của tôi đã nguội, tôi hết còn muốn ăn, mà cũng hết cả kiên nhẫn. Tôi cố đòi cho bằng được một nơi để trú chân và chặn giường để nghỉ ngơi. Lão già nói:

‘Còn muốn ở đâu nữa? Lạy Chúa phù hộ, Chúa tha tội chúng con! Cô thực lắm chuyện! Cô đã coi hết mọi phòng rồi, chỉ trừ phòng nhỏ của thằng Hạ, chẳng còn cái nào khác.’

Điên tiết tôi quẳng ngay cái khay thức ăn xuống đất rồi ngồi phịch xuống chân cầu thang, bưng mặt khóc.

‘Cô khá lắm! Được lắm! Ông chủ về ông dẫm những mảnh liễn vỡ rồi sẽ được nghe ông... sẽ biết tay ông! Khùng quá đi thôi! Ai lại phí của trời thế này. Tôi chắc ông Hy không để yên cho cô đâu. Tôi mong ông ấy bắt gặp cô phá phách thế này, cho cô biết!’

Rồi lão càu nhàu bỏ xuống nhà dưới, đem theo cả cây đèn nến, bỏ tôi ở lại trong bóng tối.

Ngồi một mình suy nghĩ tôi thấy mình nên dẹp bớt tự ái và cơn nóng lại, mà dọn sạch sẽ cái sàn nhà tôi đã làm bừa ra trong cơn giận dữ.

May mắn sao tôi lại được con chó Thốt phụ lực. Bây giờ tôi mới nhận ra nó là con của con chó già nhà tôi, hồi nhỏ nó ở Họa-Mi Trang và cha tôi đã đem nó cho ông Hạnh. Có lẽ nó cũng nhận ra tôi. Nó dí mõm vào mũi tôi như để chào hỏi rồi vội vàng quay đi liếm sạch chỗ cháo tung tóe dưới đất, trong lúc tôi lò mò đi từng bậc thang nhặt những mảnh bát đĩa vỡ và lấy khăn tay lau sạch những giọt sữa bắn trên lan can. Hai chúng tôi - con chó và tôi - vừa dọn dẹp xong thì tôi nghe tiếng giầy của Hạnh trên hành lang.

Con Thốt cúp đuôi len lén đứng nép vào tường, tôi cũng nấp vào một khung cửa gần đó. Con chó cố trốn ông chủ nhưng không thoát, nó bị đá chạy hộc tốc xuống cầu thang, kêu ăng ăng một lúc lâu. Còn tôi may mắn hơn. Hạnh đi thẳng về phòng ông ta, đóng cửa lại.

Ngay sau đó Dị dẫn thẳng Hạ lên ngủ. Lúc đó tôi mới biết là tôi trốn ở phòng Hạ. Lão thấy tôi bèn nói:

‘Bây giờ tôi mới nghĩ ra là có phòng cho cô và cho cả cái thói kiêu căng của cô nữa. Phòng trống cô tha hồ muốn làm gì thì làm.’

Tôi vội chụp lấy cơ hội này nằm lăn ra chiếc ghế dài bên lò sưởi ngủ thiếp đi. Tôi ngủ một giấc say và ngon nhưng chưa đầy giấc thì Hy đã lôi tôi dậy. Hãn vừa bước vào, và theo cái cách âu yếm của hãn, hỏi tôi làm gì ở đây. Tôi đáp lý do tôi ngủ trễ vì hãn đã giữ chìa khoá “cửa phòng của hai đứa mình.”

Mấy tiếng “của hai đứa mình” làm hãn giận điên lên. Hãn thề là cái phòng không bao giờ là của tôi cả. Hãn sẽ... nhưng thôi, nhắc lại lời ăn tiếng nói và cử chỉ của hãn mà làm gì. Hãn có biệt tài làm cho tôi ghét hãn, ghê tởm hãn. Nhiều lúc tôi kinh ngạc về thái độ của hãn, kinh ngạc đến độ quên cả sợ, mặc dù tôi sợ hãn còn hơn cọp hay rắn độc.

Hãn cho tôi biết bệnh tình của Liên, đổ tội anh tôi đã làm Liên đau ốm, và dọa là tôi phải chịu tội thay cho Kha cho tới khi nào Kha bị hãn tóm cổ.

Tôi hận hãn hết sức...tôi khổ lắm...tôi thực dại dột! Vú nhớ đấy, đừng nói hờ ra cho một ai ở Họa-Mi Trang biết một tí gì về chuyện này. Tôi chờ vú từng ngày. Đừng để tôi thất vọng!”

“SA”

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết

Chương 14 - 15

Xem xong bức thư của Sa tôi lên nói ngay cho Kha biết là em của cậu đã đến trại Gió Hú, có gửi thư cho tôi tỏ ý buồn thấy vợ tôi bệnh và tha thiết mong gặp cậu tôi... Sa còn mong ước được cậu chuyển tới qua tôi càng sớm càng tốt một cái gì để tỏ ra cậu đã tha thứ cho cô ấy.

Nghe xong, Kha nói:

“Tha thứ! Tôi chả có gì để tha thứ cho cô ấy cả. Vú Diễm, nếu vú muốn thì trưa nay vú có thể sang bên Gió Hú bảo với Sa rằng tôi không giận nhưng tôi buồn vì đã mất cô ấy, nhất là vì không bao giờ tôi tin cô ấy được hạnh phúc. Cũng không bao giờ có chuyện tôi sang thăm. Tôi với Sa đã vĩnh viễn xa lìa nhau. Nếu cô ấy thực tình muốn giúp tôi thì hãy làm cách nào cho thằng chồng vô lại ấy cút khỏi xứ này đi đâu thì đi.”

Tôi năn nỉ:

“Thưa cậu, sao cậu không viết cho cô Sa vài chữ?”

“Thôi, vô ích. Tôi không có liên lạc gì với gia đình Hy cũng như hẳn không có liên lạc gì với gia đình tôi.”

Thấy cậu Kha lạnh nhạt như thế tôi buồn vô cùng. Trong lúc đi đường, tôi cố moi óc tìm cách nói làm sao cho những lời cậu nhắn gửi Sa có vẻ có tình có nghĩa hơn và làm thế nào giảm nhẹ việc cậu từ chối viết thư, dù chỉ vài dòng, để an ủi Sa.

Tôi dám chắc là Sa đã mong đợi tôi từ sáng sớm. Lúc tôi leo lên con đường đá trong vườn đi lên nhà tôi đã thấy nàng đứng tựa cửa sổ nhìn ra rồi. Tôi gật đầu chào, nhưng nàng lùi ngay vào, như sợ có ai rình thấy.

Không gõ cửa tôi đi thẳng vào nhà. Cảnh nhà xưa vui tươi biết chừng nào, không ngờ nay lại tiêu điều ảm đạm thế. Tôi phải thú thật là, nếu ở địa vị Sa, ít ra tôi cũng quét dọn lò sưởi và lau chùi cái bàn cho đỡ bụi. Nhưng nàng đã lay cái thói bữa bãi của mấy người trong nhà này. Bộ mặt xinh đẹp của nàng nay xanh xao và thờ thẩn, tóc không cuộn, móng thì rũ xuống móng thì

quần quanh đầu. Quần áo thì có lẽ vẫn mặc y nguyên từ chiều hôm trước không thay.

không có đó. Hy đương ngồi ở bàn, giở mấy tờ giấy trong cuốn sổ tay. Thấy tôi vào, Hy đứng dậy chào hỏi thân mật và nhắc ghế mời ngồi. Hy là người duy nhất ở đây trông có vẻ tề chỉnh. Chưa bao giờ tôi thấy hẳn chừng chạc như vậy. Hoàn cảnh đã làm thay đổi địa vị của hai người rất nhiều. Người lạ mới gặp sẽ tưởng hẳn thuộc dòng dõi quý phái, còn vợ hẳn là một cô ả bê bối cầu thả.

Sa nôn nóng bước ra đón tôi. Nàng chìa một tay ra đón bức thư mà nàng tưởng là thế nào tôi cũng đem lại cho nàng. Tôi lắc đầu. Nhưng Sa không hiểu ý, nàng theo tôi đến chỗ tủ tôi treo mũ, thì thầm bảo tôi có đem cái gì thì đưa ngay cho nàng.

Hy đoán biết ngay nàng định làm gì, nên nói:

“Nếu vú có đem cái gì cho Sa thì vú đưa cho cô ta đi, tôi chắc thế nào cũng có mà. Vú cần gì phải dấu diếm, giữa chúng tôi không có gì phải bí mật cả.”

Nghĩ bụng cứ nói huých toẹt ra là hơn, tôi nói:

“Ồ, tôi chẳng có gì cả. Cậu tôi bảo cô Sa đừng có trông đợi thư từ của cậu tôi và cậu tôi cũng không thể đến thăm được. Thưa cô, cậu Kha gửi lời chúc mừng cô được hạnh phúc và sẵn sàng tha thứ cô về việc cô đã làm cậu ấy buồn phiền. Nhưng theo ý cậu Kha thì từ rầy về sau hai nhà nên thôi liên lạc với nhau, vì có tiếp tục cũng chẳng mang lại được cái gì.”

Đôi môi Sa khẽ rung lên, nàng quay về ngồi phịch trên chiếc ghế bên cửa sổ. Chồng Sa đến đứng trước lò sưởi gần tôi, hỏi thăm về Liên. Tôi nói cho hẳn biết những điều tôi cho là có thể nói ra được về bệnh tình của Liên, nhưng hẳn cứ cật vấn tôi mãi để biết rõ nguyên do đã khiến nàng đau ốm. Tôi đổ lỗi cho mợ đã tự mình rước lấy bệnh vào người và kết luận Hy nên theo gương cậu Kha mà tránh dây dưa vào gia đình cậu, dù là có hậu ý tốt hay xấu.

Tôi nói:

“Mợ Kha vừa khỏi bệnh nhưng không bao giờ mợ có thể hồi phục như cũ. Tính mệnh mợ mặc dù không bị nguy hiểm nhưng nếu cậu thực tình yêu

quí mợ tôi thì nên tránh đừng gặp mợ tôi nữa. Tốt hơn hết, cậu nên đi xa, xa hẳn vùng này hoàn toàn. Để cậu khỏi phải luyến tiếc tôi nói cho cậu biết là mợ Liên bây giờ khác hẳn cô Liên bạn cậu ngày xưa, khác hẳn như tôi khác với cô tiểu thư ấy vậy. Bề ngoài mợ đã thay đổi nhiều, mà tính nết lại càng khác xưa. Người bạn đời của mợ từ nay về sau nếu còn giữ được chút tình nghĩa nào với mợ ấy thì cũng chỉ là nhờ vào những kỷ niệm xưa với mợ, nhờ ở lòng nhân đạo thông thường và do ý thức bốn phận mà thôi.”

Hy cố giữ điềm tĩnh nói:

“Rất có thể... rất có thể ông chủ của vú không còn dựa vào lý do nào khác ngoài lòng nhân đạo thông thường và ý thức bốn phận. Nhưng vú tưởng tôi sẽ bỏ mặc Liên cho bốn phận và lòng nhân đạo của hãnsăn sóc hay sao? Vú có thể so sánh tình của tôi với Liên giống tình của hãnvới nàng sao? Trước khi vú rời khỏi nhà này về, tôi bắt vú phải hứa chắc là vú sẽ cho tôi gặp Liên một lần. Dù vú có bằng lòng hay không, tôi cũng sẽ gặp Liên. Vú nói sao?”

“Cậu Hy này, tôi đã bảo cậu không nên... cậu phải tránh gặp mợ ấy. Và tôi không bao giờ giúp cậu việc đó đâu. Cậu và chủ tôi mà chạm trán nhau lần nữa chắc sẽ giết chết mợ tôi thôi.”

“Có vú giúp sẽ tránh được điều đó. Mà nếu có nguy cơ xảy ra chuyện ấy, nếu hãnlà nguyên nhân gây thêm rắc rối cho cuộc đời Liên, thì việc tôi tìm gặp là đúng chứ sao? Vú hãy thực tình nói cho tôi biết rằng không có hãnthì Liên có khổ lắm không? Chỉ vì ngại có mỗi điều ấy mà tôi phải chùn tay. Đấy, vú thấy tình cảm giữa tôi và Kha khác nhau nhường nào... Giả thử hãnở địa vị tôi, tôi ở địa vị hãn, thì dẫu tôi có ghét kẻ tình địch đến bầm gan tím ruột, tôi cũng không bao giờ làm hại kẻ ấy. Trông vú có vẻ không tin, tùy vú đấy! Tôi sẽ không bao giờ cấm kẻ ấy giao thiệp với Liên, chừng nào Liên còn yêu quí hãn. Ngày nào Liên hết còn yêu thì ngày ấy tôi mới moi tim hãnra để uống máu! Nhưng từ nay cho đến ngày ấy - nếu vú không tin tôi tức là vú không hiểu con người tôi - từ nay cho đến ngày ấy, cho dẫu tôi có chết dần chết mòn, tôi cũng không động đến một sợi tóc trên đầu hãn!”

Tôi ngắt lời:

“Thế sao cậu lại còn cứ bắt mợ phải nhớ đến cậu, sao cậu lại phá hết mọi hy vọng để mợ hoàn toàn bình phục, trong khi chính mợ đã gần quên hẳn cậu rồi?”

“Vú tưởng là Liên đã gần quên được tôi rồi à? Ôi, vú Diễm! Vú thừa biết là Liên không quên tôi! Vú cũng biết rõ như tôi rằng nếu Liên nghĩ đến Kha một phần thì Liên nghĩ đến tôi cả ngàn phần. Vào cái thời kỳ khốn khổ nhất đời tôi, tôi cũng từng lo nàng đã quên tôi và ý nghĩ này ám ảnh tôi hồi mùa hè năm ngoái khi tôi trở về vùng này.”

Bây giờ chỉ trừ khi nào chính miệng Liên nói ra, tôi sẽ không bao giờ còn tin vào cái ý nghĩ ghê gớm ấy nữa. Và lúc đó thì tất cả sẽ chẳng còn ý nghĩa nào nữa đối với tôi, Kha, Hạnh và tất cả những mơ ước của tôi đều trở thành vô nghĩa. Lúc đó tương lai tôi chỉ còn có chết và địa ngục. Sống mà không có Liên là địa ngục. Có lúc tôi ngu quá tôi cứ cho là Liên coi trọng tình yêu Kha hơn tình yêu tôi. Cứ cho là hẳn yêu Liên hết mình đi, cứ cho là cái thân xác nhỏ yếu của hẳn yêu Liên luôn tám chục năm đi, thì cũng không bằng tình tôi yêu Liên một ngày. Tâm tình Liên cũng sâu xa như tâm tình tôi, tình yêu của Liên mà bị hẳn độc quyền chiếm cứ chả khác nào nước biển bị chứa trong cái máng ngựa kia. Úi chào! Bất quá Liên có quý hẳn thì cũng chỉ quý hơn con chó con ngựa của nàng một bậc thôi chứ mấy. Làm sao Liên có thể yêu hẳn bằng yêu tôi được? Làm sao Liên có thể yêu hẳn được khi mà những cái nàng yêu lại không hề có ở hẳn?”

Sa chợt hét to lên:

“Thiên hạ người ta yêu nhau thế nào thì Liên và Kha cũng yêu nhau như thế. Không một ai có quyền nói cái kiểu như anh vừa nói. Tôi không thể ngồi im nghe người ta dèm pha nói xấu anh tôi!”

Hy đáp, giọng khinh khỉnh:

“Anh cô cũng yêu cô ghê gớm lắm đấy, phải không? Ấy thế mà lại bỏ rơi cô cái một!”

“Tại vì anh tôi không biết tôi đau khổ như thế này. Tôi không nói cho anh tôi biết.”

“Vậy ra cô đã nói với hẳn điều gì... Cô viết thư phải không?”

“Tôi có viết, để báo tin tôi đã lấy chồng. Anh đã có coi bức thư rồi mà.”

“Và sau đó cô không viết gì thêm đấy chứ?”

“Không.”

Tôi nói:

“Hoàn cảnh thay đổi làm cô Sa tôi đau khổ thực sự. Cô tôi thiếu tình yêu của một người, chắc chắn là... tôi biết người ấy nhưng không tiện nói ra.”

Hy nói:

“Tôi thì tôi đoán là của chính cô ta. Trông cô ả bây giờ tiều tụy như con mẹ dại, chưa chi đã hết không còn chiều chuộng tôi nữa. Nói ra chắc vớ khó tin, nhưng vừa cưới nhau hôm trước thì sáng hôm sau đã khóc lóc đòi về nhà. Dù sao, nếu cô ta không quá yếu điệu, cô ta rất thích hợp với cái nhà này. Tôi sẽ trông chừng không để cô ta lếch thếch ra ngoài bên xấu mặt tôi.”

Tôi đáp ngay:

“Nhưng thưa cậu, tôi xin cậu nhớ cho là vợ Hy đây xưa nay quen có người trông nom hầu hạ, được chiều chuộng như con một. Cậu phải mượn một người ở để nó dọn dẹp hầu hạ vợ. Và cậu phải ăn ở tử tế với vợ. Đối với cậu Kha tôi cậu muốn nghĩ gì thì nghĩ. Còn vợ Hy đây thì cậu có thể biết chắc là vợ ấy yêu cậu hết lòng hết dạ, nếu không thì đã chẳng bỏ cả nhà cao cửa rộng lịch sự tiện nghi, bỏ cả những người thân yêu, để ở với cậu trong cái xó tòi tàn này.”

Hy đáp:

“Cô ả bỏ nhà ra đi vì tưởng lầm tôi là một nhân vật tiểu thuyết có lòng hào hiệp muốn cung phụng cô ấy hết mình. Cô ta cứ nhất định nuôi những ý nghĩ hoang đường về tính tình của tôi và hành động theo những ấn tượng sai lầm ấp ủ trong lòng, khiến tôi không thể coi cô ả như một người bình thường biết suy nghĩ. Nhưng cô ấy đã bắt đầu hiểu tôi rồi. Cô ả phải cố gắng lắm mới khám phá ra rằng tôi không hề yêu cô ả. Lúc trước tôi đã tưởng không có cách nào để cô ả hiểu được điều ấy! Mà cũng chưa hẳn như thế đâu, vì sáng nay cô ả làm như mình thông minh sáng suốt lắm, bảo rằng tôi đã thành công làm cho cô ả căm ghét tôi. Cả một công trình đấy, vớ ạ, tôi không nói rồn đâu! Nếu thực như thế thì tôi cảm ơn vô cùng. Nay Sa, lời cô nói đó, tôi có thể tin được không? Cô có chắc là cô oán hận tôi

không? Nếu tôi bỏ cô nửa ngày một mình ở nhà, liệu cô có thở vắn than dài và tán tỉnh tôi nữa không? Vú này, tôi dám nói là trong lòng cô ấy muốn tôi phải giả vờ giả vịt vuốt ve âu yếm cô ta trước mặt vú. Nói thật thì lại chạm tự ái cô ả. Nhưng tôi bất cần ai biết chuyện tình duyên này chỉ hoàn toàn là tình một chiều và tôi không bao giờ nói dối cô ấy một lời về điều đó. Cô nàng cũng không thể nào kết tội tôi đã đóng vai dụ dỗ lừa phỉnh nàng. Việc đầu tiên tôi làm ngay trước mắt cô ta khi vừa ra khỏi Họa Mi Trang là tôi treo cổ con chó con của cô ả. Khi cô ta năn nỉ tôi tha cho con chó thì tôi nói toạc ra rằng tôi còn muốn treo cổ hết thấy mọi người thân thuộc của cô ả, ngoại trừ có một người thôi. Rất có thể cô ả tưởng rằng người ấy là cô ả. Nhưng cô ta ấy không ngán một sự tàn nhẫn nào. Tôi cho rằng bản chất cô ả thích tàn nhẫn, miễn là không thiệt hại tới tấm thân ngà ngọc của cô ả. Vú thử nghĩ xem, con người hèn hạ đê tiện, khốn nạn đến như vậy thì tôi yêu làm sao được cơ chứ mà lại cứ mơ tưởng hảo; thực là phi lý, ngu ngốc. Vú về nói với chủ vú biết là trong đời tôi chưa bao giờ gặp một đứa ty tiện như em gái hẳn. Ngay cả đến dòng họ Tôn cũng bị cô ả làm ô nhục. Chỉ vì thiếu những sáng kiến mới nên tôi cũng nhẹ tay trong việc thử xem sức chịu đựng của cô ả tới mức độ nào; bây giờ thì cô ả chỉ biết khúm núm bò lết nhục nhã mà thôi. Vú cũng nên bảo thẳng anh cô ả biết để hăn yên tâm là tôi làm gì cũng hết sức giữ trong vòng luật pháp. Cho đến nay, tôi hết sức tránh không để cho cô ả có thể dựa vào cơ gì để đòi xin ly dị cả. Và lại ai muốn chia rẽ chúng tôi thì cứ việc chia rẽ, cô ả có ơn gì đâu...nếu cô ả muốn bỏ đi thì cứ việc bỏ đi...thấy mặt cô ả mà tôi phát ngán, chẳng còn cái thú hành hạ cô ả nữa.”

Tôi nói:

“Cậu Hy, có điên mới nói chuyện như cậu. Vợ cậu chắc cũng nghĩ rằng cậu điên rồi nên mới chịu đựng đến giờ này. Bây giờ cậu bảo cô ấy bỏ đi, tôi chắc cô ấy sẽ không bỏ lỡ cơ hội... Cô Sa, chẳng lẽ cô ấy phải bùa mê hay sao mà chịu ở lại với cậu ấy?”

Sa giận dữ mắt long lên, trông biết ngay là Hy đã đạt mục đích làm cho nàng thù ghét hẳn. Nàng đáp:

“Hãy coi chừng, vú Diễm! Đừng có tin lời hăn. Người đâu mà tàn ác, giả

dối, không còn là giống người nữa! Trước kia hẳn cũng bảo tôi muốn bỏ đi thì cứ đi, tôi đã thử đi rồi, và bây giờ tôi không dám thử một lần thứ hai nữa! Vú Diễm ơi, tôi chỉ xin vú một điều là hứa không nhắc lại với anh tôi hay với Liên một tí gì về chuyện khả ố của Hy. Hẳn chỉ giả vờ thôi chứ thực ra hẳn chỉ muốn đẩy Kha đến chỗ tuyệt vọng. Hẳn bảo rằng hẳn lấy tôi chỉ cốt để nắm quyền năng trừng phạt anh tôi, nhưng hẳn đừng hòng...tôi sẽ chết trước cho mà coi! Tôi chỉ cầu hẳn quên phứt cái khôn ngoan quý quyết của hẳn để xui hẳn giết tôi đi! Tôi chỉ còn độc mỗi cái vui là chết, hoặc tôi chết hoặc được thấy hẳn chết!”

Hy nói:

“Đó đó... bây giờ như thế là đủ rồi! Nếu vú được mời ra tòa làm chứng thì hãy nhớ những lời cô ả vừa nói, vú nhớ đấy! Vú coi sắc mặt cô ả kia...gần đúng như ý muốn của tôi rồi đấy. Này, Sa, cô không đủ sức tự bảo vệ cô đâu; tôi là người giám hộ hợp pháp của cô, tôi buộc phải quản thúc cô, cho dầu cái nhiệm vụ ấy ghê tởm tôi cũng phải làm. Thôi, lên gác đi! Tôi có chuyện muốn nói riêng với vú Diễm. Không phải đi lối ấy... tôi đã bảo lên gác kia mà... đi lối này, con ranh!”

Hẳn túm lấy vợ tổng ra khỏi phòng rồi trở vào miệng lầu bầu:

“Tôi không thương xót! Không thương xót! Lũ sâu bọ càng quằn quại, tôi càng khoái dầy xéo cho chúng lòi ruột ra! Cũng như đau răng ấy mà, càng đau tôi càng ra sức nghiền cho mạnh.”

Tôi vội cầm lấy mũ, nói:

“Cậu có hiểu chữ thương xót nghĩa là gì không đã? Trong đời cậu có bao giờ bợn chút tình thương không đã?”

Hẳn ngắt lời tôi khi thấy tôi định bỏ đi:

“Bỏ mũ xuống! Vú chưa đi được... lại đây... Vú vui lòng giúp tôi, nếu không tôi cũng bắt vú phải giúp tôi gặp Liên, gặp ngay, không được trì chậm... Tôi thề là tôi không làm hại ai, tôi không có ý quấy rối, chọc giận hay làm nhục Kha. Tôi chỉ muốn được thấy tận mắt Liên ra sao, nghe tận tai Liên nói vì lẽ gì Liên đau ốm và hỏi xem tôi có giúp gì cho nàng được không. Đêm qua tôi ở trong vườn Họa-Mi Trang luôn sáu giờ liền và đêm nay tôi sẽ đến nữa; đêm nào tôi cũng sẽ lảng vảng ở đó, cả ban ngày nữa,

cho tới khi nào tôi có dịp lên vào nhà. Nếu Kha bắt gặp tôi sẽ không dẫn đo dấm cho găng ngã gục để hấn lịm đi trong lúc tôi ở đó. Nếu bọn đây tớ có ngăn cản tôi sẽ móc súng ra dọa đuổi chúng đi. Nhưng nếu tránh cho tôi khỏi trạm trán với chúng hay chủ của chúng thì có phải hơn không? Vú có thể làm việc ấy dễ dàng. Lúc tôi đến, tôi sẽ báo cho vú biết, khi nào Liên chỉ có một mình trong phòng, vú mở cửa cho tôi vào khỏi bị ai nom thấy và canh chừng cho đến khi tôi đi... làm thế vú ngăn được hiểm họa và lương tâm vú hoàn toàn yên ổn.”

Tôi phản đối việc đóng vai phản thùng đó ngay trong nhà chủ tôi; hấn làm như vậy là ích kỷ và tàn ác vì phá hoại sự yên tĩnh của vợ Kha để thoả mãn riêng mình. Tôi nói:

“Mợ tôi hơi động một tý là giạt bản người lên, mợ dễ bị khích động và không chịu nổi một cuộc gặp mặt bất ngờ. Tôi dám chắc như thế. Thôi, cậu đừng ngoan cố nữa, nếu không tôi buộc lòng phải báo cho chủ tôi biết ý định của cậu để cậu tôi đề phòng nhà cửa khỏi bị xâm phạm một cách bất chánh như vậy.”

Hy đáp:

“Nếu vậy tôi phải đề phòng bằng cách giữ vú lại. Từ giờ đến sáng mai, vú sẽ không được rời khỏi trại Gió Hú này. Bảo rằng Liên không chịu đựng nổi việc gặp mặt tôi là chuyện vô lý hết sức. Còn chuyện gặp Liên đường đột tôi cũng chẳng thích. Tôi muốn vú nói trước với nàng, hỏi nàng xem tôi có thể đến được không. Vú nói là nàng không bao giờ nhắc đến tôi và không ai được nhắc tên tôi trước mặt nàng có phải không? Thử hỏi nàng có thể nhắc đến tôi với ai, nếu như tôi là bị cấm nói đến trong ngôi nhà ấy? Nàng nghĩ là tất cả bọn các người đều là mật thám của chồng nàng -, tôi dám chắc Liên sống với các người khác nào sống trong địa ngục! Cứ xem Liên im lặng như vậy đủ biết tâm trạng nàng ra sao. Vú bảo Liên hay lo lắng bồn chồn... đó có phải là bằng chứng của sự yên tĩnh không? Vú nói tâm trí nàng bất ổn, không bất ổn sao được trong cảnh cô lập khủng khiếp như thế? Lại còn cái thằng ti tiện kia săn sóc nàng vì bốn phận, vì nhân đạo, vì thương hại nữa chứ! Hấn tưởng có thể phục hồi sức khỏe cho nàng trong một mảnh đất hẹp hòi như thế đó, chẳng khác nào hấn vác một cây sồi

trồng vào một chậu cảnh rồi trông đợi nó mọc tốt tươi. Thôi, mình hãy giải quyết việc này ngay đi. Vú có muốn tôi đánh nhau với Kha và bọn tôi tớ của hắn để mở đường vào gặp Liên không? Hay vú muốn là bạn của tôi như từ trước đến nay, và làm những gì tôi yêu cầu? Vú hãy quyết định đi... vì tôi không còn lý do gì để chần chừ thêm một phút nào nữa.

Ông Lộc ạ, tôi vừa than thở vừa cố cãi lý, nhất quyết từ chối lời hắn đến mấy mươi lần. Sau cùng hắn bắt tôi phải chịu một điều là đem một bức thư của hắn về cho Liên. Và nếu Liên bằng lòng thì tôi phải hứa là lần tới Kha đi vắng, tôi phải lập tức báo cho hắn biết để hắn đến ngay. Hắn làm cách nào vào nhà được là chuyện của hắn, tôi không cần biết và tôi cũng như các đầy tớ khác sẽ không được có mặt ở đó.

Làm như vậy là phải hay quấy? Tôi e rằng quấy, nhưng tôi cho rằng làm như vậy sẽ tránh được một cơn bùng nổ mới. Tôi còn nghĩ rằng cuộc gặp gỡ này biết đâu chẳng có lợi cho căn bệnh thần kinh của Liên? Nhớ đến lần trước bị Kha mắng cho một trận nên thân vì tội mách lẻo, tôi cố tìm lý lẽ để lòng mình đỡ ray rứt và tôi tự nhắc đi nhắc lại nhiều lần rằng lần phản bội này - nếu đáng gọi là phản bội - thì đó sẽ là lần cuối cùng.

Khi về, lòng tôi sầu muộn hơn là khi đi và tôi lo lắng ngần ngại mãi mới dám quyết định trao bức thư cho vợ tôi.

Nhưng mà kìa, ông đốc tờ Kiên đã đến nơi rồi, tôi phải xuống nhà báo cho ông ấy biết là ông đã đỡ lắm rồi. Câu chuyện của tôi lê thê quá nhưng nó sẽ giúp ông tiêu đi một buổi sáng nữa.”

*

Lê thê và âm đạm! Tôi nghĩ thế trong khi người đàn bà đôn hậu bước xuống nhà tiếp ông đốc tờ, và câu chuyện cũng không hẳn thuộc loại tôi cần chọn để mua vui. Nhưng không sao. Từ những ngọn cỏ đắng của bác Diễm tôi sẽ lọc ra những phương thuốc lành mạnh. Và trước hết tôi phải coi chừng sức quyến rũ mê hồn trong đôi mắt lấp lánh của cô Hy Liên mới được. Và nếu con người trẻ đẹp đó là một bản sao giống hệt bà mẹ thì tôi sẽ là một con mồi lạ lùng nếu tôi nộp trái tim cho cô ta.

Chương XV

Lại một tuần lễ nữa trôi qua. Mỗi ngày lại tiến gần mùa xuân hơn và tôi thêm hồi sức. Vào nhiều buổi khác nhau, tùy theo bác quản gia của tôi có thể dành thời gian giữa những công việc hàng ngày, tôi đã được nghe bác kể hết câu chuyện về người láng giềng của mình. Tôi sẽ tiếp tục thuật lại ý lời của bác, chỉ hơi cô đúc lại chút thôi. Nói chung thì bác ta là một người kể chuyện rất hay, tôi không nghĩ rằng mình có thể làm cho toàn hảo hơn.

*

Chiều hôm đến thăm Gió Hú về, tôi biết thế nào Hy cũng lảng vảng ở gần nhà. Tôi không dám bước chân ra khỏi nhà vì tôi vẫn còn cất bức thư của Hy trong túi và không muốn bị hăn dọa dẫm lôi thôi.

Vì không biết phản ứng của Liên ra sao khi nhận thư nên tôi định bụng chờ chủ tôi đi khỏi mới đưa. Thành thử đã ba ngày trôi qua mà thư vẫn chưa tới tay nàng. Sang ngày thứ tư là ngày Chủ Nhật tôi đem thư vào phòng mẹ Liên sau khi cả nhà đi lễ nhà thờ.

Nhà chỉ còn một người tớ trai trông nhà với tôi. Chúng tôi vẫn quen lệ khóa hết các cửa ngõ trong giờ lễ nhà thờ; nhưng hôm đó trời rất đẹp, ấm áp nên tôi mở tung các cửa ra. Tôi biết thế nào Hy cũng đến, và để giữ lời hứa với hăn, tôi bảo anh đây tớ kia rằng bà chủ thềm ăn cam và sai anh chạy vào làng mua chịu mấy quả sáng hôm sau trả tiền. Anh ta vừa đi khỏi, tôi lên gác ngay.

Như thường lệ, mẹ Liên ngồi bên cửa sổ, mặc chiếc áo áo trắng dài rộng thùng thình, vai quàng chiếc khăn san. Tóc mẹ vốn dài và rậm, đã cắt bớt khi mẹ vừa nhuốm bệnh, bây giờ kết hai cái bím bắt từ mang tai xuống cổ. Sắc diện mẹ Liên kém đi nhiều, đúng như tôi đã kể với Hy, nhưng khi mẹ bình tĩnh thì trông mẹ lại đẹp một cách nào nùng. Cặp mắt sáng ngời trước kia nay trở nên buồn dịu và đượm nét mơ màng, như thể nàng không nhìn vào cảnh vật xung quanh mà nhìn mãi tận đâu đâu, vào cõi xa vời vợi của thế giới bên kia. Rồi đến cái vẻ mặt xanh xao của nàng từ ngày có da có thịt

đã mất vẻ bơ phờ, và cái thần sắc kỳ lạ do tâm trạng nàng gây ra, tuy đau xót gợi nhớ đến những nguyên nhân khiến nàng mang bệnh, nhưng lại làm cho người ta thêm phần thương cảm. Tôi thấy rõ - và tôi đoán chắc ai thấy nàng cũng sẽ nhận thấy như tôi - rằng rõ ràng là nàng đã khỏi bệnh rồi đấy nhưng cũng rõ ràng là nàng dường héo hon tàn tạ đấy.

Một quyển sách để trên bực cửa trước mặt nàng. Thỉnh thoảng một làn gió lay động mấy trang giấy. Tôi chắc Kha đã để đó, vì Liên có bao giờ chịu đọc sách hoặc làm gì khác để giải trí đâu. Kha đã bỏ ra nhiều thì giờ để dụ nàng nhớ đến một vài thứ trước kia vốn là thú tiêu khiển của nàng. Liên hiểu ý chồng nên những lúc vui vẻ cũng cố chiều theo ý Kha; nhưng thấy chốc chốc nàng lại thờ dài chán ngán hoặc hôn chàng cười gượng gạo, ngụ ý bảo chàng thôi đi, thì ai cũng biết công của Kha là công dã tràng. Nhiều lúc, nàng úp mặt vào bàn tay, quay đi chỗ khác. Có khi lại giận dữ đẩy chồng đi. Lúc đó Kha vội lảng xa nàng ngay vì biết chắc không thể làm gì hơn.

Chuông nhà thờ Diên Mỹ Tôn vẫn còn đổ dồn. Dưới thung lũng suối nước đầy tràn chảy đều đều êm tai thay cho tiếng sào xạc của lá cây vào mùa hè thường át cả tiếng suối reo. Ở Gió Hú người ta thường nghe được tiếng nước chảy trong những ngày yên tĩnh sau khi tuyết tan hay trong mùa mưa lớn. Trong khi lắng nghe Liên nghĩ đến Gió Hú. Ấy là nàng nói thế thôi chứ ai mà biết nàng có nghe, có nghĩ gì hay không, vì lúc đó đôi mắt nàng nhuốm vẻ mơ màng, không có vẻ gì là nàng đang nghe thấy hay đang nhìn thấy một vật gì rõ rệt.

Tôi vừa dúm bức thư vào bàn tay đặt trên đùi nàng vừa nói:

“Mợ có thư, mợ phải đọc ngay vì người ta đòi phải trả lời gấp. Tôi bóc ra nhé!”

“Ừ.”

Nàng đáp nhưng mắt vẫn nhìn tận đâu đâu. Tôi bóc thư - bức thư ngắn lắm - rồi nói:

“Thưa đây, mợ đọc đi.”

Nàng rụt tay lại, bức thư rơi xuống đất. Tôi nhặt lên đặt lại trên đùi nàng và đứng chờ, nhưng mãi chẳng thấy nàng ngó tới, tôi sốt ruột nói:

“Thưa mẹ, hay để tôi đọc cho mẹ nghe? Thư của cậu Hy đấy.”

Liên giật mình như sực tỉnh cơn mê, lúng túng cố định thần nhớ lại sự việc. Nàng cầm bức thư lên có vẻ chăm chú đọc, khi đọc tới chữ ký, nàng thờ dãi. Tuy vậy tôi vẫn thấy nàng chưa hiểu được nội dung bức thư, vì nàng không nói gì chỉ rầu rầu nét mặt chỉ vào chữ ký rồi nhìn tôi dò hỏi.

Thấy cần phải giải thích cho nàng hiểu, tôi nói:

“Dạ, cậu ấy muốn gặp mẹ. Bây giờ cậu ấy đang ở dưới vườn và nóng lòng chờ tôi mang tin xuống.”

Trong lúc nói, tôi nhận thấy một con chó lớn đang nằm phơi nắng trên bãi cỏ bỗng vểnh tai lên chực sủa, nhưng rồi lại cụp tai xuống, ve vẩy đuôi chứng tỏ có người đi tới và nó nhận ra không phải người lạ.

Liên nhóm người phía trước, nín thở nghe ngóng. Phút sau có tiếng chân đi trong hành lang. Thấy cửa mở, sẵn sàng và quyến rũ quá, Hy không thể không bước vào được. Cũng rất có thể hẳn nghĩ tôi lẩn tránh không giữ lời hứa nên đành liêu tiến vào xem sao.

Liên, tinh thần căng thẳng, chăm chú nhìn ra cửa. Hy không tìm đúng phòng ngay. Mẹ ra hiệu cho tôi ra dẫn chàng vào, nhưng tôi chưa kịp ra đến cửa thì chàng đã vào rồi. Hy bước rảo một hai bước đến bên cạnh Liên, ôm ghì nàng trong vòng tay.

Có tới năm sáu phút, chàng không nói, cũng không nói lỏng vòng tay, chàng chỉ hôn, hôn lấy hôn để; tôi dám chắc là trong khoảng thời gian ấy chàng đã hôn nhiều hơn tất cả những lần hôn của cả đời chàng. Mà có điều là chính mẹ tôi hôn chàng trước. Tôi thấy rõ là Hy không dám nhìn thẳng vào mặt người yêu như để cố tránh một nỗi đau khổ cùng cực: ngay cái lúc Hy vừa ôm lấy nàng thì cả chàng lẫn tôi đều biết ngay rằng không còn chút hy vọng nàng khỏi bệnh nữa... số trời đã bắt nàng phải chết!

“Ôi! Liên! Ôi trời! Anh làm sao chịu nổi nỗi này!”

Đây là câu đầu tiên chàng thốt ra, giọng không cần che dấu niềm tuyệt vọng. Rồi chàng nhìn nàng, cái nhìn nào nùng quá đến nỗi tôi tưởng chàng phải ứa nước mắt. Nhưng không, nước mắt đã khô cạn vì đau khổ, không chảy ra được nữa.

Liên ngửa người ra, mặt bỗng xa xăm xuống, nhìn lại Hy. Tính khí nàng

thay đổi thất thường khác nào cái chong chóng. Nàng nói:

“Sao, anh Hy? Anh và Kha đã làm khổ tôi! Bây giờ cả hai người đều đến than vãn với tôi, làm như chính hai người mới là kẻ đáng thương! Tôi không thương các người đâu, đừng hòng! Các người đã giết tôi... các người thỏa thuê lắm mà. Trông anh khỏe mạnh làm sao! Tôi chết rồi anh còn định sống thêm bao nhiêu năm nữa?”

Hy đã quỳ một gối xuống để ôm Liên, bây giờ chàng tính đứng lên nhưng Liên túm tóc dẫn xuống. Nàng nói chua chát:

“Ước gì tôi nắm giữ được anh cho tới khi cả anh lẫn tôi đều chết! Anh đau khổ mặc anh, tôi cóc cần! Mà anh đau khổ nỗi gì, có tôi đau khổ thì có! Khi tôi nằm trong lòng đất, liệu anh có quên tôi không, có vui sướng không? Hai mươi năm nữa liệu anh có nói: “Đây là mộ của Liên. Hồi trước mình đã yêu nàng, mình đã đau khổ khi mất nàng, nhưng chuyện đó xưa rồi. Từ đó mình đã yêu nhiều người khác. Bây giờ mình yêu các con mình hơn là yêu nàng hồi trước và khi mình chết, mình sẽ chẳng mừng gì được gặp lại nàng, chỉ buồn phải xa con cái của mình thôi!” Liệu anh có nói như vậy không, anh Hy?”

Hy vùng gờ đầu ra, nghiêng răng ken két:

“Đừng hành hạ anh đến phát điên như em!”

Cảnh tượng hai người lúc đó kẻ bàng quang trông thấy hẳn cho là kỳ quái ghê sợ. Liên sắp chết mà vẫn không đổi tính nết, có được lên thiên đàng thì cũng chỉ như bị đầy ải thôi. Vẻ thù hận man dại hiện rõ trên bộ mặt trắng bệch, làn môi lợt lạt không còn hột máu và đôi mắt long sòng sọc, nhất là tay nàng còn nắm mớ tóc ở đầu chàng bứt ra, trông mới dữ tợn làm sao! Và Hy, trong lúc vùng đứng dậy hình như không còn nhớ là nàng vừa ôm khỏi cần phải nhẹ tay, một tay chàng chống xuống đất, tay kia níu lấy cánh tay Liên mạnh đến nỗi khi chàng buông tay ra tôi thấy rõ bốn vết bầm tím trên làn da xanh xao của nàng.

Giận dữ, chàng nói:

“Em sắp chết bị ma ám hay sao mà lại ăn nói với anh như vậy hử? Em không nghĩ rằng những lời đó sẽ in vào óc anh và mỗi ngày lại in sâu hơn sau khi em chết hay sao? Em bảo là anh đã giết em. Em thừa biết nói như

vậy là nói dối. Và em cũng biết khi bảo anh có thể sớm quên em, chẳng khác nào nói anh có thể quên chính bản thân mình? Trong khi em được nằm yên bình một chỗ thì anh vẫn phải quần quai trong đau khổ của địa ngục trần gian này; như vậy chưa đủ để thỏa cái lòng ích kỷ ghê gớm của em hay sao?”

Liên rên rì:

“Em sẽ chẳng thể nào được yên đâu...”

Đột nhiên nàng kiệt sức. Bị kích động quá mạnh, tim nàng đập loạn xạ dữ dội, có thể trông thấy nghe thấy rõ ràng. Hồi sau, cơn kích phát qua đi nàng mới tiếp tục nói được, giọng dịu dàng hơn:

“Anh Hy, em đâu có cầu mong anh phải đau khổ hơn em. Em chỉ mong chúng mình không bao giờ phải xa nhau... và từ nay về sau nếu em có lỡ nói một lời nào khiến anh buồn thì xin anh hãy nghĩ rằng ở dưới lòng đất kia em cũng buồn như anh, anh hãy thương em mà tha lỗi cho! Anh lại đây và quỳ xuống em nữa đi! Trong đời anh, chưa bao giờ anh làm khổ em. Không, nếu anh nuôi lòng hờn giận thì anh sẽ tự làm khổ mình hơn là nhớ tới những lời cay nghiệt của em! Sao? Lại đây đi anh, nào...”

Hy tiến tới, đứng ở lưng ghế của nàng và cúi xuống, nhưng không cúi thấp quá để nàng khỏi thấy mặt chàng lúc đó tái mét vì xúc cảm. Nàng xoay người lại để nhìn chàng, nhưng Hy không cho: chàng ngoảnh mặt đi và bước tới lò sưởi đứng im lặng, quay lưng về phía Liên và tôi.

Nghi ngờ, Liên nhìn theo. Mỗi cử động của Hy lại gợi cho nàng một cảm nghĩ mới. Nàng yên lặng ngắm Hy chăm chăm một lúc lâu rồi nàng nói với tôi, giọng tức tối chán nản:

“Vú Diễm, vú xem đấy! Giá tôi có sắp xuống lỗ anh ấy cũng chả mùi lòng để cứu tôi. Đấy người ta yêu tôi như thế đấy! Thôi được, tôi cũng chả cần! Đấy không phải là Hy của tôi! Tôi chỉ yêu Hy của tôi và sẽ đem anh ấy theo với tôi... Hy của tôi ở trong tâm hồn của tôi cơ!”

Nàng trầm ngâm nói tiếp:

“Cái làm tôi bức nhất là cái nhà tù đồ nát này. Tôi chán ngấy cái cảnh giam hãm ở đây lắm rồi. Tôi chỉ ao ước được thoát sang cái thế giới rạng rỡ kia và ở đó mãi mãi... không phải chỉ nhìn thấy nó qua làn nước mắt, không

phải chỉ mơ tưởng đến nó qua trái tim đau khổ, mà thực sự sống trong đó. Vú Diễm, vú tưởng vú sung sướng hơn tôi, may mắn hơn tôi; vú có đầy đủ sức khỏe... vú buồn cho tôi...rồi vú xem, chả mấy chốc nữa mọi chuyện sẽ thay đổi hết. Tôi sẽ buồn cho vú. Tôi sẽ vượt xa các người, tôi sẽ ở trên các người một trời một vực. Tôi lấy làm lạ sao anh ấy sẽ không ở bên tôi!”

Rồi nàng lẩm bẩm một mình:

“Trước tôi cứ tưởng anh ấy mong được như thế. Anh Hy, Trời ơi! Anh không nên giận dữ thế. Lại với em đi nào, anh Hy!”

Trong lúc bỗng bột, Liên đứng dậy, tựa người vào thành ghế. Nghe nàng gọi tha thiết, Hy quay lại, bộ mặt chàng lộ rõ niềm tuyệt vọng. Ngực chàng thở hổn hển, mắt chàng ươn và mở to, trừng trừng nhìn nàng như tóe lửa. Giây phút đầu họ còn đứng xa nhau, nhưng rồi hai người ôm chầm lấy nhau lúc nào tôi không rõ, chỉ biết Liên nhảy vọt lên và Hy đỡ lấy, họ ghì nhau chặt đến nỗi tôi tưởng khi buông nhau ra mọi người không còn sống nữa. Thực vậy, tôi thấy nàng dường như ngất đi, còn Hy thì gieo mình xuống chiếc ghế gần nhất. Nhưng khi thấy tôi hấp tấp lại gần để xem nàng có phải xỉu đi thật không, Hy nghiêng răng dọa tôi, sùi cả bọt mép ra như chó dại, rồi chụp ngay lấy Liên một cách ghen tức như thể không muốn ai chạm tới người nàng. Tôi cảm thấy chàng không còn là giống người như tôi nữa: chàng không hiểu cả những lời tôi nói nên tôi đành đứng tách ra im lặng, bối rối, không biết xử trí thế nào.

Tôi nhẹ người thấy Liên tựa mình. Nàng đưa tay lên bá cổ Hy, áp má vào má chàng, trong khi Hy ôm lấy nàng ve vuốt cuồng nhiệt. Chàng nói như điên dại:

“Bây giờ em mới lộ cho anh thấy em ác hết sức, ác và giả dối nữa. Vì lẽ gì em khinh anh? Vì có gì em dối gạt cả lòng em, hở Liên? Anh chẳng nói một lời an ủi đâu. Cho thế mới đáng kiếp em. Chính tự em giết em đấy. Phải, bây giờ em có thể hôn anh, em có thể khóc lóc, bắt anh hôn, anh khóc... Những cái hôn, những giọt nước mắt của anh sẽ làm em héo hon, sẽ đầy dọa em. Em yêu anh... vậy em có quyền gì bỏ anh? Em có quyền gì mê say cái thằng Kha ấy? Trả lời đi! Dù sa sút nghèo khổ, dù chết chóc, hay dù bất cứ cái gì trời làm quỷ bắt cũng không thể chia rẽ nổi chúng ta, thế mà

em, chính em, lại tự ý bỏ anh. Anh đâu có làm em đau khổ...chính em tự làm em đau khổ... và khi em tự làm mình đau khổ thì trái tim anh cũng tan nát. Điều tệ hại nhất là anh lại khỏe mạnh. Anh có muốn sống đâu? Sống cách nào khi mà em... Trời! ai mà còn thiết sống nữa khi mà hồn mình đã ở dưới mồ?”

Liên nức nở:

“Mặc kệ em! Mặc xác em! Em lầm lỗi nên bây giờ mới chết vì lầm lỗi ấy. Thế đủ rồi! Chính anh, anh cũng bỏ em, nhưng em có oán trách anh đâu! Em tha thứ cho anh, vậy anh cũng hãy tha thứ cho em!”

Kha đáp:

“Tha thứ làm sao được khi nhìn đôi mắt sâu quầng kia và cầm bàn tay gầy guộc kia. Thôi hãy hôn anh đi, nhưng đừng để anh thấy đôi mắt em! Anh tha thứ những lỗi lầm em đã gây cho anh. Anh yêu kẻ giết anh... nhưng kẻ giết em, anh yêu làm sao được!”

Hai người giấu mặt vào nhau cùng yên lặng. Mặt người này đầm ướt nước mắt người kia. Tôi thầm nghĩ là ít ra cũng phải thế, cả hai người đều cùng khóc và trong dịp trọng đại này Hy khóc là phải.

Trời về chiều nhanh quá. Mỗi lúc tôi một thấy bồn chồn vì người đây tớ tôi sai đi mua đồ đã trở về, và ở trên thung lũng, dưới ánh chiều tà, đám người đi lễ trong nhà thờ Diên Mễ Tôn đã ra đông. Tôi phải lên tiếng báo động:

“Khóa lễ xong rồi. Chỉ nửa giờ nữa thôi là cậu tôi sẽ về tới nhà.”

Hy lau bầu chửi rửa và ôm chặt Liên hơn. Còn Liên thì không nhúc nhích. Chẳng mấy chốc tôi thấy một tốp gia nhân đi qua đường cái về phía nhà bếp. Cậu Kha đi sau có một quãng. Cậu tự mở cổng rồi lững thững đi lên, ý chừng thấy trời chiều đẹp đẽ nên đi chậm bước để hưởng hơi gió nhẹ như gió hè.

Tôi kêu lên:

“Cậu Kha về tới kìa! Trời đất! Cậu Hy! Cậu xuống ngay cho tôi nhờ! Đi ngay đi thì không gặp ai ở cửa cầu thang đâu. Mau lên! Nhớ nấp trong lùm cây cho tới khi cậu Kha vào hẳn bên trong đã.”

Hy nói, vừa gỡ tay người yêu ra:

“Liên! Anh phải đi đây. Nếu anh còn sống thì thế nào anh cũng trở lại trước

khi em ngủ. Anh không ở xa cửa sổ phòng em quá năm thước đâu.”

Liên dùng hết sức để níu chàng lại, đáp:

“Anh cứ ở đây, khỏi phải đi đâu cả. Cứ nghe lời em đi!”

Chàng năn nỉ:

“Anh chỉ đi một tiếng đồng hồ thôi.”

“Một phút em cũng không chịu.”

Hốt hoảng, Hy nói:

“Anh phải đi... Kha sắp lên đến nơi rồi.”

Chàng muốn đứng lên và gỡ tay Liên ra. Nhưng nàng cố níu chặt. Vẻ quá quyết hiện trên nét mặt, nàng hét lên:

“Không! Anh không phải đi đâu cả. Đây là lần chót! Kha không đụng đến em đâu. Anh Hy, em chết mất! Em chết mất thôi!”

Hy ngời phịch xuống ghế, kêu:

“Cái thằng chết tiệt nó lên kia kìa! Thôi mà, thôi mà, Liên! Anh không đi nữa đâu. Hẳn có bản anh chết lúc này anh cũng vẫn cảm ơn hẳn.”

Thế là họ lại xoắn chặt lấy nhau. Tôi nghe tiếng giầy chủ tôi lên cầu thang...trán tôi toát mồ hôi lạnh.

Giận quá tôi nói:

“Cậu Hy, cậu định nghe lời điên rồ của vợ tôi hay sao? Vợ tôi nói mà có biết mình nói gì đâu? Cậu định hại vợ tôi sao? Cậu đứng lên đi! Cậu ra ngay vẫn còn kịp. Cậu đã làm bao nhiêu chuyện ác nghiệt, chưa có chuyện nào ác hơn chuyện này. Ông chủ, bà chủ, đầy tớ... chết cả đám!”

Tôi vung tay, la lối. Kha nghe tiếng vội bước nhanh tới. Giữa lúc cuống cuồng tôi thực sự mừng thầm thấy Liên ngã đầu ra, hai tay buông thõng xuống. Tôi nghĩ: “Vợ ấy ngất đi hay là chết rồi. Thôi thế càng tốt. Thà vợ ấy chết còn hơn sống mà là gánh nặng làm khổ người khác.”

Kha nhảy số tới người khách không mời mà đến, mặt cậu tái đi vì kinh ngạc và tức giận. Tôi không biết cậu định làm gì, nhưng Hy đã chặn đứng mọi hành động của cậu, đưa ngay cái thân hình bất động vào tay cậu.

Chàng nói:

“Này, nếu ông không phải là đồ quý thì hãy lo cứu lấy Liên đã... rồi mọi chuyện tính sau với tôi!”

Hy bước ra phòng khách ngồi. Cậu Kha gọi tôi tới giúp, chúng tôi phải dùng đủ mọi cách và khó khăn lắm mới làm cho Liên hồi tỉnh. Dù vậy nàng vẫn còn ngơ ngác. Mẹ thờ dài rên rĩ và chẳng nhận ra ai. Cậu Kha trong lúc lo cứu nàng đã quên bằng người bạn đáng ghét của nàng. Tôi thì không. Gặp dịp là tôi ra ngay phòng khách yêu cầu Hy đi đi. Tôi phải nói quá quyết là Liên đã đỡ rồi và sáng hôm sau tôi sẽ cho chàng biết tin đêm nay nàng ra sao.

Chàng đáp:

“Tôi đồng ý ra khỏi nhà, nhưng tôi sẽ ở lại trong vườn. Sáng mai vú phải nhớ giữ lời hứa đấy, vú Diễm. Tôi sẽ chờ dưới lùm thông kia. Nếu vú không giữ lời thì tôi sẽ trở vào nữa, dù có mặt Kha hay không.”

Chàng đưa mắt liếc nhanh qua cửa phòng hé mở của phòng Liên, để coi xem lời tôi nói có đúng không rồi mới chịu vác cái mặt hăm tãi ra khỏi nhà.

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết

Chương 16 - 17

Vào khoảng nửa đêm hôm đó, cô Liên mà ông đã gặp bên Đỉnh Gió Hú ra đời, một hài nhi còm cõi vì đẻ non, mới bảy tháng. Hai giờ sau đó Liên mẹ qua đời trong tình trạng mê man không lúc nào tỉnh để có thể nhận được ra Kha, hoặc để biết rằng Hy không còn ở đấy nữa.

Chuyện Kha đau khổ vì vợ chết là một chuyện quá thương tâm, tôi không muốn nhắc tới. Có thấy hậu quả của nó mới hiểu được nỗi buồn của cậu tôi sâu xa là nhường nào. Ngoài ra, theo tôi thấy thì cậu tôi còn đèo thêm một nỗi buồn lớn nữa là cậu không có người thừa tự. Tôi lấy làm tiếc về điều đó khi nhìn con bé cô út yếu đuối. Tôi thầm trách ông cụ Tôn đã thiên vị về việc lập di chúc để lại tài sản cho con gái mình, chứ không cho con gái của người con trai cụ. Cô bé đáng thương, ra đời mà chẳng được ai đón tiếp tử tế. Trong mấy giờ đầu tiên chào đời, giá nó có gào khóc đến chết cũng chẳng ai buồn đoái hoài tới. Dù sau đó chúng tôi đã chuộc lại cái lỗi sơ xuất này, nhưng mới ra đời mà đã thiếu tình thương như thế, tôi e sau này lúc mãn đời lại cũng thế chẳng.

Sáng hôm sau, trời tươi sáng; ánh sáng nhẹ lọt qua những chiếc màn vào gian phòng hiu quạnh phủ ngập chiếc giường nệm và người nằm trên đó một ánh hồng dịu dàng êm ả.

Cậu Kha gục đầu xuống gối, đôi mắt nhắm nghiền. Nét mặt trẻ đẹp của chàng nhuộm màu chết chóc, chả khác gì cái xác nằm bên cạnh, cả hai đều bất động. Nhưng ở chàng là sự im lặng của nỗi đau đã kiệt. Còn ở nàng là của sự bình yên tuyệt đối. Trán nàng phẳng phiu, mi mắt khép chặt, môi hé nụ cười. Nàng lúc này còn đẹp hơn cả tiên nữ ở trên trời. Nàng nằm đó, thanh thản vô cùng. Tôi cũng lậy về thanh thản ấy. Nhìn hình ảnh thiên thần an nghỉ vô tư lự ấy chưa bao giờ tâm trí tôi trong sạch - phải nói là thánh thiện - như lúc bấy giờ. Bất giác tôi lẩm bẫm nhắc lại những lời nàng nói cách đây vài giờ: “Tôi sẽ vượt xa các người, tôi sẽ ở trên các người một trời

một vực.” Cho dầu nàng còn ở trần gian hay đã lên thiên đàng, tâm hồn nàng lúc nào cũng ở bên Thượng Đế.

Không biết có phải đó là tâm trạng đặc biệt ở riêng tôi hay không, tôi cảm thấy sung sướng hơn là cảm thấy điều gì khác khi ngồi canh người chết mà không bị ai bên cạnh rên rỉ than khóc. Tôi cho cái chết như một giấc an nghỉ mà chẳng trời đất quỷ thần nào có thể khuấy động được. Tôi cảm thấy có sự bảo đảm trong cái thế giới xán lạn vô biên kia - người ta đi vào bất diệt - ở đó đời sống thì vĩnh cửu, tình yêu thì đồng cảm và niềm vui thì tròn vẹn. Trong dịp ấy tôi nhận ra ngay trong tình yêu - như tình yêu của cậu Kha - cũng có bao nhiêu điều vị kỷ, vì Liên chết đi là một sự giải thoát, thế mà cậu tôi lại buồn bã tiếc thương!

Cứ băng vào lối sống ngang ngạnh bất thường của nàng, chắc sẽ có người đặt câu hỏi liệu nàng có đáng được an nghỉ nơi cõi vĩnh hằng không? Người ta có thể lý luận một cách vô tình như vậy, nhưng nếu đứng trước thi hài nàng, người ta sẽ không nghĩ thế vì rõ ràng là qua cái thế xác an bình kia, tấm linh hồn đã từng ở trong đó dường như cũng sẽ được thanh thoát yên bình.

Ông Lộc, ông có tin rằng những người như vậy có được sung sướng ở bên kia thế giới không? Tôi muốn được biết rõ điều ấy hết sức.

Tôi tránh trả lời bác Diễn vì tôi thấy câu hỏi có vẻ dị đoan quá. Bác Diễn kể tiếp:

Nhìn lại cuộc đời vợ Kha tôi e rằng chúng ta không có quyền nghĩ là vợ được thế. Nhưng thôi ta hãy để mặc vợ trong tay Đấng Hóa Công.

Chủ tôi có vẻ ngủ mê mết, khi mặt trời vừa mọc tôi vội lên ra khỏi phòng để hít lấy không khí mát mẻ. Bọn tôi tớ tưởng tôi cần ra ngoài để tỉnh ngủ vì phải thức đêm ngồi canh xác, thực ra, chủ ý của tôi là để gặp Hy. Nếu Hy còn ở trong lùm thông suốt đêm, chắc chàng không hay biết gì về chuyện xảy ra ở Họa Mi Trang. Có chăng thì chỉ nghe tiếng vó ngựa của người đầy tớ chạy đi Diên Mễ Tôn báo tin. Nếu chàng tới gần hơn, thấy ánh sáng chạy qua chạy lại, tiếng cửa mở ra khép vào nhộn nhịp chàng chỉ có thể đoán biết trong nhà có chuyện gì bất ổn mà thôi.

Tôi nửa mong nửa sợ gặp chàng. Tôi thấy đấng nào thì cũng phải báo cái

tin dữ ấy và muốn báo cho xong phút đi, nhưng còn báo thế nào thì tôi chịu.

Hy đứng cách đó dăm thước, tựa vào một cây bạch dương cổ thụ, đầu trần, tóc ướt đầm sương đêm đọng trên cành cây nhỏ xuống người chàng. Chàng đứng im như vậy đã từ lâu lắm, tôi chắc thế, vì tôi thấy một đôi chim mái xây tổ cứ bay qua bay lại cách chàng chừng một thước, coi chàng chẳng khác nào khúc gỗ, thấy tôi lại gần, chúng bay mất, còn chàng thì ngẩng lên nói:

“Liên chết rồi! Chẳng cần đợi vú báo mới biết. Cất cái khăn mù xoa đi... đừng có xụt xịt trước mặt tôi. Mẹ kiếp! Nàng đâu cần đến nước mắt của mấy người!”

Tôi khóc. Khóc thương cho cả Liên lẫn Hy. Đôi khi mình thấy thương cho những người không biết thương là gì, cho dầu họ tự thương họ hay thương người khác. Chỉ thoát nhìn gương mặt chàng, tôi biết ngay là chàng đã biết cái tin tai biến ấy. Thấy môi chàng mấp máy, mắt nhìn xuống đất, tôi lại có ý tưởng điên rồ cho là chàng đã nguôi buồn và đương cầu kinh.

Tôi nén tiếng thổn thức, lau nước mắt trên má rồi nói:

“Vâng, mợ tôi mất rồi! Tôi mong mợ tôi đã lên thiên đàng và chúng ta ai ai cũng sẽ được theo mợ lên đó nếu chúng ta biết làm đúng điều răn, tu sửa lầm lỗi.”

Hy có vẻ cười nhạt, nói:

“Vậ chứ mợ của vú có làm đúng điều răn không? Nàng có chết như một vị nữ thánh không? Thôi, kể cho tôi rõ câu chuyện xảy ra làm sao? Làm thế nào mà...”

Chàng cố thốt ra cái tên Liên nhưng không thốt ra nổi, môi chàng mím chặt, nín lặng như đang chống chọi với nỗi đau đớn ghê gớm ở trong lòng. Tuy vậy chàng vẫn trở mắt nhìn tôi dữ tợn, bất chấp mỗi thương cảm của tôi. Và, sau khi phải chống trả với mỗi cảm xúc quá mạnh, mặc dù là người gan góc có thừa, toàn thân chàng cũng lấy bầy run lên phải đứng tựa lưng vào thân cây. Lúc sau Hy mới thốt ra được câu hỏi:

“Nàng chết ra sao?”

Tôi nghĩ bụng: “Đồ khốn! Mi cũng có một trái tim biết xúc cảm như mọi

người! Thế mà sao mi cứ phải lo che dấu đi! Tính tự kiêu tự đại của mi sao che nổi Trời! Mi làm cho Trời phải xé nát tim mi ra, lúc đó mi mới chịu biết nhục kêu lên hay sao?”

Tôi đáp:

“Êm như đi ngủ! Mợ thở dài, duỗi thẳng người ra như đứa trẻ cựa mình rồi lại ngủ thiếp đi. Năm phút sau tôi sờ thấy tim mợ đập khẽ một cái rồi im luôn.

“Và... nàng có nhắc đến tôi lần nào không?”

Hy hỏi, ngập ngừng như sợ câu trả lời của tôi có những sự thực mà chàng không chịu nổi. Tôi đáp:

“Mợ không tỉnh lại một giây phút nào cả. Từ lúc cậu đi khỏi mợ không còn nhận ra ai nữa. Mợ nằm với một nụ cười dịu dàng trên nét mặt, những ý nghĩ cuối cùng của mợ là nhớ về những ngày vui thuở nhỏ. Mợ chết trong một giấc mơ đẹp... cầu cho mợ thức dậy ở bên kia thế giới cũng êm đềm như thế!”

“Cầu cho nàng đau khổ thì có!”

Chàng giậm chân kêu lên trong một cơn giận dữ bất thần, dễ sợ:

“Chứ không à? Đến chết mà còn dối trá! Nàng đâu rồi? Đâu có ở đó... đâu có ở thiên đàng... đâu có chết... vậy ở đâu? Em bảo anh có đau khổ em cũng cóc cần!... Liên ơi Liên, anh chỉ cần một điều và anh sẽ nhắc đi nhắc lại điều này cho đến khi lưỡi anh cứng đờ không nói được nữa, là cầu cho em không được yên nghỉ chừng nào anh còn sống! Em bảo anh giết em! Thì hồn ma em cứ ám anh đi! Kẻ bị giết bao giờ mà chả ám kẻ giết họ! Anh tin, anh biết có hồn ma bóng quỷ lớn vờn trên cõi đời này... Dù em ở dưới bất kỳ hình thể nào thì em hãy ở bên anh, hãy làm cho anh điên lên! Có điều là đừng bỏ anh trong cái địa ngục này, làm sao nơi này anh tìm thấy em được? Trời ơi! Khó nói quá! Đời tôi, tôi không có thì làm sao tôi sống nổi! Linh hồn tôi, tôi không có thì làm sao sống được!”

Hy đập đầu vào gốc cây xù xì, rồi vừa ngược mắt vừa kêu gào, trông không còn gì là người nữa mà giống như một con mãnh thú bị gươm giáo đâm tới chết. Trên vỏ thân cây có vết máu, tay và trán chàng cũng bê bết máu, chắc cảnh tượng tôi vừa chứng kiến chỉ là màn được tái diễn nhiều lần trong

đêm qua. Cảnh tượng đó làm tôi ghê sợ hơn là thương cảm, tuy vậy tôi không nỡ bỏ chàng ở đó mà đi. Nhưng khi chàng đã bình tĩnh lại một chút, nhận ra tôi đang ngó mình thì chàng quát lên đuổi tôi đi. Tôi nghe lời ngay. Tôi đâu đủ tài để an ủi dỗ dành chàng!

Lễ an táng mợ Kha được trù liệu vào ngày thứ Sáu sau; cho đến hôm đó trong phòng khách lớn linh cữu của nàng được để ngỏ, rắc đầy hoa và lá thơm. Cậu Kha ở luôn đó canh giữ ngày đêm không ngủ và - điều này chỉ riêng tôi biết - ở bên ngoài Hy cũng không ngủ như Kha, đêm nọ qua đêm kia.

Tôi không liên lạc gì với Hy nhưng tôi linh cảm thế nào chàng cũng chờ dịp lên vào phòng người chết. Đến ngày thứ ba, lúc chạng vạng tối, chủ tôi vì quá mệt buộc phải đi ngủ mấy tiếng đồng hồ. Thấy Hy có lòng thành, tôi cũng động lòng mở một cửa sổ ra để chàng có dịp nhìn một lần cuối cùng hình ảnh héo hon của người mà chàng tôn thờ.

Hy đã không bỏ lỡ cơ hội, chàng lên vào nhanh gọn và thận trọng, quá thận trọng là đằng khác, vì chàng giữ không gây một tiếng động nhỏ; đến ngay cả chính tôi cũng không hay biết nữa nếu tôi không để ý thấy tấm vải phủ mặt người chết xô lệch và trên sàn có một lọn tóc vàng buộc bằng chỉ bạc. Xem kỹ tôi mới biết đó là lọn tóc đựng trong cái hộp khung ảnh nhỏ Liên đã đeo ở cổ. Hy đã mở cái khung, bỏ tóc ở trong ra và thay vào đó một lọn tóc đen của chàng. Tôi cuốn cả hai lọn tóc lại với nhau và bỏ cả vào khung đóng lại.

Cô Sa không được mời tới dự đám tang, còn cậu Hạnh cố nhiên được mời, nhưng cậu chẳng trả lời, cũng chẳng thấy đến. Thành thử ngoài chồng người xấu số ra, chỉ toàn là tá điền và tôi tớ.

Người trong làng ai cũng lấy làm lạ không hiểu sao Liên không được chôn cất trong nhà thờ nhỏ, dưới tấm bia có trạm khắc của gia đình họ Tôn, mà cũng không gần nơi phần mộ những người bên họ nàng. Huyệt được đào lên từ một cái gò cỏ xanh ở một góc nghĩa trang mà bờ tường thấp đến nỗi cây thạch thảo mọc từ bên ngoài đồng hoang leo qua được vào tận bên trong.

Bây giờ chồng nàng cũng nằm đấy. Trên đầu mỗi ngôi mộ có một tấm bia

và ở dưới chân có một tảng đá xám lớn để đánh dấu.

Chương XVII

Hôm thứ Sáu ấy là ngày chót của một tháng đẹp trời. Về chiều, thời tiết thay đổi, gió chuyển từ phía nam sang đông bắc, bắt đầu là mưa rơi, rồi mưa tuyết, rồi tuyết sa.

Sang ngày hôm sau thì không ai có thể bảo rằng mới ba tuần lễ vừa qua còn là mùa hè. Hoa ngọc trâm, hạnh đào đều bị vùi dưới tuyết. Chim chào mào im tiếng hót, lá non của những cây nây lộc sớm héo rũ và đen xám lại. Ngày trôi qua trong ảm đạm rét mướt. Chủ tôi nằm lỳ trong buồng, còn tôi chiếm căn phòng khách nhỏ cô quạnh dùng làm phòng trẻ con và ngồi đó ôm đứa bé trong lòng, nghe tiếng khóc oe oe của nó, vừa ru vừa nhìn tuyết rơi phủ bồi lên bên ngoài khung cửa sổ. Bất chợt cửa mở tung, một người đàn bà vừa cười sặc sụa vừa thở hổn hển, nhảy bổ vào!

Trong một phút tôi cáu giận hơn là ngạc nhiên, tôi tưởng đó là một con ở nào nên mắng:

“Ơ kìa! Sao nhà chị cả gan vào đây làm ồn lên như thế? Lỡ ông chủ nghe thấy thì sao?”

Một giọng quen thuộc đáp lại:

“Xin lỗi vú! Tôi biết anh Kha đang nằm trong buồng ngủ và tôi không thể nào kìm giữ được.”

Vừa nói người đó vừa thở dốc tiến tới đứng trước lò sưởi, tay chống cạnh sườn. Nghỉ một chút người ấy nói tiếp:

“Tôi chạy suốt từ Gió Hú lại đây! Không kể những lúc tôi bay...tôi vấp ngã không biết bao nhiêu lần, đếm không xuể. Trời! Bây giờ tôi đau khắp mình mẩy! Vú đừng sợ...nghỉ một chút rồi tôi nói vú nghe. Bây giờ vú làm ơn sai người thặng xe chở tôi đến Diên Mễ Tôn và cho người kiểm hộ ít quần áo trong tủ của tôi.”

Người ấy không phải ai xa lạ, chính là vợ Hy, là cô Sa. Cảnh ngộ của cô ấy có gì là đáng vui đáng cười đâu. Tóc cô xõa xượi xuống vai, tuyết và nước gió ròng ròng. Cô mặc chiếc áo vẫn thường mặc thời con gái, chiếc áo dài bằng lụa mỏng, cộc tay, hở cổ, bị nước mưa dãn ướt vào người; chân thì đi

đôi dép mỏng dùng trong nhà. Thêm vào cái bộ dạng thiếu não ấy lại còn một vết thương khá sâu dưới một bên tai, mà nhờ trời lạnh nên máu đông lại không chảy ra nhiều. Mặt cô nhợt nhạt đầy vết xước và bầm tím, thân hình cô hầu như không còn đứng vững vì mệt lả. Ông xem đó thì đủ biết vì sao mà nỗi hoảng sợ đầu tiên của tôi không giảm bớt chút nào khi tôi có thì giờ ngắm kỹ cô hơn. Tôi la lên:

“Cô để tôi lấy quần áo khô thay cho cô đã, rồi cô muốn sai tôi làm gì thì sai. Có điều chắc chắn là đêm nay cô không thể đi Diên Mễ Tôn được, không cần sai thẳng xe làm gì...”

Sa đáp:

“Tôi phải đi ngay. Không đi xe được thì đi bộ... Nhưng thay quần áo ăn mặc cho tử tế thì được. A, vú coi máu nó chảy xuống cổ tôi đây này! Lửa nóng làm xót quá!”

Cô nàng nhất quyết bắt tôi phải làm theo đúng ý cô xong rồi mới cho tôi đụng đến người. Mãi tới khi người phu bắt đầu sửa soạn ngựa xe và chị ở gó ghém một ít áo quần xong, cô nàng mới chịu để tôi băng bó vết thương và thay quần áo.

Khi đã ăn mặc tươm tất, nàng ngồi xuống chiếc ghế bành bên lò sưởi với tách nước trà trước mặt và nói:

“Thôi bây giờ vú Diễm ngồi xuống đây đi và đặt con bé Liên ra chỗ khác... Tôi không thích nhìn thấy nó! Vú đừng tưởng tôi chạy xầm xầm vào đây như con mẹ điên là tôi không nghĩ gì đến chị Liên... Tôi đã khóc, tôi có lý do để khóc Liên, khóc xót xa cay đắng hơn ai hết. Thật thế, vú biết đấy, Liên và tôi xa nhau, không làm lành được với nhau và tôi sẽ ân hận suốt đời. Nhưng còn cái thằng kia, thằng súc sanh khốn nạn kia, thì tôi không thể nào thương cho nổi được nữa. À, vú đưa tôi cái que cời than! Đây là vật cuối cùng của hãn tôi mang trên người (nàng tuốt chiếc nhẫn vàng ở ngón tay ra vứt xuống sàn). Để tôi đập nát ra (nàng lấy chân di lên một cách hãn học như trẻ con). Để tôi đốt nó đi (Nàng nhặt chiếc nhẫn bẹp rúm ró quẳng vào than hồng). Đấy! Hãn phải mua cho tôi chiếc khác, nếu hãn bắt được tôi lại. Rất có thể hãn sẽ mò đến đây tìm tôi và kiếm chuyện với Kha... Tôi không dám ở lại đây vì sợ sẽ gieo cái ý tưởng ấy vào đầu óc nham hiểm của

hắn! Và lại anh Kha cũng chẳng tử tế gì, phải không vú? Tôi không thích xin xỏ Kha mà cũng không muốn mang thêm rắc rối cho anh ấy. Vì cần gấp quá nên tôi mới phải chạy tạt vào đây trú một lát, và lại tôi biết anh ấy không có mặt ở đây tôi mới vào, nếu không thì tôi đã ở dưới bếp rửa mặt, sưởi ấm một chút và nhờ người gọi vú lấy các thức cần dùng cho tôi, rồi đi ngay, đi đâu cũng được, miễn là thoát khỏi tay cái thằng quỷ sứ ghê tởm ấy! Hắn tức ơ là tức! A, nếu hắn bắt được tôi! Thật tội cho anh Hạnh không đủ sức chọi với nó...nếu anh ấy đủ sức trị được hắn thì tôi chả việc gì phải chạy ngay, tôi sẽ đợi kỳ cho đến lúc thấy hắn bị đập một trận như tử.”

Tôi ngắt lời:

“Khoan, cô nói gì mà nói nhanh quá vậy. Cô làm tuột cả chiếc khăn buộc vết thương khiến máu lại chảy ra kia kìa. Cô uống trà đi, nghỉ lấy hơi đã, và đừng cười nữa... Ở trong nhà này và ở tình cảnh của cô có chi vui để mà cười nữa đâu!”

Sa đáp:

“Vú nói đúng lắm, tôi không thể cãi vào đâu được. Kìa, nghe con bé kìa, nó khóc oe oe luôn mồm... vú đem nó đi chỗ khác đi để tôi khỏi phải nghe nó kêu, chừng một giờ đồng hồ thôi, rồi tôi đi, tôi không ở đây lâu hơn đâu.”

Tôi gọi một chị ở vào giao ấm con bé đi chỗ khác, rồi tôi hỏi nguyên do vì sao khiến Sa phải bỏ Gió Hú đi trốn khổ sở như thế... nàng định đi đâu và sao không ở lại với chúng tôi.

Nàng đáp:

“Lẽ ra tôi phải ở đây và tôi cũng ao ước như vậy, vừa để an ủi Kha, vừa để săn sóc đứa bé. Và lại Họa Mi Trang là nhà của tôi... Nhưng tôi biết hắn chẳng chịu để tôi yên đâu! Vú nghĩ xem, đời nào hắn để cho tôi sung sướng; đời nào nó chịu để cho bọn mình yên ổn mà không tìm cách phá đám? Bây giờ thì tôi đã hài lòng biết chắc rằng nó ghét tôi thậm tệ, ghét tới độ điên tiết lên mỗi lần thấy tôi lại gần. Mỗi lần tôi đến gần nó thì những thớ thịt trên mặt nó co rúm lại, biểu lộ lòng thù ghét tôi, ghét tới độ tôi tin rằng nó sẽ không lòng tôi khắp nước Anh đâu. Nhưng tôi phải đi xa cái chốn này. Trước kia tôi mong nó giết tôi đi, nhưng bây giờ tôi đổi ý rồi, tôi mong nó sẽ tự giết nó! Nó đã cố tình dập tắt tình yêu của tôi với nó và nó

đã thành công. Lòng tôi bây giờ thanh thản. Tuy nhiên tôi có thể nhớ lại là trước kia tôi đã từng yêu hẳn như thế nào và lờ mờ cảm thấy bây giờ vẫn còn yêu, nếu...không, không! Cho dầu nó có say mê tôi như điều đổ đi nữa thì trước sau gì cái bản tính hung ác của nó cũng sẽ lộ ra. Chắc Liên phải có một quan niệm khác đời ghê gớm lắm mới có thể yêu nó tha thiết đến thế mặc dù đã hiểu rõ nó là loại người thế nào... Đồ quái vật! Cầu Trời giết hết cái giống đó đi. Cầu Trời cho tôi quên nó đi!”

Tôi nói:

“Ấy, ấy! Người ta ai chả là người. Cô cũng nên rộng lòng một chút, còn nhiều kẻ khốn nạn hơn cậu ấy nhiều!”

Nàng cãi:

“Nó đâu phải là giống người, nó cũng chẳng có quyền hưởng lòng nhân đức của tôi... Tôi đã dâng hiến trái tim cho nó, nó chiếm lấy, dầy vò cho chết rồi quăng lại cho tôi. Con người ta có tình cảm là nhờ ở trái tim, ví Diễn ạ. Nó làm tan nát tim tôi thì đối với nó tôi còn có tình cảm làm sao được nữa. Từ nay cho đến chết, nó cứ việc than van rên rỉ và khóc lóc Liên đến đổ máu mắt ra, tôi cũng mặc!”

Nói đến đây, Sa bắt đầu khóc; nhưng nàng lập tức gạt nước mắt, nói tiếp:

“Vú hỏi tôi vì lẽ gì tôi phải bỏ trốn? Tôi bắt buộc phải bỏ trốn vì tôi đã kích được hẳn nổi xung lên tới mức độ cao hơn cả sự nham hiểm của nó. Dùng kim nung đỏ rút hết các sợi thần kinh của người ta ra việc ấy đòi hỏi một sự lạnh lùng hơn là cầm búa nện một cái vào đầu. Tôi làm cho hẳn tức giận tới nổi chính hẳn quên cả cái khôn ngoan quý quyết mà hẳn vẫn thường khoe khoang, để đi đến chỗ nổi hung giết người. Chọc giận được nó tôi thú vô cùng! Cảm giác thích thú đó đánh thức bản năng sinh tồn của tôi và tôi phải bỏ trốn. Bây giờ nếu tôi để nó tóm được thì nó trả thù phải biết!”

Vú biết không, hôm qua đáng lý anh Hạnh phải đi đưa đám. Anh ấy cẩn thận đi ngủ sớm không uống nhiều rượu cho khỏi say để hôm sau dậy sớm đưa đám. Tuy vậy lúc ngủ dậy vì tinh thần xuống quá, anh ấy ra ngồi bên lò sưởi nốc hết thứ rượu này đến thứ rượu khác từng ly lớn một, rút cuộc chẳng đi đâu cả.

Còn Hy - nhắc đến tên nó tôi lại rùng mình! - đi biệt từ chủ nhật đến

tận hôm nay, chẳng biết có ai cho ăn cho uống gì không, nhưng gần tuần lễ tuyệt nhiên không ăn một bữa cơm nào ở nhà với chúng tôi. Nó chỉ về nhà lúc tờ mờ sáng, lên gác, vào phòng, khóa cửa lại, cứ làm như có ai khao khát được ở bên cạnh. Ở trong buồng nó tiếp tục cầu khẩn cứ như một thầy tu chính cống, có điều là vị thánh mà nó khẩn nguyện chỉ là tro bụi vô tri vô giác, và khi nói tới Chúa thì buồn cười quá nó cứ nhăm với cha nó ở dưới địa ngục! Sau khi đọc xong những bài kinh quý hóa ấy - thường kéo dài cho đến khi nào giọng hần khản và tắc lại trong cổ họng mới thôi - nó lại bỏ đi, bao giờ cũng đi thẳng tuột Họạ Mi Trang. Tôi không hiểu sao anh Kha không kêu cảnh sát tới bắt giam nó lại! Đối với tôi, mặc dù trong lòng thương tiếc chị Liên, tôi không thể không coi đây là ngày hội vui vì được giải thoát khỏi những ngày bị áp bức.

Tinh thần tôi dạo sau này vững hơn đủ để có thể nghe lão Dọi mắng mỏ mà không khóc, có thể đi lại trong nhà đường hoàng, không phải đi rón rén giống kẻ cắp như trước kia nữa. Chắc vớ không thể ngờ rằng lúc trước cứ mỗi lần nghe lão Dọi nói gì là tôi lại bật khóc, mà lão Dọi và thằng Hạ là hai đứa đáng ghét. Tôi thích ngồi với Hạnh hơn, nghe những chuyện đáng sợ của anh ấy dù sao cũng còn hơn ngồi với cái thằng ranh con và cái lão già khà ố ấy, chúng nó bênh nhau chăm chặp.

Khi Hy ở nhà, tôi thường phải trốn trong bếp, chung đụng với bọn nó, hoặc là tôi nhịn đói ngồi trong những căn phòng âm thấp bỏ trống. Còn lúc Hy vắng nhà, như tuần này chẳng hạn, tôi bê một chiếc bàn một chiếc ghế đặt ở một góc lò sưởi, mặc anh Hạnh làm gì thì làm, chẳng bao giờ tôi để ý mà anh ấy cũng chẳng để ý đến tôi. Dạo này, nếu không có ai gây sự thì anh ấy cũng trầm lặng hơn trước...có vẻ buồn rầu, ủ rũ, ít hung hăng hơn. Lão Dọi quả quyết rằng Hạnh đã cải hóa, Chúa đã làm cho Hạnh động lòng và cứu rỗi anh ấy rồi. Tôi thì tôi chẳng thấy dấu hiệu gì là cải hóa cả, nhưng thôi, đâu có phải việc của tôi mà lo.

Tối hôm qua, tôi ngồi trong cái xó xỉnh của tôi đọc mấy cuốn sách cũ cho tới khuya, gần mười hai giờ đêm. Tuyết quay cuồng ở bên ngoài, lên gác thì tối tăm âm đạm quá, và ý nghĩ của tôi cứ lớn vờn với cái nghĩa địa và ngôi mộ mới đắp ấy! Tôi gần như không dám ngược mắt ra khỏi trang sách, sợ

cái hình ảnh ghê thảm ấy lại hiện lên.

Hạnh ngồi đối diện, đầu tựa lên tay, có lẽ cũng đang nghĩ cùng một chuyện như tôi. Rượu đã say, anh ấy ngồi không nhúc nhích, không nói nửa lời có đến hai ba tiếng đồng hồ. Suốt nhà im lặng như tờ, chỉ trừ tiếng gió hú từng cơn khua động các cánh cửa sổ và tiếng than nổ lách tách yếu ớt. Hạ và Dị chắc đã ngủ say. Thực là buồn. Buồn không tả được. Tôi vừa đọc sách vừa thở dài, hình như tất cả những niềm vui trên đời đều đã tiêu tan hết, không bao giờ còn có nữa.

Đột nhiên có tiếng then cửa lạch cạch trong bếp, phá tan cảnh im lặng buồn như chấu cắn ấy! Tôi chắc vì trời mưa bão bất ngờ nên Hy phải về sớm hơn mọi hôm. Cửa cài chặt, chúng tôi nghe tiếng hẫng đi vòng qua sân vào cửa sau. Tôi vùng đứng dậy, buột miệng kêu lên một tiếng khiến Hạnh đang ngó ra phía cửa phải quay lại nhìn tôi. Hạnh nói:

“Tôi sẽ bắt nó đợi năm phút ở ngoài, cô đồng ý chứ?”

“Không. Bắt nó đứng ở ngoài suốt đêm cho tôi. Khóa hết cửa lại đi anh!”

Hạnh làm theo lời tôi nói trước khi Hy đến trước cửa. Xong anh ấy xách ghế ngồi phía bên kia bàn nhìn xoi mói vào mắt tôi như để tìm xem tôi có biểu đồng tình với anh ấy về mối thù hận đương cháy rục trong mắt anh ấy hay không. Lúc ấy Hạnh có bộ mặt và tâm trạng của một tên sát nhân nên anh ấy không thể có sự đồng tình hoàn toàn của tôi, song thế ánh mắt tôi cũng đủ để khuyến khích anh ấy nói thẳng ý định của mình:

“Cô với tôi đều có món nợ lớn cần phải thanh toán với cái thằng ở ngoài kia! Nếu cả hai đứa mình đều không hèn nhát thì mình có thể phối hợp để dứt điểm nó cho xong. Cô có nhu nhược như anh cô không? Cô định chịu đựng đến mãi đời mà không gắng báo thù lấy một lần sao?”

Tôi đáp:

“Tôi chán phải chịu đựng lắm rồi. Tôi thú lắm nếu trả thù được, miễn làm sao cho nó khỏi quật lại mình. Nhưng coi chừng, bạo lực là con dao hai lưỡi, nó gây thương tích cho người sử dụng nhiều hơn cho kẻ địch.”

Hạnh kêu:

“Bạo lực phải trả bằng bạo lực! Cô Sa này, tôi không bắt cô làm gì hết, chỉ xin cô ngồi im một chỗ... Được không, cho tôi biết đi! Tôi dám chắc cô

cũng sẽ vui mừng không kém gì tôi khi thấy đời con quỷ ấy kết liễu. Nếu cô không ra tay trước thì nó sẽ giết cô... và sẽ hại tôi... Đồ lưu manh ôn vật! Nó đấm cửa làm như nó đã là chủ căn nhà này rồi! Bây giờ cô phải giữ miệng ngồi im và trước khi cái đồng hồ này điểm chuông - bây giờ một giờ thiếu ba phút - cô sẽ được giải thoát!”

Hạnh lôi trong ngực ra cái vũ khí mà tôi đã tả cho vú trong bức thư của tôi, anh ấy định tắt đèn nển đi, nhưng tôi giằng lấy, nắm tay anh ấy, kêu lên:

“Tôi không im đâu! Anh không được bắn nó. Cứ để cửa đóng và ngồi im!”

“Không! Tôi đã quyết định rồi, có Trời chứng giám, tôi sẽ làm cho mà xem! Dù cô không muốn tôi cũng sẽ trả thù giúp cô và cho cả thằng Hạ nữa! Cô khỏi cần mất công che đỡ cho tôi! Liên thì đã chết rồi... chả ai còn sống mà thương tiếc tôi hay xấu hổ vì tôi, cho dầu tôi cắt cổ chết ngay phút này... Đã đến lúc kết thúc mọi chuyện!”

Tôi có ngăn cũng bằng thừa, khác nào đánh vật với một con gấu hay cãi lý với một kẻ điên. Tôi chỉ có nước là chạy ra cửa sổ báo cho kẻ bị mưu sát biết người ta đang chờ để giết hẳn.

Tôi nói to, giọng có phần đặc thẳng:

“Anh tìm chỗ khác ngủ đêm nay đi! Nếu anh cố tìm cách vào, anh Hạnh sẽ bắn anh đấy!”

“Tốt hơn là mày mở cửa ra, đồ...”

Hy dùng một tiếng thực là “thanh nhã” để gọi tôi, thôi tôi chẳng lập lại làm gì. Tôi nói:

“Tôi không muốn dính! Có giỏi thì vào mà ăn đạn... Tôi xong bốn phận rồi!”

Nói xong tôi đóng cửa sổ lại, trở vào ngồi bên lò sưởi, giả vờ làm ra vẻ lo lắng cho nó. Hạnh chửi tôi thậm tệ, bảo tôi vẫn còn yêu cái tên dê tiện ấy và không tiếc lời mắng tôi hèn nhát. Còn tôi thì trong bụng lại nghĩ (và lương tâm tôi không bao giờ ân hận) rằng nếu Hy giết Hạnh thì đó là cái phúc cho anh ấy thoát khỏi cảnh đau khổ, và nếu Hạnh giết được Hy thì đó là cái phúc cho tôi.

Đang ngồi suy nghĩ thì rầm một cái khung cửa sổ phía sau tôi đã bị Hy xô đổ xuống sàn và bộ mặt xám xịt của hắn hằm hằm ngó qua khung cửa.

Chấn song sát nhau nên nó không đưa vai qua được. Tôi mỉm cười khoái trá không sợ gì cả vì tưởng mình được an toàn. Tóc tai áo quần hẳn bám đầy tuyết trắng. Vì tức và lạnh, bộ răng nhọn của hẳn nhe ra trắng nhợt trong bóng tối.

Hy “gằm gù” trong miệng, nói theo kiểu lão Dội:

“Sa! Biết điều thì để tao vào, không thì mày đừng có trách!”

Tôi đáp:

“Tôi không thể mang tội giết người được. Anh Hạnh đương đứng rình, tay lăm lăm cầm con dao và khẩu súng nạp đạn sẵn kia kìa!”

“Mở cửa bếp tao vào cũng được.

“Anh Hạnh sẽ tới cửa bếp trước tôi... à, hóa ra tình yêu của anh xoàng thật, không chịu nổi một cơn mưa tuyết! Trời hè trăng sáng chúng tôi còn được anh tha cho ngủ yên, thế mà mới chuyển cơn gió đông anh đã lo chạy về nhà tìm chỗ trú! Hy, nếu tôi ở địa vị anh, tôi sẽ nằm thẳng căng trên mộ chị ấy, chết như một con chó trung thành... Phải không? Đời anh bây giờ đâu còn gì đáng sống nữa? Rõ ràng là anh đã làm tôi tin rằng Liên là tất cả hạnh phúc của đời anh... Thật tôi không thể ngờ rằng anh còn ham sống sau khi Liên đã mất đi.”

Hạnh quát lên, sẵn tới khe cửa:

“Nó ở đây phải không? Tôi mà với tay ra ngoài được thì tôi đã đâm cho nó một nhát.

Vú Diễn ạ, tôi sợ vú không hiểu và cho tôi là người rất tồi tệ... Vú không biết hết mọi chuyện nên vú đừng vội kết tội. Không vì lẽ gì mà tôi nhúng tay hay xúi giục giết người, cho dầu người ấy là nó đi nữa. Tôi chỉ cầu cho nó chết đi mà thôi, cho nên khi nó thò vào giật khẩu súng trong tay Hạnh thì tôi vừa thất vọng vừa lo sợ cho hậu quả những lời chọc tức của tôi.”

Súng nổ. Con dao bị lò xo làm bật trở lại phập vào cổ tay Hạnh. Hy rút mạnh dao khiến vết thương toạc thêm ra. Con dao vẫn còn nhỏ máu, Hy cứ thế mà đút vào túi. Rồi nó nhặt hòn đá lớn, đập gãy thanh gỗ ngăn đôi cửa sổ nhảy vào. Hạnh đã lăn ra ngất đi vì quá đau và vì máu ở động mạch phun ra có vôi. Tên côn đồ kia vừa đập vừa đá lên người Hạnh, nện đầu anh xuống sàn; trong lúc một tay túm lấy tôi cản không cho chạy đi gọi Dội. Hy

tự kiểm chế một cách phi thường không đánh cho Hạnh chết hẳn. Sau nó mệt hết hơi mới chịu ngừng tay và kéo Hạnh như kéo một xác chết đến chỗ ghế dài. Nó xé toạc cánh tay áo của Hạnh ra, vùng vằng bó vết thương lại, rồi vừa làm vừa khạc nhổ, chửi rủa cũng hung hãn chẳng kém gì lúc nó đâm đá.

Được Hy thả ra, tôi vội chạy đi tìm lão thầy tở già. Tôi vội vàng kể câu chuyện, mãi sau lão mới hiểu, lão hốt hải vừa thở vừa nhảy bổ hai bước một xuống cầu thang, miệng la bài hoai:

“Làm sao bây giờ? Làm sao bây giờ?”

Hy quát:

“Chủ mi điên rồi! Nó mà sống được qua một tháng tao sẽ tống nó vào nhà thương điên! Sao mi lại khoá chặt cửa bỏ tao ở ngoài, hở con chó móm kia? Thôi, đừng có đứng đó mà cản nữa. Lại đây, tao không hơi đâu mà chăm sóc nó. Lau sạch cái cửa nợ này đi! Coi chừng ngọn đèn của mi...”

Dội giơ hai tay, mắt tròn, kinh hãi kêu lên:

“Thế là cậu giết cậu tôi rồi! Tôi chưa bao giờ thấy cảnh tượng này. Lạy Chúa, xin Chúa...”

Hy xô lão ta một cái ngã quỵ xuống vũng máu và quăng cho lão một cái khăn lông. Nhưng thay vì dùng khăn lau khô, lão ta lại chấp tay cầu nguyện. Nghe lão đọc những lời kỳ quái mà tôi phát bật cười. Lúc ấy tôi đang ở tâm trạng lì lợm, chẳng gì kích động tôi được, tôi cứ trơ ra như mấy tên tử tội trước cột giáo hình sắp bị treo cổ.

Tên bạo ngược Hy nói:

“À, con này, tao quên băng mày. Mày phải làm việc này. Ngồi xuống! Mày đồng lõa với hắn phản tao, đồ rắn độc! Đây là công việc hợp với mày đó...”

Nó lắc người tôi đến khi răng tôi va vào nhau lập cập. Rồi nó xô tôi ngã giúi xuống cạnh Dội, trong lúc lão vẫn thản nhiên đọc kinh. Rồi lão đứng dậy thề sẽ đi ngay đến Họa Mi Trang. Ông Kha là một thẩm phán, cho dầu ông ta có năm chục bà vợ vừa mới chết đi, ông ấy cũng phải điều tra vụ này.

Thấy lão có vẻ quả quyết như vậy, Hy bắt tôi phải kể lại cho lão đầu đuôi câu chuyện. Lão đứng sừng trấn áp tôi với vẻ đầy ác ý, trong khi tôi miễn

cường tường thuật sự việc và trả lời câu hỏi của lão. Tôi phải khó nhọc lắm mới thuyết phục được lão già tin rằng Hy không phải là người đã khiêu khích trước. Và lại chính Hạnh cũng giúp lão tin rằng anh ấy chưa chết. Lão vừa đổ rượu mạnh vào Hạnh là anh ấy tỉnh và cựa quậy ngay được.

Hy thấy Hạnh trong lúc ngất đi không biết mình đã bị một trận đòn như tử, nên nó mắng phủ đầu Hạnh là say rượu mất khôn, nó không thèm chấp và khuyên Hạnh nên đi ngủ. Nói xong nó bỏ đi. Tôi mừng hóm. Hạnh nằm duỗi dài ra trước lò sưởi. Tôi về phòng riêng, ngạc nhiên sao mình lại thoát nạn một cách dễ dàng như thế.

Sáng nay, khoảng mười một giờ rưỡi, tôi ở trên gác đi xuống. Anh Hạnh ngồi bên lửa rữ người ra như chết. Còn tên quý sứ kia mặt mày cũng hốc hác và tái nhợt đứng tựa bên lò sưởi. Chả ai thiết đến ăn uống. Tôi chờ cho đến khi cơm canh nguội ngắt mới ngồi vào bàn ăn một mình. Không ai cấm tôi ăn ngon lành. Chốc chốc tôi lại đưa mắt nhìn hai người, trong bụng khoái trá...

Ăn xong, tôi liêu lĩnh làm một chuyện bất thường là đến gần lò sưởi, đi vòng qua ghế của Hạnh, tới quỳ bên cạnh anh.

Hy không nhìn về phía tôi. Tôi ngược nhìn diện mạo nó một cách gần như táo tợn. Trán nó trước kia tôi thấy hào hiệp bao nhiêu thì nay tôi lại thấy quý quyết bấy nhiêu, đôi mắt nó rần ráo thiếu ngủ trông lơ đãng và có lẽ đương khóc vì nước mắt ướt đọng trên mi; còn môi nó thì không còn vẻ giễu cợt độc ác mà lại mím chặt trong một vẻ buồn bã khôn tả.

Giá đó là một ai khác thì chắc tôi đã tránh đi để khỏi nhìn thấy vẻ đau khổ ấy. Nhưng vì là nó nên tôi lấy làm thích thú. Kể ra làm nhục một kẻ đã ngã ngựa là hèn thật, nhưng tôi không thể bỏ lỡ dịp đâm nó vài nhát cho hả dạ, chỉ những lúc nó yếu thế như vậy tôi mới hưởng được cái thú lấy oán trả oán mà thôi.

Tôi ngắt lời Sa:

“Xấu hổ chưa! Cứ làm như cả đời cô chưa bao giờ mở một cuốn Thánh Kinh ra đọc! Trời đã bắt kẻ thù của cô đau khổ, vậy đủ rồi. Đẳng này cô còn hành hạ thêm thì thực nhỏ nhen.”

Sa nói:

“Vú nói thật đúng, tôi biết thế, nhưng Hy có khổ đến mức nào tôi cũng không hả dạ, trừ khi tự tay tôi làm khổ nó. Nếu tôi làm cho nó khổ được và nếu nó biết nỗi khổ của nó là do tôi gây nên, thì dù nó khổ ít thôi, tôi cũng còn thích hơn. -, sao tôi nợ nó nhiều thế không biết. Tôi chỉ có thể tha thứ cho hắn với một điều kiện duy nhất. Đó là tôi có thể ăn miếng trả miếng, nó làm tôi khổ thế nào thì tôi cũng làm nó khổ y như thế, bắt nó phải hạ mình xuống ngang hàng với tôi. Nó là kẻ xúc phạm tôi trước, thì nó phải xin lỗi tôi trước, rồi lúc đó... Ồ, lúc đó may ra tôi mới có thể tỏ cho vú biết tôi có đôi chút lòng độ lượng, vú Diễn ạ.”

Thấy Hạnh khát nước đòi uống, tôi đưa cho anh một cốc nước và hỏi han anh ấy. Hạnh đáp:

“Muốn chết mà chẳng chết cho. Trừ cánh tay ra, khắp người tôi chỗ nào cũng đau như dằm, tưởng chừng như vừa đánh nhau với một bầy quỷ dữ.”

Tôi nói:

“Có gì là lạ đâu. Đạo trước Liên thường khoe chị ấy là tấm mộc che thân cho anh, ý chị muốn nói rằng có người không dám đánh anh vì sợ phật ý chị. Cũng may người chết không thể đội mồ đứng dậy được, chứ nếu không thì đêm qua chị ấy đã được chứng kiến một cảnh tượng kinh tởm. Anh bị thâm tím ở vai ở ngực phải không?”

Hạnh nói:

“Tôi không biết. Nhưng cô nói thế là có ý gì vậy? Bộ nó dám đánh tôi trong lúc tôi đang bất tỉnh sao?”

Tôi nói khẽ:

“Nó đâm nó đá anh, nó đập cả đầu anh xuống đất đó. Mồm nó sùi cả bọt mép như muốn cắn muốn xé xác anh ra, lúc đó trông nó không còn một tý nhân tính nào nữa.”

Cả Hạnh và tôi đều ngẩng lên nhìn vào mặt kẻ thù chung, lúc đó đang đâm mình trong nỗi đau khổ không biết gì đến xung quanh. Nó càng đứng lâu thì cái tâm địa độc ác của nó càng hiện rõ trên nét mặt.

“Trời! Nếu tôi có đủ sức bóp cổ cho nó chết trong lúc tôi còn hấp hối thì có xuống địa ngục tôi cũng vui lòng!”

Hạnh gầm gừ nói thế, cổ gượng ngời dậy nhưng lại quy xuống, thất vọng vì

biết mình không đủ hơi sức để chống chọi nữa!

Tôi nói lớn giọng:

“Nó đã giết một người trong gia đình anh, thế là đủ rồi. Ở bên Họa Mi Trang ai ai cũng biết là nếu không có nó thì em anh đâu đến nỗi chết. Thôi, thà bị nó ghét còn hơn được nó thương. Cứ nghĩ tới hồi trước khi nó tới, chúng tôi được sung sướng như thế nào, chị Liên được hạnh phúc như thế nào, là tôi lại uất người lên không để đâu cho hết.”

Rất có thể Hy quan tâm đến sự thực trong câu nói ấy hơn là để ý đến tâm trạng của tôi. Tôi biết là nó bị xúc động, nó thở dài nghẹn ngào, nước mắt nhỏ cả xuống đồng tro tàn trong lò sưởi. Tôi ngó thẳng vào mắt nó, cười thành tiếng. Hai con mắt hấn, hai cửa sổ địa ngục tối xăm kia, chợt lóe lên một lúc về phía tôi, tuy nhiên vì tên ác quỷ bây giờ đẫm nước mắt nên tôi không sợ hãi, lại còn bật lên tiếng cười chế nhạo.

Hắn làu bàu:

“Đứng dậy! Cút đi cho khuất mắt tao!”

Tôi đoán nó nói thế vì giọng nó nói khó nghe quá, nên đáp:

“Xin lỗi anh chứ. Tôi cũng yêu Liên. Bây giờ Hạnh là anh của Liên cần được chăm sóc, tôi vì Liên mà chăm sóc anh ấy. Liên đã chết rồi. Tôi xem anh Hạnh như thế Liên vậy. Hạnh có đôi mắt giống hệt Liên, nếu anh không định móc đôi mắt anh ấy ra, làm cho nó thâm xịt và đỏ ngầu lên. Còn Liên...”

“Đứng dậy! Đồ ngốc đê tiện! Không tao đập chết tươi bây giờ!”

Nói rồi nó khươ chân tay lên khiến tôi không thể ngồi yên. Tôi vừa thủ thế - nếu cần chạy luôn - vừa nói:

“Nếu Liên mà là bà Hy, nếu Liên nhận cái địa vị đáng khinh nhục nhã ấy, thì chắc Liên cũng sẽ rơi vào tình cảnh này! Chị ấy chẳng yên lặng mà chịu đựng những hành vi kinh tởm của anh đâu! Chắc chắc chị ấy sẽ nói toáng lên nỗi oán ghét uất hận của mình!”

Cái lưng ghế của Hạnh chắn giữa tôi và Hy. Vì vậy thay vì cố vươn tay ra đánh tôi, nó vớ một con dao trên bàn ném vào đầu tôi. Mũi dao cắm phía dưới tai tôi khiến tôi ngừng bật. Tôi rút lưỡi dao ra rồi vùng chạy ra cửa, miệng tuôn ra mấy câu mà tôi chắc đâm vào ruột nó còn sâu hơn là lưỡi dao

đâm vào cổ tôi.

Cảnh cuối cùng mà tôi kịp quay lại trông thấy là nó hùng hổ rượt theo nhưng bị Hạnh ôm lấy và cả hai vật lộn nhau trên đất. Chạy qua nhà bếp tôi bảo Dị cấp tốc vào tiếp cứu Hạnh. Ra tới cửa tôi đụng phải Hạ lúc đó đương nghịch với mấy con chó làm Hạ ngã lăn quay. Tôi cảm đầu cảm cổ chạy lên con đường cái như một linh hồn trốn khỏi địa ngục. Rồi tôi lại bỏ con đường cái ngoằn ngoèo, chạy tắt ngang cánh đồng hoang, hết vấp ngã lên những mô đất cao lại hụt chân tụt xuống vũng lầy, tôi cứ nhắm ánh đèn thấp thoáng như ngọn hải đăng ở Họa Mi Trang mà phóng tới. Từ nay chẳng thà tôi bị đẩy ải vĩnh viễn trong cảnh địa ngục còn sướng hơn là sống một đêm bên Gió Hú.

Sa ngừng kể, uống một ngụm trà rồi đứng dậy bảo tôi choàng khăn san và đội mũ cho nàng, mặc tôi năn nỉ thế nào cũng không ở thêm lấy một phút nào nữa. Nàng trèo lên ghế ghé môi hôn tấm hình Kha và Liên, ôm lấy tôi hôn rồi lên xe, đem theo con Phan Nhi mừng rỡ vì gặp lại chủ. Thế là nàng đi...đi luôn, không bao giờ trở lại vùng này nữa.

Sau khi đã thu xếp ổn định mọi việc, giữa nàng và chủ tôi thường xuyên có liên lạc với nhau bằng thư từ. Tôi đoán chắc là nàng ở miền nam, gần Luân Đôn. Mấy tháng sau kể từ ngày bỏ nhà đi trốn, nàng sinh được một đứa con trai, đặt tên nó là Tôn. Và ngay lần đầu báo tin, nàng đã kể là thằng bé còm cõi, đã hay ốm vặt lại thường hờn quấy luôn.

Còn Hy thì một hôm gặp tôi dưới làng có hỏi thăm Sa ở đâu. Tôi không nói. Hấn nói hấn cũng chẳng cần biết, miễn là đừng có về ở với anh nàng để hấn phải tóm cổ lôi về. Tuy tôi không cho hấn biết tin, nhưng do một tên đầy tớ nào đó thóc mách, hấn cũng biết chỗ ở của Sa, và cả chuyện Sa đẻ con trai nữa. Có lẽ vì ghét nàng nên hấn cũng chẳng buồn đi tìm và quấy rầy nàng, tôi chắc thế.

Mỗi lần gặp tôi, Hy thường hỏi thăm về thằng bé. Nghe nói nó tên là Tôn, hấn cười chua chát nói:

“Họ muốn tôi ghét luôn cả thằng bé đấy!”

Tôi đáp:

“Chắc họ không muốn để cậu biết tý ty gì về nó.”

“Rồi coi. Tôi muốn bắt nó thế nào mà chả được. Cứ tin tôi đi!”

May mà mẹ thằng bé qua đời trước khi nó bị bắt, lúc ấy vào khoảng mười ba năm sau ngày vợ Liên mất, Tôn mới độ mười hai tuổi hay hơn một chút.

Sau cái hôm Sa bắt chợt về nhà ấy, tôi không có dịp kể lại chuyện ấy cho cậu Kha nghe. Cậu tránh chuyện trò và chả có bụng nào để bàn luận chuyện gì. Đến khi tôi có dịp kể cho cậu nghe, cậu có vẻ vui thấy Sa bỏ chồng. Tôi không ngờ cậu tôi trông hiền lành thế mà trong lòng lại thù ghét Hy một cách sâu cay như vậy, ghét đến nỗi cậu không bao giờ đi đến một nơi mà cậu ngờ có thể gặp Hy hay nghe nói tới Hy. Điều đó, cộng thêm nỗi đau thương trong lòng, biến cậu thành người ẩn dật hoàn toàn. Cậu tôi từ chức thẩm phán, bỏ cả việc đi lễ nhà thờ, tránh mọi việc để khỏi phải xuống làng. Cậu chỉ quanh quẩn trong vườn trong trại mà thôi... tháng hoặc mới đi dạo một mình trên đồng hoang, thăm mộ vợ, thường là vào lúc chiều xuống hay sáng sớm trước khi mọi người ra khỏi nhà.

Nhưng cũng nhờ ăn ở hiền lành nên cậu tôi cũng không đến nỗi phải buồn khổ lâu. Cậu không cầu nguyện cho hồn vợ tôi về với cậu nữa. Thời gian đã khiến cậu tôi cam chịu và mang lại cho cậu một nỗi buồn nó êm dịu gấp mấy lần những niềm vui tầm thường. Cậu nhớ đến vợ là nhớ tới một mối tình dịu dàng đắm thắm, với lòng tin tưởng rằng nàng được đến một thế giới tốt đẹp hơn, sung sướng hơn nơi trần thế.

Mà ở nơi trần thế này, cậu tôi cũng không thiếu tình thương và nguồn an ủi. Tôi đã nói rằng mấy ngày đầu cậu tôi hình như chẳng để ý gì đến con bé yếu đuối mà vợ cậu để lại cho cậu. Nhưng sự thờ ơ ấy tan nhanh như tuyết tháng tư, và trước khi con bé vừa bập bẹ biết nói hay chập chững biết đi thì nó đã độc quyền ngự trị trái tim cậu rồi.

Cậu tôi lấy tên mẹ nó là Liên đặt tên cho nó để nhắc nhở tới người vợ yêu quý của cậu. Cậu yêu nó, quyến luyến nó, có lẽ là vì nó có liên hệ đến mẹ tôi hơn là vì nó là con của cậu.

Tôi thường hay đem so sánh cậu Kha với cậu Hạnh và không sao giải thích cho xuôi vì lẽ gì họ sống trong cùng một hoàn cảnh tương tự mà lại có cách ăn ở trái ngược nhau như thế. Cả hai người đều yêu vợ hết mực, cả hai đều

gắn bó với con, thế mà không hiểu sao không đi chung một con đường hoặc tốt thì tốt cả hoặc xấu thì xấu cả. Tôi nghĩ Hạnh bề ngoài trông rắn rỏi thế mà bên trong lại kém cỏi và yếu đuối hơn Kha. Ví như con tàu gặp nạn, thay vì lo cứu tàu thì thuyền trưởng lại trốn nhiệm vụ và bọn thủy thủ lại gây hỗn loạn bỏ mặc tàu trong cơn tai biến. Kha thì trái lại, tỏ ra thực sự có cái can đảm của một người trung tín. Cậu lại tin tưởng nơi Chúa nên Chúa đã mang lại an ủi cho cậu. Một người thì sống trong niềm hy vọng, còn một người thì tuyệt vọng, họ đã tự chọn lấy số phận và xứng đáng để chịu số phận ấy.

Nhưng, thưa ông Lộc, ông chả cần nghe tôi luận về đạo lý làm gì. Tất cả những điều này rồi ông cũng có thể nhận định ra như tôi, hay ít nhất ông nghĩ là ông sẽ nhận định lấy, đằng nào cũng vậy thôi.

Như chúng tôi đã dự đoán, cái chết của Hạnh xảy ra không lâu, chỉ chưa đầy sáu tháng sau ngày em cậu qua đời. Chúng tôi ở Họa Mi Trang, đâu có hay biết gì về bệnh tình của chàng trước khi chết ra sao, mãi hôm tôi lên giúp việc tang ma, tôi mới biết được đôi chút.

Ông đốc Kiên đến báo tin buồn cho chủ tôi. Ông cười ngựa vào thẳng trong sân, vào lúc trời còn tờ mờ sáng nên tôi đoán ngay là có tin chẳng lành. Ông nói:

“Này, vú Diễm, bây giờ đến lượt vú và tôi để tang đây. Vú đoán thử lần này ai đã bỏ chúng ta ra đi đây?”

Tôi lo lắng:

“Ai vậy?”

Ông Đốc vừa xuống ngựa, buộc dây cương vào một cái móc cạnh cửa, vừa nói:

“Chà, vú thử đoán xem. Vú cầm sẵn vạt áo lên thì vừa.

Tôi kêu:

“Chắc không phải là cậu Hy chứ?”

“Vú nói sao? Bộ vú phải nhỏ nước mắt khóc cái con người ấy à? Không, Hy khoẻ như vâm, trông hảnh hôm nay tươi như hoa. Tôi vừa gặp hảnh xong. Từ khi mất vợ, hảnh lại đậm ra có da có thịt nhanh lắm.”

Tôi sốt ruột nhắc lại:

“Vậy thì ai thế, ông Đốc?”

“Ông Hạnh chứ ai nữa? Người bạn cũ của vú đó mà... cũng là ông bạn thân tai ác của tôi, tuy rằng ít lâu nay anh ấy thường hay dở chứng với tôi. Đấy! Tôi đã bảo là thế nào mình cũng phải tổn nước mắt mà... Nhưng mà... thôi thôi, nguôi đi chứ! Tội nghiệp anh ấy, tính thế nào thì chết thế đó... say bí tỷ... Tôi, tôi cũng buồn lắm chứ. Mất một người bạn cũ không buồn sao được, mặc dù anh ấy chơi tôi cũng nhiều vô đầu lắm. Mà hình như anh ấy mới hăm bẩy thôi, bằng tuổi vú đấy, ai mà nghĩ anh ta với vú lại cùng sinh một năm?”

Thú thực là tin cậu Hạnh mất làm tôi đau lòng hơn cả cái chết của vợ Liên. Tôi nhớ lại bao nhiêu kỷ niệm xưa. Tôi ngồi bệt xuống công khóc, khóc như khóc một người ruột thịt. Lúc ấy tôi chỉ mong ông Kiên tìm một người đầy tớ khác dẫn ông vào gặp chủ tôi.

Tôi không thể không băn khoăn trước một câu hỏi: “Liệu cái chết của Hạnh có gì uẩn khúc không?” Dù tôi có làm gì thì làm cái ý nghĩ ấy cứ mãi lờn vờn trong đầu tôi khiến tôi khắc khoải vô cùng. Tôi nhất định xin phép nghỉ để lên Đình Gió Hú tham dự tang lễ.

Cậu Kha nhất định không chịu cho tôi đi. Tôi phải hùng hồn viện ra các lý lẽ xác đáng, nào là tình cảnh Hạnh không có ai thân thích, nào Hạnh là chủ cũ và cũng là anh em cùng một vú nuôi với tôi, tôi phải đáp nghĩa cho phải đạo. Ngoài ra tôi còn nhắc cậu rằng thằng Hạ là cháu vợ cậu, nó chỉ còn Kha là họ hàng gần nhất; đáng lý ra cậu phải đứng ra làm người giám hộ cho nó, điều tra xem tài sản của cha nó để lại ra sao và trông nom giúp cho anh vợ.

Vào thời gian đó cậu tôi không đủ sức cáng đáng những công chuyện ấy, nên cậu dặn tôi liên lạc với luật sư của cậu và cuối cùng cho phép tôi đi. Ông luật sư ấy cũng là luật sư của cậu Hạnh nữa. Tôi ghé qua làng, mời ông ta đi cùng với tôi. Nhưng ông lắc đầu khuyên tôi không nên dây dưa với Hy và cả quyết là nếu để lộ sự thật thì thằng Hạ chỉ có nước đi ăn mày. Ông nói:

“Bố nó chết đi nợ địa ra, nhà cửa đất cát cầm cố hết, đứa con thừa tự chỉ còn mỗi một nước là lấy lòng chủ nợ, may ra người ta thương tình cho tý gì

hay tý ấy.

Khi tới Gió Hú tôi nói là tôi lên xem mọi việc có thu xếp đâu vào đấy chưa. Lão Dọi, nét mặt rầu rầu, thấy tôi lên lộ vẻ hài lòng. Còn Hy thì nói là hẳn không cần tới tôi, nhưng nếu tôi muốn thì có thể ở lại trông nom đám tang cho chu đáo. Hẳn bảo:

“Đúng ra thì cái xác thằng điên ấy phải đem chôn ở ngã ba đường, không kèn trống gì hết ráo... Trưa hôm qua tôi bất chợt có việc đi khỏi có độ mười phút nó đã khóa chặt hai cửa nhà lại không cho tôi vào, rồi suốt đêm nó cố tình uống rượu say đến chết! Sáng nay chúng tôi phải phá cửa vào vì nghe nó ngáy như bò rống và thấy nó nằm thẳng cứng trên ghế dài... Giá có đem lột da nó, nó cũng không tỉnh dậy được... Tôi cho đi kêu ông đốc Kiên nhưng lão ấy chưa đến thì nó đã chết cứng ra rồi. Chắc vú cũng thấy là chẳng nên bởi chuyện ra to làm gì vô ích!”

Lão Dọi xác nhận lời Hy nói đúng, nhưng lão còn làu bàu nói thêm:

“Giá để chính cậu đi gọi ông đốc tờ lấy thì hơn! Tôi ở nhà trông nom cậu chủ vẫn hơn... khi tôi đi cậu ấy đã chết đâu!”

Tôi nhất mực đòi phải làm ma cho trọng thể. Hy bảo việc đó tùy ý tôi nhưng nên nhớ là tất cả tổn phí đều do hẳn bỏ tiền túi ra hết.

Hy giữ thái độ lãnh đạm, thản nhiên, không vui cũng chẳng buồn; nếu có gì khác thì chỉ là vẻ tự mãn của một con người sắt đá đã hoàn tất được một công việc khó khăn. Thực vậy, có một lúc tôi để ý thấy hẳn hé lộ ra một vẻ gì giống như sự vui thích, đúng vào lúc người ta khênh quan tài ra khỏi nhà. Hẳn lại làm ra vẻ đạo đức, để tang cẩn thận, và trước khi cùng thằng Hạ đi theo linh cữu, hẳn bỗng thằng bé bất hạnh đứng trên bàn, khẽ nói với giọng khoái trá đặc biệt:

“Thằng này, bây giờ mày là của tao, nghe chưa? Để rồi xem, cùng một cơn gió xoáy cái cây này có khỏi bị vụn cong như cây kia không?”

Tội nghiệp thằng bé nó có hiểu tý nào đâu mà ngờ vực, nghe nói nó thích lắm; nó mân mê bộ tóc mai của Hy và vuốt má hẳn. Nhưng tôi thì tôi hiểu ý nghĩa câu nói của hẳn, tôi nói chua chát:

“Thưa cậu, thằng bé này phải về Họa Mi Trang với tôi. Cái gì chứ nó nhất định không phải là của cậu rồi!”

Hắn hỏi:

“Có phải Kha nói thế không?”

Tôi đáp:

“Cố nhiên... cậu Kha đã ra lệnh cho tôi bắt nó về.”

Cái tên vô lại ấy nói:

“Khoan, giờ không phải là lúc cãi nhau về vấn đề này. Nhưng tôi lại có ý nghĩ muốn tự tay thử nuôi dạy một đứa bé xem sao. Vậy vú hãy về nói với chủ của vú rằng nếu ông ấy tìm cách đòi thằng này thì buộc lòng tôi phải đòi con tôi về. Về thằng Hạ tôi sẽ không dễ dàng để nó đi mà không tranh chấp, còn thằng con tôi thì cam đoan thế nào nó cũng về với tôi. Vú nhớ về nói với chủ vú như thế!”

Chỉ một lời đe dọa ấy cũng đủ bó tay chúng tôi lại rồi. Khi về, tôi kể ngay đại ý câu chuyện cho Kha nghe. Ngay từ đầu, cậu đã chẳng tha thiết, nên cậu không bàn đến chuyện can thiệp nữa. Mà giá cậu có muốn đi nữa, tôi thấy cũng chẳng thể làm gì được.

Thế là từ địa vị một người khách, Hy nhiên nhiên nhảy lên địa vị chủ nhân trại Gió Hú. Hắn nắm quyền sở hữu một cách chắc chắn và đã có bằng cứ đưa ra chứng minh trước ông Chương Lý. Ông này lại chưng bằng cứ cho Kha thấy Hạnh đã cầm cố từng thước đất của cậu ta để lấy tiền đánh bạc cho thỏa tính đam mê và người chủ nợ là Hy. Vì không có bè bạn thân thuộc và vì dốt nát không biết rằng mình bị người ta lường gạt nên thay vì bây giờ là đệ nhất địa chủ trong vùng, Hạ lại lâm vào cảnh sống bám vào kẻ thù không đợi trời chung của cha mình, làm đầy tớ không công ở ngay trong nhà mình cho hắn và hoàn toàn không thể ngóc đầu lên được.

Emily Bronte

Đình Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết

Chương 18 - 19

Bác Diễn kể tiếp: Sau cái thời gian sầu thảm đó tôi được hưởng luôn mười hai năm sung sướng nhất đời tôi. Tôi chỉ lo buồn mỗi khi con bé trái nằng trở trời. Được cái mới sáu tháng mà cô bé đã lớn như thổi. Trước khi cỏ mọc xanh lần thứ nhì trên mộ mợ Kha thì bé Liên đã biết đi và bập bẹ nói chuyện được rồi.

Cả nhà ai cũng yêu Liên nhất, cô bé đã đem lại không khí vui tươi cho một gia đình đương suy sụp. Liên xinh thật là xinh. Cô bé có đôi mắt đen lánh to đẹp của giòng họ Yên, làn da trắng mịn, nét mặt thanh tú và làn tóc vàng xoăn của họ Tôn. Tính Liên linh hoạt mà không dữ dằn, lại thêm tâm hồn đa cảm rất dễ thương. Tình quyến luyến của Liên làm tôi nhớ mẹ cô hết sức, tuy cô không giống mẹ vì Liên hiền dịu như một con chim bồ câu, giọng nói thật êm và vẻ mặt trầm tư. Liên giận nhưng không bao giờ nổi cáu, yêu nhưng không bao giờ cuồng nhiệt; tình yêu của Liên đắm thắm sâu xa.

Dẫu sao phải nhận rằng Liên có những thói xấu làm hỏng mất nét tốt trời cho: đó là tính vô lễ và ương ngạnh mà các đứa trẻ, dù tốt nét hay trái tính, nếu được nuông chiều quá đều trước sau gì cũng mắc phải. Nếu một người đầy tớ lỡ làm cô phật ý bao giờ cô cũng nói: “Tôi sẽ mách ba cho mà xem!” Và nếu cậu Kha quở trách hay chỉ lờm cô một cái thôi thì ôi thôi, cả một chuyện bi ai! Tôi chắc chẳng bao giờ Kha nói nặng một lời với con gái.

Cậu Kha hoàn toàn tự dạy dỗ Liên và lấy đó làm thú vui. Rất may là tính tò mò và trí thông minh đã khiến Liên trở thành một học trò giỏi. Cô ấy học nhanh và chăm, bỏ công cậu dạy dỗ.

Cho đến năm mười ba tuổi Liên không bao giờ tự ý đi ra khỏi vòng rào trại một lần nào. Năm thì mười họa, cậu Kha mới dẫn cô ra khỏi nhà độ một hai cây số. Không bao giờ cậu ấy tin và giao Liên cho ai. Đối với Liên, Diên Mễ Tôn chỉ là cái tên tưởng tượng. Ngoài nhà ở ra, nơi duy nhất cô ra vào

là nhà thờ. Liên không biết đến cả trại Gió Hú và ông Hy nữa. Cô bé sống cắm cung hoàn toàn và hiển nhiên là được thỏa mãn mọi điều.

Có lần, đứng ở cửa buồng nhìn ra phong cảnh bên ngoài, Liên hỏi tôi:

“Vú Diễm ơi, bao giờ em mới được lên đỉnh những quả đồi kia? Không biết ở phía bên kia có gì nhỉ? Có phải là biển không vú?”

“Không phải đâu, phía bên kia cũng là đồi như phía bên này thôi.”

Lần khác Liên hỏi:

“Khi mình đứng ở dưới thì những tảng đá vàng vàng kia nó giống cái gì nhỉ?”

Cái sườn dốc hiểm trở của dãy núi đá Băng Thạch Nham đã đặc biệt lôi cuốn sự chú ý của cô bé, nhất là khi mặt trời xế tà rọi lấp lánh vào đó, vào những đỉnh cao nhất, trong khi toàn cảnh ở bên cạnh chìm trong bóng đêm. Tôi giải thích rằng đó chỉ là những tảng đá trần trụi, trong khe chỉ có một chút xíu đất đủ nuôi sống một thân cây cằn cỗi. Liên lại hỏi:

“Thế tại sao nhà mình ở đây chiều tối rồi mà ở đó vẫn còn sáng lâu như vậy?”

“Vì ở đấy cao hơn chỗ mình ở nhiều. Cô không thể nào trèo tới đó được đâu vì nó cao và dốc kinh khủng. Mùa đông ở đó bao giờ cũng đóng băng sớm hơn chỗ chúng ta; và gần giữa mùa hè rồi mà ở phía đông bắc tôi vẫn còn thấy tuyết đóng ở dưới cái hốc đen kia.”

Liên hớn hở reo lên:

“Ồ, thế ra vú đã đến đó rồi! Vậy lớn lên em cũng có thể đến đó được chứ! Ba em đã đến đó chưa, hả vú Diễm?”

Tôi vội nói:

“Cô hỏi ba thì biết, ở đó chả có gì đáng xem cả. Cánh đồng cỏ cô đã đi với ba còn đẹp hơn nhiều và khắp thế giới chẳng đâu đẹp bằng Họa Mi Trang này!”

Liên nói lẩm bẫm: “Nhưng trại này mình biết rồi còn chỗ kia thì chưa. Nếu mình được đứng ở cái đỉnh núi cao nhất kia nhìn ra khắp xung quanh thì thú vị biết mấy. Thế nào rồi cũng có ngày con Minh Nhi đưa mình đến đó.” Có lần một chị người làm nói ở đó có động tiên càng làm cho cô bé Liên thêm khao khát. Liên tán tỉnh xin bố đưa đi. Kha hứa bao giờ Liên lớn ông

sẽ dẫn đi, còn bé Liên thì tính tuổi từng tháng một. Cô nhắc luôn miệng: “Con bây giờ lớn rồi, có thể đi Bằng Thạch Nham được rồi, ba?”

Đường đi đến đó chạy vòng sát qua trại Gió Hú nên Kha không thích đi qua, ông chỉ biết trả lời Liên: “Chưa được đâu, cứng, chưa được đâu.”

Tôi đã nói vợ Hy, tức là cô Sa, sau khi ly thân với chồng, sống được khoảng mười hai mười ba năm gì đó. Gia đình vợ người nào cũng yếu; vợ và cậu Kha, cả hai đều không được khỏe mạnh hồng hào như những người ông thường gặp ở đây. Tôi không biết rõ trước khi mất vợ ốm đau ra sao, nhưng tôi đoán chừng cả hai anh em đều chết vì một bệnh giống nhau, một bệnh sốt ban đầu chậm phát nhưng không chữa được rồi làm người ta chết nhanh chóng.

Mợ Hy viết thư cho anh, báo tin kết quả bốn tháng đau yếu và năn nỉ anh, nếu có thể, đến gặp vợ ấy vì cần phải giải quyết nhiều việc. Mợ Hy muốn được cáo biệt anh lần cuối cùng và gửi gắm đứa con trai là Tôn cho anh nuôi nấng. Mợ ấy mong Tôn ở với cậu Kha như đã ở với mẹ nó, vì bố của Tôn, mợ tin chắc là không muốn đeo cái của nợ phải nuôi nấng và dậy dỗ ấy. Không chút lưỡng lự cậu Kha lập tức làm theo theo lời mợ Hy. Bình thường cậu vốn ngại phải đi xa nhà là thế, mà bây giờ nghe tin, cậu hối hả đi ngay, giao cho tôi việc coi sóc Liên. Cậu cẩn thận dặn đi dặn lại trong thời gian cậu vắng nhà không được để Liên đi lang thang khỏi trại, cho dù có tôi đi kèm cũng không được. Cậu không tính đến nước nó tự lên đi lấy một mình.

Kha đi vắng ba tuần lễ. Một hai hôm đầu, Liên ngồi lì trong phòng sách, mặt buồn thiu chẳng thiết đọc sách cũng chẳng buồn chơi. Trong tình trạng như vậy Liên đỡ làm phiền tôi. Vì bận quá, vả hồi đó cũng có tuổi rồi tôi không thể chạy lên chạy xuống bày trò giải trí cho cô, tôi mới nghĩ ra một cách để Liên có thể tự tiêu khiển lấy một mình.

Tôi bảo Liên đi chơi quanh vườn, lúc thì đi bộ, lúc thì cỡi ngựa, rồi khi cô bé về tôi phải chiều lòng chịu khó nghe cô kể lể những cuộc phiêu lưu có thực hay là tưởng tượng của cô ấy.

Trời hè nắng chói chang, thế mà Liên cũng quen chân đi chơi như vậy một mình và thường tìm cơ để đi suốt từ sau bữa ăn sáng cho tới bữa trà trưa,

rồi chiều đến kể không biết bao nhiêu chuyện vãn vợ hão huyền. Tôi không sợ Liên “phá rào” ra khỏi trại vì cổng ngõ đều khóa chặt, và tôi tin rằng cho dẫu cổng ngõ có mở toang ra, Liên cũng không dám “đơn thương độc mã” mạo hiểm đi xa một mình.

Thật không may, lòng tin của tôi đặt không đúng chỗ. Một bữa, mới tám giờ sáng, Liên đã tìm tôi nói là hôm ấy có một nhà buôn Ả-Rập sắp đưa một đoàn xe hàng qua sa mạc và tôi phải cung cấp nhiều thực phẩm cho Liên và đàn tùy tùng gồm một con ngựa và ba con chó săn đóng giả làm ba con lạc đà.

Tôi sắp một giỏ đầy thức ăn ngon đeo vào một bên ngựa. Liên mừng nhẩy lên vui như tiên, mặt ẩn trong chiếc mũ rộng vành và tấm mạng tơ mỏng che nắng thánng bầy, vừa cười khanh khách vừa thúc ngựa đi, giả dờ như không nghe thấy lời tôi căn dặn đừng phóng ngựa nhanh và nhớ về sớm.

Đến bữa trà rồi mà không thấy mặt cô bé nghịch ngợm đâu, chỉ có mỗi con chó săn già là trở về, còn Liên cùng con ngựa và hai con chó kia thì không thấy tăm đâu. Tôi cắt người đi tìm hết đường này đường nọ và sau cùng tôi phải đi kiểm lấy.

Thấy một chú thợ đang làm việc ở hàng rào một nông trại, tôi đến hỏi xem có thấy cô bé đâu không, chú ta đáp:

“Sáng nay tôi có thấy cô ấy. Cô ấy bảo tôi chặt dùm một cái roi rồi thúc ngựa nhẩy qua hàng rào ở đằng kia, chỗ thấp nhất, phóng đi mất hút.

Ông có thể tưởng tượng được không, nghe tin ấy tôi không còn hồn vía nào nữa vì biết ngay là Liên đã đi Băng Thạch Nham. Tôi la hoảng lên: “Chết tôi rồi!” rồi vội chui qua lỗ rào hồng chú thợ đương sửa và đi thẳng tuốt lên đường núi. Tôi đi như chạy, hết cây số này đến cây số khác, cho đến một khúc rẽ có thể nhìn thấy Đỉnh Gió-Hú nhưng vẫn không thấy tăm hơi cô bé đâu cả.

Băng Thạch Nham nằm cách trại ông Hy khoảng hơn hai cây số và cách Họa Mi Trang hơn sáu cây, nên tôi bắt đầu lo đêm xuống rồi mà tôi chưa tới nơi.

Tôi nghĩ đại nếu bé Liên trượt chân lăn xuống chết hay gãy vài cái xương thì sao đây? Điều lo ngại này khiến tôi khổ sở hết sức. Khi tôi chạy vội tới

Gió Hú, thấy con Lu là con chó săn dữ nhất nhà đang nằm dưới cửa sổ, đầu nó sừng u, tai rướm máu, tôi mới được yên tâm đôi chút. Tôi mở cửa ngách vào sân, chạy vội tới đập cửa rầm rầm. Một chị người làm mà tôi quen - trước đây có ở Diên Mễ Tôn - ra mở cửa. Chị ta nói:

“À, Chị đến kiểm cô bé hả? Đừng lo! Cô ấy không sao hết. Cũng may mà ông chủ không có nhà.”

Tôi mệt thở gần muốn đứt hơi, phần vì đi hồi hả phần vì hoảng sợ:

“Ông ấy đi vắng à?”

“Vâng, cả ông chủ lẫn bác Dọi đều đi khỏi. Chắc còn lâu mới về. Chị vào đây nghỉ chút đã.”

Tôi bước vào nhà và thấy ngay con cừu lạc của tôi đang ngồi đu đưa trên chiếc ghế xích đu mà hồi xưa mẹ nó khi còn bé vẫn hay ngồi. Mũ treo trên vách, trông Liên tự nhiên như ở nhà, vừa cười vừa đấu hót với Hạ, bây giờ đã là một thiếu niên mười tám to lớn lực lưỡng, đang ngó Liên chăm chăm, vẻ mặt tò mò và ngạc nhiên hiểu lồm bồm những nhận xét và câu hỏi liên thoảng của Liên.

Tôi giấu nỗi mừng, làm mặt giận, kêu lên:

“Cô giỏi nhỉ? Đây là lần cuối tôi để cô cưỡi ngựa đi chơi cho đến ngày ba cô về. Tôi sẽ không cho cô bước qua ngưỡng cửa lần nữa đâu. Đồ hư đốn!”

Liên hớn hở, nhảy lên chạy đến bên tôi, reo:

“A ha, vú Diễm! Tối nay em có một chuyện rất hay kể cho vú nghe. Thế là vú đã tìm ra em trước. Vú đã đến đây bao giờ chưa?”

Tôi nói:

“Mời cô đội mũ vào và về ngay lập tức! Tôi rầu muốn chết vì cô đấy, cô Liên, cô làm thế này bậy hết sức. Ờ, bây giờ cô bĩu môi, cô khóc cũng vô ích, không bù với cái khổ của tôi chạy khắp mọi nơi để tìm cô. Cứ nghĩ đến lời ba cô giao phó cho tôi giữ cô ở nhà như thế nào, ấy thế mà cô lén ra đi như thế này, đủ chứng tỏ cô là con ranh ma, chả ai tin được cô nữa.”

Bị mắng, Liên nức nở:

“Em làm gì cơ chứ? Ba không bắt lỗi em bao giờ hết, ba sẽ không mắng em đâu, vú Diễm. Ba không ngăn cấm em như vú bao giờ!”

Tôi nói:

“Thôi, lại đây, lại đây! Để tôi thắt nơ lại cho cô nào! Ô kìa, xấu hổ chưa. Mười ba tuổi đầu rồi đâu còn con nít nữa.”

Tôi nói vậy vì Liên hất cái mũ ra và lúi khúi tầm tay tôi. Chị người làm nói: “Thôi đừng, chị Diễm, đừng ép cô ấy quá. Chính tụi này đã giữ cô ấy lại, chớ cô bé định về ngay vì sợ chị lo đấy. Hạ đã tính đưa cô ấy về rồi. Nghĩ cũng phải vì tôi thấy trên đồi đường đi vắng vẻ lắm.”

Trong lúc đó Hạ, hai tay thủ túi, ngượng ngùng không nói câu nào. Trông cậu ta có vẻ không ưa sự quấy rầy của tôi. Mặc kệ chị người làm can thiệp, tôi nói:

“Mười phút nữa trời tối rồi, tôi phải đợi tới bao giờ nữa đây? Ngựa đâu, cô Liên? Còn con chó Phốc nữa? Cô mà không mau mau lên, tôi bỏ mặc cô đấy để cô tự lo liệu!”

Liên đáp:

“Ngựa ở trong sân, còn con Phốc thì nhốt ở kia. Nó bị cắn. Cả con Lu nữa. Em sắp kể vớ nghe nhưng vớ nóng quá em không thềm kể đâu.”

Tôi cầm lấy mũ của Liên tính đội lên đầu cô bé nhưng Liên thấy mọi người đứng về phe mình liền nhảy quanh phòng, trèo lên chui xuống gầm bàn ghế để chạy trốn như một con chuột khiến tôi phải đuổi theo một cách lố bịch. Hạ và chị người làm rũ ra cười. Liên cũng cười theo họ và xất xược khiến tôi phát cáu, hét lên:

“Này cô Liên, nếu cô biết nhà này là nhà ai thì chắc cô sẽ sung sướng ra khỏi đây ngay lập tức!”

Liên quay sang hỏi Hạ:

“Nhà này của ba anh phải không?”

“Không.”

Hạ vừa đáp vừa cúi gầm mặt xuống, hai má đỏ lên vì ngượng. Cậu ta không đương nổi cái nhìn chăm chăm của Liên mặc dù đôi mắt cô giống hệt mắt Hạ.

Liên hỏi tiếp:

“Vậy của ai, chủ anh phải không?”

Mặt Hạ đỏ thêm nhưng không phải vì ngượng mà vì tức. Anh chàng văng một câu chửi thề rồi quay đi chỗ khác.

Liên vẫn không chịu thôi, năn nỉ tôi:

“Chủ của Hạ là ai, vú? Em tưởng Hạ là con chủ nhà vì anh ấy nói ‘nhà của chúng tôi’. Còn nếu Hạ là người làm thì Hạ phải nói ‘thưa cô’ với em chứ? Có phải không?”

Nghe câu hỏi ngây thơ ấy mặt Hạ xạm lại. Tôi khẽ lắc đầu ra hiệu cho Liên rồi sau cùng cũng bảo được Liên về. Quen như vẫn sai bảo mấy người nuôi ngựa ở Họa Mi Trang, Liên nói trống không:

“Thôi, ra giặt ngựa lại đây cho tôi. Anh có thể đi với tôi. Tôi muốn đi xem mấy con yêu tinh hiện trong đầm và nghe chuyện mấy cô tiên mà anh vừa kể. Mau lên kìa! Sao? Tôi đã bảo anh giặt ngựa lại đây mà!”

Hạ càu nhàu:

“Đợi đấy, chừng nào tôi thấy quý tha cô đi tôi sẽ làm đầy tớ cho cô.

Liên ngạc nhiên:

“Anh nói thấy cái gì?”

“Cái đếch! Đồ quý cái hỗn láo!”

Tôi xen vào:

“Đấy cô thấy chưa! Bạn quý của cô đấy! Ăn nói với một tiểu thư bằng những lời đẹp đẽ nhỉ! Cô đừng nói chuyện với nó nữa. Cô theo tôi, mình đi tìm ngựa rồi về đi.”

Liên ngẩn mặt ra, nói:

“Nhưng vú Diễm, sao nó dám hỗn với em như vậy? Nó không phải là người để em sai bảo à? Hứ, cái đồ mất dạy, em sẽ mách ba cho mà xem!”

Thấy Hạ tỏ vẻ xem thường lời đe dọa đó, con bé ức quá đến ứa nước mắt, bèn quay lại bảo chị người làm:

“Chị giặt con ngựa ra cho tôi và thả con chó ra nữa!”

Chị ấy đáp:

“Cô đừng nóng. Cô lịch sự một tí có mất gì đâu. Tuy cậu Hạ đây không phải là con ông chủ thật, nhưng cậu ấy là anh họ cô. Còn tôi, tôi không được mướn để hầu hạ cô.”

Liên bĩu môi:

“Nó mà là anh họ tôi!”

“Vâng, sự thật là như vậy.”

Liên lúng túng:

“Kìa, vú Diễm! Vú đừng để mấy người này nói những chuyện như thế. Ba em đi Luân Đôn đón em họ của em về, em họ em là con nhà quý phái, còn người này....”

Liên bỏ dở câu nói, òa khóc. Cô ta bực mình vì bị gán họ hàng với một tên quê mùa như anh chàng Hạ. Tôi khẽ bảo:

“Ấy kìa! Một người có thể có nhiều anh chị em họ và có đủ loại anh chị em họ. Cô Liên, cô chả nên lấy thế làm phiền. Có điều là đừng giao du với những người xấu làm mình khó chịu, thế thôi.”

Liên lẩn vào vòng tay tôi, nói:

“Không, nó đâu phải là anh họ em.”

Tôi bực mình cả Liên lẫn chị người làm đã tiết lộ những điều không nên nói. Tôi chắc chắn là tin bé Tôn sắp được đón về Họ-Mi Trang do Liên nói ra sẽ được kể lại với ông Hy. Còn Liên thì ý nghĩ đầu tiên, tôi chắc thế, khi cậu Kha về là hỏi bố cho ra lẽ về chuyện họ hàng thân thích với cái tên thô tục kia, có đúng như lời quả quyết của chị người làm không?”

Sau khi nguôi giận vì bị gán làm là đầy tớ, Hạ thấy Liên buồn thì tỏ vẻ xúc động. Cậu ta giắt con ngựa đi vòng ra cửa rồi ẵm từ trong chuồng ra một con chó săn nhỏ xinh đẹp, vừa giúi nó vào tay Liên để làm lành vừa dỗ Liên nín đi. Cô ngừng khóc nhưng sau khi nhìn khắp người Hạ với cặp mắt kính sợ và ghê tởm cô lại òa lên lần nữa.

Tôi phải cố nén mới khỏi mỉm cười thấy Liên có thái độ ác cảm với anh chàng Hạ tội nghiệp này. Cậu ta trông lực lưỡng, khỏe mạnh, đẹp trai là đằng khác, chỉ phải quần áo lam lũ quá vì công việc hàng ngày ở nông trại và lê la nơi đồng hoang để bắt thú hoặc các thú săn khác. Ngoài ra, trông tướng Hạ, tôi thấy cậu có nhiều đức tính hơn bố. Như những hạt giống tốt bị chìm khuất trong đám cỏ hoang mọc tùm lum không phát triển được, những đức tính ấy nếu gặp hoàn cảnh thuận lợi sẽ sinh sôi nảy nở. Tôi tin là về thể xác, ông Hy không hành hạ cậu ta vì tính Hạ gan lì không dễ ai áp bức nổi. Hạ cũng không nhút nhát, dễ hờn giận để ông Hy có khoái cảm trong việc ngược đãi cậu. Ông Hy đành phải biến Hạ thành con vật để thỏa lòng thù hận của mình. Hạ không bao giờ được học đọc, học viết; không

bao giờ bị trách mắng vì một thói xấu nếu thói đó không làm ông Hy khó chịu. Ông Hy cũng không hề dậy dỗ Hạ để Hạ có được một đức tính hay tránh một tật xấu cho nên người.

Theo lời người ta kể lại với tôi thì bác Dọi vì đầu óc thiên vị, hẹp hòi đã nịnh nọt chiều chuộng Hạ như một đứa con nít vì Hạ là con trưởng của gia đình chủ cũ của bác, thành thử Hạ càng hư hỏng thêm nhiều. Hơn nữa vì bác Dọi thường kết tội Liên và Hy, khi còn nhỏ, đã “chọc giận” khiến chủ cũ của bác uất ức phải lấy rượu giải khuây, nên bây giờ bác trút tất cả gánh nặng về thói hư tật xấu của Hạ lên vai kẻ đã chiếm đoạt tài sản Hạ. Hạ có chửi rửa văng tục, hay có gì lầm lỗi, bác cũng mặc. Hơn thế bác lại còn có vẻ thích thú nhìn thấy Hạ ngày càng hư đốn. Bác để cho cậu ta lụn bại, cho linh hồn cậu sa đọa vì bác cho như vậy là ông Hy phải chịu trách nhiệm. Máu của Hạ cần phải nhuộm tay Hy, bác cứ nghĩ như vậy và lấy thế làm an ủi.

Bác Dọi nhồi vào óc Hạ cái tính tự cao tự đại về dòng dõi và tên tuổi của mình; có thể bác còn dám gây cho Hạ và chủ nhân hiện thời của trại Gió Hú thù ghét nhau nữa, nhưng bác lại sợ ông chủ này như sợ quỷ thần nên chỉ dám nói bóng nói gió hay lăm bằm hăm dọa ngầm mà thôi.

Vì tôi rất ít thấy tận mắt nên tôi không dám bảo là mình hiểu rõ nếp sống hàng ngày trong Đỉnh Gió Hú. Tôi chỉ nhắc lại những lời đồn đãi. Người trong xóm quả quyết rằng ông Hy đối đãi với tá điền rất bủn xỉn, độc ác và nghiêm khắc. Nhưng ở trong trại thì lấy được vẻ sung túc xưa, những cảnh lộn xộn thường xảy ra hồi ông Hạnh còn sinh thời nay không còn nữa. Ông chủ trại quá khinh người không muốn giao du với bất cứ ai, cho dầu người ta tốt hay xấu cũng mặc; dầu sao thì ông chủ...

Nhưng thôi, chuyện nói ra cũng chẳng đi đến đâu. Cô Liên không chịu nhận con chó săn, không chịu làm lành với Hạ. Cô đòi con chó của mình, con Lu và con Phốc. Hai con khập khểnh đi tới, đầu cúi gầm xuống. Chúng tôi sửa soạn đi về. Người và chó đều buồn thiu như nhau.

Tôi không sao moi hết được chuyện cô bé đã làm gì suốt ngày hôm đó, trừ một vài điều. Như tôi dự đoán, mục đích cuộc đi chơi của cô là để tới Băng Thạch Nham. Khi cô tới cổng trại Gió Hú thì đúng lúc Hạ tình cờ đi ra,

theo sau là một bầy mấy con chó. Bọn này tấn công đàn tùy tùng của cô. Hai bên cắn nhau dữ dội trước khi chủ nhân của chúng tách được chúng ra khỏi nhau. Thế là Liên và Hạ quen nhau. Liên nói cho Hạ biết mình là ai, định đi đâu và nhờ Hạ chỉ đường cho rồi sau đó rủ Hạ cùng đi.

Hạ dẫn Liên đi coi những cái huyền bí của Động Tiên và nhiều nơi kỳ lạ khác, nhưng vì tôi đương giận nên chẳng thiết nghe Liên kể những điều lý thú mà cô nàng được xem.

Dẫu sao tôi thấy Liên cũng có vẻ khoái Hạ, ít ra là cho đến lúc cô ta ám chỉ Hạ là đầy tớ và chị người làm nhà ông Hy bảo Liên là em họ của Hạ khiến cả hai người đều mích lòng. Rồi lời ăn tiếng nói của Hạ đã khiến lòng cô bé bị tổn thương: từ bé đến lớn, Liên luôn luôn được hết thấy mọi người trong Họa Mi Trang chiều chuộng, kêu là “cưng”, là “bà hoàng”, là “cô tiên”, thế mà bây giờ lại bị một người lạ xỉ vả thô bỉ. Ngoài ra, Liên vì không hiểu ngọn ngành câu chuyện bên Gió Hú nên tôi phải mất công mãi cô nàng mới chịu hứa là sẽ không kể lại chuyện này cho cha nghe.

Tôi giải thích cho Liên biết là cha cô hết sức phản đối cái nếp sống bên trại Gió Hú và nếu cậu biết con gái mình đến đó ông sẽ buồn rầu hết sức. Nhưng tôi nhấn mạnh ở điểm này: nếu Liên nói hở cho cha biết tôi đã lơ là không trông nom Liên đúng theo lệnh của ông thì chắc ông sẽ nổi giận đến mức có thể đuổi tôi đi. Liên hứa sẽ giữ lời - vì tôi mà giữ lời - vì không thể chịu đựng nổi cái viễn cảnh ấy. Nói tóm lại Liên là một thiếu nữ dễ thương.

Chương XIX

Một bức thư viền đen báo cho chúng tôi biết ngày cậu chủ tôi trở về. Sa đã chết. Cậu Kha dặn tôi thu xếp cho con gái để tang và dọn một buồng đầy đủ tiện nghi cho cháu cậu.

Liên nghe tin cha cô sắp về, cô mừng nhẩy nhót như điên; cô nuôi những hy vọng lạc quan nhất về cậu em họ “thực” của cô, chắc chắn phải có rất nhiều điểm hay đẹp không chê vào đâu được.

Rồi cái buổi chiều ngày cậu Kha đem cháu về đã tới. Ngay từ sáng sớm Liên đã giục sắp sẵn quần áo cho cô. Và bây giờ, trong chiếc áo dài đen mới - tội nghiệp cô bé, cái chết của người cô chẳng gây cho nó một nỗi

buồn thương nào - cô không ngừng kéo nèo bắt tôi đi cùng qua mấy bãi cỏ xuống đón cha cô và Tôn. Dưới bóng hàng cây đậm mát Liên nói lú lo luôn miệng trong khi chúng tôi thông thả đi qua những mô đất và rãnh nước trơn rêu.

“Tôn thua em nửa tuổi. Có nó làm bạn thích quá! Cô Sa lúc trước có gửi cho ba một lợn tóc của nó, màu lợt hơn màu tóc em, đẹp ghê. Tóc nó vàng, mượt, không thua gì tóc em. Em giữ cẩn thận trong một cái hộp kính nhỏ và em thường mơ có ngày được gặp người có lợn tóc ấy sẽ thú vị biết chừng nào... ờ, em thích quá... và cả ba nữa, ba yêu của em... Này, vú Diễm, mình chạy đi, chạy đi nào!”

Liên tung tăng chạy tới chạy lui trong khi tôi cứ thủng thẳng bước tới cổng. Cô ngồi xuống chờ trên bờ cỏ cạnh con đường mòn nhưng nào cô bé nào có thể ngồi yên được, cô sốt ruột kêu lên:

“Sao mãi không thấy ba về nhỉ. A, kia rồi, em thấy trên đường có bụi mù lên kia... chắc ba sắp về tới nơi...nhưng mà, không phải!... Bao giờ ba với Tôn mới về? Hay là mình đi thêm một quãng nữa đi... độ hơn nửa cây số nữa thôi, vú Diễm. Vú ừ đi, chỉ nửa cây số thôi, đến đám cây phong ở chỗ rẽ ấy.”

Tôi nhất định không đi. Mãi rồi Liên cũng chịu ngồi yên... đã thấy bóng chiếc xe ở đằng xa. Vừa thấy mặt bố ló ra ngoài cửa xe, Liên đã la lên, tay dang phía trước. Cậu Kha xuống xe, vẻ bồn chồn không thua con gái. Trong một lúc lâu hai bố con ôm chặt lấy nhau tưởng như thế giới không còn một ai khác.

Trong lúc ấy tôi nhìn vào xe kiểm Tôn. Cậu bé, ủ trong chiếc áo ấm lông cừu như thể đang giữa mùa đông, ngủ vùi trong góc xe. Trông nó xanh xao yếu đuối như con gái. Nó giống cậu Kha như tạc. Người ta có thể lầm nó là em út của cậu chủ tôi, chỉ khác ở cái vẻ buồn rầu bệnh hoạn mà Kha không bao giờ có.

Cậu Kha thấy tôi nhìn nó, cậu chào tôi và bảo tôi đừng đụng đến Tôn vì nó đi đường xa còn mệt. Khi hai bố con đi tới bậc tam cấp, Kha bảo con gái:

“Này cưng, em họ con không được vui và khỏe như con đâu. Nó không thể chơi đùa với con ngay và con đừng quấy rầy nó quá. Con nên nhớ là mẹ nó

vừa mới mất mấy hôm nay. Con hãy để nó nghỉ ngơi chiều nay, được không?”

Liên vội đáp:

“Dạ, dạ, thưa ba được ạ. Nhưng con muốn xem mặt nó, nó chưa nhìn ra ngoài xe mà.”

Cỗ xe ngừng bánh, cậu Kha đánh thức thằng bé dậy, nhắc nó xuống đất. Cậu cầm hai tay đứa trẻ đặt vào nhau và nói:

“Cháu Tôn, đây là chị Liên của cháu. Tuy chưa gặp cháu mà Liên đã mến cháu rồi. Cháu nhớ đêm nay cháu đừng có khóc làm chị buồn. Cháu ráng vui lên, bây giờ mình hết phải đi nữa rồi, cháu khỏi phải làm gì cả, cứ việc ăn chơi nghỉ ngơi cho thỏa thích.

Cậu bé thấy Liên chào thì lùi lại, giơ tay quệt nước mắt, đáp:

“Vậy thì cho cháu đi ngủ thôi.”

Tôi dắt Tôn vào nhà, khẽ nói với nó:

“Nào lại đây, chú bé ngoan. Đừng làm vậy, chị Liên cũng khóc theo bây giờ... Nhìn xem chị ấy buồn vì thương chú biết là chừng nào.”

Tôi không biết có phải Liên buồn vì thương Liên thật không, nhưng mặt cô bé trông cũng thiếu não như Tôn. Cô quay lại phía cha và cả ba bước vào nhà, lên phòng sách có bày sẵn tiệc trà.

Tôi cởi áo và bỏ mũ cho Tôn rồi đặt chú bé ngồi lên ghế, nhưng chưa kịp đặt đít thì chú ta lại òa lên khóc nữa. Cậu Kha hỏi, chú nức nở đáp:

“Cháu không muốn ngồi ghế.”

Kha kiên nhẫn nói:

“Vậy cháu ra nằm ghế dài kia. Vú Diễm sẽ bưng nước trà lại cho cháu.”

Tôi nghĩ bụng: “Quả là một thách thức lớn đối với cậu Kha phải cáng đáng trông nom thằng bé đau ốm vùi quấy ấy trong suốt cuộc hành trình dài vất vả.”

Tôn uể oải lê bước tới chiếc ghế dài nằm xuống. Liên nhắc một chiếc ghế đầu thấp và đem tách trà của cô lại ngồi cạnh Tôn.

Liên lúc đầu ngồi im. Nhưng chỉ lát sau cô bé bắt đầu táy máy nựng nịu chú em họ. Cô bắt đầu vuốt tóc và hôn lên má nó. Cô còn đổ nước trà ra đĩa cho nó uống như một đứa con nít. Thằng bé lấy thế làm khoái, nó lau khô

nước mắt, mím cười gượng gạo.

Kha nhìn hai đứa trẻ, bảo tôi:

“À, nó sẽ quen ngay ấy mà. Giá mình được nuôi được nó thì còn gì bằng. Một khi nó có được đứa trẻ cùng tuổi làm bầu bạn, nó sẽ niềm tinh thần mới, và rồi nó sẽ khỏe mạnh.”

“Nếu mình giữ được nó ở đây.” Tôi lẩm bẩm nói thế và ngờ rằng ít có hy vọng được như vậy. Lòng tôi bất giác buồn buồn nghĩ tới cái cảnh thằng bé yếu đuối kia phải sống bên trại Gió Hú, giữa cha nó và Hạ. Họ sẽ dẩy dổ nó ra sao?”

Sớm hơn tôi dự đoán điều lo ngại của chúng tôi trở thành sự thực. Sau bữa trà, tôi dẫn hai đứa trẻ lên lầu và dỗ cho Tôn ngủ. Vì Tôn không chịu cho tôi rời chỗ nên tôi phải đợi nó ngủ rồi mới đi xuống nhà dưới. Khi tôi đang đứng cạnh bàn ngoài phòng lớn thấp ngọn nến để đem vào buồng ngủ cho cậu Kha thì một chị người làm ở trong bếp đi ra báo cho biết có người nhà ông Hy là bác Dọi đang đứng đợi ngoài cửa, muốn xin vào thưa chuyện cùng ông chủ.

Tôi run bắn người lên, nói:

“Để tôi ra hỏi xem việc gì đã. Giờ này mà còn đến quấy rầy người ta. Ông chủ vừa đi xa về mệt nhọc, tôi chắc ông không tiếp đâu.”

Tôi đang nói dở thì bác Dọi đã bước qua khỏi nhà bếp vào phòng. Bác mặc bộ đồ đi lễ, nét mặt nhăn nhúm ra vẻ con người mộ đạo, tay cầm mũ, tay cầm gậy, đang chùi chân trên tấm thảm.

Tôi lạnh lùng hỏi:

“Chào bác Dọi. Có việc gì mà đêm hôm bác tới đây?”

Bác ta ngoắc tay, khinh khỉnh đáp:

“Tôi muốn nói chuyện với cậu Kha.”

“Cậu ấy ngủ rồi. Trừ khi có chuyện thật cần kíp tôi chắc cậu Kha không tiếp ai vào giờ này đâu. Bác ngồi xuống đây, cho tôi biết chuyện gì để tôi thưa lại.”

Bác Dọi nhìn dẫy cửa phòng hỏi:

“Phòng nào là phòng cậu ấy?”

Thấy bác ta nhất định không muốn tôi làm trung gian, tôi đành lên phòng

sách báo cho chủ tôi biết có khách đến thăm không đúng lúc và theo ý tôi nên đuổi khéo về bảo sáng mai tới. Cậu Kha chưa kịp ra lệnh thì bác Dọi đã theo gót tôi xông đại vào phòng, đứng lù lù ở chiếc bàn đằng xa, hai bàn tay chống lên đầu cây gậy, nói lớn tiếng như biết trước sẽ bị người ta phản đối:

“Hy sai tôi đến đón thằng bé. Thằng bé phải về cùng với tôi.”

Cậu Kha lặng người đi hồi lâu. Trông cậu buồn ra mặt. Tình cảnh của thằng bé làm cậu thương xót. Chắc cậu nhớ tới mối lo lắng và niềm hy vọng của cô Sa đối với đứa con trai và lời ủy thác cho cậu trông nom nuôi nấng. Cậu chưa xót nghĩ đến cái cảnh phải giao nó cho người khác và đang nghĩ cách làm sao tránh việc đó khỏi xảy ra. Cậu chưa nghĩ được cách nào, vì nếu tỏ ý giữ thằng bé lại chỉ tổ làm cho người ta cương quyết đòi mạnh. Cuối cùng chả còn cách nào khác hơn là trả thằng bé cho cha nó, nhưng Tôn đang ngủ, cậu Kha không đành lòng dựng nó dậy. Cậu trầm trầm nói:

“Bác về nói với ông Hy là ngày mai con ông ấy sẽ về bên Gió Hú. Nó đang ngủ và nó mệt không thể đi ngay bây giờ được. Bác cũng có thể nói thêm là mẹ nó muốn tôi giám hộ nó và bây giờ sức khỏe nó rất kém.”

Bác Dọi nện mạnh cây gậy xuống sàn đánh cộp một cái, giọng quả quyết:

“Không được! Không được! Nó phải về ngay bây giờ. Hy không muốn mẹ nó hay ông nuôi nó... mà chính Hy nuôi. Tôi phải đem nó về... ông hiểu chứ?”

Cậu Kha gằn giọng đáp:

“Nhưng đêm nay thì không được! Bác về ngay đi và nhắc lại lời tôi cho chủ bác biết. Vú Diễn, dẫn bác ấy xuống. Đi...”

Rồi, đỡ một cánh tay bác Dọi, cậu đẩy lão ra khỏi phòng, đóng cửa lại. Bác Dọi tức lắm, vừa đi vừa kêu:

“Thôi được! Sáng sớm mai Hy sẽ đích thân tới đây, rồi xem ông có dám đuổi không?”

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết

Chương 20 - 21

Để tránh nguy cơ thực sự có thể xảy ra sau lời đe dọa của bác Dị, sáng sớm hôm sau cậu Kha sai tôi dùng ngựa của Liên đưa thằng bé về trại Gió Hú. Cậu nói:

“Vì từ nay mình không còn trách nhiệm gì về số phận nó, hay hay dở cũng đành chịu, nên vú chớ có nói cho con gái tôi biết thằng bé đi đâu. Từ nay Liên không thể chơi với nó được nữa vậy tốt hơn hết là đừng cho Liên biết nó ở gần đây; nếu không con bé lại thắc mắc đòi đi đến Trại... Vú cứ bảo là bố nó bất ngờ cho người tới đón và bắt buộc nó phải xa chúng ta.”

Bé Tôn miễn cưỡng phải rời khỏi giường ngủ lúc năm giờ sáng và ngơ ngác nghe tin phải sửa soạn để đi nữa. Tôi dỗ ngọt bảo nó là đi về với cha nó là ông Hy một ít lâu, vì cha nó rất trông chờ nó nên không thể đợi nó hết mệt được.

Thằng bé bối rối kêu lên:

“Ba em? Mẹ em chả bao giờ nói là em có ba cả. Ba em ở đâu kia? Em thích ở đây với bác hơn.”

“Ba em ở gần đây, phía bên kia đồi... không xa lắm đâu. Bao giờ khỏe, em có thể đi bộ đến đây chơi. Được về nhà với ba, em phải vui chứ. Em phải ráng yêu ba như yêu mẹ em, thì ba em cũng sẽ yêu em.”

Tôn lại hỏi:

“Nhưng sao từ trước đến giờ em không nghe nói gì đến ba hết? Sao mẹ không ở với ba như người ta?”

Tôi đáp:

“Vì ba bận công việc phải ở miền bắc còn mẹ vì sức khỏe bắt buộc phải ở miền nam.”

Thằng bé vẫn gặng hỏi:

“Nhưng sao mẹ không nói gì về ba với em? Mẹ thường nói về bác Kha, nghe chuyện em yêu bác từ lâu lắm. Làm sao em yêu ba được bây giờ? Em

có biết ba đâu?”

“Ồ, con nào mà chả yêu bố mẹ. Có lẽ mẹ nghĩ nếu nhắc đến ba luôn thì em sẽ đòi về với ba. Thôi, mình sửa soạn nhanh lên. Buổi sáng đẹp trời như thế này mà cỡi ngựa đi còn thú hơn là ngủ nướng thêm một giờ nữa.”

“Thế chị ấy có đi cùng không? Cái chị bé bé em gặp hồi hôm ấy?”

“Bây giờ thì chưa đi được.”

“Còn bác Kha?”

“Cũng không. Chỉ có mình tôi đi với chú tới đó.”

Tôn lại lăn ra giường, mếu máo:

“Không có bác Kha đi em chả đi đâu. Em chả biết vú đưa em đi đâu.”

Tôi bảo nó không chịu đi thăm ba là hư lắm, nhưng thằng bé vẫn khăng khăng không chịu thay quần áo. Tôi phải kêu cậu Kha ra dỗ dành mãi nó mới chịu bước ra khỏi phòng.

Sau cùng cậu bé đáng thương cũng phải lên ngựa đi, ôm theo những lời hứa hão rằng nó chỉ phải đi một ít lâu thôi, rằng bác Kha và chị Liên sẽ tới thăm nó; cộng thêm những lời hứa nhăng hứa cuội khác nữa mà tôi bịa ra và nhắc đi nhắc lại trên đường đi.

Không khí trong lành đượm mùi hoa thạch thảo, ánh ban mai rực rỡ và nước ngựa phi nhịp nhàng, lát sau làm Tôn ngơ ngoai. Nó bắt đầu hỏi tôi về căn nhà mới nó sắp ở và những người ở trong trại ấy với một vẻ quan tâm sốt sắng. Vừa ngoái lại nhìn lần cuối xuống thung lũng - lúc ấy một làn sương nhẹ đương bốc lên tạo thành một đám mây trắng mỏng trên rèm bầu trời xanh thẳm - nó vừa hỏi tôi:

“Trại Gió Hú có đẹp bằng Họa Mi Trang không?”

Tôi đáp:

“Gió Hú không có nhiều cây cối bằng, cũng không to rộng bằng Họa Mi Trang, nhưng ở đó chú có thể nhìn ra khắp vùng rất đẹp và không khí thì mát và khô, tốt cho chú hơn. Có thể mới đầu chú sẽ cho là căn nhà cũ kỹ và tối tăm, nhưng đó là một biệt thự khang trang nhất nhì trong vùng đấy. Chú sẽ thú vị đi dạo chơi trên rừng cỏ, và Yên Hạ - anh em họ với Liên, tức là cũng gần như có họ với chú - sẽ dẫn chú đi xem những nơi có phong cảnh đẹp nhất. Khi đẹp trời chú có thể đem một quyển sách tìm một cái hốc

trong lùm cây xanh làm thành phòng đọc, và thỉnh thoảng bác Kha sẽ theo chú đi dạo chơi vì bác hay đi dạo trên đồi ấy lắm."

"Thế ba em giống ai, có trẻ đẹp như bác Kha không?"

"Ba trẻ như bác Kha nhưng tóc và mắt đen. Ba coi bộ nghiêm nghị hơn và thân hình cao lớn vạm vỡ hơn. Lúc đầu chú có thể thấy ba không ân cần chiều chuộng chú, vì tính ổng như vậy...nhưng chú phải tỏ ra thân thiện và thành thực với ba chú, và lẽ tự nhiên là ba sẽ yêu chú hơn bất kỳ một ông chú ông bác nào, vì chú là con."

Tôn lâm bẫm:

"Tóc và mắt đen. Em không tưởng tượng ra được ba em như thế nào? Em có giống ba em không?"

"Không giống lắm."

Tôi vừa đáp vừa nghĩ thầm trong bụng chẳng giống tí nào. Thằng bé trông trắng trẻo và mảnh khảnh, hai con mắt to uể oải...giống mắt mẹ; trừ khi nó tức giận hai mắt nó lóe sáng trong giây lát còn thì nó không có lấy một nét linh lợi nào của mẹ nó.

"Lạ nhỉ! Chả bao giờ ba đến thăm mẹ và em cả. Không hiểu ba đã thấy em lần nào chưa? Nếu có chắc lúc em còn bé tí tẹo... Em chả nhớ tí gì về ba em cả."

Tôi nói:

"Chú Tôn à, bốn năm trăm cây số xa lắm chú ạ, hơn nữa đối với người lớn thì mười năm đâu có lâu lắc gì như đối với trẻ con. Rất có thể cậu Hy đã có dự định đi thăm vợ con, nhưng rồi thì mùa hè này qua mùa hè khác, chẳng khi nào có dịp thuận tiện, cho đến bây giờ thì quá trễ... Chú cũng đừng nên hỏi ba về chuyện này để ba khỏi phiền lòng mà cũng chả ích lợi gì."

Thằng bé sau đó mãi suy nghĩ không hỏi han gì thêm... Đến cổng Trại tôi để ý nhìn gương mặt nó để dò thái độ của nó ra sao. Tôn ngắm nghía cái cổng trạm trở, dãy rào thấp, bụi khế um tùm và hàng cây tùng cong queo, rồi lắc đầu, tỏ vẻ hoàn toàn không thích cái bề ngoài chỗ ở mới của nó; tuy vậy nó giữ ý, không kêu ca vội... biết đâu bên trong nhà lại chả có cái gì hấp dẫn hơn.

Trước khi để Tôn xuống ngựa, tôi lại mở cổng. Lúc đó mới sáu giờ rưỡi

sáng. Cả nhà vừa ăn sáng xong, chị người làm đang dọn dẹp chén đĩa, lau bàn; bác Dọi thì đang đứng bên ghế ông chủ nói chuyện gì về một con ngựa què, còn Hạ thì sửa soạn để ra đồng.

Thấy tôi, ông Hy kêu lên:

“Kìa, vú Diễm! Tôi cứ nghĩ có lẽ tôi phải đích thân xuống tận đó để mang nó về. Vú đưa nó về đây đây chứ? Mình thử ra xem nó có làm được trò trống gì không nào.”

Nói xong ông Hy đứng dậy bước nhanh ra cửa. Hạ và Dọi tò mò vội theo sau. Tôi nghiệp cho bé Tôn, nó sợ hãi đưa mắt nhìn bộ ba ấy. Bác Dọi ngăm ngúa thẳng bé một cách chăm chú rồi tuyên bố:

“Thôi chết rồi, cậu ấy đánh tráo rồi, đây đích là cô con gái của cậu ấy mà!”

Hy nhìn con trai chăm chặp làm nó quỳnh lên rồi cười miệt thị:

“Chà chà! Đẹp ghê! Đáng yêu quá, xinh quá! Chắc nó được nuôi bằng sữa chua, phải không vú Diễm? Ôi, khổ cho cái thân tôi! Đâu ngờ lại tệ đến cái mức này... mà nói có Trời biết, tôi đâu có phải là người đặt nhiều kỳ vọng gì cho cam!”

Thằng bé ngơ ngác sợ run lên. Tôi bảo nó xuống ngựa vào nhà. Nó chả hiểu cha nó nói ất giáp gì cả, và có phải nói về nó không. Nói cho đúng, thằng bé chưa tin là cái người xa lạ trông dữ dằn và ăn nói kỳ cục kia có phải thực là cha nó không; nó cứ bám chặt lấy tôi mỗi lúc một run sợ hơn. Lúc Hy ngồi xuống ghế, ngoắc tay bảo nó “Lại đây!” thì nó giấu mặt vào vai tôi khóc.

Hy nói:

“Thôi nào! Thôi nào!”

Rồi đưa tay kéo mạnh nó một cái vào lòng, Hy nâng cằm hất mặt nó ngẩng lên, bảo:

“Đừng có giở quẻ nghe chưa? Không ai ăn thịt mày đâu... Tôn... có phải tên mày đó không? Mày giống cái con mẹ mày như đúc! Mày có cái gì giống tao đâu, hờ thằng nhãi!”

Hy bỏ mũ nó ra, hất những lọn tóc nâu dày của nó lên, nắn nắn cánh tay và bàn tay gầy guộc của nó. Trong lúc ấy, Tôn đã nín khóc, mở cặp mắt xanh to ra quan sát lại người đang nhìn ngắm mình.

Hy lại hỏi:

“Mày có biết tao là ai không?”

Tôn, ánh mắt sợ sệt, nói:

“Không!”

“Tao dám chắc mày đã nghe nói đến tao?”

Tôn đáp lại:

“Không!”

“Không à? Thực là xấu hổ cho mẹ mày đã không dạy mày lòng hiếu thảo đối với tao! Vậy tao nói cho mày biết tao là bố mày! Mẹ mày là con đàn bà xấu xa mới không cho mày biết bố mày là ai... Thôi đừng có nhăn nhó nhí nhố và đỏ mặt lên như thế kia. Dẫu sao thì mặt đỏ lên như thế cũng cho người ta thấy mày không đến nỗi là phường “máu trắng”. Phải ngoan thì tao mới thương được... Vú Diễm, nếu vú mới chân thì ngồi xuống ghế kia, nếu không thì cứ việc đi về... Tôi chắc vú sẽ kể cho cái kẻ vô tích sự ở Họa Mi Trang những điều mắt thấy tai nghe ở đây và nếu vú còn lần lữa ở đây lâu chừng nào thì cái của này còn nhõng nhẽo chừng ấy...”

Tôi đáp:

“Dạ, thưa cậu, tôi mong rằng cậu sẽ đối đãi tử tế với thằng bé, nếu không thì cậu chẳng giữ nó được lâu. Nó là người ruột thịt duy nhất của cậu ở trên cõi thế gian bao la này. Người duy nhất... xin cậu nhớ cho điều đó.”

Hy cười:

“Tôi sẽ hết sức tử tế với nó, vú khỏi lo. Có điều là ngoài tôi ra, tôi không khiến một ai tử tế với nó... Tôi có tính đố kỵ muốn dành độc quyền tình thương yêu nó. Và để khởi sự tử tế, Dị! đem thức điểm tâm cho thằng bé ăn đi... còn Hạ, cái thằng ngu như bò kia, đi làm việc đi.”

Dị và Hạ đi khỏi, Hy tiếp theo:

“Con trai tôi sau này sẽ là chủ trang trại bên đó. Không đời nào tôi mong nó chết nếu tôi chưa nắm chắc trong tay tôi sẽ là người thừa kế nó. Và lại, nó là của tôi và tôi rất khoái thấy con tôi làm chủ tài sản của họ một cách hợp pháp. Còn tôi sẽ mượn con họ làm công cho con tôi, cày bừa ruộng đất của họ. Đó là phần thưởng duy nhất khiến tôi có thể chịu đựng được cái thằng nhãi khốn kiếp này... cái thằng nhãi tôi vừa khinh vừa hận... nhưng

thôi, phần thưởng đó là đủ rồi. Nó sẽ được yên thân ở với tôi, ông chủ của vú coi sóc con cái của ông ấy như thế nào thì nó cũng được săn sóc y như vậy... Tôi dành một căn phòng trang hoàng đẹp đẽ trên lầu cho nó ở. Tôi cũng đã mượn một ông thầy ở cách đây ba chục cây số, mỗi tuần tới ba lần dậy nó, nó thích học cái gì người ta dậy nó cái ấy. Tôi đã ra lệnh cho thằng Hạ phải chiều nó. Tóm lại tôi đã xếp đặt mọi việc để giữ cho nó cái địa vị cao quý vượt lên trên đám người xung quanh nó. Đáng tiếc là nó chẳng xứng đáng chút nào với cái công khó của tôi. Nếu tôi có cầu mong một điều gì trên cõi đời này thì tôi chỉ cầu được hãnh diện vì nó; nhưng cái bộ mặt ý ôi tái xanh tái tử của nó chỉ tổ làm tôi thất vọng chua chát mà thôi!”

Trong lúc Hy đương nói thì Dị đã trở lại, đưa một bát cháo sữa đặt trước mặt Tôn. Thằng bé nom thấy cái món ăn quê mùa đó, nó khinh khỉnh quay mặt đi chỗ khác, tỏ ý nhất định không thể nào nuốt nổi. Tôi thấy lão Dị đồng tình với chủ khinh thị thằng bé mà không dám nói ra vì Hy đã tuyên bố là mọi người trong nhà phải kính nể nó. Lão nhìn thằng bé chòng chọc, hạ giọng xuống nói khẽ như sợ người khác nghe thấy:

“Không ăn được hả? Chú Hạ hồi nhỏ có ăn gì khác đâu? Chú Hạ ăn được thì chú cũng ăn được chứ?”

Tôn gay gắt đáp lại:

“Tôi không ăn! Đem chỗ khác đi!”

Dị cúi, vụng vụng vớ lấy cái khay thức ăn, giơ trước mặt Hy và tôi:

“Ngon thế này mà còn chê!”

Vừa nói vừa dí bát cháo vào mũi Hy. Hy nói:

“Có gì dở đâu?”

“Ấy thế mà cậu quý tử của ông bảo không nuốt được. Nhưng như thế cũng là lẽ tự nhiên thôi, y hệt như mẹ nó ngày xưa thôi... tại mình bần quá mà, không đáng gieo hạt giống lấy lúa cho mẹ nó ăn!”

Ông chủ khó chịu nói:

“Đừng nhắc tới mẹ nó với tôi nữa. Nó thích cái gì lấy cho nó ăn thứ nấy. Vậy là xong. Vú Diễm, nó thường ăn cái gì?”

Tôi bảo là sữa nước sôi hay nước trà, chị người làm liền được lệnh đi nấu ngay. Tôi nghĩ bụng: “Thôi thế cũng được. Lòng tham lam ích kỷ của cha

nó may ra lại có lợi cho nó. Bố nó thấy nó yếu đuối và cần phải cẩn thận chăm lo cho nó. Thế cũng được rồi. Mình sẽ kể lại cho cậu Kha yên tâm và luôn thể nói cho cậu ấy biết cái dã tâm của Hy.”

Tôi thấy không có lý do gì để nấn ná ở thêm nữa. Trong khi bé Tôn đang rụt rè chống trả với một con chó bẹc-de lân la tới muốn làm quen, tôi lảng lạng rút lui. Nhưng thằng bé hình như lúc nào cũng cảnh giác lo đề phòng bị đánh lừa, nên khi tôi vừa khép cánh cửa lại thì nghe có tiếng la thất thanh:

“Đừng bỏ em! Em không chịu ở đây đâu! Em không chịu ở đây đâu!”

Rồi có tiếng then cửa kéo lên, sập xuống... người ta ngăn không cho nó ra. Tôi trèo lên lưng con Minh Nhi và thúc chạy. Thế là xong. Cái nhiệm vụ ngăn ngui của tôi chăm sóc bé Tôn thế là chấm dứt.

Chương XXI

Ngày hôm đó chúng tôi đến khố với bé Liên. Vừa thức dậy cô bé hí hửng nôn nóng đi tìm em. Khi biết Tôn đi khỏi cô la khóc dữ dội, đến nỗi chính cậu Kha phải dỗ dành và đoán chắc rằng Tôn sẽ trở về ngay, “nếu mình có thể đem nó về được.” Cậu Kha nói thêm như thế tuy trong bụng chẳng hy vọng chút nào cả.

Lời hứa của cậu Kha chỉ giúp phần nào thôi chứ thời gian mới đủ mạnh để giúp Liên nguôi ngoai. Thỉnh thoảng Liên vẫn hỏi bố bao giờ Tôn về, nhưng trước khi Liên được gặp lại Tôn thì nét mặt Tôn đã mờ dần trong ký ức cô bé đến nỗi khi gặp nhau, Liên không còn nhận ra Tôn nữa.

Những lần tình cờ gặp chị quản gia bên trại Gió Hú qua Diên Mễ Tôn mua bán lặt vặt, tôi thường hỏi thăm xem “cậu chủ” của chị ta ra sao, vì Tôn sống cấm cung bên ấy cũng gần như Liên bên này, chẳng ai thấy mặt bao giờ. Chị ta cho biết là Tôn vẫn ốm yếu và làm rộn mọi người trong nhà không ít. Chị ấy bảo ông Hy có vẻ ngày càng ghét Tôn nhưng vẫn cố giấu trong lòng không để lộ cho mọi người thấy. Hy rất khó chịu về cái giọng nói của Tôn, không thể nào ngồi cùng phòng với Tôn lấy một lúc lâu. Hiếm khi hai cha con trò chuyện với nhau. Tôn chiều chiều học bài trong một căn buồng nhỏ hoặc nằm ỳ trên giường suốt ngày vì nó luôn luôn bị cảm cúm,

ho, đau nhức đủ thứ. Chị ta nói thêm:

"Trên đời tôi chưa bao giờ thấy có ai nhát và ích kỷ, lúc nào cũng chỉ lo cho bản thân mình như nó. Tôi mà để ngõ cửa sổ khuya một chút là có chuyện ngay. Úi chà! Nào là một cơn gió nhẹ về đêm có thể làm chết người! Nào là đòi đốt lò sưởi vào giữa mùa hè! Nào là kêu khói thuốc của Dị đầu độc nó! Luôn tay phải thủ sẵn kẹo bánh cho chú ta, và... sữa, lúc nào cũng sữa, chẳng cần biết đến chúng tôi phải hạn chế thức ăn về mùa đông. Suốt ngày chú ta mặc áo măng tô lót lông thú ngồi co ro một só bên lò sưởi, nhấm nhót mẩu bánh mì nướng hay ly nước hay một món gì hâm nóng. Hạ thấy vậy cũng thương hại, lại chơi với chú ấy. Hạ tuy thô lỗ thật nhưng không đến nỗi xấu tính...nhưng chỉ chốc lát sau là mỗi người mỗi ngã, người thì chửi thề, người thì khóc lóc. Nếu chú ấy không phải là con của ông chủ, chắc ông chủ đã để Hạ đập cho chú ấy một trận như tử rồi. Và nếu ông chủ biết được một nửa thôi những kiểu cách mà chú ta tự săn sóc mình thì cũng đủ để ông tống cổ chú ấy ra khỏi nhà. Nhưng để tránh cái cảm dỗ nguy hiểm ấy, ông chủ không bao giờ bước chân vào phòng Tôn và nếu Tôn có dở dối những trò ấy ra trước mặt ông thì ông bắt đưa ngay lên lầu tức khắc."

Nghe chuyện, tôi độ chừng Tôn trở thành ích kỷ và khó tính cho dầu trước kia không có tính đó cũng chỉ vì bị thiếu tình thương. Từ đó tôi ít quan tâm tới Tôn mặc dù tôi vẫn thương hại nó và tiếc cho nó không được ở với chúng tôi.

Cậu Kha thường xúi tôi dò la tin tức về Tôn. Tôi đoán cậu Kha đã nghĩ nhiều về nó và có thể dám liều đến gặp nó. Có lần cậu bảo tôi hỏi chị quản gia xem Tôn có vào chơi trong làng bao giờ không. Chị cho biết là nó có vào làng hai lần, cùng đi ngựa với bố và cả hai lần về nó đều kêu mệt đừ đừ cho đến mãi ba bốn hôm sau mới hết. Chị quản gia này, nếu tôi nhớ không lầm, thì sau khi Tôn về trại Gió Hú được hai năm, chị ta nghỉ việc. Một người khác đến làm thay - nhưng tôi không quen - hiện nay vẫn còn ở đấy. Thời gian ở Họa Mi Trang tiếp tục trôi qua êm đềm như trước, cho đến khi cô Liên được mười sáu tuổi. Ngày sinh nhật của Liên chúng tôi không bao giờ tỏ dấu vui vì ngày đó cũng là ngày giỗ mẹ chủ tôi. Cậu chủ tôi suốt

ngày hôm ấy thường ở một mình trong phòng sách, cho tới chiều tối thì đi ra nghĩa trang cho đến quá nửa đêm mới về; thành thử Liên đành phải tự tìm lấy cách giải trí.

Ngày hai mươi tháng ba năm ấy là một ngày xuân đẹp trời. Khi cậu Kha rút vào phòng sách rồi, Liên xuống dưới nhà mặc quần áo, bảo muốn đi với tôi ra ven rừng chơi. Cậu Kha đã hứa với Liên cho phép chúng tôi đi chơi gần gần trong khoảng một giờ phải về. Liên kêu:

“Nhanh lên, vú Diễm. Em có ý định đi đâu rồi, vú ạ. Chỗ ấy có cả một bầy gà gô đậu xuống. Em muốn đến xem chúng đã làm tổ chưa.”

Tôi đáp:

“Chỗ đó chắc xa lắm. Chim đâu có ấp trứng ở ven rừng.”

“Không xa đâu. Em đã đến với ba rồi, gần lắm!”

Tôi đội nón theo Liên đi, không ngần ngại gì cả. Liên nhảy tung tăng phía trước rồi quay trở lại bên tôi rồi lại băng lên trước như một con chó săn nhỏ. Thoạt đầu tôi lấy làm vui thú được hưởng nắng ấm êm dịu, nghe chim sơn ca hát vang khắp nơi, và nhìn Liên, cô bé cứng của tôi với lọn tóc vàng bông xõa bờ vai, đôi má mơn mớn như đoá hồng đại chớm nở và đôi mắt trong sáng hồn nhiên. Hồi đó Liên sung sướng như tiên. Nhưng đáng thương là nàng đã không bằng lòng với số phận. Tôi hỏi:

“Nào đàn gà gô của cô đâu, cô Liên? Đáng lý mình phải tới rồi chứ... mình đã đi xa hàng rào vườn trại quá nhiều rồi mà.”

Liên luôn miệng đáp:

“Ồ, ở đằng kia kia... chỉ một quãng nữa thôi. Vú cứ trèo lên ngọn đồi kia, chỉ đi khỏi dốc là thấy động đàn chim sẽ bay lên cho mà xem.”

Nhưng rồi không biết bao nhiêu ngọn đồi phải trèo và bao nhiêu bờ dốc phải vượt qua, đến nỗi tôi thấm mệt bảo Liên ngừng lại quay về. Tôi phải hét to vì Liên đã vọt lên đi trước tôi rất xa. Không biết là Liên vì không nghe thấy hay giả đò không nghe thấy cứ tiếp tục đi trước khiến tôi phải miễn cưỡng đi theo. Rồi Liên biến mất vào một hốc đá. Khi tôi tìm thấy Liên thì cô nàng đã ở gần Đỉnh Gió Hú hơn Họa Mi Trang đến ba cây số. Tôi trông thấy có hai người đang giữ Liên lại và một trong hai người ấy chính là Hy.

Liên bị bắt quả tang đang ăn trộm hay ít ra là đương lục tìm ổ gà rừng. Đinh Gió Hú là sản nghiệp của Hy nên ông ta mắng Liên đã xâm phạm vào đất của ông ta.

Liên phân bua trong lúc tôi đang thờ dốc vì mệt:

“Tôi có bắt hay có nhìn thấy cái tổ nào đâu (vừa nói Liên vừa xòe bàn tay không ra để chứng minh). Tôi đâu có ý định lấy. Ba nói ở đây có nhiều lắm nên tôi chỉ muốn đến xem trứng thôi.”

Hy đưa mắt nhìn tôi, miệng nở một nụ cười hiểm độc, chứng tỏ ông đã biết cô gái là ai nên có ác cảm với cô ta. Hy hỏi:

“Ba nào?”

“Ông Kha ở Họa Mi Trang. Chắc ông không biết chúng tôi, nếu không ông đã không ăn nói như vậy.”

Hy nói, giọng nhạo báng:

“Cô tưởng ba cô được người ta kính trọng lắm sao?”

Liên nhìn Hy dọ hỏi:

“Còn ông là ai? Người kia trước tôi có gặp rồi. Có phải con ông không?”

Cô nàng vừa nói vừa chỉ vào Hạ, anh chàng nay đã thêm được hai tuổi mà chẳng khôn ra được tí nào, vẫn vụng về thô kệch như trước, chỉ được cái to xác, lực lưỡng.

Tôi ngắt lời:

“Cô Liên, bây giờ chúng ta đã đi chơi đến ba tiếng rồi chứ không phải một nữa. Ta phải quay về thôi!”

Hy đẩy tôi ra một bên, đáp:

“Không, nó không phải con tôi. Nhưng tôi có một đứa con trai mà trước kia cô cũng đã từng gặp rồi. Tuy vú nuôi của cô muốn vội về nhưng tôi thấy hai người nên nghỉ chân một lát. Mời cô đi vòng qua cái ụ cỏ kia vào nhà tôi chơi! Nghỉ một lát hết mệt đi về sẽ nhanh hơn. Cô sẽ được chúng tôi đón tiếp nồng hậu.”

Tôi khẽ bảo Liên là chuyện đó dứt khoát không được, đừng có nhận lời. Nhưng cô nàng lại to tiếng nói:

“Tại sao? Em mệt muốn chết đây này. Mà đất ở đây âm quá sao mà ngồi nghỉ được. Mình cứ vào đi, vú! Ông ấy còn bảo là em đã gặp con ông ấy,

chắc ông ấy lắm. Nhưng em đoán ra ông ta ở đâu rồi... ở cái trại em đã tới ngày trước lúc em đi chơi Bàng Thạch Nham về. Có đúng không, ông?"

"Đúng. Thôi, vú Diễm, vú đừng nói nữa. Cô ấy vào nhà tôi chơi sẽ thích ngay ấy mà. Hạ, dẫn cô ấy đi trước đi! Còn vú đi sau với tôi.

Hy nắm cánh tay tôi, tôi vùng ra, kêu lên:

"Không. Cô ấy không được đến đó!"

Nhưng Liên đã vụt chạy đi, vòng qua khỏi ụ cỏ, chắc là đã tới cổng rồi. Còn anh chàng Hạ, tiếng là được sai đi dẫn lối cho Liên, nhưng chẳng dẫn gì cả mà lại lẫn sang một nẻo khác và biến mất.

Tôi tiếp theo:

"Cậu Hy, cậu lắm rồi. Cậu biết việc cậu làm không tốt mà cậu cứ làm. Bây giờ Liên gặp Tôn rồi về kể chuyện lại, chắc chắn tôi sẽ bị quở mắng."

Hy đáp:

"Tôi muốn cho Liên gặp Tôn. Mấy hôm nay trông thằng bé khỏe khoắn hẳn lên. Ít khi trông nó ra hồn. Có gì đáng ngại đâu, nếu cả tôi và vú cùng thuyết phục cô ấy giữ kín cuộc thăm viếng này."

"Điều đáng ngại là cha Liên sẽ oán tôi lắm nếu cậu ấy biết tôi đã để cho Liên vào nhà cậu; mà tôi lại biết chắc rằng cậu mời Liên vào chơi là có một chủ đích không tốt."

"Chủ đích của tôi hết sức chân thành. Để tôi nói cho vú nghe: Tôi muốn hai chị em nó yêu nhau và lấy nhau [1]. Tôi sẽ rộng lượng với ông chủ của vú, con gái ông ta chẳng có hy vọng được chút di sản của tôi, nhưng nếu nó giúp tôi đạt được ý nguyện thì tôi sẽ cho nó hưởng ngay lập tức quyền thừa kế chung với Tôn."

Tôi đáp:

"Coi mệnh Tôn không lấy gì làm vững. Nếu Tôn chết sớm thì Liên sẽ là thừa kế của Tôn?"

"Không, nó sẽ không được thừa kế. Trong chúc thư không có khoản nào nói về việc ấy, di sản của con tôi sẽ về tay tôi. Nhưng để tránh sự tranh chấp, tôi muốn chúng nó lấy nhau và tôi quyết thực hiện cho bằng được.

"Còn tôi thì quyết không để Liên lai vãng chỗ này nữa."

Tôi phản đối như thế trong lúc Hy và tôi đã gần tới hàng rào nơi có Liên đứng đợi ở đây.

Hy bảo tôi im rồi tiến lên trước, vội vã mở cửa. Liên đưa mắt nhìn Hy nhiều lần có vẻ như chưa biết mình nên nghĩ sao về con người ấy. Còn Hy thì khi bắt gặp cái nhìn của Liên ông ta cười và dịu giọng nói chuyện với cô ta. Và tôi cũng khá ngu ngốc tưởng rằng những kỷ niệm về mẹ cô bé may ra sẽ ngăn Hy không làm hại cô.

Tôn đang đứng trước lò sưởi. Chắc chú ta vừa đi chơi ngoài đồng về vì trên đầu còn đội mũ và gọi bác Dọi đem giầy khô để thay. Còn mấy tháng nữa Tôn mới đủ mười sáu, nhưng trông Tôn có vẻ lớn trước tuổi. Nét mặt Tôn vẫn đẹp, đôi mắt và da dẻ sáng sủa hơn tôi tưởng, nhưng đó chỉ là vẻ hồng hào nhất thời nhờ vừa mới đi chơi nơi thoáng khí và dưới ánh sáng mặt trời.

Hy quay hỏi Liên:

“Nào, ai đây? Cô biết ai đây không?”

Liên hết nhìn người nọ lại nhìn người kia, dè dặt nói:

“Con ông?”

Hy đáp:

“Đúng, đúng. Nhưng có phải lần thứ nhất cô gặp nó không? Cô thử nghĩ xem. A, thế mà cô chóng quên. Đây Tôn, con có nhớ cô chị họ mà con cứ rầy rà mọi người để đòi gặp không?”

“Sao? Tôn!”

Liên reo lên, hớn hờ khi bất ngờ nghe cái tên ấy. Cô ta hỏi tiếp:

“Bé Tôn đây à? Trông lớn hơn tôi! Có thực Tôn đấy không?”

Chàng thiếu niên bước tới xác nhận tên mình. Liên ôm lấy cậu ta hôn lấy hôn để, rồi hai người nhìn nhau ngạc nhiên vì thời gian đã làm thay đổi vóc dáng họ. Thân hình Liên đã hoàn toàn nẩy nở, người vừa thon vừa chắc nịch, toàn thân tràn trề sinh lực. Còn Tôn thì ánh mắt và cử chỉ lơ đãng, người gầy nhom, được cái thái độ có vẻ thanh nhã làm giảm bớt những khuyết điểm khiến cho Tôn không đến nỗi khó thương.

Sau khi bày tỏ lòng yêu mến với Tôn, Liên tiến lại phía Hy lúc này đang đứng gần cửa, ra vẻ bận lưu tâm đến việc ở trong và ngoài nhà, nhưng kỳ

thực ông đang chú ý quan sát đôi trẻ. Liên nói, vừa kiễng chân lên để hôn má Hy:

“Thế ra ông là chú của cháu. Có lẽ cháu cũng yêu chú đấy, mặc dù lúc mới gặp chú đã cầu nhau mắng cháu. Sao chú và Tôn không đến chơi Họạ Mi Trang? Hai nhà ở gần nhau thế mà mấy năm chẳng đến thăm nhau, sao lạ vậy chú?”

Hy đáp:

“Chú có đến nhà cháu chơi một vài lần hay nhiều lần lắm trước khi cháu sinh ra. Thôi, thôi... khỉ lắm! Nếu cháu thích hôn nhiều thì hãy ra thẳng Tôn kia kìa... hôn chú phí cả đi!”

Liên chạy bổ về phía tôi, vừa trách yêu vừa tới tấp ve vuốt tôi một cách âu yếm:

“Vú Diễm ác lắm nghe! Vú xấu lắm! Thế mà vú cứ nhất định ngăn không cho em vào đây! Đã thế sáng nào em cũng sang đây chơi cho mà xem. Chú có cho phép cháu sang không chú? Thịnh thoảng cháu dẫn cả ba sang nữa. Chú có bằng lòng gặp chúng cháu không?”

Cổ ghìm giấu vẻ cau có để khỏi lộ ra là ông thù ghét cả hai người khách, bố cũng như con, Hy đáp:

“Có chứ. Có chứ.”

Rồi quay sang nhìn cô bé, ông tiếp:

“Nhưng khoan đã. Ông Kha có thành kiến đối với chú. Ba cháu và chú đã có lần gây gỗ nhau một cách dữ dội, thiếu tinh thần gương mẫu của đạo Chúa. Nếu cháu kể lại cho ba cháu là cháu đã tới đây, tất nhiên ông ấy sẽ cấm tiệt không cho cháu đi đâu hết. Vậy không nên để cho ông ấy biết, nếu cháu còn muốn đến thăm em họ cháu. Cháu muốn, cháu cứ tới, nhưng đừng nói gì cả.

Liên rất đỗi ngạc nhiên, hỏi:

“Tại sao chú và ba cháu lại cãi nhau?”

“Ba cháu cho rằng chú nghèo không xứng đáng lấy em gái ông ấy, khi thấy chú đã lấy được rồi thì ông ấy giận; ông ấy bị chạm tự ái và chẳng bao giờ chịu tha thứ cho chú cả.

“Như vậy là sai! Thế nào cũng có ngày cháu nói với ba cháu. Mà Tôn với

cháu có can dự gì đến chuyện cãi lộn ấy đâu. Đã thế cháu không tới đây mà Tôn sẽ tới nhà cháu.

Tôn lâm bẩm:

“Xa quá tôi không đi được. Đi bộ những sáu cây số thì tôi chết mất. Không, thưa cô, cô đến đây cơ, lâu lâu thôi, không phải sáng nào cũng tới, một tuần một hai lần được rồi.”

Hy lờm con, vẻ chua chát khinh bỉ, rồi nói nhỏ với tôi:

“Vú Diễm này, tôi sợ toi công mất thôi. Nghe cái thằng nhãi một đảng “thưa cô”, hai đảng “thưa cô” thế kia tôi chắc Liên chê nó “yếu” quá và cho nó ra rìa thôi. A, giá nó được như thằng Hạ...! Vú biết không, tuy thằng Hạ “bệt” như thế mà tôi còn ganh ghét nó một ngày không biết đến bao nhiêu lần. Nếu nó là con đứa khác, chắc tôi dám yêu nó lắm. Nhưng tôi chắc con nhỏ không yêu nó nổi. Còn cái thằng khốn nạn kia nếu không biết xoay sở mạnh lên một chút tôi sẽ tạo cho nó một địch thủ là thằng Hạ. Tôi chắc thằng Tôn chỉ sống tới năm mười tám là hết cỡ. Ôi, cái đồ vô tích sự! Nó mãi lau chân chẳng buồn nhìn con bé lấy một cái... Tôn!”

Thằng bé đáp:

“Dạ, ba kêu con.”

“Con không biết giặt chị, khoe chị xem cái gì sao? Một con thỏ hay một tổ chim chẳng hạn? Đưa chị ra vườn rồi hãy thay giày, dẫn chị vào chuồng ngựa xem con ngựa của con đi.”

Tôn có vẻ ngại không muốn đi, hỏi Liên:

“Cô thích ngồi đây hơn phải không?”

“Tôi cũng chả biết nữa.”

Liên vừa đáp vừa nhìn ra cửa, rõ ràng là cô ta đang thèm chạy nhẩy. Tôn vẫn không đứng lên, lại còn xích lại gần lò sưởi.

Hy đứng dậy đi vào bếp, gọi với ra sân tìm Hạ. Có tiếng Hạ thưa rồi hai người cùng trở vào. Hạ vừa mới tắm rửa xong, má còn đỏ, tóc còn ướt.

Chắc là sức nhớ tới lời nói quả quyết ngày trước của chị quản gia về Hạ, Liên kêu lên hỏi:

“Ồ, cháu phải hỏi chú cái này mới được. Anh này có phải là anh họ cháu không?”

Hy đáp:

“Phải đấy, nó là cháu ruột của mẹ cháu. Cháu có thích nó không?”

Liên lúng túng, khó chịu. Hy tiếp theo:

“Trông nó bảnh trai đấy chứ?”

Cô bé kiễng chân lên ghé tai nói thầm vào tai Hy một cách bất lịch sự. Hy cười vang lên. Còn Hạ thì xa xăm mặt xuống. Tôi thấy Hạ rất dễ xúc cảm khi nghi ngờ bị người ta khinh thị, đương nhiên là chú ta lơ mơ biết mình hèn kém. Nhưng Hy, ông chủ (hay người đỡ đầu) của chú đã trấn an ngay:

“Hạ này, mày là người được ưa nhất trong số những người ở đây. Liên bảo mày là... là một gì nhỉ? Một cái gì nghe êm tai lắm kia. Nhưng thôi tao bảo này, đưa Liên đi chơi vòng quanh trại đi. Và nhớ cư xử cho ra người lịch sự, nghe chưa? Đừng ăn nói tầm bậy tầm bạ. Đừng giương mắt nhìn trôn trôn vào Liên nghe chưa? Cô ấy có nhìn mày thì mày phải giấu mặt đi. Ăn nói thì phải thông thả, không được đút tay trong túi, nghe! Thôi đi đi. Nhớ phải tử tế và làm cho cô ấy vui, nghe không?”

Hy nhìn theo đôi trẻ đi qua cửa sổ. Hạ không nhìn Liên mà quay hẳn mặt đi chăm chú nhìn hướng khác, như thể là nó đang mãi chiêm ngưỡng phong cảnh, mà cảnh ở đây đã quá quen với nó có gì mà phải ngắm. Liên thì liếc nhìn Hạ một cách rất quý quái tỏ ra không mấy cảm phục anh chàng. Cô vừa cất bước vừa hát khe khẽ như để khóa lấp sự im lặng giữa hai người.

Hy nói:

“Lúc nãy tôi dặn nó thế, khác nào tôi đã khoá miệng nó lại rồi, bảo đảm là trong suốt cuộc đi chơi nó sẽ không thốt ra một lời. Vú Diễm này...vú có nhớ hồi tôi bằng trạc tuổi nó, hay ít hơn nó mấy tuổi, tôi trông có ngờ nghịch như lão Dọi vẫn thường bảo không?”

Tôi đáp:

“Còn tệ hơn là đẳng khác, vì trông cậu lúc nào cũng ử rử.”

Hy, vẻ nghĩ ngợi, nói lớn:

“Thằng Hạ làm tôi vui lòng... Nó làm tôi mãn nguyện... Nếu nó sinh ra đã là một thằng ngu độn, ắt là tôi sẽ không khoái nó bằng nửa như thế này. Nhưng nó không ngu. Tôi có thể thông hiểu mọi cảm nghĩ của nó, vì bản thân tôi cũng trải qua như nó. Chẳng hạn như lúc này tôi biết rất rõ nó đang

đau khổ ra sao. Nhưng đó chỉ là bước đầu những đau khổ mà nó phải chịu. Vì dốt nát thô lỗ, nó sẽ không bao giờ ngóc đầu lên khỏi. Tôi đã dìm nó mạnh hơn, sâu hơn cái thằng lưu manh bố đẻ ra nó đã dìm tôi khi xưa, bởi vì nó còn lấy làm tự hào về sự cục súc thú vật của nó. Tôi đã tiêm nhiễm vào đầu óc nó, làm nó tin rằng tất cả những cái gì không thuộc về thú tính đều là đáng khinh, đều tào lao, đều yếu đuối. Này vú Diễm, nếu mà thằng Hạnh được thấy con nó bây giờ, liệu nó có tự hào về con nó không nhỉ? Chắc cũng gần gần như tôi hãnh diện về thằng con tôi. Nhưng có sự khác nhau: một đằng là vàng đem dùng làm đá trải đường, đằng kia là thiếc được đánh bóng để giả làm bạc. Cái thằng kia, con thằng Hạnh kia, có bao nhiêu tính tốt tôi làm cho tiêu hết, không những chẳng còn gì mà còn tồi tệ hết chỗ nói; trong khi thằng con tôi tuy chẳng có giá trị gì, thế nhưng tôi lại cố công đẩy nó trở nên khá chừng nào hay chừng nấy. Tôi chẳng có gì để ân hận cả. Hận hơn ai hết phải kể là thằng Hạnh. Điều thú vị nhất là thằng Hạ lại yêu tôi như điếu đổ mới chết chứ! Vú phải công nhận là tôi đã đánh bại thằng Hạnh ở điểm này. Giá cái thằng chết tiệt ấy có đội mồ sống lại để mắng mỏ tôi đã làm hại con nó, tôi sẽ có cái thú thấy chính con nó nổi giận vì bố nó dám chửi người bạn thân nhất của nó trên đời và nó sẽ quật bố nó chết tươi một lần nữa!”

Hy phá lên cười vì ý tưởng đó. Cái cười nghe thật rùng rợn ma quái! Tôi không đáp vì thấy Hy không có ý chờ tôi trả lời. Trong lúc đó, chú bé Tôn vì ngồi xa quá không thể nghe được câu chuyện của chúng tôi, bắt đầu lộ vẻ bứt rứt; chắc chú ta hối hận là chỉ vì sợ mệt một chút mà đã lỡ cái thú được đi chơi với Liên. Hy thấy con bồn chồn ngó ra ngoài cửa sổ và tay thì rụt rề muốn đưa ra với chiếc mũ, liền làm ra bộ vui vẻ lớn tiếng mắng yêu con:

“Đứng lên đi, đồ lười kia! Chạy ra theo chúng nó đi! Tụi nó mới tới góc vườn chỗ tổ ong kia kìa!”

Tôn dồn hết nghị lực mới rời bỏ được cái lò sưởi. Khi Tôn vừa bước khỏi phòng, tôi nghe qua qua khung cửa sổ ngỏ, tiếng Liên hỏi Hạ ý nghĩa của mấy chữ khắc trên công. Hạ nhìn lên trời gãi đầu gãi tai như một gã nhà quê chính hiệu, đáp:

“À, mấy cái chữ quý quái gì đâu, tôi không đọc được.”

Liên kêu lên:

“Anh không đọc được à? Chữ quốc ngữ đấy mà. Tôi đọc được nhưng muốn biết tại sao nó lại được khắc ở đây.”

Có tiếng Tôn cười khúc khích. Đây là lần đầu tiên tôi thấy chú ta lộ vẻ khoái trá. Tôn bảo Liên:

“Nó mù chữ. Cô có tin rằng trên đời có một người to xác thế kia mà lại tối dạ như thế không?”

Liên nghiêm giọng hỏi:

“Bình thường anh ấy có vậy không? Hay anh ấy ngây ngô quá. Tôi hỏi chuyện anh ấy hai lần mà lần nào cũng ngớ ngẩn ngẩn như không hiểu tôi muốn nói gì. Thực khó hiểu anh ấy quá!”

Tôn lại cười, đưa mắt khinh khỉnh nhìn Hạ. Lúc đó trông Hạ chẳng tỏ vẻ gì là hoàn toàn không hiểu. Chắc Hạ hiểu, không nhiều thì ít. Tôn nói:

“Có gì đâu, chỉ phải cái tội lười một chút thôi, phải không Hạ? Cô Liên cho anh là một thằng đần. Bây giờ anh mới thấy cái đại “hổng thềm đọc sách” như anh vẫn nói chưa? Cô Liên này, cô để ý xem cái giọng nói nhà quê nhà quỳnh của hần.”

Hạ làu bàu đáp liền:

“Mấy cuốn sách khi ấy mà làm trò trống gì?”

Hạ chưa kịp nói thêm thì cả Tôn lẫn Liên đều rũ lên cười. Cô tiểu thư khờ dại của tôi đã lấy làm khoái trá tìm thấy trò giải trí ở cái giọng nói kỳ cục của Hạ.

Tôn cười khẩy, nói:

“Anh nói “khi” là khi thế nào? Ba đã bảo anh không được ăn nói bậy bạ, ấy thế mà cứ mở miệng là thốt ra rồi. Phải tập ăn nói ra con người lịch sự đi chứ!”

“Mày là đồ con gái không phải con trai, nếu không tao cho mày biết tay ngay lập tức...đồ nhãi con!”

Anh chàng cục mịch vừa xấu hổ vừa nổi cáu mặt đỏ lên bỏ đi chỗ khác. Nó biết mình bị lăng mạ nhưng lại bối rối không biết làm cách nào để trả hận.

Ông Hy cũng đã nghe thấy hết câu chuyện như tôi, mỉm cười khi thấy Hạ

bỏ đi; nhưng liền đó ông đưa ngay cặp mắt ác cảm lườm cặp Liên, Tôn lúc ấy vẫn còn đứng bép xép nói chuyện ở ngay trước cửa. Tôn cao hứng nêu những điểm xấu của Hạ, kể ra đủ thứ chuyện về Hạ; còn cô gái nghe chuyện bôi lọ Hạ lại lấy thế làm thú, không hề nghĩ như vậy là xấu. Thế là thay vì thương hại, tôi bắt đầu ghét Tôn hơn và tha thứ một phần nào cho cha nó đã coi rẻ nó.

Chúng tôi ở Gió Hú cho đến quá trưa vì tôi không thể nào kéo Liên về sớm hơn được. Cũng may là cậu chủ tôi đã ở lý trong phòng riêng nên không biết là chúng tôi đã đi chơi lâu đến thế.

Trên đường trở về nhà tôi nói cho Liên hiểu về tính tình của những người Liên vừa gặp, nhưng cô vì cứ đinh ninh tôi đã có thiên kiến với họ, nên bảo:

“Úi chà, vú Diễm... vú lại thiên vị rồi, vú về hòa với ba, em biết. Chả thế mà từ mấy năm nay vú đã đánh lừa em nói rằng Tôn ở xa tận đâu đâu! Thật tình là em giận lắm lắm, nhưng vì em mừng quá nên không lộ mặt giận được. Nhưng vú không được nói xấu chú em nữa... ông ấy là chú em, vú nhớ thế! Em sẽ trách ba sao ba lại cãi lộn với chú ấy!”

Rồi Liên cứ một luận điệu ấy mà nói mãi, riết rồi tôi đành phải chịu thua, không thể nói cho Liên hiểu là cô nàng đã lầm.

Vì không gặp cậu Kha nên chiều hôm đó Liên không dả động gì tới chuyện đi chơi. Nhưng ngày hôm sau thì... ôi thôi!, khổ cho cái thân tôi, cô nàng kể tùm lum ra hết!

Tuy nhiên tôi không đến nỗi hoàn toàn ân hận về chuyện ấy. Tôi cho rằng cái trách nhiệm hướng dẫn và trông chừng Liên lẽ ra phải để cậu Kha làm mới có hiệu quả hơn tôi. Nhưng cậu Kha lại quá rụt rè không đưa ra được những lý do hợp lý trong việc ngăn cấm cô liên lạc với những người bên Đỉnh Gió Hú, trong khi Liên lại đòi hỏi những lý lẽ thật xác đáng mới chịu từ bỏ không làm theo ý thích riêng.

Sáng hôm đó, sau khi chào hỏi bố xong, cô nói ngay:

“Ba à, ba thử đoán xem hôm qua con đã gặp ai khi đi dạo chơi ngoài cánh đồng. -, con làm ba giật mình hả? Ba lầm rồi, con đã gặp... Nhưng gượm đã, rồi ba sẽ nghe con kể con đã khám phá ra làm sao; và vú Diễm, vú ấy về

hùa với ba, thế mà vú ấy cứ làm ra bộ thương hại con ghê lắm mỗi lần con mong ngóng Tôn trở về mà lần nào cũng thất vọng."

Rồi Liên kể hết ngọn ngành cuộc đi chơi và kết cuộc ra sao. Cậu chủ tôi yên lặng ngồi nghe, chốc chốc lại đưa mắt nhìn tôi trách móc. Khi Liên kể xong, cậu kéo Liên vào lòng và hỏi Liên có hiểu vì sao cậu đã giấu Liên việc Tôn ở gần nhà không? Liệu Liên có nghĩ rằng cậu đã làm hỏng một niềm vui mà đáng lẽ Liên được hưởng mà không có lý do?"

Liên đáp:

"Đó là tại ba ghét ông Hy."

Cậu Kha nói:

"Vậy là con tin rằng bố chỉ nghĩ đến tình cảm riêng của ba mà không lý gì đến tình cảm của con hay sao? Không đâu. Không phải ba ghét ông Hy. Chính ông Hy ghét ba. Ông ta là một người hiểm ác, thích làm hại những người mà ông ta ghét. Nếu có dịp là ông ấy làm cho người ta phải tán gia bại sản. Ba biết là khi giao thiệp với anh em họ con, con không thể nào tránh không tiếp xúc với ông ấy. Mà ba thì ba biết vì ghét ba ông ấy sẽ ghét lây con, cho nên ba đã giữ không để con gặp Tôn. Đó là điều tốt cho con, ngoài ra không có một lý do nào khác... Ba đã định bụng sẽ giải thích cho con rõ khi con lớn lên; ba rất ân hận đã để chậm trễ không nói ra sớm hơn."

Liên vẫn chưa chịu tin, nàng nói:

"Không đâu, con thấy ông Hy là người rất thân thiện, ba ạ. Ông ấy không phản đối việc chúng con liên lạc với nhau. Ông ấy còn bảo lúc nào con muốn tới chơi nhà ông ấy cũng được hết. Đáng lẽ con không nên nói ra điều này: trước kia ba đã cãi nhau với ông ấy và ba đã không tha thứ chuyện ông ấy lấy cô Sa. Con thấy ông ta phải. Chính ba mới là người đáng trách. Ít nhất là ông ấy sẵn sàng để chúng con chơi với nhau, Tôn và con... còn ba thì không."

Cậu Kha thấy con gái không tin lời mình nói về dã tâm người chú của cô, nên chỉ nói sơ qua về tư cách của Hy đối với vợ Sa, về mưu kế Hy đã dùng để trại Gió Hú rơi vào tay hắn. Cậu không thể nói nhiều về chuyện này, vì ngay khi chỉ nói rất ít, cậu vẫn thấy nặng trĩu trong tâm tưởng mỗi cảm hận và ghê sợ kẻ thù cũ, y như hồi vợ Kha mới mất. Cậu ấy xem Hy như

một tên sát nhân và thường nói chua chát: “Nếu không có nó, chắc mẹ còn sống tới giờ.”

Liên vốn chẳng hề có những hành vi xấu nào ngoài những thói hư tật xấu như ngộ nghĩnh, giận lẫy, nông nổi thiếu suy nghĩ - nhưng biết hối ngay sau khi gây lỗi - bởi thế nên cô lấy làm kinh ngạc về lòng dạ đen tối của con người có thể ôm ấp giấu kín việc trả thù hằng bao nhiêu năm trời và còn dụng tâm tiếp tục thi hành mưu mô thủ đoạn ấy không một chút hối hận. Liên tỏ ra bức tức và giao động quá đỗi trước cái bề trái của con người mà xưa nay nàng không học đến cũng như không ngờ tới, đến nỗi cậu Kha tự thấy mình không nên tiếp tục câu chuyện ấy nữa. Cậu chỉ nói thêm:

“Cưng của ba, sau này con sẽ hiểu vì lẽ gì ba không muốn con lai vãng đến nhà họ và giao thiệp với họ. Còn bây giờ con hãy trở về với công việc và trò giải trí hàng ngày và đừng nghĩ gì đến họ nữa!”

Liên hôn cha rồi ngồi yên học bài khoảng hai tiếng đồng hồ như thường lệ, sau đó theo cha ra ngoài nhà, suốt ngày không xảy ra điều gì khác lạ. Nhưng đến tối, khi Liên vào phòng riêng và tôi vào để giúp nàng thay áo, tôi thấy Liên quỳ ở chân giường nước mắt khóc. Tôi kêu lên:

“Ôi, xấu hổ chưa, cô bé ngốc kia! Cô đã phí nước mắt vì những chuyện tào lao. Cô Liên ạ, từ bé đến giờ cô chưa bao giờ phải trải qua cảnh đau buồn thực sự; chẳng hạn như, nói ví thử, trong một phút cả ba của cô lẫn tôi đều chết cả, để cô một thân một mình bơ vơ trên đời... lúc ấy cô sẽ thấy ra sao? Hãy thử so sánh hoàn cảnh hiện tại với cái viễn cảnh đau buồn kia thì cô phải cảm ơn Thượng Đế đã để cho cô được ở bên những người thân yêu cô hiện có, thay vì phải ao ước gì thêm!”

Liên đáp:

“Em không khóc cho thân em, mà khóc vì Tôn.... Tôn trông chờ gặp lại em ngày mai, Tôn sẽ thất vọng biết chừng nào... Tôn chờ em mà em thì không tới!”

“Vớ vẩn! Cô tưởng là Tôn chỉ nghĩ đến cô cũng như cô nghĩ đến Tôn hả? Tôn chẳng có Hạ làm bạn là gì? Cả trăm người cũng không có lấy một người vớ vẩn khóc lóc vì đã mất đi một người quen mới gặp có hai lần trong hai buổi trưa.. Tôn sẽ đoán ra vì lẽ gì cô không đến được và sẽ không

còn thắc mắc về cô đâu."

Liên đứng dậy hỏi:

"Thế em có thể viết mấy câu cho Tôn được không, giải thích tại sao em không đến? Và em gửi luôn mấy cuốn sách em hứa cho Tôn mượn. Sách của Tôn không bằng sách em, thấy em nói sách của em hay lắm thì Tôn ao ước muốn đọc. Em gửi được không, vú Diễm?"

"Không được! Nhất định là không được! Vì Tôn sẽ viết thư trả lời và như vậy không bao giờ dứt cả. Không, cô Liên, cô phải cắt đứt mọi liên lạc... Ý của ba cô như vậy, tôi sẽ để ý canh chừng."

Liên năn nỉ:

"Nhưng một mảnh giấy con con thì đến nỗi nào..."

Tôi ngắt lời:

"Thôi, đừng nói nữa. Đừng có nhắc đến giấy tờ gì của cô nữa. Lên giường đi ngủ đi!"

Liên lườm tôi một cái rất quái ác, đến nỗi thoát đầu tôi không buồn hôn và chúc cô ngủ ngon nữa. Tôi đắp chăn cho Liên rồi khép cửa trở ra, lòng bực tức hết sức...nhưng nửa đường hồi hận, tôi nhẹ bước quay lại thì, trời, cái gì kìa?... Liên đang đứng cạnh bàn trước một mảnh giấy trắng, tay cầm một cái bút chì, cô lúng túng dấu đi khi thấy tôi trở lại.

Tôi nói:

"Cô Liên, cô có viết cũng chẳng tìm ra ai chuyển thư đâu. Bây giờ tôi tắt đèn đây."

Tôi vừa úp cái chụp nển lên trên ngọn lửa thì liền bị đập một cái vào tay, kèm theo câu mắng: "Đồ tồi!" Tôi bỏ ra ngoài phòng để mặc Liên hầm hầm giận dữ.

Dù vậy, Liên cứ viết thư và nhờ một thằng đi giao sữa từ trong làng ra lấy sữa gửi, nhưng mãi sau tôi mới biết được điều này. Nhiều tuần lễ trôi qua, Liên đã trở lại bình thường. Có điều là nàng thích ngồi thui thủi một mình một xó. Nếu tôi bất chợt tới gần khi Liên đang mải đọc sách thì nàng hay giật thót người, cúi gằm đầu xuống cố ý dấu sách đi. Nhưng tôi cũng thoáng thấy những mép giấy rời thò ra khỏi những trang sách.

Liên lại có thêm cái tật xuống nhà dưới rất sớm, la cà quanh bếp, như có ý

mong đợi ai. Trong phòng sách, Liên có một cái tủ nhỏ có ngăn kéo mà nàng thường mở ra mần mò hàng giờ rồi sau đó khóa lại và rút chìa cất đi nơi khác.

Một bữa kia, trong lúc Liên đương mãi moi móc ngăn kéo, tôi để ý thấy bao nhiêu đồ chơi lật vạt gần đây vẫn được cất trong đó được thay bằng những mẫu giấy gấp ba gấp tư. Tôi đâm nghi và tò mò, quyết tâm lục ngăn kéo xem cô nàng giấu gì trong đó. Tối đến, biết chắc hai cha con Liên đã lên hẩn trên lầu rồi, tôi vội tìm ngay trong chùm chìa khóa của tôi một chiếc tra vừa ổ khoá. Mở được ngăn kéo ra, tôi dốc hết các thứ trong ngăn vào chiếc yếm khoác rồi đem thẳng vào phòng tôi, ung dung xem. Tuy đã đoán chừng là cái gì rồi thế mà tôi vẫn sửng sốt khi thấy những mảnh giấy đó là một tập thư đầy cộm liên lạc gần như hàng ngày của Tôn trả lời những thư của Liên. Những bức thư đầu tiên còn ngắn, bỡ ngỡ, dần dà trở thành những bức thư tình dài, khờ khạo do tuổi non nớt của người viết. Tuy thế, thỉnh thoảng cũng có những đoạn mà tôi ngỡ rằng đã mượn một bàn tay già dặn hơn để sửa chữa. Vài ba bức làm tôi ngạc nhiên vì sự pha trộn một cách kỳ cục giữa những lời nồng nàn và những câu nhạt nhẽo, như bắt đầu bằng những câu tình cảm thăm thiết để rồi kết thúc bằng một giọng kiểu cách mà học trò vẫn thường dùng để viết cho một người yêu tưởng tượng.

Chẳng hiểu những bức thư ấy có làm hài lòng Liên hay không, tôi không biết; nhưng với tôi chúng là mớ giấy lộn vô giá trị. Sau khi đọc qua những bức thư mà tôi thấy cần đọc, tôi gói tất cả vào một chiếc khăn tay, cất đi một nơi và khóa cái ngăn kéo rộng ấy lại.

Theo thói quen, cô Liên của tôi xuống nhà bếp rất sớm. Tôi theo rồi thấy cô vừa đi ra cửa thì có một thằng nhỏ ở đâu đi tới. Trong lúc một chị người làm đang rót sữa vào đầy bình của thằng bé thì Liên bỏ một cái gì vào túi nó và lấy ra một vật khác. Tôi bèn đi vòng ra vườn đứng chờ thằng bé đưa tin đi qua và túm lấy. Nó chống cự dữ dội quyết không cho tôi khám túi. Chúng tôi giằng co làm sữa bắn vung cả ra người, nhưng rồi tôi cũng chộp được bức thư. Tôi dọa thằng bé phải về nhà ngay tức khắc nếu không sẽ lãnh đủ. Rồi, đứng nép bên tường tôi đọc bức thư tình tứ của Liên. Bức thư

viết rất hay nhưng cũng rất khờ dại. Thư vừa giản dị lại vừa xúc động hơn là thư của người em họ Liên nhiều. Tôi lắc đầu trầm ngâm trở vào nhà.

Ngày hôm đó trời mưa. Sau buổi học sáng vì không thể ra ngoài chơi Liên rút vào phòng sách tìm an ủi nơi chiếc ngăn kéo. Cậu Kha ngồi ở bàn đọc sách. Còn tôi đã có chủ đích nên vờ ngồi khâu lại mấy đường viền sứt chỉ trên tấm rèm cửa, mắt không ngừng theo dõi từng cử chỉ của Liên.

Một con chim khi quay về tổ thấy bọn cướp đã bắt đi mất sạch đàn chim non mà lúc nó ra đi còn kêu chim chirp đây tổ, con chim đó có đập cánh kêu lên những tiếng thảm thương thì cũng không thể diễn tả nỗi nỗi tuyệt vọng cho bằng Liên lúc đó: nàng chỉ thốt lên một tiếng “Ồ!” và nét mặt đương hờ hợt biến sắc hẳn đi.

Cậu Kha ngừng đầu lên, hỏi:

“Cái gì thế con! Bị kẹp tay rồi, phải không?”

Giọng nói và vẻ nhìn của cậu khiến Liên biết chắc cậu không phải là người đã khám phá ra kho báu vật của nàng. Liên nghẹn ngào đáp:

“Không. Thừa ba không. Vú Diễm! Vú Diễm! Lên lầu với em đi... em đau!”

Tôi nghe lời đi theo nàng. Vừa lên tới phòng, chỉ có tôi với Liên, cô nàng khép cửa lại, rồi quỳ ngay xuống năn nỉ:

“Ôi! Vú Diễm! Vú lấy của em. Ôi! Vú cho em xin lại đi, từ rầy em không làm thế nữa! Vú đừng nói với ba nhé. Vú chưa nói phải không? Em thật hư quá, em sẽ không làm như thế nữa đâu!”

Tôi nghiêm hẳn nét mặt lại, bảo Liên đứng lên rồi nói:

“Cô xem đó, cô Liên, tôi thấy cô hình như làm hơi quá... cô không thấy xấu hổ sao, những bức thư như vậy. Một mớ giấy lộn thế kia mà cô nghiền ngẫm trong lúc nhàn rồi được. Hay lắm đấy, đáng để in thành sách lắm đấy! Cô biết ba cô sẽ nghĩ sao nếu tôi đưa những bức thư ấy ra trình ông? Tôi chưa trình đâu, nhưng cô đừng tưởng là tôi sẽ giữ kín cái bí mật kỳ cục của cô... Xấu hổ! Và tôi còn dám chắc chính cô là người đầu tiên viết những chuyện tầm bậy đó, chứ nó đâu dám gọi ra trước...”

Liên nức nở, rầu rĩ:

“Không! Không! Không phải em! Em đâu có nghĩ đến chuyện yêu nó cho mãi tới khi...”

Tôi bĩu môi, khinh bỉ:

“Yêu nó! Yêu nó! Có ai tin được chuyện như vậy không? Có khác nào tôi nói yêu lão chủ nhà máy gạo mỗi năm một lần đến nhà mình mua lúa không? Tình yêu đẹp đẽ ghê! Trong đời cô, cộng cả hai lần cô gặp Tôn mới được có bốn tiếng đồng hồ. Thôi được rồi, tôi sẽ mang mớ giấy lộn con nít này đem xuống phòng sách xem cha cô nói sao về cái tình yêu ấy.”

Liên bổ nhào tới cướp những bức thư quý giá của nàng nhưng tôi đã giơ cao khỏi đầu. Thế là cô bé cuống cuống năn nỉ tôi đốt hết thư đi... hay là làm bất cứ gì cũng được miễn là tôi đừng có đem ra trình cho ông bố xem. Thực tình là lúc ấy tôi muốn cười hơn là tức vì tôi xem tất cả chỉ là chuyện con nít hão huyền, nên sau đó tôi bớt nghiêm phần nào và hỏi:

“Nếu tôi bằng lòng đem đốt đi thì cô có hứa chắc từ rầy sẽ không gửi và cũng không nhận một bức thư nào, một quyển sách nào - vì tôi đã thấy cô gửi sách cho nó - một lọn tóc, một chiếc nhẫn, hay bất cứ một món đồ chơi nào nữa không?”

Lòng tự kiêu đã át cả nỗi hổ thẹn khi Liên cự lại:

“Bọn em không có gửi đồ chơi!”

“Tôi chỉ biết là cô không được gửi hay nhận bất cứ cái gì, thế thôi! Nếu cô không chịu hứa thì tôi đi đây!”

Liên vội nín lấy áo tôi, nói:

“Em hứa mà, vú Diễm! Thôi, vú vứt vào lửa đi, nhanh lên, nhanh lên!”

Nhưng trong lúc tôi đương lấy que cời than ra để lấy chỗ, cô nàng ngẫm nghĩ thấy phải hy sinh như vậy thì đau quá, nên lại năn nỉ xin tôi bớt lại một hai tờ.

“Một hai tờ thôi, vú Diễm, để giữ làm kỷ niệm của Tôn!”

Tôi cời chiếc khăn tay ra, vứt từng xấp thư vào một góc, ngọn lửa bùng lên cuộn cuộn trong lò sưởi. Liên hét lên:

“Em lấy lại một tờ, vú ác lắm!”

Rồi, bất kể bị phỏng, cô nàng thò tay vào ngọn lửa lôi ra mảnh giấy đã cháy xém một nửa.

“Được rồi... còn tôi, tôi sẽ lấy vài tờ đưa ba xem!”

Nói xong, tôi giữ lấy xấp giấy còn lại đứng lên đi ra cửa.

Liên vội vứt tờ giấy cháy đen vào lửa và ra hiệu bảo tôi tiếp tục hỏa thiêu nốt những bức thư quý báu của nàng. Đốt xong tôi cời tro, vùi tàn giấy xuống dưới một cái xèng đầy than hồng.

Lòng đau xót vô hạn, Liên lẳng lặng đi vào phòng riêng. Tôi trở xuống báo cho cậu chủ tôi hay Liên đã qua khỏi cơn đau, nhưng tôi thấy nên để cho cô ấy nằm nghỉ một lát.

Liên bỏ cơm, nhưng ra dự bữa trà, mặt xanh xao, mắt đỏ hoe và bề ngoài tỏ ra nàng rất giỏi nhẫn nhịn.

Sáng hôm sau, tôi trả lời bức thư bằng một mẫu giấy viết: “Yêu cầu chú Tôn đừng gửi thư cho cô Liên nữa vì cô Liên không nhận đâu.” Từ hôm đó trở đi, thẳng nhỏ đến, túi rỗng không.”

Chú thích:

[1] Ở Châu Âu không như ở Việt Nam, hai người có họ lấy nhau không phải là chuyện lạ.

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết

Chương 22 - 23

Mùa hè qua, trời vừa chớm sang thu... Nhưng mùa lúa năm ấy muộn, vài ba thửa ruộng của chúng tôi vẫn còn chưa gặt. Cậu Kha và cô con gái thường đi ra ngoài, dạo bước giữa đám thợ gặt. Hôm thợ gánh những bó lúa cuối cùng về Họa Mi Trang, hai cha con ở lại cho đến lúc trời tối. Về chiều trời trở lạnh và ẩm thấp, cậu chủ tôi bị nhiễm phổi cảm nặng khiến cậu phải nằm liệt trong nhà, bệnh hầu như không dứt suốt cả mùa đông năm ấy.

Tội nghiệp cô bé Liên vẫn còn chưa hết xúc động về mối tình thơ dại kia, trở nên buồn rầu u uất hơn, khiến cha cô bắt cô phải bớt đọc sách và vận động nhiều. Cậu Kha không thể đi chơi với cô cho có bạn được nên tôi phải tự cho mình có bốn phận thay thế cậu nhiều chừng nào tốt chừng đó. Tuy nhiên tôi không thể cáng đáng hết được việc ấy bởi lẽ tôi bận làm việc suốt ngày; cố gắng lắm tôi mới bớt ra được vài ba giờ đi theo chân Liên, và tất nhiên đi chơi với tôi cô không thể thích bằng đi với bố.

Một buổi chiều khoảng cuối tháng mười hay đầu tháng mười một gì đó, một buổi chiều mát lạnh và ẩm ướt. Trên mặt đất và các lối đi xào xạc lá úa thẫm ướt, bầu trời xanh giá rét bị mây che khuất một nửa, những đám mây xám kéo nhanh tới từ phương tây báo hiệu một trận mưa lớn. Tôi thấy vậy bảo cô bé của tôi nên bỏ cuộc đi chơi vì chắc thế nào cũng có mưa rào. Liên nhất định không chịu; tôi đành phải khoác áo mưa, đem theo dù, để đi dạo với cô nàng tới cuốn vườn... một cuộc dạo chơi kiểu cách mà Liên thường làm bộ thích mỗi khi xuống tinh thần; nhất là khi cậu Kha đau nặng hơn thường lệ, điều mà ông không hề thú nhận song cả Liên và tôi đều đoán biết mỗi khi thấy ông trầm lặng hơn, vẻ mặt ủ rũ hơn. Liên bước những bước đi uể oải, không còn chạy nhảy như mọi lần những khi có cơn gió lạnh đưa đẩy. Thỉnh thoảng liếc nhìn tôi thấy Liên đưa tay lên quệt má. Tôi nhìn quanh xem có cách nào có thể làm cô khuây khỏa. Ở một bên đường trên một gò cao có những thân cây sồi cằn cỗi trơ rể, mỗi lần gió

thối mạnh thân cây nằm gần rạp xuống.

Trước kia về mùa hạ Liên thường trèo lên những thân cây như vậy, ngồi vắt vẻo đu đưa trên cành cao cách mặt đất đến bốn năm thước. Thấy tính Liên trẻ con lanh lẹ, tôi rất vui lòng, nhưng mỗi lần bắt gặp cô nàng trèo cao, tôi vẫn thấy cần trách mắng lấy lệ, trách mắng cách nào để Liên hiểu là cứ tiếp tục ngồi trên đó đi không cần phải xuống ngay. Thường thường trong khoảng từ lúc ăn trưa đến bữa trà, Liên hay nằm dài trên cành đu đưa theo ngọn gió hiu hiu, nghêu ngao hát những bài hát cổ mà tôi dạy Liên hồi nhỏ; hoặc nhìn mấy con chim mớm mồi cho con ăn và dạy con tập bay; hoặc Liên lim dim đôi mắt, nửa trầm tư nửa mơ mộng, có vẻ vui sướng không lời nào tả xiết.

Tôi chỉ vào một cái hốc dưới rễ một thân cây vắn vẹo và reo lên:

“Nhìn kia, cô! Mùa đông chưa tới đây đâu nhé, cô Liên. Kia có một bông hoa nhỏ, bông cuối cùng sót lại của đám hoa chuông mà hồi tháng bảy còn phủ chi chít những tảng cỏ kia như một lớp sương màu hoa cà. Cô có muốn trèo lên hái xuống về khoe với ba không?”

Liên ngước mắt nhìn bông hoa đơn độc trong hốc run run trước gió, hồi lâu cô nói:

“Không. Em không muốn đụng đến nó. Sao trông nó ủ rũ thế kia, vú Diễm?”

“Vâng. Trông nó cũng ủ rũ và xanh xao như cô... Cô lại đây, má cô không có lấy một hột máu, chúng mình nắm tay chạy một vòng đi... Cô chậm lắm, tôi dám chắc sẽ theo kịp cô cho mà xem...”

“Không!”

Liên nhắc lại và tiếp tục nhẩn nha bước. Thình thoảng cô ngừng lại mơ màng nhìn một đám rêu, một bụi cỏ vàng úa, một cánh nấm màu da cam nổi trên đám lá nâu; chốc chốc lại đưa tay lên mắt và quay mặt đi.

Tôi quàng tay lên vai Liên hỏi:

“Liên, sao cứ khóc? Em không nên khóc vì ba bị cảm lạnh. Nhờ ơn Trời, bệnh ba có gì tệ lắm đâu!”

Liên không còn cầm được nước mắt, hơi thở cô nghẹn lại vì nước nỡ:

“Ồ, rồi sẽ có chuyện không hay xảy ra. Em sẽ ra sao, nếu ba và vú không

còn nữa, bỏ em trở vợ... Em không thể nào quên được lời vú nói, lúc nào nó cũng ở bên tai em... Cuộc đời sẽ thay đổi biết mấy, thế giới sẽ ảm đạm biết mấy nếu ba và vú chết đi."

"Chả ai nói trước được. Biết đâu Liên lại chả chết trước ba và tôi. Không nên đoán trước những chuyện không may... hãy cứ hy vọng năm này qua năm khác qua đi mà mình vẫn còn sống. Cậu chủ còn trẻ, tôi còn khỏe mạnh, chưa tới bốn lăm. Bà cụ tôi sống tới tám mươi, gần chết rồi vẫn còn lanh lợi. Nói ví dụ cậu chủ sống đến sáu mươi tuổi thì số năm còn lại vẫn còn nhiều hơn số tuổi cô bây giờ, cô thấy không? Vậy mà chưa chi cô đã vội lo nghĩ tới những tai biến mà hai mươi năm nữa chưa chắc đã xảy ra, có phải là kỳ khôi không?"

"Thế cô Sa chả ít tuổi hơn ba đó ư?"

Liên rụt rè nhìn tôi, hy vọng tôi sẽ nói thêm điều gì nữa để cho nàng yên tâm hơn. Tôi đáp:

"Tại cô Sa không có Liên, không có tôi chăm sóc. Cô Sa không được sung sướng như cậu chủ, không có gì ràng buộc cô với đời. Cần nhất là Liên phải săn sóc ba, phải tỏ ra vui vẻ để an ủi ba và tránh làm điều gì khiến ba phải lo buồn. Cô phải để tâm lắm mới được! Tôi chẳng nói dấu gì cô điều này là nếu cô cứ điên cuồng liều lĩnh ôm ấp mỗi tình rồ dại với Tôn, con của một kẻ chỉ mong ba cô nằm xuống là vui mừng, nếu cô còn để lộ ra cho ba cô thấy là cô vẫn còn buồn khổ về việc phải xa Tôn mà ba cô biết chắc là chính đáng và có lợi cho cô...tức là cô đã giết ba cô đấy!"

"Ngoài bệnh tình của ba em chẳng có chuyện gì để phải buồn khổ. Em chẳng lo gì hơn là lo cho ba... Không bao giờ... Ồ, không bao giờ khi mà em còn đủ lý trí em làm việc gì hay nói một câu gì làm ba buồn lòng. Đêm nào em cũng cầu nguyện cho em được sống lâu hơn ba vì thà để em chịu đau khổ sau khi ba mất đi còn hơn là để ba đau khổ... điều đó chứng tỏ là em yêu ba hơn yêu bản thân mình."

"Cô nói hay lắm. Nhưng lời nói phải đi đôi với việc làm. Khi ba bình phục rồi, cô hãy ráng đừng quên những điều cô quyết tâm làm trong những giờ phút lo sợ này."

Trong khi trò chuyện chúng tôi tiến tới một cái cổng trông ra đường cái. Cô

chủ nhỏ của tôi trở lại vui tươi, cô trèo tót lên ngòi trên bờ tường với tay định túm lấy mấy quả chín đỏ trên những cành cây hồng dại đổ bóng ven đường. Những quả dưới thấp đã bị ngắt, còn những quả phía trên cao thì chỉ có chim chóc hay Liên đương ở vị trí đó là có thể đụng tới.

Trong lúc đưa tay lên với, Liên đánh rớt mũ. Vì cửa khóa, Liên đòi leo xuống phía bên kia để nhặt. Tôi nhắc cô hãy cẩn thận kéo ngã thì khốn nhưng cô bé đã biến đi lạ lùng. Xuống thì dễ nhưng lên lại khó vì tường đá trơn lại trét xi măng nhẵn; còn mấy bụi hồng, bụi cây mâm xôi mọc lan thì không đủ vững để vịn bám trèo trở lên. Trong lúc tôi quỳnh quáng không biết tính sao thì Liên cười bảo:

“Vú Diễm, vú phải về lấy chìa khóa mở cổng. Nếu không em phải chạy vòng về cửa trạm gác. Em không thể nào trèo qua bờ tường phía này được.”

Tôi đáp:

“Cô cứ đứng yên đấy nghe. Tôi có một chùm chìa khoá trong túi may ra có thể mở được, nếu không tôi sẽ chạy về lấy.”

Liên nhảy lảng xăng trước cổng trong lúc tôi lần lượt thử tra các chìa khoá lớn vào ổ. Thử tới cái chót không thấy cái nào vừa, tôi lập lại lời nói bảo Liên cứ ở yên đó chờ tôi chạy nhanh về nhà, thì chợt có tiếng động làm tôi ngừng nói. Đó là tiếng vó ngựa. Liên ngừng nhảy nhót và một phút sau tiếng ngựa cũng dừng. Tôi hỏi khê:

“Ai thế?”

Lên cũng nói khê, giọng lo lắng:

“Vú Diễm, làm sao mở cửa nhanh lên cho em.”

Một giọng nói trầm - của người cỡi ngựa - reo lên:

“A, cô Liên. Tôi rất vui được gặp cô. Đừng vội vào, vì tôi muốn nói một chuyện cần được cô giải thích.”

Liên đáp:

“Ông Hy. Tôi không nói chuyện với ông! Ba tôi bảo ông là người độc ác, ông ghét cả ba tôi lẫn tôi. Vú Diễm cũng bảo thế!”

“Điều đó không can hệ đến việc tôi định nói. Tôi không ghét con trai tôi, tôi biết chắc như vậy, và đây là chuyện liên quan đến nó. Tôi xin cô lưu ý. Phải!... Cô đỏ mặt là phải... Trước đây hai ba tháng cô thường viết thư cho

thằng Tôn? Cô đem ái tình ra làm trò đùa hả? Cả hai người đều đáng đánh đòn! Nhất là cô, lớn tuổi hơn và ít tình cảm hơn, hình như vậy! Tôi đã nắm được những bức thư của cô và nếu cô giở thói hỗn xược với tôi, tôi sẽ gửi cho ba cô. Chắc là cô đã chán cái trò đùa ấy nên cô bỏ ngang, phải không? Bỏ rơi trò đùa và bỏ rơi luôn thằng Tôn cho nó rơi xuống vực thẳm! Nó thì thực thà, cứ nghĩ là chuyện đứng đắn nên nó yêu thực tình. Nó dường hấp hối chết vì cô đấy. Đây là sự thật hiển nhiên, hiển nhiên cũng như là tôi đang ở trước mắt cô đây này. Lòng nó đang tan nát vì tính thay lòng đổi dạ của cô. Tuy thằng Hạ đã giễu cợt nó suốt sáu tuần qua, tuy tôi đã dùng nhiều cách đứng đắn hơn cố ý đe dọa cho nó sợ hậu quả của mối tình ngu dại của nó, nhưng mỗi ngày bệnh tình nó một nặng hơn và chỉ đến mùa hè tới nó sẽ xuống lỗ là cái chắc nếu cô không ra tay cứu nó!”

Tôi đứng trong vườn nói vọng ra:

“Sao cậu lại có thể nói dối cô bé đáng thương này một cách trắng trợn như vậy được! Thôi, xin cậu đi đi cho! Cậu đừng đứng những chuyện bịa vớ như vậy làm gì! Cô Liên, đợi tôi lấy đá đập tung khoá ra. Đừng có tin những chuyện xấu xa vô lý ấy. Cô cứ suy ra thì đủ biết, không ai có thể chết vì yêu một kẻ xa lạ bao giờ.”

Bị bắt thóp tại trận, tên lưu manh ấy càu nhàu:

“A, tôi không ngờ lại có kẻ nghe lén! Quý hoá chưa, bà Diễm! Tôi mến bà. Nhưng tôi không ưa cái thói đòn xóc hai đầu của bà.”

Hy nói tiếp, lớn tiếng:

“Sao bà lại có thể sượng nói rằng tôi ghét “cô bé đáng thương” này? Và bịa ra những chuyện ma quái để dọa cô bé không dám bén mảng đến cửa nhà tôi?”

Rồi dịu giọng, hần nói:

“Này Tôn Liên - cái tên duy nhất đã làm ấm lòng tôi - cô bé dễ thương ơi, tôi sẽ đi vắng nhà một tuần, cô thử đến Gió Hú xem tôi có nói thật không nào? Cô hãy đến thăm người mà cô cưng yêu. Cô thử nghĩ xem, nếu ba cô ở địa vị tôi và Tôn ở địa vị cô, rồi cô sẽ đánh giá người yêu hờ hững của cô như thế nào khi người ấy không chịu nhúc nhích lấy một bước để đến an ủi cô, trong khi chính cha cô năn nỉ nó đến thăm. Đừng có khờ dại lầm lỗi như

lần trước nữa. Tôi thề có bóng mặt trời soi, Tôn sắp chết tới nơi rồi, ngoài cô ra, không có một người nào khác có thể cứu được nó."

Ổ khóa rớt xuống, tôi mở được cửa bước ra. Hy hần học nhìn tôi nói:

"Tôi thề rằng thằng Tôn đang hấp hối. Nỗi đau buồn và tuyệt vọng làm nó mau chết hơn. Vú Diễm, nếu vú không cho cô ấy đi thì vú tự đi coi lấy mà xem. Giờ này tuần sau tôi mới trở về và tôi chắc ông chủ của vú cũng sẽ không ngăn cản cô Liên đi thăm thằng em họ của cô ấy."

"Về đi, cô!"

Vừa nói tôi vừa nắm lấy tay cô lôi đi vì Liên có vẻ dùng dằng, bối rối nhìn Hy, trong lúc con cáo già thản nhiên không để lộ một nét nham hiểm nào ra ngoài mặt.

Hần thúc ngựa lại gần cúi thấp xuống nói:

"Cô Liên, thú thật với cô là tôi không thể kiên nhẫn nhiều hơn nữa với Tôn... Hạ và Dị lại càng không thể chịu đựng bằng tôi. Tôi thực tình nói với cô rằng Tôn đang sống giữa một đám người thô lỗ, nó thèm khát tình thương và cả tình yêu nữa; một lời ân cần âu yếm của cô là liều thuốc hay nhất để chữa bệnh cho nó. Đừng nghe những lời độc ác của bà Diễm, cô phải rộng lượng tìm cách đến thăm nó. Nó mơ tưởng đến cô ngày đêm và nhất định không chịu tin rằng cô ghét bỏ nó kể từ ngày cô không viết thư và không tới thăm nó."

Tôi đóng cửa, lăn một tảng đá để giữ cho cánh cổng khép lại rồi tôi giương dù, kéo Liên ẩn bên dưới vì mưa đã bắt đầu rền rĩ xuyên qua cành lá, thúc dục chúng tôi phải chạy về mau không được trì hoãn.

Chúng tôi rảo bước về nhà, không ai nói năng một câu về cuộc chạm trán vừa rồi với Hy, nhưng linh tính cho tôi đoán tâm trạng Liên lúc này đang bị hai lớp mây đen bao phủ. Mặt nàng trông ủ rũ tới nỗi người vô tình có thể không nhận ra là Liên được nữa. Và hiển nhiên là nàng coi tất cả những lời vừa được nghe là hoàn toàn đúng sự thực.

Trước khi chúng tôi về tới nhà thì cậu Kha đã rút vào phòng đi nghỉ rồi. Liên chạy vội lên thăm những cậu đã ngủ. Nàng quay xuống bảo tôi lên phòng sách với nàng. Hai chúng tôi dùng trà. Sau đó Liên nằm dài trên thảm, bảo tôi đừng nói gì hết vì nàng mệt.

Tôi lấy sách vờ đọc. Lát sau, tưởng tôi mãi đọc sách, Liên âm thầm khóc. Khóc với nàng hồi gần đây hầu như là một lối giải trí ưa thích của Liên. Tôi để cho Liên khóc một hồi cho hả, rồi tôi mới khuyên bảo nàng. Tôi đem tất cả những lời ông Hy đoan chắc về con ông ta để chế riễu. Tôi tưởng rằng Liên sẽ tin theo tôi nhưng than ôi, tôi đã không đủ tài để quật ngược lại cái hiệu lực những lời nói của Hy, và đó chính là điều mà hẳn muốn nhắm tới.

Liên đáp:

“Rất có thể vớ có lý. Nhưng chừng nào em còn chưa rõ sự thực thì em vẫn còn khắc khoải. Em cần phải nói cho Tôn biết là em không viết thư không phải lỗi ở em và lòng em với Tôn không hề thay đổi.”

Liên đã nói thế thì có chống đối có tức giận cho cái tính nhẹ dạ cả tin của nàng phỏng có ích gì? Đêm hôm đó chúng tôi hậm hực chia tay nhau...nhưng sáng hôm sau, người ta lại thấy tôi trên đường đi đến Đình Gió-Hú, bên cạnh con ngựa tơ của cô chủ bướng bỉnh của tôi. Tôi nhượng bộ vì không thể nào cầm lòng thấy Liên buồn khổ, người xanh xao ủ rũ. Tôi chỉ hy vọng mong manh là bằng vào cách Tôn đón tiếp chúng tôi Liên sẽ thấy câu chuyện Hy nói chẳng có gì là đúng sự thực cho lắm.

Chương XXIII

Trận mưa đêm trước khiến buổi sáng trời nhiều sương mù, thứ sương mù nửa đông giá nửa như mưa bụi. Những lạch nước nhỏ từ vùng cao róc rách chảy xuống cắt ngang đường chúng tôi đi. Chân ướt sũng nước, tôi bực mình ra mặt, chỉ muốn kiếm cố gây sự.

Chúng tôi vào nhà bằng lối bếp để coi xem có thực Hy vắng nhà hay không, vì tôi khó tin được lời hẳn.

Bác Dội ngồi một mình bên cạnh lò sưởi cháy rực, một cốc vại rượu bia đặt trên chiếc bàn đầy những mẩu bánh mì nướng, chiếc ống vớ đen ngần cũn trên miệng. Liên chạy vội tới bên lửa để sưởi. Còn tôi lên tiếng hỏi Hy có nhà không. Dội mãi không thấy trả lời, tưởng bác Dội điếc tôi nhắc lại câu hỏi thật lớn. Dội to tiếng cầu nhàu, phải nói là bác ta hét qua lỗ mũi thì đúng hơn:

“Kh...ông! Mấy người cút về đi!”

Từ phía nhà trong một giọng nói gắt gỏng thốt ra cùng một lúc:

“Bác Dị! Bác phải để tôi gọi bao nhiêu lần nữa đây? Còn có một chút than hồng thôi này! Bác Dị! Vào đây ngay!”

Thản nhiên hút từng hơi thuốc dài, mặt lạnh lùng ngó vào lò sưởi Dị tỏ vẻ không hề bận tâm đến tiếng gọi. Không thấy chị quản gia và Hạ ạ Hạ đâu đâu, tôi đoán chị ta đi chợ còn Hạ thì làm vườn. Chúng tôi bước vào vì nhận ra giọng nói kia là của Tôn.

Tưởng là bác Dị tới, Tôn nói:

“Ôi, tưởng bác đã chết rục ở trên đó rồi...”

Tôn ngừng bật khi biết mình lầm. Liên chạy tới ôm chầm lấy người em họ.

Tôn đang nằm dài trên ghế lớn, ngẩng đầu lên khỏi tay dựa, hỏi:

“Cô Liên đấy hả? Ờ, mà đừng... đừng hôn tôi. Trời... tôi nghẹt thở mất!”

Tôn ngừng lại thở trong khi Liên đứng cạnh, coi bộ rất hối hận. Tôn tiếp theo:

“Ba bảo thế nào cô Liên cũng tới. Cô làm ơn đóng hộ tôi cái cửa... cô để ngỏ kia kia... còn cái bọ, cái bọ đáng ghét kia không chịu vào đây bỏ thêm than, lạnh quá đi mất!”

Tôi ngoáy tro và lấy một cái xẻng than đổ đầy vào lò. Thằng bé lăm chuyện mắng ầm lên là bụi bay vào người nó, nhưng thấy nó ho và có vẻ sốt nên tôi không chấp. Khi Tôn hết cau có, Liên hỏi nhỏ:

“Sao, Tôn? Thấy tôi, Tôn có mừng không? Tôn có cần tôi giúp gì không?”

Tôn đáp:

“Sao cô không đến từ trước? Đáng lẽ cô nên đến chứ đừng viết thư. Viết những bức thư dài thượt ấy tôi mệt muốn chết. Tôi thích nói chuyện hơn. Bây giờ thì tôi lại không còn hơi sức đâu để nói chuyện hay làm cái gì khác. Không biết chị Dị đâu nhỉ? (Tôn nhìn tôi). Vú làm ơn vào bếp coi hộ xem có chị ấy không?”

Lúc tôi lấy than vào lò Tôn đã chẳng thềm có một lời cảm ơn lại còn mắng tôi làm tung bụi nữa. Tôi cũng không muốn chạy tới chạy lui theo sự sai phái của nó, bèn đáp:

“Trong bếp chỉ có Dị, ngoài ra chẳng có ai cả.”

Thằng bé quay đi chỗ khác, bực tức kêu lên:

“Tôi khát quá! Chị Dị thật tệ. Từ bữa ba đi vắng cứ xênh ra là đi Diên-Mễ-Tôn. Tôi đành phải xuống đây... tôi mà ở trên lâu gọi xuống khản cổ chúng cứ lờ tịt đi như không nghe thấy!”

Tôi hỏi:

“Thế ba có sẵn sóc chú không, chú Tôn?”

“Sẵn sóc? Ông ấy bắt chúng nó sẵn sóc tôi hơn một tí, thế thôi! Bọn khốn kiếp! Cô Liên biết không, cái thằng súc sinh thằng Hạ ấy nó chế nhạo tôi! Tôi ghét nó thậm tệ... Tôi ghét cả lũ bọn nó... một lũ khả ố!”

Liên quay đi tìm nước. Thấy một cái bình trên tủ cốc, nàng rót một ly nước đầy cho Tôn. Thằng bé lại vùi thêm một muống rượu vang đựng trong một cái chai để trên bàn. Sau khi uống vài ngụm nó có vẻ bình tĩnh hơn và khen Liên dễ thương.

“Tôn có vui thấy tôi ở đây không?”

Liên nhắc lại câu hỏi trước và nàng sung sướng thấy trên mặt thằng bé nở một nụ cười yếu ớt. Tôn đáp:

“Có chứ! Tôi vui chứ... Được nghe một giọng nói như cô là một cái gì mới mẻ. Nhưng tôi tức ghê vì cô không tới... Ba thì cứ nhất định bảo lỗi tại tôi, bảo tôi là đồ vô tích sự, bảo là cô khinh tôi, bảo rằng nếu ở địa vị tôi thì ông ấy đã là chủ Họa-Mi-Trang rồi. Nhưng... cô không khinh tôi đấy chứ, cô Liên...”

Liên ngắt lời:

“Tôn đừng gọi tôi là cô Liên nữa. Gọi Liên không đủ rồi. Tôi không khinh Tôn đâu. Sau ba và vú Diễm, Tôn là người tôi yêu hơn hết. Nhưng tôi không yêu ông Hy, khi nào ông ấy về thì tôi không dám lại đây nữa. Không hiểu ông ấy đi vắng có lâu không?”

“Không lâu lắm đâu. Nhưng bắt đầu mùa săn ba thường hay vào rừng cỏ lùn. Trong lúc ba vắng nhà cô có thể đến chơi với tôi một hai giờ. Được không? Tôi không gắt gỏng với cô đâu vì cô không chọc tức tôi mà lại luôn luôn giúp tôi, có phải thế không, Liên?”

Liên vuốt mái tóc dài và mượt của Tôn, đáp:

“Ừ... Nếu được phép của cha tôi thì tôi sẽ bỏ nửa thời giờ để đến với Tôn... Tôn dễ thương quá! Giá Tôn là em ruột của tôi nhỉ.”

Tôn tươi tỉnh hơn nói:

“Nếu được như thế thì Liên sẽ yêu tôi như yêu ba Liên, phải không? Nhưng ba tôi bảo là Liên sẽ yêu tôi hơn cả ba Liên, yêu hơn cả mọi thứ trên đời nếu Liên là vợ tôi... Vì thế tôi mong Liên là vợ tôi.”

Liên nghiêm giọng đáp:

“Không! Tôi sẽ không bao giờ yêu ai hơn ba tôi cả. Và lại người ta đôi khi ghét vợ mà không ghét anh chị em ruột thịt. Nếu Tôn là em ruột tôi, Tôn sẽ ở với chúng tôi và ba sẽ yêu thương Tôn như yêu thương tôi vậy.”

Tôn cãi rằng không ai ghét vợ bao giờ. Còn Liên thì quả quyết là có. Cô khôn ngoan dẫn chứng ngay chuyện cha Tôn ghét cô Sa. Tôi cố ngăn Liên nói ra những lời thiếu suy nghĩ, nhưng không ngăn nổi cho tới khi nàng biết chuyện gì tuôn ra hết. Tôn cáu hết sức cho rằng chuyện cô nàng kể là bịa.

Liên sẵn giọng đáp:

“Ba tôi kể tôi nghe. Ba tôi không nói dối!”

Tôn lớn tiếng:

“Ba tôi khinh ba cô! Ba tôi gọi ông ấy là đồ khùng tê tiện!”

Liên cãi ngay:

“Ba Tôn là người độc ác. Và Tôn xấu lắm dám nhắc lại những lời ông ấy nói. Chắc ba Tôn ác lắm nên cô Sa tôi mới phải bỏ đi!”

“Mẹ tôi không bỏ cha tôi. Cô không được cãi.”

Liên thét lên:

“Chẳng bỏ là gì đó!”

“Này, để tôi nói cô nghe! Chính mẹ cô ghét ba cô! Thế đó!”

Liên tức điên lên không thốt nên lời. Tôn tiếp theo:

“Và mẹ cô lại yêu ba tôi!”

Mặt đỏ như vì giận, Liên vừa thở dốc vừa kêu lên:

“Thằng ranh con nói láo! Ta ghét mi rồi đó!”

“Đúng thế mà! Mẹ cô yêu ba tôi...”

Nói xong Tôn ngồi lệt sâu xuống ghế vênh mặt lên khoái trá nhìn Liên đứng sau lưng bối rối.

Tôi lên tiếng:

“Thôi đi, chú Tôn! Chắc cũng lại ba chú kể ra chứ gì?”

“Không phải... Vú im miệng đi! Liên, mẹ cô yêu ba tôi thật mà...”

Liên nổi đóa, đẩy mạnh chiếc ghế khiến Tôn ngã đập vào tay vịn. Lập tức chú bé nổi cơn ho tức nghẹn đến lịm cả người đi, hết cả vênh vênh váo váo. Cơn ho kéo dài đến nỗi tôi cũng phát hoảng. Còn cô chị họ thì khóc âm ỹ cả lên. Cô hoảng hồn vì đã lỡ tay nhưng không nói một lời nào cả. Tôi đỡ cậu ta cho đến lúc dứt cơn. Sau đó Tôn đẩy tôi ra, đầu cúi gằm im lặng. Liên cũng thôi khóc, ngồi xuống chiếc ghế đối diện, nghiêm mặt nhìn ngọn lửa.

Mười phút sau, tôi hỏi:

“Bây giờ chú thấy trong người thế nào, chú Tôn?”

“Tôi mong Liên cũng đau như tôi vừa rồi cho biết thân. Đồ độc ác. Ghét ghê! Ngay Hạ cũng chả đụng đến tôi, chả bao giờ đánh tôi... Hôm nay tôi mới thấy trong người kha khá thì...”

Giọng Tôn biến thành tiếng rên rĩ.

“Tôi có đánh Tôn đâu!”

Nói xong Liên bậm môi để giữ cho khỏi khóc. Tôn thở dài và rên rầm như đang đau lắm, rõ ràng là cố ý muốn làm cho cô chị họ khổ tâm, vì mỗi lần thấy Liên ngưng tiếng nức nở thì nó lại uốn giọng cho thêm phần lâm ly đau đớn.

Nín mãi không được cuối cùng Liên đành lên tiếng:

“Tôi rất tiếc đã làm Tôn đau. Tôi tưởng là Tôn cũng như tôi không thể đau vì cú đẩy nhẹ ấy. Tôn không đau đớn lắm, phải không?”

Tôn khẽ đáp:

“Tôi không thể nói được. Liên làm tôi đau quá, suốt đêm tôi sẽ mất ngủ vì bị cơn ho hành hạ. Liên có bị như tôi mới biết... Ban đêm trong lúc cô ngủ ngon lành thì tôi đau muốn chết, không có một ai bên cạnh. Nếu Liên trải qua những đêm khủng khiếp như tôi Liên sẽ ra sao?”

Tôi nói:

“Chả phải cô Liên làm chú mất ngủ. Nếu cô ấy hôm nay không đến chú vẫn bị đau như thế kia mà. Dù sao cô Liên sẽ không làm phiền chú nữa. Chúng tôi đi về đây. Để chú được yên.”

Liên buồn bã cúi xuống gần Tôn hỏi:

“Tôi về nghe! Tôn có muốn tôi về không?”

Tôn lùì lại, cúi kính:

“Cô không thể nào vớt vát được việc cô đã làm. Có cô, cô còn làm bệnh tôi tệ hơn, cô giầy vò tôi phát sốt lên.”

“Nếu vậy thì tôi phải về?”

“Thôi, để tôi yên. Nghe cô nói tôi không chịu nổi.”

Liên trù trù một lúc lâu không chịu nghe tôi về ngay. Mãi sau không thấy Tôn nhìn lên hay nói năng gì, Liên mới quay đi ra cửa. Tôi đi theo.

Một tiếng kêu thét khiến chúng tôi quay lại. Tôn tụt từ trên ghế xuống sàn trước lò sưởi và nằm lãn ra giầy đành đạch. Thật đúng là thói tật của một đứa bé hư thân mất nết được nuông quá đâm ra nhiều sự, nhất định quấy người khác cho bằng được.

Thấy cái kiểu giầy giụa ấy tôi biết ngay ý định của nó. Có ai họa diên mới chiều nó vào lúc này. Thế nhưng cô bé của tôi lại không nghĩ như vậy. Cô hoảng hồn chạy lại quỳ xuống rồi khóc lóc, rồi vuốt ve, rồi năn nỉ nó cho tới khi nó nín. Nó nín vì mệt đứt hơi chứ không phải vì ân hận đã làm rầy rà cô bé.

Tôi nói:

“Để tôi đỡ chú ấy lên ghế dài kia rồi để mặc chú ta lăn lộn sao thì lăn lộn, mình không hơi sức đâu mà coi sóc nó hoài. Liên, tôi hy vọng cô đã thấy rõ cô không phải là người đã giúp ích được gì cho chú ấy và tình trạng sức khỏe của chú ấy đâu có phải do sự quyến luyến với cô. Ấy, chú ta như thế đấy! Mình đi thôi! Khi nào chú ta biết chẳng có ai bên cạnh để lo lắng cho cái trò vô lối của mình thì họa may chú ta mới chịu nằm yên.”

Liên lót một chiếc gối dưới đầu Tôn và cho thằng bé uống nước. Nó gạt nước đi và xoay trở đầu trên gối một cách khó chịu làm như thể nó đang gối đầu trên một tảng đá hay khúc gỗ vậy. Liên lại phải cố xếp cái gối cho thoải mái. Tôn kêu:

“Gối không vừa. Chưa đủ cao!”

Liên lấy thêm chiếc gối nữa đặt chồng lên. Thằng ranh lại kêu:

“Cao quá!”

Cô bé thất vọng hỏi:

“Vậy phải làm sao bây giờ?”

Liên cúi thấp mình xuống gần như quỳ bên chiếc ghế. Tôn dướn người lên cao và dùng ngay vai cô nàng làm gối!

Tôi kêu lên:

“Thôi! Thôi! Ông nội ơi! Mời ông chịu khó dùng gối cho. Cô Liên đã mất quá nhiều thì giờ với ông rồi. Chúng tôi không thể ở đây quá năm phút đâu.”

Liên vội nói:

“Được mà, được mà, mình ở được mà. Tôn đã ngoan rồi, đã chịu khó rồi... Tôn đã bắt đầu hiểu rằng đêm nay em còn buồn hơn Tôn nhiều vì tại em đến thăm mà Tôn đau thêm và rồi em sẽ không dám đến nữa. Nay Tôn, hãy nói thật đi. Nếu tôi làm Tôn đau thật thì tôi chả dám đến nữa đâu.”

Tôn trả lời:

“Liên phải tới để chữa cho tôi hết đau. Liên phải tới vì Liên đã làm tôi đau... đau lắm! Lúc Liên mới tới tôi đâu có đau dữ như bây giờ?”

Tôi chen vào:

“Đó là tại chú tự làm mình đau đấy chứ, ai bảo chú kêu gào giận dữ làm chi!”

Liên nói theo:

“Đâu phải lỗi tại tôi làm Tôn đau? Dẫu sao thì chúng mình đã là bạn nhau rồi. Tôn cần tôi...thình thoảng Tôn muốn gặp tôi, có phải thế không?”

Tôn đáp, giọng nóng nảy:

“Tôi muốn gặp Liên! Tôi đã bảo rồi mà. Ngồi xuống đây đi, để tôi tựa vào đùi Liên, giống như mẹ tôi xưa kia trưa nào cũng làm như thế... Ngồi yên, đừng nói gì hết. Hay nếu biết hát thì Liên hát đi, hay ngâm thơ cũng được, bài nào dài dài và thật hay ấy...cái bài mà Liên hứa dạy tôi ấy mà, hay kể một chuyện gì cũng được... Nhưng ngâm thơ tôi thích hơn... Ngâm đi!”

Liên ngâm bài thơ dài nhất mà nàng thuộc. Trò giải trí này khiến hai đứa hết sức vui vẻ. Tôn lại đòi nghe bài nữa, rồi một bài nữa, bất chấp cả lời phản đối của tôi. Cứ thế họ kéo dài cho tới khi đồng hồ điểm mười hai tiếng và Hạ đi làm về giục ăn cơm trưa ở ngoài sân.

Liên miễn cưỡng đứng dậy. Tôn túm lấy áo Liên hỏi:

“Thế mai Liên đến không?”

Tôi đáp:

“Không. Ngày kia cũng không!”

Hiển nhiên là Liên đã trả lời khác hẳn tôi vì tôi thấy trán Tôn rạng rỡ hẳn lên khi Liên cúi xuống thì thầm nói gì vào tai nó.

Ra khỏi nhà, tôi bảo Liên:

“Cô phải nhớ là mai cô không có đi đâu đấy. Cô đừng tư tưởng chuyện ấy nữa.”

Liên chỉ cười. Tôi tiếp theo:

“À, tôi phải canh chừng. Tôi cho chữa ngay cái khóa, cô không có cách nào lên ra được.”

Liên vừa cười vừa nói:

“Em có thể trèo qua tường. Nhưng vú Diễm này, Họa Mi Trang đâu phải là cái nhà tù. Vú đâu phải là cai tù. Hơn nữa em nhón rồi, em gần mười bảy rồi... em tin là Tôn sẽ chóng khỏi nếu được em săn sóc. Em hơn tuổi Tôn, khôn khéo hơn, ít con nít hơn, vú biết đấy! Chỉ khéo dỗ một tí là Tôn nghe lời em ngay...khi nó ngoan nó rất dễ thương. Nếu Tôn thuộc về em, em sẽ biến nó thành một đứa dễ bảo, đáng yêu. Một khi hiểu nhau hai đứa sẽ chẳng bao giờ cãi nhau, vú nhỉ? Vú có thích nó không, vú Diễm?”

Tôi thốt lên:

“Thích nó? Thích cái thằng ôn con bệnh hoạn xấu tính xấu nết ấy? Phước đức là ông Hy đoán nó không sống tới tuổi hai mươi! Tôi ngờ là nó không thọ tới mùa xuân năm sau. Nó mà đi đoong thì cũng chả thiệt gì cho gia đình nó. Nghĩ cũng may cho gia đình mình là bố nó đã rước nó đi... chứ càng được cưng chiều nó càng sinh hư đốn, ích kỷ, không thương được. Thấy cô không có số lấy nó làm chồng tôi cũng mừng hết cỡ, cô Liên ạ!”

Liên nghe tôi nói thế liền nghiêm ngay nét mặt. Lòng cô bé bị tổn thương vì tôi nói đến cái chết của Tôn như nói đến cái chết của một kẻ dưng nước lã. Sau một hồi suy nghĩ, cô nói:

“Tôn nhỏ hơn em. Tôn phải sống lâu hơn hoặc bằng em. Em dám chắc là sức khỏe của nó cũng y như hồi nó mới tới miền bắc này. Nó đau chỉ vì bị cảm lạnh, giống như ba thôi. Vú bảo là ba sẽ khỏi thì nó cũng sẽ khỏi chứ!”

“Thôi, thôi! Mình chẳng nên bận tâm làm gì. Cô Liên này, cô nghe tôi nói đây, nếu cô còn định đến Gió Hú lần nữa thì dù đi với tôi hay không đi với tôi, tôi cũng sẽ nói cho ba cô biết. Trừ khi ba cô cho phép thì chẳng kể làm gì, chứ cô đừng nên khơi lại tình thân với Tôn nữa.

Liên rầu rĩ đáp:

“Thì đã khơi lại rồi còn gì nữa!”

“Vậy thì đừng tiếp tục nữa.”

“Để coi xem!”

Nói xong, Liên thúc ngựa đi trước để mặc tôi lê bước theo sau.

Hai chúng tôi về đến nhà trước giờ ăn. Cậu Kha cho là chúng tôi đi chơi ra tận vòng rào nên không hỏi chúng tôi đi đâu vắng. Vào nhà tôi vội thay ngay đôi giày và đôi bít tất sũng nước. Việc nán lại quá lâu ở trại Gió Hú, tuy vậy, là một điều tai hại.

Sáng hôm sau tôi bị bệnh nằm liệt giường và suốt ba tuần lễ sau đó tôi không làm ăn gì được... một tai biến mà từ trước tôi chưa từng bị bao giờ và nhờ Trời từ đó trở đi tôi cũng không bị thêm lần nào nữa.

Liên xử sự như một thiên thần. Nàng săn sóc tôi và làm tôi đỡ cô độc. Phải nằm lì một chỗ tôi xuống tinh thần kinh khủng. Thực là khổ sở đối với một người năng động ham làm việc như tôi, nhưng tôi không có một lý do gì để mà than vãn: Liên cứ hễ ra khỏi phòng cậu Kha là lại ngay bên cạnh giường tôi. Suốt ngày, không ở cạnh bố thì ở bên tôi, nàng không rảnh một phút nào để tiêu khiển riêng. Cô không thiết cả ăn uống, học hành và vui chơi. Liên tỏ ra là một cô điều dưỡng hiền dịu nhất để chăm sóc cho bệnh nhân và phải có một tấm lòng tha thiết với tôi hết sức mới có thể yêu tôi như thế yêu ba cô vậy.

Tôi đã nói là suốt ngày Liên không ở bên cạnh cha nàng thì ở bên cạnh tôi. Nhưng cậu Kha lại thường về phòng nghỉ sớm, còn tôi thì sau sáu giờ thường không cần dùng gì, nên cả buổi chiều tối là của Liên.

Tội nghiệp cô bé! Chẳng bao giờ tôi để ý xem cô bé đã dùng thì giờ làm gì sau bữa trà trưa. Và mặc dù thường nhận thấy má cô ửng tươi và mấy ngón tay thon thon của cô hơi đỏ lên, khi cô bé vào phòng chúc tôi ngủ ngon, tôi

không hề nghĩ đó là do một cuộc chạy ngựa ngoài đồng khi trời lạnh mà cứ yên trí cho là tại hơi lửa nóng ở trong phòng sách.

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết

Chương 24 - 25

Ba tuần sau tôi mới bắt đầu rục rịch ra khỏi phòng và đi lại trong nhà. Buổi chiều đầu tiên ngồi dậy được tôi đề nghị Liên đọc truyện cho tôi nghe vì mắt tôi còn kém. Lúc ấy cậu Kha đã về giường nằm còn chúng tôi ở trong phòng sách. Liên nhận lời nhưng có vẻ miễn cưỡng. Nghĩ là loại sách của tôi có thể Liên không thích tôi bảo nàng muốn chọn đọc cuốn sách nào cũng được, tùy ý nàng.

Liên chọn một trong những cuốn nàng ưa thích và đọc một mạch trong khoảng một tiếng đồng hồ. Sau đó hỏi cô luôn miệng:

“Vú không mệt à? Có lẽ bây giờ vú nên nằm nghỉ thì hơn. Vú ngồi lâu thế sợ ốm lại đấy, vú Diễm.”

Lần nào tôi cũng trả lời:

“Không sao đâu cưng. Tôi không mệt đâu mà sợ.”

Thấy không đổi được ý tôi, Liên tìm cách khác để tỏ ý nàng đã chán cái công việc đang làm. Liên

hết ngáp rồi vươn vai...

“Em mệt rồi, vú Diễm à.”

“Liên đừng đọc nữa, mình nói chuyện vậy.”

Nói chuyện thì càng tệ hơn. Liên hết cựa mình, thở dài, lại nhìn đồng hồ. Đến tám giờ thì nàng trở về phòng riêng. Cứ coi cái bộ dạng buồn bực, đờ đẫn, luôn tay đưa lên dụi mắt đủ biết nàng buồn ngủ rũ rượi.

Chiều tối hôm sau, Liên tỏ vẻ sốt ruột hơn nữa. Đến hôm thứ ba thì cô nàng kêu nhức đầu rồi bỏ mặc tôi đi chỗ khác. Sau một thời gian lâu ngồi một mình, ngẫm nghĩ đến cử chỉ hơi khác lạ của Liên, tôi quyết định lên lầu thăm Liên xem nàng đã đỡ chưa và định bụng bảo nàng xuống nằm ở ghế nệm dài dưới này thay vì nằm trên gác tối.

Tôi tìm khắp trên lầu không thấy Liên đâu, tìm dưới nhà cũng không thấy. Người làm trong nhà cũng không ai thấy Liên đâu cả. Tôi ghé tai nghe

ngóng ở cửa phòng cậu Kha. Bên trong im lặng như tờ. Quay trở lại phòng Liên, tôi tắt đèn nển và ngồi ở cửa sổ.

Đêm xuống trắng sáng vắng vặc. Tuyết phủ lấm tẩm trên mặt đất. Tôi chợt nghĩ hay là Liên đang đi dạo ngoài vườn? Lúc đó tôi nhìn thấy một bóng người rón rén đi dọc bên trong hàng rào trại gia súc, nhưng lại không phải là cô bé của tôi. Khi bóng người ló ra ngoài ánh trăng tôi nhận ra đó là anh chăn ngựa.

Anh ta đứng yên một lúc lâu ngó ra đường cái chạy ngang trại rồi bỗng vọt biến đi như vừa khám phá ra cái gì. lát sau anh chàng hiện ra, tay giặt con ngựa tơ của Liên. Lại có cả Liên nữa, nàng nhảy xuống ngựa, đi cạnh anh ta. Anh này lén lút băng qua bãi cỏ để giặt ngựa về chuồng.

Liên thì trèo qua cửa sổ vào phòng khách, rón rén bước lên lầu, nơi tôi đương ngồi đợi nàng. Liên khê đẩy cửa vào, bỏ mũ và cởi đôi giày còn dính tuyết ra. Nàng không ngờ có người đang ngồi rình. Khi Liên sắp sửa cởi áo choàng thì tôi vụt đứng dậy. Sự việc xảy ra bất ngờ quá làm Liên kinh hoảng bật kêu lên một tiếng và đứng chờ người ra.

Tôi vẫn còn cảm động về việc nàng đã săn sóc tôi trong mấy tuần qua nên tôi không thể nặng lời với Liên được. Tôi chỉ nhẹ nhàng hỏi:

“Giờ này mà cứng còn cỡi ngựa đi đâu vậy? Mà sao cứng lại bịa chuyện nói dối tôi? Cứng đi đâu thế, nói đi?”

Liên lúng túng đáp:

“Em... em đi ra cuối trại. Em đâu đặt chuyện nói dối vú.”

“Cô không đi đâu nữa chứ?”

Liên lí nhí đáp:

“Không.”

Tôi đau lòng kêu lên:

“Ồ! Liên! Cô thừa biết làm như vậy là quấy, nếu không thì cô đã chẳng nói dối tôi. Nói dối tôi buồn lắm. Giá tôi có phải đau liệt giường ba tháng nữa tôi còn thích hơn là nghe cô nói dối tôi.”

Liên nhảy tới bá cổ tôi oà lên khóc:

“Vú ơi vú! Tại em sợ vú giận. Vú hứa với em là vú không giận đi rồi em sẽ kể sự thật cho vú nghe. Em không giấu vú đâu!”

Chúng tôi ngồi xuống bên cửa sổ. Tôi cam đoan với Liên dù câu chuyện có thể nào đi nữa tôi cũng sẽ không mắng Liên, và lại tôi cũng đoán biết chuyện gì rồi - cố nhiên - Liên kể:

“Em đến Đình Gió Hú, vú Diễm ạ. Từ bữa vú đau, không ngày nào là em không tới, chỉ trừ có ba lần trước ngày vú đi lại được và sau đó hai lần nữa. Em đã cho thằng Mịch sách và tranh ảnh để mỗi buổi chiều nó đóng ngựa cho em và dẫn ngựa về chuồng. Vú đừng có trách mắng gì Mịch nhớ! Em đến Gió Hú vào khoảng sáu rưỡi và thường ở lại đến tám rưỡi thì phóng ngựa về. Em đến đó chẳng phải vì vui thú gì, còn mang khổ nữa là đằng khác. Họa hoãn lắm, may ra tuần một lần, mới có được một ngày vui.

Mới đầu em thấy khó lòng nói cách nào để vú chịu cho em đi để em khỏi thất hứa với Tôn, vì bữa mình về hôm ấy em đã hứa hôm sau trở lại. Nhưng hôm sau em chuồn đi được vì vú ốm. Buổi trưa lúc Mịch đang thay ổ khóa cửa vườn, em lấy chìa khóa và bảo Mịch là đứa em họ của em đau không thể tới đây được và đang mong đợi em hết sức, mà ba thì không cho phép em đi. Em điều đình với Mịch về con ngựa. Mịch rất mê đọc sách và đương tính xin nghỉ việc để cưới vợ. Nó đề nghị nếu em lấy sách ở thư viện cho nó mượn thì em sai bảo gì nó cũng chịu hết. Nhưng em cho nó mượn sách của em và như thế nó thích hơn.

Lần thứ hai đến thăm, Tôn có vẻ linh hoạt hơn. Chị Dị (là chị quản gia bên ấy) lau chùi phòng thật sạch sẽ, đốt lò sưởi thật nóng và cho biết là bác Dội đã đi dự hội cầu nguyện, Hạ thì dẫn chó đi săn - sau này em mới biết là hăn săn trộm trĩ trong rừng nhà mình - vậy chúng em tùy thích muốn làm gì thì làm. Chị Dị tỏ vẻ ân cần hết sức. Chị ấy đem chút rượu vang hâm nóng và bánh ngọt ra cho chúng em dùng. Tôn ngồi trong ghế bành còn em thì ngồi ghế xích đu trước lò sưởi. Hai đứa cười nói vui lắm. Có bao nhiêu chuyện để nói. Chúng em bàn tính sẽ đi những đâu và làm gì vào mùa hè này. Nhưng em không nhắc lại đâu vì vú nghe lại cho là hão huyền.

Tuy vậy cũng có một lúc chúng em suýt cãi nhau. Tôn cho rằng mùa hè không gì thích thú bằng nằm thượt trên đồng cỏ từ sáng đến chiều, nghe tiếng ong vo ve, tiếng chim hót, nhìn chim bay và bầu trời trong xanh không gợn chút mây. Đối với Tôn đó là thiên đường, là niềm hạnh phúc lớn

nhất ở trên đời. Còn em cho rằng như vậy có gì là thích; em thích ngồi đu đưa trên cành cây, chạy nhảy trong rừng, bên suối nước, nghĩa là phải sống động mới vui... Em bảo là nếu em ở trong thiên đường của Tôn thì em sẽ buồn ngủ rũ ra; còn Tôn nói là sẽ ngộp thở trong thế giới của em và Tôn đâm ra cáu kỉnh. Cuối cùng cả hai đồng ý nếu thời tiết thuận tiện sẽ thử thí nghiệm cả hai cách, rồi hai đứa lại hôn nhau và thân thiện như cũ.

Sau khi ngồi yên độ nửa giờ em nhìn căn phòng rộng và nghĩ nếu dọn quách cái bàn đi mà chơi thì thú biết mấy. Em bảo Tôn gọi chị Dị vào giúp và cùng chơi trò bịt mắt bắt dê...chị ấy sẽ đuổi bắt bọn em như vú vẫn làm ấy mà... Tôn không chịu, bảo chơi trò ấy chán lắm. Nhưng nó bằng lòng chơi banh. Bọn em tìm thấy hai quả bóng trong tủ chén, giữa một đồng đồ chơi cũ. Một quả có đánh dấu chữ L. và một quả chữ T. Em thích quả có chữ L. vì là chữ tắt tên em nhưng Tôn lại không thích quả bóng kia mang tên mình vì quả ấy bị rách.

Em đánh thắng luôn khiến Tôn đâm ra cáu kỉnh, nó lại ho sù sụ và quay về ghế ngồi. Tuy thế tối hôm đó nó dễ trở lại vui tính. Tôn khoái mấy bài hát... mấy bài của vú ấy mà... Khi em về Tôn năn nỉ em hôm sau trở lại và em nhận lời. Con Minh Nhi chở em phóng như bay về nhà. Suốt đêm đó cho đến sáng em mơ tưởng đến Trại Gió Hú và người em họ đáng yêu của em.

Hôm sau em buồn ghê. Phần vì vú bị ốm, phần vì em muốn thừa với ba để ba biết chuyện và chấp nhận cho em đi. Nhưng sau bữa trà, trăng lên đẹp và trong khi em cưỡi ngựa đi, nỗi buồn của em dịu dần.

Nghĩ bụng chắc mình và Tôn sẽ có được một buổi tối vui, em thúc ngựa chạy thật mau. Lúc đến vườn nhà họ, đang định vòng ra đằng sau thì cái thằng ôn con, thằng Hạ ấy, túm lấy dây cương, bảo em vào lối cổng trước. Nó vỗ vỗ vào cổ con Minh Nhi, khen con ngựa tốt, ra điều muốn nói chuyện với em. Em bảo để yên con ngựa đó kéo nó đá cho đấy.

Nó trả lời, vẫn cái giọng nhà quê nhà mùa:

‘Đá cũng chẳng nhằm nhò gì.’

Nó cười tùm tùm xem xét chân cẳng con ngựa. Lúc ấy em chỉ muốn ngựa đá cho nó một cái. Rồi nó bỏ đi để mở cửa. Trong lúc nhắc then, nó nhìn lên mấy chữ khắc trên cổng rồi nói với một vẻ khoái trá:

‘Cô Liên! Hôm nay tôi có thể đọc hàng chữ kia được rồi!’

Em reo lên:

‘Hay quá! Giỏi dữ đa! Đọc tôi nghe thử đi!’

Nó ê a đánh vần tên... YênHạ... Thấy nó tắc tị em khuyến khích nó:

‘Còn những con số?’

‘Chưa đọc được!’

Em bật cười nói:

‘Chà, sao dốt vậy!’

Nó nhìn trân trân, môi thoáng một nụ cười nhưng mặt thì cau lại như phân vân không biết mình có nên cười phụ họa hay không. Nó vẫn không hiểu em cười vì thân tình hay vì khinh thị. Sự thực thì em khinh nó đứt đuôi đi rồi còn gì. Rồi em làm mặt nghiêm bảo nó tránh ra chỗ khác vì em đến thăm Tôn chứ không phải thăm nó.

Thằng Hạ đỏ mặt lên trời sáng trắng nên em thấy rõ - buông tay khỏi then cửa, lúi lúi bỏ đi, hết cả dương dương tự đắc. Chắc cu cậu tưởng mình đánh vần được cái tên nó thì cũng giỏi không thua gì Tôn.”

Tôi ngắt lời:

“Thôi. Cô Liên. Cô đừng kể nữa. Tôi không mắng cô đâu nhưng tôi không ưa cái cách cô cư xử với những người bên đó. Cô đối xử với Hạ như vậy là không phải. Nên nhớ Hạ cũng là anh em họ với cô, y như Tôn vậy. Nếu Hạ có ý mong học hỏi để không thua kém Tôn thì đó là điều đáng khen. Mà tôi chắc không phải là Hạ chỉ muốn khoe khoang không thôi đâu. Hôm trước cô đã làm Hạ xấu hổ vì chê nó dốt, tôi chắc lần này nó cố chữa lại để cốt làm vui lòng cô. Mặc dầu học chưa đến đâu nhưng ít ra có cố gắng. Thế mà cô lại coi khinh và chế riễu Hạ thì thật là thiếu giáo dục. Nếu cô cũng được nuôi dạy trong hoàn cảnh y hệt như Hạ chắc gì cô đã hơn nó không? Xưa kia hồi còn nhỏ cậu Hạ cũng lanh lợi thông minh không thua gì cô. Tôi đau lòng lắm thấy bây giờ Hạ bị người ta khinh rẻ chỉ vì bị cái tên Hy đề tiện kia đã đối xử bất công với nó.”

Thấy thái độ của tôi quá nghiêm trang Liên ngạc nhiên kêu lên:

“Khoan đã vú Diễm? Vú không khóc vì chuyện này đấy chứ? Khoan, đợi em nói xong cái đã, xem có phải nó học đánh vần để vui lòng em không đã,

xem nó có đáng để em đối xử lịch sự với nó không đã.

Em bước vào trong nhà. Tôn đương nằm trên ghế nhòm dậy để chào em: ‘Liên ơi, tôi bị ốm. Tối nay tôi để Liên nói, tôi chỉ nghe thôi. Lại ngồi cạnh đây... Tôi biết thế nào Liên cũng không sai hẹn. Trước khi Liên về tôi sẽ bắt Liên hứa nữa.

Biết Tôn ốm, em thấy chả nên trêu chọc nó. Em ngọt ngào với nó, không hỏi nó điều này điều nọ và tránh chọc giận nó bằng đủ mọi cách. Em định đọc cho nó nghe cuốn truyện em mang theo thì Hạ bất chợt mở cửa vào. Nó vào với một dự mưu độc địa. Mặt đầy nộ khí nó xấn tới chỗ chúng em, nắm tay Tôn quăng khỏi ghế, nói lắ bắ không ra lời:

‘Mày cút về phòng mày đi. Dẫn cả cái con này đi vì nó đến là để thăm mày. Mày không thể cấm tao ở đây. Cút đi cả hai đứa!’

Nó chửi thề mấy câu rồi không để Tôn có thì giờ trả lời nó gần như quăng Tôn vào bếp. Em đi theo Tôn, nó giơ quả đấm nạt em như muốn đánh. Em hoảng sợ để rơi một cuốn sách. Nó đá quyển sách tung theo em rồi đóng sập cửa lại.

Một tiếng cười độc địa vang lên ở cạnh lò sưởi. Quay lại em thấy lão già đáng ghét, lão Dọi, đang đứng run rẩy, xoa hai bàn tay xương xẩu vào nhau. ‘Tôi biết thế nào nó cũng tổng cổ hai người ra mà! Đúng là tay gan lì, chả sợ ai! Nó biết rõ như tui ai mới đáng mặt là chủ cái nhà này... Hề, hề, hề!’

Bỏ ngoài tai lời giễu cợt của lão già khốn kiếp, em hỏi Tôn:

‘Mình đi đâu bây giờ?’

Tôn đứng run như cây sậy mặt trắng bệch ra. Trông nó hết cả dễ thương, vú Diễm ạ! Ồ, không! Phải nói là trông nó thật dễ sợ. Mặt nó gầy guộc, đôi mắt to của nó co rúm trong một vẻ tức tối tràn hông mà bất lực không làm gì được. Nó nắm quả đấm lay giựt, nhưng cửa đã gài then bên trong. Nó thét lên:

‘Mày không để tao vào tao sẽ giết mày! Đồ khốn nạn! Tao giết mày!’

Lão Dọi lại cười hềnh hệch:

‘Đúng là máu ông bố nó! Hạ này! Đừng sợ! Nó không làm gì được mày đâu!’

Em nắm lấy tay Tôn lôi nó đi chỗ khác, nhưng nó gào thét ghê quá em

không dám kéo nữa. Rồi tiếng gào thét bị tắc nghẽn. Nó lên cơn ho dữ dội, máu trong miệng nó ộc ra và nó ngã lăn xuống đất.

Em hết hồn chạy ra sân gọi chị Dị thật to. Đang vắt sữa bò dưới mái hiên sau nhà kho, chị Dị nghe thấy vội bỏ công việc chạy lên hỏi xem có chuyện gì.

Không còn hơi sức để trả lời, em chỉ kéo vội chị Dị vào tìm Tôn. Lúc ấy Hạ đã mở cửa. Nó mục kích cái tội ác nó gây nên và bỗng thẳng bé đáng thương lên lầu. Chị Dị và em theo lên. Nhưng đến đầu cầu thang thì nó chặn em lại, bảo em không được vào và phải đi về. Em la lên là nó đã giết thẳng Tôn và bảo nó em nhất định vào. Lão Dị đóng cửa khoá lại. Lão tuyên bố là em chẳng làm được gì cho thẳng Tôn đâu và em cũng điên khùng y như nó vậy.

Em đứng khóc một thôi một hồi cho đến lúc chị Dị trở ra. Chị ta quả quyết là Tôn sẽ đỡ hơn, nếu em không kêu khóc làm náo động cả lên. Nói rồi chị Dị đỡ em xuống nhà.

Vú Diễm ơi, em chỉ muốn giứt hết tóc trên đầu! Em khóc muốn mù mắt luôn. Còn thẳng Hạ đứng trước mặt em, cái thẳng côn đồ mà vú vẫn dành nhiều cảm tình ấy, chốc chốc lại chầu mỏ lên suýt một cái bảo em im, nó chối biến bảo không phải lỗi ở nó. Sau cùng, thấy em nói nhất quyết sẽ mách ba và nó sẽ bị tù, bị treo cổ, nó cũng đâm hoảng cũng khóc òa lên, rồi chạy biến ra ngoài che dấu cái mặt hèn nhát của nó.

Vậy mà em vẫn chưa thoát khỏi tay nó. Lúc em về, mới đi khỏi trại vài trăm thước, em thấy nó trong bóng tối bên đường ló ra, chặn con Minh-Nhi lại, nắm tay em nói:

‘Cô Liên, tôi buồn đến ốm người đi... thực là khổ quá...’

Tưởng nó định giết em, em quất cho nó một roi ngựa... Nó bỏ em ra, buông một câu chửi ghê gớm. Em phóng về nhà, đầu óc rối loạn”

Tối hôm đó trước khi đi ngủ em không lên chúc vú ngủ ngon như thường lệ. Hôm sau em cũng không đi Đình Gió Hú. Sự thực em muốn đi ghê lắm. Nhưng em bị một kích động kỳ lạ. Em sợ phải nghe tin Tôn chết. Em rùng mình nghĩ đến chuyện phải trạm trán với Hạ.

Ngày thứ ba em thu hết can đảm lên đi lần nữa. Em không thể nào kéo dài

mỗi lo sợ lâu hơn. Em đi lúc năm giờ và đi bộ. Em nghĩ bụng mình có thể trèo vào nhà lên buồng Tôn mà không ai biết. Nhưng không ngờ đàn chó đánh hơi sủa vang lên. Chị Dị ra đón. Chị nói là Tôn đã khá rồi. Chị đưa em vào một căn buồng nhỏ, sạch sẽ, có trái thơm. Thấy Tôn nằm trên chiếc ghế nệm dài đang đọc một cuốn sách của em, em mừng không tả được. Nhưng vú ạ, suốt một tiếng đồng hồ Tôn chẳng buồn ngó ngang hay nói với em một câu... nó buồn thiu buồn thiu... cho đến khi nó mở miệng thì... em đờ người ra: Tôn nói láo! Nó bảo là chính em đã gây ra chuyện bữa trước chứ thằng Hạ chả có gì đáng trách cả!

Em giận ứ hơi không trả lời, đứng dậy ra khỏi phòng. Nó gọi em một tiếng yếu ớt 'Liên' - nó không ngờ em phản ứng bằng cách ấy - nhưng em không thèm ngoái cổ lại. Ngày hôm sau em ở nhà, nhất định không đến thăm nó.

Nhưng khi đi ngủ hay lúc trở dậy em mới khổ sở làm sao! Em chẳng được tin tức gì của Tôn nên cái ý định gần như quả quyết của em dần dần bị tiêu tan như mây khói. Thoạt đầu em thấy không nên đi, nhưng sau em lại nghĩ không đi là lầm. Thằng Mịch hỏi em có phải đóng ngựa không, em trả lời có. Trong lúc cưỡi con Minh Nhi qua mấy ngọn đồi em tự cho mình đang làm một bổn phận.

Để đi vào sân bắt buộc phải đi qua cửa sổ ở mặt tiền nên em thấy giấu mặt cũng vô ích. Chị Dị thấy em tiến về phía phòng khách thì bảo:

'Chú Tôn có ở trong phòng kìa.

Vào phòng, em thấy có cả Hạ, nhưng nó đi ngay. Tôn ngồi lim dim ngủ trong chiếc ghế bành lớn. Em lại gần lò sưởi, nghiêm giọng nói, cốt ý cho nó thấy là em nói thực chứ không nói giỡn:

'Vì Tôn không thích tôi, cho rằng lần nào tôi đến đây cũng chỉ làm Tôn đau buồn, nên đây là lần gặp gỡ cuối cùng của chúng ta. Chúng mình chào từ biệt nhau và nhờ Tôn nói hộ với ông Hy rằng Tôn đã không muốn gặp tôi, do đó xin ông ấy đừng bịa thêm lời dối trá nào về chuyện này nữa.'

Tôn nói:

'Liên hãy ngồi xuống và cười mũ ra đã. Liên được sung sướng hơn tôi nhiều, dĩ nhiên là Liên phải hơn tôi. Ba tôi cứ nói mãi về khuyết điểm của tôi, lại khinh bỉ tôi đủ điều, tất nhiên là tôi phải tự nghi ngờ mình... Tôi thường tự

hỏi không biết là tôi có thực là đồ vô dụng như ba tôi nói không. Vì thế mà tôi tức và khổ ghê lắm. Tôi hận tất cả mọi người! Phải rồi, tôi vô dụng, tôi xấu tính, tôi độc ác, gần như luôn luôn là như vậy... Nếu cô muốn thì cô cứ việc chào từ biệt đi. Cô sẽ khỏi phải phiền lụy nữa... Có điều, cô Liên à... cô hãy xét cho công bằng dùm tôi, cô hãy tin rằng nếu tôi có thể ngọt ngào được, tử tế được, tốt bụng được như cô thì tôi sẽ làm ngay. Tôi mong được như thế còn hơn là mong được sung sướng và mạnh khỏe như cô. Và cô nên tin rằng lòng tốt của cô đã khiến tôi yêu cô sâu xa hơn, nếu quả tôi còn xứng đáng với tình yêu của cô. Tôi không thể làm cách nào để cô thấu hiểu được con người tôi. Tôi rất tiếc, rất ân hận về điều này và tôi sẽ còn tiếc hận mãi cho đến khi chết.'

Em cảm thấy Tôn nói thật lòng. Em cần phải tha thứ cho Tôn! Cho dẫu về sau nếu Tôn có gây chuyện với em nữa thì em cũng sẽ phải tha thứ nữa. Rồi hai đứa em làm lành với nhau và cả hai đều khóc hết buổi hôm ấy cho mãi đến lúc em về. Em khóc không phải hoàn toàn vì buồn đâu. Mà vì thương cho bản chất bất thường của Tôn: Tôn sẽ chẳng bao giờ đem lại sự thoải mái hạnh phúc cho các người thân yêu của mình cũng như cho chính bản thân mình.

Từ buổi tối hôm đó lần nào em cũng đến cái phòng khách nhỏ ấy, vì hôm sau cha của Tôn về. Tính ra, có lẽ chúng em chỉ được hưởng những ngày vui như buổi ban đầu được có ba lần. Những lần khác thì đều gặp buồn phiền và bị phá rối, khi thì vì Tôn ích kỷ, khó tính, khi thì tại Tôn đau ốm và em phải chịu đựng tính này với tật kia cũng gần như nhau.

Ông Hy cố tình tránh mặt em. Em hầu như không trông thấy ông. Chủ nhật trước, em đến sớm hơn thường lệ, em nghe thấy ông ấy mắng Tôn như tát nước về thái độ của Tôn chiều hôm trước. Em không hiểu sao ông ấy lại biết chuyện, chắc là nghe trộm. Quả thực là Tôn đã trêu tức em quá sức, nhưng đó là chuyện của em mắc mớ gì đến ông. Em bèn bước vào cắt ngang lời ông Hy và nói thẳng cho ông ta biết như vậy. Ông ta phá lên cười và bảo ông ta rất mừng thấy em có quan niệm như thế rồi ông ta bỏ đi. Từ hôm đó em nhắc Tôn khi nào có chuyện bức tức nói ra thì nói khẽ thôi.

Đấy, bây giờ vú đã nghe hết chuyện rồi. Việc ngăn cấm em không được

bước chân đến Gió Hú chỉ làm cho hai đứa em đau khổ... Còn nếu vú đừng nói gì hết với ba thì việc em đến đó đâu có gây phiền cho ai. Vú đừng nói nhớ, vú Diễm? Nếu vú mách ba thì thật là vú nhẫn tâm hết sức.”

Tôi nói:

“Đợi đến mai hãy hay. Chuyện này cần phải nghĩ kỹ. Thôi tôi để cô đi nghỉ. Tôi sẽ suy nghĩ về chuyện này.”

Tôi đã “suy nghĩ” bằng cách kể hết với cậu Kha. Ở phòng Liên đi ra tôi đến thẳng phòng cậu và thuật lại mọi chuyện, nhưng tôi không đề cập đến Hạ và những chuyện Liên nói với Tôn.

Cậu Kha hoảng lên và rầu rĩ lắm nhưng không nói ra với tôi. Sáng hôm sau Liên biết là tôi đã phụ lòng tin của nàng, đồng thời nàng cũng ý thức là từ đây những cuộc viếng thăm lén lút của mình sẽ phải chấm dứt.

Bị cấm đoán, Liên khóc lóc tìm mọi cách để xin xỏ mà không được. Cả đến việc năn nỉ cha hãy đoái thương đến Tôn cũng vô hiệu. Tất cả, nàng chỉ nhận được một lời hứa của cha là ông sẽ viết thư cho phép Tôn đến Họạ Mi Trang bất cứ lúc nào nó muốn, nhưng nói rõ đừng có trông chờ Liên đến Đỉnh Gió Hú. Có lẽ nếu ông biết rõ tâm tính và tình trạng sức khỏe của thằng cháu, thì hẳn là ông sẽ thấy ngay cả cái điều an ủi nhỏ nhoi ấy cũng nên cấm tiệt luôn.

Chương XXV

Bác Diễm kể tiếp: Ông Lộc ạ, tất cả những chuyện tôi vừa kể xảy ra chỉ cách đây mới hơn một năm, vào mùa đông năm ngoái. Hồi đó tôi đâu có nghĩ rằng mười hai tháng sau tôi có dịp kể những chuyện đó cho một người xa lạ nghe để tiêu khiển! Nhưng ông Lộc ạ, đổ ai mà biết được ông sẽ xa lạ trong bao lâu? Ông còn quá trẻ để chịu sống trong cảnh đơn chiếc và tôi thì lại có ý nghĩ rằng khó ai gặp Liên mà không yêu Liên. Ông cười ư? Thế tại sao nghe tôi kể chuyện Liên, ông có vẻ quan tâm một cái thích thú như thế? Tại sao ông lại đòi tôi treo ảnh Liên trên lò sưởi phòng ông? Và tại sao...

Tôi kêu lên:

“Thôi, thôi, tôi xin bác! Rất có thể là tôi yêu Liên, nhưng liệu nàng có yêu tôi không?” Tôi ngờ quá. Lòng tôi đương thanh thản nên tôi chẳng dám liêu

hy sinh để mạo hiểm đi vào con đường cảm dỗ ấy. Và lại tôi không nhà không cửa ở đây. Tôi là người của thế giới nhận nhịp, tôi phải về sống ở đây. Thôi xin bác kể tiếp đi...Rồi sau Liên có nghe lời cha không?"

Bác quản gia đáp:

"Thưa có. Tình yêu quý cha của nàng vẫn chiếm chỗ quan trọng nhất trong tình cảm Liên. Cậu Kha ôn tồn nói với con gái không một chút giận dữ. Cậu nói với tất cả lòng âu yếm sâu xa thăm thiết của một kẻ sắp sửa phải bỏ lại người yêu quý nhất đời mình giữa muôn ngàn nguy khốn, giữa bầy kẻ thù tàn ác mà chỉ còn lưu lại những lời nói để hỗ trợ và hướng dẫn Liên mà thôi."

Mấy hôm sau cậu Kha nói với tôi:

"Tôi mong thẳng cháu tôi sẽ viết thư hay tới thăm. Vú Diễm, vú cứ thực tình nói cho tôi biết vú nghĩ sao về nó... Liệu nó có khá hơn hoặc hy vọng khi lớn lên sẽ khá hơn không?"

"Thưa cậu, chú ấy ốm yếu và xem chừng khó có thể sống tới khi trưởng thành. Nhưng có điều này tôi có thể nói ngay là chú ấy không giống bố. Nếu chẳng may mà cô Liên lấy chú ấy thì chắc chú ấy sẽ ở dưới quyền cô Liên... trừ khi Liên lại nhu ngược một cách thái quá. Và lại, cậu có khối thì giờ để tìm hiểu Tôn rõ hơn, coi xem chú ấy có xứng với cô nhà không... vì còn những bốn năm hay hơn thế nữa chú ấy mới đến tuổi trưởng thành."

Kha thở dài, và bước tới cửa sổ nhìn ra nghĩa trang Diên-Mễ-Tôn. Đó là một buổi chiều mù sương, nhưng mặt trời tháng hai chiếu mờ mờ vừa đủ cho chúng tôi thấy hai cây thông ngoài sân và dăm ba tấm mộ bia lác đác.

Kha gần như nói một mình:

"Ồ, mình vẫn thường cầu nguyện cho những việc sắp xảy ra hãy xảy ra sớm đi, thế mà bây giờ mình lại dăm ra ngần ngại lo sợ. Mình cứ ngỡ là cái kỷ niệm lúc mình đóng vai chú rể đi xuôi cái thung lũng hẹp kia sẽ không thể nào êm đềm cho bằng cái viễn cảnh là chẳng bao lâu nữa, trong dăm ba tháng hay có thể dăm ba tuần nữa không chừng mình sẽ được người ta khiêng đi đặt nằm trong cái lòng đất hiu quạnh ấy. Vú Diễm à, tôi đã sống rất sung sướng với con bé Liên. Suốt những đêm đông ngày hạ nó ở bên tôi như một nguồn hy vọng sống... nhưng tôi cũng thấy sung sướng không kém

khi ngồi trầm ngâm giữa những tấm mộ bia bên dưới ngôi nhà thờ cổ kính kia, hay nằm bên nấm mộ xanh rì của mẹ nó và mong chờ, ao ước cái lúc tôi được vĩnh viễn nằm luôn ở đó. Tôi có thể làm được gì cho Liên? Tôi phải chia tay với nó như thế nào? Tôi sẽ chẳng bao giờ bận tâm đến chuyện Tôn là con của Hy hay là chuyện nó cướp mất con gái tôi hay là chuyện Hy đạt mục tiêu đoạt mất niềm hạnh phúc cuối cùng của tôi là Liên, nếu quả như Tôn có thể làm Liên khuây khỏa về cái chết của tôi. Nhưng nếu Tôn là một đứa không xứng đáng, nếu Tôn chỉ là một công cụ trong tay cha nó, thì tôi không thể giao phó con gái tôi cho nó được! Cho dầu có khó khăn cách mấy đi nữa, cho dầu có làm nó đau buồn khổ sở khi tôi còn sống và bỏ nó lẻ loi khi tôi chết đi, tôi cũng phải kiên nhẫn tìm mọi cách để dẹp cái tính nhẹ dạ nông nổi của Liên. Tội nghiệp con tôi! Thà phó thác nó cho Trời và để nó chết trước tôi còn hơn!"

Tôi cất tiếng:

"Dầu sao thì cứ phó thác cô ấy cho Trời. Và, thưa cậu, nói đại nếu cậu mất đi - biết đâu Trời chả thương không để chúng tôi phải mất cậu - và nếu Trời thương run rui, tôi nguyện sẽ là người bạn dìu dắt cô ấy cho đến mãn đời. Liên là một cô gái ngoan, tôi không sợ cô ấy dễ dàng đi vào con đường xấu và con người ta nếu đã làm tròn bổn phận thì luôn luôn được ơn trên biệt đãi."

Trời đã gần sang xuân rồi mà cậu Kha vẫn chưa hoàn toàn lại sức, mặc dù cậu đã bắt đầu dạo bộ trong trại với con gái như trước. Vì thiếu kinh nghiệm, cô bé tưởng đó là dấu hiệu cha cô đã hết bệnh. Thấy má cha thường đỏ ửng và đôi mắt long lanh, cô càng tin ông đã bình phục.

Hôm kể niệm lần thứ mười bảy ngày sinh nhật Liên, vì trời mưa cậu tôi không thể đi thăm mộ được. Tôi nói:

"Thưa cậu, chắc chiều nay cậu không đi đâu?"

Cậu Kha đáp:

"Không. Năm nay tôi hoãn lại ít ngày."

Cậu chủ tôi viết thư gửi cho Tôn, tỏ ý rất mong được gặp nó. Tôi chắc bố nó cho phép nó đi nếu thằng bé bệnh hoạn ấy đủ sức đi một mình. Tuy nhiên nó được người ta gà cho viết trả lời rằng ông Hy không muốn nó đến

chơi Họa Mi Trang, rằng nó rất cảm động về lòng tốt của ông bác đã nhớ đến nó, rằng nó hy vọng thỉnh thoảng được gặp ông trong những dịp nó đi chơi và khẩn khoản ông đừng để Liên và nó phải xa cách quá lâu.

Phần sau này của bức thư lời lẽ giản dị, chắc là của nó viết. Hy biết nó dư sức viết một cách đầy thuyết phục về mối giao tình của nó với Liên.

“Cháu không xin phép bác cho phép Liên đến đây thăm cháu. Nhưng chẳng lẽ không bao giờ cháu còn được gặp Liên nữa hay sao, khi mà ba cháu cấm cháu đến nhà Liên và bác thì cấm Liên đến nhà cháu? Cháu chỉ xin bác thỉnh thoảng cưỡi ngựa đưa Liên về phía Trại Gió Hú và cho chúng cháu trao đổi thăm ba lời trước mặt bác! Chúng cháu có làm gì nên tội mà bị chia rẽ nhau? Bác không giận cháu - bác không có lý do gì để ghét bỏ cháu - bác đã tự nhận như thế. Vậy thưa bác yêu quý của cháu, xin bác vui lòng ngày mai gửi cho cháu mấy chữ cho phép cháu được gặp bác ở bất cứ nơi nào tùy bác chọn, ngoại trừ ở Họa Mi Trang. Cháu tin rằng gặp cháu, bác sẽ thấy rõ tính nết cháu không giống tính nết ba cháu. Chính ba cháu vẫn quá quyết cháu là cháu của bác hơn là con của ba cháu. Tuy cháu có những thói hư tật xấu khiến cháu không xứng đáng với Liên nhưng Liên đã tha thứ rồi, vậy bác cũng vì Liên mà tha thứ cho cháu. Bác có hỏi thăm sức khỏe cháu, xin thưa: cháu đã khá hơn. Nhưng chừng nào mà cháu bị cắt hết mọi hy vọng và bị đẩy ải trong cảnh cô đơn giữa đám người trước cũng như sau này chẳng bao giờ yêu thương cháu, thì thử hỏi làm sao mà cháu vui vẻ khỏe mạnh cho được.”

Cậu Kha tuy thương cháu nhưng không thể thỏa mãn lời yêu cầu của Tôn vì chính cậu, cậu không thể đi theo Liên được. Cậu trả lời Tôn, hẹn đến mùa hè hai đứa có thể gặp nhau. Trong lúc chờ đợi cậu mong Tôn thỉnh thoảng viết thư cho cậu và hứa sẽ cố gắng viết thư lại để an ủi và khuyên bảo Tôn vì cậu hiểu địa vị khó khăn của nó ở trong gia đình.

Tôn tuân theo lời Kha. Nếu nó không bị kiềm chế nó đã viết những lời than vãn làm hư hết mọi việc; nhưng cha nó đã canh chừng nó rất kỹ, cố nhiên là bắt nó phải đưa xem tất cả thư từ cậu tôi viết cho nó. Vì vậy thay vì kể lể những nỗi niềm riêng tư mà luôn luôn nó phải nghĩ đến, thì nó chỉ lải nhải mãi cái việc bị chia rẽ một cách oan ức với người bạn vừa là người yêu của

nó. Nó cũng nhẹ nhàng lựa lời nói bóng gió rằng cậu Kha phải sớm cho nó gặp mặt, nếu không nó e rằng cậu Kha đã cố tình hứa suông để đánh lừa nó. Liên là một đồng minh đặc lực của Tôn. Chỉ có hai đứa thôi mà cuối cùng chúng đã thuyết phục được cậu tôi chấp thuận cho chúng cỡi ngựa hay đi bộ dạo chơi với nhau mỗi tuần một lần ở trên cánh đồng gần Họa Mi Trang nhất - có tôi đi theo giám sát - vì đã qua tháng sáu rồi mà cậu tôi vẫn còn yếu. Tuy cậu tôi hàng năm vẫn để dành một phần lợi tức làm vốn cho con gái, nhưng tự nhiên là cậu vẫn mong muốn sau này Liên có thể giữ được hoặc ít ra là sớm trở về ở tại ngôi nhà của tổ tiên cô. Cậu tôi thấy chỉ có một cách là gả cô cho người thừa kế ngôi nhà ấy. Nhưng cậu không ngờ Tôn lại cũng suy nhược mau chóng y như cậu. Mà tôi chắc là chẳng có ai lại có thể ngờ được chuyện này. Đâu có một y sĩ nào được mời đến Gió Hú và cũng chẳng có ai gặp ông Hy để nói lại cho chúng tôi biết về tình trạng sức khỏe của nó.

Phần tôi, tôi đã bắt đầu ngờ rằng những tiên đoán của mình là sai và nghĩ là Tôn phải khỏe mạnh vì thử nào nó cũng kể những cuộc đi bộ hay cưỡi ngựa chơi trên cánh đồng hoang và tỏ ra hết sức hăng hái theo đuổi mục tiêu của nó.

Thật là ngoài sức tưởng tượng của tôi. Tôi không thể nào tưởng tượng nổi một người cha lại có thể hành xử với một người con sắp chết của mình một cách tàn nhẫn và độc địa như Hy. Sau này tôi mới được biết hẳn đã ép Tôn làm ra bộ sốt sắng hăng hái như thế và khi thấy cái chết của thằng bé có thể là làm hỏng những tính toán thâm độc của mình, hẳn lại càng ra sức hành hạ thằng bé hơn.

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết

Chương 26 - 27

Những ngày đầu mùa hạ đã trôi qua từ lâu, Kha mới miễn cưỡng chấp thuận lời khẩn nài của hai đứa trẻ và lần đầu tiên Liên và tôi cỡi ngựa đi gặp Tôn. Đó là một ngày tuy không có nắng nhưng trời oi bức ngọt ngọt. Bầu trời vẫn mây và đầy sương mù, nhưng không thể có mưa. Chỗ hẹn của chúng tôi được định trước là ở cột chỉ đường đầu ngã ba, nhưng khi chúng tôi đến nơi thì chỉ thấy một thằng bé chăn bò đưa tin. Nó nói:

“Chú Tôn đang đợi phía bên này trại, hai người chịu phiền đi xa thêm một quãng...”

Tôi bảo:

“Chưa chi mà chú Tôn đã sai lời căn dặn của ông bác rồi. Ông ấy cấm chúng mình ra khỏi địa phận Họa Mi Trang cơ mà.”

Liên đáp:

“Không sao! Gặp Tôn rồi mình cho ngựa quay đầu lại ngay, thế là mình vẫn đi chơi về phía nhà mình.”

Thế nhưng đến lúc gặp Tôn chúng tôi chỉ cách Đỉnh Gió-Hú độ ba bốn trăm thước. Vì Tôn không đi ngựa nên chúng tôi đành phải xuống ngựa và thả cho nó ăn cỏ.

Tôn nằm dài trên bờ cỏ đợi chúng tôi lại gần, và mãi đến lúc chúng tôi còn cách mấy bước nó mới chịu đứng dậy. Nó đứng không vững, nước da xanh mét đến nỗi tôi phải kêu lên:

“Kìa chú Tôn, chú thế kia thì làm sao đi chơi sáng nay được. Trông chú ốm yếu quá!”

Liên kinh ngạc buồn bã nhìn Tôn. Tiếng reo vui sắp thốt ra cửa miệng Liên biến thành tiếng la hoảng. Những lời chào mừng dành cho cuộc gặp gỡ mong đợi từ lâu mà cứ bị trì hoãn, nay đổi thành những câu thăm hỏi lo lắng về sức khỏe Tôn, xem có phải Tôn đau nặng hơn trước không?”

Tôn thở hển hển đáp:

“Không... Khá hơn... Khá hơn!”

Tôn run rẩy nắm lấy tay Liên như để đứng cho vững. Đôi mắt xanh to của Tôn rụt rè nhìn cô gái, quàng tròng sâu quanh mắt biến cái vẻ uể oải trước kia thành vẻ hốc hác man dại.

Cô chị họ nhất mực kêu lên:

“Nhưng trông Tôn tệ hơn trước, hơn lần sau cùng tôi gặp... Tôn gầy hơn, và...”

Tôn vội ngắt lời:

“Tôi mệt. Nóng quá không đi bộ được. Mình ngồi xuống đây nghỉ đã. Buổi sáng tôi hay bị ốm... Ba bảo tại tôi lớn mau quá.”

Liên miễn cưỡng ngồi xuống, Tôn ngồi tựa bên. Nàng cố làm ra vui vẻ, nói: “Chỗ này gần giống thiên đường của Tôn đấy nhá! Tôn còn nhớ hồi trước tại mình đồng ý sẽ ở hai ngày tại nơi nào mình thích nhất và tìm cách nào tiêu khiển thú vị nhất không? Ở đây cũng gần gần giống nơi Tôn thích nhất, chỉ phải cái hôm nay có mây che. Nhưng mây dịu êm thế kia còn đẹp hơn cả nắng. Nếu Tôn không mệt tuần sau mình sẽ đi ngựa xuống vườn trại Họa Mi Trang để xem cái thiên đường của Liên.”

Tôn có vẻ như không nhớ tí gì về câu chuyện Liên nói. Hiển nhiên là nó phải chịu đựng một cách cực nhọc bất cứ câu chuyện gì trong lúc này. Liên không giấu nổi vẻ thất vọng vì rõ ràng là Tôn không thiết nghe, không góp chuyện, cũng không đủ sức làm gì cho Liên vui. Con người và thái độ của Tôn thay đổi một cách khó tả. Cái thói hay hờn của Tôn mà trước đây nếu khéo vuốt ve có thể chuyển thành triu mến thì nay biến thành thờ ơ lãnh đạm. Nó bớt đi cái tính hờn dỗi của một đứa bé hay quấy để được dỗ dành, nhưng lại tăng cái vẻ u buồn của một đứa bệnh hoạn lâu năm, đã không chịu để người ta an ủi mà lại xem cái vui của người khác là điều xỉ nhục cho mình.

Liên cũng nhận thấy như tôi rằng Tôn xem việc gặp gỡ là một cực hình hơn là một ơn huệ nên nàng không ngần ngại đòi về ngay. Như chột tình cơn mê, Tôn bỗng bối rối một cách lạ lùng, đưa mắt sợ sệt nhìn về phía Gió Hú và năn nỉ Liên hãy nán ở lại ít nhất là nửa giờ nữa.

Liên đáp:

“Kìa, tôi tưởng là Tôn ở nhà dễ chịu hơn là ngồi đây chứ. Và lại hôm nay tôi thấy mình không thể giúp vui Tôn bằng cách kể chuyện, hát hay tán gẫu được. Trong sáu tháng qua Tôn đã khôn lớn hơn tôi nhiều, Tôn không còn khoái mấy trò tiêu khiển của tôi nữa. Nếu tôi có thể làm gì cho Tôn vui tôi sẽ làm ngay.”

“Liên hãy ở lại đây nghỉ ngơi một lát. Và đừng nghĩ cũng như đừng nói là tôi rất ốm yếu... Ấy tại thời tiết nặng nề oi bức quá làm tôi đâm uể oải đó thôi. Trước khi Liên tới tôi đã đi bộ loanh quanh mãi... đối với tôi đi thế là quá nhiều. Liên về nói với bác là sức khoẻ tôi cũng kha khá nhé.”

Ngạc nhiên vì thấy Tôn cứ nhất định nói một điều rõ ràng là sai sự thực, Liên đáp:

“Tôi sẽ bảo ba là Tôn nói như vậy. Tôi không thể nói quyết là Tôn khỏe mạnh được.”

Tôn tránh cái nhìn xoi mói của Liên, nói tiếp:

“Thứ năm tới Liên lại đây nhớ. Cho tôi gửi lời cảm ơn bác cho phép Liên tới đây...tôi cảm ơn hết sức... Và... và, nếu Liên có gặp ba tôi hỏi gì về tôi thì Liên nói kheo khéo cho, làm sao cho ba tôi khỏi nghi ngờ là tôi đã ngu xuẩn quá, chẳng nói được đến một câu... và cũng đừng lộ mặt râu rĩ thất vọng như bây giờ nhớ...nếu không ba tôi sẽ giận lắm đấy.”

Tưởng mình là đầu mối để cho cha Tôn giận, Liên kêu lên:

“Ông ấy giận thì kệ ông ấy, mắc mớ gì đến tôi!”

Tôn sợ hãi nói:

“Nhưng tôi sợ ba giận lắm! Liên đừng có chọc ông ấy giận tôi, ông dữ lắm!”

Tôi xen vào:

“Vậy ra ông ấy dữ với Tôn thế kia à? Ông ấy đã chán chiều chuộng chú và không còn che giấu lòng căm ghét chú rồi à?”

Tôn chỉ nhìn tôi, không đáp. Chúng tôi ngồi thêm với nó mười phút. Trong khoảng thời gian ấy Tôn ngồi gục đầu xuống ngực, không nói một lời, ngoài tiếng rên rĩ mệt nhọc và đau đớn mà nó cố nén không được. Lên ngồi buồn kiếm mấy quả quất đại chia cho tôi ăn nhưng không mời Tôn vì biết rằng có để ý đến nó cũng chỉ tổ làm nó khó chịu thêm.

Sau cùng Liên ghé tai tôi nói:

“Dễ cũng tới nửa tiếng rồi đấy, vú Diễm? Em thấy mình chả có lý do gì ở lại đây. Tôn thì ngủ gục còn ba thì mong mình về.”

Tôi đáp:

“Vâng. Nhưng mình không nên bỏ chú ấy ngủ ở đây. Ráng chờ chú ấy thức dậy đã. Mà sao lạ, lúc đi thì cô nóng lòng gặp nó thế, bây giờ lại chán đòi về?”

“Nhưng tại sao Tôn lại cứ muốn gặp em? Hồi trước, ngay những lúc Tôn giận dỗi cáu kỉnh nhất, em còn thấy thích nó hơn là lúc này. Em có cảm tưởng là Tôn bị ép phải gặp em, nếu không sẽ bị cha nó mắng. Nhưng đừng hòng em sẽ làm theo ý thích của ông Hy, bất kể là ông ấy có lý do gì để cưỡng ép Tôn phải chịu cái cực hình này. Và em tuy mừng là thấy sức khoẻ Tôn khá hơn, em lại buồn thấy nó không còn dễ thương như trước nữa.”

“Thế cô cho là chú ấy khoẻ mạnh hơn trước à?”

“Vâng. U biết đấy, tính nó bao giờ cũng quan trọng hóa ghê gồm nỗi đau đớn của mình. Hôm nay tuy nó không “khá khá” như nó bảo em về nói với ba, nhưng xem ra nó có vẻ đỡ hơn thật.”

“Thế thì cô khác ý tôi rồi, cô Liên ạ. Tôi thấy chú ấy yếu hơn thì có.”

Đến đây, Tôn chợt giật mình thức dậy, hốt hoảng hỏi xem có ai vừa gọi tên mình không. Liên đáp:

“Không có ai cả. Chắc là trong giấc mơ. Tôi không hiểu nổi vì sao mới sáng ra mà Tôn đã ngủ gà ngủ gật ở ngoài trời như thế?”

Tôn đưa mắt nhìn mô đất gần đấy, vừa thở vừa nói:

“Tôi ngờ ba tôi gọi. Mà Liên có chắc là không có ai gọi tôi chứ?”

“Chắc mà. Chỉ có vú Diễm và tôi đang bàn về sức khoẻ Tôn. Có thật là Tôn khoẻ hơn là hồi mình gặp nhau mùa đông năm rồi không? Nếu đúng thế thì chắc là... lòng Tôn với tôi không như trước... Nói thật đi, có thật Tôn khoẻ hơn trước không?”

Nước mắt ứa ra, Tôn đáp:

“Thật mà! Khỏe hơn thật mà!”

Rồi, như vẫn còn bị ám ảnh bởi một tiếng gọi vô hình, Tôn đưa mắt nhìn ngược nhìn xuôi xem có ai quanh quẩn ở đấy không. Liên đứng dậy, nói:

“Hôm nay thế là đủ rồi. Chúng mình phải chia tay. Chẳng nói dấu gì Tôn, cuộc gặp này làm tôi thất vọng. Tôi chỉ nói cho Tôn biết thế thôi chứ tôi không nói với ai đâu. Không phải tôi sợ ông Hy đâu.”

Tôn nói khẽ:

“Ấy đừng! Ba tôi đến kia kìa!”

Rồi nó đeo lấy cánh tay Liên cố giữ nàng lại. Nhưng nghe nó nói thế, Liên vội gỡ tay ra, huýt sáo gọi Minh Nhi. Con ngựa ngoan ngoãn tiến lại gần chủ.

Vừa nhẩy lên mình ngựa, Liên đã thúc tôi chạy mau và la lớn:

“Thứ năm sau tôi trở lại đây!”

Thế là chúng tôi bỏ mặc Tôn đấy. Nó vì còn mãi nghĩ tới chuyện cha nó sắp tới nên chưa kịp nhận thấy chúng tôi đi mất.

Trước khi về tới nhà, nỗi bức bối của Liên dịu xuống, nhường chỗ cho một nỗi băn khoăn nửa thương nửa tiếc và hoang mang không biết hiện trạng sức khỏe và tinh thần Tôn ra sao. Tôi chia sẻ với Liên nỗi lòng ấy, nhưng tôi bảo nàng đừng bàn thêm chuyện này và đợi lần sau gặp lại mới có thể nhận xét đúng hơn.

Cậu Kha bắt thuật lại chuyện cho cậu nghe. Liên nhắc lại đúng những lời Tôn cảm ơn cậu ấy nhưng những điều khác thì chỉ nói phớt qua. Tôi cũng trả lời để cậu rõ hơn một chút vì tôi chẳng biết nên nói cái gì, giấu cái gì.

Chương XXVII

Bảy ngày trôi qua; mỗi ngày đánh dấu bằng một trận đau khiến sức khỏe của Kha sút giảm rất mau chóng. Một cơn đau ngăn ngủ trong mấy tiếng đồng hồ tàn phá sức khỏe của Kha tai hại bằng một trận ốm lâu mấy tháng hồi trước. Chúng tôi định giấu không cho Liên biết sự thực nhưng không giấu nổi vì Liên rất nhạy cảm. Nàng ngẫm đoán một chuyện khủng khiếp có thể xảy ra và dần dà, điều ước đoán của nàng trở thành sự thực.

Liên lo âu hết sức, đến nỗi thứ năm tới rồi mà nàng không còn bụng dạ nào nghĩ đến chuyện đi ngựa chơi nữa. Tôi phải nhắc hộ Liên. Tôi cũng được lệnh bắt cô phải ra khỏi nhà. Cậu Kha chỉ ghé qua phòng sách một chốc lát thôi chứ không đủ sức ngồi lâu thành thử phòng sách và phòng ngủ của cậu

đã trở thành thế giới của Liên. Vì mãi lo săn sóc cha và vì buồn phiền nên nàng trông xanh xao khiến cậu tôi phải xua nàng đi chơi, mong rằng không khí và khung cảnh thay đổi sẽ làm nàng vui lên. Cậu Kha cũng được an tâm hơn với niềm hy vọng sau khi mình qua đời, con gái mình không đến nỗi phải hoàn toàn cô đơn.

Cậu Kha có một định kiến. Nhiều lần cậu để lộ ra và tôi đoán biết. Cậu cho rằng thằng cháu đã giống vóc dáng cậu, tất nhiên nó cũng phải giống cậu về tinh thần, vì trong thư Tôn không để lộ ra hoặc lộ ra rất ít những tính xấu của nó. Còn tôi, vì cả nể tôi không nói ra là cậu sai lầm. Tôi tự nhủ là cái tội của tôi có thể tha thứ được vì có nói ra cũng không ích lợi gì mà chỉ làm cậu buồn thêm trong những ngày cuối cùng của đời cậu. Và chẳng, cậu không có khả năng cũng như không có cơ hội để cải thiện tình trạng.

Chúng tôi hoãn cuộc đi chơi đến chiều, một buổi chiều tháng tám vàng rực. Mỗi cơn gió từ các quả đồi thổi đến đều đem lại một luồng sinh khí tưởng như bất kỳ ai hít thở nó thì dù có sắp chết cũng có thể sống lại được.

Gương mặt Liên thay đổi chẳng khác nào khung cảnh xung quanh, hết bóng đêm lại tới ánh nắng lướt trên mặt nàng, nhưng bóng tối lưu lại lâu hơn còn ánh nắng thì chỉ thoáng qua. Nàng thỉnh thoảng tự trách mình đã lơ đãng để quên đi những âu lo trong lòng.

Tôn đứng đợi chỗ nó đã chọn lần trước. Liên định bụng chỉ ở lại giây lát thôi nên nàng bảo tôi cứ ngồi yên trên ngựa và giữ con Minh Nhi không cho nó chạy rông. Nhưng tôi không chịu. Tôi được giao phó trông nom Liên nên không dám liêu lĩnh xa nàng lấy một phút. Cả hai chúng tôi trèo dốc đi lên.

Tôn đón chúng tôi sốt sắng hơn lần trước. Nhưng không phải cái sốt sắng vì phấn khởi hay vui mừng mà có vẻ do sợ hãi thì đúng hơn. Với giọng đứt quãng và khó nhọc, Tôn nói:

“Liên đến muộn quá! Bác đau nặng phải không? Tôi tưởng Liên không đến.”

Liên không chào hỏi gì cả, nói ngay:

“Sao Tôn không thành thật với tôi? Sao Tôn không nói thẳng là Tôn không cần gặp tôi nữa có phải hơn không? Thật lạ quá, đây là lần thứ hai Tôn hẹn

tôi đến đây chỉ cốt gây buồn phiền cho cả hai đứa mà chả có lý do gì cả."

Tôn run lên nhìn Liên lộ vẻ vừa cầu khẩn vừa xấu hổ, nhưng cô chị họ không đủ kiên nhẫn để chịu đựng cái thái độ mập mờ bí ẩn ấy. Nàng nói:

"Ba tôi đau nặng lắm. Vì hẹn Tôn mà tôi không sẵn sóc ba tôi được. Nếu không thích gặp tôi sao không gửi tôi vài chữ báo tôi khỏi cần giữ lời hứa? Nào, hãy giải thích đi! Tôi không còn tâm trí đâu nữa để đùa bỡn, cũng không có thì giờ đâu để xem trò kịch cớm của Tôn."

Tôn lắp bắp:

"Trò kịch cớm? Trò gì đâu? Thôi, xin Liên đừng cáu! Liên có khinh tôi thế nào tôi cũng chịu. Vì tôi là đứa khốn nạn, hèn nhát, đáng khinh...không đáng để Liên phải giận. Liên có oán thì oán ba tôi ấy, đừng oán giận tôi."

Liên kêu lên giận dữ:

"Vô lý! Đồ điên! Vú trông kìa! Nó run lên làm như tôi sắp đụng đến người nó. Này, khỏi phải cầu ai khinh, cứ ấy thì ai cũng khinh hết! Thôi rút đi cho rảnh mắt! Tôi về đây... Thật là điên mới kéo mi ra khỏi cái lò sưởi. Lại còn giả vờ giả vịt nữa chứ... Buông áo tôi ra.. Đáng lý lúc ta thương hại mi vì thấy mi khóc lóc sợ hãi thế kia mi phải cự lại mới phải chứ? Vú Diễm này, hãy vạch cho nó biết tư cách xấu xa của nó... Đứng lên! Đừng có hạ mình bò càng ra như thế, coi không được. Nghe chưa?"

Nét mặt đau khổ lẫn kinh hoàng, nước mắt đầm đìa, Tôn mềm người nằm rũ ra đất. Nó quần quại nức nở:

"Trời ơi! Thế này làm sao tôi chịu nổi! Liên ơi, tôi còn là một thằng phản bội nữa nhưng tôi không dám nói đâu! Nếu Liên bỏ tôi người ta sẽ giết tôi! Sinh mạng tôi ở trong tay Liên... Liên bảo Liên yêu tôi... Liên yêu quý, đừng bỏ về vội... Chúng mình sẽ cùng chết với nhau... Liên chịu rồi phải không?"

Liên cúi xuống nâng Tôn dậy. Lòng mềm yếu của Liên đã thắng cơn giận của nàng. Liên xúc động và kinh hãi nói:

"Chịu cái gì? Ở lại à? Nói rõ đi thì tôi sẽ ở lại. Tôn nói cái gì mà khó hiểu quá làm tôi điên cái đầu lên đây này. Bình tĩnh đi! Và Tôn phải thành thực, có gì chất chứa trong lòng cứ nói ra hết đi. Tôn không muốn hại tôi, phải không? Tôn không muốn ai hại tôi, phải không? Tôi tin rằng Tôn có thể lo

sợ cho bản thân mình, những Tôn không hèn nhát đến độ phản bội người bạn thân nhất của mình."

Tôn đan những ngón tay gầy guộc vào nhau, hỗn hển đáp:

"Ba tôi đe dọa tôi... tôi sợ lắm... T ôi khiếp ba tôi lắm... Tôi không dám nói đâu!"

Vẻ thương hại lẫn khinh bỉ, Liên nói:

"À được. Cứ việc giữ bí mật đi. Ráng mà lo lấy thân. Còn tôi, tôi không phải là thứ chết nhất! Tôi không sợ."

Thấy Liên rộng lượng không bắt mình phải nói hết sự thực ra Tôn cảm động oà lên khóc. Nó khóc như mưa như gió, hôn bàn tay nàng, bàn tay đang nâng nó lên, nhưng vẫn chưa đủ can đảm thổ lộ những bí mật trong lòng.

Trong lúc tôi đang cố đoán xem nó có chuyện gì ẩn ức và quyết không để cho Liên phải chịu đau khổ như thâm ý muốn thế của Tôn hay của bất kỳ ai khác, thì tôi chợt nghe có tiếng sột soạt trong bụi cây. Ngẩng lên, tôi thấy Hy từ phía trại Gió-Hú tiến đến chỗ chúng tôi. Mặc dù Hy đã đến gần, dư sức nghe thấy tiếng Tôn nức nở, nhưng hăn lờ đi không để ý đến hai đứa trẻ. Hy chào tôi, rồi bằng một giọng làm ra vẻ thân mật và thành thực như chỉ dành riêng cho tôi lúc bấy giờ - cái vẻ thành thật ấy tôi chẳng thể nào tin nổi - hăn nói:

"À, vú Diễm! Chắc có chuyện gì vú mới lại gần nhà tôi thế này? Bên Họa Mi Trang ra sao? Nói cho nghe nào! (hăn hạ thấp giọng), người ta đồn Kha đang nằm chờ chết... Có lẽ người ta phóng đại ra thế chứ gì?"

Tôi đáp:

"Không đâu. Người ta đồn đúng đấy. Cậu tôi bệnh rất nguy kịch. Đó là điều đau buồn cho chúng tôi, nhưng lại là điều ơn phước cho cậu tôi."

"Liệu ông ấy còn sống được bao lâu?"

"Tôi không biết."

Lúc ấy Hy mới nhìn hai đứa trẻ. Ánh mắt của hăn làm chúng sợ cứng người ra. Tôn thì hầu như không cử động hay cất đầu lên nổi; còn Liên vì mắc đờ Tôn nên phải đứng yên.

Hy nói:

“Vì... cái thằng nhãi kia sắp làm hỏng cả kế hoạch của tôi nên... nếu bác nó tịch trước nó, tôi sẽ mang ơn bác nó vô cùng. Hừ! Cái thằng súc sanh kia đóng trò lâu chưa? Tôi đã tấn cho nó mấy trận về cái tội khóc vờ khóc vịt... Chẳng biết nó có thường vui vẻ hoạt bát với cô Liên không?”

Tôi đáp:

“Hoạt bát à? Không có đâu.. Chú ấy buồn ghê buồn gớm. Cứ trông chú ấy thì biết. Tôi thấy đáng lý đi chơi với Liên chú ta phải nằm ở nhà có bác sĩ săn sóc mới phải.”

Hy càu nhàu:

“Hai ba ngày nữa thôi chắc nó cũng phải nằm nhà thật đấy. Nhưng trước hết (hắn quát lớn)... Tôn! Đứng lên! Không được lăn ra đất như vậy! Đứng ngay lập tức!”

Tôn lại quy xuống một lần nữa. Tôi chắc ánh mắt của bố đã cướp mất hồn nó, chứ ngoài ra không một lý do gì khiến nó hành động nhục nhã như vậy. Sau nhiều lần cố gắng gượng dậy để tuân theo lệnh bố, còn chút sức lực thì lại bị tiêu tan hết, nên nó mới ngã xuống, kêu rên lên một tiếng.

Hy tiến tới, lôi xốc nó dậy để dựa vào bờ cỏ. Hắn đè nén lòng hung ác, dẫn giọng nói:

“Tôn, tao sắp nổi sùng rồi đây...nếu mày không sai khiến được cái tinh thần bạc nhược của mày... Chết đi cho rảnh! Đứng ngay lên!”

Tôn giọng nghẹn ngào:

“Thưa ba, vâng! Nhưng ba để con yên. Con chết mất! Con đã làm đúng lời ba dặn.... Liên sẽ nói với cha là con... là con... đã vui vẻ. ới, Liên ới! đứng đây với tôi, đưa tay đây.”

Cha nó nói:

“Nắm tay tao đây này! Đứng cho vững! Như thế đó! Cô Liên sẽ cho mày vịn cánh tay... Đứng rồi, nhìn cô ấy. Cô Liên, chắc cô cho tôi là ác quỷ nên mới gây chuyện ghê gớm này. Cô hãy vui lòng đi về nhà với nó. Được không? Tôi mà đụng đến nó thì y như là nó run bắn lên!”

Liên khẽ bảo:

“Tôn à! Tôi không thể đến Gió Hú được đâu... ba tôi cấm... Mà sao Tôn lại sợ hãi thế, ba Tôn có làm gì Tôn đâu?”

“Tôi không trở về Trại nữa... Tôi không thể về Trại mà không có Liên.”

Cha nó quát lên:

“Câm miệng ngay! Mình phải tôn trọng lòng hiếu thảo của cô Liên. Vú Diễm, đưa Tôn về. Tôi sẽ nghe lời vú mời bác sĩ ngay.”

Tôi đáp:

“Cậu làm như vậy là phải. Nhưng tôi ở lại đây với cô tôi. Săn sóc con trai cậu không phải là việc của tôi.”

Hy nói:

“Vú bướng bỉnh lắm! Tôi biết vậy... nhưng chẳng lẽ tôi phải véo thẳng bé cho nó khóc thét lên vú mới động lòng sao? Lại đây, người hùng của tôi! Có muốn tao hộ tống mày về không?”

Hy tiến lại như muốn túm lấy thẳng bé ốm yếu. Nhưng Tôn lùi lại, đeo cứng lấy cô chị, cuống cuồng năn nỉ cô phải đi với nó, không đi không được.

Tuy không bằng lòng, nhưng tôi không thể ngăn cản Liên. Thực ra, Liên làm sao có thể từ chối nổi? Tôi không làm cách nào để có thể biết cái gì đã làm thẳng bé khiếp sợ đến thế, nhưng cứ trông nó đấy, cái móng vuốt của sự sợ hãi đã chụp lấy nó đến nỗi nó chỉ khiếp đảm thêm một chút nữa là nó phát điên.

Chúng tôi đi tới bậc cửa. Liên bước vào trong. Tôi đang định đứng ngoài chờ nàng đưa thẳng bé bệnh hoạn ấy ngồi vào ghế rồi ra ngay thì Hy đẩy tôi vào. Hăn kêu:

“Vú Diễm! Nhà tôi không có ai mắc bệnh dịch đâu mà sợ! Và hôm nay tôi có ý định chiêu đãi khách đây. Vú ngồi xuống và cho phép tôi đóng cửa.”

Hăn đóng cửa nhưng lại khóa cẩn thận. Tôi giật nảy người lên. Hăn nói ngay:

“Vú uống trà xong xuôi mới về được. Chỉ mình tôi ở nhà. Hạ bận giặt mấy con bò đi xa... Còn Dị và Dị tôi cho nghỉ phép đi chơi. Tôi tuy quen sống một mình, nhưng nếu có khách quý thì tôi vẫn thích hơn. Cô Liên, mời cô ngồi cạnh nó... Tôi xin trao nó cho cô. Món quà này kể cũng chả bỏ nhận, nhưng tôi lại chẳng có cái gì khác để tặng cả... Ý tôi muốn nói thẳng Tôn ấy mà! Kìa, sao cô lại trở mặt ra thế? Lạ nhỉ! Tôi muốn nổi hung lên với bất

cứ ai có vẻ khiếp sợ tôi! Giá tôi sống ở một nơi luật pháp ít nghiêm khắc hơn và sở thích của người ta cũng ít cầu kỳ hơn thì một buổi chiều nào đó tôi sẽ đem hai đứa kia ra mà từ từ giải phẫu thân thể chúng nó để giải trí chơi!”

Hắn hít một hơi thở mạnh rồi dấm tay xuống bàn, lăm lăm một mình:

“Đồ chết tiệt! Tôi thù chúng nó!”

Không nghe rõ câu cuối cùng hắn nói, Liên kêu lên:

“Tôi không sợ ông!”

Rồi nàng tiến lại sát bên Hy, đôi mắt lóe lên giận dữ và quả quyết:

“Đưa chìa khóa cho tôi... Đưa đây! Tôi không thèm ăn uống gì ở đây hết, chết đói tôi cũng không thèm!”

Hy giữ chiếc chìa khóa trong bàn tay vẫn đặt trên bàn. Hắn nhìn lên, ngạc nhiên về thái độ hung hãn của nàng, hoặc giả giọng nói và cử chỉ của Liên nhắc nhở hắn nhớ đến người mà nàng được thừa hưởng những nét ấy. Liên chớp lấy cái chìa khóa, suýt nữa giật được chìa khóa ra khỏi mấy ngón tay cầm lỏng của Hy; nhưng hành động ấy của nàng kéo hắn trở về thực tại, hắn giật ngay lại rồi nói:

“Này cô Liên, đừng xê ra, không tôi quật một cái ngã lăn ra bây giờ. Như vậy chỉ tổ làm bà Diễm bà ấy phát điên lên.”

Bất chấp lời đe của hắn, Liên vừa chụp lấy bàn tay cầm chìa khóa của Hy vừa kêu lên:

“Chúng tôi phải ra khỏi đây!”

Liên gắng hết sức mình để bẻ duỗi những ngón cứng như sắt kia ra, và thấy dùng móng tay không ăn thua, nàng ghé răng vào cắn thực mạnh. Hy đưa mắt gờm tôi khiến tôi không dám can thiệp ngay. Còn Liên vì mãi để ý đến ngón tay Hy nên không thấy nét mặt hắn. Bất ngờ, hắn mở bàn tay bỏ rơi chiếc chìa khóa. Liên chưa kịp cầm cho chặt thì hắn đã giang tay túm lấy nàng lôi sát vào đầu gối, tát túi bụi hai bên đầu. Giá Liên có thể ngã xuống được thì nội một cú tát ấy cũng đủ khiến nàng gục rồi.

Thấy hắn hành hung độc ác như thế tôi giận quá xông vào hắn, la to:

“Đồ khốn nạn! Khốn nạn!”

Một quả dấm thụi vào ngực làm tôi im bật. Tôi khỏe thể mà chỉ một cú dấm

đã làm tôi tắc thở. Vừa đau vừa cáu, tôi lão đảo lúi lại, cảm thấy nghẹt thở và các mạch máu như muốn vỡ bung ra.

Sự việc xảy ra không quá hai phút. Hãn buông Liên ra. Nàng đưa tay ôm lấy thái dương như thể không chắc hai tai mình còn hay mất. Nàng run lẩy bẩy, dựa vào bàn, sừng sốt cực độ, trông hết sức tội nghiệp.

Cái thằng quỷ hung ác vừa cúi nhặt chiếc chìa khóa rớt dưới đất vừa nói:

“Thấy chưa! Tôi biết cách trị bọn trẻ con mà. Bây giờ ra ngồi cạnh thằng Tôn như tao bảo đi! Muốn khóc, cứ tha hồ mà khóc. Ngày mai tao sẽ làm cha mày... trong mấy ngày tới mày sẽ không có người cha nào khác đâu...mày sẽ bị nhừ đòn. Mày đâu có ốm yếu, mày chịu đòn được mà! Nếu tao còn thấy mắt mày long lên sòng sọc như thế nữa thì mày sẽ được ném đòn hàng ngày.”

Liên không đến cạnh Tôn mà lại chạy tới tôi, quỳ xuống, áp má nóng hổi lên đùi tôi, òa khóc. Thằng em họ thì nép vào một đầu ghế, nín khe. Tôi dám chắc là nó đang mừng thầm rằng trận đòn vừa rồi rơi lên đầu người khác chứ không phải lên đầu nó.

Thấy tất cả chúng tôi đều bối rối lúng túng, Hy đứng lên, tự mình nhanh chóng pha trà lấy. Tách, đĩa đã bày sẵn từ trước; hãn rót trà, đưa tôi một chén:

“Uống để nuốt hận đi. Rồi cho hai đĩa hư đồn kia uống. Tôi pha đấy. Không có thuốc độc đâu. Tôi ra tìm ngựa cho.”

Hy đi khỏi, ý nghĩ đầu tiên của chúng tôi là tìm lấy một lối thoát thân. Chúng tôi cố mở cửa bếp, nhưng bên ngoài đã đóng chặt. Nhìn mấy khung cửa sổ thì... hẹp quá. Liên chui còn không lọt. Thấy mình bị giam, tôi kêu:

“Này chú Tôn! Chú biết người cha độc ác của chú định làm cái trò gì thì chú hãy nói ra đi. Nếu không tôi sẽ bộp tai chú như cha chú đã đánh Liên vừa rồi.”

Liên nói thêm:

“Phải đấy. Tôn nói cho biết đi. Tôi đến đây là vì Tôn. Nếu Tôn không nói thì thực là vô ơn.”

Tôn đáp:

“Tôi khát quá! Cho tôi chén trà tôi sẽ nói cho nghe. Bà Diễm, bà tránh ra xa,

tôi không thích bà đứng gần tôi. Kìa, cô Liên, cô để rót nước mắt vào tách trà của tôi rồi. Tôi không uống tách ấy đâu. Đưa tôi cái khác."

Liên đẩy một tách trà khác cho nó rồi lau nước mắt. Thấy thái độ tình khô của thằng nhãi con đê tiện ấy mà tôi phát ghét. Nó không còn sợ gì cho bản thân nó nữa. Sau khi bước chân vào trại Gió-Hú, cái vẻ đau khổ mà nó để lộ ra ở ngoài đồng đã biến tan đâu mất. Vì vậy tôi tin chắc là nó đã bị đe dọa ghê gớm nếu nó không dụ được chúng tôi vào đây, bằng không nó sẽ bị trừng phạt nặng nề. Bây giờ thì nhiệm vụ của nó đã xong, nó chưa có gì đáng phải sợ ngay.

Uống xong vài ngụm trà, nó nói tiếp:

"Ba tôi muốn chúng mình lấy nhau. Ba biết là cha Liên sẽ không chịu chúng mình cưới nhau bây giờ. Nếu chúng mình phải đợi lâu, ba tôi sợ tôi chết. Cho nên sáng mai mình phải cưới nhau. Đêm nay Liên phải ở lại đây. Nếu Liên làm theo ý ông thì ngày kia Liên sẽ về bên ấy đem theo tôi về cùng."

Tôi kêu lên:

"Đem chú mày về cùng? Tội nghiệp kẻ ngu ngốc kia ơi! Lấy chú mày? Trời đất, chú mày điên nên tưởng tụi này cũng điên hết rồi! Chú mày dám cả gan tưởng rằng một cô gái xinh đẹp khỏe mạnh hiền hậu mà lại đi lấy một con khỉ con sấp chết như chú mày hay sao? Cứ một cái tội vờ vịt kêu rêu khóc lóc để dụ bọn ta về đây, cũng đủ đáng như đòn rồi... đừng làm ra cái bộ ngớ ngớ ngẩn ngẩn nữa! Ta muốn tấn cho mi một trận nên thân về cái tội bội phản đê tiện kia và cả cái ý tưởng ngu xuẩn kia nữa."

Tôi mới nắm lấy vai nó lắc nhẹ mấy cái thế mà chưa chi nó đã nổi con ho và bắt đầu giở cái trò khóc lóc rên rỉ ra. Liên cự tôi rồi kêu lên:

"Ở đây suốt đêm? Không được đâu! (nàng đưa mắt quan sát chung quanh), vú Diễm, cứ đốt cháy rụi cánh cửa này là ra được."

Nếu Tôn không hoảng hồn lên vì lo cho cái bản thân quý báu của nó thì chắc Liên đã thực hiện ngay lời đe dọa của nàng. Thằng ranh con ôm lấy Liên trong hai cánh tay khẳng khiu của nó, mếu máo nói:

"Liên không muốn lấy tôi, không muốn cứu tôi sao? Liên không muốn tôi về Họa Mi Trang sao? Ôi, Liên yêu quý của tôi. Đừng bỏ tôi! Dẫu sao Liên

cũng phải nghe lời ba tôi..."

Liên đáp:

"Tôi chỉ nghe lời ba tôi thôi! Không thể để ba tôi chết vì lo lắng cho tôi. Suốt đêm? Ba sẽ nghĩ gì? Chắc ba tôi đã lo lắng rồi! Tôi mà không phá thì cũng phải đốt để tìm lối thoát ra khỏi nhà này. Im mồm ngay! Mi đâu có gì nguy hiểm mà sợ... Tôn, ta yêu ba hơn mi! Nếu mi ngăn cản..."

Nghĩ đến việc bố nó nổi giận, thằng Tôn run sợ lên và trở lại diễn cái trò hèn nhát cũ. Liên hầu như quẫn trí, nhưng nàng vẫn cương quyết đòi về. Bây giờ đến lượt nàng năn nỉ nó hãy trấn tĩnh và đừng có lo sợ cho riêng bản thân nó như thế .

Trong lúc hai đứa còn đang linh kính với nhau thì tên cai ngục trở lại. Hấn nói:

"Hai con ngựa chạy mất tiêu rồi... Kia, Tôn! Lại sứt sứt rồi hả? Nó làm gì mà? Thôi nín đi, đi ngủ đi. Rồi, con ơi, một hai tháng nữa thôi mà sẽ thẳng tay trừng trị nó cái tội ức chế mà ngày hôm nay... Mà thì chỉ mơ tưởng cái ái tình trong trắng thôi, phải không nào? Chuyện đâu còn đó... Nó sẽ lấy mà... Nào đi ngủ đi! Tối nay Dị đi vắng mà phải thay quần áo lấy. Hừ, nín ngay! Mà về phòng rồi mà khỏi sợ gì hết vì tao không làm gì mà đâu. Cũng may mà việc mà làm không đến nỗi nào. Phần còn lại đã có tao lo!"

Nói rồi, Hy mở và giữ cửa cho thằng con đi ra. Như một con chó len lén cúp đuôi, thằng bé đi ra mà chỉ sợ người giữ cửa nện cho nó một cái nhừ tử. Hy khóa cửa lại, tiến gần lò sưởi, chỗ Liên và tôi đang đứng im. Liên nhìn lên và theo bản năng tự vệ, đưa tay lên má... Việc hấn đứng gần đã nhắc nàng nhớ lại cái cảm giác đau đớn ban nãy. Giá ở người khác thì chẳng ai nhìn cái cử chỉ con nít ấy một cách khe khẽ, nhưng hấn thì hấn lại cau mày lầm bầm:

"Ô, cô không sợ tôi? Cô làm bộ can đảm khéo lắm... hình như cô sợ hãi lắm mà!"

Nàng đáp:

"Bây giờ thì tôi sợ thật. Vì nếu tôi ở lại thì ba tôi sẽ lo lắng khổ sở lắm lắm. Làm ba tôi khổ sở tôi không sao chịu được... trong khi ba tôi...ông Hy, xin

ông hãy cho tôi về! Tôi hứa sẽ lấy Tôn... ba tôi cũng muốn như vậy, và tôi cũng yêu Tôn... vậy sao ông lại cứ bắt buộc tôi phải làm cái việc mà chính tôi định làm, muốn làm?"

Tôi nói lớn:

"Để xem ông ấy có dám bắt buộc cô không? Mặc dù mình đương ở thế kẹt, nhưng nhờ Trời, cũng may mà trên quả đất này còn có pháp luật. Ví bằng hẳn có là con ruột tôi, tôi cũng tố cáo! Đây là một trọng tội, một tội nặng không được ân giảm."

Tên lưu manh nói:

"Bà im đi! La lối cái gì? Có ai hỏi bà đâu mà nói. Cô Liên này, cứ nghĩ đến chuyện ba cô đau khổ là tôi thấy khoái trong bụng rồi. Chắc đêm nay tôi mãn nguyện lắm, tôi sẽ không ngủ được... May mà cô nói ra cho tôi biết... Tôi sẽ giữ cô ở lại đây trong hai mươi bốn giờ tới. Còn về việc cô hứa sẽ lấy Tôn tôi sẽ lo liệu cẩn thận để cô phải giữ lời, nếu cô không làm thì đừng hòng ra khỏi nhà này."

Liên khóc một cách cay đắng:

"Vậy ông cho vú Diễm về báo cho ba tôi biết là tôi vô sự. Hay là ông cho cưới tôi ngay bây giờ đi. Tội nghiệp ba tôi! Vú Diễm ơi! Chắc ba tưởng mình đi lạc đâu. Biết làm sao đây?"

Hy đáp:

"Ông ấy không nghĩ thế đâu. Ông ấy sẽ cho là cô đã chán sấn sóc ông nên lên đi chơi tiêu khiển một lát. Cô không thể chối cãi rằng cô đã tự ý vào nhà tôi, bất chấp lệnh cấm của cha cô. Ở cái tuổi cô, ham chơi là lẽ tự nhiên. Sấn sóc mãi người ốm thì chán chết, mà người ốm ấy lại chỉ là ba cô. Liên này, cái ngày cô ra đời cũng là tàn cái đời hạnh phúc của ba cô. Ông ấy đã nguyện rửa cô, cái ngày cô sinh ra đời. Tôi cũng vậy. Nếu ông ta có nguyện rửa cô lúc ông ta chết thì cũng phải thôi. Tôi cũng sẽ bắt chước ông ấy. Vì tôi cũng chả ưa gì cô. Mà làm sao tôi ưa nổi! Thôi, khóc thế đủ rồi... Cứ như tôi đoán thì từ rày về sau cô sẽ được rong chơi thỏa thích, nếu như thằng Tôn có thể làm cô khuây khỏa về cái chết của ba cô, như là ba cô vẫn tin tưởng như thế. Những bức thư khuyên bảo và an ủi của ông ta làm tôi vui đáo để. Trong bức thư sau cùng cha cô khuyên thằng con tôi phải

chăm sóc, phải tử tế với đứa con gái yêu của ông ấy, nếu mai một chúng lấy nhau. Chăm sóc và tử tế...thật là nồng nàn tình cha con. Nhưng ông ta không biết rằng thằng Tôn lại dành sự chăm sóc và tử tế cho chính bản thân nó cơ! Nó lại rất có thể chơi các trò tàn bạo nữa. Chẳng hạn giao cho nó hành hạ bao nhiêu con mèo cũng được, miễn là phải bẻ hết răng và tuốt hết móng mèo đi. Tôi cam đoan với cô rằng sẽ có những câu chuyện rất hay ho về lòng tử tế của nó để cô về kể cho bác nó nghe."

Tôi nói:

"Về điểm ấy, ông nói rất có lý. Ông giảng giải tính tình của con ông để chứng tỏ nó giống ông. Hay lắm. Và tôi mong rằng cô Liên sẽ phải suy nghĩ cho kỹ trước khi nhận món quà tẩm thuốc độc của ông."

"Tôi không cần phải dài dòng nói về những tính đáng yêu của món quà ấy lúc này vì cô Liên bắt buộc phải nhận. Không nhận thì sẽ bị nhốt, cả vú cũng bị nhốt luôn, cho đến khi nào ông chủ của vú chết ngắc. Tôi có thể nhốt hai người ở đây, hết sức kín đáo. Nếu vú không tin, thử xúi cô ấy rút lời hứa đi, rồi vú coi!"

Liên nói:

"Tôi không rút lời hứa. Tôi lấy Tôn ngay, nếu sau đó tôi có thể trở về Họa Mi Trang. Ông Hy, ông là người độc ác. Nhưng tôi tin ông còn là người, không phải là quỷ. Chắc ông không muốn phá hoại hạnh phúc của tôi chỉ để thỏa mãn tính ác độc của ông. Nếu ba tôi nghĩ là tôi đã cố tình bỏ rơi ba tôi và chết trước khi tôi trở về, thì làm sao tôi sống nổi? Tôi hết khóc rồi. Bây giờ tôi quỳ xuống, quỳ xuống đây trước mặt ông, và sẽ không đứng dậy, không rời mắt khỏi mặt ông chừng nào ông chưa nhìn lại tôi. Không! Ông đừng có quay mặt đi! Hãy nhìn tôi! Tôi không khiêu khích ông. Tôi không căm ghét ông. Tôi không giận ông đã đánh tôi. Trong đời ông, ông không hề yêu ai bao giờ sao, hả ông chú của tôi? Không bao giờ ư? A, thế nào rồi chú cũng phải nhìn cháu. Vì cháu khổ sở cùng cực nên chú không thể không buồn và thương hại cháu."

Hy xô Liên ra, kêu lên:

"Bỏ tay ra, cút đi, không ta đập cho một cái bây giờ. Rắn nó quẩn ta còn thích hơn. Quỷ thần ơi! Sao cô lại có thể nghĩ đến chuyện nịnh nọt tôi nhỉ?"

Sợ cô thật!”

Hắn nhún vai, lắc đầu làm như ghê sợ Liên đến độ sờn gai ốc, rồi hắn nhấc ghế về phía sau. Tôi đứng dậy, tính mở miệng xỉ vả hắn một trận, nhưng vừa nói được nửa câu thì phải im ngay. Hắn dọa nếu tôi chỉ nói thêm nửa tiếng nữa thôi thì hắn sẽ nhốt riêng mỗi người một phòng.

Trời bắt đầu tối. Chúng tôi nghe có tiếng động ngoài vườn. Hy chạy vội ra. Hắn nhanh trí lắm. Còn chúng tôi thì chậm chạp.

Hy ra nói chuyện độ hai ba phút, rồi vào ngay. Tôi bảo Liên:

“Chắc là Hạ, anh họ cô. Tôi mong Hạ vào đây. Biết đâu chú ấy chả về phe mình?”

Hy nghe thấy bèn nói:

“Đó là ba tên đầy tớ ở Họa Mi Trang được phái sang để tìm các người đấy! Đáng lẽ vú phải mở cửa sổ ra gọi. Tôi chắc con nhỏ này hài lòng lắm vì vú đã không làm thế. Cô ả mừng vì bị bắt buộc ở lại, tôi dám chắc vậy.”

Biết mình đã để lỡ cơ hội bằng vàng, cả hai chúng tôi không kiềm chế được nữa, òa lên khóc. Hắn để mặc chúng tôi than khóc cho mãi đến chín giờ tối rồi bắt chúng tôi vào phòng chị Dị qua ngã bếp lên lầu. Tôi bảo thầm Liên làm theo lời hắn, biết đâu may ra chả tìm được cách trốn qua cửa sổ phòng đó, hoặc trốn vào gác xép từ đó chui qua cửa mái cũng nên. Nhưng rồi cửa sổ thì hẹp y như cửa sổ dưới nhà, còn âm mưu trốn lên gác xép cũng bất thành vì chúng tôi bị nhốt y như lần trước.

Hai chúng tôi đều không ai ngủ. Liên ngồi bên song cửa sổ, lo âu chờ sáng. Chốc chốc tôi lại nhắc Liên cố ngủ đi một chút nhưng nàng chỉ thờ dãi không đáp. Còn tôi thì ngồi trên một chiếc ghế gần đó, nghiêm khắc tự kết tội mình đã không làm tròn bổn phận, đưa đến tất cả những tai họa cho chủ tôi. Thực ra, đến bây giờ tôi biết tôi tự buộc tội như vậy là lầm. Nhưng trong cái đêm sâu khỗ ấy trí tưởng tượng của tôi xui tôi tin chắc rằng cái tội của tôi còn nặng hơn Hy.

Bây giờ sáng, Hy đến hỏi xem Liên đã dậy chưa. Nàng chạy ngay ra cửa đáp:

“Rồi.”

“Vậy ra đây.”

Hắn vừa nói vừa mở cửa, lôi nàng ra ngoài. Tôi đứng lên định theo ra, nhưng hắn đã đóng sập cửa, khoá lại. Tôi đòi thả tôi ra, hắn đáp:

“Hãy kiên nhẫn một chút. Lát nữa tôi sẽ bảo chúng nó đem thức ăn lên cho.”

Tôi dấn mạnh vào cánh cửa, lắc mạnh then cửa như điên cuồng. Ở ngoài, có tiếng Liên hỏi tại sao tôi vẫn bị nhốt? Hắn đáp là tôi phải chịu nhốt trong một tiếng đồng hồ nữa rồi hai người đi mất. Nhưng mãi hai, ba giờ đồng hồ sau tôi mới nghe có tiếng chân người đi tới, nhưng không phải tiếng chân của Hy. Có tiếng gọi cửa:

“Tôi đem thức ăn lại cho vú đây, mở cửa ra!”

Tôi vội mở cửa, thấy Hạ đem theo khá nhiều thức ăn đủ cho cả ngày. Hạ ấn cái khay vào tay tôi, nói:

“Vú bưng lấy!”

Tôi kêu:

“Khoan đã.”

“Không!”

Hạ đáp xong đi liền, không đếm xỉa đến lời tôi năn nỉ hắn đứng lại.

Tôi bị giam suốt ngày và suốt đêm hôm đó, rồi lại suốt ngày suốt đêm hôm sau và hôm sau nữa. Hết thấy là năm đêm, bốn ngày tôi không hề thấy bóng dáng một ai, trừ Hạ mỗi sáng một lần.

Hạ thật là một tên cai tù gương mẫu. Tôi đã cố gắng làm động lòng vô tư và trắc ẩn của hắn, nhưng hắn làm lì, giả câm giả điếc, phe lờ như không biết gì cả.

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết

Chương 28 - 29

Qua ngày thứ năm, vào lúc buổi sáng hay trưa gì đó, tôi nghe có tiếng chân khác lạ... nhẹ hơn... nặng hơn... và lần này vào hẻm trong phòng. Thì ra là chị Dị, đầu đôi mũ lụa đen, quàng khăn san đỏ thắm, tay xách một chiếc giỏ mây. Dị kêu lên:

“Ơ kìa! Trời ơi! Bà Diễm! Thế mà ở Diên Mễ Tôn người ta đồn ầm lên về bà làm tôi cứ ngỡ bà với cô nhà bị chết đuối trong đầm Ngựa Đen, mãi cho đến khi ông chủ nói tôi mới biết là ông ấy tìm thấy bà và đưa bà về đây. Trời đất! Chắc bà đã ngoi lên được chỗ đất cao? Bà bị ở dưới đầm bao lâu? Có phải ông chủ đã cứu được bà không, bà Diễm? Nhưng trông bà chả gầy đi mấy... Bà có đau đớn gì không?”

“Ông chủ của chị đúng là đồ khốn kiếp. Ông ấy phải chịu trách nhiệm về việc này. Ông ấy khỏi cần bịa chuyện... tôi sẽ phơi trần ra hết.”

Dị hỏi:

“Sao? Bà nói như vậy là sao? Chuyện đó đâu phải ông chủ nói ra. Ở trong làng người ta đồn mà. Người ta bảo bà bị mất tích trong đầm. Lúc về đây tôi bảo Hạ: “Này chú Hạ, từ hôm tôi đi vắng có nhiều chuyện kỳ lạ xảy ra. Tội nghiệp cho cô bé xinh đẹp ấy và bà quản gia Diễm.” Hạ trở mắt nhìn tôi. Tưởng chú ấy không biết chuyện, tôi kể cho chú ấy nghe. Ông chủ tôi nghe thấy, ông cười bảo tôi: “Nếu họ có bị chìm dưới đầm thì bây giờ đã ngoi lên được rồi. Này chị Dị, bà Diễm đang ở trong buồng chị đó. Chị có lên thì bảo bà ấy ra, trả lại phòng cho chị. Đây, chìa khóa đây. Bị ngấm nước đầm vào đầu, giá bà ấy có chạy về nhà cũng mất trí thôi, may mà tôi giữ bà ở lại đây cho tỉnh trí lại. Chị có thể bảo bà ấy nếu còn đủ sức thì về ngay Họa Mi Trang và cho tôi nhắn là cô chủ bà ấy sẽ về sau, thế nào cũng về kịp dự đám tang ông địa chủ.”

Tôi kêu lên:

“Ôi! Chị Dị! Chị Dị! Cậu Kha chưa chết chứ?”

Dị đáp:

“Chưa, chưa chết đâu... Bà hãy ngồi xuống đi, bà chưa khỏe hẳn đây mà. Ông ấy chưa chết. Đốc tờ Kiên bảo ông chủ bên ấy có thể sống thêm một ngày nữa. Tôi vừa gặp ông Đốc và hỏi chuyện ông ở trên đường cái.”

Thay vì ngồi xuống, tôi quơ vội chiếc áo choàng chạy ngay xuống thang và thấy không bị cản trở. Vào phòng dưới, tôi nhìn quanh xem có ai để hỏi tin tức về Liên. Trong nhà tràn đầy ánh nắng, cửa bỏ ngỏ, không có người nào hết. Tôi đương lưỡng lự không biết về ngay hay nên quay lại tìm Liên thì một tiếng ho nhẹ làm tôi chú ý quay nhìn về phía lò sưởi. Tôn đang nằm trên ghế, một mình trong phòng, miệng ngáp que kẹo, đứng đưng theo dõi từng cử động của tôi.

Cho là vợ được nó ngồi một mình như thế này có thể nạt cho nó sợ mà khai ra, tôi nghiêm nghị hỏi:

“Cô Liên đâu?”

Nhưng nó lờ đi, tiếp tục mút kẹo. Tôi hỏi thêm:

“Liên đi rồi sao?”

“Không. Liên trên gác. Không đi đâu được. Chúng tôi không để nó đi.”

Tôi kêu lên:

“Chú không để cho cô ấy đi? Ngốc chưa! Dẫn tôi lên phòng đi, nếu không sẽ biết tay tôi!”

“Cứ thử lên xem nào. Ba sẽ cho vú biết tay ngay lập tức. Ba bảo tôi không thể nhu nhược với Liên được... Liên là vợ tôi. Thực nhục nhã nếu Liên bỏ tôi đi. Ba bảo Liên ghét tôi, chỉ mong tôi chết để lấy tiền của tôi. Nhưng đừng hòng lấy được. Cũng không thể về nhà được. Không bao giờ về được! Liên muốn kêu la, đau ốm tha hồ, tùy thích!”

Nói xong, nó lại mút kẹo, hai mắt lim dim như muốn ngủ. Tôi nói:

“Này chú Tôn, chú quên là Liên đã đối xử tử tế với chú mùa đông năm ngoái khi chú nói chú yêu Liên rồi sao? Chú quên rằng Liên đem sách cho chú coi, ca hát cho chú nghe, dù trời mưa gió lớn cũng đến thăm chú luôn sao? Thế mà bây giờ chú lại tin vào những lời bịa đặt của ba, dù chú biết là ba chẳng ưa gì cả hai người. Chú đã về hòa với ba chống lại Liên. Chú trả ơn như thế, thật quý hoá quá nhỉ?”

Hai bên mép Tôn xệ xuống. Nó nhả chiếc kẹo que ra. Tôi nói tiếp:

“Chú cứ nghĩ mà xem. Có phải vì ghét chú mà Liên tới Gió Hú không? Còn về tiền của chú thì Liên đâu có biết là chú có hay không? Chú vừa bảo Liên đang bị ốm, thế mà chú nỡ để Liên một mình trên lầu trong một căn nhà xa lạ! Chính chú là người hiểu hơn ai hết nỗi khổ của một người bị bỏ rơi không ai săn sóc. Khi chú bị bỏ rơi, chú đau khổ, Liên thương chú. Còn Liên bị đau khổ thì chú lại dửng dưng. Tôi đang ứa nước mắt, chú thấy đấy... mà tôi chỉ là một người làm công thôi, một phụ nữ lớn tuổi; còn chú thì sau khi cầu xin tình yêu đến lúc được yêu đáng lẽ phải tôn thờ Liên thì chú chỉ dành hết nước mắt cho riêng chú, chú dửng dưng với Liên, nằm ung dung tự mãn. Chú thật là ác tâm ích kỷ!”

Tôn cúi kính gất:

“Tôi không thể ở được với cô ấy. Cứ khóc hoài làm sao tôi chịu nổi. Tôi dọa gọi ba, cô ấy cũng chẳng nín. Mà có lần tôi gọi thật. Ba dọa bóp cổ cô ấy, nhưng khi ba đi khỏi cô ấy lại khóc lóc, rên rỉ, than vãn suốt đêm, tôi có bực mình thét lên vì không ngủ được cũng thế thôi.

Thấy cái thằng khốn nạn không động lòng trước nỗi khổ của Liên, tôi hỏi:

“Ông Hy có nhà không?”

“Ba ở ngoài sân nói chuyện với ông đốc Kiên. Ông Đốc bảo bác tôi sắp chết đến nơi rồi. Như thế cũng mừng vì sau khi ông ấy chết tôi sẽ là chủ Họa Mi Trang. Liên thì cứ bảo đó là nhà của cô ấy. Không phải đâu! Của tôi đấy! Ba bảo mọi thứ cô có đều là của tôi. Tất cả những cuốn sách hay ho của Liên cũng là của tôi. Mới tối hôm qua, Liên dụ tôi. Nếu tôi lấy được chìa khóa mở cửa cho Liên ra thì Liên sẽ cho tôi tất cả sách, cả những con chim đẹp và con Minh Nhi nữa, nhưng tôi bảo Liên rằng cô ta đâu còn gì nữa mà đòi cho tôi. Tất cả là của tôi hết. Thấy tôi nói thế, Liên lại khóc và tháo sợi dây chuyền có tấm hình nhỏ đeo ở cổ ra, bảo tôi không được lấy cái ấy. Đó là hình mẹ Liên một bên, bác tôi một bên hồi còn trẻ. Tôi trả lời là hình ấy cũng là của tôi và định giằng lấy, nhưng cái bà chằn ấy không chịu, đẩy tôi ra làm tôi đau điếng. Tôi hét toáng lên làm cô ta hoảng sợ. Nghe tiếng ba tôi đi tới, Liên bẻ cái khung, xé tấm hình cho tôi nửa có hình mẹ.

Liên định dấu nửa kia đi, nhưng sau khi nghe tôi kể chuyện, ba tước mảnh hình tôi đang cầm tay và bảo Liên phải đưa mảnh kia ra. Liên không chịu. Ba đánh Liên ngã xuống, giằng lấy hình vứt xuống đất, lấy chân di lên.

Tôi có những lý do để xúi nó nói thêm, nên tôi hỏi:

“Thế chú có bằng lòng nhìn thấy Liên bị đánh không?”

“Tôi nhắm mắt làm lơ. Giống như mỗi khi thấy ba đánh con chó hay con ngựa. Ba đánh mạnh tay lắm. Lúc đầu tôi cũng thấy khoái thấy Liên bị phạt vì cái tội đã đẩy tôi làm tôi đau. Nhưng khi ba đi rồi, Liên kéo tôi lại cửa sổ chỉ cho coi má bị va vào răng rách ở bên trong, mồm đầy máu. Rồi Liên nhặt các mảnh hình lên, ngồi quay mặt vào tường, không nói với tôi một lời từ đó. Có lúc tôi tưởng là vì đau nên Liên không nói được. Tôi không thích thế. Cô ấy thật khó bảo, cứ khóc mãi thôi. Trông Liên xanh như tàu lá và dữ tợn quá làm tôi sợ muốn điên lên được.

“Nếu cần chìa khóa, chú có lấy được không?”

“Được chứ. Ở trên lầu, tôi lấy được. Còn bây giờ tôi không thể lên cầu thang được.

“Để ở phòng nào?”

Nó kêu lên:

“Ô! Tôi không nói cho vú biết đâu. Bí mật của chúng tôi mà! Hạ, Dị không ai biết cả. Đấy! Vú làm tôi mệt đừ rồi đấy... Vú đi chỗ khác đi!”

Nói xong nó lấy cánh tay che mặt. Tôi nghĩ tốt nhất là không gặp Hy nữa, đi thẳng về Họa-Mi-Trang, kêu người tiếp viện đến giải cứu cho Liên.

Thấy tôi về, tất cả mọi người làm trong Họa Mi Trang đều mừng rỡ và mừng rỡ. Khi biết cô chủ của họ đều bình yên, hai ba người định chạy đi báo tin cho cậu Kha, nhưng tôi muốn tự mình làm việc ấy.

Mới có mấy ngày mà cậu tôi đã đổi khác hẳn. Cậu nằm chờ chết, nét mặt buồn thiu, cam phận. Nom cậu rất trẻ. Tuy tuổi thật của cậu là ba mươi chín, người ta có thể đoán cậu trẻ hơn mười tuổi là ít. Cậu đang nghĩ đến Liên vì miệng lẩm bẫm gọi tên cô. Tôi cầm lấy tay cậu, dịu dàng nói:

“Liên sắp về tới, cậu ạ. Liên vẫn bình yên, chỉ nội tối nay là về đến đây.”

Tôi hoảng hồn vì tác động của mấy lời nói gián dị của tôi. Cậu Kha nhòm dậy một chút, ánh mắt khao khát nhìn quanh phòng rồi nằm vật xuống ngất

đi. Khi cậu tỉnh lại, tôi kể cậu nghe chuyện chúng tôi bị cưỡng bách vào trại Gió-Hú và bị cầm chân ở đó - điều này không hoàn toàn đúng sự thực - Tôi kết tội Tôn rất ít, cũng không kể hết những hành vi tàn ác bạo ngược của cha nó. Chủ đích của tôi là nếu có thể tôi tránh để thêm vị đắng cay vào cái ly đã tràn đầy mùi tân khổ.

Cậu Kha đoán chừng một trong những mục đích của kẻ thù địch là chiếm cho con trai hãn - hay cho hãn thì đúng hơn - hết thấy của cải riêng, cùng cái bất động sản Họa Mi Trang này. Nhưng tại sao vì lẽ gì Hy không đợi đến khi cậu nhắm mắt? Đó là điều cậu chủ tôi không thể hiểu nổi. Cậu tôi đâu có biết rằng Tôn và cậu, cả hai bác cháu, đều sẽ lìa đời trước sau chẳng cách nhau bao lâu. Dầu sao cậu tôi thấy nên sửa lại bản chúc thư: thay vì để lại tài sản cho Liên tùy ý sử dụng, cậu quyết định giao cho mấy người thụ thác di sản thâu hoa lợi cho Liên hưởng dụng suốt đời và sau Liên lại đến con Liên hưởng dụng.

Bằng cách ấy, nếu Tôn có chết đi thì tài sản không lọt vào tay Hy.

Nhận được lệnh của Kha, tôi phái một người đi mời ông Chương Lý và bốn người khác đầy đủ vũ khí đi giải cứu cô tôi khỏi tay tên cai ngục ác ôn. Cả hai việc đều gặp khó khăn chậm trễ. Người được sai đi một mình về trước, nói rằng ông Lục, người đại diện pháp luật, đi vắng, nó phải chờ mất hai tiếng đồng hồ. Khi ông Lục về thì lại bảo ông ấy bận một việc gấp trong làng, hẹn sáng sớm mai sẽ có mặt tại Họa Mi Trang. Còn bốn người kia cũng về không, nói rằng Liên đang đau không ra khỏi phòng được và ông Hy không cho chúng gặp mặt Liên. Mấy người đó ngu độn quá, sao lại có thể tin được lời Hy? Tôi mắng cho một trận nhưng không dám nói lại cho cậu tôi biết. Tôi định bụng sáng hôm sau sẽ dẫn cả một tiểu đội đến tấn công Trại Gió Hú, nếu hãn không giao trả cô tôi. Nhất định cha Liên phải được gặp mặt Liên, tôi thề như vậy. Nếu cần tôi sẽ giết ngay cái thằng ác ôn ở cửa nhà hãn, nếu hãn chống lại.

May quá, tôi khỏi cần phải kéo quân đi và cũng khỏi phải giết người. Ba giờ sáng, tôi xuống nhà lấy một bình nước, khi đi qua phòng ngoài thì có tiếng gõ cửa mạnh làm tôi giật bắn người. Tôi nghĩ: “Chắc là ông Lục. Chỉ có ông Lục chứ không ai.” Tôi định đi gọi người ra mở cửa. Nhưng tiếng

đập cửa lại dồn dập tuy không mạnh lắm. Tôi đặt bình nước xuống chạy ra mở cửa cho ông ta vào. Bên ngoài trắng ngày mùa sáng vắng vặc. Không phải là ông Chương Lý, mà là cô chủ thân yêu của tôi. Cô nhẩy lên bá cổ tôi, nức nở:

“Vú Diễm! Vú Diễm! Ba còn sống không?”

“Còn, còn, cưng ơi, ba còn sống. Đội ơn Chúa, cưng đã về bình yên!”

Còn đang thở hổn hển, Liên đã định phóng lên lầu thăm bố, nhưng tôi bắt ngồi xuống ghế, cho uống nước và rửa mặt cho. Mặt Liên xanh mét, tôi dùng khăn chà cho hồng hào lên đôi chút. Rồi tôi bảo Liên đợi tôi lên báo cho Kha biết trước. Tôi năn nỉ Liên nói với cậu rằng lấy Tôn nàng sẽ được sung sướng. Liên có vẻ ngạc nhiên nhưng nàng hiểu ngay vì sao tôi lại khuyên nàng nói dối. Cô bảo tôi cứ yên trí, cô sẽ không phàn nàn đâu.

Tôi không có can đảm chứng kiến cảnh gặp gỡ của hai cha con Liên. Tôi đứng ngoài cửa phòng khoảng mười lăm phút đồng hồ rồi mới vào và hầu như không dám tiến lại gần giường. Tất cả đều câm lặng. Nỗi tuyệt vọng của Liên cũng câm nín như niềm vui sướng của cha cô. Liên đỡ lấy cha một cách bình tĩnh lạ thường, còn cha cô thì dán mắt nhìn con gái, đôi mắt mở to, gần như căng ra vì sung sướng.

Ông Lộc ạ, cậu Kha tôi đã lìa đời trong niềm hạnh phúc. Thừa, đúng là hạnh phúc. Cậu ôm lấy con gái, khẽ nói:

“Ba đi theo mẹ. Còn con, con yêu của ba, con sẽ theo ba mẹ sau...”

Rồi cậu không cử động nữa, cũng không nói nữa, nhưng đôi mắt vẫn không rời Liên, ánh mắt say mê rạng rỡ, cho đến khi tim cậu ngưng đập lúc nào không ai hay biết và hồn cậu phiêu diêu thoát tục... Không một ai có thể nói rõ cậu chết đúng vào lúc nào vì cậu đi tuyệt đối êm ả, bình thản.

Liên, hoặc là nàng đã cạn khô nước mắt, hoặc vì quá đau khổ đến độ không còn rơi lệ được nữa, nàng ngồi đó mắt ráo hoảnh cho đến lúc mặt trời mọc. Nàng còn ngồi mãi đến trưa. Và nếu tôi không lôi nàng đi, bắt nàng phải nghỉ ngơi đôi chút, thì chắc nàng còn ngồi mãi đó trầm mặc bên giường người chết. Cũng may mà tôi đỡ được nàng đi vì tới giờ ăn chiều thì ông Chương Lý tới. Ông được mời đến để sửa chữa chúc thư của người hấp hối, nhưng ông đã tự bán mình cho Hy. Ông đã đến Gió Hú để nhận chỉ thị của

hắn. Đó là nguyên nhân vì sao ông ta trì hoãn không đến ngay khi chủ tôi cho gọi. Rất may là đã không có một chuyện thể sự phiền não nào quấy rối tâm trí chủ tôi sau khi ông gặp mặt con gái.

Ông Lục nắm hết quyền và chỉ huy hết thầy mọi người trong nhà. Ông cho nghỉ hết đầy tớ, trừ có mình tôi. Ông lại còn muốn vượt quá giới hạn quyền hành được trao phó là không cho chôn chủ tôi bên cạnh vợ mà bắt chôn trong nghĩa trang gia tộc. Tuy nhiên chúc thư đã chống lại việc đó và tôi cũng cực lực phản đối tất cả những điều trái với các khoản ghi trong chúc thư. Người ta hối thúc làm đám táng mau lẹ và Liên - từ nay là bà Tôn - được phép ở lại Họa Mi Trang cho đến khi chôn cất cha xong.

Liên kể cho tôi nghe là cuối cùng thấy nàng quá sầu não đau khổ, Tôn đã liều quyết định thả nàng ra. Nàng cũng nghe thấy được mấy người tôi sai đến làm ầm lên ở cửa và hiểu ý câu trả lời của Hy nên nàng thất vọng cùng cực. Sau khi tôi về, Tôn được đưa lên lầu ở trong phòng khách nhỏ. Thấy tình trạng của Liên nó hoảng sợ đi lấy chìa khoá trước khi cha nó lên. Nó ranh mãnh mở khoá rồi vặn lại khoá mà không đóng cửa. Đến giờ đi ngủ nó đòi nằm với Hạ và đó là lần đầu tiên nó được ngủ như vậy. Giữa đêm, trước khi trời sáng, Liên trốn đi. Nàng không dám ra đằng cửa lớn sợ gây tiếng động chó sủa ầm lên. Liên đi qua các phòng bỏ trống, xem xét các cửa sổ. May mà nàng thoát ra được qua cửa sổ phòng mẹ nàng ở hồi trước, vin cành thông tụt xuống đất. Mặc dù đã bày đặt những mưu kế ngậy thơ, tên tòng phạm của nàng đã phải gánh chịu khổ trong việc tiếp tay cho nàng trốn thoát.

Chương XXIX

Chiều tối hôm đưa đám. Liên và tôi ngồi trong phòng đọc sách buồn rầu suy nghĩ về cái tang và ước đoán chuyện tương lai còn mờ mịt.

Cả hai chúng tôi đều mong là Liên và Tôn được phép ở Họa Mi Trang, ở tới hết đời Tôn và có tôi làm quản gia. Cách thu xếp đó quá tốt nên tôi thấy khó mà thành tựu. Tuy vậy tôi vẫn nuôi hy vọng và thấy vui vui trong lòng khi nghĩ tới chuyện tôi được ở lại trong nhà, không mất công ăn việc làm mà lại không phải xa cô chủ trẻ đẹp đáng yêu của tôi.

Đương lúc ấy, một anh đầy tớ (trong số người bị sa thải nhưng chưa đi) hốt hoảng chạy vào kêu “tên quý Hy” đã tới, đang đi vào sân, có nên đóng sập cửa vào mặt hăn không?

Giá chúng tôi có điên mà sai anh ta làm như thế cũng chả kịp. Hy phăng phăng đi thẳng vào nhà. Hăn không thềm gõ cửa, không đợi thông báo, vì hăn bây giờ là chủ, hoặc giả tự cho mình có quyền một ông chủ. Tiếng nói của anh đầy tớ khiến Hy tiến thẳng tới vào phòng sách và ra lệnh anh ta đi ra rồi đóng xầm cửa lại.

Phòng sách ấy là nơi hăn được giới thiệu như một người khách mười tám năm về trước. Vẫn vầng trăng ấy chiếu qua cửa sổ. Vẫn cảnh thu ấy ở bên ngoài. Chúng tôi chưa thắp đèn, nhưng trong phòng còn sáng. Ngay cả mấy tấm hình treo trên tường vẫn rõ từng nét: khuôn mặt kiêu diễm của vợ Kha, khuôn mặt tao nhã của cậu Kha.

Hy tiến tới bên lò sưởi. Thời gian không làm cho hăn thay đổi bao nhiêu. Vẫn con người thuở xưa. Có khác chăng là bộ mặt đen đúa có phần tái xám hơn, nghiêm nghị hơn và vóc dáng nặng nề hơn, thế thôi.

Thoạt trông thấy hăn, Liên đứng bật dậy. Linh tính xui nàng chạy trốn. Nhưng hăn giang tay giữ nàng lại:

“Đừng yên đấy! Không được trốn! Định đi đâu hử? Tôi đến kiểm cô để về nhà. Tôi mong cô sẽ là một đứa dâu dễ bảo và đừng có xúi con tôi làm điều ngỗ nghịch. Tôi biết nó nhúng tay vào việc cô bỏ trốn, tôi phân vân không biết nên trừng phạt nó cách nào. Nó chẳng khác nào một cái lưới nhện, chỉ khẽ đụng vào là rách nát ra. Nhưng trông thấy nó, cô sẽ biết ngay là nó đã dền tội. Chiều hôm kia, tôi đem nó xuống dưới nhà đặt ngồi trên ghế, sau đó không hề đụng tới nó. Có thể thôi! Tôi đuổi Hạ ra ngoài, chỉ có mình nó với tôi trong phòng. Hai giờ sau tôi kêu Dị dẫn nó lên lầu. Và từ lúc đó, đầu óc nó bị hình ảnh tôi ám ảnh như một bóng ma. Tôi đồn rằng nó luôn luôn thấy tôi trước mắt, kể cả lúc tôi không có mặt. Hạ nói ban đêm nó giật mình thức dậy, kêu thét cả tiếng đồng hồ, gọi cô che chở cho nó khỏi sự hành hạ của tôi. Chả biết cô có ưng chồng cô hay không nhưng cô phải về. Bây giờ cô phải lo cho nó. Tôi giao cho cô công việc săn sóc nó đấy.”

Tôi lên tiếng phản đối:

“Sao cậu không để Liên tiếp tục ở đây và cho chú Tôn sang bên này? Cậu ghét cả hai người, như vậy cả hai đi cho khuất mắt cậu. Có họ ở gần chỉ thêm rầy rà cho cậu thôi.”

Hy đáp:

“Tôi đang kiếm người cho thuê Họa Mi Trang. Và tôi cần có con cái ở bên cạnh... Hơn nữa, con nhỏ này phải phục dịch tôi để đổi lấy cơm ăn áo mặc. Tôi không muốn nó sống xa hoa, ăn không ngồi rồi, sau khi thằng Tôn chết. Thôi sửa soạn nhanh lên rồi đi, đừng bắt tôi phải bức bách cô.”

Liên nói:

“Tôi sẽ sang bên đó. Bây giờ tôi chỉ còn có Tôn để yêu thương trên đời, mặc dù ông đã cố công làm cho Tôn ghét tôi và tôi ghét Tôn. Ông không thể làm cho chúng tôi thù ghét nhau được. Tôi thách ông làm tôi sợ. Tôi thách ông làm khổ Tôn khi có tôi ở bên cạnh.”

“Cô chỉ được cái nói thánh nói tướng. Nhưng tôi đâu có ưa cô đến độ hành cho nó đau đớn chỉ để làm vui lòng cô. Chính cô sẽ ném mùi đau khổ... Không phải tôi là người làm cho cô thấy thằng Tôn đáng ghét mà chính cái bản tính của nó trở thành đáng ghét với cô. Hậu quả việc cô chạy trốn làm nó cay đắng... Đừng hy vọng người ta cảm ơn sự tận tâm của cô. Tôi nghe nó nói với Dij về cái chương trình thú vị nó sẽ thực hiện nếu nó cũng khỏe như tôi... Nó có sẵn ý định thì việc thực hiện đâu khó gì, càng yếu sức thì đầu óc nó lại càng tinh khôn để bù đắp lại.”

“Tôi biết Tôn có bản chất xấu. Nó là con ông mà! Nhưng tôi mừng là mình có thiện tâm để tha thứ cho Tôn. Và tôi biết Tôn yêu tôi, vì thế mà tôi mới yêu lại. Còn ông, ông Hy, ông chẳng có ai yêu ông cả. Dù ông có làm chúng tôi điêu đứng đến đâu, ông vẫn là người đau khổ hơn chúng tôi và tính độc ác của ông cũng do đấy mà sinh ra. Ông đang đau khổ, phải không nào? Không ai yêu ông. Không ai thêm khóc ông khi ông chết. Thật tôi không muốn ở cương vị ông chút nào!”

Liên nói với một vẻ đắc thắng nhưng buồn bã. Hình như nàng quyết định bắt chước tâm tính mấy người bên nhà chồng, lấy nỗi đau khổ của kẻ thù làm nỗi vui cho mình.

Hy kêu lên:

“Cô mà còn nấn ná thêm một phút nữa là lãnh đủ ngay. Đi ra! Đồ yêu tinh! Đem theo quần áo nữa!”

Liên, vẻ mặt khinh khỉnh, đi khỏi. Nhân lúc không có nàng tôi xin hoán đổi chỗ làm với Dị bên Gió-Hú, nhưng hắn không muốn nghe chuyện đó. Hắn quát tôi im. Rồi, hắn đảo mắt quanh phòng ngó mấy tấm hình. Sau khi ngắm kỹ hình vợ Kha, hắn nói:

“Tôi phải đem cái này về nhà. Không phải tôi cần, nhưng...”

Hắn vụt quay về phía lò sưởi nói tiếp, với một vẻ mà tôi không biết diễn tả sao cho đúng nên đành gọi là một nụ cười:

“Tôi nói cho bà biết tôi đã làm gì ngày hôm qua! Tôi sai cái tên phu hôm nọ đã đào huyết cho Kha, đào mộ của...nàng lên, rồi tôi mở áo quan ra. Thấy mặt nàng vẫn nguyên như xưa, tôi tưởng chừng như tôi sẽ nằm luôn ra đấy. Tên phu lay mãi tôi mới tỉnh, nó nói không khí sẽ làm xác chết rữa ra... Tôi bèn phá một bên áo quan cho lỏng ra, nhưng không phải phá cái bên phía thẳng Kha chết tiệt ấy đâu, rồi tôi đập nắp lại. Ước gì tôi hàn kín cái áo quan của hắn lại. Tôi cho tiền tên phu để hể bao giờ tôi nằm xuống đó thì bỏ cái bên áo quan đã phá sẵn kia ra và cũng tháo bỏ một bên áo quan của tôi. Tôi sẽ thừa sẵn một áo quan cùng một cỡ như vậy. Thế là thẳng Kha nếu có ngó sang cũng không thể biết ai với ai nữa.”

Tôi hét lên:

“Ông Hy! Ông làm như thế thật ác đức! Quấy phá đến cả người chết, ông không xấu hổ sao?”

Hắn đáp:

“Bà Diễm ơi, tôi không quấy phá ai hết. Tôi cảm thấy được an ủi dễ chịu. Cũng tốt hơn cho bà vì nó giữ tôi ở yên dưới ba tấc đất, khi tôi nằm đó. Bà bảo tôi quấy phá nàng ư? Không! Chính nàng đã quấy tôi thì có! Quấy không ngừng không ân hận cả ngày lẫn đêm suốt mười tám năm trường... cho đến đêm qua... đêm qua tôi được yên lòng. Tôi mơ thấy mình ngủ giấc cuối cùng bên cạnh người yêu đang an giấc ấy, tim ngừng đập bên tim nàng và má tôi giá lạnh áp vào má nàng...”

“Nhưng nếu xác nàng đã rữa vào lòng đất hoặc tẻ hơn thế nữa thì ông sẽ mơ cái gì?”

“Thì tôi cũng sẽ tan rữa như nàng và như vậy tôi càng sung sướng hơn. Bà tưởng là tôi sợ một sự biến đổi như vậy à? Khi tôi bật nắp áo quan lên là tôi đã chờ đợi như thế. Và lại, nếu hôm qua tôi không thấy được nét mặt bình thân của nàng thì chắc không bao giờ tôi rũ bỏ được cái cảm giác lạ lùng ấy. Cảm giác ấy bắt đầu thật lạ. Bà đã biết khi nàng chết tôi như phát điên. Từ sáng tinh sương này qua tảng sáng khác tôi cầu xin nàng hãy trả lại linh hồn nàng cho tôi. Tôi rất tin ma quỷ hiện hồn. Tôi tin chắc có hồn ma, hồn ma có thật và ở giữa chúng ta. Hôm cất đám nàng, trời mưa tuyết. Buổi chiều tôi ra nghĩa địa. Gió thổi lạnh lẽo như tiết đông. Chung quanh tôi hiu quạnh. Tôi không sợ cái thằng chồn ngu ngốc của nàng lờn vờn đến đó vào giờ ấy. Những người khác thì chẳng ai có việc gì mà phải đến đó. Tôi có một mình và biết rằng chỉ có hai thước đất ngăn cách chúng tôi. Tôi tự nhủ: “Mình phải ôm nàng một lần nữa! Nếu thi hài của nàng lạnh giá mình sẽ cho rằng tại gió đông làm mình rét, nếu nàng bất động thì đó là do nàng ngủ say.”

Tôi lấy một cái xẻng ở kho chứa đồ và bắt đầu ra sức đào. Khi xẻng đụng nắp áo quan, tôi vớt xẻng lấy tay bới. Gỗ chỗ gần đinh ốc bắt đầu nứt ra kêu rảng rặc. Tôi sắp đạt mục đích thì chợt có cảm giác như nghe thấy có ai đứng ở trên, sát mép huyệt, cúi xuống thở dài một tiếng. “Nếu mình nạy được cái nắp này ra” - tôi lẩm bẫm - “thì ước gì họ lấp đất chôn hai đứa mình vào một hố.” Thế là tôi lại ra sức làm việc hăng hơn. Lại một tiếng thở dài nữa ngay sát bên tai. Rồi một làn hơi ấm thổi phà vào cơn gió chờ mưa tuyết lất phất. Ở đây không có một người nào, một sinh vật nào. Tôi biết chắc như thế. Thế mà tôi cảm thấy chắc chắn, cảm thấy rõ ràng - như thể một người nào đang tiến lại gần ta trong bóng tối, mặc dù ta không phân biệt được người đó là ai - sự hiện diện của nàng, của Yên Liên, không phải ở dưới mộ, mà ngay ở trên mặt đất. Một cảm giác nhẹ nhõm và đột ngột lan đi, từ trái tim tôi, toả khắp tứ chi. Tôi lập tức bỏ ngang công việc đang làm vì bỗng nhiên tôi thấy mình được khuây khỏa, được an ủi không lời nào tả xiết. Nàng đang ở bên tôi. Nàng hiện diện trong lúc tôi lấp mộ lại. Nàng theo tôi trên đường trở về nhà.

Bà Diễm, bà có cười tôi thì cứ việc cười. Nhưng lúc bấy giờ tôi tin chắc

rằng khi về nhà tôi sẽ thấy nàng. Tôi chắc chắn nàng ở bên tôi. Và tôi không thể nào không nói chuyện với nàng. Về đến Gió-Hú, tôi vội chạy đến cửa. Cửa đóng. Tôi nhớ ra cái thang khốn nạn, thang Hạnh, và con vợ tôi muốn ngăn không cho tôi vào. Sau khi vào được, tôi còn nhớ là tôi đứng lại đá một cái cho thang Hạnh hết thở rồi chạy lên lầu vào phòng tôi rồi vào phòng Liên. Nôn nóng tôi nhìn quanh. Tôi cảm thấy nàng ở cạnh đâu đây... tuy không thấy nhưng gần như tôi đã trông thấy nàng. Lúc ấy, hẳn là tôi phải toát mồ hôi máu vì lòng khao khát cầu xin được nhìn thấy nàng, dù chỉ trong một thoáng mắt! Vậy mà không được. Nàng đối xử với tôi như thế như vẫn thường đối xử khi nàng còn sống, như một bóng ma! Và từ đó trở đi, khi nhiều khi ít, tôi không ngớt bị hành hạ trong cái trò chơi ấy của nàng, đến độ không sao chịu nổi. Thật là địa ngục! Nó làm căng những sợi giây thần kinh của tôi. Nếu thần kinh tôi không dai như gân bò thì chúng đã nhào ra từ lâu như của thang Tôn rồi. Khi tôi ngồi trong phòng với Hạ, tôi có cảm tưởng nếu đi ra ngoài tôi sẽ gặp nàng. Còn khi tôi dạo chơi ngoài rừng cỏ tôi lại có cảm tưởng sẽ gặp nàng khi trở về nhà. Mới ra khỏi nhà, tôi đã vội quay về ngay: nàng phải luẩn quất đâu đó trong Đình Gió Hú, tôi chắc chắn như vậy! Khi tôi vào ngủ trong phòng nàng, tôi bị đuổi ra. Tôi không thể nằm yên được. Cứ vừa nhắm mắt một cái là nàng hiện ra khi thì ở ngoài cửa sổ khi thì đang đẩy tấm ván lùa của chiếc giường hòm, hoặc thậm chí còn áp đầu trên chiếc gối mà nàng vẫn quen dùng hồi nhỏ. Tôi phải mở ngay mắt ra để nhìn. Cứ thế, mỗi đêm, tôi mở mắt ra nhắm mắt lại hàng trăm lượt, để rồi toàn thất vọng. Thật là cực hình! Tôi thường rên to đến nỗi cái lão Dọi dê tiện ấy tưởng lương tâm tôi bị ma ám. Bây giờ... từ lúc tôi được thấy nàng, lòng tôi bình yên... hơi bình yên một chút... Nhờ tôi bằng một hy vọng ma chơi như thế trong suốt mười tám năm trời quả là một cách giết người quái đản, giết dần giết mòn, không phải giết từng phân một mà từng li một, giết mỏng như sợi tóc.

Hy dừng lại. Hẳn lau trán, trán đẫm mồ hôi dán quyện lấy tóc, rồi trừng mắt nhìn tro hồng trong lò sưởi. Lông mày hẳn không nhíu lại mà nhướng lên gần tới thái dương, làm cho gương mặt bớt hung dữ đi nhưng lại có một thần thái kỳ lạ, tựa hồ như cả tâm trí hẳn đương bị một vấn đề gì thu hút

làm cho căng thẳng và khổ sở. Tôi ngồi im. Tôi không muốn nghe hắn nói. Nghi một chút, hắn lại trầm ngâm nhìn bức ảnh, rồi gỡ khung hình xuống, đặt sát ghế để nhìn rõ hơn. Trong lúc hắn đang mãi ngắm hình, Liên bước vào báo cho hắn biết nàng đã sẵn sàng, chỉ còn đợi con Minh-Nhi đóng yên xong là đi được.

Hy bảo tôi:

“Mai bà gửi cái này sang cho tôi.”

Rồi quay sang Liên, hắn nói:

“Khỏi cần thẳng ngựa. Trời chiều đẹp như thế này... Ở bên Trại khỏi cần ngựa, đi đâu có hai chân là đủ. Thôi đi.”

Cô chủ đáng yêu của tôi nói khê:

“Thôi chào vú Diễm.”

Nàng hôn tôi. Đôi môi nàng buốt giá.

“Nhớ đến thăm em, vú Diễm. Đừng quên nhé.”

Hy nói:

“Bà khỏi cần đến thăm. Nếu có chuyện gì muốn nói, tôi sẽ sang đây. Tôi không thích bà xía mũi vào nhà tôi.”

Hắn ra hiệu bảo nàng đi trước. Liên quay lại nhìn tôi khiến lòng tôi đau như cắt. Từ cửa sổ tôi nhìn theo họ đi về phía cuối vườn. Hy kẹp cánh tay Liên dưới tay mình mặc nàng vùng vằng không chịu. Hắn kéo nàng đi rảo bước trên đường. Rồi bóng họ khuất sau hàng cây.

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết

Chương 30 - 31

Kể từ khi Liên rời khỏi Họa Mi Trang này, tôi có sang bên Gió Hú một lần, nhưng không gặp nàng. Khi tôi hỏi thăm về nàng, Dị - tay vẫn giữ cánh cửa không muốn cho tôi vào - bảo: “Bà Tôn đi vắng. Ông chủ cũng đi vắng.” Dị cho tôi biết một vài điều về nếp sống của mọi người trong gia đình, nếu không thì tôi cũng khó lòng biết ai còn sống, ai đã chết.

Qua lời lẽ của Dị tôi biết Dị không ưa Liên, cho nàng là kiêu kỳ. Khi Liên mới đến Trại, cô tôi có nhờ Dị giúp một vài việc nhưng Hy bảo Dị cứ làm việc của mình, để mặc cô con dâu của hắn tự lo liệu lấy. Dị vốn tính ích kỷ và nông nổi nên nghe lời ngay. Không được săn sóc, Liên tỏ ra bất mãn một cách trẻ con. Nàng không dấu lòng khinh rẻ Dị và xếp Dị về phía kẻ thù không đội trời chung như thế Dị đã phạm một lỗi lớn đối với nàng. Cách đây mới sáu tuần lễ, tức là trước khi ông đến đây mấy hôm, nhân một bữa gặp nhau trên cánh đồng cỏ, tôi có dịp nói chuyện khá lâu với Dị. Chị ta kể tôi nghe như sau:

“Hôm mới bước chân vào Trại Gió Hú, việc làm đầu tiên của bà Tôn là chạy thẳng lên gác, chẳng thèm chào hỏi lão Dị và tôi lấy một câu. Bà ta vào phòng Tôn, đóng cửa lại và ở lì trong đó tới sáng. Rồi trong lúc ông chủ và Hạ đương ngồi ăn sáng bà ấy chạy vào, người run quính lên, hỏi ai có thể mời bác sĩ giúp bà không vì Tôn đau nặng.

Ông chủ Hy tôi đáp:

‘Biết rồi! Nhưng cái mạng của nó không đáng một đồng xu. Tôi cũng không tiêu phí một đồng xu cho nó.’

Bà Tôn nói:

‘Nhưng tôi biết làm sao bây giờ? Không ai giúp tôi thì Tôn chết mất.’

Ông chủ nạt lớn:

‘Cút ngay! Tôi không muốn nghe ai nhắc đến nó nữa! Ở đây không ai hơi đâu bận tâm đến nó. Nếu cô quan tâm thì cô tự săn sóc lấy. Bằng không thì

cứ nhốt nó lại mặc xác nó.’

Bà ta quay ra rầy rà tôi. Tôi đáp là tôi đã khổ về cậu ấy lắm rồi. Mỗi người mỗi việc: việc của bà ta là săn sóc Tôn và ông Hy đã ra lệnh cho tôi để mặc bà ta làm việc ấy.

Họ đã xoay sở với nhau ra sao, tôi chả biết sao mà nói. Tôi chắc cậu quấy quá ghê lắm, cậu rên rĩ suốt ngày đêm. Bà Tôn thì ít được nghỉ ngơi: cứ trông cái vẻ mặt xanh mướt và đôi mắt nặng chịch thì đủ biết. Thỉnh thoảng bà ta vào nhà bếp, ngơ ngơ ngác ngác, có vẻ như muốn cầu xin sự giúp đỡ. Nhưng tôi đâu có dám trái lời ông chủ dặn. Chưa bao giờ tôi dám trái lời ông ấy, bà Diễm ạ! Tôi biết không cho mời ông đốc tờ Kiên là sai, nhưng tôi là cái quái gì mà dám cho ý kiến, mà than vãn để người ta nghe thấy. Tôi chả dại gì mà dính vào chuyện thiên hạ. Có một hai lần sau khi mọi người đi ngủ cả rồi tôi tình cờ mở cửa ra thì thấy bà Tôn ngồi ở đầu cầu thang khóc, tôi quay về phòng ngay. Tôi sợ bị mũi lòng mà lòi cuốn vào chuyện riêng của bà ấy. Thực tình, những lúc đó tôi nghĩ cũng thương bà ta nhưng dại gì để mất chỗ làm, nói thế chắc bà hiểu.

Rồi một đêm bà Tôn chạy xộc vào phòng tôi, nói làm tôi hoảng hồn:

‘Chị đi báo ngay cho ông Hy biết con trai ông ấy sắp chết... lần này thì chắc chắn. Chị dậy báo tin ngay đi...’

Nói xong bà ta biến mất. Tôi nằm nghe ngóng đến mười lăm phút, người cứ sợ run lên. Nhưng chẳng thấy một tiếng động nào cả, suốt nhà im lặng như tờ.

Tôi nghĩ bụng: Chắc bà ấy lắm. Tôn hết cơn đau rồi. Chẳng cần mất công làm rộn mọi người. Tôi đang thiu thiu ngủ lại thì một tiếng chuông giật mạnh làm tôi tỉnh giấc... cái chuông duy nhất trong nhà dành riêng cho Tôn dùng khi khẩn cấp. Ông chủ gọi tôi, bảo lên coi xem có chuyện gì và bảo chúng nó biết là ông không muốn tiếng ồn ấy được lặp lại.

Tôi báo cho ông Hy biết việc Liên nhờ tôi báo tin. Ông chửi thề. Mấy phút sau ông cầm cây đèn nển đi lên phòng họ. Tôi theo sau.

Bà Tôn ngồi cạnh giường, tay khoanh trên đầu gối. Ông chủ tiến vào đưa ngọn nển soi mặt Tôn bắt mạch rồi quay sang bà hỏi:

‘Sao? Cô thấy sao?’

Không có tiếng trả lời. Ông nhắc lại:

‘Cô cảm thấy sao, Liên!’

Bà Tôn nói:

‘Tôn chết rồi. Tôi được tự do. Lẽ ra tôi phải cảm thấy dễ chịu...nhưng (Liên nói tiếp với vẻ chua chát) ông đã bỏ tôi một mình chống chọi với cái chết lâu quá nên tôi chỉ thấy những chết là chết. Tôi cảm thấy mình như người chết rồi!’

Nom bà ta cũng có vẻ như chết rồi thật! Tôi rót cho bà ít rượu. Hạ và Dị, nghe tiếng chuông và tiếng chân nhộn nhịp cũng đều thức giấc và sau khi nghe chuyện đối đáp trong phòng cũng kéo nhau vào. Thăng bé chết, Dị không có vẻ buồn, vui là khác, tôi đoán thế. Hạ thì hơi bối rối một chút, tuy nhiên hẳn mãi giương mắt nhìn Liên hơn là nghĩ tới Tôn. Ông chủ bảo Hạ về phòng ngủ, không ai cần đến hẳn. Rồi ông bảo lão Dị đem xác Tôn qua phòng lão, đuổi tôi ra, thế là chỉ còn bà Tôn một mình trong phòng.

Sáng hôm sau, ông chủ sai tôi kêu bà ấy xuống ăn sáng... Mợ đã cởi quần áo, có vẻ như sắp đi ngủ và nói là bà ta đang ốm. Tôi không ngạc nhiên, xuống nói lại cho ông Hy biết thì ông ấy bảo:

‘Thôi. Mặc nó cho đến khi đưa đám xong. Thịnh thoảng chị lên mang cho nó những thức cần dùng. Khi nào thấy nó kha khá nhớ cho tôi biết.’

Theo lời Dị nói thì Liên ở lỳ trên lầu đến hai tuần lễ. Mỗi ngày Dị lên thăm nàng hai lần. Dị tỏ ra thân thiện với nàng hơn, nhưng ý muốn làm thân của Dị đều bị nàng khước từ một cách cao ngạo.

Một lần Hy lên lầu, đưa nàng xem bản chúc thư của Tôn. Nó di tặng cho cha nó tất cả những gì nó có, kể cả những bất động sản của Liên. Thăng bé đáng thương đã bị đe dọa hoặc bị dỗ dành làm chuyện đó trong thời gian Liên vắng mặt một tuần khi bác nó chết. Còn về đất đai, vì Tôn còn là vị thành niên nên không được quyền xử dụng. Nhưng ông Hy đã đòi giữ các phần đất ấy theo quyền thừa hưởng của vợ ông cũng như của chính ông một cách hợp pháp, tôi chắc thế. Dầu sao, Liên vì không bè bạn không tiền bạc nên không thể tranh giành tài sản với hẳn được.

Dị kể rằng:

“Ngoại trừ có một lần ấy, còn ngoài tôi ra không một ai tới cửa phòng bà ta

bao giờ... cũng chẳng ai hỏi han gì bà. Lần đầu tiên bà ấy xuống nhà là một buổi trưa chủ nhật.

Khi tôi mang bữa trưa lên thì bà Tôn kêu lạnh không chịu nổi. Tôi báo cho bà ấy biết là ông chủ đang sửa soạn sang bên Họa Mi Trang, còn Hạ và tôi thì đâu có cấm bà ấy xuống nhà dưới. Vừa nghe tiếng vó ngựa của ông chủ là bà ta xuống ngay, mặc toàn đồ đen, tóc chải vén mang tai vuốt ra sau gáy nom rất giản dị vì bà ấy không biết cách chải bông.

Ngày chủ nhật Dị và tôi thường đi lễ. Dị đã đi trước nhưng hôm ấy tôi nghĩ tốt hơn nên ở nhà. Hạ tuy nhút nhát thật nhưng hẳn không phải là mẫu người lịch sự, cần phải có người lớn trông chừng.

Tôi bảo hẳn biết là cô em họ có lẽ sắp xuống nhà dưới, bà ấy rất coi trọng ngày của Chúa vậy hẳn không nên rờ tới súng đạn trước mặt bà ta. Nghe thấy thế, hẳn đỏ mặt lên, đưa mắt nhìn lại bàn tay và quần áo mình. Dầu nhót và thuốc súng được chùi sạch trong giây phút. Tôi thấy hẳn có ý đánh bạn với bà Liên và xem điệu bộ, tôi đoán hẳn định ăn mặc cho ra vẻ một chút. Tôi vừa phì cười - có ông chủ ở nhà tôi đâu dám cười thế - vừa bảo tôi sẵn sàng giúp hẳn một tay, nếu hẳn muốn. Tôi bông đùa giễu hẳn vì thấy hẳn quỳnh quáng quá. Không ngờ hẳn xa xăm nét mặt lại và lăm bằm chửi thề.”

Dị thấy tôi không thích cái lối bông đùa của chị ta, mới nói:

“Bà Diễm ạ, chắc có lẽ bà coi cô chủ quá cao sang đối với Hạ. Có thể bà có lý. Nhưng thú thực là tôi lại muốn hạ bớt cái thói kiêu căng của bà ta xuống một bậc. Thử hỏi tất cả những cái học vấn và vẻ thanh nhã của bà ta phỏng giúp được gì cho bà ấy? Bây giờ bà ấy cũng nghèo như bà và tôi, nghèo hơn là đẳng khác, tôi dám cá như vậy. Bà còn để dành dụm được, còn tôi cũng bỏ ống từng xu nhỏ...”

Hạ để cho Dị giúp ăn mặc cho tề chỉnh. Chị ta lại tặng bốc anh chàng khiến anh chàng khoái. Khi Liên tới - theo lời Dị kể - chàng quên gần hết những lời chửi bới nàng hôm trước và cố làm đẹp lòng nàng.

Dị nói, “Bà ta đi vào, mặt lạnh như tiền và cao ngạo như bà chúa. Tôi đứng dậy nhường ghế cho bà ấy ngồi. Nhưng bà không thèm để ý đến phép lịch sự của tôi, vênh mặt lên quay nhìn chỗ khác. Hạ cũng đứng dậy, mời bà ấy

đến chiếc ghế dài ngồi gần lò sưởi vì hần tin là bà ta đương rét cóng.

Bà ấy gần từng tiếng đáp lại một cách mỉa mai:

‘Tôi đã rét cóng từ hơn một tháng trời rồi.’

Rồi bà ta tự nhắc một chiếc ghế ngồi cách xa hai đứa chúng tôi. Ngồi một lúc cho ấm rồi bà đưa mắt nhìn xung quanh và thấy mấy quyển sách trên tủ chén. Thế là bà ta đứng ngay dậy kiễng chân lên lấy nhưng không với tới vì cao quá. Thằng anh họ ngồi nhìn bà loay hoay một hồi mới thu hết can đảm đứng lên lấy giúp. Bà ta túm vạt áo mình lên hứng, hần vớ được cuốn nào lại bỏ vào đấy.

Đó là bước đầu có lợi lớn cho thằng nhỏ... Tuy bà Liên không nói cảm ơn, nhưng Hạ thấy sung sướng được bà nhận sự giúp đỡ của mình và hần còn dạn dĩ đứng sau lưng bà trong lúc bà đọc sách. Hần cúi xuống chỉ trỏ mấy chỗ vẽ hần thấy khoái trong mấy bức tranh. Bà ấy giật trang sách không để ngón tay của hần chạm vào. Hần không tỏ vẻ khó chịu, chỉ khẽ lùì người một chút và ngó bà ta thay vì ngó sách. Trong lúc bà mãi đọc hần cứ ngắm mãi những lọn tóc dày và xoăn của bà ta, rồi như một đứa con nít nhìn mãi vào ngọn lửa và bị thôi miên, hần bắt đầu rờ rẫm trong vô thức. Hần đưa bàn tay vuốt ve lọn tóc một cách nhẹ nhàng như vuốt ve một con chim. Bà ta bỗng giật mình quay phắt lại, hoảng hốt như thể vừa bị hần đâm một nhát dao vào cổ.

‘Cút ngay! Sao dám đụng vào tôi? Đứng đực mặt ra đấy à? (Bà ta la lên, giọng khinh bỉ). Anh làm tôi khó chịu. Nếu anh còn tới gần tôi, tôi sẽ bỏ ngay lên gác!’

Hạ, dáng điệu ngờ nghệch, lùì lại. Hần ngồi xuống ghế, nín khe; còn bà ta thì tiếp tục lật các trang sách đến nửa giờ đồng hồ nữa. Sau cùng, Hạ bước lại phía tôi, nói khẽ:

‘Chị nói cô ấy đọc to lên cho tụi mình nghe đi, chị Dị. Ngồi không tôi chán lắm... tôi thích... thích nghe cô ấy đọc. Nhưng chị đừng nói là tôi thích nhé. Chị làm như chị thích ấy...’

Tôi nói ngay:

‘Thưa mẹ, cậu Hạ muốn xin mẹ đọc chuyện cho chúng tôi nghe. Cậu ấy sẽ... sẽ cảm ơn mẹ lắm.’

Bà ta cau mày, ngược lên nói:

‘Anh Hạ, và tất cả mấy người ở đây, xin mấy người nhớ rằng tôi không ưa mấy người săn sóc tôi. Mấy người chỉ giả nhân giả nghĩa thôi. Tôi khinh mấy người. Tôi không muốn nói chuyện với mấy người. Trong khi tôi hy sinh cả một đời để đổi lấy một lời âu yếm của một người trong bọn các người thì tất cả các người đều xa lánh tôi. Nhưng tôi chả phàn nàn với các người làm gì! Tôi chỉ vì lạnh cóng nên mới phải ra khỏi phòng. Tôi không xuống đây để làm trò giải trí cũng không phải để bầu bạn với mấy người.’

Hạ mở miệng nói:

‘Tôi làm gì cơ chứ? Sao lại mắng tôi?’

‘Ừ! Anh là một ngoại lệ. Anh có ân cần với tôi cũng bằng thừa. Tôi đâu cần!’

Hạ đáp:

‘Đã nhiều lần tôi tình nguyện... tôi xin... xin ông Hy để tôi được thức thay cô...’

‘Im đi! Nếu không im tôi ra khỏi phòng này ngay. Tôi đi đâu không cần biết miễn là đi khuất mắt để khỏi phải nghe cái giọng khó chịu của anh.’

Hạ lau nhàu nguyên rửa ma quỷ bắt bà ta đi. Rồi hấn đứng lên, bất kể ngày của Chúa kiêng sát sinh, hấn nhấc cây súng ở trên tường xuống. Bà Liên định rút lui vào phòng riêng và nằm lỳ trong đó, nhưng khốn nỗi trời bắt đầu đổ mưa tuyết lạnh giá khiến bà ta dù kiêu ngạo cũng đành phải ở với bọn tôi ngày một lâu hơn.

Để bà ta khỏi khinh rẻ tôi, tôi luôn luôn tỏ ra cứng cỏi không thua bà ta. Chả ai ở bên đó thương bà, với lại, bà ta cũng chả đáng được ai thương. Hễ ai nói động một tiếng là bà ta quạu cọ chả nể nang ai. Bà ta chửi cả ông chủ, dám thách ông chủ đánh bà. Càng bị đánh đau bà ta càng nanh nỏ.”

Thoạt đầu, nghe Dị kể, tôi đã tính bỏ việc, kiếm một ngôi nhà nhỏ và tìm cách đưa Liên về ở với tôi. Nhưng nếu Hy cho phép tôi làm thế thì có khác nào hấn gây dựng cho Hạ ở một căn nhà riêng. Bây giờ tôi thấy chỉ có một cách giải quyết là đưa nàng sang ngang, một dự tính mà tôi không đủ khả năng để thực hiện.

*

Câu chuyện của bác Diễm kể đến đây là kết thúc.

Trái với lời bác sĩ, tôi lại sức rất nhanh. Tuy mới trung tuần tháng giêng tôi đã có ý định một hai ngày nữa cưỡi ngựa đến Gió Hú báo cho chủ nhà biết tôi sắp về Luân Đôn ở sáu tháng tới và nếu tiện, sau tháng mười, ông ta có thể tìm một khách thuê khác. Không có gì bắt buộc tôi phải ở đây thêm một mùa đông nữa.

Chương XXXI

Hôm qua trời trong, êm và lạnh, theo đúng ý định tôi đến Đình Gió Hú. Bà Diễm yêu cầu tôi đem một bức thư cho cô chủ của bác. Tôi không từ chối.

Cửa trước bỏ ngõ nhưng cây chắn ngang thì khóa lại cẩn thận. Tôi gọi cửa và ra hiệu cho Hạ - lúc ấy đang làm vườn - kéo cây chắn lên. Tôi thúc ngựa vào. Hạ quả là một anh chàng nhà quê đẹp trai hiếm thấy. Lần này tôi ngắm Hạ thật kỹ. Gã dường như đã cố làm cho mình nom tươm tất hơn.

Tôi hỏi ông Hy có nhà không? Anh chàng đáp không, nhưng tới bữa ăn ông ấy sẽ về. Lúc ấy là mười một giờ, tôi ngờ ý muốn ngồi đợi trong nhà. Nghe thế anh ta liền quăng ngay đồ làm vườn xuống đi theo tôi với vẻ mặt như một con chó giữ nhà hơn là có ý thay mặt chủ nhân đi vắng.

Chúng tôi cùng vào. Liên đương bận làm rau. Nàng có vẻ buồn và ít linh hoạt hơn lần trước tôi gặp. Nàng chỉ hơi ngược mắt nhìn tôi rồi lại tiếp tục công việc, vẫn bất chấp phép lịch sự như lần trước không chào hỏi cũng không có lấy một cử chỉ nào đáp lễ.

Tôi nghĩ bụng: “Nàng không có vẻ dễ thương như ý bà Diễm muốn ngỏ cho mình biết. Đẹp thì có đẹp, đó là cái chắc, nhưng nàng không phải thiên thần.”

Chàng Hạ nói xẵng bảo nàng đem rau vào bếp. “Anh đi mà dọn lấy!” nàng nói. Vừa làm xong là nàng đẩy mọi thứ về phía Hạ, ra ngồi trên chiếc ghế đầu bên cửa sổ. Nàng lấy ra những mẫu củ cải thừa đựng trong vạt áo đem cắt thành hình những con chim. Giả vờ như để ngắm cảnh vườn, tôi lại gần nàng và lén bỏ bức thư của bà Diễm vào lòng cô ta không để Hạ trông thấy.

Tưởng làm thế là khôn khéo lắm nào ngờ cô ta hất bức thư ra lớn tiếng hỏi: “Cái gì thế này?”

Tôi chán quá vì nàng đã vô ý không biết tôi làm thế là để giúp nàng, lại còn oang oang lên hết cả kín đáo. Tôi lại sợ người ta nghi chính tôi là tác giả bức thư đó nên vội nói:

“Một bức thư của người quen cũ của cô, làm quản gia ở Họa Mi Trang.”

Nghe nói vậy, nàng nhặt mảnh giấy lên, nhưng Hạ đã nhanh tay hơn. Anh ta nhặt ngay lấy bỏ túi và nói phải đưa cho ông Hy coi trước. Thế là Liên chẳng nói chẳng rằng xoay lưng về phía chúng tôi, lén rút khăn tay lên chặm mắt. Còn gã anh họ nàng sau một hồi chống trả với lương tâm bèn rút bức thư trong túi ra quẳng xuống đất bên cạnh nàng một cách hậm hực. Liên vội vồ lấy thư đọc ngấu nghiến. Sau đó nàng hỏi thăm tôi vài câu về người nọ người kia bên Họa Mi Trang. Nhìn ra rặng đồi phía xa nàng nói lẩm bẩm:

“Ước gì mình được cưới con Minh Nhi phóng xuống sườn đồi kia! Ước gì mình được trèo lên ngọn đồi kia! Ôi! Tôi mệt mỏi... Tôi chán ngán vô cùng...”

Nàng ngả đầu vào thành cửa sổ, nửa như ngáp nửa như thở dài, đắm mình trong nỗi buồn xa vắng như không còn thiết đến chuyện gì ở xung quanh.

Sau một lúc ngời im, tôi lên tiếng:

“Thưa bà Tôn, thưa cô, chắc cô không thể nào ngờ là tôi đã quen biết cô. Biết một cách hết sức thân thiết đến nỗi tôi lấy làm lạ vì sao cô lại không nói với tôi vài câu. Bà Diễm đã nói với tôi rất nhiều về cô và ca tụng cô hết lời. Bà ấy sẽ thất vọng ghê lắm nếu tôi về không đem một chút tin tức hay thư từ gì của cô, mà chỉ nói là cô đã nhận thư mà chả nói một câu nào.”

Nàng có vẻ ngỡ ngàng nghe tôi nói như vậy. Nàng hỏi:

“Vú Diễm có thích ông không?”

Tôi đáp ngay:

“Có... có chứ.”

“Nhờ ông nói lại là tôi rất muốn trả lời thư của bà ấy nhưng tôi chả có tí giấy bút nào để viết cả, thậm chí không có lấy một quyển sách để tôi có thể xé ra một tờ để viết.

Tôi kêu lên:

“Không có lấy một quyển sách? Nếu cô không cho tôi là quá tò mò, thử hỏi làm sao mà cô có thể sống được ở đây mà không có sách đọc? Như tôi đây này tuy ở Họa Mi Trang có cả một tủ sách lớn thế mà tôi còn vẫn thấy buồn. Nếu lấy hết sách đi chắc là tôi buồn chết đi được.”

“Có sách thì tôi đọc không ngừng. Nhưng ông Hy không bao giờ đọc sách. Vì vậy đầu óc của ông ta chỉ nghĩ đến việc tiêu hủy sách. Từ nhiều tuần nay rồi tôi không nhìn thấy một cuốn sách nào. Chỉ có một lần tôi lục đống sách thân học của Dị. Lão ta bực lắm. Và một lần nữa, Hạ này, tôi tóm được một mớ anh dấu trong phòng... mấy cuốn sách tiếng La Tinh và Hy Lạp, một số truyện và thơ - tất cả đều là sách quý của tôi - tôi đem từ Họa Mi Trang qua, và anh đã vơ vét chỉ để thỏa cái tính thích ăn trộm của anh. Chúng có giúp ích gì được cho anh đâu? Hay là anh đã dấu đi cho bố tức: mình không đọc được thì cũng không thèm cho người khác đọc! Mà chưa biết chừng cũng vì đổ kỹ mà anh đã xúi ông Hy lấy hết kho sách quý của tôi. Có phải thế không? Nhưng tôi đổ mấy người chiếm được kho sách của tôi! Nó đã nằm ở trong đầu tôi, nó đã in vào óc tôi!”

Bị lật tẩy, anh chàng Hạ ngượng nghịu, mặt đỏ như gấc, lấp bắp chối bay chối biến. Tôi tìm cách nói gỡ cho gã:

“Cậu Hạ đây muốn học hỏi cho rộng thêm kiến thức. Không phải vì cậu ấy đổ kỹ đâu mà chỉ vì muốn ganh đua kiến thức với cô đấy.”

Liên đáp:

“Và trong lúc chờ đợi, anh ấy muốn tôi trở thành một đứa ngu si! Vâng, tôi có nghe anh chàng cố đánh vần và đọc một mình. Anh ta đọc trật lất nghe buồn cười lắm. Này, anh thử đọc lại đoạn hôm qua xem... thật kỳ cục... Tôi thấy anh giở tự điển tra nghĩa chữ khó rồi chửi thề vì không đọc được lời giải thích trong tự điển...”

Hiển nhiên là anh chàng đau lòng thấy mình bị chê là dốt. Lại càng đau hơn nữa bị chế nhạo vì cái tội muốn gột rửa cái dốt của mình. Tôi chia sẻ với anh ta nỗi đau đó và chợt nhớ lại câu chuyện bác Diễn kể về lần đầu tiên anh ta cố gắng vượt ra khỏi cảnh ngu tối mà anh bị giam hãm từ khi còn nhỏ. Tôi nói:

“Nhưng, thưa cô, chúng ta ai ai cũng phải chập chững bước đầu. Ai ai cũng phải xây chân, phải ngã xiêu ngã vượn ở ngưỡng cửa. Nếu các thầy giáo cô giáo thay vì nâng đỡ lại khinh miệt chúng ta, thì chắc chắn chúng ta sẽ còn xây ngã không biết bao nhiêu lần nữa.”

“Ô! Tôi đâu có muốn cản trở anh ấy học hỏi. Nhưng anh ấy không có quyền chiếm hữu sách vở của tôi làm của riêng rồi đem ra đọc một cách sai lạc và lỗ bịch. Những sách đó chứa đựng nhiều kỷ niệm nên đối với tôi rất là thiêng liêng. Tôi rất bức mình thấy chúng bị ô uế trong lỗ miệng anh ta! Hơn nữa anh chàng lại cứ nhè đúng những bài tôi thích nhất để đọc đi đọc lại, y như thể hẳn có dụng tâm chọc tức tôi vậy!”

Trong một lúc lâu, Hạ yên lặng, ngực phập phồng. Chàng ta bị si nhục nặng và tức giận cực điểm, lòng xúc động mạnh khó lòng có thể dẹp xuống dễ dàng. Tôi đứng lên, lại bức cửa ngắm phong cảnh với nhã ý tránh cho anh chàng khỏi bị bối rối. Hẳn cũng đứng lên theo, ra khỏi phòng, nhưng rồi quay lại ngay, tay ôm đến nửa tá sách. Hẳn vụt lên đùi Liên, nói:

“Đây. Giữ lấy! Từ nay tôi không bao giờ muốn nghe đến, đọc đến hay nghĩ đến sách vở nữa!”

Cô ả đáp:

“Bây giờ thì tôi không thềm nữa! Tôi ghét những quyển sách này vì anh đã làm nhơ bẩn rồi.”

Nàng mở một cuốn. Cứ trông cũng biết cuốn sách ấy thường được lật mở từng trang. Nàng đọc một đoạn, giọng ê a như người mới tập đọc. Rồi cô ả cười rộ lên, quăng sách đi và nói tiếp, giọng khiêu khích: “Nghe đây nữa!”

Rồi cũng vẫn cái giọng ê a ấy cô ả ngâm một bài ca cổ.

Lòng tự ái không cho phép Hạ chịu đựng hơn nữa. Tôi nghe thấy - mà không hoàn toàn phản đối - một tiếng tát bộp vào cái miệng hỗn xược của cô ả. Cô gái quái ác ấy đã xúc phạm nặng nề người anh họ kém học thức nhưng dễ xúc cảm kia và cách tranh luận bằng tay chân là cách duy nhất mà anh ta có thể dùng để làm câm miệng con người gây sự.

Hạ vợ mảy cuốn sách quăng vào lửa. Tôi đọc được trên nét mặt Hạ nỗi đau khổ vô bờ mà hẳn phải hy sinh cho mỗi hờn uất của mình... Tôi hình dung trong lúc những cuốn sách ấy cháy rụi anh ta nhớ lại niềm vui chúng đã

mang đến, cái thú vị mỗi lúc một tăng lên mà hẳn tiên liệu sẽ được hưởng, cái cố gắng dù mài học hỏi một cách giấu diếm... Từ trước đến nay hẳn vẫn an phận với công việc cực nhọc hàng ngày với những thú vui thô lỗ của một gã nông dân. Cho tới khi Liên xuất hiện trên con đường đời của mình. Từ cái nhục nhã bị nàng khinh miệt, từ niềm hy vọng được nàng tán thưởng, chàng ta đã nảy ra ý tưởng cầu tiến và những khát vọng cao xa hơn. Nhưng thay vì được khen ngợi khuyến khích, hẳn chỉ nhận được sự khinh thị, thành thử tất cả cố gắng cầu tiến của hẳn chỉ đem đến những kết quả hoàn toàn trái ngược.

“Phải, cái đồ vũ phu như anh thì chỉ học được trong sách mỗi cái cách đó thôi!”

Liên la lên, liếm chỗ môi bị vạ, nhìn đống sách cháy bằng đôi mắt phẫn nộ.

Hạ cái kính đáp:

“Cô nên cầm ngay mồm đi.”

Hẳn tức quá, không nói thêm được câu nào, vù vù đi ra cửa. Tôi tránh lối cho hẳn đi qua. Nhưng khi hẳn sắp bước qua ngưỡng cửa thì đùng ông Hy ở dưới thềm bước lên. Ông ta đặt tay lên vai hẳn, hỏi:

“Kìa, có chuyện gì thế?”

“Không có gì hết.”

Và anh chàng lĩnh ra một chỗ vắng để nuốt hận tiêu sầu. Hy nhìn theo, thờ dài. Không biết có tôi đứng đằng sau, ông ta lẩm bẩm:

“Kể cũng lạ thật. Mình lại tự làm hỏng kế hoạch của mình. Nhưng khi mình cố tình tìm xem trên khuôn mặt nó có nét gì giống cha nó không, thì mình chỉ thấy nó giống nàng, mỗi ngày một giống hơn! Quý thiệt, sao giống thế? Thấy nó là mình không chịu nổi!”

Ông Hy cúi gằm xuống bước vào nhà, mặt lộ vẻ bồn chồn lo âu mà trước kia tôi không hề nom thấy. Người ông trông cũng có vẻ gầy đi.

Cô nàng dâu nhìn qua cửa sổ thấy ông ta vội lánh ngay vào bếp, thành thử trong phòng chỉ còn mình tôi. Đáp lời tôi chào hỏi, ông ta nói:

“Thấy ông ra khỏi nhà được tôi cũng mừng, ông Lộc ạ. Một phần cũng do lòng ích kỷ. Tôi không dễ dàng tìm được người thay thế ông ở cái nơi khi ho cò gáy này. Đã nhiều lần tôi tự hỏi không biết cái gì đã dẫn ông tới đây.”

“Thưa ông, có lẽ cái bản tính bất thường nó xúi tôi đến đây, và lại cũng lại chính cái tính đó nó xúi tôi đi. Tuần tới tôi đi Luân Đôn rồi. Tôi đến để báo ông biết tôi không có ý định ở Họa Mi Trang quá mười hai tháng như tôi đã thuê. Tôi chắc là mình sẽ không còn ở đây nữa.”

“Ồ! Thực vậy sao? Chắc ông đã chán bị đầy xa nơi đô hội chứ gì? Nhưng nếu ông đến để xin trừ bớt tiền nhà những tháng ông không ở thì ông đã phí công rồi đấy. Không bao giờ tôi lại bỏ qua, không bắt người có nợ phải trả tôi sòng phẳng, bất kể người ấy là ai.”

Tôi bất bình, lớn tiếng đáp:

“Tôi đến đây không phải để xin bớt tiền như ông tưởng. Nếu ông muốn, tôi xin thanh toán ngay.”

Nói rồi, tôi rút ví tiền trong túi ra. Hy lạnh lùng đáp:

“Không, không. Ông đặt cọc nhiều mà, đủ để bảo đảm số nợ của ông nếu ông không trở lại.... Tôi không gấp đâu... Mời ông ngồi và dùng cơm với chúng tôi... một vị khách mà chủ nhà biết chắc sẽ không trở lại thường được tiếp đãi nồng hậu... Liên! Dọn bàn đi! Đi đâu rồi?”

Liên ra dọn bàn. Hy khẽ bảo riêng nàng:

“Cô ăn cơm trong bếp với Dị và ở luôn trong đó cho đến khi khách đi khỏi, nghe không?”

Nàng làm đúng y lời Hy. Ngồi một bên là ông Hy dửng dưng và lầm lỳ, một bên là Hạ, cảm như ngậm hột thị, tôi ăn không lấy gì làm ngon và cáo từ về sớm. Tôi định đi ra bằng ngõ sau để được nhìn Liên lần chót và để chọc tức lão Dị chơi, nhưng Hạ được lệnh giắt ngựa của tôi ra và chủ nhà thì đích thân tiễn tôi ra tận cửa nên tôi không thực hiện được ý định.

Vừa cưỡi ngựa xuống dốc tôi vừa nghĩ bụng: “Trời! Trong cái nhà này sao người ta lại sống cuộc đời buồn nào đến thế... Giả dụ - như bà vú của nàng mong ước - Liên và mình có duyên với nhau và hai người lấy nhau về chung sống nơi đô hội nhộn nhịp thì đó thực là một chuyện tình thơ mộng còn đẹp hơn cả chuyện thần tiên!”

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết

Chương 32 - 33

Năm 1802 - Vào tháng chín, một người bạn mời tôi đi thăm đồn điền của anh ta ở miền bắc. Tôi không ngờ chỗ tôi đến chỉ cách Diên-Mễ-Tôn khoảng hơn hai chục cây số.

Tại một quán ăn bên đường người phu ngựa đang xách thùng nước cho ngựa tôi uống thì một chiếc xe chở lúa mới gặt đi qua. Anh ta nói:

“Xe này phải đến từ Diên Mễ Tôn. Ở đấy bao giờ cũng gặt hái chậm hơn nơi khác ba tuần.”

Tôi buột miệng:

“Diên Mễ Tôn?”

Thời gian tôi ở chốn đó chỉ lơ mờ trong kỷ niệm như trong một giấc chiêm bao. Tôi kêu lên:

“A! Tôi biết Diên Mễ Tôn! Từ đây đến đó bao xa?”

Anh phu ngựa đáp:

“Hai mươi bốn cây. Phải đi qua ngọn đồi kia và đường đi xấu lắm.”

Tôi đột nhiên muốn đến thăm Họa Mi Trang. Lúc đó mới xế trưa, tôi nghĩ tội gì mình phải ở nhà trọ trong khi mình có thể nghỉ đêm ở nhà mình ^[1]. Và lại tôi có thể dễ dàng bỏ ra một ngày để thanh toán công chuyện với ông chủ nhà, có phải đỡ mất công đi đi về về không? Nghĩ ngợi một lát tôi bảo anh người hầu của tôi đi hỏi thăm đường tới làng. Ba tiếng đồng hồ sau ngồi mệt trên lưng ngựa chúng tôi tới Diên Mễ Tôn.

Tôi để anh người hầu ở trong làng, một mình tôi đi ngựa xuống thung lũng. Ngôi nhà thờ xám trông xám màu hơn và khu nghĩa trang hiu quạnh nay càng quạnh hiu. Một đàn cừ từ ngoài đồng kéo tới gặm cỏ trên các ngôi mộ. Trời êm ả nhưng lại nóng quá sức, nhất là đối với khách đi đường xa, nhưng cái nóng không ngăn được tôi thưởng thức phong cảnh tuyệt đẹp trên núi cao và dưới thung lũng thấp kia. Nếu nhằm tháng tám chắc tôi dám

ở lại nơi cô quạnh này cả tháng cũng nên. Mùa đông ở đây quả là thê lương nhưng mùa hạ thì lại đẹp tuyệt vời với những thung lũng hẹp nằm gọn giữa bốn bề đồi núi và những gò đá dốc đứng, sắc nét.

Tôi tới Họa Mi Trang trước khi trời tối. Tôi gõ cửa. Bên trong im lìm. Nhìn lên mái bếp có một làn khói xanh bay tỏa tôi đoán là mọi người ở cả phía sau nhà nên không nghe tiếng tôi gọi. Tôi vào sân. Một con bé chừng chín mười tuổi đang ngồi đan dưới cửa và một cụ già đứng tựa bực tam cấp mơ màng hút thuốc.

Tôi hỏi:

“Bà Diễm có nhà không?”

“Bà Diễm à? Không. Bà ta không ở đây nữa, ở trên kia, trên Đỉnh Gió Hú ấy.”

“VẬY bà là người trông coi nhà?”

“Vâng, phải.”

“Tôi là Lộc, chủ nhà đây. Tôi muốn ở đây đêm nay. Có phòng cho tôi ngủ không?”

“Trời, ông chủ - cụ ngạc nhiên kêu lên - ông tới bất ngờ quá! Sao ông không báo trước? Chẳng có một chỗ nào khô ráo đáng để cho ông ở được trong cái nhà này. Không có chỗ nào cả.”

Mụ vớt tẩu thuốc xuống, hối hả đi vào, con nhỏ theo sau. Tôi cũng vào và nhận thấy ngay là mụ ta nói đúng. Thấy việc tôi đến đột ngột làm mụ ta quỳnh cả lên, tôi vội trấn an, bảo mụ cứ từ từ mà làm việc. Tôi nói tôi đi dạo quanh nhà, mụ liệu dọn dẹp một góc phòng khách làm nơi ăn và một góc phòng ngủ làm chỗ ngủ. Khi cần quét dọn, lau chùi: tôi chỉ cần lửa ấm và chăn nệm khô ráo. Mụ có vẻ sốt sắng, nhưng mụ lại dùng chổi bởi vì sắt trong lò sưởi thay vì dùng que cời than và các đồ dùng khác mụ cũng xử dụng lung tung như thế. Tôi bỏ đi, để mặc mụ dọn dẹp hầu kíp có chỗ ngủ khi tôi trở về.

Trại Gió Hú mới thực là mục đích chuyến đi này của tôi. Đã đi ra khỏi sân rồi, nghĩ thế nào, tôi quay về hỏi mụ già:

“Ở Gió Hú mọi chuyện vẫn bình thường chứ?”

“Dạ, dạ. Theo tôi biết thì vẫn bình thường.”

Mụ vừa đáp vừa bưng một chảo tro nóng chạy biến đi. Tôi định hỏi vì sao bà Diễm lại không ở Họa Mi Trang nữa nhưng thấy mụ ta vội vội vàng vàng như thế nên tôi lại thôi và quay ra cửa đi luôn. Tôi đi thong thả. Khi tôi ra khỏi vườn trại đi trên con đường đá dẫn đến nhà ông Hy thì ánh mặt trời lặn phía sau lưng lịm dần đi và ánh trăng lên mờ dịu phía trước mỗi lúc một sáng tỏ hơn.

Trước khi tầm mắt tôi có thể trông thấy tòa nhà Gió Hú thì ánh sáng ban ngày chỉ còn rơi rớt một dải sáng lơ mờ màu hổ phách chạy dài ở phía tây. Tuy nhiên nhờ ánh trăng tỏ tôi vẫn thấy rõ từng viên sỏi từng ngọn cỏ trên đường.

Chẳng cần phải trèo qua cổng hay gõ cửa... lần này tôi chỉ khễ đẩy là mở ra được. Có tiến bộ rồi đấy! Tôi nghĩ thầm. Mũi tôi lại phát hiện thêm một tiến bộ nữa: trong đám cây ăn trái trồng trong vườn nhà một mùi hoa đình hương thoang thoang bay trong không khí.

Cửa ra vào và cửa sổ đều mở. Tuy nhiên, theo thói thường trong một khu vực có sẵn than, lửa trong lò sưởi lúc nào cũng vẫn cháy đỏ rực. Cảnh an lạc khiến người ta quên cả hơi lửa nóng. Và lại phòng ở Gió-Hú rộng lắm nên người trong nhà có thừa chỗ để ngồi xa hơi nóng lò sưởi. Những người trong nhà lúc ấy tụ tập gần một chiếc cửa sổ. Chưa bước vào nhà mà tôi đã trông thấy và nghe thấy họ chuyện trò. Tôi chần chừ đứng đó và bỗng nảy ra ý tưởng tò mò không vào ngay để coi xem họ làm gì và nói gì với nhau.

Một giọng ngọt và trong như tiếng chuông cất lên:

“Trái lại! Đây là lần như ba em nhắc lại đấy nhớ, anh dốt như bò! Em không nhắc lại nữa đâu... cố mà nhớ lấy, nếu không em giựt tóc cho mà coi!”

Một giọng khác, trầm và dịu, đáp:

“Trái lại, đúng chưa? Thôi bây giờ hôn anh đi, anh nhớ đúng mà!”

“Không. Đọc tất cả lại cho thật đúng cái đã. Không sai một chữ nào mới được!”

Gã đàn ông bắt đầu đọc. Đó là một thanh niên ăn bận bảnh bao, một cuốn sách đặt trước mặt. Vẻ mặt vui tươi, gã đọc sách mà cứ chốc chốc lại liếc nhìn trộm bàn tay đặt trên vai gã, bàn tay thon nhỏ trắng trẻo sẵn sàng tặng

gã một cái bạt tai mỗi khi gã tỏ ra lơ đãng.

Người có bàn tay đẹp ấy đứng sau lưng gã. Lọn tóc vàng óng ả của nàng quện vào mái tóc nâu của gã học trò mỗi khi nàng cúi xuống giám sát việc học. Và gương mặt nàng - cũng may mà gã không thấy được khuôn mặt ấy - nếu không thì gã chẳng thể nào chăm chú vào việc học hành cho nổi. Tôi thì tôi trông thấy nên phải cắn môi hối tiếc trước kia mình đã để lỡ cơ hội làm một cái gì khác hơn là để bây giờ phải đứng đây nhìn trộm nhan sắc quyến rũ của nàng.

Bài học đã xong, không phải là không có thêm lỗi nào nữa nhưng anh học trò cứ đòi thưởng và được ít nhất năm cái hôn. Rồi họ đi ra cửa. Nếu lúc này tôi để lộ hình tích vô duyên của mình ra thì cái anh chàng Hạ này sẽ rửa tôi thậm tệ là cái chắc. Tốt hơn là tôi nên linh ngay, mặc dù tôi biết làm như vậy là kỳ cục. Tôi lên phía cửa sau vào bếp. Ở đó tôi thấy bà bạn cũ của tôi, bác Diễm, đang ngồi ở cửa khâu vá, miệng hát khe khẽ. Bác bỗng ngưng hát vì một giọng nói chua như dấm vọng ra:

“Tôi thà bị chửi còn sướng lỗ tai hơn nghe bà hát lải nhải mãi - tiếng người từ trong bếp như để trả lời câu gì của bác Diễm mà tôi không nghe rõ - Thực rõ là xấu hổ! Chả lúc nào tôi được yên thân mở Thánh Kinh ra đọc mà không bị giọng hát của bà phá đám. Bà thực là đồ vô tích sự! Mà cả “bà kia” cũng vô tích sự nốt. Cái thằng nhãi đáng thương rồi cũng đến hư đến hỏng vì hai bà mà thôi...”

Bác Diễm cãi lại:

“Thôi, thôi, ông im đi, ông già, ông cứ việc đọc Thánh Kinh cho trọn đạo, để ý đến tôi làm gì...”

Bác định hát nữa nhưng tôi đã bước vào. Nhận ngay ra tôi, bác vội đứng dậy, bật kêu lên:

“Trời đất! Ông Lộc! Ông nghĩ sao mà lại quay trở lại đây nữa thế? Bên Họa Mi Trang đã đóng cửa rồi, đáng lý ông phải báo cho chúng tôi biết trước để chúng tôi dọn dẹp đón tiếp mới phải!”

Tôi đáp:

“Tôi đã thu xếp ở tạm một bữa. Sáng mai tôi đi rồi. Sao bác lại dọn sang đây ở thế, bác Diễm?”

“Chị Dị nghỉ việc. Ngay sau khi ông đi Luân Đôn ông Hy bảo tôi sang đây ở cho tới khi ông về. Nhưng mời ông vào nhà ngồi chơi cái đã! Ông đi bộ từ Diên Mễ Tôn tới chiều nay?”

Tôi đáp:

“Tôi đi từ Họa Mi Trang. Trong lúc bà già dọn phòng cho tôi thì tôi tới đây để thanh toán công chuyện với ông chủ của bác vì tôi chắc sẽ chẳng có dịp nào dễ dàng đến đây được nữa.

Bác Diễn đưa tôi vào trong nhà, hỏi:

“Thưa ông, công chuyện gì cơ ạ? Chủ tôi hiện ra ngoài và chắc lâu mới về.”

“Vấn đề tiền nhà ấy mà.”

“Nếu vậy thì ông phải thu xếp với bà Tôn hoặc với tôi. Bà Tôn chưa quen điều khiển công việc và tôi làm thay bà ấy. Ngoài ra không có ai khác.

Tôi ngạc nhiên. Bác Diễn nói tiếp:

“Ôi! Thế ra ông chưa biết chuyện ông Hy chết?”

Tôi sửng sốt kêu lên:

“Ông Hy chết? Bao lâu rồi?”

“Cách đây ba tháng. Kìa, ông hãy ngồi xuống đã. Ông đưa mũ cho tôi rồi để tôi kể ông nghe. Khoan, chắc ông chưa ăn uống gì, có phải thế không ạ?”

“Bác để mặc tôi. Tôi đã dọn ở nhà làm cơm rồi. Bác cũng ngồi xuống đi. Tôi không thể ngờ ông ta lại có thể chết được. Đầu đuôi ra sao? Bác vừa nói chủ nhân đi ra ngoài... có phải bác muốn nói mấy người trẻ tuổi ấy không?”

“Thưa vâng. Chiều nào tôi cũng phải mắng hai cô cậu ấy vì đi chơi lâu quá, nhưng họ bất chấp... Nhưng, ít ra cũng phải mời ông nhắm thử chút rượu bia quý lâu năm, ông sẽ thấy dễ chịu... coi bộ ông có vẻ mệt.”

Tôi chưa kịp từ chối thì bác ta đã chạy vụt đi lấy rượu. Tôi nghe có tiếng lão Dọi nói: “Thế này thì có tai tiếng không chứ? Già rồi mà còn lẳng lơ, nhân tình nhân gái... Lại còn tiếp người ta ở ngay trong phòng khách của chủ nhân nữa chứ. Già này cũng lấy làm xấu hổ.”

Bác Diễn không đứng lại cãi. Chỉ một thoáng sau bác trở lại, tay bưng một cái bình bạc đầy tràn bọt rượu. Tôi uống và tấm tắc khen ngon. Rồi bác ta

kể tiếp câu chuyện. Theo lời bác Diễm kể thì ông Hy đã chết một cách “kỳ quái”.

*

Ông đi cỡ nửa tháng thì tôi được gọi sang bên Gió Hú. Nghĩ đến Liên tôi vui vẻ tuân lời ngay. Hôm đầu gặp nàng, tôi buồn bực hết sức. Mới xa cách nhau ít lâu mà không ngờ nàng lại thay đổi đến thế. Ông Hy không nói lý do vì sao ông đổi ý gọi tôi đến đây; ông chỉ bảo là ông cần tôi và ông ngán thấy mặt Liên lắm rồi. Tôi phải dọn cái phòng khách nhỏ làm phòng chơi và giữ Liên ở đó với tôi. Mỗi ngày ông Hy chỉ phải gặp nàng một đôi lần là quá đủ rồi.

Liên thích lối thu xếp như vậy. Dần dà tôi lén đem về rất nhiều sách và đồ chơi trước kia vốn là thú tiêu khiển của nàng ở Họa Mi Trang. Tôi mừng thầm là nàng và tôi được sống khá đầy đủ dễ chịu.

Nhưng ước vọng ấy không được lâu. Thoạt đầu Liên tỏ vẻ bằng lòng, nhưng chỉ ít lâu sau nàng bực bội khó chịu vì nàng bị cấm không được ra vườn, cứ phải ru rú trong nhà khi mùa xuân đang đến gần. Lý do khác nữa là tôi vì bận lo công việc này nọ bắt buộc phải xa nàng luôn, nàng than cảnh cô độc và thích gây chuyện với lão Dị ở trong bếp còn hơn là thui thủi một mình trong phòng. Tôi kệ họ chí chóc với nhau, nhưng Hạ lắm lúc cũng buộc phải mò xuống bếp mỗi khi ông chủ muốn độc chiếm nhà trên. Lúc đầu, cứ hễ Hạ vào thì nàng ra, hoặc đến bên tôi lảng lạng giúp việc tôi và tránh không để ý, không nói chuyện với Hạ. Còn Hạ thì sưng sĩa và câm lạng. Sau một thời gian, nàng đổi thái độ. Nàng không chịu để Hạ yên. Nàng chê Hạ lười biếng và ngu dốt.

Nàng nói:

“Vú Diễm này, anh ấy chẳng khác nào một con chó hay một con ngựa kéo xe, vú nhỉ? Hết làm việc, rồi ăn, rồi ngủ, cứ thế ! Chắc đầu óc anh ấy trống rỗng và u tối lắm. Này, anh Hạ, có bao giờ anh mơ mộng không nhỉ? Ừ, mà mơ mộng cái quái gì? Kìa, anh không mở miệng nói chuyện với tôi được sao?”

Nàng nhìn Hạ. Nhưng Hạ vẫn nín thinh, không nhìn nàng. Liên nói tiếp:
“Có thể anh chàng đang mơ mộng đấy... Trông anh ta co rúm vai lại kìa...
này vú Diễm, vú hỏi thử anh ấy đi!”

Hạ không những co vai mà còn nắm chặt bàn tay lại như muốn đấm ai. Tôi nói:

“Chú Hạ sẽ lên mách ông chủ tổng cổ cô lên lầu bây giờ nếu cô không giữ
đứng đắn một chút.”

Một lần khác, Liên kêu lên:

“Tôi biết tại sao anh ấy căm như hến khi có tôi ở trong bếp rồi. Anh ta sợ
tôi cười. Có đúng thế không, vú Diễm? Có lần anh ấy tự đọc sách, vì tôi
cười nên anh chàng đem đốt sách đi và bỏ học luôn... như thế có phải là
điên không?”

Tôi chỉnh lại:

“Như thế có phải là cô ác không?”

“Có lẽ, nhưng tôi không ngờ anh ấy lại khùng đến mức ấy. Hạ này, nếu bây
giờ tôi cho anh một cuốn sách anh có lấy không? Đây này...”

Liên đặt vào tay Hạ cuốn sách nàng đang đọc. Anh chàng hất đi và lầu bầu
nói nếu cô nàng còn lôi thôi anh chàng sẽ vạ cổ.

Nàng nói:

“Thôi được. Tôi để đây, trong ngăn kéo bàn này. Tôi đi ngủ đây.”

Rồi nàng rỉ tai tôi để ý dò hộ xem Hạ có rờ tới cuốn sách không, nhưng Hạ
không tới gần bàn. Sáng sau tôi nói lại cho Liên biết, cô nàng có vẻ thất
vọng lắm. Tôi thấy Liên buồn vì thấy Hạ lúc nào cũng giận dỗi và lười
biếng. Nàng cũng hối hận đã chế giễu Hạ khiến anh chàng không dám học
hành và khéo léo sửa sai lỗi lầm ấy của mình.

Những khi tôi bận ủi quần áo hoặc làm những việc vặt khác ở phòng khách
Liên thường lấy một cuốn sách đọc to lên cho tôi nghe. Nếu có mặt Hạ, đọc
đến quãng nào hay, nàng thường ngừng lại để ngỏ sách. Cách này nàng
thường áp dụng luôn. Nhưng anh chàng vẫn cứng đầu cứng cổ không chịu
cắn câu. Thay vào đó vào những ngày mưa anh chàng lại gần Dị hút thuốc
và hai người ngồi im như hai pho tượng ở hai bên lò sưởi. Những buổi
chiều đẹp trời thì Hạ xách súng đi săn. Liên ngáp, thở dài, trêu tôi để tôi

phải nói chuyện với nàng. Nhưng khi tôi vừa mở miệng thì nàng lại bỏ chạy ra sân hay ra vườn. Cách cuối cùng của nàng là giở trò... khóc, nàng khóc và kêu đòi vô dụng, không thiết sống...

Ông Hy ngày càng khó tính không muốn tiếp xúc với mọi người. Ông gần như đuổi Hạ ra khỏi phòng mình. Đầu tháng ba, Hạ bị một tai nạn phải nằm yên một chỗ trong bếp mất mấy ngày. Chẳng biết làm ăn ra sao mà trong lúc đi săn một mình Hạ để súng nổ, đạn xuyên vào cánh tay mất nhiều máu trước khi chàng chạy về tới nhà. Anh chàng bắt buộc phải nằm yên một chỗ bên lò sưởi cho tới khi vết thương lành lặn.

Thấy Hạ phải ở luôn trong bếp như thế, Liên thích lắm. Chưa bao giờ nàng ghét ở trên lầu trong phòng nàng như lúc đó. Nàng lại bắt tôi phải bối việc ra làm ở dưới nhà để nàng có thể bám theo tôi.

Ngày thứ hai, lễ Phục Sinh, Dị dắt mấy con bò ra chợ Diên Mễ Tôn bán. Trưa hôm đó tôi mặc ủi quần áo trong bếp. Hạ ngồi ủ rũ bên lò sưởi. Còn Liên thì vẽ lảng nhãng trên cửa kính cho qua thì giờ rồi, thỉnh thoảng lại cất tiếng hát hoặc liếc nhanh xem người anh họ có phản ứng gì không, nhưng anh chàng chỉ lẳng lặng hút thuốc, mắt đăm đăm nhìn lửa.

Nhân lúc tôi kêu nàng đừng che mắt ánh đèn tôi không làm việc được, Liên có cố đi về phía lò sưởi. Tôi không mấy để ý đến hành động của nàng cho tới lúc bắt chợt tôi nghe nàng nói:

“Hạ này, bây giờ thì tôi muốn... tôi thích... xem anh là anh họ tôi nếu anh không còn gắt gỏng với tôi nữa...”

Hạ yên lặng. Liên nói tiếp:

“Kìa, anh Hạ, anh có nghe tôi nói không?”

Anh chàng đáp cộc lốc:

“Cút đi!”

“Cho tôi lấy cái tẩu thuốc này nghe!”

Vừa nói nàng vừa đưa tay rút chiếc píp trong miệng Hạ. Anh chàng chưa kịp giật lại thì cái píp đã bị quăng vào lò sưởi. Hạ văng một tiếng chửi thề và lấy ra cái tẩu khác. Nàng kêu:

“Thôi! Anh phải nghe tôi nói trước đã! Khói thuốc bay um vào mặt tôi làm sao tôi nói được!”

Hạ giận dữ la lên:

“Có xéo đi ngay không! Để tôi yên!”

“Không, tôi không đi đâu hết... Tôi không biết làm cách nào để bắt anh nói chuyện với tôi, còn anh, anh cố chấp không chịu hiểu. Khi tôi bảo anh là đồ ngu, tôi thực tình không có ý gì... Tôi không có ý khinh rẻ anh đâu. Thôi, đừng làm mặt dửng dưng với tôi nữa. Hạ... anh là anh họ tôi, anh phải nhìn nhận tôi là em họ anh.”

“Tôi chả dính dáng gì với cô với tính kiêu ngạo và những trò trêu chọc chết tiệt của cô! Tôi chết xuống địa ngục còn hơn là phải làm lành với cô. Thôi, bây giờ cô tránh ra chỗ khác cho tôi nhờ!”

Liên cau mặt, cắn môi rút lui ra ngồi bên cửa sổ. Nàng khẽ hát một điệu hát kỳ quặc để cố nén khỏi bật khóc.

Tôi xen vào, nói:

“Cậu Hạ, cậu nên làm lành với cô em họ cậu đi. Cô ấy đã biết hối lỗi rồi đấy! Như vậy sẽ rất tốt cho cậu. Có cô ấy làm bạn, cậu sẽ trở thành một con người khác.”

Anh chàng kêu lên:

“Làm bạn? Khi cô ấy đã khinh tôi, bảo tôi không đáng xách dép cho cô ấy? Không! Không bao giờ! Có cho tôi làm vua tôi cũng chả cầu cạnh cô ấy để rồi lại bị khinh miệt nữa.”

Không còn giấu cơn xúc động của mình, Liên vừa mếu máo khóc vừa nói:

“Không phải tôi khinh anh. Chính anh khinh tôi thì có. Anh ghét tôi giống như ông Hy ghét tôi, ghét hơn là đấng khác!”

Hạ cãi:

“Đừng nói điêu! Tôi ghét cô mà sao lại bênh vực cô cả trăm lần khiến ông Hy phải nổi giận? Ấy vậy mà cô còn chế giễu phỉ báng tôi... Cô cứ tiếp tục làm tình làm tội tôi đi. Tôi đi khỏi đây và sẽ nói là cô làm rầy tôi để tôi phải đi ra khỏi nhà bếp.”

Liên lau nước mắt đáp:

“Thực tình tôi đâu có biết là anh đứng về phe tôi. Với lại hồi ấy tôi khổ sở quá nên hằn học với hết thấy mọi người. Bây giờ thì tôi cảm ơn anh và chỉ biết xin anh tha lỗi, chứ tôi còn biết làm gì hơn nữa?”

Nàng lại đi về phía lò sưởi, thẳng thắn chìa tay ra. Mặt Hạ xa xăm, tay nắm chặt, cúi gằm xuống nhìn đất. Do linh tính Liên đoán biết chàng đổ quạu như thế là do cố chấp chứ không phải do oán ghét, nên sau khi do dự một chút, nàng cúi đầu xuống hôn nhẹ một cái lên má chàng.

Cô ả tinh quái tưởng tôi không nhìn thấy, lùi lại quay về ngồi bên cửa sổ như cũ làm bộ nghiêm trang. Tôi lắc đầu tỏ ý trách, Liên thấy thế đỏ mặt ghé tai tôi phân trần:

“Nhưng em còn biết làm cách nào khác, hả vú Diễm? Anh ấy không chịu bắt tay em, không buồn nhìn em... Em phải tỏ bằng cách nào khác để anh ấy hiểu là em mến anh ấy, rằng em muốn làm thân...”

Tôi thì tôi chả biết cái hôn có đủ sức thuyết phục được Hạ không. Anh chàng cẩn thận giấu mặt chẳng cho ai thấy. Vài phút sau khi Hạ ngừng lên thì chàng bối rối không biết đặt mắt nhìn đâu.

Liên lấy một tờ giấy trắng tinh ra công bọc một cuốn sách đẹp, thắt nơ cẩn thận rồi đề mấy chữ: “Tặng Yên Hạ”. Nàng lại muốn tôi đóng vai sứ giả chuyển món quà đến người nhận. Nàng nói:

“Vú cứ bảo là nếu anh ấy nhận thì em sẽ xuống dậy anh ấy đọc cho đúng. Bằng không thì em sẽ lên lầu ngay và không bao giờ chọc anh ấy nữa.”

Liên lo lắng theo dõi tôi đưa sách cho Hạ và nhắc lại lời nhắn. Hạ không buồn cầm cuốn sách khiến tôi phải đặt sách trên đùi chàng. Nhưng Hạ không hất sách đi. Tôi quay về tiếp tục công việc. Liên tựa đầu vào khuỷu tay đặt trên bàn cho đến khi nghe tiếng sột soạt nhẹ nhàng tờ giấy bọc ngoài. Nàng len lén đến ngồi lặng lẽ bên cạnh người anh họ. Chàng run lên, mặt đỏ bừng. Tất cả vẻ thô lỗ, quạu cọ biết mất. Thoạt đầu Hạ chưa có đủ can đảm để thốt lên một lời nào trước cái nhìn dò hỏi và lời năn nỉ của Liên:

“Hãy nói là anh tha thứ cho em đi, anh Hạ. Anh chỉ nói một tiếng thôi là em sung sướng vô cùng...”

Hạ khẽ đáp câu gì tôi nghe không rõ. Liên lại hỏi:

“Và anh sẽ là bạn em?”

“Không. Cô còn sống ngày nào cô sẽ còn xấu hổ vì tôi ngày nấy. Càng biết rõ tôi cô càng xấu hổ vì tôi và tôi không thể chịu được thế.”

“VẬY anh không muốn làm bạn em ư?”

Nàng tươi cười nói và ngồi xích lại gần Hạ. Tôi không nghe rõ hai người rì rầm nói chuyện. Nhưng khi tôi quay lại thấy hai khuôn mặt rạng rỡ cùng cúi xuống trang sách tôi biết chắc chắn là hai bên đã phê chuẩn hòa ước và từ nay, hai kẻ thù sẽ trở thành đồng minh trọn đời.

Cuốn sách có đầy những hình ảnh đẹp. Cách họ ngồi bên nhau cũng đẹp. Họ ngồi lặng yên sát vào nhau cho đến khi Dọi về. Thấy Liên cùng ngồi chung một ghế với Hạ, tay nàng khoác lên vai chàng, lão ngạc nhiên ngăn người ra. Lão không thể hiểu nổi vì sao gã trai cứng của lão lại dở chứng chịu để cho thiếu phụ kia ngồi sát bên cạnh. Quá xúc động trước “biến cố” này gã không thốt lên được một lời suốt buổi chiều hôm ấy. Buổi tối lão thờ dãi não nuột, trịnh trọng đặt cuốn Thánh Kinh lên bàn, rút từ trong ví ra một mớ giấy bạc (tiền bán bò ngày hôm đó), rồi gọi Hạ bảo:

“ĐƯA số tiền này cho ông chủ rồi ở luôn trên ấy. Tôi cũng đi về phòng tôi đây. Chỗ này không tốt. Không thích hợp với bọn mình. Phải dọn đi chỗ khác...”

Tôi nói:

“Thôi, Liên, mình cũng phải dọn đi nơi khác. Cô đã muốn lên lâu chưa?”

Nàng bất đắc dĩ đứng dậy, đáp:

“CHƯA đến tám giờ mà vú? Anh Hạ này, em để cuốn sách trên lò sưởi, mai em mang thêm mấy cuốn nữa.”

Dọi xía vào nói:

“CÔ mà bỏ sách ở đây tôi sẽ vứt vào phòng khách, cho cô tha hồ mà kiếm!”

Liên dọa sẽ trả đũa phá tủ sách của lão. Rồi nàng cười đi qua mặt Hạ vừa lên cầu thang vừa hát. Tôi dám chắc rằng kể từ khi nàng đến ở dưới mái nhà này, có lẽ chỉ trừ mấy lần đầu tiên đến thăm Tôn, chưa bao giờ lòng nàng được thư thái như tối hôm ấy.

Tình thân giữa Liên và Hạ nảy nở rất nhanh, mặc dầu cũng có đôi lúc tạm thời bị gián đoạn. Việc khai hoá cho Hạ không phải cứ muốn là được ngay. Liên chẳng phải là người mẩu mực về đức tính kiên nhẫn để có thể cải hóa chàng một cách nhanh chóng. Nhưng vì cả hai người đều đồng một lòng - họ yêu nhau và cùng muốn được yêu - nên sau cùng họ đạt được mục đích.

Ông Lộc, ông xem đây: muốn chiếm hữu trái tim của bà Tôn đâu có gì là khó. Nhưng bây giờ... tôi cũng mừng là trước kia ông đã không thử... Điều mong ước tuyệt đỉnh của tôi là thấy đôi trẻ ấy kết hôn với nhau. Ngày họ lấy nhau, tôi sẽ không ghen tị với bất cứ ai trên đời, vì ở trong toàn cõi nước Anh phỏng còn có một người đàn bà nào sung sướng hơn tôi!

Chương XXXIII

Sau hôm thứ hai ấy vì Hạ vẫn chưa làm được những công việc nặng thường ngày nên chàng vẫn quanh quẩn ở nhà. Tôi thấy ngay là mình khó lòng giữ Liên ở bên cạnh tôi như trước. Sáng sớm nàng xuống dưới nhà trước cả tôi rồi đi ra vườn, tới chỗ Hạ đang làm một công việc nhẹ gì đó. Khi tôi ra mời họ vào ăn sáng thì Liên đã thuyết phục được anh chàng phạt quang một khoảng cây phúc bồn tử trong vườn và bàn tính với nhau đem cây ở bên Họa Mi Trang về trồng thay vào đấy.

Tôi đâm hoảng vì trong vòng có nửa giờ mà Hạ đã phá tan hoang. Cây phúc bồn tử đối với lão Dị cũng quý chẳng khác nào bản thân lão, ấy thế mà nàng tính phạt đi hết để trồng hoa có chết không chứ?”

Tôi hét lên:

“Này! Lão mà thấy sẽ mách ông chủ ngay lập tức. Rồi cô cậu sẽ ăn nói ra làm sao dám tự tiện phá vườn như thế này? Hai người sẽ bị nhừ đòn cho mà xem! Cậu Hạ, cậu còn lạ gì tính nết ông chủ, thế mà cậu lại nghe lời cô ấy phá tan tành thế kia?”

Hạ lúng túng nói:

“Tôi quên khuấy đi mất là mấy cây này của Dị. Nhưng tôi sẽ bảo là chính tôi phá đấy.”

Chúng tôi vẫn ăn cơm chung với ông Hy. Tôi giữ phận sự thay chủ nhà để cắt thịt và pha trà nên bữa ăn cần có tôi. Mọi bữa Liên vẫn ngồi cạnh tôi nhưng hôm ấy nàng ra ngồi cạnh Hạ. Tôi thấy ngay là bây giờ cô nàng không che dấu tình bạn của mình với Hạ, cũng như trước kia, không hề che giấu lòng thù ghét chàng.

Trước khi vào phòng tôi đã dặn khế nàng:

“Này, cô liệu đấy, đừng có tỏ ra quá sẵn sàng và nói chuyện nhiều với Hạ, ông Hy ông ấy không thích đâu, ông sẽ giận cả hai người đấy!”

Liên đáp:

“Em sẽ không làm thế đâu!”

Một phút sau, nàng đã ngồi bên cạnh Hạ và gắp đậu trong đĩa của chàng sang đĩa mình. Anh chàng không dám nói gì, chỉ khế ngược nhìn lên một tí. Nhưng cô nàng vẫn tiếp tục trêu làm anh chàng hai lần suýt không nhịn được cười. Tôi cau mày. Liên đưa mắt nhìn ông chủ, nhưng dường như ông Hy dường mãi suy nghĩ chuyện gì không để ý đến cử chỉ của những người khác. Liên chăm chú nhìn ông ta và nghiêm trang được một lúc. Nhưng lát sau nàng lại quay đi và tiếp tục cái trò của mình. Hạ không nhịn được, bật lên cười. Ông Hy giật mình, đưa mắt soi mói nhìn chúng tôi. Liên nhìn lại. Nàng vẫn giữ thái độ hãnh học và thách đố mà ông Hy rất ghét. Ông la lên:

“May cho mày ngồi ngoài tầm tay của tao! Con quý nào sai khiến mày nhìn tao trừng trừng vậy? Nhìn xuống đi! Đừng làm tao nhớ đến sự có mặt của mày ở đây. Tao tưởng tao đã chữa cho mày hết cười rồi chứ?”

Hạ lấp bắp:

“Con cười đấy ạ.”

“Mày nói sao?”

Hạ cúi gằm mặt xuống đĩa ăn, không dám nhắc lại lời vừa nói. Ông Hy nhìn Hạ một cái rồi tiếp tục bữa điểm tâm và nổi lại dòng suy tưởng vừa bị ngắt quãng. Chúng tôi ăn gần xong bữa. Liên và Hạ bây giờ khôn hồn ngồi xa nhau ra. Đúng lúc tôi tưởng không còn chuyện gì xảy ra nữa thì Dị lù lù xuất hiện ở cửa. Thấy môi lão run lên, mắt long sòng sọc, tôi biết ngay là lão đã khám phá ra mấy cây quý của lão bị phá. Chắc lão đã thấy Liên và Hạ ở khu vườn đó trước khi lão ra kiểm kê sự thiệt hại. Lão mấp máy đôi quai hàm như con bò nhai cỏ trước khi bật lên một tràng nghe thật khó hiểu:

“Tôi muốn được trả lương rồi tôi nghỉ việc! Tôi muốn chết ở nơi tôi đã làm năm sáu chục năm, tôi tính khuôn hết sách vở của tôi lên gác xép, và mọi thứ đồ nghề của tôi, để cả nhà bếp cho riêng họ... để tôi được yên cái thân

già. Phải nhường cái lò sưởi trong góc bếp quen thuộc của tôi, tôi buồn lắm nhưng không biết sao hơn! Bây giờ thì người ta lại chiếm đoạt cái vườn của tôi, thưa ông chủ, tôi không không thể nào chịu nổi. Tôi thà đi đập đá để kiếm miếng cơm còn hơn..."

Hy ngắt lời:

"Thôi! Khoan đã! Ông kêu ca việc chi? Tôi không muốn dính vào những việc xích mích giữa ông và bà Diễm. Bà ta có thể quăng ông vào hố than họa may tôi mới can thiệp."

"Không phải bà Diễm! Lạy Chúa! Nếu là bà ta thì tôi đã chẳng đi mặc dù bà ta cũng là đồ xấu xa vô tích sự. Cái con nhỏ hư đốn kia đã mê hoặc thằng nhỏ nhà mình đến nỗi... nói ra đau lòng... thằng nhỏ quên hết tôi làm gì cho nó và nó đi nó nhổ hết trơn một dãy cây phúc bồn tử đẹp nhất vườn của tôi!"

Nói đến đây lão già bắt đầu mếu máo. Ông Hy hỏi:

"Lão có say rượu không đấy? Hạ, có phải lão nói mày không?"

Hạ đáp:

"Con có nhỡ hai ba bụi, để con trồng trả lại."

"Nhưng ai khiến mày nhổ đi?"

Liên khôn khéo xen vào:

"Bọn tôi định trồng ít hoa ở đấy. Lỗi là lỗi ở tôi vì tôi nhờ Hạ nhổ cây lên."

Ông bố chồng ngạc nhiên:

"Ai cho phép mày đụng đến một tấc đất ở đây, hả?"

Rồi quay sang Hạ, Hy hỏi:

"Và ai ra lệnh cho mày nghe theo lời nó?"

Hạ ngồi im. Liên cãi lại:

"Ông lấy hết ruộng đất của tôi thì không sao. Thế mà tôi mới lấy có mấy thước đất để trồng hoa thì ông la lối."

"Đất của mày? A, con này hỗn thật! Mày làm gì có đất bao giờ?"

"Cả tiền bạc của tôi nữa!"

Liên vừa nói vừa cắn mẩu bánh cuối cùng của nàng, mắt nhìn thẳng vào đôi mắt nãy lửa của Hy.

"Im ngay! Cút đi!"

Liên không chịu thua, nói:

“Cả ruộng đất của Hạ, cả tiền bạc của Hạ... Hạ và tôi bây giờ là bạn nhau. Tôi sẽ nói cho Hạ biết rõ về ông!”

Hy bối rối một lúc, mặt tái đi, đứng dậy, mắt không rời Liên, ánh nhìn đầy thù hận. Liên nói cứng cỏi:

“Nếu ông đánh tôi, Hạ sẽ đánh ông. Ông biết điều ngòi xuống thì hơn.”

Hy hét:

“Thằng Hạ mà không tổng cổ mày ra ngoài thì tao sẽ đập cho nó chết! Đồ yêu tinh! Mày dám xúi nó chống lại tao hả? Tổng cổ nó ra! Có nghe thấy không? Ném nó xuống bếp kia! Bà Diễm, tôi sẽ giết nó nếu bà còn để nó lảng vảng trước mắt tôi.”

Hạ khẽ bảo nàng nên tránh đi. Hy gầm lên:

“Mày có tổng cổ nó không nào? Hay còn ngòi đó mà chuyện trò?”

Hy tiến tới, định tự thi hành lệnh của mình. Liên nói:

“Anh Hạ không tuân lệnh ông nữa đâu. Đồ độc ác! Tôi khinh ghét ông thế nào thì anh ấy cũng sẽ khinh ghét ông như thế!”

Hạ giọng trách móc khẽ nói:

“Suyt! Tôi không thích nghe cô đối đáp như vậy. Thôi đi!”

“Nhưng anh không để cho ông ta đánh em chứ?”

“Vậy thì đi ngay đi!”

Giọng Hạ cương quyết. Nhưng chậm quá, Hy đã xông tới túm lấy nàng và bảo Hạ:

“Bây giờ mày đi đi. Còn con quý này, mày khiêu khích tao đúng vào lúc tao không chịu được. Mày sẽ hối hận cho đến ngày mày chết, nghe chưa?”

Hy túm tóc nàng. Hạ vừa cố gỡ tóc nàng ra vừa năn nỉ Hy tha cho nàng lần này. Hy, đôi mắt tóe lửa, tựa như sắp xé xác nàng ra từng mảnh. Tôi xông tới cứu Liên.

Đột nhiên Hy buông đầu nàng ra, nắm cánh tay Liên và ngó nàng trừng trừng. Rồi đưa tay lên che mắt, đứng lặng một hồi lâu như để tĩnh trí, ông ta cố làm ra vẻ trấn tĩnh, nói:

“Cô liệu hồn đừng chọc giận tôi, kéo có ngày tôi giết cô! Xéo đi ở với bà Diễm, muốn ăn nói xác xược thì nói với bà ta. Còn thằng Hạ, nếu tôi thấy

nó nghe lời cô thì tôi sẽ tổng cổ nó đi đâu kiếm ăn mặc xác nó. Tình yêu của cô sẽ biến nó thành đũa ăn mỳ, hiểu chưa? Bà Diễm, bà đem nó đi. Để tôi yên. Tất cả để tôi yên!"

Tôi dắt Liên đi ra. Nàng mừng hóm vì thoát nạn một cách ngon lành. Hạ cũng theo ra. Thế là ông Hy chiếm độc một mình một phòng cho đến bữa cơm chiều. Tôi khuyên Liên nên ăn trên lầu nhưng khi thấy ghế nàng bỏ trống, Hy cho người lên gọi nàng xuống. Ông không nói năng với ai, ăn rất ít rồi đi ra ngay, dặn sẽ về muộn.

Trong lúc Hy đi vắng, đôi bạn trẻ chiếm nguyên phòng chính. Tôi nghe Hạ nghiêm khắc trách Liên. Chàng không muốn nghe chuyện Liên định kể việc ông Hy đối xử với cha chàng trước kia ra sao. Hạ nói là cho dẫu ông Hy có là giống quý đi nữa chàng sẽ đứng về phe ông và không thể để ai nói xấu ông trước mặt mình. Chẳng thà nàng chửi bới chàng như trước kia chàng còn thích hơn là nghe nàng thóa mạ ông Hy.

Liên tức lắm khi nghe Hạ nói thế. Nhưng chàng đã tìm được cách khiến nàng phải im miệng. Hạ hỏi chứ nếu chàng nói xấu cha nàng thì liệu nàng có bằng lòng không? Liên hiểu ngay rằng Hạ rất coi trọng thanh danh của ông chủ và đã gắn bó với ông ta bằng một sợi dây bền chắc mà lý trí không thể nào phá nổi; có thể nói đó là những dây xiềng được rèn bởi thói quen, rắp tâm tháo ra thì quả là tàn nhẫn. Từ đó trở đi Liên tránh kêu ca và không bày tỏ lòng oán ghét Hy.

Câu chuyện bất hòa nho nhỏ ấy qua đi, hai người trở lại thân thiết và chú tâm vào việc làm hàng ngày của họ trong cương vị cậu học trò và cô thầy giáo. Buổi tối khi công việc xong xuôi tôi ngồi với họ, ngắm đôi trẻ và cảm thấy lòng êm ả thanh thản đến độ quên cả thời gian. Chắc ông cũng đã hiểu, trong một chừng mực nào đó tôi xem hai người gần như con. Đã từ lâu tôi tự hào về Liên và bây giờ tôi cũng hãnh diện không kém với Hạ. Bản chất thực thà, nồng hậu và thông minh của Hạ đã nhanh chóng xua tan lớp mây mù của sự dốt nát và hèn kém trong đó chàng được nuôi dưỡng từ hồi tấm bé. Những lời ngợi khen thành thực của Liên đã kích thích sự cần cù của Hạ. Một khi tâm trí được sáng sủa thì mặt mày chàng cũng thêm rạng rỡ, tinh anh và cao nhã. Tôi không còn nhận ra chàng là người mà tôi đã gặp

hôm đầu tiên tôi tìm thấy cô chủ tôi ở Gió Hú, cái ngày mà cô nàng đã một mình đi chơi Băng Thạch Nham.

Trong khi tôi đang ngồi ngắm họ làm việc thì đêm đến đưa ông chủ về lúc nào không ai hay... Ông vào lối cửa trước bất thần tiến thẳng lại chỗ chúng tôi, đứng nhìn cả ba người, trước khi chúng tôi kịp ngừng đầu lên nhìn ông. Tôi nghĩ ngay trong bụng: “Ôi, chẳng có cảnh nào êm đềm và vô hại hơn cảnh này, nếu ông mà mắng mỏ họ thì quả thực là đáng xấu hổ.” Thực vậy, ánh lửa hồng chiếu hai mái đầu xanh, soi rõ hai khuôn mặt trẻ thơ đầy sinh động. Mặc dầu chàng đã hai mươi ba tuổi và nàng mười tám, nhưng mỗi người đều có bao nhiêu tình ý để xúc cảm, bao nhiêu điều mới lạ để học hỏi, họ không cảm thấy hay để lộ ra những tình cảm trầm tĩnh, hết thơ mộng của tuổi trưởng thành."

Hai người cùng ngước mắt lên và bắt gặp cái nhìn của Hy. Có lẽ ông Hy chưa bao giờ để ý thấy đôi mắt họ giống nhau như thế, và hơn thế nữa cả hai người đều có đôi mắt giống hệt đôi mắt vợ Yên Liên. Cô Tôn Liên hiện thời không còn giống mẹ ở điểm nào khác nữa, ngoại trừ vầng trán rộng và đầu mũi hơi cong khiến nàng có một nét kiêu kỳ. Còn Hạ thì giống hơn nhiều. Lúc bình thường trông chàng đã giống vợ Liên, lúc này lại càng giống một cách khác thường.

Tôi cho rằng chính những nét giống nhau ấy đã khiến ông Hy lạng người đi một lát. Rồi ông tiến tới lò sưởi với một vẻ khích động hiện rõ trên nét mặt. Vẻ khích động ấy dịu xuống mau chóng khi ông nhìn Hạ. Ông cầm lấy cuốn sách ra khỏi tay Hạ, liếc nhìn trang sách mở, rồi đưa trả lại, không nói câu nào, chỉ ra hiệu bảo Liên đi ra chỗ khác. Hạ đi theo Liên. Tôi cũng định bỏ đi nốt nhưng ông khoác tay bảo tôi ngồi lại.

Ngồi suy nghĩ một hồi lâu về cái cảnh ông vừa chứng kiến, Hy nói:

“Một kết cuộc buồn, phải không bà Diễm? Tôi đã cố gắng dùng đủ mọi cách tàn bạo mà không ngờ kết cuộc lại phi lý như thế. Tôi đã dùng sức phá hủy cả hai căn nhà, tôi đã luyện để có sức mạnh làm những việc tày trời như Héc-Quyn ^[1], đến khi mọi sự xếp đặt đâu vào đấy trong tầm tay tôi thì tôi bỗng thấy chí khí mình tiêu tan như mây khói, không còn muốn động đến

một ngón tay... Kẻ thù cũ của tôi không đánh tôi... lúc này là lúc tôi có thể trả thù...tôi có thể làm hại chúng qua hai đứa này, dễ như trở bàn tay! Chẳng ai có thể ngăn cản tôi... nhưng rồi, để làm gì? Ích gì? Tôi không thiết đánh nữa. Tôi không thể cất công giơ tay lên được nữa. Thật cứ như là tôi đã tốn bao nhiêu công sức để rồi cuối cùng đóng vai một người độ lượng. Không, còn khuya tôi mới độ lượng với chúng...tôi chỉ không còn cái thích thú hãm hại một cách vô cớ."

Bà Diễm này, sắp có một sự biến chuyển kỳ dị... Tôi hiện đang bị nó ám ảnh... Tôi chả tha thiết gì đến cuộc sống hàng ngày đến nỗi tôi hầu như không còn nhớ tới cả việc ăn uống nữa. Hai đứa vừa ra khỏi đây đối với tôi là hai thực thể còn giữ được hình dáng rõ ràng, nhưng cái hình dáng đó lại làm tôi đau đớn quặn quại. Về cái con ấy tôi không muốn nói tới, nghĩ tới; tôi mong nó là kẻ vô hình, vì cứ trông thấy nó là tôi muốn nổi điên. Còn thằng kia nó lại phiền tôi một cách khác. Tôi không bao giờ muốn thấy nó nữa... Chắc bà sẽ nghĩ là tôi sắp hóa điên rồi - Hy vừa nói vừa cười gượng - nếu tôi bảo rằng nó chính là hiện thân hay là nó đã gọi tôi nhớ lại thiên hình vạn trạng những liên tưởng xưa, những ám ảnh quá khứ... nhưng bà đừng kể những gì tôi nói với bà nhớ. Tâm trí tôi luôn luôn khép kín triền miên đến nỗi cuối cùng tôi đắm thềm được bực bạch nỗi niềm với một người khác.

Mới năm phút trước đây tôi thấy thằng Hạ. Tôi không thấy nó như thấy một con người bằng xương bằng thịt, mà thấy nó là hiện thân của tôi thời trẻ... Đối với nó tôi có cả trăm ngàn ý nghĩ và tình cảm lộn xộn khiến tôi không thể nào đến gần nó và xử sự sao cho hợp với lẽ phải. Trước hết nó giống Yên Liên kinh khủng, nó có liên hệ với nàng kinh khủng. Bà có thể bảo rằng nó có ảnh hưởng mạnh nhất đến trí tưởng tượng của tôi; thực ra ảnh hưởng nó rất yếu, bởi vì với tôi có cái gì trên đời mà không gắn chặt với nàng?

Tôi không thể không nhìn xuống cái sàn nhà này mà không thấy gương mặt nàng hiện lên trên những viên đá lát! Nàng hiện trong mỗi đám mây, mỗi lá cây, mỗi ngọn cỏ... Đêm đêm bóng nàng lấp đầy không gian, ban ngày nàng hiện trong bất cứ vật gì. Những khuôn mặt đàn ông đàn bà dù tầm thường

nhất - ngay cả khuôn mặt tôi - đều hiện ra một nét giống nàng để trêu trọc tôi! Cả thế gian này là một sưu tập khủng khiếp những nhắc nhở rằng nàng đã tồn tại và tôi đã mất nàng!

Phải, Hạ chính là hồn ma của mối tình bất diệt của tôi, của những nỗ lực điên cuồng của tôi, của sự sa đọa của tôi, của lòng kiêu ngạo, niềm hạnh phúc và nỗi thống khổ của tôi...

Nhưng thật là điên mà đi kể với bà những ý nghĩ ấy; có điều là nói vậy để bà biết vì lẽ gì tôi buộc phải sống cô độc, vì gần nó tôi chẳng lợi ích gì mà chỉ tổ làm tôi thêm đau đớn. Và đó cũng là một trong những lý do khiến tôi dừng dừng thấy nó kết thân với con em họ nó. Tôi không hơi đâu mà quan tâm đến chúng nó nữa.

Thái độ của ông Hy làm tôi đâm hoảng, mặc dù ông ta không có triệu chứng gì là mất trí hay sắp chết. Theo chỗ tôi nhận xét thì ông ấy hoàn toàn khỏe mạnh, không bệnh tật. Còn về tinh thần thì ngay từ hồi nhỏ ông ta đã thích nuôi những tư tưởng đen tối và có những thị hiếu kỳ quái. Ông Hy có thể mắc chứng thiên chấp do đầu óc lúc nào cũng bị ám ảnh bởi thần tượng quá vãng của ông, nhưng về tất cả những điểm khác, lý trí của ông vẫn vững mạnh như của tôi.

Tôi hỏi:

“Nhưng ông vừa nói sắp có một sự biến chuyển, là chuyện gì vậy, ông Hy?”

“Chừng nào nó xảy ra tôi mới biết chắc được. Bây giờ tôi chỉ lờ mờ biết được một nửa.”

“Ông có bị đau yếu gì không?”

“Không. Không đau yếu một chút nào, bà Diễn ạ.”

“Và ông không sợ chết đấy chứ?”

“Sợ à? Không! Tôi chẳng hề sợ, chẳng dự cảm và cũng chẳng mong chết. Mà vì lẽ gì cơ chứ? Tôi khỏe mạnh, sống điều độ, công việc của tôi không có gì nguy hiểm. Tôi ắt là phải sống trên thế gian này cho đến khi nào trên đầu bới không ra một sợi tóc đen. Tuy nhiên, tôi không thể sống mãi trong tình trạng này! Tôi phải dồn hết tâm trí để bắt lá phổi phải thở... bắt trái tim phải đập! Và cứ như phải bẻ ngược một cái lò-xo cứng, tất cả những hành

động vật vĩnh nhất, nếu không có cái ý nghĩ duy nhất kia thúc đẩy, tôi phải tự cường bách mình mới làm nổi. Tôi chỉ có một ý nghĩ, một ao ước mà tôi đem cả thân tôi, đem hết khả năng tôi để đạt cho bằng được. Tôi đã ráng làm như vậy từ lâu lắm và làm một cách cương quyết nên tôi tin chắc rằng sẽ đạt được, và đạt rất sớm... Nó đã nhai nghiền đời tôi và bây giờ... tôi sắp sửa thỏa nguyện. Những lời tự thú này của tôi tuy không làm tôi nhẹ bớt nhưng có thể giải thích một số diễn biến về tâm tính tôi mà tôi không thể cắt nghĩa bằng cách nào khác. Ôi, Trời đất! Thực là một cuộc kịch chiến lâu dài, tôi mong là nó chấm dứt đi cho rồi!”

Nói tới đây, Hy đi đi lại lại, lẩm bẩm nói một mình những lời ghê rợn, khiến tôi phải tin điều mà ông bảo Dọi đã tin, rằng lương tâm đã biến trái tim ông thành một địa ngục trần gian... Tôi tự hỏi rồi đây kết cuộc sẽ ra sao. Tuy trước kia chả mấy khi ông ta để lộ những tâm tư đó, ngay cả vẻ ngoài cũng không bộc lộ bao nhiêu, nhưng bây giờ tôi dám chắc đó là tâm trạng thông thường của ông Hy, như chính ông ta tự xác nhận thế. Qua bộ dạng của ông ta mấy ai mà đoán nổi tâm trạng bên trong. Ông Lộc ạ, ông đã gặp ông Hy rồi đó, ông đã thấy ông ấy, nhưng chắc ông cũng không đoán ra được... Ở cái thời gian tôi vừa kể đó, ông ta vẫn như thế, có điều là ông ấy chìm đắm hơn trong cô độc và lảm lỳ ít nói hơn mỗi khi có ai ở bên cạnh.

Chú thích:

[1] Khi ông Lộc trở lại, ông vẫn là chủ Hoà Mi Trang vì chưa mãn kế ước 12 tháng thuê nhà.

Emily Bronte

Đỉnh Gió Hú

Dịch giả: Nhất Linh, Nguyễn Tường Thiết

Chương 34 - 35

Sau buổi chiều hôm ấy, luôn mấy ngày liền ông Hy lánh mặt chúng tôi vào bữa cơm. Tuy chưa bao giờ ông ta chính thức cấm Hạ và Liên ngồi ăn chung nhưng vì ông ta rất ghét để tình cảm chi phối nên ông lánh mặt. Mỗi ngày hai mươi bốn tiếng ông ta chỉ ăn có một bữa, hầu như thế là đủ nuôi sống ông rồi.

Một đêm nọ khi cả nhà đã ngủ yên, tôi nghe tiếng chân ông Hy bước xuống cầu thang đi ra cửa trước và không thấy ông trở vào. Sáng dậy, tôi thấy ông ấy vẫn chưa về. Hồi đó tháng tư tiết trời ấm áp, nhờ mưa rào nắng chói nên cỏ mọc xanh rờn, hai cây táo ở bờ tường phía nam trổ đầy hoa. Sau bữa điểm tâm, Liên năn nỉ tôi bắc ghế ngồi khâu vá dưới gốc thông cuối vườn. Khi Hạ lành vết thương, nàng đã tán tỉnh anh chàng cuốc đất trồng hoa thành một mảnh vườn con con ở góc này.

Tôi đang khoan khoái tận hưởng hương thơm mùa xuân ngào ngạt xung quanh và bầu trời xanh êm thì cô chủ tôi, vừa chạy ra cổng kiểm ít rễ anh thảo để trồng quanh rìa, đã quay trở lại, hấp tấp báo cho chúng tôi biết là ông Hy đang về tới.

Nàng tỏ vẻ lo âu nói thêm:

“Ông ta có nói chuyện với em.”

Hạ hỏi:

“Ông ấy nói gì vậy?”

“Ông bảo em rút đi cho nhanh. Trông ông ấy lạ quá đến nỗi em phải dừng lại một lát trở mắt nhìn.”

“Lạ là lạ thế nào?”

“Hừ, hầu như là vui thích hơn hờ. Mà không, hầu như... khó nói quá... có vẻ hết sức khích động!”

Tôi làm bộ hờ hững nói:

“Chắc ông ta đi dạo ban đêm có gì vui thích chứ gì?”

Thực tình tôi cũng ngạc nhiên như nàng. Ông chủ vui, thực không phải là cảnh tượng hàng ngày có thể có được. Tôi tìm cơ để vào trong nhà. Hy đang đứng ở ngưỡng cửa, người run rẩy, mặt tái xanh. Tuy nhiên, mắt ông ánh lên một tia vui đặc biệt làm thay đổi cả sắc diện ông.

Tôi hỏi:

“Thưa, ông dùng điểm tâm? Ông đi cả đêm chắc đói lắm!”

Tôi muốn dò xem ông Hy đi đâu nhưng không dám hỏi thẳng.

“Không. Tôi không đói.”

Vừa đáp ông Hy vừa quay đầu đi có vẻ nghi ngờ tôi muốn đoán xem vì lẽ gì trông ông lại vui thế. Tôi lưỡng lự, tự hỏi không biết có nên khuyên răn ông một chút không. Tôi nói:

“Tôi thấy đêm hôm khuya khoắt không nên đi lang thang ngoài đường mà nên ngủ ở nhà. Dù sao thì cũng nên đề phòng trong mùa ẩm thấp này. Tôi dám nói là ông sẽ bị cảm lạnh hay sốt... chắc bây giờ trong người ông khó chịu.”

“Không có gì cả, tôi chịu đựng được mà, và rất vui nữa là đằng khác, miễn là bà để tôi yên. Bà vào đi và đừng quấy rầy tôi.”

Tôi tuân theo, và khi đi qua tôi nhận thấy ông ta thở gấp rút như mèo. Tôi nghĩ bụng: “Đúng là ông ta sắp bệnh rồi. Không biết đêm qua đi đâu đến nỗi nhuộm bệnh.”

Trưa hôm ấy ông ngồi ăn với chúng tôi và nhận một đĩa đầy ú thức ăn do tay tôi tiếp, như thể muốn ăn bù lại những bữa nhịn trước đó. Ông ta nói như ám chỉ trả lời câu hỏi của tôi ban sáng:

“Tôi không cảm mà cũng không sốt. Tôi sẵn sàng ăn hết đĩa thức ăn đầy bà sốt cho tôi này.”

Ông cầm dao nĩa sắp ăn thì - đột nhiên, như chột hết cơn thèm ăn - ông bỏ dao nĩa xuống, ngó chăm chăm ra ngoài cửa sổ, rồi vụt bỏ đứng dậy đi ra.

Trong lúc chúng tôi dùng bữa, ông Hy cứ đi đi lại lại trong vườn. Hạ nói là để ra hỏi vì lẽ gì ông ấy lại bỏ ăn ngang xương như thế, chàng đoán rằng chúng tôi đã làm ông ta phật ý.

Hạ trở vào, Liên hỏi ngay:

“Sao? Ông ấy có vào ăn không?”

“Không. Ông không có vẻ giận mà lại có vẻ vui vui mới kỳ chứ? Nhưng khi tôi mời lần thứ hai thì ông cáu, bảo tôi cứ về ăn với mọi người đi. Ông còn lấy làm lạ sao tôi lại muốn mời ông vào ăn chung.”

Tôi hâm đĩa đồ ăn của ông lên bếp cho nóng. Một hai giờ sau khi phòng đã vắng, ông quay vào, vẫn chưa bình tĩnh hẳn, vẫn nước da tái xanh, vẫn ánh mắt vui vui - cái vui thiếu tự nhiên - dưới đôi lông mày đen rậm. Rồi lát lát ông ta lại nhe răng ra cười cười, lát lát lại rùng mình một cái, rùng mạnh như sự rúng động của một sợi giây căng chứ không phải là cái run rẩy của một người bị cảm lạnh.

Tôi nghĩ: “Mình phải hỏi xem cho ra lẽ. Mình mà không hỏi thì còn ai hỏi đây?” Rồi tôi lên tiếng:

“Thưa ông, ông có tin tức gì vui lạ không? Trông ông có vẻ phấn kích hơn lúc bình thường?”

Ông Hy đáp:

“Bà bảo tin tức vui ở đâu ra? Tại tôi đói đấy! Mà xem chừng tôi không nên ăn.”

“Thức ăn có sẵn. Sao ông không dùng?”

Ông ta nói thật nhanh:

“Lúc này chưa. Để bữa chiều ăn luôn thế. Và, bà Diễm này, tôi nói dứt khoát một lần cho bà lưu ý, xin bà vui lòng bảo thằng Hạ và con kia đừng chường cái mặt ra cho tôi thấy. Tôi không muốn ai làm rộn tôi, tôi muốn một mình trong phòng này.”

“Phải có lý do gì mới khiến ông chủ xua đuổi chúng như thế chứ? Ông nói cho tôi biết vì sao ông lại kỳ lạ thế? Đêm qua ông đi đâu vậy? Không phải vì tò mò mà...”

Hy cười ngắt lời tôi:

“Tò mò chứ còn gì nữa? Nhưng tôi cũng trả lời để bà rõ. Hôm qua tôi đứng ở ngưỡng cửa địa ngục. Hôm nay tôi ở ngưỡng cửa thiên đường...và tôi đang chú mục nhìn nó, chỉ cách tôi có vài thước! Thôi bây giờ bà nên đi đi... Nếu bà đừng xoi mói thì bà sẽ không trông thấy hay nghe thấy những gì khiến bà phải sợ hãi đâu...”

Sau khi quét lò sưởi và lau bàn, tôi đi ra, lòng hoang mang hơn bao giờ hết.

Chiều hôm ấy ông Hy không ra khỏi nhà, cũng không ai làm rận ông. Tuy nhiên đến tám giờ, dù ông không hỏi, tôi cũng cứ cầm một ngọn đèn nến và dọn cơm chiều cho ông. Ông đang đứng tựa vào bờ một cửa sổ để ngó, nhưng lại không ngó ra ngoài mà quay mặt vào trong nhìn vào xó tối. Lửa đã tàn, căn phòng tràn đầy không khí dụi và ẩm của một buổi chiều nhiều mây và tĩnh mịch hết sức đến nỗi không những tôi nghe được tiếng suối chảy rào rào ở Diên Mễ Tôn mà còn có thể nghe được cả tiếng nước đập róc rách lên những hòn cuội hay tảng đá lớn nhô khỏi mặt nước.

Trước cảnh tượng u sầu lạnh lẽo ấy tôi thốt lên một tiếng bất bình: “Trời!” rồi lần lượt đóng các cửa sổ lại. Tới chiếc cửa sổ ông đang đứng tôi hỏi cốt để ông nhích người qua một bên, vì từ nãy ông vẫn đứng yên như trời trồng:

“Ông có cần đóng cửa sổ này không ạ?”

Lúc tôi nói, ánh nến soi lên mặt ông. Ôi chao ơi, ông Lộc ơi, tôi không biết tả sao cho hết nỗi hoảng sợ của tôi khi vừa thoáng thấy hình ảnh ông ta lúc ấy. Đôi mắt đen sâu hoắm! Cái cười và sắc mặt tái nhợt gớm ghiếc ấy! Tôi tưởng đâu không phải ông Hy mà là một bóng ma! Trong cơn kinh hoảng tôi để nghiêng ngọn nến vào tường khiến đèn tắt ngúm và căn phòng rơi vụt vào bóng tối.

Ông Hy cất tiếng, giọng quen thuộc:

“Vâng, bà đóng lại. Bà rõ khéo lúng túng chưa? Sao không cầm ngay cây nến lên. Nhanh lên nào, mang cây khác vào đây.”

Tôi sợ điên lên, vội chạy ra ngoài. Vì tôi không dám trở vào nữa, tôi bảo Dọi:

“Ông chủ bảo thắp cây đèn mang vào và đốt lò sưởi lên.”

Dọi nhặt mấy que củi đương cháy dở bỏ trong cái xẻng rồi đi vào. Nhưng lão lại quay ra ngay, trên tay kia cầm khay đồ ăn, nói rằng ông Hy sắp đi ngủ và từ giờ đến sáng mai không cần dùng gì nữa. Ngay lúc đó, chúng tôi nghe có tiếng ông Hy bước lên lầu. Thay vì đi thẳng vào phòng riêng, ông lại bước vào buồng có lát ván, mà như tôi đã nói, có cửa sổ khá rộng có thể trèo ra trèo vào được. Tôi nghĩ không khéo ông định dẫn chúng tôi đi chơi đêm nữa.

“Hay ông Hy là ma cà-rồng?” Tôi tự hỏi thế vì tôi đã đọc nhiều truyện ma hiện hình. Nhưng nghĩ lại cả cuộc đời ông chính tôi đã săn sóc ông từ lúc ông còn thơ ấu, chứng kiến cảnh ông lớn lên đến tuổi trưởng thành rồi theo ông gần trọn cuộc đời, thế mà bây giờ tôi lại ghê sợ ông như sợ ma quỷ thì có vô lý không?

Tuy nghĩ thế nhưng trong lúc tôi thiu thiu ngủ một ý tưởng dị đoan lại thầm thì trong óc tôi: “Nhưng cái thằng nhỏ đen đúa dơ bẩn ấy, nó do đâu mà ra, từ đâu mà đến, để cho ông già nhân đức kia nhạt về nuôi, phá hoại cơ nghiệp, dòng giống ông ta?” Trong cơn mê mê tỉnh tỉnh tôi cố tìm cho Hy một gốc gác phù hợp với tính tình ông. Tôi xét đi xét lại cả cuộc đời ông ta qua bao biến chuyển ghê gớm rồi cuối cùng tưởng tượng ông chết đi và đám ma ông. Trong tất cả những ý nghĩ ấy, điều làm tôi phiền muộn nhất là phải cáng đáng việc viết lời ghi khắc lên bia mộ. Vì ông không có tên họ, cũng không ai biết tuổi ông bao nhiêu cho nên chúng tôi đành phải khắc trên bia vồn vẹn độc một chữ “HY”. Đúng thế, tôi không thể nào làm khác. Nếu ông có vào nghĩa địa thăm, chắc chắn ông sẽ chỉ đọc được trên bia có độc một chữ đó và ngày ông ta chết, thế thôi.

Đến tảng sáng tôi mới tỉnh táo lại. Tôi trở dậy bước xuống vườn tìm xem có dấu chân dưới cửa sổ không, nhưng không có. Tôi nghĩ: “Đêm qua ông ấy ở nhà và sáng nay chắc là đã bình phục.” Tôi sửa soạn bữa ăn sáng cho mọi người như thường lệ, bảo Hạ và Liên cứ ăn trước đừng đợi ông Hy vì ông dậy muộn. Hai người thích ăn ở ngoài trời nên tôi bê cái bàn nhỏ ra ngoài đó cho họ.

Lúc quay trở vào tôi đã thấy ông Hy xuống nhà rồi. Ông đang bàn với Dội về công việc trang trại, ông dặn dò cặn kẽ và rõ ràng, nhưng ông lại nói rất nhanh, luôn luôn quay đầu sang một bên, và vẫn có cái vẻ kích động như hôm trước, có phần còn thái quá hơn. Khi Dội ra khỏi, ông tới ngồi vào chiếc ghế ông thường ngồi. Tôi đem đặt trước mặt ông một tách cà-phê. Ông gạt tách ra, tì hai cánh tay lên bàn, rồi đăm đăm nhìn ngấm vào bức tường đối diện. Ông ngấm một khoảng tường, ngấm từ trên xuống dưới, rồi từ dưới lên trên, cặp mắt sáng rực không ngừng chuyển động. Ông ngấm một cách say sưa, háo hức, đôi khi nín thở đến nửa phút.

Tôi đẩy mạnh miếng bánh tới tay ông và nói to:

“Ông ơi, ông sơ bánh và cà-phê đi kẹo nguội hết. Cà phê này tôi hâm cả giờ trên bếp cho nóng đợi ông dậy dùng đấy.”

Ông ta không nghe thấy tôi nói, mặc dù ông mỉm cười. Tôi chẳng thà thấy ông ấy nghiêng rằng còn thích hơn là ông mỉm cười như thế. Tôi kêu lên:

“Ông chủ ơi! Ông nhìn gì mà nhìn trân trân như thấy ma hiện hình như thế!”

Ông đáp:

“Trời đất! Đừng có la to như vậy! Nhìn kỹ xung quanh đây xem có ai không? Hay chỉ có bà và tôi?”

“Tất nhiên chỉ có ông với tôi thôi!”

Tuy nói quyết như thế tôi vẫn đưa mắt nhìn xung quanh như không chắc lời mình nói là đúng. Ông Hy quơ tay một cái dẹp quang các thức trên bàn và nghiêng nghiêng cái đầu để nhìn cho dễ.

Bấy giờ tôi mới để ý là không phải ông Hy nhìn bức tường. Quan sát kỹ tôi thấy mắt ông như dán vào một vật gì ở cách xa ông chừng hai thước. Dầu vật ấy là gì đi nữa thì hiển nhiên nó đã làm ông nửa vui sướng nửa thống khổ... chính cái cái vẻ mặt ngây ngất lẫn khổ não của ông khiến tôi nghĩ như vậy. Vật tưởng tượng đó không đứng nguyên một chỗ vì cặp mắt ông theo rồi không biết mệt, ngay cả khi ông nói chuyện với tôi mắt ông vẫn không rời nó.

Tôi mấy lần nhắc ông dùng điểm tâm nhưng vô ích: nếu ông có phác một cử chỉ nào để đáp lời tôi, nếu ông có đưa tay để lấy miếng bánh mì thì tay ông chưa cầm miếng bánh đã nắm lại và rơi thõng xuống bàn, quên hẳn vật ông định lấy.

Tôi kiên nhẫn tìm mọi cách khiến ông tỉnh trí không còn chú mục đến cái ảo ảnh đang thu hồn ông. Nhưng sau cùng ông cúi tiết đứng dậy hỏi tôi tại sao không để tự ông chọn lúc nào ông thích ăn thì ăn và bảo lần sau đừng có chờ, cứ để thức ăn đầy rồi đi ra cho được việc. Nói xong ông bỏ ra khỏi nhà, bước chậm chậm xuống lối vườn và mất hút sau cánh cổng.

Giờ nọ nối tiếp giờ kia trôi qua trong nỗi lo buồn. Lại một buổi tối nữa đến. Khuya lắm tôi mới đi nghỉ nhưng không tài nào chớp mắt được. Quá nửa

đêm ông Hy trở về, nhưng thay vì lên lầu ngủ, ông lại vào phòng dưới nhà đóng cửa lại. Tôi nằm trần trở, nghe ngóng. Cuối cùng tôi dậy mặc quần áo xuống nhà dưới. Làm sao tôi có thể nằm yên nổi khi đầu óc tôi bị trăm ngàn nỗi lo âu giày vò?”

Tôi nghe tiếng chân ông Hy đi đi lại lại không ngừng trên sàn nhà, tiếng thở dài nào nuốt như tiếng rên rỉ vang trong im vắng. Ông ta còn lẩm bầm những câu không ăn nhập gì với nhau mà tôi chỉ nghe rõ một tiếng Liên kèm theo những lời yêu đương say đắm hoặc ê chề đau đớn, những lời như nói với một người hiển hiện trước mặt, bằng một giọng nhỏ nhẹ, say sưa, phát tự đáy lòng. Tôi không có can đảm đi thẳng vào phòng, nhưng vì muốn kéo ông ra khỏi cõi mộng, tôi vào bếp cố ý xục sạo, xếp củi, cời than, gạt tro âm ỉ. Ông chú ý tới tiếng động, nhanh hơn tôi tưởng. Ông mở cửa ra gọi:

“Bà Diễm vào đây. Đã sáng rồi à? Đem nến lên đây.”

Tôi đáp:

“Dạ. Đồng hồ đã gõ bốn tiếng. Ông cần phải có nến để soi lên lầu. Ông có thể vào đây lấy lửa.”

“Không, tôi không định lên gác. Bà vào đây đốt lửa lên cho tôi và dọn dẹp phòng luôn thể.”

“Để tôi chụm than hồng trong lò đã.”

Tôi đáp, nhắc chiếc ghế ngồi và lấy ống thổi lửa. Trong lúc đó, ông Hy đi tới đi lui trong phòng trong trạng thái gần như hôn mê và miệng thở dài. Rồi ông lên tiếng:

“Sáng ra, tôi sẽ cho mời ông Lục tới để hỏi cho rõ về vài điểm pháp lý, trong khi tôi còn đủ sức và tỉnh táo để tính đến những việc đó và đủ bình tĩnh để hành động nữa. Tôi chưa lập chúc thư và cũng chưa biết quyết định chia chác tài sản của tôi ra sao. Giá tôi có phép gì tiêu hủy hết mọi tài sản của tôi, không để một thứ gì tồn tại trên mặt đất này thì hay biết mấy...”

Tôi ngắt lời ông Hy:

“Thưa ông, ông không nên nói như thế. Ông khoan hãy làm chúc thư. Ông còn lẩm thì giờ để ăn năn hối cải về sự bất công của ông. Tôi không hề bao giờ nghĩ gân cốt ông có thể suy sụp được. Ấy thế mà nó suy sụp rồi đấy,

suy sụp một các trầm trọng và hoàn toàn do lỗi ở ông. Sống như ông trong hai ba ngày nay giá ông có là lực sĩ đi nữa thì cũng phải quy. Ông cần phải ăn uống nghỉ ngơi. Ông cứ soi gương thì biết, má ông hóp lại, mắt ông đỏ ngầu, chẳng khác nào người sắp chết đói và thiếu ngủ."

"Tôi không ăn không ngủ đâu phải lỗi tại tôi. Tôi cam đoan với bà là tôi không cố ý làm thế. Khi nào có thể ăn ngủ được là tôi làm liền. Bà bảo tôi nghỉ ngơi có khác nào bà bảo một người đang vùng vẫy trong nước hãy nghỉ bơi khi còn cách bờ có một sải tay! Phải tới bờ cái đã rồi muốn tính gì thì tính. Được rồi, dẹp cái chuyện ông Lục đi. Còn về việc ăn năn hối cải về những bất công mà bà vừa nói đó, tôi nói cho bà biết là tôi chẳng làm gì bất công hết và tôi cũng chẳng hối cải gì hết. Tôi quá sung sướng, vậy mà tôi vẫn chưa cảm thấy sung sướng đủ mức. Hạnh phúc của tâm hồn tôi giết chết thể xác tôi mà tôi vẫn còn chưa toại nguyện."

"Ông mà sung sướng ư, thưa ông? Hạnh phúc gì mà quái đản thế? Nếu ông nghe tôi nói mà không phật ý thì tôi có thể hiến ông một lời khuyên giúp ông được sung sướng."

"Lời khuyên gì, bà Diễm? Nói nghe đi!"

"Ông Hy, chắc ông nhớ từ năm ông mười ba tuổi, ông đã sống một cuộc đời ích kỷ, không hợp với đạo giáo. Chắc từ đó đến giờ ông không bao giờ cầm tới quyển Thánh Kinh, ông đã quên hết những lời trong sách và chẳng có thì giờ tìm đọc lại cho nhớ. Nếu bây giờ ông mời một người - một mục sư thuộc giáo phái nào đó không cần biết - tới để giải nghĩa sách cho ông, để vạch cho ông rõ ông đã đi xa những giáo điều và không xứng đáng được về nước Chúa, nếu trước khi nhắm mắt ông không thay đổi tâm tính."

"Bà Diễm, tôi không giận bà mà còn mang ơn bà nữa vì bà đã giúp tôi nhớ đến cách thức làm ma cho tôi. Tôi muốn được an táng tại nghĩa địa, vào buổi chiều. Hạ và bà - nếu bà muốn - sẽ đi đưa đám tôi: nhớ lưu ý đặc biệt bảo người phu đào huyệt làm đúng lời tôi dặn về hai cái áo quan! Không cần mục sư, cũng không cần điệu văn gì hết. Tôi đã nói với bà là tôi tới sát thiên đường của tôi rồi. Còn thiên đường người khác vô giá trị đối với tôi, tôi không cần biết".

Thấy thái độ ơ thờ vô đạo giáo của ông, tôi bực mình nói:

“Ví dụ như ông cứ khăng khăng nhịn đói, không chịu ăn uống gì cho đến chết và người ta từ chối không chôn ông trong Đất Thánh thì sao? Như vậy ông có hài lòng không?”

“Họ sẽ không làm thế đâu. Nếu họ làm thế thì bà phải bí mật chuyển tôi đi. Nếu bà trái lời tôi bà hãy coi chừng: linh hồn người chết không tiêu tan đâu!”

Mọi người trong nhà bắt đầu rục rịch thức dậy, ông Hy thấy thế liền rút lui ngay về sào huyệt của ông và tôi thở ra nhẹ nhõm. Nhưng đến trưa, trong khi Hạ và Dị bận việc, ông lại vào bếp với cái nhìn quái gở, yêu cầu tôi vào phòng ông vì ông cần có người ở bên cạnh. Tôi từ chối, nói thẳng ra là lời nói và cử chỉ kỳ dị của ông làm tôi sợ, không dám ngồi một mình với ông ta.

Ông Hy cười thiếu não, nói:

“Chắc bà coi tôi như ác quỷ? Một ác quỷ sống dưới mái nhà lương thiện này?”

Rồi quay sang Liên, nãy giờ vẫn nấp sau lưng tôi, ông ta nói giọng giễu cợt:

“Còn cô ả này, có muốn vào không? Tôi có làm gì đâu mà sợ? Cô không vào à? Đối với cô tôi đã làm cho cô thấy tôi còn hơn cả ác quỷ nữa. Thế mà có một người không sợ tôi, không né tránh tôi! Ôi! Nàng thật tàn nhẫn. Quỷ thần ơi! Sao mà chịu nổi...”

Hy không đòi ai ở gần ông nữa. Tối đến ông về phòng riêng. Suốt đêm và gần cả buổi sáng hôm sau chúng tôi nghe thấy tiếng ông rên rỉ và lẩm bẩm một mình. Hạ muốn vào thăm nhưng tôi bảo chàng đi mời bác sĩ Kiên đến thăm bệnh cho ông ta. Khi Đốc Kiên đến tôi đòi vào theo. Nhưng cửa phòng khóa. Ông Hy đuổi chúng tôi đi và nói ông đỡ rồi không muốn ai tới quấy rầy. Ông Đốc bỏ về.

Tối hôm ấy trời mưa to gió lớn suốt đêm. Tới sáng tôi đi quanh nhà một vòng, thấy cửa sổ trong phòng ông mở toang, mưa tạt vào tận trong. Tôi nghĩ bụng: “Mưa tạt thế kia ướt hết giường chiếu rồi còn gì. Chắc ông ấy dậy rồi hoặc đi ra ngoài rồi cũng nên. Thôi, mình chẳng nên e ngại nữa, cứ vào đại đi xem sao!”

Tôi lấy chìa khóa khác mở được cửa buồng rồi chạy ngay tới mở cửa vách Ú - vì phòng trống trơn - tôi vội kéo cánh cửa vách ngó vào trong. Ông Hy nằm ngửa... mắt nhìn thẳng vào tôi, cặp mắt sắc và dữ tợn khiến tôi giật nảy mình. Hình như ông ta lại cười.

Tôi không thể nghĩ là ông ta đã chết... mặc dù mưa hắt ướt mặt và cổ ông, mặc dù chần nệm ướt nước nhỏ giọt và thân hình ông hoàn toàn bất động. Cánh cửa sổ đập ra đập vào làm trầy da bàn tay ông vẫn còn níu trên thành cửa - vết thương không có máu - và khi tôi rờ vào bàn tay đó thì tôi không còn nghi ngờ gì nữa: ông Hy đã chết cứng!”

Tôi đóng cửa sổ lại, vuốt ngược những sợi tóc lòa xòa trên trán ông. Tôi cố gắng, trước khi có người tới, vuốt mắt cho ông ta nhắm lại để nếu có thể, dập tắt cái nhìn vui cuồng dễ sợ của đôi mắt linh động như còn sống ấy. Nhưng đôi mắt đã không chịu nhắm, lại còn có vẻ cười nhạo tôi đã tốn công vô ích. Môi ông hé mở lộ hàm răng nhọn trắng nhớn cũng có vẻ cười ngạo nghễ! Tôi thất kinh, la lên gọi lão Dị. Lão lê bước từ dưới bếp lên rồi kêu âm ỹ cả lên, nhưng nhất định không chịu mớ tay vào xác chết.

Lão kêu:

“Quý sứ nó bắt hồn ông ấy sao nó không bắt luôn cái xác đi cho tôi nhờ! Chao ơi! Ông này đến ác, chết mà còn cười giễu người ta đấy chứ!”

Rồi lão ta nhe răng cười giễu lại. Tôi tưởng lão định nhẩy cẳng lên xung quanh giường. Nhưng không. Lão bỗng nghiêm nét mặt lại, trịnh trọng quỳ xuống, chắp tay lại tạ ơn Trời đã cho người cháu đích tôn và dòng họ cũ được khôi phục quyền làm chủ cái gia tài sản nghiệp này.

Biển cổ ghê gớm làm người tôi choáng váng. Tuy không định mà trí nhớ tôi cứ nhớ lại những thửa xa xưa mà lòng buồn u uất. Và thật tội nghiệp cho Hạ, người bị bạc đãi nhất lại chính là người duy nhất thật sự thương xót.

Suốt đêm chàng ngồi bên xác chết khóc lóc thảm thiết. Chàng nắm chặt lấy tay người chết, hôn lên cái mặt nhạo báng man rợ không một ai muốn nhìn ấy. Chàng khóc thương Hy với một nỗi buồn sâu xa thảm thiết tự nhiên, phát xuất tự một tấm lòng quảng đại, từ một con tim tuy rắn như sắt đá nhưng không thù hận.

Ông Đốc Kiên lúng túng không biết nói sao về căn bệnh đã gây nên cái

chết của ông chủ. Tôi giấu nhem vụ ông Hy không ăn uống gì từ bốn hôm nay, nói ra chỉ sợ gây thêm rắc rối. Và lại tôi tin rằng ông không cố ý nhịn đói: đó là kết quả chứ không phải là nguyên nhân chứng bệnh kỳ dị của ông.

Mặc cho lối xóm dị nghị và làm rùm beng, chúng tôi cứ chôn cất theo đúng ý nguyện người quá cố. Chỉ có Hạ, tôi, người phu đào huyệt và sáu người phu đòn tham dự đám tang. Sáu người này về ngay sau khi hạ huyệt, chúng tôi ở lại để coi đắp mộ. Hạ, nước mắt đầm đìa, nhật từng tảng cỏ xanh, tự tay đắp lên nấm đất nâu mềm. Ngôi mộ bây giờ cũng bằng phẳng và xanh tươi như những ngôi bên cạnh... và tôi hy vọng người nằm trong đó cũng say sưa an giấc như những người kế cận.

Thế nhưng... nếu ông có hỏi dân vùng này thì chắc chắn họ sẽ thề độc trên cuốn Thánh Kinh mà nói quả quyết rằng ông ấy đi lang thang. Người thì bảo gặp ông ta đi gần nhà thờ, người thì nói ông ấy ở rừng cỏ, thậm chí ở ngay trong nhà này nữa. Toàn là những chuyện phi lý. Ông Lộc, chắc ông nghĩ thế, tôi cũng vậy. Thế nhưng cái lão già ngồi bên bếp lửa kia đã quả quyết rằng từ khi ông Hy chết đêm mưa nào lão cũng thấy có hai người từ cửa sổ phòng ông ta nhìn ra... Còn tôi thì tôi đã gặp một chuyện lạ cách đây chừng một tháng.

Chả là một buổi tối tôi sang Họạ Mi Trang. Trời tối đen, sấm chớp ầm ầm. Đúng ngay ở khúc queo trên Đỉnh Gió Hú tôi gặp một thằng bé chần chẫn đang xua một con cừu mẹ và hai con cừu con đi trước. Thằng bé khóc sướt mướt. Tôi đoán nó khóc vì mấy con cừu cứng đầu, không chịu để nó dắt đi nên hỏi nó:

“Có chuyện gì đó, em?”

“Ông Hy và một người đàn bà. Kia kia, dưới mỏm đá nhọn ấy. Cháu không dám đi qua mặt họ.”

Nó vừa nói vừa nức nở khóc. Tôi không thấy gì hết, nhưng cả thằng bé lẫn đàn cừu đều không dám tiến lên. Tôi phải bảo nó đi vòng xuống mé dưới. Tôi nghĩ là có thể là khi đi qua cánh đồng hoang nó liên tưởng đến những chuyện tầm bậy tầm bạ do cha mẹ hay bè bạn kể lại, rồi nó tưởng tượng ra chứ làm gì có ma quỷ.

Dẫu sao ngay cả bây giờ tôi không thích ra khỏi nhà một mình trong đêm tối và tôi cũng không thích ở một mình trong căn nhà buồn tẻ này... Bao giờ cô cậu chủ tôi bỏ đây, dọn sang Họa Mi Trang thì tôi mừng lắm.

Tôi hỏi:

“Họ sắp dọn sang Họa Mi Trang rồi sao?”

“Vâng, sau khi làm đám cưới xong vào ngày đầu năm tới.”

“Thế ai sẽ ở đây?”

“Dị sẽ trông coi nhà cửa. Có thể có một thằng bé đến ở với lão. Họ ở căn bếp, còn thì khóa lại hết...”

Tôi tiếp lời:

“... để cho mấy hồn ma về ở.”

Bác Diễm lắc đầu:

“Không đâu. Tôi tin rằng người chết đều an nghỉ. Mình chả nên nhẹ dạ, ông Lộc ạ, nói tới họ mà không suy nghĩ là điều không tốt.”

Lúc đó, cánh cửa vườn mở ra. Hai người đi dạo chơi đã về. Tôi nhìn họ qua cửa sổ và khẽ nói:

“Họ chẳng sợ gì hết. Họ ở bên nhau thì có đến sa tăng hay cả bầy ác quỷ họ cũng bất chấp...”

Khi bước lên thềm đá hai người còn đứng lại ngấm trăng một lần chót. Hay, nói đúng hơn, họ đứng lại nhìn nhau dưới ánh trăng. Một lần nữa tôi thấy mình phải dẫn lòng trốn họ.

Tôi dúm vội một đồng tiền vàng vào tay bác Diễm, rồi không để ý đến lời bác ta trách tôi sỗ sàng, tôi chuồn nhanh vào bếp, trong lúc họ mở cửa vào phòng. Hành động như vậy chẳng khác nào tôi đã xác nhận với Dị rằng ý kiến của lão về những hành vi lăng lơ của bà Diễm là đúng, nếu chẳng may tiếng đồng tiền vàng kia rớt xuống chân lão kêu lenh keng không làm lão nhận ra tôi là người đàn ông đáng kính.

Khi quay về Họa Mi Trang tôi đi đường vòng về phía nhà thờ. Tới chân tường, tôi nhận thấy mới có bấy tháng mà nhà thờ đã đổ nát thêm nhiều. Nhiều cửa sổ đã mất kính, chỉ còn những lỗ trống đen ngòm, nhiều viên ngói đã tróc ra, chỉ còn đợi cơn gió bão mùa thu là bay dần đi hết.

Tôi đi tìm và thấy ngay ba tấm bia đá trên dốc cạnh cánh đồng cỏ hoang.

Tấm ở giữa xám xịt, một nửa bị vùi dưới đám cây thạch thảo; tấm của Tôn-Kha thì rêu phong cỏ mọc dưới chân, còn tấm của Hy hã còn trần trụi. Dưới bầu trời êm ả tôi nấn ná ở lại bên mấy ngôi mộ ấy. Tôi ngắm những cánh bướm đêm bay lượn giữa bụi thạch thảo, tôi nghe tiếng gió hiu hiu thổi làm lay động những ngọn cỏ; và tôi tự hỏi tại sao người ta lại có thể nghĩ rằng những người nằm trong lòng đất kia ngủ không yên giấc.

- Hết -

Chú thích:

^[1]*Hercule, nhân vật tượng trưng cho sức mạnh thể chất trong thần thoại Hy Lạp.*

Nguồn: Emily Bronte, *Đỉnh Gió Hú*, Nhất Linh dịch, đăng một phần trên *Nguyệt san Tân Phong*, Sài Gòn 1960. Bản thảo dịch dở được Bảo Sơn dịch bổ sung, Nhà xuất bản Phương Giang, Sài Gòn 1974. Bản dịch đăng trên talawas do Nguyễn Tường Thiết dịch bổ sung. Bản điện tử do Nguyễn Tường Thiết cung cấp.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vy.

Sưu tầm : Thanh vân

Nguồn: Talawas

Được bạn: Thành viên VNthuquan.Net đưa lên

vào ngày: 4 tháng 4 năm 2008